

TÚ  
NGUYÊN  
YẾU  
LÝ

肆原要理

- PHẦN III -

Tử Nguyên Yếu Lý

( Phân III & IV )

# TÚ NGUYÊN YẾU LÝ

( *Phần III & IV* )

LƯU HÀNH NỘI BỘ  
12/2005

- 4 -

Bx

880

523

1995

Vol. II

- 5 -

**BẢN**

**QUỐC NGỮ**

## TỨ NGUYÊN YẾU LÝ

### PHẦN THỨ BA

#### *Mục Lục*

##### PHẦN THỨ BA : GIẢNG VỀ CÁC PHÉP SA-CA-RA-MEN-TÔ

+ Đoạn thứ 1 :	Giảng về các ơn Ga-ra-sa.	1
+ Đoạn thứ 2 :	Giảng về các phép Sa-ca-ra-men-tô.	4
+ Đoạn thứ 3 :	Còn giảng về các phép Sa-ca-ra-men-tô.	6
+ Đoạn thứ 4 :	Giảng về phép Rửa Tội.	9
+ Đoạn thứ 5 :	Giảng về những lời khấn hứa khi chịu phép Rửa Tội.	13
+ Đoạn thứ 6 :	Giảng về phép Thêm Sức cho mạnh đạo.	15
+ Đoạn thứ 7 :	Giảng về phải dọn mình chịu phép Thêm Sức cho mạnh đạo thế nào.	18
+ Đoạn thứ 8 :	Giảng về kẻ đã được chịu phép Thêm Sức cho mạnh đạo, phải ăn ở thế nào.	20
+ Đoạn thứ 9 :	Giảng về phép Giải Tội.	23
+ Đoạn thứ 10 :	Giảng về phép Giải Tội sinh ra những ích nào.	26

+ Đoạn thứ 11 :	Giảng về sự ăn năn tội.	29
+ Đoạn thứ 12 :	Giảng về các lẽ giúp cho ta được ăn năn tội nên.	32
+ Đoạn thứ 13 :	Giảng về sự dốc lòng chữa.	34
+ Đoạn thứ 14 :	Giảng về sự xung tội.	37
+ Đoạn thứ 15 :	Giảng về kẻ chẳng có lòng thật thà mà giấu tội khi xưng tội.	40
+ Đoạn thứ 16 :	Giảng về sự xung tội chung.	43
+ Đoạn thứ 17 :	Giảng về sự đền tội.	46
+ Đoạn thứ 18 :	Còn giảng về sự đền tội.	49
+ Đoạn thứ 19 :	Giảng về phép In-du.	52
+ Đoạn thứ 20 :	Giảng về phép Mình Thánh Máu Thánh Chúa Đức Chúa Giê-su.	56
+ Đoạn thứ 21 :	Giảng về sự dọn mình cho được ăn mày chịu Mình cùng Máu Thánh Đức Chúa Giê-su nên.	59
+ Đoạn thứ 22 :	Còn giảng về sự dọn mình ăn mày chịu Mình cùng Máu Thánh Chúa Giêsu.	62

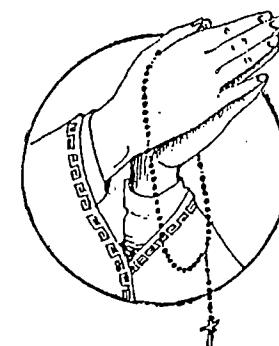
+ Đoạn thứ 23 :	Giảng về phải làm đí gì khi đã chịu lẽ đoạn.	66
+ Đoạn thứ 24 :	Giảng về những ích lợi bởi chịu lẽ mà ra.	70
+ Đoạn thứ 25 :	Giảng về sự chịu lẽ chẳng nên.	73
+ Đoạn thứ 26 :	Giảng về sự năng chịu lẽ.	76
+ Đoạn thứ 27 :	Giảng về phép tế lẽ Mi-sa.	79
+ Đoạn thứ 28 :	Giảng về phép Xức Dầu Thánh cho kẻ liệt.	82
+ Đoạn thứ 29 :	Giảng về phép truyền chức.	84
+ Đoạn thứ 30 :	Giảng về phép nhất phu nhất phu.	87
+ Đoạn thứ 31 :	Giảng về sự dọn mình ăn mày chịu phép nhất phu nhất phu.	89

PHẦN THỨ BỐN : GIẢNG VỀ SỰ ĐỌC KINH CẦU NGUYỆN

+ Đoạn thứ 1 :	Giảng về sự đọc kinh cầu nguyễn là sự cần dường nào.	93
+ Đoạn thứ 2 :	Giảng về sự đọc kinh cầu nguyện hay làm ích cho ta là dường nào.	96
+ Đoạn thứ 3 :	Giảng về phép dọn mình thế nào cho được đọc kinh cầu nguyện nén.	98
+ Đoạn thứ 4 :	Giảng về kinh Lạy Cha.	102
+ Đoạn thứ 5 :	Giảng về câu thứ nhất kinh Lạy Cha rằng : chúng tôi xin danh Cha cả sáng.	105
+ Đoạn thứ 6 :	Giảng về câu thứ hai kinh Lạy Cha rằng : Nước Cha trị đến.	108
+ Đoạn thứ 7 :	Giảng về câu thứ ba kinh Lạy Cha rằng : Vâng ý Cha dưới đất bằng trên trời vậy.	110
+ Đoạn thứ 8 :	Giảng về câu thứ bốn kinh Lạy Cha rằng : Chúng tôi xin Cha rầy cho chúng tôi hằng ngày dùng đủ.	113
+ Đoạn thứ 9 :	Giảng về câu thứ năm rằng : Mà tha nợ chúng tôi bằng chúng tôi cũng tha kẻ có nợ chúng tôi vậy.	116
+ Đoạn thứ 10 :	Giảng về câu thứ sáu rằng : Xin chớ để chúng tôi sa chướng cám dỗ.	118
+ Đoạn thứ 11 :	Giảng về câu sau hết kinh Lạy Cha rằng : Mà lại chữa chúng tôi khỏi mọi sự dữ.	120

+ Đoạn thứ 12 : Giảng về kinh Lạy Mừng và sự  
kính thờ Rất Thánh Đức Bà  
Ma-ri-a

123



**PHẦN THỨ BA**  
**GIẢNG VỀ CÁC PHÉP SA-CA-RA-MEN-TÔ**  
**ĐOẠN THỨ NHẤT**  
*Giảng về ơn Ga-ra-sa*

Trong Kinh Thánh đã có lời rằng : Mọi ơn lành người ta được thì bởi trên trời mà xuống và bởi Đức Chúa Trời mà ra.

Ta có ơn Đức Chúa Trời giúp sức cho ta, thì mới giữ các điều răn Đức Chúa Trời cho nên và lo việc rõi linh hồn được. Nếu chẳng có ơn Đức Chúa Trời giúp sức cho, thì ta chẳng làm được việc gì xứng đáng sự rõi linh hồn. Đức Chúa Giê-su có ý dạy ta điều ấy, khi Người phán rằng : Chẳng có tao giúp sức cho bay, thì chúng bay chẳng làm được việc gì sot. Mà ông Thánh Bảo-lộc cũng hợp một ý ấy mà dạy rằng : Sức riêng ta chẳng làm gì được mà tưởng đến sự gì lành. Có ơn Đức Chúa Trời giúp sức cho ta, thì mới được mà chớ. Vì vậy ơn **Ga-ra-sa**<sup>(1)</sup> là ơn thiêng liêng quá sức tự nhiên. Đức Chúa Trời lấy lòng thương mà ban cho ta vì công nghiệp vô cùng Đức Chúa Giê-su.

Vốn ơn Ga-ra-sa thì chia làm hai thứ : Một thì gọi là **ơn hay làm cho người ta nên thánh**<sup>(2)</sup> và sạch tội. Ơn ấy là ơn Đức Chúa Trời ban mà tha tội cho ta, làm cho ta được khỏi tội mà nên lành trước mặt Đức Chúa Trời, và làm con Người được nghĩa cùng Người, đẹp lòng Người và được đáng ăn may rõi linh hồn lên thiên đàng. Còn ơn thứ hai là ơn

Đức Chúa Trời quen **ban hằng ngày**<sup>(3)</sup> cho người ta, mà soi sáng trí khôn ta cho biết sự lành phải làm, sự dữ chẳng nên làm, và mở lòng ta cho nó chiểu về sự lành. Và giúp sức cho ta được làm sự lành và sự dữ. Vốn tội tổ tông truyền đã làm cho trí khôn ta tối tăm mù mịt, và lòng ta hư đi và hằng chiểu theo về sự tội. Bởi tội tổ tông truyền mà ra thì ta ra tối tăm mê muội hay lầm lỡ, và mắc tính xác thịt hay chiểu về sự dữ. Hai điều ấy là gốc và cội rẽ các tội lỗi ta phạm hằng ngày. Vì chưng, ta phạm tội làm vậy, một là bởi vì ta mê muội lầm lỡ, chẳng biết việc phải làm, hay là ta biết việc phải làm mặc lòng, song le ta liều mình theo tính xác thịt hay chiểu lòng ta về sự tội. Nhân vì sự ấy, nếu chẳng có ơn Đức Chúa Trời soi sáng trí khôn ta cho biết sự lành, và mở lòng giúp sức cho ta được làm sự lành, thì ta chẳng bao giờ khỏi tội được, cùng chẳng bao giờ được sức làm việc lành phúc đức mà đẹp lòng Người được. Ấy vậy, ơn Đức Chúa Trời thì chưa hai tật ấy về linh hồn ta. Vì chưng, ơn ấy soi sáng trí khôn ta cho biết sự lành phải làm và sự dữ phải lánh. Vả lại, ơn ấy cũng mở lòng cho ta ước ao làm sự lành và lánh sự dữ ấy, và thêm sức cho ta được cứ lòng ước ao ấy.

Loài người ta hèn sức yếu đuối quá lẽ, và có lòng hay chiểu về sự tội làm vậy. Vả lại, phải chước ma quỷ thế gian

và tính xác thịt hằng xui giục lòng phạm tội nữa. Nhân vì sự ấy, nếu chẳng có ơn Đức Chúa Trời hằng gìn giữ phù hộ cho ta được giữ mình cho vững, thì ta chống trả các điều ấy và giữ mình sạch tội làm sao được ? Vì chưng, phần thì ma quỷ hằng rình và cám dỗ ta điều nọ điều kia, hoặc vì nó xui giục lòng ta tư tưởng ước ao sự quấy quá, hoặc vì nó xui giục lòng ta chiểu về sự cậy mình kiêu ngạo, hay là về điều khác, phần thì thế gian hằng làm dịp tội cho ta, vì ta thấy những sự lành giả thế gian này, mà ta để lòng ta dính bén tham lam những sự lành giả ấy, mà bỏ quên Đức Chúa Trời. Ất là những lúc ấy, nếu mà Đức Chúa Trời chẳng ban ơn thêm sức giúp ta, thì chẳng có lẽ nào mà ta chống trả với các kẻ thù linh hồn ta được. Bởi đấy, cho nên ông Thánh Bảo-lộc thấy lòng mình hằng chiểu về sự tội và hằng phải chước ma quỷ cám dỗ làm vậy, thì người lấy làm phàn nàn mà kêu rằng : Thầy khổn nạn là dường nào ! Ai có sức cứu được thầy cho khỏi tính xác thịt và chước ma quỷ hằng cám dỗ làm vậy ? Ất là có một ơn Đức Chúa Trời ban cho thầy, vì công nghiệp Đức Chúa Giê-su mà chớ. Cũng vì một lẽ ấy, hằng ngày khi ta đọc kinh Lạy Cha, thì ta đọc một câu rằng : Xin chớ để chúng tôi sa chước cám dỗ, bèn chúa chúng tôi khỏi mọi sự dữ. Ta cầu xin làm vậy, vì ta tin thật sức riêng ta chẳng làm chi được mà chóng trả tính xác thịt và chước ma quỷ cám dỗ ta.

Bởi đây, cho nên chính mình Đức Chúa Giê-su đã phán dạy rằng : Nếu chẳng có ơn Đức Chúa Trời giúp sức cho ta cách riêng thì ta chẳng làm được sự gì lành sốt. Dù mà kêu tên Người, hay là ngợi khen, hay là vâng theo Thánh Ý Người, hay là sự gì khác làm vậy, cũng chẳng được. Nhưng mà có ơn Người giúp sức cho ta thì ta được mọi sự. Như lời ông Thánh Bảo-lộc dạy rằng : Thầy được ơn Đấng giúp sức cho thầy, thì chẳng có sự gì mà thầy chẳng làm được. Nhưng mà Đức Chúa Trời ban ơn giúp sức cho ta làm vậy, thì chẳng phải là Người cứ phép công bằng vì người mắc nợ gì với ta, mà buộc Người phải ban ơn ấy cho ta đâu. Nếu có phải làm như vậy thì chẳng còn kể là ơn nữa, một kể là cứ phép công bằng mà trả nợ mà chớ. Nhưng mà sự ấy chẳng có. Đức Chúa Trời ban ơn cho ta vì một lòng thương, và vì công nghiệp vô cùng sự thương khó Đức Chúa Giê-su mà thôi. Song le, Người chẳng chối ơn ấy cho ai bao giờ, cho nên nếu ta chẳng dùng ơn ấy mà lánh sự tội, và làm việc lành cho được lo việc rỗi linh hồn thì tại ta, chẳng phải là vì thiếu ơn Đức Chúa Trời giúp sức cho ta, nhưng mà tại ta chẳng muốn dùng ơn ấy cho nên. Vốn Đức Chúa Trời quen dùng hai cách mà ban ơn ấy cho người ta : Một là các phép Sa-ca-ra-men-tô, là khi người ta chịu các phép ấy cho nên. Hai là sự đọc kinh cầu nguyện. Ấy vậy, ta muốn dùng hai cách ấy thì được ăn mày ơn Đức Chúa Trời chẳng sai.

Ta được ăn mày phép Rửa Tội và phép Giải Tội thì được ăn mày ơn riêng, làm cho ta được khỏi tội và được nghĩa cùng Đức Chúa Trời. Bởi vì Đức Chúa Giê-su lập hai phép ấy thì có ý cho được ban ơn làm vậy. Còn khi ta được ăn mày các phép khác thì cũng được ăn mày ơn riêng, làm cho ta được thêm nghĩa cùng Đức Chúa Trời, và thêm sức mạnh cho được lánh sự tội và tập đi đàng nhân đức. Vả lại, ta lấy lòng sốt sắng mà lấy tên Đức Chúa Giê-su, là Đấng đã thương ta cho đến nỗi Người chẳng nề chịu nạn chịu chết vì ta, cho được kêu van cùng Đức Chúa Trời, thì ta cũng được ăn mày những ơn ta thiếu thốn nữa. Bởi vì, chính mình Đức Chúa Trời đã phán hứa làm vậy.

Ấy vậy, con có lòng muốn ăn mày ơn Đức Chúa Trời thì được. Sự ấy ở tại con. Mà con được ơn Người giúp sức cho thì con dễ giữ các điều răn Người và dễ lo việc rỗi linh hồn. Vì chung, Đức Chúa Trời chẳng khiến dạy sự gì quá sức con đâu, nhưng mà Người dạy con có sức ngăn nào thì làm ngăn ấy. Còn sự gì quá sức con thì Người dạy con cầu xin cùng Người. Vì Người sẵn lòng giúp sức cho con được làm những sự khó ấy. Các điều răn Người thì chẳng quá sức con. Vì chung, ách Người thì ngọt ngào mà gánh Người thì nhẹ. Vả lại, kẻ làm con Đức Chúa Trời cho thật, thì có lòng kính mến Đức Chúa Giê-su ; mà kẻ có lòng kính mến Đức Chúa Giê-su, thì giữ các điều răn Người là sự dễ, khi có ơn Người giúp sức cho.

Nhân vì sự ấy, kẻ ấy lấy lòng sốt sắng ái mộ mà làm các việc mình phải làm vì Đức Chúa Trời, thì càng ngày càng được ơn Người cho đầy dẫy giúp sức cho kẻ ấy càng ngày càng thêm nhân đức và thêm phúc trước mặt Đức Chúa Trời, cho đáng Người thương kẻ ấy một ngày một hơn.

Lạy Chúa tôi, tôi tin thật nếu chẳng có ơn Chúa tôi giúp sức cho tôi thì tôi chẳng có lẽ nào mà giữ đạo cho nên, và lo việc rỗi linh hồn được. Vì chưng, sức tự nhiên tôi thì chẳng có lẽ nào mà chống trả các chuốc kẻ thù linh hồn tôi và tính xác thịt tôi hằng chiều về sự tội. Nhưng mà Chúa tôi là Đấng lòng lành vô cùng, hằng sẵn lòng ban ơn ấy cho tôi, mà tôi chịu lấy và dùng ơn ấy cho nên hay là chẳng, thì mặc tôi. Nếu tôi yếu đuối hèn sức thì tại tôi. Vì chưng, sự ấy tại tôi chẳng có ý dùng các phép Chúa tôi đã lập ra cho tôi được dùng, mà ăn mày ơn Chúa tôi. Hay là tôi đã bỏ ơn ấy, hay là tôi dùng ơn ấy chẳng nên, hoặc chẳng may tôi mất sự sống thiêng liêng vì phạm tội trọng nào, chớ thì chẳng có phép Giải Tội mà làm cho tôi được khỏi tội trọng ấy, và lại được sự sống thiêng liêng ru ? Bao giờ tính xác thịt hay là chuốc ma quỷ cám dỗ tôi cách nào, chớ thì tôi chẳng có phép mà chạy đến cùng Chúa tôi mà kêu van xin Chúa tôi, ban ơn thêm sức giúp tôi cho được thắng trận với kẻ thù linh hồn tôi ru ? Chúa tôi đã phán hứa ơn

ấy cho kẻ lấy lòng thật thà sốt sắng mà kêu van cùng Chúa tôi. Nhân sao tôi vô tình mà chẳng dùng lấy khí giới tốt lành ấy mà ăn mày ơn Chúa tôi ? Vì vậy xin Chúa tôi đừng chấp những sự vô phép tôi đã làm xưa nay về đàng ấy. Vả lại, xin Chúa tôi hãy làm cho tôi được mềm lòng mà nghe lời Chúa tôi, và ơn Chúa tôi soi sáng trí khôn tôi cách nào, thì tôi có ý tú như làm vậy, để cho tôi hằng giữ mình sạch tội và giữ đạo Thánh Chúa tôi cho lọn.

## ĐOẠN THỦ HAI

### *Giảng về các phép Sa-ca-ra-men-tô<sup>4)</sup>*

Đức Chúa Giê-su đã lập ra các phép Sa-ca-ra-men-tô chẳng khác gì như cái máng Người dùng lấy mà đổ ơn Người xuống trong lòng ta, để cho ta được sự sống thiêng liêng và đẹp lòng Người, và được sức mạnh mà giữ đạo nên. Các phép Sa-ca-ra-men-tô là như kho thiêng liêng rất quý báu và đầy mọi ơn lành Đức Chúa Giê-su đã phó cho Thánh I-ghê-rê-gia, để mà phân phát ra cho các bốn đạo. Nhân vì sự ấy, trong đạo Thánh Đức Chúa Trời, thì chẳng có sự gì trọng cùng chẳng có sự gì thánh cho bằng phép ấy. Tiếng Sa-ca-ra-men-tô nghĩa là dấu thánh. Mà phép Sa-ca-ra-men-tô là dấu bể ngoài Đức Chúa Giê-su đã lập ra, cho được chỉ và sinh ra ơn thiêng liêng trong lòng người ta.

Trước hết, các phép ấy gọi là dấu, bởi vì trong khi làm phép Sa-ca-ra-men-tô nào thì dùng lấy điều nọ mà chỉ

điều kia. Thí dụ, vốn người ta quen dùng lấy nước mà rửa các giống cho sạch. Nhân vì sự ấy, trong phép Rửa Tội, thì dùng lấy nước mà chỉ sự rửa linh hồn cho sạch tội. Cũng một lẽ ấy, bánh và rượu là hai giống mà người ta quen dùng mà nuôi xác. Nhân vì sự ấy, trong phép Mình Thánh Đức Chúa Giê-su thì dùng lấy bánh và rượu cho được chỉ phép ấy nuôi linh hồn ta cho sống. Bởi đây cho nên, các phép Sa-ca-ra-men-tô là dấu bề ngoài, con mắt xem thấy được, hay là lỗ tai nghe được. Mà những dấu ấy thì chỉ và sinh ra ơn thiêng liêng trong linh hồn. Nhân vì sự ấy, trong các phép Sa-ca-ra-men-tô thì có hai điều : Một là sự con mắt xem, hai là lỗ tai nghe, là những giống quen dùng, mà làm phép Sa-ca-ra-men-tô. Như nước trong phép Rửa Tội, bánh và rượu trong phép Mình Thánh, dù trong phép Thêm Sức cho mạnh đạo .v.v... và những lời thầy cả đọc trong trong khi làm phép ấy. Vì chưng, người ta xem và nghe những sự ấy được. Hai là sự con mắt xem chẳng thấy, nhưng mà phải lấy lòng vững vàng mà tin, là ơn thiêng liêng những phép ấy sinh ra trong linh hồn người ta. Như trong phép Rửa Tội thì Đức Chúa Trời rửa linh hồn người ta cho sạch. Trong phép Giải Tội thì có ơn Đức Chúa Trời tha tội cho người ta .v.v... Con mắt ta xem thấy ơn thiêng liêng chẳng được. Đức Chúa Trời đã định làm vậy, phần thì cho được thử lòng và cho ta có công giục lòng tin sự ấy cho vững vàng, phần thì cho ta hằng giữ lòng khiêm nhường. Vì chưng, biết có được

ăn mày phép Sa-ra-ca-men-tô cho nên, cho đáng ăn mày ơn thiêng liêng ấy chẳng.

Đức Chúa Giê-su dùng lấy những dấu bề ngoài làm vậy mà ban ơn thiêng liêng, thì người có ý lo việc ấy tùy sức tính loài người ta. Vì chưng, nếu ta chẳng có xác, một có tính thiêng liêng như Thánh Thiên Thần, thì Người chẳng cần chi dùng sự bề ngoài làm chi. Nhưng mà bởi vì linh hồn ta hợp lại cùng xác, thì Người phải dùng những dấu bề ngoài cho được chỉ và che ơn thiêng liêng thì ta mới hiểu được và mới dễ tin. Vì chưng, nếu Người có ban ơn ấy không thì ta chẳng thấy sự gì bề ngoài, cũng chẳng biết đâu mà hiểu và tin mình đã được ăn mày ơn ấy hay là chẳng.

Sau nữa, ta đã nói rằng : Đức Chúa Giê-su đã lập ra phép Sa-ca-ra-men-tô. Vốn có một mình Đức Chúa Giê-su có quyền phép lập ra những dấu bề ngoài có sức chỉ và sinh ra ơn thiêng liêng làm vậy. Vì chưng, mọi ơn thì bởi Đức Chúa Giê-su mà ra. Thánh I-ghê-rê-gia đã có quyền phép phân phát cho bốn đạo những ơn Đức Chúa Giê-su đã phó cho mình, nhưng mà Thánh I-ghê-rê-gia chẳng có quyền lập ra phép Sa-ca-ra-men-tô nào sوت. Có một Đức Chúa Giê-su có quyền phép ấy mà thôi. Cho nên chẳng những là Người đã lập các phép ấy, mà lại chính mình người cũng đã chỉ định phải dùng giống nào và phải đọc những lời nào cho được làm các phép ấy nên, cho được sinh ơn trong lòng người ta.

Vả lại, ta đã nói rằng : Phép Sa-ca-ra-men-tô thì chỉ và sinh ra ơn thiêng liêng trong linh hồn người ta. Vì chưng, các phép ấy là những điều Đức Chúa Trời quen dùng mà ban ơn cho ta được nên thánh, nghĩa là cho ta khỏi tội, đẹp lòng người, và được ăn mày sức mạnh mà chóng trả chước ma quỷ và tập đi đàng nhân đức giữ đạo cho lợn. Các phép ấy là như mạch Đức Chúa Trời muốn cho ta cứ mà chịu lấy những ơn ta thiếu thốn phần hồn và phần xác. Cho nên chẳng có phép Sa-ca-ra-men-tô nào mà chẳng sinh ra ơn riêng trong linh hồn người ta. Bởi vì các phép là giá máu Thánh Đức Chúa Giê-su, cũng là chính đàng Người đã chọn lấy mà phân phát công nghiệp cực trọng ấy cho người ta. Đức Chúa Trời muốn dùng cách khác mà tha tội cho ta được nên thánh và ban ơn Người cho ta thì cũng được. Sự ấy thì mặc Thánh ý Người. Nhưng mà các phép Sa-ca-ra-men-tô là chính đàng Người đã lập ra cho người ta được khỏi tội, và được lo việc rỗi linh hồn. Bởi đấy, cho nên con chẳng muốn dùng lấy các phép Sa-ca-ra-men-tô thì con chẳng có lẽ nào mà trông cậy cho được ăn mày rỗi linh hồn. Vì chưng, con có ơn Đức Chúa Trời giúp sức cho con, thì con mới lánh sự tội và làm việc lành xứng đáng phần thưởng trên thiên đàng được. Nhưng mà con chịu phép Sa-ca-ra-men-tô thì mới ăn mày ơn ấy được. Nhân vì sự ấy, những kẻ có lòng ước ao rỗi linh hồn, mà nó khô khan nguội lạnh, làm biếng xứng tội chịu lẽ, thì nó mê muội

và vô nhân bội nghĩa là đường nào. hối ôi! Sau này nó phàn nàn trách mình là đường nào nữa. Vì chưng, mình đã được nhiều ơn Đức Chúa Trời đã ban mà giúp cho được lo việc rỗi linh hồn, mà mình chẳng dùng đến những ơn ấy. Đức Chúa Giê-su đã đổ hết máu mình ra cho được lập các phép Sa-ca-ra-men-tô, để cho người ta được dùng như mạch kia đầy mọi ơn lành giúp người ta cho được khỏi tội và cho được giữ đạo nên, mà người ta lấy làm dễ làm thường, chẳng muốn chịu lấy các phép ấy hay là liều mình chịu chẳng nên, thì làm sao ? Nào có sự gì vô phép vô nhân bội nghĩa cùng Đức Chúa Trời cho bằng điều ấy ru. Ất là Đức Chúa Trời đã lo liệu hết mọi thể mọi cách cho người ta được lo việc rỗi linh hồn, cho nên người ta chẳng muốn dùng ơn Người, thì mới chẳng được mà chờ ! Con đừng ra vô nhân bội nghĩa làm vậy làm chi. Trước hết con phải năn đội ơn Đức Chúa Giê-su, vì Người đã dù lòng thương con mà lập các phép Sa-ca-ra-men-tô, cho được ban những ơn con thiếu về phần hồn, về phần xác. Mà lại con phải lấy lòng sốt sắng mà dùng ơn trọng ấy cho nên, là siêng năng chịu lấy các phép Sa-ca-ra-men-tô, tùy dịp và tùy con thiếu.

Lạy Chúa tôi lòng lành vô cùng, Chúa tôi đã lập các phép Sa-ca-ra-men-tô đã và đã phó các phép ấy cho Thánh I-ghê-rê-gia như kho thiêng liêng đầy mọi ơn lành. Tôi đội ơn Chúa tôi vì điều ấy hết lòng hết sức, Chúa tôi đã định

liệu làm vậy và ban nhiều ơn trọng dường ấy. Sự ấy là dấu tỏ Chúa tôi muốn cho tôi được rỗi linh hồn lên thiêng đàng. Chúa tôi dù lòng thương làm vậy, thì có lẽ nào mà tôi ở vô nhân cho đến nỗi chẳng dùng những ơn trọng ấy ru ! Có lẽ nào mà tôi dại dột mê muội cho đến nỗi liều mình mất linh hồn, khi Chúa tôi ban nhiều ơn giúp tôi cho được rỗi linh hồn dường ấy ru ? Lạy Chúa tôi, tôi muốn biết ơn Chúa tôi. Tôi cũng có ý dùng lấy những ơn trọng ấy cho nên. Chúa tôi muốn cho tôi được rỗi linh hồn, thì tôi cũng muốn hợp một ý một lòng ấy mà ra sức nỗ lực để mình ăn mày các phép Sa-ca-ra-men-tô Chúa tôi đã lập. Phần thì cho tôi được ăn mày ơn tha tội cho tôi, phần thì cho tôi được ăn mày sức mạnh cho được chống trả tính xác thịt và chước ma quỷ cám dỗ, và làm việc lành phúc đức, giữ đạo Thánh Chúa tôi cho lọn.

### ĐOẠN THỨ BA

#### *Còn giảng về các phép Sa-ca-ra-men-tô*

Thánh I-ghê-rê-gia vịn lấy lời sách Sấm Truyền, thì xưa nay hằng nhận lấy và tin thật có bảy phép Sa-ca-ra-men-tô mà thôi, là phép Rửa Tội, phép Thêm Sức cho mạnh đạo, phép Mình Thánh Đức Giê-su, phép Giải Tội, phép Xức Dầu Thánh cho kẻ liệt, phép Truyền Chức, và Phép Nhất Phu Nhất Phụ<sup>(5)</sup>. Hoặc con hỏi rằng : Vì lẽ nào mà Đức Chúa Giê-su đã lập bảy

phép Sa-ca-ra-men-tô mà thôi, thì trước hết sự ấy mặc Thánh ý Người. Vì chưng, Người là Chúa, cho nên Người muốn thể nào thì mặc ý Người. Nhưng mà nếu ta có muốn cầm trí lại mà suy, thì liều hiểu bảy phép ấy thì vừa đủ cho ta được nhờ trong mọi sự ta thiếu thốn về phần linh hồn.

Vì chưng, về phần xác, ta có bảy điều rất cần thể nào, thì về phần hồn cũng có bảy điều rất cần như làm vậy. Về phần xác thì trước hết người ta sinh ra, đoạn thì dần dần thêm sức và lớn lên. Vả lại, hằng ngày hằng phải có của ăn mà nuôi xác. Hoặc người ta ốm đau thì phải uống thuốc cho lành đῖ. Mà sau khi đã khỏi bệnh đoạn, thì còn phải uống thuốc bổ cho khỏe và cho khỏi các dấu vết bệnh. Sau nữa, có vua chúa quan quyền mà trị người ta, thì mới yên trong nhà nước. Sau hết, bởi vì người ta hay chết cả thay thảy thì phải có sinh sản ra, chẳng vậy thì chẳng khỏi bao lâu, loài người ta không còn nữa. Ấy là các điều về phần xác thì làm vậy.

Nhưng mà về phần hồn thì các điều ấy cũng cần như làm vậy, cho nên Đức Chúa Giê-su đã dùng lấy bảy phép Sa-ca-ra-men-tô cho được tính liệu các điều ấy. Vì chưng, phép Rửa Tội thì làm cho ta được sinh ra về phần hồn và ta được sự sống mới vậy. Phép Thêm Sức cho mạnh đạo thì làm cho ta được lớn lên và cho ta được sức mạnh về phần hồn.

Phép Mình Thánh Đức Chúa Giê-su thì nuôi linh hồn ta. Phép Giải Tội thì chữa các bệnh, các tật nguyền ta cho lành đã. Phép Xức Dầu Thánh cho kẻ liệt thì chữa các dấu vết sự tội. Phép Truyền Chức thì làm cho có quan quyền vua chúa trong Thánh I-ghê-rê-gia mà coi sóc và cai trị các bốn đạo về phần linh hồn. Bởi phép Nhất Phu Nhất Phụ mà ra thì người ta sinh con đẻ cái mà thêm kẻ thờ phượng Đức Chúa Trời mãi mãi. Vì vậy con thấy rõ, chẳng có phép nào mà chẳng làm ích riêng cho linh hồn ta.

Chính mình Đức Chúa Giê-su đã lập ra các phép ấy. Song le, có phép thì Người lập ra trước khi Người chịu nạn chịu chết. Lại có phép thì Người lập ra sau khi Người chịu nạn chịu chết đoạn. Nhưng mà Người có ý dùng lấy mọi phép ấy mà phân phát mọi công nghiệp Máu Thánh Người cho ta. Nhân vì sự ấy, Người chọn lấy các đấng làm thầy mà làm phép Sa-ca-ra-men-tô ấy cho người ta được nhờ. Vì chung, có chức làm thầy cả thì mới được làm phép Sa-ca-ra-men-tô. Đừng kể một phép Rửa Tội là phép rất cần cho được ăn mày rồi linh hồn. Nhân vì sự ấy, Đức Chúa Giê-su lòng lành vô cùng đã mở phép rộng cho mọi người đều được làm phép ấy khi có việc cần.

Vì vậy, các phép ấy thì đều giúp ta cho được nên thánh, là khi người ta có ý dọn mình ăn mày các phép ấy nén.

Song le các phép ấy sinh ra ơn trong lòng người ta, thì khác nhau lắm. Vì chung, trước hết, người ta mắc tội trọng thể nào mặc lòng, nếu có dọn mình nén, ăn mày phép Rửa Tội và phép Giải Tội, thì được khỏi các tội ấy. Cho nên hai phép thì tha tội cho người ta. Nhân vì sự ấy, đã quen gọi hai phép ấy là phép kẻ chết. Bởi vì thường thường người ta dọn mình ăn mày hai phép ấy thì đã chết về phần hồn trước mặt Đức Chúa Trời. Vì mắc tội trọng mà có ý ăn mày hai phép ấy cho được sống lại. Còn năm phép khác thì gọi là phép kẻ sống. Bởi vì người ta có sống vì phần hồn, là có nghĩa cùng Đức Chúa Trời săn, vì đã có lòng sạch tội trọng thì mới đáng ăn mày năm phép ấy. Cho nên năm phép ấy thì chẳng có ý tha tội cho người ta, mà thêm ơn trong linh hồn người ta mà thôi.

Sau nữa, trong bảy phép ấy có ba phép kia, là phép Rửa Tội, phép Thêm Sức cho mạnh đạo, và phép Truyền Chức thì chẳng những ban ơn cho người ta, mà lại ba phép ấy cũng in dấu thiêng liêng trong linh hồn người ta. Mà làm cho kẻ ấy thuộc về Đức Chúa Trời cách riêng. Chẳng khác gì như trong thế gian, kẻ làm tôi, kẻ làm dân, kẻ làm vua, kẻ làm lính, kẻ làm quan thì đều đã có dấu riêng mà phân biệt nhau ra. Cũng một lẽ ấy, Đức Chúa Giê-su là đầu cả và Thánh I-ghê-rê-gia đã có dấu riêng mà phân biệt ra kẻ thuộc về Người. Phép Rửa Tội thì in dấu mà chỉ kẻ làm dân Đức Chúa

Giê-su. Phép Thêm Sức cho mạnh đạo thì in dấu mà chỉ kẻ làm lính Người. Bằng phép Truyền Chức thì in dấu mà chỉ kẻ làm quan Người, là đãng làm Thầy. Vì vậy những kẻ được ăn mày chịu ba phép ấy nên, thì được ăn mày ơn Đức Chúa Trời và dấu thiêng liêng nữa. Bằng kẻ cả lòng chịu ba phép ấy chẳng nên thì chẳng được ăn mày ơn nào sốt. Mà lại nó thêm tội rất nặng, nhưng mà nó cũng chịu lấy dấu thiêng liêng, mà dấu thiêng liêng ấy chẳng hay mất bao giờ. Dù mà người ta đi dâng tội lỗi hay là bỏ đạo, thì hằng giữ dấu thiêng liêng ấy cho đến đời đời, cho nên ví bằng người ta được ăn mày rồi linh hồn thì dấu ấy thêm sự cả sáng cho linh hồn trên thiên đàng, nhưc bằng chẳng may có mất linh hồn, thì dấu ấy thêm xấu hổ và khổ sở cho người ta trong địa ngục. Nhân vì sự ấy, lót đời người ta thì được ăn mày ba phép ấy một lần mà thôi, bằng các phép khác thì người ta được chịu lấy nhiều lần.

Sau hết, con phải biết điều này nữa, là đừng kể chính việc thầy cả làm và những điều người đọc cho được làm nên phép Sa-ca-ra-men-tô, là những sự rất cần, thì Thánh I-ghê-rê-gia nhờ ơn Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô soi sáng, đã thêm nhiều kinh và nhiều điều khác thầy cả phải làm cho phép Sa-ca-ra-men-tô ra trọng hơn. Thí dụ, khi thầy cả làm lễ, người có cầm bánh và rượu và đọc lời truyền phép mà chẳng thêm điều gì khác, thì cũng đã nên việc, nhưng mà Thánh I-

-ghê-rê-gia đã thêm nhiều kinh thầy cả phải đọc, và nhiều việc người phải đọc trong khi làm lễ. Về các phép khác thì cũng vậy. Các điều ấy gọi là lễ phép. Vốn những lễ phép ấy chẳng phải là sự cần, cho nên phép Sa-ca-ra-men-tô mặc lòng. Song bởi vì những lễ phép ấy thì bởi các Thánh Tông đồ hay là bởi Thánh I-ghê-rê-gia mà ra, mà lại các lễ phép ấy đều có ý từ cả. Phần thì có ý cho ta hiểu các phép Sa-ca-ra-men-tô ấy là sự trọng và sự thánh thể nào, phần thì có ý dạy ta phải dọn mình ăn mày các phép ấy là thể nào. Và những phép ấy sinh ra những ích nào trong linh hồn ta. Nhân vì sự ấy, các bổn đạo phải kính trọng các lễ phép ấy lắm.

Lạy Chúa tôi, Chúa tôi đã lập bảy phép Sa-ca-ra-men-tô làm như kho thiêng liêng, để cho tôi thiếu thốn sự gì phần linh hồn, thì được nhờ kho ấy, tùy tôi thiếu thốn đàng nào. Cho nên Chúa tôi đã liệu hết mọi thể mọi cách cho tôi được ăn mày rồi linh hồn lên thiên đàng, chẳng những là Chúa tôi đã liệu cho tôi được sinh ra thiêng liêng về phần hồn, mà lại Chúa tôi cũng đã liệu cho tôi được lớn lên, thêm sức về phần hồn, và đã ban của nuôi linh hồn cho được hằng giữ sức mạnh ấy. Vả lại, bởi vì Chúa tôi đã biết tôi hèn súc, yếu đuối hay ngã phạm tội, thì cũng đã lập phép khác cho được chữa tôi cho lành đã, và chữa các dấu vết sự tội nữa. Lạy Chúa tôi, nào tôi biết lấy lời gì mà đội ơn Chúa tôi

vì những ơn trọng dường ấy cho xứng đáng ru ? Nhưng mà tôi có ý từ mà dọn mình chịu các phép ấy cho nên, thì tôi mới được ăn mà những ơn lành bởi các phép ấy mà ra. Nhân vì sự ấy, tôi xin Chúa tôi lại dù lòng thương mà gìn giữ phù hộ cho tôi được hằng dọn mình ăn mà các phép trọng ấy cho nên.

## ĐOẠN THỨ BỐN

### *Giảng về phép Rửa Tội*

Trong sách E-van đã có lời Đức Chúa Giê-su rằng : Nếu chúng bay chẳng sinh ra lại bởi nước và Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô mà ra, thì chẳng được lên thiên đàng. Nghĩa là nếu có ai chẳng chịu phép Rửa Tội, thì chẳng có lẽ nào mà rỗi linh hồn lên thiên đàng.

Phép Rửa Tội là đầu các phép Sa-ca-ra-men-tô khác. Vì chung, người ta chịu phép ấy trước hết cả, cho nên quen gọi phép ấy là cửa các phép khác. Bởi vì người ta có chịu phép ấy đoạn, thì mới được ăn mà các phép khác. Vì chung, Đức Chúa Giê-su đã lập các: phép cho kẻ có đạo được nhờ mà thôi. Nhưng mà kẻ chưa chịu phép Rửa Tội thì nó chưa có đạo, cho nên nó chưa đáng chịu phép nào sوت. Vả lại, phép ấy cũng cần hơn các phép khác nữa. Vì chung, người ta chẳng ăn mà các phép khác thì cũng có lẽ mà ăn mà rỗi linh hồn được. Nhưng mà kẻ chẳng chịu phép Rửa Tội thì chẳng có lẽ

nào rỗi linh hồn được.

Đức Chúa Giê-su đã lập phép cực trọng ấy là khi Người phán dạy cùng các Thánh Tông đồ rằng : Chúng bay hãy đi mà dạy dỗ các dân ngoại và làm phép Rửa Tội cho nó. Nhân danh Cha và Con và Phi-ri-tô Sang-tô. Kẻ nào có lòng tin mà chịu phép Rửa Tội thì sẽ được rỗi linh hồn. Vì vậy Đức Chúa Giê-su lập phép ấy thì Người có ý cho người ta được nhờ mà lo việc rỗi linh hồn. Người có ý lập phép ấy cho được tha tội cho người ta, cho nó sinh ra lại cách thiêng liêng mà nêu con cái Đức Chúa Trời và Thánh I-ghê-rê-gia, cho nó đáng lên thiêng đàng. Con trẻ chịu phép Rửa Tội thì được khỏi tội tổ tông truyền. Nhưng mà người lớn chịu phép ấy nên, thì chẳng những là được khỏi tội tổ tông truyền, mà lại cũng được khỏi các tội khác, kẻ ấy phạm từ khi có trí khôn cho đến khi chịu phép Rửa Tội. Vả lại, phép ấy cũng tha phần phạt kẻ ấy đã đáng chịu vì sự tội. Bởi đấy, cho nên nếu kẻ ấy có chết khi chịu phép Rửa Tội nên vừa đoạn thì được lên thiên đàng ngay, mà chẳng phải sa lừa Giải tội. Nhân vì sự ấy, những kẻ lớn chịu phép Rửa Tội thì chẳng buộc phải làm việc gì mà đền tội như kẻ đi xưng tội. Nhưng mà phép Rửa Tội chẳng làm cho khỏi những sự khốn khổ bởi tội tổ tông truyền mà ra, là sự hay lầm lõi tính xác thịt và những sự khốn khổ người ta thường gặp ở thế gian này.

Đức Chúa Trời dùng lấy phép Rửa Tội mà tha tội tổ tông truyền. Nhưng mà người để cho ta hãy còn mắc phải những sự khốn khó bởi tội tổ tông truyền mà ra, thì người có ý cho ta hằng có dịp mà đánh giặc thiêng liêng và chịu khó cho được lập công trước mặt Người, và cho được tập đi đàng nhân đức nữa. Nếu phép Rửa Tội có làm cho ta được khỏi tính xác thịt và những sự khốn khó khác thì hóa ra ta làm việc lành và giữ mình sạch tội như tự nhiên vậy. Cho nên ta chẳng còn phải chịu khó mà chống trả tính xác thịt, chẳng còn dịp nào mà tỏ ra lòng nhân đức, thì nào có công gì trước mặt Đức Chúa Trời ? Nào Đức Chúa Trời lấy lẽ gì mà trả công, thưởng ta trên thiêng liêng nữa ? Nhưng mà ta còn mắc tính xác thịt và phải nhiều sự khốn khó khác, thì ta hằng có dịp mà đánh giặc thiêng liêng, tỏ ra lòng nhân đức và lập công trước mặt Đức Chúa Trời.

Sau nữa, phép Rửa Tội làm cho ta sinh ra lại trong Đức Chúa Giê-su, vì phép ấy ban cho ta sự sống mới thiêng liêng. Vì chưng, khi ta mới sinh ra ở thế gian này, thì đã được sống về phần xác mà thôi. Nhưng mà linh hồn ta chưa sống. Ta có chịu phép Rửa Tội thì linh hồn ta mới được kể là sinh ra và sống trước mặt Đức Chúa Trời. Sự sống thiêng liêng ấy, ta được bởi phép Rửa Tội mà ra, thì ở tại linh hồn ta được hợp làm một cùng Đức Chúa Trời. Vì chưng, linh hồn

ta là sự sống xác thể nào, thì Đức Chúa Trời là sự sống linh hồn ta cũng thế ấy. Bao giờ linh hồn hợp lại cùng xác thì xác được sống, nhược bằng linh hồn lìa khỏi xác thì xác chết rồi. Cũng một lẽ ấy, linh hồn ta được hợp làm một cùng Đức Chúa Trời vì lòng tin, lòng cậy, lòng kính mến thì được sống, nhược bằng linh hồn ta lìa khỏi Đức Chúa Trời vì mắc tội trọng thì phải kể là đã chết rồi. Bởi vì nó đáng Đức Chúa Trời ghét và đáng sa địa ngục vô cùng. Bởi vì sự ấy, sự sống phần hồn ấy thì trọng hơn sự sống phần xác nhiều phần; mà phép Rửa Tội làm cho ta được sự sống thiêng liêng ấy, thì sự ấy là ơn quý giá là dường nào. Vì chưng, bởi ơn ấy mà ta được xứng minh là con Người, ta được đẹp lòng Người, và ta được đáng lên thiêng liêng. Vả lại, ta cũng được gọi là con cái Thánh I-ghê-rê-gia nữa, vì Thánh I-ghê-rê-gia nhận lấy ta làm con, và ta được thông công những ơn lành Đức Chúa Giê-su đã để dành cho Thánh I-ghê-rê-gia là bạn Người.

Sau nữa, phép Rửa Tội cũng in dấu thiêng liêng trong linh hồn người ta, mà làm cho kẻ đã chịu phép Rửa Tội thì thuộc về Đức Chúa Trời cách riêng, và phân biệt kẻ ấy ra cho khỏi kẻ chưa chịu phép ấy, mà dấu ấy thì cũng chẳng mất bao giờ. Dù mà kẻ ấy bỏ đạo thì còn giữ dấu ấy cho đến đời đời. Bởi đây cho nên, người ta được ăn mày chịu phép Rửa

tội một lần mà thôi. Song le hoặc có người nào dù lẽ mà hồ nghi mình đã chịu phép Rửa Tội hay là chưa, thì mới phải rửa tội lại hồ nghi vậy.

Phép ấy thì cần cho được rỗi linh hồn cho đến nỗi, dù mà con trẻ mắc một tội tổ tông truyền mà thôi mặc lòng, song le nếu nó chết khi chưa chịu phép ấy thì chẳng được lên thiên đàng. Bởi đấy, cho nên kẻ làm cha mẹ mà chẳng liệu cho con mình chịu phép Rửa Tội cho kíp thì mắc tội nặng lắm. Vì chung, con trẻ mới sinh ra thì non nớt lắm, cho nên có giãn ra làm phép Rửa Tội cho nó, thì ra liều mình để cho nó chết không, mà cha mẹ phải phàn nàn là dường nào. Vả lại, bởi phép Rửa Tội là phép rất cần dường ấy. Nhân vì sự ấy, các phép khác thì có một đấng làm thầy được làm mà thôi. Nhưng mà khi có việc cần, thì người nào cũng được làm phép Rửa Tội. Dù mà người đàn ông, dù mà người đàn bà, thì cũng được. Song le, vốn cha mẹ chẳng được làm phép Rửa Tội cho con mình, nhưng mà hoặc con mình ốm đau gần chết mà chẳng có người nào sẵn, cho được rửa tội cho nó, thì cha mẹ mới được phép Rửa Tội cho con mình, vì có sự cần kíp làm vậy.

Nhưng mà hoặc con hỏi : Phải làm phép Rửa Tội thể nào ? Phải lấy nước lă đổ trên đầu kẻ toan chịu phép ấy mà đọc rằng :

Tao rửa mày, nhân danh Cha và Con và Phi-ri-tô Sang-tô<sup>(6)</sup>. Vì vậy, phải dùng nước lă, chẳng nên dùng giống gì khác. Bởi vì, Đức Chúa Giê-su đã định làm vậy. Sự ấy là dấu Đức Chúa Giê-su thương ta lắm. Nếu Người có dạy phải dùng giống gì quý giá, thì có nhiều lần chẳng kiếm được và chẳng được ăn mà chịu phép ấy, nhưng mà nước lă là giống rất hèn, ai cũng kiếm được. Vả lại, bởi vì phép Rửa Tội là phép rất cần, thì Đức Chúa Giê-su đã muốn dùng giống thường dễ kiếm, để cho mọi người điều được ăn mà phép ấy. Vì chung, ở đâu cũng có nước lă, mà lại nước lă cũng chỉ cách riêng những ơn ích bởi phép Rửa Tội mà ra nữa. Vì chung, thường người ta quen dùng nước lă mà rửa cho sạch các giống do dày thể nào, thì trong phép ấy cũng dùng nước mà rửa linh hồn cho sạch tội thể ấy.

Vì vậy, việc người ta làm trong khi Rửa tội, là sự đổ nước và sự đọc lời Rửa tội, có hợp làm một với<sup>(7)</sup> nhau thì mới nên phép, nghĩa là phải đổ nước và đọc lời cũng một trật ấy. Hai điều ấy là dấu bể ngoài hay chỉ trong linh hồn đã được Rửa tội cho sạch tội. Việc nhỏ mọn ấy thì phân phát công nghiệp Đức Chúa Giê-su cho người ta và làm cho người ta sinh ra lại, mà nên con cái Đức Chúa Trời và Thánh I-ghê-rê-gia, và nên đền thờ Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô ngự. Bởi đấy, cho nên con hãy có ý mà nhớ con đã được chịu phép Rửa Tội thì con đã được lên bậc trọng là dường

nào. Con đã nên sang trọng cho đến nỗi con đã được thông công tính Đức Chúa Trời. Vì vậy, con hãy giữ kéo con đi đàng tội lỗi mà con ra người bất nhân vì ăn ở chẳng xứng đáng đàng bậc trọng vọng dường ấy chẳng.

Lạy Chúa tôi, thuở tôi được ăn mà chịu phép Rửa Tội, thì tôi chưa biết ơn ấy là ơn trọng dường nào, cùng chẳng đội ơn Chúa tôi vì sự ấy được. Bởi vì, khi ấy tôi đang còn bé mọn chưa có trí khôn. Nhưng mà rầy tôi đã hiểu Chúa tôi đã định cho tôi được ăn mà phép ấy, thì là ơn trọng thể nào, và Chúa tôi đã tỏ ra lòng thương tôi thế nào nữa. Nhận vì sự ấy tôi đội ơn Chúa tôi hết lòng hết sức. Vì chưng, vốn tôi đã sinh ra trong sự tội, nhưng mà bởi phép Rửa Tội mà ra, thì Chúa tôi đã tha tội cho tôi. Khi ấy tôi đang còn làm tôi ma quỷ, nhưng mà Chúa tôi đã nhận lấy tôi làm con riêng Chúa tôi. Cha mẹ tôi đã ban cho tôi sự sống hay hư hay mất, nhưng mà trong phép Rửa Tội thì Chúa tôi đã ban sự sống chẳng hay mất bao giờ. Thương ôi! Những kẻ vô đạo chưa biết ơn Chúa tôi thì còn nhiều lắm, mà Chúa tôi chẳng có tỏ ra lòng thương đến nó dường ấy. Chúa tôi đã dù lòng thương tôi, mà định cho tôi sinh ra bởi cha mẹ có đạo. Nhận vì sự ấy, tôi sinh ra vừa đoạn, thì được ăn mà chịu phép Rửa Tội tức thì. Nào tôi có công gì cho đáng Chúa tôi thương tôi hơn kẻ vô đạo làm vậy. Ất là tôi ở hết lòng mà biết ơn Chúa tôi thì mới phải. Nhận

vì sự ấy, tôi lấy sự chịu phép Rửa Tội và đàng bậc kẽ có đạo làm trọng hơn mọi chức trọng trong thế gian. Chớ gì tôi hằng ăn ở cho xứng đáng đàng bậc ấy.

## ĐOẠN THỨ NĂM

### *Giảng về những lời khấn hứa khi chịu phép Rửa Tội*

Đã có lời ông Thánh Bảo-lộc nói rằng : Vì phép Rửa Tội thì ta đã chịu chôn làm một cùng Đức Chúa Giê-su, để cho ta được ăn ở cách mới vậy.

Con đã được ăn mà chịu phép Rửa Tội thì phải kẽ là ơn trọng lầm. Vì chưng, Đức Chúa Trời đã nhận lấy con làm con riêng Người, cho sau này con được cai trị trong nước thiên đàng làm một cùng Người. Nhưng mà con phải biết, Người chẳng ban ơn trọng dường ấy cho con nhưng không đâu. Vì chưng, con đã khấn trọng thể mà buộc mình điều nọ điều kia, đoạn con mới chịu phép Rửa Tội. Mà con có chịu khấn hứa buộc mình làm vậy, thì thầy cả mới dám làm phép Rửa Tội cho con. Cho nên con đã có lời giao cùng Đức Chúa Trời tỏ tường rõ ràng, Đức Chúa Trời đã buộc mình thương dường nào, mà con đã buộc mình làm tôi Đức Chúa Trời cho ngay thật dường ấy, thì con phải buộc mình tin cho vững vàng và giữ đạo Thánh Người cho lợn.

Vì vậy, khi đầu mới đem con vào nhà thờ, cho được ăn mà chịu phép Rửa Tội, thì thầy cả đã lấy tên Đức Chúa Giê-

-su và Thánh I-ghê-rê-gia mà hỏi con rằng : Có sẵn lòng tin Đức Chúa Cha phép tắc vô cùng và Đức Chúa Giê-su và Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô chăng ? Mà con đã thưa rằng : Tôi tin. Đến sau thì thầy cả lại hỏi rằng : Có bồ ma quỷ, các sự dối trá, sự cậy mình kiêu ngạo, sự tà dâm và các tội khác chăng ? Mà con đã thưa rằng : Tôi bỎ. Mà lại thầy cả cũng đã bảo con rằng : Nếu có muốn lên thiên đàng thì phải giữ mươi sự răn và kính mến Đức Chúa Trời hết lòng, hết sức, và thương yêu người ta như bằng mình vậy. Mà con đã thưa rằng : Xin vâng. Khi ấy thì miệng con chẳng nói được, nhưng mà cha mẹ cầm đầu đã lấy tên con mà thưa lại các điều ấy thay vị con. Bởi đấy, cho nên con đã khấn hứa trọng thể trước mặt bàn thờ, trước mặt Đức Chúa Trời và các Thánh Thiên Thần mà buộc mình bỏ ma quỷ, mà chịu lụy vâng phép Đức Chúa Giê-su trong mọi sự. Con đã khấn mà buộc mình bỏ các tính mê nết xấu và các giống tội lỗi cho được đi đàng nhân đức và giữ đạo nén. cha mẹ đã lấy tên con mà khấn hứa làm vậy thay vị con.

Tuy rằng khi ấy, con chưa có trí khôn, chưa biết gì mặc lòng, song le những lời cha mẹ cầm đầu đã khấn hứa thay vị con làm vậy, thì đến sau con đã ứng những lời ấy, là khi con xung mình có đạo, và khi con làm những việc đạo Thánh Đức Chúa Trời dạy. Mà hằng ngày, khi con làm dấu Cầu-rút, khi con đọc kinh lần hạt, đi xem lễ hay là làm việc khác

làm vậy, thì con lại ứng và nhận lấy những lời cha mẹ cầm đầu đã khấn hứa thay vị con, cho nên ra như chính mình đã khấn vậy. Vả lại, con đã khấn buộc mình làm vậy và giao cùng Đức Chúa Trời làm vậy, thì Đức Chúa Trời mới tha tội tổ tông truyền và nhận lấy con làm con riêng Người, cho con được đáng lên thiên đàng. Nhân vì sự ấy, con chẳng còn thuộc về mình nữa, bèn là thuộc về Đức Chúa Trời cách riêng mà chớ. Con đã dâng lót linh hồn, lót trí khôn, lót lòng và lót xác con cho Đức Chúa Trời. Cho nên sự gì ở trong mình con thì con phải dùng mọi sự ấy, mà làm tôi Đức Chúa Trời và làm cho sáng danh Người. Nếu con đang còn mê sự thế gian và yêu sự tội, thì ra như chối mình có đạo và ra phạm những điều con đã khấn hứa khi chịu phép Rửa Tội. Lại liều mình phạm tội, sau khi đã chịu phép Rửa Tội đoạn. Ấy là như giầy đạp Máu Thánh Chúa Giê-su đã làm cho mình được nên thánh. Cũng là xua Người ra khỏi lòng mình cho được làm tôi ma quỷ. Sự ấy thì gở lạ là dường nào.

Vì vậy, con hãy có ý tứ mà nhớ những lời con đã khấn hứa, khi chịu phép Rửa Tội, đừng quên những lời ấy bao giờ. Vì chưng, con đã buộc mình cho lọn và cho đến đời đời, chẳng còn lẽ gì mà tháo những lời ấy ra được nữa. Đức Chúa Trời đã chép những lời khấn ấy trong sách hằng sống, Người cũng giữ những lời ấy ở trên trời, mà đến giờ phán xét, thì Người

sẽ cứ những lời khấn ấy mà đoán xét cho con. Cho nên con được rỗi linh hồn hay là mất linh hồn thì tại con giữ hay là chẳng giữ những điều con đã khấn hứa khi chịu phép Rửa Tôi. Nếu con giữ những điều ấy, là nếu con ăn ở cho xứng đáng kẻ có đạo đã chịu phép Rửa Tôi thì con mới được rỗi linh hồn lên thiên đàng. Nhược bằng, con lấy việc làm, cách ăn nết ở mà phạm đến những điều ấy thì con mất linh hồn sa địa ngục chẳng khỏi. Bởi đấy, cho nên lẽ thì con phải năn nỉ lại, khi trước con chịu phép Rửa Tôi thì con đã khấn hứa và buộc mình cùng Đức Chúa Trời thể nào và xét mình cho biết, hoặc xưa nay con có ăn ở cho xứng đáng kẻ làm con Đức Chúa Trời và kẻ thuộc về Đức Chúa Trời chẳng, để hoặc con thấy mình đã sai lỗi về đàng ấy cách nào, thì con lấy làm phàn nàn ăn năn tội và dốc lòng sửa mình lại, và ưng lại các điều con đã khấn hứa khi trước cho sau này con ăn ở cho xứng đáng Đức Chúa Trời thương con.

Lạy Chúa tôi, tôi phải xấu hổ thẹn thò trước mặt Chúa tôi là dường nào. Vì chưng, những điều tôi đã khấn hứa cùng Chúa tôi, khi tôi chịu phép Rửa Tôi, thì đã ra thể nào. những ơn lành Chúa tôi đã ban cho tôi khi ấy thì ở đâu thể nào. những ơn lành Chúa tôi đã ban cho tôi khi ấy thì ở đâu ? Hỡi ôi ! Tôi đã sai lỗi những điều ấy cả thể lầm. Cho nên những ơn lành tôi đã được khi chịu phép Rửa Tôi mà ra thì đã mất hầu hết cả. Lạy Chúa tôi, tôi xin Chúa tôi dù lòng thương mà bỏ quên những tội lỗi tôi. Tôi là kẻ có tội vô nhân

bội nghĩa cùng Chúa tôi. Nhưng mà tôi dốc lòng chữa và ưng lại những điều tôi đã khấn hứa khi trước. Các điều cha mẹ cầm đầu đã lấy tên tôi mà khấn hứa, thì tôi ưng lại các điều ấy, và tôi xin buộc mình lại trước mặt Chúa tôi như làm vậy. Nhân vì sự ấy, tôi quyết bỏ ma quỷ và các việc dối trá nó bày đặt. Và tôi xin dâng mình làm tôi Chúa tôi cho lợn. Tôi chẳng còn để ma quỷ cai trị trong lòng tôi. Nhưng mà tôi dốc lòng bỏ các giống tội lỗi và chống trả tính xác thịt và các tính mê nết xấu. Tôi chẳng còn dám liều mình đi đàng tội lỗi như khi trước nữa. Nhưng mà tôi muốn ăn ở cito xứng đáng kẻ làm con Chúa tôi, và kẻ đã dâng mình làm tôi Chúa tôi. Tôi xin dâng lót linh hồn và lót xác tôi làm như của tế lễ đẹp lòng Chúa tôi. Từ này về sau tôi chỉ ước ao một điều này, là được gọi là con Chúa tôi và kính mến Chúa tôi cho đến đời đời.

## ĐOẠN THỨ SÁU

### Giảng về phép thêm sức cho mạnh đạo.

Có lời ông Thánh Phêrô rằng : Đức Chúa Trời lấy sự xúc dầu mà làm cho ta được vững bền mạnh mẽ. Người cũng dùng lấy sự ấy mà ban Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô cho ta, mà nên như của cầm những sự trên trời.

Phép Sa-ca-ra-men-tô thứ hai thì gọi là phép Thêm Sức cho mạnh đạo. Bởi vì phép ấy làm cho ta được vững bền

sẽ cứ những lời khấn ấy mà đoán xét cho con. Cho nên con được rỗi linh hồn hay là mất linh hồn thì tại con giữ hay là chẳng giữ những điều con đã khấn hứa khi chịu phép Rửa Tội. Nếu con giữ những điều ấy, là nếu con ăn ở cho xứng đáng kẻ có đạo đã chịu phép Rửa Tội thì con mới được rỗi linh hồn lên thiên đàng. Nhược bằng, con lấy việc làm, cách ăn nết ở mà phạm đến những điều ấy thì con mất linh hồn sa địa ngục chẳng khỏi. Bởi đấy, cho nên lẽ thì con phải năn nỉ lại, khi trước con chịu phép Rửa Tội thì con đã khấn hứa và buộc mình cùng Đức Chúa Trời thể nào và xét mình cho biết, hoặc xưa nay con có ăn ở cho xứng đáng kẻ làm con Đức Chúa Trời và kẻ thuộc về Đức Chúa Trời chăng, để hoặc con thấy mình đã sai lỗi về đàng ấy cách nào, thì con lấy làm phàn nàn ăn năn tội và dốc lòng sửa mình lại, và ưng lại các điều con đã khấn hứa khi trước cho sau này con ăn ở cho xứng đáng Đức Chúa Trời thương con.

Lạy Chúa tôi, tôi phải xấu hổ thẹn thò trước mặt Chúa tôi là dường nào. Vì chung, những điều tôi đã khấn hứa cùng Chúa tôi, khi tôi chịu phép Rửa Tội, thì đã ra thể nào. những ơn lành Chúa tôi đã ban cho tôi khi ấy thì ở đâu thể nào? những ơn lành Chúa tôi đã ban cho tôi khi ấy thì ở đâu? Hỡi ôi! Tôi đã sai lỗi những điều ấy cả thể lầm. Cho nên những ơn lành tôi đã được khi chịu phép Rửa Tội mà ra thì đã mất hẫu hết cả. Lạy Chúa tôi, tôi xin Chúa tôi dù lòng thương mà bỏ quên những tội lỗi tôi. Tôi là kẻ có tội vô nhân

bội nghĩa cùng Chúa tôi. Nhưng mà tôi dốc lòng chữa và ưng lại những điều tôi đã khấn hứa khi trước. Các điều cha mẹ cầm đầu đã lấy tên tôi mà khấn hứa, thì tôi ưng lại các điều ấy, và tôi xin buộc mình lại trước mặt Chúa tôi như làm vậy. Nhân vì sự ấy, tôi quyết bỏ ma quỷ và các việc dối trá nó bày đặt. Và tôi xin dâng mình làm tôi Chúa tôi cho lợn. Tôi chẳng còn để ma quỷ cai trị trong lòng tôi. Nhưng mà tôi dốc lòng bỏ các giống tội lỗi và chống trả tính xác thịt và các tính mê nết xấu. Tôi chẳng còn dám liều mình đi dâng tội lỗi như khi trước nữa. Nhưng mà tôi muốn ăn ở cho xứng đáng kẻ làm con Chúa tôi, và kẻ đã dâng mình làm tôi Chúa tôi. Tôi xin dâng lót linh hồn và lót xác tôi làm như của tế lễ đẹp lòng Chúa tôi. Từ này về sau tôi chỉ ước ao một điều này, là được gọi là con Chúa tôi và kính mến Chúa tôi cho đến đời đời.

## ĐOẠN THỨ SÁU

### Giảng về phép thêm sức cho mạnh đạo.

Có lời ông Thánh Phê-rô rằng: Đức Chúa Trời lấy sự xức dầu mà làm cho ta được vững bền mạnh mẽ. Người cũng dùng lấy sự ấy mà ban Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô cho ta, mà nên như của cầm những sự trên trời.

Phép Sa-ca-ra-men-tô thứ hai thì gọi là phép Thêm Sức cho mạnh đạo. Bởi vì phép ấy làm cho ta được vững bền

mạnh tin và thêm sức giúp ta được giữ đạo nê, và giữ sự sống thiêng liêng ta đã được bởi phép Rửa Tội mà ra. Phép Rửa Tội thì làm cho ta được gọi là kẻ có đạo, nhưng mà việc chưa lợn. Bởi vì ta chẳng khác chi như con trẻ mới sinh ra chưa có sức mạnh. Phép Thêm Sức cho mạnh đạo thì làm việc cho lợn. Vì làm cho ta được gọi là bốn đạo cho lợn. Phép Rửa Tội thì ban ơn cho ta được sinh ra lại về phần linh hồn. Còn phép Thêm Sức cho mạnh đạo thì ban ơn cho ta được sức mạnh, chẳng khác gì như người lớn vậy, để cho ta được sẵn lòng chịu mọi sự khổn khó cho được giữ đạo nê, và cho được đánh giặc thiêng liêng vì Đức Chúa Giê-su, thà chết mà chẳng thà bỏ đạo.

Vì vậy, phép Thêm Sức cho được mạnh đạo thì ban Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô và những ơn Người cho ta được sức mạnh mà giữ đạo nê. Kẻ được ăn mày chịu phép ấy nê, thì được đầy những ơn Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô làm cho kẻ ấy nê người mới, sẵn lòng đánh giặc thiêng liêng cho được thắng trận với các kẻ thù linh hồn mình. Con hãy nhớ các Thánh Tông đồ đã được nhờ ơn Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô cách lạ lùng thế nào. Khi trước thì các đấng ấy mê muội dốt nát, yếu đuối, non gan quá lẽ, cho đến nỗi khi Đức Chúa Giê-su phải bắt thì trốn đi cả. Mà ông Thánh Phê-rô theo Người, song le đến sau thì chối Người. Vả lại, các đấng ấy cũng mắc nhiều tính mê nết xấu lầm. Nhưng mà khi đã được chịu lấy Đức

Chúa Phi-ri-tô Sang-tô đoạn, thì các đấng ấy ra như người khác vậy. Vì chưng, chẳng những được ơn soi sáng trí khôn cho biết mọi lẽ trong Đạo, mà lại được các nhân đức, và lòng sốt sắng kính mến và sức mạnh cho được sẵn lòng chịu khó mà giảng giải khắp mọi nơi trong thế gian, và xung đao Thánh Đức Chúa Trời ra trước mặt vua chúa quan quyền, kẻ vô đạo. Mà đến sau, các đấng ấy chẳng tiếc mình mà đổ máu mình ra vì đạo thánh ấy. Các Thánh Tông đồ được ban cho nhiều ơn lạ lùng làm vậy thì bởi một sự chịu lấy Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô mà thôi.

Vậy, kẻ chịu phép Thêm Sức cho **mạnh đạo<sup>(8)</sup>** chó nê thì cũng được ăn mày Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô như làm vậy. Tuy rằng Người chẳng còn xuống trong lòng người ta trống trại, lị lùng bê ngoài, như khi Người xuống trong lòng các Thánh Tông đồ. Bởi vì sự ấy chẳng phải là sự cần mặc lòng, song le Người cũng ban ơn như làm vậy, Người cũng thêm ơn cho người ta được lòng sốt sắng kính mến và được sức mạnh mà giữ đạo nê, và tập tành đi đàng nhân đức một ngày một hơn. Nhược bằng có nhiều kẻ được ăn mày phép ấy mà chẳng được ơn gì, chẳng được sức mạnh mà giữ đạo hơn trước, cũng chẳng được lòng sốt sắng hơn khi trước, thì tại kẻ ấy chịu lấy phép ấy chẳng nê mà chớ. Bởi vì Đức Chúa Giê-su lập phép ấy thi có ý cho mọi người đều được nhờ cả. Nhưng mà người ta dọn mình ăn mày chịu phép ấy chẳng bằng nhau. Nhân vì sự ấy, chẳng được

nhờ bằng nhau.

Vốn có một đấng Vít vồ<sup>(9)</sup> là chính quyền được làm phép ấy. Bởi vì có một đấng Vít vồ thì nỗi quyền các Thánh Tông đồ, là kẻ Đức Chúa Giê-su đã sai cách riêng, mà dâng lời cầu nguyện và giơ ta trên đầu người ta mà làm phép ấy. Song lẽ thầy cả nào có phép riêng Tòa Thánh ban cho thì cũng được làm phép ấy nữa. Vậy, con biết đã quen làm phép ấy thể nào thì con càng hiểu cho tỏ phép ấy là phép trọng là thể nào. Vì vậy, trước hết, đấng làm phép ấy lở mặt bên người ta, và giơ tay trên đầu kẻ toan chịu phép ấy mà dâng lời cầu nguyện cùng Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô cho kẻ ấy rằng : Lạy Đức Chúa Trời phép tắc vô cùng hằng sống đời đời, Chúa đã dù lòng thương mà làm cho những tôi tá Chúa tôi này được sinh ra lại bởi nước và Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô cũng đã tha tội cho nó. Tôi xin Chúa tôi lại dù lòng thương mà đổ xuống Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô Chúa tôi, là Đấng hay yên ủi trong lòng những kẻ ấy, mà ban ơn khôn ngoan, ơn trí hiểu, ơn lo liệu, ơn mạnh bạo, ơn thông thái và ơn đạo đức. Tôi cũng xin Chúa tôi ban cho kẻ ấy được lòng kính sợ Chúa tôi, và in dấu Câu-rút Đức Chúa Giê-su trong lòng kẻ ấy cho được sống đời đời.

Người để tay trên đầu, kẻ chịu phép ấy làm vậy, thì có ý chỉ quyền phép Đức Chúa Trời hay gìn giữ che chở kẻ ấy

và ban ơn phù hộ cho kẻ ấy được vững lòng mà chống trả với kẻ thù linh hồn mình. Khi người đã cầu nguyện làm vậy, thì người mới lấy dầu Ki-ri-si-ma, là dầu Ô-li-vê đã pha làm một vôi tô hợp, mà xúc trán kẻ chịu phép ấy rằng : Thầy in dấu Câu-rút trên mình con, thầy cũng lấy dầu Ki-ri-si-ma sự rỗi linh hồn mà làm cho con được vững b集体经济. Nhân danh Cha và Con và Phi-ri-tô Sang-tô. Đoạn thì người vả mặt kẻ ấy mà rằng : Con hãy được sự bằng yên. Các việc người làm và các kinh người đọc, thì chỉ những ơn lạ lùng phép ấy sinh ra trong linh hồn người ta. Vì chung, dầu thánh thì chỉ những ơn Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô xuống trong lòng người ta cho đầy đầy, cho kẻ ấy được vững bền mà lấy các sự khốn khó phải chịu trong đạo làm nhẹ và dễ chịu. Còn tô hợp đã pha làm một vôi dầu, là giống thơm tho lấm, thì chỉ kẻ có đạo phải lấy mùi thơm tho các việc lành phúc đức mà làm gương sáng cho người ta. Vả lại, kẻ làm phép ấy thì in dấu Câu-rút trên trán cho được làm chứng kẻ có đạo thì phải sắn lòng chịu khó vác Câu-rút theo chân Đức Chúa Giê-su, cùng chẳng nên lấy sự đạo làm them bao giờ. Bởi vì, ta càng phải chịu nhiều sự khốn khó, đói khát, người ta chê cười, khinh để, hay là ốm đau, thì ta càng nên giống Đức Chúa Giê-su, cho nên ta càng đáng cho Người thương hơn nữa. Sau nữa, khi đã xúc trán làm vậy đoạn, thì mới vả mặt kẻ chịu phép ấy, thì sự ấy càng làm chứng kẻ có

đạo phải săn lòng chịu mọi sự khốn khó, người ta chê cười nhạo báng, hay là bắt bớ vì lòng mến Đức Chúa Trời. Vì chung, thuở trước Đức Chúa Giê-su phán cùng các đầy tớ rằng : Ta sai chúng bay chẳng khác gì như con chiên ở giữa chó sói vậy. Người cũng bảo các đấng ấy rằng : Sau sẽ phải người ta ghen ghét, bắt bớ, và làm nhiều sự khốn khó lắm. Bởi đấy, cho nên Người lập phép này để cho các đầy tớ Người được sức mạnh mà chịu những sự ấy. Mà đấng làm phép ấy thì vả mặt người ta cho được nhắc lại sự ấy. Song le khi ấy, Người chúc sự bình yên cho người ta, bởi người ta được ăn mày ơn Đức Chúa Trời và có lòng sốt sắng kính mến Người, thì những sự khốn khó thế gian này chẳng làm cho kẻ ấy mất sự bình yên trong lòng đâu. Vì chung, sự khốn khó ấy thì làm mình được thêm công thêm phúc trước mặt Đức Chúa Trời mà chớ.

Lạy Chúa tôi, Chúa tôi là Đấng rộng rãi vô cùng, hay thương vô cùng. Chúa tôi đã lập phép Rửa Tội mà làm cho tôi được sinh ra lại thiêng liêng và được sự sống mới, là ơn trọng lắm. Nhưng mà Chúa tôi chưa lấy sự ấy làm đủ. Chúa tôi cũng đã lập phép khác mà thêm sự sống ấy, và làm cho tôi được sức mạnh hơn. Lạy Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô là mạch mọi ơn lành, tôi xin Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô xuống trong lòng tôi, mà làm cho lòng tôi được đầy bảy ơn cả Người. Lạy Đấng khôn ngoan vô cùng, hãy mở lòng tôi, cho tôi được săn lòng chê bối mọi sự thế gian này mà kính chuộng những sự trên

trời, là sự lành thật. Lạy Đấng thương trí vô cùng, hãy soi sáng trí khôn tôi cho tôi được khỏi sự tối tăm mù mịt thiêng liêng, mà biết天堂 vâng theo Thánh ý Chúa tôi trong mọi sự. Lạy Đấng hay lo liệu mọi sự, hãy dẫn đường cho tôi trong mọi dịp. Lạy Đấng mạnh bạo, hãy ban sức mạnh cho tôi săn lòng chịu mọi sự khốn khó vì Chúa tôi. Lạy Đấng thông minh vô cùng, hãy dạy dỗ tôi cho tôi được hiểu biết mọi sự thuộc về chính tính Chúa tôi. Lạy Đấng sốt sắng vô cùng, hãy ban ơn cho tôi hằng được lòng sốt sắng, kính mến Chúa tôi và làm cho sáng danh Chúa tôi. Vả lại, tôi xin Chúa tôi hãy ban ơn cho tôi hằng kính sợ Chúa tôi, cho tôi chẳng bao giờ dám phạm tội mất lòng Chúa tôi, và cho tôi ghét sự tội trên hết mọi sự, để cho tôi hằng săn lòng làm hết sức mà chống trả chước ma quỷ cám dỗ tôi, và làm mọi sự cho được đẹp lòng Chúa tôi.

## ĐOẠN THỦ BÂY

### *Giảng về phải dọn mình chịu phép Thêm Sức cho mạnh đạo thế nào.*

Trong Kinh Thánh đã có lời rằng : Sự khôn ngoan thì chẳng ở trong lòng kẻ nghịch, cùng chẳng ở trong lòng kẻ mê đường tội lỗi. Thuở trước, thì quen làm phép Thêm Sức cho mạnh đạo cho những con trẻ sau khi đã chịu phép Rửa Tội vừa đoạn, nhưng mà rầy chẳng còn cứ thói quen ấy nữa. Thánh I-ghê-rê-gia muốn cho người ta giãn ra, cho đến khi được tuổi khôn thì mới được

ăn mày phép ấy, để cho người ta biết đàng, suy lẽ mà giục lòng ăn năn tội nên, và dọn mình ăn mày phép cực trọng ấy cho có ích hơn. Vì chưng, người ta được ăn mày phép ấy nên thì mới được chịu lấy những ơn trọng bởi phép ấy mà ra. Nhược bằng có chịu lấy phép ấy chẳng nên, thì chẳng những là chẳng được ích gì, mà lại có tội rất nặng. Vả lại, cả đời thì người ta được ăn mày phép ấy một lần mà thôi. Nhân vì sự ấy, nếu chẳng may người ta chịu lấy chẳng nên, thì chẳng còn lẽ nào mà sửa lại được nữa. Nhân vì sự ấy, con ở hết lòng mà dọn mình cho được chịu phép ấy nên, thì mới phải.

Vì vậy, điều trước phải có cho được đáng ăn mày chịu phép ấy, là biết các sự mầu nhiệm cả trong đạo Thánh Đức Chúa Trời, và giục lòng tin thật cho vững vàng các sự mầu nhiệm ấy. Nhân vì sự ấy, kẻ ấy phải học cho thuộc và hiểu Kinh Tin Kính, là kinh tóm tắt lại các điều phép đạo dạy ta phải tin. Vả lại, kẻ ấy cũng phải biết các điều thuộc về phép Thêm Sức cho mạnh Đạo, là phép kẻ ấy toan chịu lấy; và phép Giải Tội là phép phải chịu lấy trước trước, cho được lòng sạch tội. Nhưng mà người ta càng có nhiều trí khôn, thì càng buộc phải biết nhiều điều, cho được dọn mình ăn mày chịu phép ấy nên. Cho nên người ta càng có ý tứ mà học cho biết nhiều lẽ trong đạo thì càng tốt.

Điều thứ hai, người ta phải có cho được ăn mày phép ấy nên, là lòng sạch tội trọng. Điều này thì cần hơn điều trước nhiều phần. Hoặc người ta mê muội tối dạ lầm học chẳng được, thì cũng có lẽ mà tha cho nó chịu phép ấy khi nó mê muội làm vậy. Nhưng mà chẳng có lẽ nào mà tha cho người ta được chịu phép ấy khi còn mắc tội trọng. Dù mà có lẽ cần thể nào cũng chẳng được. Chính mình Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô phán dạy : Người chẳng ngự trong lòng kẻ dọn mình chẳng nên, và kẻ mê đàng tội lỗi. Vả lại, phép Thêm Sức cho mạnh đạo, là phép kẻ sống, nghĩa là người ta sống thiêng liêng vì có nghĩa cùng Đức Chúa Trời, thì mới được chịu phép ấy. Vì chưng, phép ấy chẳng ban sự sống cho linh hồn người ta một thêm sự sống ấy mà thôi. Vì vậy, như con trẻ nào đã chết rồi thì chẳng có lẽ nào mà nuôi nó cho lớn lên, và cho ra sức mạnh thể nào được. Cũng một lẽ ấy, phép Thêm Sức cho mạnh Đạo chẳng được thêm ơn nào cho kẻ đã mất nghĩa cùng Đức Chúa Trời và đã chết về phần hồn vì tội trọng. Nhân vì sự ấy, người ta có giữ cho lợn sự sạch tội mình đã được, bởi phép Rửa Tội mà ra, hay là có ăn năn tội nên, thì mới đáng chịu phép Thêm Sức cho mạnh Đạo. Ở con! Nếu con đã được giữ mình sạch tội trọng từ khi con chịu phép Rửa Tội cho đến rầy, thì con là kẻ có phúc. Vì chưng, chẳng có giống gì quý giá cho bằng lòng sạch tội ấy. Nếu con được như làm vậy thì con phải lấy làm mừng và đội ơn Đức Chúa Trời

vì điều ấy hết lòng sức. Vì chưng, con được đáng ăn mà phép Thêm Sức cho mạnh đạo, cho nên cũng có lẽ mà tin thật con sẽ được mọi ơn lành bởi phép ấy mà ra. Nhược bằng con đã mất của rất quý giá ấy, là lòng sạch tội trọng, thì hãy còn một lẽ này mà dọn mình chịu phép ấy nên, là lấy lòng ăn năn mà xung tội nên, cho được rửa linh hồn con cho sạch tội trọng. Nếu con liều mình lên chịu phép ấy khi linh hồn con còn dơ dại trước mặt Đức Chúa Trời, thì con chịu phép ấy chẳng nên mà phạm đến sự thánh, là giống tội rất nặng. Con được chịu lấy dấu thiêng liêng in vào linh hồn con bởi phép ấy mà ra, nhưng mà chẳng được ích gì sot, lại thiệt hại cả thể mà chớ.

Điều thứ ba phải có cho được đáng ăn mà chịu phép ấy, là lòng sốt sắng ước ao chịu lấy Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô, cùng các ơn cả Người, và giục lòng tin cậy kính mến cho sốt sắng nữa. Vì chưng, kẻ ở hờ lạnh lěo thì chẳng đáng Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô ngự trong lòng nó, nhưng mà Người ta càng lấy lòng sốt sắng mà dọn mình làm vậy thì càng được ăn mà nhiều ơn bởi phép ấy mà ra.

Vốn phép Thêm Sức cho mạnh đạo chẳng phải là phép cần cho được rỗi linh hồn như phép Rửa Tội, cho nên dù mà người ta chẳng được ăn mà phép ấy, cũng có lẽ mà lo việc rỗi linh hồn mặc lòng, song le kẻ lấy làm dễ mà chẳng muốn lo

liệu cho được ăn mà phép ấy, thì khỏi tội trọng là họa. Vì chưng, có lấy làm dễ làm vậy thì ra chẳng chịu lụy vâng lời Đức Chúa Giê-su đã lập phép ấy cho được thêm ơn phép Rửa Tội, và truyền dạy người ta làm hết sức cho được chịu phép ấy, mà ăn mà sức mạnh cho dễ giữ đạo nên. Vả lại, sự ấy cũng là sự khinh dể ơn Đức Chúa Trời nữa. Ất là nếu con có ý tú mà suy xét những ơn bởi phép ấy, thì trọng là đường nào, và con yếu đuối, thiếu những ơn ấy là đường nào, thì con lấy lòng sốt sắng ước ao chịu lấy phép ấy, cho được đáng ăn mà Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô ngự xuống trong lòng con, và ban mọi ơn lành Người cho con.

Kia thuở xưa, Rất Thánh Đức Bà và các Thánh Tông đồ dọn mình **ăn mà Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô<sup>(10)</sup>**, thì cấm phòng lót mười ngày, mà lấy lòng sốt sắng đọc kinh cầu nguyện kêu van cầu xin cùng Người hết lòng hết sức, thì mới được ăn mà ơn Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô cho đầy dẫy làm vậy. Cũng một lẽ ấy, nếu con muốn ăn mà ơn Người thì con cũng phải lấy lòng sốt sắng ước ao cầu xin Người như làm vậy. Tuy rằng Người là Đáng lòng lành vô cùng, Người cũng hằng sẵn lòng ban ơn cho người ta mặc lòng, song le người ta có lòng sốt sắng ước ao những ơn ấy lắm, cho ra dấu lấy làm trọng, thì mới được.

Lạy ơn Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô là Đấng dựng nên mọi sự, tôi xin Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô xuống ngự trong lòng tôi mà làm cho lòng tôi được đầy ơn Người. Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô là Đấng hay an ủi, cũng là ơn Đức Chúa Trời phép tắc vô cùng, và là mạch hằng sống mọi ơn lành, cũng là lửa thiêng liêng hay đốt lòng người ta. Vì vậy, tôi xin Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô xuống bảy ơn cả Người trong lòng tôi, để mà soi sáng trí khôn tôi cho biết dang giữ đạo nêu. Hãy đốt lửa kính mến trong lòng tôi. Hãy thêm sức giúp tôi cho được chống trả với tính xác thịt và các kẻ thù linh hồn tôi. Hãy ban sự bằng yên cho tôi hằng giữ mình sạch tội và hằng chỉ lo đẹp lòng Đức Chúa Trời. Hãy soi sáng trí khôn tôi cho biết Đức Chúa Cha và Đức Chúa Giê-su là Con Một Người, và cho tôi tin thật Đức Chúa Phi-ri-tô là như dây thiêng liêng hay kết hiệp Đức Chúa Cha cùng Đức Chúa Con. Lạy Đức Chúa Phi-ri-tô, xin Đức Chúa Phi-ri-tô xuống trong lòng tôi và hằng đốt lửa kính mến trong lòng tôi.

## ĐOẠN THỦ TÂM

### *Giảng về kẻ đã được chịu phép Thêm Sức cho mạnh đạo, phải ăn ở thế nào.*

Đã có lời Đức Chúa Giê-su phán dạy rằng: Kẻ nào xưng Tao ra trước mặt người ta thì Tao sẽ xưng kẻ ấy ra trước mặt Cha Tao, bằng kẻ nào chối Tao trước mặt người ta, thì Tao cũng sẽ chối kẻ ấy trước mặt Cha Tao.

Phép Thêm Sức cho mạnh đạo ban sức mạnh cho người ta được xưng đạo Thánh Đức Chúa Trời ra trước mặt người ta. Dù mà phải liều mình chịu khó chịu chết vì đạo, thì phép ấy cũng ban ơn cho người ta được sẵn lòng và được sức mạnh mà chịu những sự ấy. Song lẽ Đức Chúa Giê-su lập phép ấy mà ban ơn trọng dường ấy thì chẳng phải vô cớ đâu. Người có ý buộc những kẻ có đạo phải sẵn lòng liều mình chịu mọi sự khổn khó, cho được giữ đạo và làm cho sáng sự đạo trước mặt người ta, nhất là trước mặt kẻ vô đạo khi cấm đạo, hay là khi nó bắt bớ nhạo báng kẻ có đạo. Bởi vì kẻ đã được chịu phép Thêm Sức cho mạnh đạo, thì làm lính Đức Chúa Giê-su. Nhân vì sự ấy, kẻ ấy phải đánh giặc thiêng liêng cho Người. Chính mình Đức Chúa Giê-su đã buộc nhặt làm vậy. Vì chưng, khi Người toan ban Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô cho các Thánh Tông đồ, thì Người phán dạy rằng: Ít nữa thì chúng bay sẽ được ăn mày ơn Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô, đoạn thì chúng bay sẽ lấy lòng mạnh bạo mà xưng Tao ra trong thành Giê-ru-gia-lem và cả nước Giu-dê-a và các nước thiên hạ. Ấy là lời Đức Chúa Giê-su phán dạy thì làm vậy. Nhưng mà xưng Đức Chúa Giê-su ra làm vậy là làm sao? Chớ thì chẳng phải lấy lòng mạnh bạo mà xưng mình là kẻ có đạo trước mặt mọi người ru? Chớ thì chẳng phải là lấy lòng sốt sắng mà ở sẵn lòng chịu người ta chê cười nhạo báng hay là bắt bớ và làm khổ sở vì đạo ru? Những lời Đức Chúa Giê-

sự phán dạy, mà buộc ta phải có lòng vững vàng làm vậy, thì làm chứng Người có ý buộc nhặt về đàng ấy lầm. Vì chung, Người phán dạy rằng : Kẻ nào xưng Tao ra và nhận lấy Tao trước mặt người ta, thì Tao cũng sẽ xưng ra và nhận biết kẻ ấy trước mặt Cha Tao. Bằng kẻ nào chối Tao trước mặt người ta thì Tao cũng sẽ chối nó trước mặt Cha Tao nữa.

Bởi đây, cho nên kẻ nào chẳng dám xưng mình là kẻ có đạo kéo người ta chê cười nhạo báng, kẻ nào cả lòng khóa quá xuất giáo, kéo phải sự khổn khó, hay là góp tiền giúp công giúp việc mà làm việc đổi trá tế thần, kéo nó phải người ta bắt bớ đập đánh, hay là mất tiền mất của, thì những kẻ ấy chối Chúa Giê-su trước mặt người ta, cho nên nó chẳng đáng gọi là kẻ có đạo, nó mắc tội rất nặng và đáng cho Đức Chúa Giê-su chối nó trước mặt Đức Chúa Cha nữa. Kia trong nước An Nam này, còn hằng có dịp mà liều mình chịu khó cho được xưng Đức Chúa Giê-su trước mặt người ta làm vậy. Vì chung, khi thì vua chúa quan quyền cấm đạo và bắt người ta khóa quá xuất giáo. Khi thì có kẻ quấy bỗn đạo cho được kiếm tiền, khi thì người ta bắt bỗn đạo góp tiền hay là giúp công giúp việc cho được tế thần phật, và làm nhiều sự đổi trá khác. Trong các dịp ấy, nếu con có ý từ mà nhớ mình là kẻ có đạo, đã được ăn mày phép Thêm Sức cho mạnh Đạo, mà làm lính Đức Chúa Giê-su, thì ắt là con lấy các điều ấy làm vui mừng, vì được dịp mà tỏ ra sức mạnh

con đã được bởi phép Thêm Sức cho mạnh Đạo mà ra, và đã có dịp chịu khó cho được xưng Đức Chúa Giê-su ra trước mặt người ta, cho nên con thà là mất hết mọi của cải, thà là phải người ta bắt bớ đánh đòn, cùng thà phải giam tù mang gông, hay là chịu chết, mà chẳng thà chối Chúa mình, cùng chẳng thà góp tiền hay là giúp cách nào mà làm sự đổi trá. Vì chung, con sẵn lòng chịu khó làm vậy thì mới xứng đáng kẻ làm lính Đức Chúa Giê-su và làm cho sáng danh Người trước mặt kẻ vô đạo, và con được công trước mặt Người dường bằng các thánh tử vì đạo. Nhưng mà thương ôi ! Nào xưa nay người ta quen ăn ở làm vậy ru ? Hoặc nó phải quan quyền hay là người ta bắt bớ vì sự đạo, thì một là nó chối mình có đạo, hay là nó sẵn lòng chối đạo mà khóa quá xuất giáo. Còn kẻ cả gan mà sẵn lòng chịu khó chịu chết vì Chúa mình, thì có ít lầm. Vả lại, hoặc làng xã nào bắt kẻ có đạo góp tiền giúp công giúp việc mà làm những sự đổi trá, thì nó liền vâng. Nó chưa mất của gì, chưa phải một roi nào, cùng chưa phải sự gì khổn khó sot, mà đã ngã phạm tội rất nặng là giúp việc tế thần ma quỷ. Hoặc nó lấy các điều ấy làm phàn nàn lo buồn trong lòng, song le nó chẳng dám làm sự gì bề ngoài mà ăn ở cho xứng đáng kẻ có đạo, và chống trả với kẻ vô đạo mà xưng Đức Chúa Giê-su ra trước mặt kẻ vô đạo ấy. Sự ấy thì gở lạ và xấu hổ là dường nào. Cách ăn nết ở làm vậy thì làm ố danh

đạo Thánh Đức Chúa Trời trước mặt người ta là dường nào nữa. Hồi ôi! Những kẻ ấy thì sợ phép người ta, mà chẳng sợ phép Đức Chúa Trời. Nó tiếc mình chẳng muốn chịu khó mất của mà chẳng tiếc linh hồn mình, cùng chẳng sợ liều mình mất linh hồn sa địa ngục vô cùng thì làm sao ? Nào có sự gì đại dột cho bằng điều ấy ru ?

Ở con, đừng ở đại dột non nớt làm vậy làm chi. Nếu có ai muốn bắt con giầy đạp hay là giết cha mẹ thì làm sao. Nào con dám là sự ấy ru ? Song le, sự khóa quá xuất giáo và góp tiền gop công giúp việc mà làm sự đổi trá, thì nặng tội hơn nhiều phần. Vì các điều ấy là chối và giầy đạp Chúa mình là Chúa muôn loài. Vì vậy, con hãy nhớ mình là kẻ có đạo, đã dâng mình làm lính Đức Chúa Giê-su, vì đã được ăn mày chịu phép Thêm Sức cho mạnh Đạo, cho nên hoặc có khi nào quan quyền muốn ép con chối đạo, hay là người ta muốn ép con chối đạo, hay là người ta muốn bắt con giúp việc đổi trá, thì con đừng sợ phép người ta làm gì, một phải sợ phép Đức Chúa Trời mà thôi. Con phải ra sức nhớ ơn con đã được bởi phép Thêm Sức cho mạnh Đạo mà ra, mà ở cho vững bền và sẵn lòng chịu khó, chịu chết, hay là chịu người ta bắt bớ, mất của, cho được làm cho sáng danh Cha Cả, và xưng Đức Chúa Giê-su ra trước mặt người ta, và giữ linh hồn con cho sạch tội. Kia những sự khổn khó và các sự gian nan con phải chịu vì đạo Thánh Đức Chúa Trời thì chóng qua lắm. Nhưng mà phần thường con được

vì bằng lòng chịu những sự khổn khó ấy thì vô cùng vô tận. Cũng một lẽ ấy, nếu con liều mình ngã phạm tội vì chẳng muốn liều mình chịu khó vì đạo, hay là vì con tiếc mình tiếc của, thì con chẳng được nhờ bao lâu, mà hình phạt con đáng chịu vì tội ấy thì cũng vô cùng vô tận nữa: Cho nên con nhất gan, ít có lòng đạo đức làm vậy, thì con khỏi tay người ta, nhưng mà con trốn khỏi tay Đức Chúa Trời chẳng được.

Lạy Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô là Đấng đã ban sức mạnh cho các Thánh Tông đồ và thánh tử vì đạo vững lòng chịu người ta chê cười, nhạo báng và bắt bớ, đánh đòn, treo kẹp và làm các giống hình khổ vì sự đạo. Tôi xin Đức Chúa Phi-ri-tô ban ơn cho tôi được sức mạnh, vững lòng làm vậy. Vì chung, tôi thì hèn súc yếu đuối lắm, lòng thì muốn cho được công như các thánh tử vì đạo, nhưng mà khi gặp dịp mà phải chịu khó vì đạo, thì tôi sợ hãi ngã lòng trông cậy Chúa tôi. Song le, khi trước các Thánh Tông đồ, các Thánh Tử vì đạo cũng là loài người hèn hạ yếu đuối như tôi, nhưng mà bởi các Đấng ấy được ăn mày ơn Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô giúp sức cho, thì có lòng vững vàng làm vậy, chẳng còn sợ đí gì, chẳng tiếc mình cùng chẳng tiếc của, cho được xứng Chúa tôi ra trước mặt người ta. Lại các đấng ấy vui lòng chịu khó vì Chúa tôi, cho nên ơn Chúa tôi đã làm cho các Đấng ấy ra như người khác vậy. Nhân vì sự ấy, tôi xin Đức

Chúa Phi-ri-tô Sang-tô đổi lòng tôi cũng như làm vậy, để cho tôi được sức mạnh vững lòng mà xưng đạo Thánh Chúa tôi ra trước mặt người ta, mà chẳng còn sợ đí gi nữa. Dù mà vua chúa quan quyền làm khốn vì muốn giết tôi mà ép bỏ đạo Thánh Chúa tôi, dù mà người ta chê cười nhạo báng hay là bắt bớ mà ép tôi làm sự dối trá, thì tôi vui lòng chịu những sự khốn khó ấy, mà làm cho sáng danh Chúa tôi, và ăn ở cho xứng đáng kẻ làm con Chúa tôi.

## ĐOẠN THÚ CHÍN *Giảng về phép Giải Tội.*

Đã có lời Đức Chúa Giê-su phép dạy cùng các Thánh Tông đồ rằng : Chúng bay sẽ tha tội cho người nào, thì người ấy sẽ được khỏi tội.

Đức Chúa Giê-su lòng lành vô cùng đã lo liệu hết mọi thể mọi cách cho ta được ăn mày rồi linh hồn lên thiên đàng. Vì chung, Người đã lập phép Rửa Tội mà ban sự sống thiêng liêng cho ta, là làm cho ta được khỏi tội tổ tông truyền, và được nghĩa cùng Đức Chúa Trời, nhưng mà Người chưa lấy điều ấy làm đủ, Người đã biết ta hèn hạ yếu đuối hèn sức và hay ngã phạm tội lầm. Nhận vì sự ấy, Người đã dọn bài thuốc khác rất lành, mà chữa các tật linh hồn ta, và làm cho ta được sống lại sau khi đã chết thiêng liêng vì sự tội. Bài thuốc ấy là phép Giải Tội, là phép có sức tha các tội lỗi

người ta phạm từ khi chịu phép Rửa Tội về sau. Ở con, Đức Chúa Trời là Đấng lòng lành hay thương người ta là dường nào ! Con phải ở hết lòng mà đội ơn Người là dường nào nữa ! Vì chung, Người lập phép Rửa Tội mà làm cho ta được nhờ công nghiệp Người mà khỏi tội tổ tông truyền, thì sự ấy là ơn trọng lầm. Người chẳng ban ơn trọng ấy cho các thiên thần dữ, là kẻ phạm tội vừa đoạn, thì phải luận xuống địa ngục tức thì. Cho nên Người lập một phép Rửa Tội mà tha tội cho người ta một lần mà thôi. Mà Người chẳng còn tha các tội người ta phạm về sau thì cũng được. Nhưng mà nếu Người có lấy phép thẳng mà liệu làm vậy, thì có khi chẳng mấy người được rồi linh hồn. Vì chung, nào có mấy người hay giữ mình sạch tội trọng, từ khi chịu phép Rửa Tội về sau ru ? Nhưng mà Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng chẳng cứ phép thẳng làm vậy. Người ta phạm tội bao nhiêu lần thì Người cũng sẵn lòng thương mà tha tội bấy nhiêu lần, là nếu người ta có lấy lòng ăn năn tội mà chịu phép Giải Tội nén. Bởi đấy, cho nên con phải lấy phép Giải Tội làm trọng lầm. Vì chung, nếu Đức Chúa Giê-su chẳng có lập phép ấy, thì con được ăn mày rồi linh hồn là khó lầm. Song le, con cũng phải suy điệu này nữa, là có một phép Giải Tội được tha các tội lỗi con đã phạm, từ khi chịu phép Rửa Tội về sau. Cho nên, dù mà con ăn chay đánh tội, làm phúc bố thí, làm việc lành phúc đức hay là ăn năn tội thế nào mặc lòng, nếu con chẳng chịu phép Giải Tội, vì chẳng muốn,

thì các việc lành ấy ra vô ích, chẳng làm cho con được khỏi tội. Con sẵn lòng chịu phép Giải Tội thì mới khỏi tội mà chớ. Bởi vì Đức Chúa Giê-su đã lập một bài thuốc ấy mà chữa linh hồn kẻ có đạo. Hoặc con có muốn ăn mày xưng tội, nhưng mà chẳng có thầy cả sẵn mà làm phép Giải Tội cho con, mà con có lòng ăn năn tội cho lợn, thì cũng được khỏi tội được. Nhưng mà ăn năn tội cho lợn là sự khó lầm, chẳng mấy ai được.

Đức Chúa Giê-su đã lập phép ấy sau khi Người đã sống lại đoạn, là khi Người thổi trên mình các Thánh Tông đồ mà rằng : Chúng bay hãy chịu lấy Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô. Chúng bay tha tội cho người nào, thì người ấy sẽ được khỏi tội. Mà chúng bay cầm tội người nào thì người ấy chẳng được khỏi tội. Đức Chúa Giê-su phán dạy những lời ấy thì ban quyền phép cho các Thánh Tông đồ, và các kẻ nối quyền các đấng ấy về sau, cho được đoán xét tội người ta và tha hay là cầm những tội ấy, tùy có lẽ mà tha hay là cầm lại. Mà các đấng ấy ra lý đoán về đàng ấy thể nào thì Đức Chúa Giê-su ưng lý đoán ấy.

Vì vậy, phép Giải Tội là phép hay tha tội cho người ta, nhưng mà phép ấy tha những tội nào ? Phép ấy có sức tha hết mọi tội người ta đã phạm từ khi chịu phép Rửa Tội về sau. chẳng có giống tội nào mà phép ấy chẳng tha được. Nhân vì

sự ấy, dù mà con mắc nhiều tội nặng nề gở lạ thể nào, nếu con ăn mày chịu phép Giải Tội nên thì con được khỏi các tội nặng nề gở lạ ấy. Vì Đức Chúa Giê-su đã định làm vậy. Vả lại, con ngã phạm tội bao nhiêu lần, mà con dọn mình ăn mày phép ấy nên bấy nhiêu lần, thì cũng được. Song le, nhất là kẻ mắc tội trọng thì càng phải ra sức cho được ăn mày phép Giải Tội. Vì chung, có một phép ấy có sức tha những tội trọng, là những tội hay giết linh hồn và làm cho mất nghĩa cùng Đức Chúa Trời. Như lời ông Thánh Au-gu-tinh dạy rằng : Đừng có ai lấy lẽ rằng ; tôi ăn năn riêng, tôi ăn năn đền tội trước mặt Đức Chúa Trời làm chi. Vì chung, sự ấy chẳng đủ. Có chịu phép Giải Tội thì mới xong. Chớ thì Đức Chúa Giê-su ban quyền phép cho các Đấng làm thầy được tha hay là cầm tội người ta, có phải là vô cớ ru ? Chớ gì Người đã phó chìa khóa nước thiêng dang cho Thánh I-ghê-rê-gia, có phải là vô cớ nữa ru ? Sự ấy chẳng có. Một phép Rửa Tội được tha tội tổ tông truyền và các tội người ta đã phạm khi chưa chịu phép ấy thể nào, thì cũng một lẽ, có một phép Giải Tội có sức tha các tội trọng người ta phạm từ khi chịu phép Rửa Tội về sau.

Còn về những tội mọn thì cũng có lẽ mà lấy sự ăn năn tội và những việc lành phúc đức, cho được khỏi những tội ấy. Song le, con cũng xứng các tội mọn con thường phạm thì là sự phải lầm, vì có ích lầm. Phần thì bởi vì con phân biệt

ra tội trọng ra khỏi tội mọn, là sự khó lăm. Phần thì bởi vì con xung các tội mọn ấy thì được ăn mày ơn bởi phép Giải Tội mà ra, cho nên sự ấy thì dễ hơn và chắc hơn nữa.

Áy vậy, phép Giải Tội là như phép Rửa Tội người ta được chịu lần thứ hai, vì đã mất ơn mình đã được bởi phép Rửa Tội thứ nhất mà ra. Nhưng mà hai phép ấy thì khác nhau lăm. Vì chung, người ta chịu phép Rửa Tội lần đầu thì chẳng phải xưng tội cùng chẳng buộc phải làm sự gì mà đền tội. Cho nên người ta được khỏi tội nhưng không. Còn về phép Giải Tội thì khác. Vì chung, người ta có chịu khó mà xưng các tội mình ra, có ăn năn lo buồn và hâm mình chịu khó mà đền tội, thì mới được nhờ phép ấy mà khỏi tội. Đức Chúa Trời chẳng còn tha tội nhưng không nữa. Phần thì Người lấy lòng thương mà tha tội cho người ta, nhưng mà Người cũng cứ phép công bằng mà bắt người ta chịu khó cho được đền tội. Sự ấy thì thậm phải. Vì chung, như lời Tòa Công-xi-li-âm Tri-den-ti-num dạy rằng : Kẻ chưa chịu phép Rửa Tội mà phạm tội vì lầm và mê muội thì khác, và tội nó thì nhẹ hơn kẻ đã được ăn mày chịu phép Rửa Tội rồi và đã được ơn Đức Chúa Trời tha tội, mà sau lại cả lòng phạm tội thì khác, vì tội nó nặng hơn và bội nghĩa cùng Đức Chúa Trời hơn. Cho nên Đức Chúa Trời ở với hai thứ người ấy thể khác, thì mới ra phép công bình. Vả lại, Đức Chúa Trời lấy phép thảng mà bắt

người ta chịu khó hâm mình làm vậy, thì chẳng những là được ích mà đền vì các tội trước, mà lại cũng được ích mà dẹp tính mê nết xấu và cầm tính xác thịt, kéo lại ngã phạm tội nữa.

Lạy Chúa tôi, thương ôi ! Nếu chẳng còn lẽ nào mà làm lành cùng Chúa tôi sau khi đã mất ơn bởi phép Rửa Tội mà ra, thì khổn cho tôi là dường nào. Nếu Chúa tôi có dùng phép Rửa Tội mà tha tội cho tôi một lần mà thôi, mà sau chẳng còn muốn tha nữa thì cũng được. Nếu Chúa tôi có liệu làm vậy, thì tôi chẳng trách được. Nhưng mà Chúa tôi là Đáng lòng lành vô cùng, Chúa tôi đã biết tôi hèn sức yếu đuối thế nào. Nhận vì sự ấy, Chúa tôi đã dù lòng thương mà mở đàng cho tôi được khỏi tội, làm lành cùng Chúa tôi, là Chúa tôi đã lập phép Giải Tội mà chữa các tật linh hồn tôi, và làm cho tôi lại được khỏi tội. Chúa tôi có lòng lành và lòng thương kẻ có tội là dường nào ! Tuy rằng tôi có chịu khó mà ăn năn đền tội, thì Chúa tôi mới tha tội cho tôi mặc lòng. Sự ấy phải lăm. Vì chung, tôi đã cả lòng ra vô nhân bất nghĩa làm vậy, thì chẳng có lẽ nào mà Chúa tôi tha các tội ấy nhưng không được. Nhưng mà Chúa tôi dạy tôi thể nào, thì tôi cam chịu cả, miễn là tôi được ăn mày ơn Chúa tôi tha tội cho tôi, thì tôi lấy mọi sự làm nhẹ và dễ chịu.

## ĐOẠN THỨ MƯỜI

### *Giảng về phép Giải Tội sinh ra những ích nào.*

Trong Kinh Thánh đã có lời Đức Chúa Trời phán rằng : Tao chẳng muốn cho kẻ có tội chết mất linh hồn đâu. Nhưng mà Tao muốn cho nó lở lại cho được sống đời đời.

Ô con ! Đức Chúa Giê-su lập phép Giải Tội, thì Người tỏ ra lòng thương người ta là đường nào. Vì chưng, phép ấy là mạch mọi sự lành và làm ích cho linh hồn người ta cả thể lầm. Con hãy cầm trí lại mà suy xét những điều sau này : Trước hết, phép ấy tha hết các tội lỗi người ta. Đức Chúa Giê-su đã phán dạy điều ấy tỏ tường rõ ràng. Người chẳng chừa giống tội nào sót. Dù mà con mắc muôn muôn vàn vàn tội lỗi kể chẳng xiết, dù mà con mắc những tội nặng nề gớ lợ trên hết mọi sự mặc lòng, nếu con dọn mình ăn mày phép ấy nên, thì Đức Chúa Trời tha các tội lỗi ấy, và khi thấy cả đã làm phép Giải Tội cho con thì ra như con chẳng có phạm tội bao giờ. Vì Đức Chúa Trời sa<sup>(11)</sup> đi cả. Mà đến giờ phán xét, thì Đức Chúa Trời chẳng quở trách con những tội ấy nữa. Lẽ thì con lấy điều ấy làm vui mừng và yên ủi mình lầm. Vì chưng, cũng có khi con mắc nhiều tội nặng nề xấu hổ quá lẽ, mà con lấy làm lo lắng phản nàn lầm và con chẳng biết tính liệu làm sao cho khỏi những điều ấy. Con hãy lấy lòng ăn năn mà xung những tội ấy nên, thì con được bằng

yên. Vì chưng, Đức Chúa Trời bỏ quên nó cả. Kia nếu có ai bảo những kẻ phải giam tù, mang gông mang xiềng rằng : Nó có sẵn lòng tò tội mình ra cho người ta, thì vua tha mọi tội cho nó, thì nó lấy sự ấy làm vui mừng là đường nào. Ất là nó lấy điều ấy làm nhẹ lầm, và nó sẵn lòng cứ như làm vậy. Vì những tội lỗi con thì linh hồn đã đáng chết đời đời, mà Đức Chúa Trời chẳng buộc con tò những tội ấy ra cho mọi người đâu, Người một buộc con lấy lòng ăn năn tội, mà tò tội con ra cho một mình thay cả cách kín nhiệm lầm mà thôi, mà con chẳng lấy sự ấy làm nhẹ lầm, hay là con chẳng sẵn lòng cứ như làm vậy thì làm sao.

Điều thứ hai, phép Giải Tội sinh ra trong linh hồn người ta, là trả ơn nghĩa làm cho người ta lại được nghĩa cùng Đức Chúa Trời và được đáng lên thiên đàng. Vốn người ta phạm tội trọng thì thiệt hại vô cùng. Vì chưng, kẻ nào mắc một tội trọng thì nó mất ơn nghĩa, linh hồn nó ra giống ô uế xấu xa trước mặt Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời ghét nó trên hết mọi sự, cho đến nỗi nó ra như giống quỷ, chẳng còn lẽ gì mà trông cho được lên thiên đàng nữa. Các điều ấy là sự thiệt hại là đường nào. Ất là nếu con có ý tứ mà suy cho biết sự tội trọng làm hại linh hồn con thế nào, thì con chẳng dám lấy làm dễ làm vậy. Nhưng mà nếu người ta được ăn mày chịu phép Giải Tội nên, thì khỏi các điều thiệt hại ấy.

Vì chung, người ta chịu phép ấy nên thì lại được ơn nghĩa cùng Đức Chúa Trời, linh hồn mình lại được tốt lành xinh tốt và đẹp lòng Đức Chúa Trời như khi trước, và được đáng lên thiên đàng. Bởi phép Giải Tội mà ra thì linh hồn ta lại được tráng sạch như Thánh Thiên Thần vậy. Nào có sự gì trọng cho bằng những ơn ấy ru.

Điều thứ ba, phép ấy sinh ra, là làm cho người ta khỏi đáng chịu hình khổ trong địa ngục vô cùng vì sự tội. Vì chung, khi người ta mắc tội trọng thì nó đáng sa địa ngục. Nhân vì sự ấy, nếu nó có phải chết khi mắc tội làm vậy, thì sa địa ngục mất linh hồn cho đến đời đời. Nhưng mà có chịu phép Giải Tội nên, thì liền khỏi hình phạt khốn nạn ấy, chẳng còn đáng sa địa ngục nữa. Vì chính mình Đức Chúa Trời phán dạy rằng : Kẻ có tội mà có lòng ăn năn tội cho thật, thì chẳng phải chết đời đời, bèn là được sống đời đời. Cho nên phép Giải Tội tha phần phạt đời đời người ta đã đáng chịu trong địa ngục, nhưng mà phép ấy chẳng tha phần phạt người ta đã đáng chịu mà đền tội ở đời này hay là đời sau trong lửa Giải tội, như lời ta sẽ giảng sau này. Nhân vì sự ấy, nếu người ta chết khi đã chịu phép Giải Tội nên vừa đoạn thì chẳng phải sa địa ngục. Nhưng mà hoặc kẻ ấy chưa có đền tội cho đủ, thì phải sa lửa Giải tội mà thôi.

Điều thứ bốn, phép ấy sinh ra, là làm cho các việc lành phúc đức người ta đã làm khi trước, khi còn lòng sạch tội và

được nghĩa cùng Đức Chúa Trời, mà sau đã mất vì ngã phạm tội, thì được sống lại cả. Vì chung, con phải biết người ta có lòng sạch tội trọng thì mới được lập công phúc cho đáng Đức Chúa Trời thưởng trên thiên đàng. Còn khi người ta mắc tội trọng, thì linh hồn đã chết trước mặt Đức Chúa Trời rồi, cùng đã đáng sa địa ngục nữa. Cho nên các việc lành phúc đức người ta làm khi ấy, như đọc kinh cầu nguyện, ăn chay, xem lễ, làm phúc bố thí mặc lòng, thì đều hỏng cả, nghĩa là chẳng có công gì cho đáng Đức Chúa Trời thưởng trên thiên đàng. Mà lại khi người ta ngã phạm tội trọng, thì bao nhiêu việc lành phúc đức đã làm khi còn lòng sạch tội mà đã có công trước mặt Đức Chúa Trời mặc lòng, bấy nhiêu việc lành ấy cũng hỏng cả và mất cả, vì cũng một lẽ đã nói trước mới rồi, là bởi người ta phạm tội trọng thì chẳng còn dí gì cho đáng Đức Chúa Trời thương hay là thưởng trên thiên đàng nữa. Cho nên, người ta thiệt hại là đường nào, chẳng khác gì như kẻ đã có công khó nhọc mà cầy bừa làm ăn lót năm, mà đến cuối năm thì mất mùa, chẳng có cửa gì mà ăn. Nó lấy làm phàn nàn lắm. Kẻ ngã phạm tội nặng thì càng có lẽ mà phàn nàn hơn nữa. Vì chung, công phúc kẻ ấy đã lập khi trước, cho được phần thưởng đời đời, thì điều mất cả. Nhưng mà có được ăn mày phép Giải Tội nên, thì bao nhiêu việc lành đã mất ấy điều sống lại cả. Nghĩa là Đức Chúa Trời lại kể lại những việc lành ấy cho người ta. Mà Người lại sẵn lòng trả công vì những việc ấy cho

người ta như khi kẻ ấy chưa có phạm tội vậy. Sự ấy thì đã đáng lấy làm mừng rõ lắm. Chẳng khác gì như kẻ đã mất vàng bạc đá ngọc quý giá, mà sau lại được các giống ấy, thì biết kẻ ấy lấy làm mừng rõ là dường nào.

Sau hết, bao giờ người ta được ăn mày phép Giải Tội nê, thì phép ấy sinh ra sự bằng yên trong lòng quá lẽ, con cầm trí lại mà nhớ điều này. Hoặc chẳng may khi trước con đã ngã phạm tội nào nặng nề, thì ắt là con chẳng được yên lòng, mà lại con lo lắng, bối rối, phàn nàn, rầu rĩ quá lẽ. Vì chung, con đã biết và tin thật con đã mất ơn nghĩa cùng Đức Chúa Trời, cho nên linh hồn con đã chết trước mặt Đức Chúa Trời và đã đàng sa địa ngục. Hóa ra con lo lắng bối rối làm vậy là phải. Vả lại, hoặc con bỏ xung tội đã lâu (sau) tháng lâu (sau) năm, thì con cũng lo lắng như làm vậy nữa. Nhưng mà nếu con dọn mình ăn mày phép Giải Tội nê, thì con liền nhẹ mình và yên lòng yên trí, chẳng còn lo lắng bối rối như khi trước nữa. Vì chung, con đã làm lành cùng Đức Chúa Trời, cho nên Đức Chúa Trời đã ban sự bằng yên Người cho linh hồn con.

Ất là nếu con có ý tứ mà suy xét phép Giải Tội sinh ra những ích trọng cho linh hồn con là thế nào, thì chẳng những là con ở hết lòng mà đội ơn Đức Chúa Giê-su, vì Người dù lòng thương mà lập phép hay làm ích dường ấy, mà

lại con lấy lòng sot sắng cho được nǎng xung tội, chịu phép Giải Tội, cho được ăn mày những ơn trọng bởi phép ấy mà ra. Lạy Chúa tôi, nào tôi biết lấy lời gì mà đội ơn Chúa tôi cho xứng, vì lập phép Giải Tội, phép ấy là mạch mọi ơn lành. Chẳng có sự gì lành mà phép ấy chẳng sinh ra cho linh hồn tôi. Phép ấy tha tội cho tôi và chữa các tật linh hồn tôi. Phép ấy cũng đóng cửa địa ngục và mở cửa thiên đàng cho tôi, và ban sự bình yên cho linh hồn tôi. Vì vậy, tôi đội ơn Chúa tôi vì ơn trọng ấy hết sức. Nhưng mà tôi có dùng phép ấy cho nê, thì tôi mới được nhờ mà ăn mày các ơn trọng bởi phép ấy mà ra. Nhân vì sự ấy, tôi dốc lòng làm hết sức cho được nǎng chịu lấy phép ấy, phần thì cho được rửa linh hồn tôi cho sạch tội và đẹp lòng Chúa tôi, phần thì cho được ăn mày những sự lành khác Chúa tôi quen ban cho kẻ được chịu phép ấy nê..

## ĐOẠN THỨ MƯỜI MỘT

### *Giảng về sự ăn năn tội.*

Thuở xưa, ông Giê-rê-mi-a tiên tri khuyên bảo dân Giudeu rằng : Hãy xét và hiểu sự phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời là sự khốn nạn và cay đắng là dường nào.

Phép Giải Tội thì có sức tha tội và sinh ra nhiều ích cho người ta. Nhưng mà người ta có chịu phép ấy nê thì mới

được làm vậy. Nhược bằng có chịu phép ấy chẳng nên, thì chẳng những là chẳng được ích gì mà lại cũng thêm tội rất nặng. Vì vậy, xưa nay con đã nghe nhiều lần rằng : Cho được ăn mày xưng tội nên, thì phải có bốn điều này : Một là lòng ăn năn lo buồn phàn nàn trách mình, vì đã phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời. Hai là dốc lòng chừa bỏ các tội lỗi ấy. Ba là xưng các tội mình cùng thầy cả. Bốn là chịu khó mà đền tội mà tạ Đức Chúa Trời. Con có bốn điều ấy thì mới kể là chịu phép Giải Tội nên. Nhân vì sự ấy, ta bắt đầu mà cất nghĩa sự ăn năn tội.

Vì vậy, sự ăn năn tội là lo buồn đau đớn phàn nàn vì đã phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời và dốc lòng chẳng còn dám phạm tội nữa. Sự ăn năn tội ấy là sự cần nhất trong phép Giải Tội. Người ta có quên tội nào, hay là có bất tỉnh mà xưng tội chẳng được, thì cũng có lẽ mà chịu phép Giải Tội nên được. Nhưng mà nếu chẳng có lòng ăn năn tội thật, thì chẳng có lẽ nào mà khỏi tội nào sوت. Dù mà người ta chẳng có lòng ăn năn tội vì quên đi, hay là vì mê muội, hay là vì bất tỉnh cũng chẳng được. Vả lại, dù mà Đức Chúa Trời là Đấng phép tắc vô cùng, Người muốn làm sao thì cũng được mặc lòng. Nhưng mà kẻ nào chẳng có lòng ăn năn tội thật, thì chẳng có lẽ nào mà Đức Chúa Trời tha tội cho người ấy. Vì chúng, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh vô cùng. Nhân vì sự ấy, chẳng có lẽ nào mà người chẳng ghét sự tội

vô cùng. Cho nên người ta có lòng ghét sự tội hết lòng hết sức và dốc lòng chẳng còn dám phạm tội nữa, thì Đức Chúa Trời mới tha tội cho người ta được. Mà trong Kinh Thánh đã có lời rằng : Có một kẻ ăn năn đau đớn lo buồn trong lòng vì sự tội, thì mới đáng cho Đức Chúa Trời tha tội cho nó. Mà lại cũng có lời Đức Chúa Giê-su phán dạy rằng : Nếu chúng bay chẳng có lòng ăn năn tội thật, hết lòng hết sức, thì chúng bay mất linh hồn sa địa ngục. Vả lại, con hãy xét điều này nữa, là nếu con có làm sự gì mất lòng kẻ bể trên cả thể mà cho chẳng lấy làm phàn nàn, cùng chẳng dốc lòng chừa, thì nào kẻ bể trên ấy có sẵn lòng tha tội cho con ru ?

Bởi đấy cho nên, âu là kẻ làm hư phép Giải Tội, vì chẳng có lòng ăn năn tội nên, thì nhiều lắm. Phần thì bởi vì có nhiều kẻ mê muội chẳng biết sự ăn năn tội là làm sao, cùng chẳng biết sự tội là sự xấu xa đáng ghét là đường nào, phần thì bởi vì có nhiều kẻ nghĩ rằng : Sự ăn năn tội thì ở tại sự đọc kinh Ba Ngôi, ăn năn tội bằng miệng hay là giả khóc lóc bể ngoài mà thôi. Phần thì bởi vì có nhiều kẻ ở hờ lạnh lẽo, chẳng lo gì đến sự ăn năn tội chút nào sot, một lo sự xưng tội cho được mà thôi. Vả lại, kẻ làm hư phép Giải Tội vì giấu tội thì cũng có, nhưng mà kẻ đã giấu tội thì nó đã biết sự ấy, nó cũng lấy làm lo và chẳng yên lòng bao giờ, vì đã biết thật

mình đã xưng tội chẳng nên. Nhận vì sự ấy, cũng có lẽ mà trông cho sau này nó lấy lòng thật thà mà xưng tội chung, lại cho được sửa lại việc đã xưng tội chẳng nên. Bằng kẻ đã làm hư phép Giải Tội vì chẳng có lòng ăn năn tội, thì thường chẳng lấy làm lo, một cậy thế rằng đã xưng tội cho ngay thật rồi. Nhận vì sự ấy, nó để vậy mà chẳng lo sửa lại việc đã làm hư phép Giải Tội, vì nó chẳng biết sự ấy.

Áy vậy, con phải tin thật và nhớ sự xưng các tội lỗi con, thì chưa đủ. Nhưng mà con có thật lòng ăn năn đau đớn vì sự tội thì mới xong. Song le, cho được ăn năn tội nên, thì phải ăn năn thể nào ? Trước hết, con phải ăn năn lo buồn đau đớn trong lòng cho thật, như lời Đức Chúa Trời phán rằng : Hãy ăn năn lở lại cùng Tao hết lòng hết sức. Cho nên người ta đọc kinh ăn năn tội bằng miệng hay là đấm ngực, giả khóc lóc bể ngoài mà thôi, thì chẳng được ích gì. Người ta có thật lòng phàn nàn lo buồn trong lòng thì mới được. Vì chưng, Đức Chúa Trời chẳng phải là như người ta. Kia người ta xem thấy sự bể ngoài mà thôi. Nhưng mà Đức Chúa Trời lục lạo thâu vào trong lòng người ta. Cho nên trong lòng có thể nào thì Người đã biết. Mà người ta có thật lòng ăn năn tội thì Người mới lấy làm đủ. Vả lại, tuy rằng người ta dùng chân tay hay là lỗ miệng mà phạm tội, song le thật các tội lỗi thì bởi trong lòng mà ra, cho nên chính lòng ta có chịu khó mà

ăn năn tội thì mới phải.

Thứ hai, phải có lòng ăn năn tội vì ơn Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô soi sáng trí khôn ta, và vì sự tội mất lòng Đức Chúa Trời hay là làm cho linh hồn ta thiệt mọi đàng. Nếu có ai lo buồn ghét tội vì lẽ nào tự nhiên mà thôi thì chẳng được ích. Thí dụ người nọ ăn trộm ăn cắp hay là quấy quá, mà nó phải bắt hay là phải tội phải vạ vì sự ấy, cho nên nó phàn nàn xấu hổ quá lẽ. Song le sự phàn nàn vì lẽ hèn hạ làm vậy thì chẳng được kể là ăn năn tội thật. Người ta có ghét tội vì sự tội mất lòng Đức Chúa Trời, hay là vì sự tội làm cho ta mất nghĩa cùng Đức Chúa Trời, mất nước thiên đàng và đáng sa hỏa ngục, hay là vì lẽ nào lành khác làm vậy, thì mới đủ.

Thứ ba nữa, phải ăn năn ghét sự tội hết lòng hết sức trên hết mọi sự, nghĩa là phải lo buồn vì sự tội hơn vì mọi sự khổn khổ, và ở sẵn lòng thật thà mất mọi sự và thà chịu mọi sự khổn khổ, mà chẳng thà liều mình lại phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời nữa. Vì chưng, chẳng có sự gì khổn khó và xấu xa cho bằng sự tội, cũng chẳng có sự gì làm hại linh hồn ta cho bằng sự tội. Nhận vì sự ấy, ta ghét nó hơn mọi sự thế gian là phải. Dù mà ta mắc tội mọn mà thôi, thì cũng phải có lòng ghen ghét nó trên hết mọi sự như làm vậy. Bởi vì tội mọn cũng là mất lòng Đức

Chúa Trời. Song le, chẳng có buộc lấy sự tội làm đau đớn trong lòng, cho bằng khi ta phải sự khốn khổ bể ngoài đâu. Bởi vì có nhiều lần sự ấy thì quá sức mình. Miễn là ta có lòng ghét sự tội cho đến nỗi ta sẵn lòng tha mất mọi sự chẳng thà phạm tội nữa thì đã đủ.

Sau hết, cho được ăn năn tội nên, thì phải có lòng ghét hết các tội lỗi mình đã phạm cả thay thảy. Bởi vì các tội lỗi thì điều mất lòng Đức Chúa Trời cả. Cho nên chẳng có tội trọng nào mà ta chẳng phải ghét. Vả lại, bao giờ ta được ăn mà phép Giải Tội thì một là Đức Chúa Trời tha các tội lỗi cả thay thảy, hay là Người chẳng tha tội nào sốt. Nhân vì sự ấy, nếu ta có tội trọng nào mà ta chẳng có lòng ăn năn ghen ghét thì ta chẳng đáng cho Đức Chúa Trời tha tội nào sốt. Bởi vì sự ấy thì ra ăn năn tội giả, chẳng đáng cho Đức Chúa Trời thương.

Lạy Chúa tôi lòng lành vô cùng, tôi xin Chúa tôi ban ơn cho tôi biết dàng ăn năn tội cho xứng đáng Chúa tôi tha tội cho tôi. Xin Chúa tôi mở lòng tôi, cho tôi ăn năn ghét các tội lỗi tôi trên hết mọi sự ghét. Và cho tôi dốc lòng chữa cho thật, cho vững vàng, cho sau này tha mất mọi sự và thà chết nghìn lần, mà chẳng thà phạm tội mất lòng Chúa tôi. Nếu Chúa tôi chẳng đủ lòng thương mà ban ơn cho tôi được mềm lòng, thì tôi hăng khôn nguôi lạnh và mê dàng tội lỗi.

Nhân vì sự ấy, tôi xin Chúa tôi soi sáng trí khôn tôi cho biết sự tội là sự xấu xa đáng ghét là đường nào, để cho tôi lấy làm ghét trên hết mọi sự, vì nó mất lòng Chúa tôi và đáng phải phạt cho đến đời đời. Lạy Chúa tôi, tôi đã cả lòng vô nhân bội nghĩa cùng Chúa tôi, tôi đã đáng mất linh hồn và chịu khó đời đời. Nhưng mà Chúa tôi là Đấng lòng lành hay thương kẻ có tội. Vì vậy, tôi xin Chúa tôi thương lấy tôi cùng. Vì chưng, tôi đã biết tôi là kẻ có tội. Nhưng mà rầy tôi lo buồn phàn nàn ghét các tội lỗi tôi hết lòng hết sức, và tôi dốc lòng bỏ các tội lỗi ấy cho lọn, vì nó mất lòng Chúa tôi. Nhân vì sự ấy, tôi xin Chúa tôi tha tội ấy, vì công nghiệp Đức Chúa Giê-su đã chuộc tội chịu chết cho tôi.

## ĐOẠN THỨ MƯỜI HAI

### *Giảng về các lẽ giúp ta cho được ăn năn tội<sup>(12)</sup> nên.*

Đã có lời Đức Chúa Trời phán dạy rằng : "Hãy ăn năn tội mà lở lại cùng Tao hết lòng hết sức."

Con có thật lòng ăn năn ghét các tội lỗi con đã phạm trên hết mọi sự thì con mới được ăn mà chịu phép Giải Tội nên, và mới khỏi tội được. Nhưng mà sự ăn năn tội nên làm vậy chẳng phải là sự dễ đâu. Con lấy sức riêng con mà phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời thì được. Nhưng mà con lấy sức riêng mà ăn năn tội nên thì chẳng được. Sự ấy thì quá

sức con. Có ơn riêng Đức Chúa Trời giúp sức cho con, thì con mới ăn năn tội nên được. Nhân vì sự ấy, thuở xưa ông Thánh Giê-rê-mi-a Tiên tri than thở cùng Đức Chúa Trời rằng : Lạy Chúa tôi, xin Chúa tôi ban ơn cho tôi được lở lại ăn năn tội thì chúng tôi mới lở lại ăn năn tội nên được. Bởi đấy, cho nên bao giờ con dọn mình ăn mày phép Giải Tội, thì trước hết con phải lấy lòng sốt sắng khiêm nhường mà than thở kêu van cùng Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô, xin Người ban ơn mở lòng, soi sáng trí khôn con, cho biết đàng ăn năn tội nên. Vì con tin thật sức riêng con thì chẳng làm gì được. Nếu con có thật lòng khiêm nhường mà cầu xin làm vậy, và con chẳng làm sự gì ngăn trở ơn Đức Chúa Trời, thì ắt là Đức Chúa Trời sẽ thương con mà giúp sức cho con được ăn năn tội nên.

Sau nữa, con phải có ý tứ cẩm trí lại mà suy những lẽ hay giục lòng con ghét sự tội. Vì vậy, con hãy xét con đã phạm tội thì con đã mất lòng ai. Con đã mất lòng Đức Chúa Trời là Đáng lòng lành vô cùng, là Đáng đã dựng nên con và hằng gìn giữ con và làm mọi sự lành cho con. Con được sự gì lành phần hồn phần xác, thì bởi Người mà ra. Vả lại, Người chẳng nề mặc lấy tính loài người ta và chịu trăm ngàn sự khổn khó. Người chịu nạn chịu chết cho được cứu lấy con, mà con đã cả lòng vô phép bất nhân, bội nghĩa mà phạm tội mất lòng Người, thì sự ấy gớ lạ là đường nào. Kìa

nếu có người nào đã làm nhiều sự lành cho con, thì con chẳng dám làm sự gì vô phép bội nghĩa với người ấy. Song le, nào có cha mẹ nào thương con cái và làm sự lành cho con cái cho bằng Đức Chúa Trời thương con ru ? Con hãy suy đi xét lại các điều ấy thì con, lấy làm đủ lẽ mà ghét sự tội trên hết mọi sự. Vả lại, con hãy suy xét sự tội đã làm cho thiệt hại là đường nào. Bởi sự tội con đã mất ơn nghĩa cùng Đức Chúa Trời. Con đã đáng Đức Chúa Trời ghét cho đến đời đời. Vì chưng, sự tội đã làm cho linh hồn con ra ô uế dơ dáy hơn mọi sự ô uế thế gian này. Nhân vì sự ấy, con đã đáng mất linh hồn sa địa ngục, làm bạn với các quỷ chịu khó đời đời. Vì chưng, Đức Chúa Trời ghét sự tội trọng cho đến nỗi Người đã dọn các hình khổ địa ngục mà phạt nó, mà ví bằng con phải chết khi mắc tội trọng làm vậy thì con chẳng có lẽ mà trông cho được lên thiên đàng, một phải sa địa ngục mà chờ. Vì chưng, biết là bao nhiêu kẻ đang chịu khó trong ấy mà nó chẳng có phạm tội nhiều bằng con, mà lại có khi cũng có nhiều kẻ đáng chịu khó trong ấy, vì đã làm bạn với con mà phạm tội. Mà Đức Chúa Trời chẳng thương nó như đã thương con. Cho nên, Người định cho nó chết khi chưa ăn năn tội nên, thì đã mất linh hồn sa địa ngục. Mà nếu con chẳng có lòng ăn năn tội nên, thì con cũng sẽ mắc phải như làm vậy chẳng khỏi.

Vì vậy, nào có sự gì độc dữ và làm hại linh hồn ta cho bằng sự tội ru ? Các sự dữ và các sự khốn khó thế gian này ví cùng sự tội, thì ra hèn nhẹ. Vả lại, con đã phạm tội lần nào thì con đã lại đóng đinh Đức Chúa Giê-su trong lòng con, chẳng khác gì như quân dữ khi xưa nó đóng đinh Người trên cây Câu-rút. Con cũng đã liều mình bỏ Đức Chúa Trời, mà làm tội ma quỷ, vì lấy ma quỷ làm hơn Đức Chúa Trời. Ất là nếu con có ý từ mà suy đến các điều ấy, thì chẳng có lẽ nào mà con chẳng động lòng sợ hãi và ăn năn ghét sự tội hết lòng hết sức trên hết mọi sự.

Con lấy lẽ nào trong các lẽ ấy mà giục lòng ăn năn tội thì cũng nên. Song le, con phải biết sự ăn năn tội thì ra khác, tùy những lẽ con cứ mà ăn năn ghét sự tội. Hoặc con lấy lòng mến Đức Chúa Trời mà giục lòng ăn năn ghét sự tội, vì sự tội mất lòng Đức Chúa Trời là Đấng lòn, lành vô cùng, và vì sự tội đã ra vô nhân bội nghĩa với Người, mà con chẳng tưởng đến những hình khổ Đức Chúa Trời dùng lấy mà phạt sự tội, thì gọi là ăn năn tội cho lòn, là cách ăn năn tội **thật** (quý) hơn nhiều phần. Bởi vì người ta có lòng ăn năn tội cho lòn, vì một lòng mến Đức Chúa Trời làm vậy, liền được khỏi tội tức thì, dầu mà chưa chịu phép Giải Tội thực lòng, song le cũng đã khỏi tội rồi, miễn là có dốc

lòng dọn mình ăn mày phép ấy. Bởi đấy, cho nên kẻ nào có lòng ước ao xưng tội lầm, nhưng mà xưng tội chẳng được vì chẳng có thầy cả sẵn, nếu kẻ ấy có lòng ăn năn tội cho lòn làm vậy thì cũng khỏi tội được, nhưng mà sự ăn năn tội cho lòn thì hiếm lầm. Vì chung, nào có mấy người mà hay ăn năn ghét sự tội vì một lòng mến Đức Chúa Trời cho lòn ru ?

Nhược bằng con ăn năn ghét sự tội vì lẽ rằng : Sự tội là sự xấu xa hay làm cho linh hồn đáng phải phạt trong địa ngục vô cùng, thì gọi là ăn năn tội chẳng lòn. Sự ăn năn tội làm vậy cũng là sự lành, nhưng mà chẳng đủ cho được khỏi tội tức thì. Người ta có ăn năn làm vậy hết lòng hết sức và cũng có lòng mến Đức Chúa Trời và trông cậy lòng lành Người sẽ tha tội cho, mà chịu phép Giải Tội với thì mới được khỏi tội.

Tôi kính lạy một thiền địa chân Chúa Ba Ngôi dựng nên trời đất muôn vật, tôi kính mến Chúa Trời trên hết mọi sự, vì Chúa Trời là sự tốt lành trên hết mọi sự lành. Nhân vì sự ấy, tôi lo buồn ăn năn trên hết mọi sự lo, vì tôi đã mất lòng Đức Chúa Trời. Tôi ghét mọi tội tôi trên hết mọi sự ghét. Tôi lại dốc lòng từ này về sau giữ mười sự răn, chữa mọi sự dữ. Mà tôi cầu cùng Đức Chúa Trời tha tội tha vạ cho tôi. Vì tôi cậy đã có công Đức Chúa Giê-su

là con một Đức Chúa Trời đã chuộc tội chịu chết cho tôi. A-men.

## ĐOẠN THỨ MƯỜI BA

### *Giảng về sự dốc lòng chữa.*

Trong Kinh Thánh đã có lời Đức Chúa Trời phán dạy rằng : Kẻ có tội hãy bỏ đảng tội lỗi và các tính mê nết xấu, thì Đức Chúa Trời mới tha tội cho nó.

Sự ăn năn tội thật thì chia ra làm hai phần. Một phần thì chỉ về trước, là lòng lo buồn phàn nán đau đớn vì đã phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời, như các điều ta đã giảng trong các đoạn trước này. Còn một phần thì chỉ về sau, là dốc lòng chữa, chẳng còn dám phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời nữa. Mà ta có ý giảng về sự dốc lòng chữa ấy trong đoạn này. Vì chung, sự ăn năn tội là sự trọng và sự cần thể nào, thì sự dốc lòng chữa cũng là sự trọng và sự cần thể ấy. Mà người nào chẳng dốc lòng chữa cho thật, thì chẳng có lẽ nào mà trông Đức Chúa Trời tha tội cho người ấy. Vì chung, có dốc lòng chữa cho thực thì mới kể là ăn năn tội thật. Nhuộc bằng chẳng có dốc lòng chữa thì cũng chẳng có lòng ăn năn tội thực. Vả lại, kẻ chẳng có ý bỏ sự tội, ấy là dấu kẻ ấy còn yêu sự tội ấy, cho nên Đức Chúa Trời tha tội cho nó làm sao được.

Nhân vì sự ấy, nếu con muốn cho được ăn mà xưng tội nén, thì con phải có dốc lòng chữa cho thật trong lòng. Nghĩa là chẳng nên nói bằng miệng rằng : Xin chữa. Nhưng mà miệng nói thể nào thì phải có thật lòng thể ấy. Bởi vì có thực lòng làm vậy thì mới xứng đáng cho Đức Chúa Trời chịu lấy. Vả lại, cũng chẳng nên ước ao chữa tội hay là bỏ dịp tội mà thôi, nhưng mà phải có lòng quyết hẳn<sup>(13)</sup>, dù thể nào mình chẳng còn dám phạm tội như khi trước nữa, cùng chẳng còn dám liêu mình trong dịp tội nữa. Dù phải ép mình hay là chịu khó cho được chữa thể nào, thì cũng quyết làm vậy. Nhân vì sự ấy, kẻ đến xưng tội mà dốc lòng rằng : Chẳng biết có chữa được chẳng, hay là kẻ nói rằng : Tôi cố ý ra sức chữa nhưng mà chẳng biết có được không, thì những kẻ ấy xưng tội chẳng nén. Bởi vì chẳng có lòng quyết chữa, cũng chẳng dốc lòng chữa cho thật. Nếu nó nói làm vậy vì biết mình yếu đuối, sợ kéo về sau ngã lại chẳng, nhưng mà nó ra sức chữa thật, thì cũng xưng tội nén mà chớ.

Vả lại, chẳng nên dốc lòng chữa tạm mà thôi, nhưng mà phải có ý quyết chữa cho xong cho đến lọn đời. Vì chung, nếu có ý chữa tạm mà thôi, mà sau lại có ý phạm tội như trước, thì chẳng được ích gì. Thí dụ, con đi xưng tội mà con mắc tính mê nết xấu nào, hay là con quen phạm tội nào, thì phải có lòng quyết hẳn từ này về sau cho đến lọn đời

chẳng còn dám phạm tội ấy cùng chẳng còn dám theo tính mê nết xấu ấy nữa. Nhưng mà kẻ sai lỗi về điều ấy thì lầm lầm. Vì chúng, có nhiều kẻ đi xung tội thì chính ngày nó xung tội và hai ba ngày sau thì có ý từ mà giữ mình hết lòng hết sức, chẳng dám phạm tội gì. Song le, khỏi hai ba ngày thì lại cứ thói cũ và lại phạm tội như khi trước. Cũng có nhiều kẻ khác đi xung tội mà chẳng được chịu phép Giải Tội. Vì thầy cả đã hẹn mười lăm, hai mươi ngày, thì trong bấy nhiêu ngày nó chẳng dám phạm tội nữa, vì sợ kéo lại phạm tội thì thầy cả lại hẹn mà chưa làm phép Giải Tội cho nó chẳng. Nhưng mà nó vừa chịu phép Giải Tội đoạn thì chẳng chữa chút nào sót. Cho nên nó xung tội hôm nay, thì ngày mai lại ngã phạm tội. Cách ăn nết ở làm vậy thì có ý làm sao ? Ất là sự ấy là dấu kẻ ấy chẳng có dốc lòng chữa cho thật, cho vũng vàng, một dốc lòng chữa giả bể ngoài mà thôi. Cho nên những kẻ ấy đã được ăn mà phép Giải Tội nên là họa.

Sau nữa, cho được dốc lòng chữa cho nên, thì chẳng phải dốc lòng chữa một hai tội mà thôi đâu, nhưng mà phải có ý quyết chữa hết các tội, hết cả thay thầy. Người ta phải có lòng ăn năn ghét các tội thể nào, thì cũng phải dốc lòng chữa hết các tội thể ấy. Vì chúng, chẳng có tội nào mà Đức Chúa Trời chẳng ghét vô cùng. Cho nên nếu còn có một tội trọng nào

mà con chẳng có ý bỏ, thì dù mà con có ý chữa các tội khác, thì ra như không. Thí dụ, xưa nay con mắc nhiều tính mê nết xấu mà con có thật lòng quyết chữa đi cả. Song le, hãy còn sự giận ghét người ta, hay là sự mê dâm dục con chẳng muốn chữa thì các điều khác chẳng được ích gì, mà chẳng được chịu phép Giải Tội nêu sót. Các tội lỗi ấy thì đều mất lòng Đức Chúa Trời như nhau cả. Cho nên con có lẽ nào mà dốc lòng chữa tội nọ, thì con cũng có lẽ ấy mà dốc lòng chữa tội kia.

Sau hết, người ta phải ăn năn ghét sự tội vì những lẽ nào, thì cũng phải dốc lòng chữa vì những lẽ ấy nữa. Nhân vì sự ấy, người ta dốc lòng chữa tội về những lẽ hèn bè ngoài, về phần xác mà thôi, thì chẳng đủ. Như thí dụ người nọ dốc lòng chữa tính mê nết xấu, vì nó đã phải xấu hổ trước mặt người ta, hay là vì đã phải tai, phải vạ<sup>(14)</sup>, mất tiền, mất của, hay là vì những lẽ hèn khác làm vậy, thì chẳng xứng đáng ăn mà phép Giải Tội nêu. Nhưng mà người ta có dốc lòng chữa tội vì lòng mến Đức Chúa Trời, vì sự tội mất lòng Đức Chúa Trời và làm hại về phần linh hồn, thì mới đáng cho Đức Chúa Trời chịu lấy. Ấy là các điều thuộc về sự dốc lòng chữa. Ví bằng có thiếu điều nào trong các điều ấy thì phải kể là đã dốc lòng giả, mà chẳng được ích gì sót.

Vì vậy, bây giờ con phải xét mình cho biết xưa nay thế nào: Con xét mình làm vậy là sự cần. Vì chung, con được rõ linh hồn hay là mất linh hồn, thì tùy con được chịu phép Giải Tội nên hay là chẳng nên. Cho nên con phải xét xưa nay con đã được ăn mày phép ấy là thế nào. Con có lòng ăn năn nên và dốc lòng chữa cho thật như lời ta đã nói trước này chẳng. Dù mà khó biết sự ấy lắm mặc lòng, song le cũng có lẽ mà biết ít nhiều vậy. Nhất là con phải lấy dấu này mà xét mình về đàng ấy, là con xưng tội đoạn, con có chưa cho thật chẳng. Nếu con xưng tội đoạn, mà con chẳng còn phạm tội như trước và con chưa các tính mê nết xấu. Ấy là dấu tốt lắm. Con có lẽ rất mạnh mà tin thật con đã được ăn mày phép Giải Tội nên. Nhược bằng con xưng tội đoạn, con lại ngã phạm tội như khi trước, con lại làm biếng đọc kinh, lần hạt, xem lễ và hay chửi rủa, nói hoa tình tục tĩu, mê dâm dục, cờ bạc, chè rượu và các tội lỗi khác như khi con chưa xưng tội, thì con phải lấy làm lo. Sự ấy là con có được ăn mày xưng tội nên là họa. Vì chung, nếu con có thực lòng ăn năn tội và dốc lòng chữa cho vững, thì ắt là con chẳng còn mê đàng tội lỗi như là vậy. Hoặc con còn ngã phạm tội mọn hoặc là tội nặng một hai khi mà thôi thì chớ. Sự ấy chẳng lạ. Bởi vì con sống thế gian bao lâu, thì con phải tính xác thịt cám dỗ bấy lâu. Nhưng mà kẻ xưng tội hôm nay mà ngày mai phạm tội và

chẳng bớt tính mê nết xấu, thì kẻ ấy chẳng có dốc lòng chữa cho thật, cho nên nó chưa được Đức Chúa Trời tha tội.

Lạy Chúa tôi, tôi dốc lòng trước mặt Chúa tôi, từ này về sau tôi bỏ các tính mê nết xấu, và chẳng còn dám phạm tội mất lòng Chúa tôi như khi trước nữa và lấy lòng thật thà mà làm tôi Chúa tôi cho đến lọn đời. Chó thì nếu tôi chẳng có lòng cả quyết cho vững vàng làm vậy, tôi có dáng Chúa tôi tha tội cho tôi ru ? Tôi muốn đổi cách ăn nết ở, cho tôi được xứng đáng làm con Chúa tôi. Chẳng những là tôi có ý bỏ sự tội và các tính mê nết xấu, mà lại sự gì làm dịp tội cho tôi thì tôi cũng có ý bỏ cả. Nhưng mà tôi cả quyết thế nào mặc lòng, nếu chẳng có ơn Chúa tôi giúp sức cho tôi, thì những điều dốc lòng ấy đều ra vô ích cả. Chúa tôi đã mở lòng tôi cho được dốc lòng cả quyết làm vậy. Nhân vì sự ấy, tôi lại xin Chúa tôi ban ơn thêm sức cho tôi được giữ cho lọn những điều tôi dốc lòng. Xin Chúa tôi hãy gìn giữ phù hộ cho tôi được vững vàng mà chống trả cùng chước ma quỷ, thế gian và tính xác thịt. Nếu có ơn Chúa tôi giúp sức cho cho tôi làm được mọi sự.

## ĐOẠN THỨ MƯỜI BỐN

### *Giảng về sự xưng tội.*

Đã có lời vua Thánh Đa-vít than thở rằng : Tôi nói trong mình rằng : Tôi sẽ xưng tội tôi ra trước mặt Chúa tôi thì Chúa

tôi liền tha tội cho tôi.

Điều thứ ba, người ta phải làm cho được ăn mày phép Giải Tội là xưng tội. Nghĩa là phải tò các tội lỗi mình ra cùng thầy cả đã có phép mà tha tội cho. Phải xưng các tội trọng với người cả thay thầy. Chẳng nên giấu hay là bót một tội nào sót. Dù mà tội nặng nề xấu hổ hay là kín nhiệm thể nào mặc lòng, cũng phải xưng nó cả. Đức Chúa Giê-su đã truyền dạy làm vậy, là khi Người đã ban quyền phép cho các Thánh Tông đồ và các Đấng làm thầy, được đoán xét tội lỗi người ta, mà tha tội cho kẻ nợ và cầm tội cho người kia. Vì chung, người ta có tò tội mình ra cho tường tận thì thầy cả mới ra lý đoán cho công bằng được, và cứ lẽ phải mà tha hay là cầm tội cho người ta. Vì vậy, người ta phải xưng tội vì đã có điều răn Đức Chúa Giê-su buộc làm vậy. Bởi đây, cho nên người ta muốn cho được khỏi tội, thì phải lấy lòng thật thà mà xưng các tội lỗi mình với đấng làm thầy. Chẳng có lẽ nào khác mà lo liệu cho kẻ có đạo được khỏi tội. Nhân vì sự ấy, những kẻ làm biếng trễ nải hay bỏ xưng tội thì chẳng những chẳng được khỏi tội, mà lại nô hăng thêm tội rất nặng, là chẳng chịu lụy vâng lời Đức Chúa Giê-su là con Đức Chúa Trời là Chúa mọi sự, đã ra điều răn mà dạy buộc người ta phải xưng tội. Vả lại, kẻ ấy cũng ra vô nhân bội nghĩa với Người, vì chẳng muốn dùng ơn Người làm vậy.

Song le, hoặc con hỏi vì lẽ nào mà Đức Chúa Giê-su đã ra lệnh luật mà bắt người ta xưng tội mình là sự khó dường ấy. Trước hết, con phải có ý tứ mà nhớ Đức Chúa Giê-su là Đấng phép tắc vô cùng, khôn ngoan vô cùng, cho nên dù mà ta chẳng hiểu vì lẽ nào mà Người truyền điều họ, dạy điều kia, thì ta cũng phải tin thật Người cứ lẽ rất phải, cho nên ta cũng phải vâng cứ. Nhưng mà ta có cầm trí lại ít nhiều thì ta liền hiểu sự xưng tội là sự rất tốt và làm ích cho linh hồn người ta lắm. Vì chung, trước hết Đức Chúa Giê-su buộc dạy người ta phải tò tội mình ra cùng Đấng làm thầy; cho ta được dịp mà hạ mình xuống và tỏ ra lòng khiêm nhường, vốn sự xưng tội là sự khó thật. Vì chung, người ta phải tò ra các tội lỗi nặng nề xấu xa mình đã làm cùng thầy cả, thì cũng có nhiều lần người ta lấy sự ấy làm xấu hổ thẹn thò và nặng lòng lắm. Nhưng mà con phải nhớ sự cậy mình kiêu ngạo là gốc và cội rễ mọi tội lỗi. Nhân vì sự ấy, Đức Chúa Giê-su buộc người ta xưng tội cho được chữa sự kiêu ngạo, là sự phải lẽ lắm. Vả lại, khi người ta xưng tội cho được chữa kiêu ngạo, là sự phải lẽ lắm. Vả lại, khi người ta phạm tội, ấy là làm nghịch cùng Đức Chúa Trời, cho nên người ta hạ mình xuống mà tò các tội mình ra cùng thầy cả cho được đền vì tội ấy cũng là phải.

Sau nữa, các tội lỗi ta là như tật thiêng liêng làm hư linh hồn ta. Ấy vậy chẳng khác gì như kẻ liệt lão có tò

ra các chứng bệnh mình thì thầy thuốc mới cắt thuốc cho nó được lành đã. Cũng một lẽ ấy, kẻ có tội tóm tội mình ra cho thầy cả, là chính thầy thuốc linh hồn ta, thì người mới dạy điều nọ, khuyên bảo điều kia cho ta chữa được.

Nếu người chẳng biết các tật nguyên linh hồn ta cho rõ, thì người dạy dỗ ta cho được chữa làm sao được ? Mà lại nếu Đức Chúa Giê-su chẳng có dạy người ta xung tội cùng thầy cả thì chẳng bao giờ người ta được yên lòng yên trí. Vì chưng, dù mà đã làm hết sức cho được giục lòng ăn năn tội nên mặc lòng. Chẳng có lẽ nào mà biết mình đã được ăn năn tội cho đủ. Nhưng mà khi đã lấy lòng thật thà mà xung các tội mình, mà thầy cả đã lấy lời lành mà yên ủi mình và làm phép Giải Tội cho mình, thì có lẽ mạnh mà ở yên lòng yên trí mà lên chịu lẽ. Vì đã có đủ lẽ mà đoán rằng : Mình được lòng sạch tội. Vả lại, sự xung tội cũng làm cho người ta bớt phạm tội nhiều lắm. Vì chưng, phần thì có nhiều kẻ chẳng dám phạm tội, vì sợ kéo sau phải xung tội ấy mà xấu hổ lắm, phần thì bởi vì có nhiều kẻ đã phạm tội đoạn mà đi xung tội, thì thầy cả đã lấy lẽ nợ lẽ kia mà khuyên bảo nó chữa, cho nên nó mới bớt phạm tội. Nhân vì sự ấy, Đức Chúa Giê-su dạy buộc người ta xung tội làm vậy, là sự phải lẽ và có ích lắm.

Song lẽ, người ta phải xung tội thể nào ? Trước hết phải xung tội cách khiêm nhường, nghĩa là phải lấy lòng khiêm nhường mà nhớ mình

là kẻ có tội, đứng trước mặt quan đoán xét là thầy cả, người thay mặt Đức Chúa Trời, phải lấy lòng ăn năn lo buồn mà xung những tội ấy ra. Chẳng nên kể tội mình như thể là nói truyện vậy, hay là lấy lẽ nợ lẽ kia mà chữa mình cho bớt tội, hay là đổ tội cho kẻ khác làm gì. Vì chưng, các điều ấy là dấu kiêu ngạo, chẳng muốn nhận lấy mình làm kẻ có tội, cũng là dấu mình chẳng có lòng ăn năn tội, mà hoặc thầy cả có ý làm ích cho con, mà người nói một hai lời trái tính xác thịt, hay là người giãn ra sự làm phép Giải Tội, thì con phải bằng lòng chịu mà đền vì sự tội.

Thứ hai, phải lấy lòng thật thà mà xung hết các tội mình cả thay thầy, chẳng nên giấu tội nào sót. Ví bằng có giấu một tội trọng nào, thì phạm đến phép Giải Tội, mà chẳng được khôi tội nào sót. Hoặc con hồ nghi chẳng biết điều nọ có tội chẳng, hay là con hồ nghi chẳng biết mình đã phạm tội ấy chẳng, hay là con đã xung tội ấy chưa, thì con phải lấy lòng thật thà mà thưa lại các điều ấy cho rõ. Chẳng vậy thì ra liều mình làm hư phép Giải Tội, còn về phần những tội mọn thì chẳng buộc xung tội ấy ra, bởi vì đã có lẽ khác mà liệu cho khôi những tội ấy. Nhưng mà con xung các tội mọn, thì tốt hơn và được ích hơn nhiều phần. Nhưng mà con lấy lòng thật thà mà xung mình là kẻ có tội thì chưa đủ. Lại con phải thưa lại tỏ tường con đã phạm tội nào, hoặc có phải là ăn trộm ăn cắp, hay là nói hành, hay là lòng động lòng

Io, tư tưởng ước ao sự quấy quá, hay là tội khác làm vậy. Bởi vì con xưng ra từng điều làm vậy thì thầy cả mới đoán xét cho con được. Vả lại, con đã phạm tội nào, bao nhiêu lần, thì con phải tỏ ra sự ấy nữa. Bởi vì con đã phạm tội lần nào, thì con đã mất lòng Đức Chúa Trời lần ấy. Bởi đây cho nên, hoặc con đã phạm tội nọ hai lần mà con xứng mình đã làm một lần mà thôi, thì ra giấu tội, hoặc con đã phạm tội kia ba mươi lần mà con xứng mình đã làm mười lần mà thôi, thì cũng chưa đủ. Có thể nào, thì phải xưng thể ấy. Mà hoặc con chẳng biết cho thật mình đã phạm tội ấy bao nhiêu lần, thì phải lấy lòng thật thà mà nói ước chừng vậy.

Sau nữa, cũng phải xưng ra các điều trước sau làm cho tội nọ ra nặng hơn, hay là làm cho tội kia ra giống tội khác nhau. Thí dụ con ăn trộm thì có tội, nhưng mà con ăn trộm một trăm quan tiền thì nặng tội hơn là con ăn trộm mười quan. Hay là con ăn trộm một quan nhà khó khăn đói khát, thì nặng hơn là con ăn trộm một quan nhà giàu có phú quý. Cũng một lẽ ấy, con phạm tội tà dâm thì có tội rất nặng, nhưng mà hoặc là con phạm tội ấy với kẻ có vợ, kẻ có chồng hay là kẻ anh em, chị em thì ra nặng tội và giống tội khác nhau, cho nên con xưng các điều ấy cho thật thà ngay thật, thì mới kể là xưng tội nêu.

Nhưng mà cho con được xưng các tội lỗi con đã phạm làm vậy, thì con phải có ý xét mình cho kỹ đã. Con xét mình cho kỹ trước thì con mới nhớ được các tội lỗi mình đã phạm. Nhược bằng con chẳng xét mình thì chẳng có lẽ nào mà nhớ những tội con. Mà con được xưng tội nêu là họa. Cho nên chẳng những là con chẳng được ăn mày ơn Đức Chúa Trời tha tội cho con, mà lại con thêm tội mà chớ. Nhân vì sự ấy, bao giờ con toan dọn mình đi xưng tội, thì trước hết con phải lấy lòng sốt sắng mà kêu van cầu xin cùng Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô soi sáng trí khôn con, cho biết các tội lỗi con đã phạm. Đoạn thì con phải cầm trí lại mà xét mình cho kỹ về mười sự răn Đức Chúa Trời, sáu sự răn Thánh I-ghê-rê-gia và các việc đấng bậc mình phải làm, cho biết con đã lỗi về đàng ấy thể nào. Song le, con đã chẳng cần gì lấy sự ấy làm lo lắng bối rối cho quá làm gì. Vì chưng, Đức Chúa Trời là Đáng lòng lành vô cùng, Người chẳng muốn cho con ơ hờ trễ nải mà xét mình, nhưng mà con làm vừa sức mình cho được xét mình nêu thì Người lấy làm đủ. Nếu con có ý mà xét mình làm vậy, mà con quên tội nào, thì chẳng phải nao. Vì chưng, Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng cũng tha tội ấy cho con. Nhưng mà hoặc sau này con nhớ tội ấy, thì lần khác phải xưng tội ấy ra.

Lạy Chúa tôi, tôi sẵn lòng sấp mình trước mặt Đáng làm thầy, là kẻ ở thay mặt Chúa tôi, mà xưng các tội tôi ra. Chúa

tôi đã ban quyền phép cho người được chữa linh hồn tôi cho lành đã. Nhưng mà người có biết các tật nguyền linh hồn tôi cho tường tận, thì người mới cắt thuốc thiêng liêng cho tôi được. Nhân vì sự ấy, tôi sẵn lòng tỏ các tội lỗi tôi ra cho người, dù mà tôi mắc nhiều tội nặng nề xấu hổ lắm mặc lòng, tôi cũng muốn lấy lòng khiêm nhường mà xưng những tội ấy ra. Vì vậy, tôi xin Chúa tôi mở lòng và mở miệng tôi ra để cho tôi hăng lấy lòng thật thà mà xưng các tội lỗi tôi cho ngay thật, mà chẳng bao giờ tìm lẽ mà chữa mình hay là đổ tội cho kẻ khác. Tôi cũng xin Chúa tôi ban ơn cho tôi được mềm lòng mà nghe các lời đắng làm thầy sẽ khuyên bảo, dạy dỗ tôi trong tòa Giải tội, để cho tôi được chữa tội. Vả lại, tôi cũng xin Chúa tôi mở lòng, soi sáng trí khôn cho đắng làm thầy được biếc các tật nguyền linh hồn tôi, để cho người khuyên bảo dạy dỗ tôi cho nên và cho tôi được động lòng ăn năn tội và dốc lòng chữa cho thật.

## ĐOẠN THỨ MƯỜI LĂM

### *Giảng về kẻ chẳng có lòng thật thà mà giấu tội khi xưng tội.*

Đã có lời trong Kinh Thánh rằng : Con đừng lấy sự xưng tội mình làm hổ thẹn làm chi. Kẻ giấu tội thì chẳng được ích gì, bằng kẻ lấy lòng thật thà mà xưng tội thì kẻ ấy được Đức Chúa Trời thương.

Con phải biết kẻ có lòng gian mà giấu một tội trọng nào thì chẳng những là chẳng được ích gì, mà lại nó thêm tội rất

nặng là phạm đến sự thánh, và làm hư phép Giải Tội. Nhân vì sự ấy, chẳng những là nó chẳng được ăn mày ơn Đức Chúa Trời cùng chẳng được làm lành cùng Người, mà lại nó cũng khêu cơn giận Người. Mà thuốc rất lành Đức Chúa Giê-su đã sắm cho được chữa các tật nguyền linh hồn thì ra thuốc rất độc hay giết linh hồn người ta. Bởi đấy, cho nên lẽ thì thà chẳng xưng tội bao giờ, mà chẳng thà có lòng gian mà giấu tội.

Song le, biết là bao nhiêu kẻ mê muội dại dột mà cả lòng giấu tội làm vậy. Kẻ thì lấy làm thẹn thò xấu hổ cho nên nó chẳng dám xưng tội cho ngay thật, thì nó giấu đi tỏ tường, hay là nó có phạm tội nọ nhiều lần, nhưng mà nó xưng ít lần, hay là nó chẳng biết lấy lời gì mà xưng tội ấy. Cho nên hoặc thầy cả hỏi nó về tội ấy thì nó mới xưng, nhược bằng thầy cả chẳng hỏi thì nó sẵn lòng nín lặng mà chẳng xưng, cho nên nó cũng có lòng gian vì nó sẵn lòng giấu tội. Ở con ! Những kẻ ấy thì mê muội dại dột là dường nào. Khi người ta chưa có phạm tội, thì ma quỷ che lấy trí khôn cho kẻ ấy bạo dạn mà chẳng sợ phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời, còn khi người ta đã phạm tội đoạn, thì nó lại che lấp trí khôn cho kẻ ấy lấy làm sợ xấu hổ mà chẳng dám xưng.

Người ta lấy sự xưng tội làm hổ thẹn làm vậy thì trái lẽ lắm. Vì chung, con chẳng suy xét những sự lẽ sau này. Trước hết,

nếu con phải xưng tội trước mặt mọi người, hay là nếu thầy cả có tố tội con ra cho kẻ khác được biết, thì con cũng có lẽ mà lấy làm sợ. Nhưng mà con xưng tội cùng một mình thầy cả mà thôi, mà các tội lỗi con xưng với người, thì người phải giữ cho kín đoán quá lẽ, cho đến nỗi khi người đã ra khỏi tòa Giải tội rồi, thì chẳng những là người chẳng dám nói các điều ấy với người ta, mà lại người cũng chẳng dám nói với con nữa. Nhân vì sự ấy, con xưng tội với thầy cả, thì chẳng khác gì như con xưng tội với cột nhà vậy. Con chẳng có lẽ mà sợ kéo sau này người quở trách hay là phạt con vì những điều ấy. Hoặc khi ấy người có nói một hai điều, thì tại người thương con và muốn cho con chừa mà thôi.

Vả lại, thầy cả ngồi trong tòa Giải tội thì chẳng phải là Thánh Thiên Thần đâu. Người là loài người như con, người cũng có tính xác thịt như con, người ngồi tòa Giải tội thì chẳng có ý nghe nhân đức con đâu, một có ý nghe các tội con mà thôi, cho nên con mắc tội xấu xa nặng nề thể nào mặc lòng, người chẳng lấy làm lạ cùng chẳng buồn con, một có ý thương con và có ý làm hết sức cho được giúp con mà chớ. Mà con càng có nhiều tội lỗi, thì người càng có ý thương con hơn nữa. Con lấy lòng thật thà khiêm nhường mà tha thứ lại các điều với người làm vậy thì người lấy làm mừng và có ý làm hết sức mà chừa con cho lành đã. Chớ thì con ốm đau phải bệnh về phần xác thì con có lấy làm thiện mà chẳng dám tỏ

sự ấy ra cho thầy thuốc ru ? Vậy linh hồn con phải bệnh nặng lấm, mà con giấu sự ấy với thầy thuốc thiêng liêng thì người chữa con làm sao được ?

Vả lại, con cả lòng giấu tội cùng thầy cả thì nào được ích gì ? Nào con giấu tội ấy với Đức Chúa Trời được ru ? Nếu con lấy lòng thật thà mà xưng tội ấy thì người lấy quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho người mà tha tội cho con, và lấy công nghiệp Máu Thánh Đức Chúa Giê-su mà xóa các tội ấy cho lọn. Cho nên Đức Chúa Trời chẳng còn nhớ đến nó cho đến đời đời. Nhưng mà bởi con mê muội cả thiện làm vậy thì các tội con hãy còn cả, mà đến giờ phán xét thì Đức Chúa Trời sẽ tóm nó ra trước mặt cả và thiên hạ, mà chẳng được ích gì nữa. Vì chưng, khi ấy con phải xấu hổ cho đến đời đời. Nhân vì sự ấy, con xưng tội ấy với thầy cả cách kín đáo lầm, mà con lấy làm thiện mà giấu thì đến sau, Đức Chúa Trời tóm các tội con ra trước mặt cả và thiên hạ, thì biết con phải xấu hổ thiện thò là thể nào. Chớ thì con ép mình xưng tội ấy với thầy cả cho ngay thật, thì chẳng hơn là giấu đi, mà liều mình phải sự khốn khó làm vậy ru ? Song le, hoặc con tính trong lòng rằng : Lần này con giấu tội, nhưng mà đến sau con sẽ xưng tội chung cho được sửa sự ấy lại, con tính làm vậy cũng là chuốc ma quỷ bày ra cho con mắc phải sự khốn khó. Vì chưng, nếu con giấu

tội lần này vì lấy làm thận, lấy làm xấu hổ thì đến sau con chẳng lấy làm thận ru ? Nào sau này có dễ xưng hơn hôm nay ru ? Ất là sau này càng khó hơn nhiều phần. Vì chưng, chẳng những là phải xưng tội ấy ra, mà lại phải xưng lại các tội khác con đã xưng khi trước, và phải xưng mình khi trước đã cả lòng giấu tội nữa.

Bởi đây, con đừng mắc lừa chước ma quỷ mà giấu tội nào bao giờ. Vì chưng, sự ấy làm cho con thiệt về phần linh hồn lầm. Mà lại cũng có nhiều lần con lầm vì lấy điều nợ làm tội nặng nề gở lạ xấu hổ quá lẽ, mà thật chẳng có tội nào sốt. Nếu con lấy lòng thật thà mà thưa lại điều ấy thì xong việc. Nhưng mà bởi có lòng gian mà giấu đi, thì mới có tội mà thôi.

Sau nữa, lại có kẻ khác cả lòng giấu tội, vì sợ kéo thầy cả quả, hay là sợ kéo người chẳng làm phép Giải Tội cho mình. Sự ấy cũng là chước ma quỷ rất độc dữ làm cho người ta thiệt hại quá lẽ. Vì chưng, thầy cả nói lời nào thì chẳng có lòng giận con đâu, một có ý khuyên bảo con vì người thương con mà thôi. Nhưng mà con sợ kéo người chẳng làm phép Giải Tội cho con và chẳng cho con ăn mày chịu lẽ, thì càng trái lẽ hơn nữa. Vì chưng, nào con muốn xưng tội, chịu lẽ chẳng nên ru ? Chớ thì con giãn ra sự chịu lẽ một ít lâu cho được dọn mình nên, thì chẳng hơn là làm hư hai phép

cực trọng ấy ru ? Nếu con cả lòng giấu tội cho được chịu lẽ làm vậy, thì một là con phải lo lắng phàn nàn cả đời, vì con biết tỏ đã làm hư phép Giải Tội và phép Mình Thánh Đức Chúa Giê-su rồi. Hai là con ra cứng lòng mà phạm tội mãi cho đến khi mất linh hồn sa địa ngục. Nhược bằng con lấy lòng thực thà mà xưng tội thì con nhẹ mình và bớt lo. Mà đến sau khi thầy cả đã làm phép Giải Tội, thì cũng được vui mừng vì có lẽ mà tin thật mình đã được xưng tội chịu lẽ nên.

Vì vậy con hãy nhớ các lẽ ấy và đừng nghe chước ma quỷ hay là tính xác thịt mà giấu tội bao giờ. Con dọn mình ăn mày xưng tội lần nào, thì con phải dốc lòng cứ sự thật thà mà xưng ra tỏ tường các tội lỗi con đã mắc, để cho con được đáng ăn mày chịu phép Giải Tội nên và con được nhờ phép ấy mà ở yên lòng trí cho lợn.

Lạy Chúa tôi, tôi dốc lòng trước mặt Chúa tôi hằng lấy lòng thật thà mà xưng các tội tôi. Tôi chẳng dám theo tính cả thiện mà giấu tội nào bao giờ. Tôi xin Chúa tôi xua quỷ cầm kia hay cầm lưỡi tôi, cho tôi xưng tội chẳng nên. Tôi cũng xin Chúa tôi mở lòng tôi cho tôi biết đàng sợ Chúa tôi và các lý đoán Chúa tôi mà thôi. Còn các điều khác thì tôi đã biết chẳng đáng lấy làm sợ. Nhân vì sự ấy, tôi xin lấy lòng thật thà mà tỏ hết mọi tội tôi ra cho thầy cả ngồi,

thay mặt Chúa tôi. Vì chưng, tôi tin thật tôi xứng tội cùng thầy cả, thì ra như tôi xứng tội cù người Chúa tôi. Vì vậy nào tôi có lẽ nào mà giấu tội cùng Chúa tôi ru, hoặc tôi lấy sự xứng tội làm vậy làm khó lòng và xấu hổ, thì tôi xin bằng lòng chịu vì tôi đã đáng chịu xấu hổ cả thể hơn nữa. Tôi bằng lòng chịu sự khó lòng ít nhiều làm vậy, thì chẳng hơn là giấu tội mà liều mình phải sự khốn khó đời đời ru? Mà lại Chúa tôi cũng đã lấy lòng thương mà định cho sự xấu hổ ấy ra nhẹ lắm. Vì chưng, tôi phải xứng tội cùng một mình thầy cả mà thôi, mà các điều tôi thưa lại với người thì người phải giữ cho kín đáo quá lẽ. Vả lại, thầy cả ấy cũng là loài người hay biết người ta yếu đuối, yếu sức thể nào. Vì vậy, tôi bằng lòng hạ mình xuống mà xứng tội cho ngay thật, thì được nhờ mọi đàng. Vì chưng, tôi được yên lòng yên trí, vì đã được ăn mày ơn Chúa tôi tha tội cho tôi.

## ĐOẠN THỨ MƯỜI SÁU

### *Giảng về sự xứng tội chung.*

Khi trước ta đã nói rằng : Con được rỗi linh hồn hay là con mất linh hồn, thì thường tại con chịu phép Giải Tội nên hay là chẳng nên. Nếu con hằng được ăn mày chịu phép Giải Tội nên, thì con được ăn mày rỗi linh hồn. Nhược bằng chẳng may con hằng chịu phép Giải Tội chẳng nên, thì con mất linh hồn sa địa ngục chẳng khỏi, cho nên con xứng tội nên hay là chẳng nên,

là sự can hệ lắm. Ấy vậy, xưa nay con đã được ăn mày xứng tội nhiều lần, nhưng mà con đã được ăn mày phép Giải Tội nên chẳng ? Con phải cố ý mà xét mình về điều ấy cho kỹ. Vì chưng, nếu bấy lâu nay con làm hư phép Giải Tội cách nào thì con chưa được khỏi tội. Cho nên con khó cho được trông cậy sự rỗi linh hồn. Nếu vậy, con có một lẽ này mà sửa lại việc ấy và lõi phần linh hồn là xứng tội chung, là xứng tội lại các tội lõi con đã phạm từ khi con có trí khôn, hay là từ khi con đã làm hư phép Giải Tội cho đến rầy.

Kẻ xứng tội chẳng nên, thì có nhiều thứ. Cho nên con phải có ý từ mà nghe các điều ta nói về đàng ấy cho con được xét mình, để hoặc xưa nay có sai lầm cách nào mà làm hư phép Giải Tội, thì được lấy lòng sốt sắng mà sửa lại điều ấy. Vì vậy, trước hết kẻ có lòng gian, hay là có tính cả thiện mà giấu tội, hay là bót tội trọng nào khi xứng tội. Những kẻ xứng tội quanh quáo vì cố ý cho thầy cả chẳng hiểu. Những kẻ xứng tội nọ vì thầy cả hỏi nó về tội ấy mà thôi, mà nếu thầy cả chẳng hỏi, nó có ý chẳng xứng, thì bấy nhiêu người ấy xứng tội chẳng nên, vì có lòng gian. Phép Giải Tội là phép thật thà ngay thật, cho nên kẻ có lòng gian làm vậy, thì chẳng đáng cho Đức Chúa Trời thương. Mà lại cũng có kẻ chẳng dám giấu tội tố tường, nhưng mà bởi nó lấy làm sợ và thiện, thì nó mới phạm tội ấy mà chưa xứng

bao giờ mặc lòng. Song le, nó cũng xứng rằng: Tôi ấy đã phạm khi trước đã lâu, khi mình đang còn trẻ tuổi, mà bấy lâu nay thì chưa xung vì quên đi, hay là vì nghĩ là chẳng có tội. Hay là nó xứng rằng : Tôi ấy cũng đã xung khi trước, nhưng mà hôm nay muốn xung lại cho yên lòng mà thôi. Sự ấy cũng là lòng gian, mà chẳng đáng chịu phép Giải Tội nê.

Thứ hai, kẻ nào đi xung tội khi chưa xét mình cho kỹ thì kẻ ấy cũng xung tội chẳng nên. Phần thì bởi vì nó sảng sốt nhiều điều, hay là liều mình quên nhiều tội, phần thì bởi vì nó lấy phép Giải Tội làm dễ, làm thường.

Thứ ba, kẻ nào đi xung tội mà chẳng có lòng ăn năn tội cùng chẳng có dốc lòng chữa, mà kẻ làm hư phép Giải Tội vì lẽ ấy thì lầm lầm. Vì chưng, có kẻ xung tội mà cứ thói quen cho được bắt chước người ta mà thôi, hay là nó sợ kéo không đi xung tội thì người ta chê cười, hay là nó có ý cho người ta khen mình là kẻ ngoan đạo. Lại có kẻ khác đi xung tội, vì cha mẹ hay là vợ hay là chồng hay là thầy cả khuyên bảo lầm thì nó mới ép mình cho được yêng lời người ta mà xung tội như việc quan mà thôi. Lại có nhiều kẻ khác có ý lành mà xung tội mặc lòng, song le chẳng có giục lòng ăn năn tội nê chút nào. Hoặc là nó chẳng biết là sự ăn năn tội thật và sự dốc lòng chữa cho thật là làm sao, cho nên nó chẳng tưởng đến các điều ấy, hoặc bởi vì nó ăn năn ghét tội và dốc lòng chữa

vì những lẽ hèn hạ bề ngoài về phần xác mà thôi, cho nên nó xung tội mà chẳng chữa tội chút nào sot, nó xung tội đi xung tội lại, mà sau nó lại ngã phạm lại, chẳng bớt tính mê nết xấu nào sot. Bấy nhiêu kẻ ấy đã xung tội nê là họa.

Thứ bốn, những kẻ cầm của người ta trái phép công bằng mà chẳng muốn trả, như kẻ đã ăn trộm ăn cắp, làm hại của người ta cách nào, hay là kẻ mắc nợ người ta mà chẳng muốn liệu cho được đền, thì cũng làm hư phép Giải Tội. Mà kẻ ấy thì nhiều. Vì chưng, người ta ăn trộm ăn cắp thì biết sự ấy có tội, cho nên nó cũng xung tội ấy. Nhưng mà hoặc thầy cả quên bảo nó phải đền và trả của người ta, thì nó ngờ là chẳng buộc phải đền, mà lại dù mà thầy cả nhủ<sup>(15)</sup> bảo nó phải đền cho người ta mặc lòng, nó vẫn bằng miệng bể ngoài mà thôi, còn của người ta thì nó chẳng trả. Cho nên có nhiều kẻ đã ăn trộm lâu tháng lâu năm lầm, thầy cả cũng nhủ phải đền nhiều lần, nhưng mà nó chưa đền chút nào. Lại có kẻ vì nợ người ta đã lâu, cũng đã quá kỳ hạn mà chẳng trả, cho nên người ta lấy làm buồn giận lầm, mà nó chẳng lấy làm lo cũng chẳng lấy làm tội. Sự ấy thì lầm lầm. Vì chưng, kẻ có nợ người ta mà chẳng muốn lo liệu mà trả, thì ra cầm của người ta trái phép công bằng, cũng ra như ăn trộm ăn cắp vậy. Nhân vì sự ấy, kẻ xung tội khi

có lòng làm vậy thì làm hư phép Giải Tội chẳng khỏi. Vả lại, những kẻ đã làm mất tiếng tốt người ta trái phép công bằng, hoặc vì nói hành hay là bỏ vạ cho người ta, mà chẳng muốn trả tiếng tốt cho người ta, thì cũng vậy.

Thứ năm, kẻ xưng tội chịu lẽ khi đang buồn giận ghen ghét người ta, hay là kẻ đã làm mất lòng người ta cả thể, mà chưa tạ chưa làm lành với kẻ ấy, thì cũng xưng tội chịu lẽ chẳng nên nữa. Bởi vì cứ lời Đức Chúa Giê-su phán truyền, ta chẳng có lòng buồn giận ai, mà ta có lòng hiền hòa với mọi người, thì mới xứng đáng dâng của lẽ cho Đức Chúa Trời, là chịu lấy các phép Sa-ca-ra-men-tô. Ấy vậy, kẻ lầm lỗi về đàng ấy thì cũng có nhiều. Vì chung, phần thì có kẻ hay tích điều buồn giận trong lòng chẳng muốn tha, mà nó cả quyết xưng tội chịu lẽ khi có lòng làm vậy, phần thì có nhiều kẻ giả làm lành bể ngoài bằng miệng mà thôi, mà sự giận ghét thì hãy còn trong lòng. Lại có kẻ khác làm mất lòng người ta cả thể, cùng giận dữ với người ta lắm, mà chưa xin tha, chưa làm lành với nhau, nhưng mà nó cậy thế rằng mình chẳng giận người ta, hay là mình đã chào người ta, đã nói truyện cùng người ta rồi, thì đã đủ. Nhận vì sự ấy, nó liều mình xưng tội làm vậy. Nhưng mà nó mắc chước ma quỷ dõi trá tỏ tường, vì chung có xin người ta tha tội cho và có thật lòng mà làm lành với người ta, thì mới đáng xưng tội chịu lẽ mà chớ.

Bấy nhiêu kẻ ấy xưng tội chịu lẽ mặc lòng, song le chẳng được ích gì sوت, mà lại nó thêm tội rất nặng. Vì vậy, con phải xét mình cho biết xưa nay con xưng tội nhiều lần thì có khi nào con mắc phải điều nào trong các điều ấy chăng. Con chẳng nên tiếc công mà xét mình về đàng ấy, bởi vì sự ấy là sự trọng lăm. Nếu con thấy tỏ tường khi trước con đã sai cách nào, hay là con có đủ lẽ mà hổ nghi con đã sai điều gì trong các điều ấy, thì con phải tin thật bấy lâu nay con đã làm hư phép Giải Tội, cho nên con phải tính toán mà sửa điều ấy lại, là lấy lòng thật thà và lòng ăn năn tội mà xưng tội chung từ khi con đã làm hư phép Giải Tội cho đến rầy. Vì chung, con đã xưng tội các lần trước thì vô ích cả, Đức Chúa Trời chưa tha tội nào cho con sot. Lý đoán con đã đáng chịu vì các tội ấy thì hãy còn, mà có một sự xưng tội chung làm cho con được hiền hòa lại cùng Đức Chúa Trời.

Lạy Chúa tôi, tôi đã được ăn mày chịu phép Giải Tội nhiều lần. Cho nên lẽ thì tôi được lòng sạch tội và được yên lòng yên trí, vì đã được nghĩa cùng Chúa tôi. Nhưng mà tôi hằng lo một điều này là chẳng biết tôi đã dọn mình nén, cho được ăn mày phép ấy chăng. Cho nên tôi cũng chẳng biết có đáng chịu lấy ơn Chúa tôi chăng. Vì chung, tuy rằng xưa nay tôi chẳng dám lấy lòng gian mà giấu tội trọng nào mặc lòng, song le có nhiều điều khác hay làm hư phép Giải Tội, mà tôi chẳng sai

lỗi điều nào trong các điều ấy, nhất là về sự ăn năn tội, và dốc lòng chừa cho thật là họa. Vì chưng, khi trước tôi đương thì, thì mê muội lắm, chẳng biết sự ăn năn tội và sự dốc lòng chừa là làm sao. Lại có nhiều lần tôi chỉ muốn xung tội cho được bắt chước người ta mà cứ thói quen hay là cho được vâng lời cha mẹ mà thôi. Nhận vì sự ấy, tôi dốc lòng trước mặt Chúa tôi, làm hết sức mà sửa lại các điều sai lầm ấy, là lấy lòng thật thà mà dọn mình ăn mày xung tội chung. Tôi chẳng dám liều mình chết khi chưa lo việc ấy. Vì vậy tôi xin Chúa tôi mở lòng soi sáng trí khôn tôi cho được lo việc ấy cho nên, để cho tôi được ăn mày ơn Chúa tôi tha tội cho tôi.

## ĐOẠN THỨ MƯỜI BẢY

### *Giảng về sự đền tội.*

Đã có lời ông Thánh Giu-ong Bao-ti-xi-ta khuyên bảo người ta rằng : Hãy làm hoa quả xứng đáng sự ăn năn đền tội. Sự đền tội là việc thứ ba người ta phải làm cho được ăn mày xung tội nên. Sự đền tội là tạ Đức Chúa Trời, cũng là chịu khó mà phạt mình cho được tỏ ra lòng ăn năn tội cho đáng Đức Chúa Trời tha tội cho, cũng là đền các điều mình đã làm hại người ta cách nào. Sự chịu khó mà đền tội là sự rất cần cho được khỏi tội trong phép Giải Tội. Nếu có ai chẳng muốn làm việc gì mà đền tội, thì chẳng có lẽ nào mà khỏi tội được. Có một khi người ta sẵn lòng đền

tội, nhưng mà bởi chẳng kịp, hay là vì lẽ nào khác, nó chẳng làm việc gì mà đền tội được, dù mà chẳng đền tội thì cũng khỏi tội được. Nhưng mà đừng kể một lúc ấy, người ta có làm việc đền tội, thì mới lợn việc.

Vốn người ta chẳng có sức mà đền vì một tội nào được. Vì chưng, sự tội thì mất lòng Đức Chúa Trời là Đấng vô cùng, cho nên sự tội cũng là sự dữ vô cùng nữa. Vì vậy có công vô cùng thì mới xứng đáng mà đền tội được. Nhận vì sự ấy, dù mà cả và loài người ta hợp một ý một lòng với nhau mà ăn chay đánh tội làm việc lành phúc đức mà đền vì một tội mọn thì chẳng được. Vả lại, dù mà lấy các công nghiệp các Thánh nam nữ đã lập xưa nay cho được đền vì một tội mà thôi thì cũng chẳng được. Bởi vì các việc lành ấy thì đền có ngần cả, cho nên chẳng xứng đáng mà đền vì sự tội là sự dữ vô cùng. Nhưng mà Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng thương loài người ta thì Người đã lập bày cách lạ lùng cho người ta được đền vì sự tội cho xứng đáng. Vì chưng, chính mình Đức Chúa Giê-su là con Đức Chúa Trời sẵn lòng chịu lấy tội lỗi loài người ta. Người xuống thế làm người, và Người chịu nạn chịu chết mà lập công cho được đền vì tội lỗi loài người ta. Mà công nghiệp Người thì dư dật mà đền vì các tội lỗi cả và loài người ta. Bởi vì Người là Đấng vô cùng. Nhận vì sự ấy, các việc Người đã làm thì cũng có công vô cùng nữa. Bởi đây, cho nên Người phân phát công nghiệp

ấy cho ta thì ta mới được nhờ mà đền vì sự tội. Người đã quen dùng các phép Sa-ca-ra-men-tô nhất cho được phân phát công nghiệp ấy cho người ta. Song le, trong phép Rửa Tội thì Người phân phát công nghiệp cực trọng ấy nhưng không. Người tha tội cho người ta cho lợn, mà Người chẳng bắt người ta làm việc gì mà đền tội. Nhân vì sự ấy, kẻ vô đạo chịu phép Rửa Tội, dù là nó mắc nhiều tội nặng nề thế nào mặc lòng, thày cả chẳng dạy nó làm việc gì mà đền tội sốt.

Còn trong phép Giải Tội thì khác, Người chẳng còn phân phát công nghiệp Người mà tha tội cho ta nhưng không nữa, Người bắt chịu khó tùy sức mình mà làm việc đền tội, mà người ta sẵn lòng chịu khó làm vậy thì mới được nhờ công nghiệp Người. Bởi vì sau khi người ta đã được nhờ phép Rửa Tội cho được khỏi tội đoạn, mà đang còn cả lòng lại phạm tội, thì chẳng còn đáng cho Đức Chúa Trời tha tội nhưng không như lần trước nữa. Nhưng mà Người lấy phép thẳng mà phạt nó hay là bắt nó phạt mình cho được đền vì sự tội, là phải lẽ lắm. Chẳng khác gì như vua Thánh Đa-vít thuở xưa, người phạm tội rất nặng là tội giết người và tội ngoại tình, đoạn thì người lấy lòng khiêm nhường mà lo buồn ăn năn tội hết lòng hết sức. Nhân vì sự ấy, Đức Chúa Trời sai ông Tiên tri Na-than mà bảo vua rằng : Đức Chúa Trời đã tha tội cho người, nhưng mà bởi vì người đã phạm tội nặng và làm gương xấu cho người ta làm vậy, thì người hằng phải sự khốn khó mãi cho được đền vì tội ấy. Mà thật

vua ấy còn sống bao lâu, thì phải sự khốn khó bấy lâu.

Nhân vì sự ấy, Đức Chúa Trời dùng lấy phép Giải Tội, mà tha tội cho người ta đoạn, thì người ta còn phải chịu khó mà đền tội và cho được đáng ăn mày phần công nghiệp Đức Chúa Giê-su đã chịu khó mà đền vì tội ta. Vì chung, những việc lành ta làm có hợp cùng công nghiệp Đức Chúa Giê-su thì mới có sức mà đền tội được. Bằng kẻ chẳng đền tội cho đủ ở đời này, thì kẻ ấy sẽ phải chịu khổ ở đời sau trong lửa Giải tội cho được đền tội cho lợn. Bởi đấy, cho nên con vui lòng chịu khó mà đền tội là sự phải lẽ lắm. Vì chung, Đức Chúa Giê-su là Đấng cực sạch vô cùng, chẳng có phạm tội gì bao giờ, Người đã chịu trăm nghìn sự thương khó cho được đền vì tội con, mà con là chính kẻ có tội, chẳng sẵn lòng làm việc gì cho được đền tội mình thì làm sao ? Con sẵn lòng chịu khó làm vậy, thì con mới được nhờ công nghiệp vô cùng Đức Chúa Giê-su. Vâ lại, con sẵn lòng chịu khó mà đền tội làm một cùng Đức Chúa Giê-su, thì sau này con lại được thông công với người trong sự cả sáng Người trong nước thiêng đàng. Sau nữa, nếu Đức Chúa Trời chẳng bắt con chịu khó mà đền tội chút nào, thì con ngờ là sự tội là sự nhỏ mọn, mà con lấy làm dể, làm thường. Nhưng mà con phải ép mình chịu khó mà đền tội làm vậy, thì con mới biết sự tội là sự trọng là dường nào.

Song le, hoặc con hỏi rằng : Đức Chúa Trời tha tội đoạn, thì Người còn bắt chịu khó bao nhiêu mà đền tội ? Hoặc con nghĩ rằng : Con đọc năm bà kinh, hay là con làm một hai việc lành khác, thầy cả dạy cho con trong tòa Giải tội thì đã đủ mà đền tội. Nếu con nghĩ làm vậy thì con lầm lầm. Thánh I-ghê-rê-gia dạy tỏ tường : người ta có chịu khó cả thể lầm thì mới xứng đáng ăn mày công nghiệp Đức Chúa Giê-su đã đền tội cho người ta. Sự ấy thì thậm phải. Vì chung, Đức Chúa Trời đã lập lửa Giải tội là hình khổ rất cả thể cho được phạt kẻ chưa đền tội cho đủ ở đời này. Bởi đấy, cho nên đời trước thì I-ghê-rê-gia quen phạt kẻ có tội và bắt nó làm việc đền tội nặng hơn đời bây giờ nhiều phần. Bởi vì Thánh I-ghê-rê-gia biết phép công bình Đức Chúa Trời đã tha tội cho người ta mặc lòng. Song le, người còn đời người ta chịu khó cả thể mà đền tội. Nhân vì sự ấy, Thánh I-ghê-rê-gia thương người ta bắt nó làm nhiều việc nặng nề mà đền tội ở đời này, để cho nó được khỏi sa lửa Giải tội là sự khó hơn bội phần. Thí dụ : đời trước kẻ nào có khóa quá xuất giáo, thì phải ăn chay làm việc lành phúc đức đủ mười năm. Kẻ đã thông công với kẻ yô đạo mà làm việc rồi, thì phải ăn năn đền tội hai năm, kẻ có thể gian thì phải ăn chay bốn mươi ngày, kẻ có chửi rủa thì phải ăn chay bốn mươi ngày, kẻ có giết người thì phải ăn năn đền tội hai mươi năm, kẻ có làm tà dâm, có

thứ người thì phải ăn năn đền tội bảy năm, lại cũng có thứ người khác thì phải ăn năn đền tội mười lăm năm. Các giống tội khác thì cũng phải phạt như làm vậy cả. Mà những kẻ phải phạt mà đền tội làm vậy thì phải ăn chay mà ăn cơm không, cùng phải mặc áo nhặt mình. Mà kẻ ấy phải phạt bao lâu thì chẳng được ăn mày chịu lẽ bấy lâu. Mà cũng có khi chẳng được phép vào nhà thờ cho được ăn mày xem lẽ làm một cùng kẻ khác, một được phép đứng cuối nhà thờ cho xấu hổ mà thôi.

Ấy Thánh I-ghê-rê-gia đời trước quen phạt kẻ có tội và bắt nó làm nhiều việc nặng nề mà đền tội làm vậy. Song le, chẳng biết các việc ấy có đủ mà làm việc đền tội trước mặt Đức Chúa Trời chưa. Ấy vậy, đời trước Đức Chúa Trời ghét và phạt sự tội thể nào thì đời bây giờ Người cũng ghét và có ý phạt nó thể ấy. Song le, Thánh I-ghê-rê-gia chẳng còn lấy phép thảng mà bắt kẻ có tội làm nhiều việc đền tội như khi trước. Vì chung, dù mà con mắc nhiều tội nặng nề thể nào mặc lòng, con đi xưng tội thì thầy cả dạy con làm việc đền tội ít lầm. Người đã biết sự ấy chẳng đủ, nhưng mà người chẳng dám cứ thói quen Thánh I-ghê-rê-gia đời trước mà bắt con làm nhiều việc mà đền tội, vì người sợ kéo con ít nhân đức mà chẳng sẵn lòng làm và thêm tội chăng. Thánh I-ghê-rê-gia thấy bốn đạo ít nhân đức mà chẳng còn sẵn

lòng chịu khó mà đền tội cho xứng đáng như đời trước làm vậy, thì lấy làm phàn nàn và tiếc lắm, bởi vì bốn đạo thiệt lắm. Vì chúng, chẳng đền tội cho đủ ở đời này thì phải đền tội ở đời sau trong lửa Giải tội, là sự khó hơn bội phần. Nhưng mà Thánh I-ghê-rê-gia nghĩ rằng : Thà là để bốn đạo liều mình phải sự khổn khó trong lửa Giải tội, mà chẳng thà lấy phép thắng mà bắt nó làm nhiều việc nặng nề, mà nó chẳng chịu làm, thì ra liều mình mất linh hồn mà sa địa ngục vì chẳng vâng lời Thánh I-ghê-rê-gia.

Vì vậy, con hãy có ý mà nhớ con làm ít việc mà đền tội làm vậy, thì con đang mắc nợ cùng Đức Chúa Trời cả thể lắm. Bởi đấy, cho nên chẳng những là con phải sẵn lòng làm các việc thầy cả dạy con phải làm mà đền tội, mà lại con phải lấy ý riêng mà thêm nhiều việc khác như lời sẽ nói trong đoạn sau này.

## ĐOẠN THỨ MƯỜI TÁM

### *Còn giảng về sự đền tội.*

Trong Kinh Thánh thì có lời Đức Chúa Trời phán dạy rằng : Nếu kẻ có tội có lở lại và đền cho xứng đáng vì tội nó, thì tao sẽ chẳng nhớ các tội lỗi nó đã phạm khi xưa.

Con tin thật sự chịu khó mà đền vì sự rất cần. Nhưng mà con phải làm những việc nào cho được đền tội

cho xứng đáng ? Trước hết con phải lấy lòng sốt sắng mà làm các việc thầy cả dạy con phải làm khi con đi xưng tội. Mà những việc thầy cả quen dạy mà đền vì sự tội thì có ba thứ : Một là đọc kinh cầu nguyện, hai là hâm mình ăn chay, ba là làm phúc bố thí. Vì vậy, con đọc kinh lần hạt, nguyện ngầm than thở trong lòng cùng Đức Chúa Trời, hay là con xem lễ hay là làm việc gì khác chỉ về thờ phượng Đức Chúa Trời, như thể là xem sách, nghe giảng, hay là những việc khác làm vậy, thì có sức mà đền tội trước mặt Đức Chúa Trời. Vả lại, sự làm phúc bố thí thì chỉ các việc lành phúc đức người ta làm giúp kẻ khác về phần hồn hay là về phần xác, như thể là giúp kẻ đói khát, thăm viếng kẻ liệt lão, yên ủi kẻ âu lo, dạy dỗ con cái, đầy tá, kẻ mê muội, và nhất là khuyên bảo kẻ khô khan nguội lạnh, cho nó lở lại ăn năn tội, và kẻ vô đạo cho nó lở lại đi đạo. Sự giúp người ta về phần xác là sự tốt lắm và có ích mà đền tội lắm. Nhưng mà sự giúp người ta về phần linh hồn như lời ta nói mới rồi thì tốt hơn, và làm ích hơn nhiều phần. Còn sự ăn chay thì chỉ các việc người ta làm cho được hâm mình và hâm tính xác thịt, như thể là ăn chay, bớt bữa ăn, ăn khô lạt léo, thức khuya dậy sớm, hay là hâm xác cách nào, như thể là quì gối hay là dang tay như ảnh chuộc tội, cho được đọc kinh cầu nguyện, hay là những việc khác làm vậy.

Vốn những việc ấy có sức mà đền tội lắm, nhưng mà bởi ta lấy ý riêng mà làm những việc đền tội làm vậy, thì ít lắm. Nhân vì sự ấy, có nhiều lần Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng, định cho ta phải sự khốn khó đàng nọ đàng kia. Cho nên khi thì ta ốm đau phải bệnh, khi thì đói khát rách rưới, mất mùa, khi thì phải người ta chê cười khinh dể, hay là mất lòng, hay là ta thiệt hại đàng khác. Đức Chúa Trời định cho ta phải làm vậy, để cho ta được dịp săn mà đền vì sự tội, cho nên con lấy các sự khốn khó ấy làm trọng và ở vui lòng chịu cả, thì Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng săn lòng chịu lấy mà trừ phần nợ con mắc cùng Người.

Vì vậy bao giờ con đi xưng tội thì thầy cả dạy con làm việc gì mà đền tội, con phải vâng mà làm việc ấy. Nếu con chẳng săn lòng làm việc thầy cả đã dạy mà đền tội, thì con chẳng đáng chịu phép Giải Tội. Song le hoặc thầy cả dạy việc gì con làm chẳng được, thì con phải thưa lại với người, để mà xin người đổi đi và dạy việc khác cho con làm được. Nhưng mà con đừng theo tính xác thịt mà đoán rằng : Việc thầy cả dạy làm mà đền tội thì khó lòng quá làm chi. Vì chưng, con phải cầm trí lại mà xét những điều sau này : Trước hết có nhiều lần thầy cả dạy những việc khó thật, hoặc người dạy buộc con phải bỏ dịp tội đàng nọ, phải trả của người ta, phải trả tiếng tốt cho kẻ khác, hay là người dạy điều khác làm vậy,

nhưng mà các điều ấy là sự cần cho con được ăn mày rồi linh hồn. Nếu thầy cả chẳng dạy buộc con làm các điều ấy, thì người có tội và con làm hư phép Giải Tội. Các điều ấy là như bài thuốc cay đắng kia, con phải uống thì con mới khỏe lại về phần hồn được.

Vả lại, con hãy xét điều này nữa, là vì các tội lỗi con thì đã đáng sa địa ngục chịu khó đời đời. Nhưng mà Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng săn lòng tha tội cho con, Người buộc con làm một ít việc mà đền tội mà thôi, mà con lấy làm khó thì làm sao ? Ất là nếu con suy xét các tội lỗi con thì nhiều và nặng nề là đường nào, và nó đã đáng phải phạt là thể nào, thì con chẳng lấy việc gì làm khó mà đền vì những tội ấy. Dù mà con phải ăn chay đánh tội cho đến lợn đời, thì con cũng lấy sự ấy làm nhẹ, cho được khỏi những hình khổ địa ngục. Kia đời trước Thánh I-ghê-rê-gia thì quen phạt kẻ có tội nặng hơn đời bây giờ nhiều phần, mà người ta đời ấy thì vui lòng chịu những hình phạt ấy cho được khỏi tội làm lành cùng Đức Chúa Trời. Song le, đời trước sự tội mất lòng Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời có ý phạt sự tội thể nào, thì rầy sự tội còn mất lòng Đức Chúa Trời và Người có ý phạt sự tội thể ấy, cho nên nếu con chẳng săn lòng làm nhiều việc mà đền tội ở đời này, thì sau này con sẽ phải chịu khó mà đền tội trong lửa Giải

tội là sự khó hơn nhiều phần.

Bởi đây, cho nên lẽ thì con phải xin với thầy cả dạy con làm nhiều việc nặng nề mà đền tội, phần thì bởi vì những việc thầy cả dạy khi người ta xưng tội, thì có sức mà đền tội hơn là những việc người ta lấy ý riêng mà làm, phần thì cho con được dịp mà làm việc đền tội cho xứng đáng những tội lỗi mà con đã phạm xưa nay, và cho con được nhờ những việc đền tội ấy, mà chừa tội và các tính mê nết xấu. Đức Chúa Giê-su là Đấng cực Thánh vô tội, mà Người chẳng nề chịu khó mà đền vì tội con dường ấy. Phương chi con là kẻ có tội càng phải sẵn lòng chịu khó hơn nữa. Vì chung, con càng phạm tội trọng bao nhiêu, thì càng mắc nợ Đức Chúa Trời bấy nhiêu. Cho nên nếu thầy cả dạy con làm những việc nhỏ mọn mà đền tội, thì chẳng đủ mà trả những nợ ấy mà thiệt con lắm.

Bởi đây, cho nên những kẻ làm biếng trễ nải mà cả lòng bỏ việc thầy cả đã dạy mà đền tội, thì kẻ ấy đáng trách là dường nào. Nếu kẻ ấy có dốc lòng bỏ việc đền tội làm vậy khi chưa chịu phép Giải Tội, thì sự ấy là dấu tỏ kẻ ấy chẳng có lòng ăn năn tội cùng chẳng đáng chịu phép Giải Tội, vì nó chẳng muốn trả những nợ nó mắc cùng Đức Chúa Trời. Cho nên nếu nó chịu phép Giải Tội khi có lòng làm vậy, thì phải tin thật kẻ ấy chịu phép Giải Tội chẳng nên

tỏ tường. Nhược bằng khi chịu phép Giải Tội thì kẻ ấy có dốc lòng làm việc đền tội như lời thầy cả đã dạy. Nhưng mà đến sau, bởi làm biếng trễ nải mà bỏ việc đền tội, thì có tội rất nặng. Vì chung, sự ấy là phạm đến Đức Chúa Trời, cũng là phạm đến phép Giải Tội nữa. Cho nên kẻ ấy có được khôi tội là họa. Nhân vì sự ấy, con đừng làm biếng thể ấy làm chi. Con phải lấy lòng sốt sắng, lòng đạo đức mà làm việc đền tội liên. Chẳng nên trì hoãn hay là giãnh ra lâu ngày. Vì chung, con làm biếng mà bỏ việc đền tội, hay là con giãnh ra, thì có tội nặng hay là nhẹ, tùy con bỏ nhiều hay là ít và tùy con giãnh ra lâu hay là ít ngày. Vả lại, con cũng phải lấy lòng ăn năn tội và dốc lòng chừa mà làm việc đền tội nữa. Vì chung, nếu con còn có lòng yêu sự tội mà chừa dốc lòng bỏ đi, thì những việc con làm mà đền tội chẳng được ích gì sốt, mà lại sự ấy cũng thêm vô phép cùng Đức Chúa Trời mà chớ.

Lạy Chúa tôi, vốn tôi đã đáng chịu khó trong địa ngục vô cùng, vì các tội tôi, mà Chúa tôi dù lòng thương mà tha phần phạt gở lя ấy và chỉ bắt tôi làm những việc nhỏ mọn mà đền tội mà thôi. Tôi phải đền tội phải đền tội cách nhẹ làm vậy, vì được nhờ công nghiệp cực trọng sự thương khó Chúa tôi, thì tôi xin bằng lòng chịu cả. Vì vậy tôi xin hợp những sự ấy cùng công nghiệp Chúa tôi; để cho tôi được đáng ăn may phần công nghiệp cực trọng ấy. vả lại, thầy cả ngồi thay mặt Chúa tôi dạy

tôi đền tội thê nào, thì tôi sẵn lòng vâng như làm vậy. Tôi chẳng dám làm biếng mà bỏ đi. Bởi vì tôi đã biết và tin thật các tội lỗi tôi thì đã đáng phải phạt nặng hơn nhiều phần. Bởi đây, cho nên hoặc Chúa tôi lấy lòng thương mà định cho tôi phải sự gì khổn khó cách nào, như ốm đau phải bệnh, hay là đói khát, hay là sự gì khác làm vậy, thì tôi vui lòng chịu các điều ấy. Vì tôi tin thật Chúa tôi định cho tôi phải làm vậy vì thương tôi, cho tôi được dịp mà đền tội ở đời này cho lợn, cho sau này tôi được khỏi đền tội trong lửa Giải tội. Mà lại bởi vì tội lỗi tôi thì nhiều lắm. Nhân vì sự ấy, tôi cũng sẵn lòng thêm việc lành phúc đức khác, cho được đền vì những tội ấy, cho nên tôi đọc kinh lần hạt, xem lễ, ăn chay, hâm mình cách nào, hay là làm phúc bổ thí cho kẻ khó khăn tùy sức tôi, thì tôi xin dâng các việc ấy cho Chúa tôi cho được hợp cùng công nghiệp cực trọng Chúa tôi mà đền vì tội tôi.

## ĐOẠN THỨ MƯỜI CHÍNH

### *Giảng về phép In-du<sup>16</sup>.*

Có lời Đức Chúa Giê-su phán cùng các Thánh Tông đồ rằng : Chúng bay trói buộc sự gì dưới đất này, thì tao cũng trói buộc sự ấy trên trời, mà chúng bay giải sự gì dưới đất này thì Tao cũng giải sự ấy ở trên trời nữa.

Đức Chúa Trời dùng lấy phép Giải Tội mà tha tội và tha phần phạt người ta đã đáng chịu trong địa ngục đời đời vì sự

tội. Đoạn Người còn buộc người ta chịu khó mà đền tội tạm ở đời này hay là đời sau trong lửa Giải tội. Người ta phải chịu khó tạm mà đền tội làm vậy, nặng hay là nhẹ tùy người ta có phạm nhiều tội hay là ít tội. Cho nên có nhiều lần những việc thầy cả dạy người ta làm mà đền tội thì chẳng đủ. Vì chưng, thường thầy cả dạy việc đền tội thì ít lầm, mà tội lỗi người ta thì nặng nề và nhiều lầm, cho đến nỗi dù mà kẻ ấy ăn năn đền tội cho đến lợn đời, thì cũng chẳng đủ. Song le, nếu chẳng liệu cách nào khác cho được đền tội cho lợn ở đời này, thì phải đền trong lửa Giải tội, là sự khổn nạn hơn bội phần.

Nhưng mà Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng lại bày một cách khác mà giúp ta cho dễ đền tội và cho khỏi phần phạt trong lửa Giải tội là phép In-du. Vậy phép In-du là tha phần phạt người ta đã đáng chịu cho được đền vì sự tội, sau khi Đức Chúa Trời đã tha tội ấy. Phép In-du chẳng có sức mà tha tội đâu, cùng chẳng tha phần phạt đời đời người ta đáng chịu trong địa ngục vì sự tội. Vì có một phép Giải Tội được tha các điều ấy. Nhưng mà phép In-du tha hay là bớt phần phạt người ta đáng chịu ở đời này, hay là ở đời sau trong lửa Giải tội, vì những tội phép Giải Tội đã tha xong rồi. Phép In-du là như tha những nợ người ta mắc cùng Đức Chúa Trời vì sự tội. Kìa đời trước Thánh I-ghê-rê-

-gia thì quen phạt kẻ có tội nặng hơn đời bấy giờ nhiều phần, như lời ta đã nói khi trước. Vì chưng, kẻ đã ngã phạm tội nặng, thì cũng có khi bắt kẻ ấy ăn chay hăm mình đáng tội mặc nhầm mình, lâu tháng, lâu năm mà đền tội, đoạn thi mới làm phép Giải Tội cho kẻ ấy. Rồi chẳng còn lấy phép thẳng mà bắt người ta đền tội cho nặng làm vậy. Song lẽ, khi trước Đức Chúa Trời ghét và có ý phạt sự tội lỗi nào, thì rày người còn ghét và có ý phạt sự tội lỗi ấy. Nhân vì sự ấy, Thánh I-ghê-rê-gia là mẹ lành các bốn đạo, lấy quyền phép Đức Chúa Giê-su đã ban cho mà ban phép In-du, cho được tha bớt phần phạt người ta đã đáng chịu vì sự tội và được công trước mặt Đức Chúa Trời, đường băng như có chịu khó mà đền tội cả thể như các bốn đạo đời trước. Đức Chúa Giê-su đã ban quyền phép ấy cho Thánh I-ghê-rê-gia là khi Người phán cùng các Thánh Tông đồ rằng : Chúng bay có trói buộc sự gì dưới đất này thì Tao cũng trói buộc sự ấy ở trên trời, mà chúng bay có giải sự gì dưới đất này thì Ta cũng giải sự ấy ở trên trời. Cho nên Thánh I-ghê-rê-gia có quyền phạt con cái thế này, thế nọ, cho được đền tội. Song lẽ cũng có quyền tha bớt phần phạt ấy, khi có lẽ phải. Từ đời các Thánh Tông đồ cho đến rầy, thì Thánh I-ghê-rê-gia hằng quen ban phép In-du làm vậy cho kẻ có tội, mà làm việc xứng đáng ăn mày ơn trọng ấy.

Nhưng mà Thánh I-ghê-rê-gia lấy đâu mà ban In-du cho bốn đạo làm vậy ? Con phải biết trong Thánh I-ghê-rê-gia có kho thiêng liêng bởi công nghiệp dư dật Đức Chúa Giê-su cùng công nghiệp Rất Thánh Đức Bà và các thánh mà ra. Vì chưng, công nghiệp Đức Chúa Giê-su thì vô cùng, cho nên công nghiệp cực trọng ấy thì dư mà đền tội muôn vàn thế gian khác nữa. Vả lại, Rất Thánh Đức Bà chẳng có phạm tội nào bao giờ, mà người lập công thì nhiều. Các Thánh nam nữ phạm tội thì có ít, mà lập công thì nhiều nữa. Ấy vậy Thánh I-ghê-rê-gia dùng bấy nhiêu công dư dật ấy mà phân phát cho bốn đạo mà tha bớt phần phạt tạm kẻ ấy đáng chịu vì sự tội, và bù lại phần kẻ ấy chẳng có sức mà đền tội được. Thánh I-ghê-rê-gia cứ sự khôn ngoan mà phân phát kho thiêng liêng ấy. Cho nên khi ban phép In-du đầy, nghĩa là tha hết mọi phần phạt người ta đáng chịu vì sự tội. Kẻ đã được ăn mày phép In-du đầy cho lợn, thì chẳng còn mắc nợ gì cùng Đức Chúa Trời nữa. Mà nếu người ta chết khi vừa ăn mày phép In-du đầy cho lợn vừa đoạn, thì lên thiên đàng ngay, chẳng còn phải sa lừa Giải tội nữa. Khi thì Thánh I-ghê-rê-gia ban In-du phần, hoặc một trăm ngày, hai trăm ngày, hay là một năm, ba năm. Những In-du phần ấy chẳng có ý tha bớt phần phạt người ta đáng chịu trong lừa Giải tội một trăm hai trăm ngày, hay là một năm, ba năm đâu. Nhưng mà kẻ được ăn mày In-du phần làm vậy thì được công trước mặt Đức Chúa

Trời, dường bằng kẻ cứ phép Thánh I-ghê-rê-gia đời trước mà ăn năn đền tội một trăm hai trăm ngày hay là một năm ba năm, mà phép In-du ấy bớt phần nào trong phần phạt người ta đáng chịu trong lửa Giải tội, thì chẳng ai biết sự ấy được, có một Đức Chúa Trời biết mà thôi.

Bởi đấy, cho nên con càng ra sức ăn mày In-du cho nhiều thì càng tốt. Vì chưng, tội lỗi con thì nhiều lắm. Nếu còn cứ thói phép Thánh I-ghê-rê-gia đời trước mà bắt con đền tội, thì có khi con đền tội một vạn năm chưa đủ, vì con mắc nợ cùng Đức Chúa Trời nhiều lắm. Cho nên con càng được ăn mày phép In-du cho nhiều, thì con càng bớt nợ cùng Đức Chúa Trời và càng bớt phần phạt con đáng chịu vì sự tội. Dù mà chẳng có lẽ nào mà biết con được bớt phần nào, thì cũng phải lấy lòng sốt sắng mà ra sức ăn mày cho nhiều. Vì chưng, con đã biết con ăn mày In-du phần nào, cũng là được nhờ cả thể lầm, thì đã đủ.

Sau nữa, dù mà Thánh I-ghê-rê-gia chẳng có quyền phép gì mà cai trị kẻ đã qua đời mặc lòng, song le Thánh I-ghê-rê-gia hằng có lòng thương nhớ các linh hồn ở lửa Giải tội và nhận lấy các linh hồn ấy như con cái riêng. Cho nên Thánh I-ghê-rê-gia chẳng có phép mà phát In-du cho các linh hồn ở lửa Giải tội như đã quen phát cho kẻ

còn sống ở đời này. Nhưng mà cũng đã có phép chỉ việc lành phúc đức cho người ta được làm những việc ấy mà dâng cho Đức Chúa Trời, cho được ăn mày phép In-du mà giúp các linh hồn ở lửa Giải tội, và bớt phần phạt các linh hồn ấy còn phải chịu trong lửa Giải tội. Cho nên con lấy lòng sốt sắng mà ra sức ăn mày In-du mà chỉ giúp các linh hồn ở lửa Giải tội làm vậy, là sự tốt lầm và được công trước mặt Đức Chúa Trời lầm.

Song le, con phải có ý tứ mà nhớ điều này là Thánh I-ghê-rê-gia ban phép In-du làm vậy thì có ý giúp người ta cho được ăn năn đền tội nên mà thôi, chẳng có ý tha cho người ta đừng làm việc gì mà đền tội đâu, cùng chẳng có ý giúp kẻ làm biếng trễ nải, một có ý ban In-du mà bù lại phần người ta hèn hạ yếu đuối chẳng có sức mà làm cho được đền tội chờ xứng đáng mà thôi. Vả lại, con phải biết điều này nữa, là cho được ăn mày phép In-du thì chẳng những là phải làm cho kỹ các việc Thánh I-ghê-rê-gia đã chỉ phải làm, mà lại nhất là phải có lòng sạch tội trọng thì mới được. Kẻ nào còn mắc tội trọng thì chẳng được ăn mày phép In-du nào sốt. Vì chưng, phép In-du là tha hay là bớt phần phạt tạm người ta đáng chịu vì sự tội ở đời này, hay là đời sau trong lửa Giải tội. Nhưng mà kẻ nào mắc tội trọng thì đã đáng sa địa ngục, nó cũng đã đáng chịu khó đời đời. Cho nên nó ăn mày phép In-

-du cho khỏi sa lửa Giải tội, hay là cho được bớt phần phạt trong lửa Giải tội làm sao được ? Nó có khỏi tội trọng cho xong đã thì mới đáng ăn mà phép In-du mà chớ.

Lạy Chúa tôi là Đấng lòng lành vô cùng, nào tôi biết lấy lời gì mà đội ơn ngợi khen Chúa tôi cho xứng đáng. Vì chưng, vốn tôi đã đáng sa địa ngục chịu khó đời đời, mà Chúa tôi đã dù lòng thương mà cứu lấy tôi cho khỏi hình khổ khốn nạn ấy, vì Chúa tôi đã dùng lấy phép Giải Tội mà tha tội cho tôi. Song lẽ tôi còn mắc nợ cùng Chúa tôi, vì tôi còn phải chịu khó mà đền vì tội tôi. Nhưng mà tôi hèn mọn yếu đuối, chẳng có sức gì mà đền tội cho xứng đáng, thì Chúa tôi lại dù lòng thương mà bày ra một cách dễ dàng, cho tôi được trả các nợ tôi mắc cùng Chúa tôi, và bù lại phần tôi chẳng có sức mà đền tội, là ăn mà phép In-du. Thánh I-ghê-rê-gia dùng lấy công nghiệp quý giá vô cùng Chúa tôi như kho thiêng liêng mà phân phát In-du ấy cho tôi. Vì vậy, nào tôi biết dí gì mà đội ơn trả nghĩa Chúa tôi vì ơn trọng dường ấy ? Ất là nếu tôi chẳng còn muốn chịu khó mà đền tội tùy sức tôi, thì ra dùng ơn Chúa tôi chẳng nên. Vì chưng, Chúa tôi là Đấng cực sạch vô cùng, mà tôi là chính kẻ có tội, cho nên Chúa tôi đền tội thay vị tôi, mà tôi chẳng làm việc gì mà đền tội thì làm sao cho phải ? Vì vậy tôi sẵn lòng chịu khó làm một cùng Chúa

tôi mà đền tội tôi. Nhưng mà tôi xin Chúa tôi phân phát phần công nghiệp cực trọng Chúa tôi, để mà bù lại những phần tôi đền tội chẳng đủ.

## ĐOẠN THỨ HAI MƯỜI

### *Giảng về phép Mình Thánh Mẫu Thánh Đức Chúa Giê-su<sup>17)</sup>.*

Đã có lời Đức Chúa Giê-su phán dạy rằng : Thịt Tao là thật của ăn, và máu Tao là thật của uống.

Phép Mình Thánh là phép trữ thật Mình và Máu Thánh và Linh Hồn Đức Chúa Giê-su, cùng tính Đức Chúa Trời ngự trong hình bánh và hình rượu. Phép ấy là phép trọng nhất trong các phép Sa-ca-ra-men-tô. Vì chưng, các phép khác thì ban ơn thiêng liêng cho người ta, nhưng mà phép Mình Thánh Đức Chúa Giê-su, thì ban chính Đấng cội rẽ mọi ơn, là chính Mình Đức Chúa Trời thật. Bởi phép ấy mà ra thì Đức Chúa Giê-su ngự trong mình ta, mà ta ở trong Mình Đức Chúa Giê-su. Trước khi Đức Chúa Giê-su chưa lập phép cực trọng ấy, thì Người đã phán hứa sau này Người sẽ lập ra. Vì chưng, có một lần kia Người phán dạy cùng quân Giu-dêu rằng : Tao là bánh sống bởi trên trời mà xuống, đoạn thì Người thêm rằng : Bánh Tao có ý ban cho chúng bay là Mình Tao có ý phó cho cả và thế gian được sống. Quận Giu-dêu nghe làm vậy thì lấy làm lạ và khó nghe lắm, vì rằng Người ban Mình Người mà làm của nuôi người ta làm sao được, thì Người càng nói mạnh hơn mà rằng : Tao phán

thật cùng chúng bay : Nếu chúng bay chẳng ăn thịt Con Người cũng chẳng uống Máu Người, thì chúng bay chẳng được sống đời đời. Kẻ nào được ăn thịt Tao và uống Máu Tao, thì kẻ ấy ở trong Mình Tao mà Tao ngự trong mình kẻ ấy.

Lời rất trọng Đức Chúa Giê-su đã phán hứa làm vậy thì Người giữ và làm cho lợn lời ấy. Ngày trước khi Người chịu nạn là khi Người ăn tiệc lễ Pha-xi-ca bữa tối cùng các đầy tớ đoạn, thì Người cầm lấy bánh mà tạ ơn Đức Chúa Cha và vỏ bánh ấy ra mà phát cho các đầy tớ rằng : Chúng bay hãy cầm lấy và ăn. Vì chúng, này là Mình Tao sẽ phải phó vì chúng bay. Đến sau, Người cầm lấy chén Ca-li-thê mà rằng : Chúng bay hãy uống chén này là Máu Tao, là Máu chúc thư mới sẽ phải đổ ra vì chúng bay và vì nhiều kẻ khác cho được tha tội cho người ta. Chúng bay hãy làm sự này mà nhớ đến Tao. Vì những lời ấy thì Đức Chúa Giê-su đổi bánh và rượu lở nên Mình và Mình Thánh Người. Vả lại, Người cùng ban quyền phép cho các Thánh Tông đồ và cho các đấng làm thầy được dùng lấy những lời ấy mà đổi bánh và rượu lở nên Mình và Mình Thánh Người nữa, là khi các đấng ấy làm lễ Mi-sa. Khi ấy là khi thầy cả đọc lời truyền phép, thì Đức Chúa Giê-su ở trên trời mà xuống và ngự trên bàn thờ thay vị bánh và rượu. Khi chưa truyền phép thì có bánh và rượu trên bàn thờ, nhưng mà khi đã truyền phép vừa đoạn, thì chẳng còn bánh cũng chẳng còn rượu nữa. Còn một hình bánh và hình

rượu bể ngoài mà thôi. Nghĩa là con mắt xác thịt còn thấy hình và mùi bánh và rượu như trước, nhưng mà thật tính bánh và tính rượu thì chẳng còn nữa, một có Mình và Máu Thánh Đức Chúa Giê-su cho thật mà chớ.

Bởi đây, cho nên con hiểu được chức đấng làm thầy thì trọng vọng là dường nào. Vì chưng, quyền phép Người đã ban cho các đấng ấy thì Người chẳng ban phép ấy cho các Thánh Thiên Thần. Dù mà các Thánh Thiên Thần, dù mà Rất Thánh Đức Bà là đấng trọng thể nào mặc lòng. Song le, chẳng được dùng lấy lời Đức Chúa Giê-su mà truyền phép Mình cùng Máu Thánh Người. Con cũng hiểu được chức đấng làm thầy thì đáng kính là thể nào nữa. Song le, con thấy làm như vậy thì con cũng phải suy Đức Chúa Giê-su có lòng khiêm nhường thể nào. Vì chưng, Người chẳng nề chịu lụy vâng lời đấng làm thầy là loài người hèn hạ tội lỗi, mà xuống trên bàn thờ vì lòng thương loài người ta. Nào ta biết lấy lời gì mà cắt nghĩa điều ấy cho rõ ? Nào ta biết lấy dí gi mà trả nghĩa Người cho xứng đáng vì ơn trọng dường ấy ru ?

Vì vậy, khi thầy cả đã đọc lời truyền phép đoạn, thì còn hình bánh và hình rượu trên bàn thờ mà thôi. Hình bánh và hình rượu con mắt ta xem thấy và miệng ta được ăn uống là dấu bể ngoài hay chỉ ơn thiêng liêng phép cực trọng ấy sinh ra trong lòng ta. Những hình bể ngoài ấy thì chỉ rằng : Bánh và rượu là giống của nuôi xác người ta thể nào, thì phép Mình Thánh

và Máu Thánh Đức Chúa Giê-su là cửa nుôi linh hồn ta thể ấy. Song le, con đừng nghĩ rằng : Hình bánh thì có một Mình Thánh Đức Chúa Giê-su mà thôi, mà trong hình rượu thì có một Máu Thánh Người mà thôi. Nếu con nghĩ làm vậy thì con lầm lắm. Trong phép cực trọng ấy thì có lót Đức Chúa Giê-su cũng như khi Người đã phải đóng đanh trên cây Câu-rút, cho nên trong hình bánh thì có lót Mình và Máu Thánh và linh hồn Đức Chúa Giê-su và tính Đức Chúa Trời. Cũng một lẽ ấy, trong hình rượu cũng có lót Mình và Máu Thánh và linh hồn Đức Chúa Giê-su và tính Đức Chúa Trời nữa. Bởi vì từ khi Đức Chúa Giê-su đã sống lại đoạn, thì các điều ấy chẳng còn lia nhau được nữa. Vả lại, trong mỗi một mìn nhỏ hình bánh và hình rượu, thì cũng có lót Đức Chúa Giê-su như làm vậy nữa. Các điều ấy là phép mầu nhiệm cả thể, trí khôn loài người ta hiểu chẳng được. Cho nên chẳng có lẽ nào mà cắt nghĩa sự ấy cho con hiểu được. Nhưng mà đã có lời Đức Chúa Giê-su là Đáng thật thà vô cùng phán dạy làm vậy, mà Người cũng là Đáng phép tắc vô cùng đã lấy không mà dựng nên trời đất muôn vật, cho nên Người phán dạy thế nào thì ta phải tin làm vậy.

Vì vậy lót mình Đức Chúa Giê-su ở trong hình bánh và lót Người ở trong hình rượu làm vậy, thì hóa ra điều này, là những kẻ chịu lẽ mà chịu một hình bánh mà thôi, thì cũng được ăn mà chịu lót Đức Chúa Giê-su, cũng như thầy cả chịu

lẽ mà chịu hình bánh và hình rượu. Vì chung, nơi nào có Mình Thánh Đức Chúa Giê-su thì nơi ấy cũng có lót Máu Thánh và linh hồn Người, và tính Đức Chúa Trời nữa. Vả lại, bởi vì trong mỗi một mìn nhỏ hình bánh và hình rượu cũng có lót mình và Máu Thánh và linh hồn Đức Chúa Giê-su trong ấy, thì hóa ra điều này nữa, là bao giờ thầy cả vẽ Ô-ti-a ra thì người chẳng vẽ Mình Thánh Đức Chúa Giê-su đâu, người vẽ hình bánh và hình rượu mà thôi.

Sau nữa, con đừng nghĩ rằng : Bao giờ thầy cả làm lẽ mà đọc lời truyền phép thì Đức Chúa Giê-su bỏ các tầng trời mà xuống trên bàn thờ đâu. Sự ấy chẳng có. Đức Chúa Giê-su hằng ngự bên hữu Đức Chúa Cha cho đến khi Người xuống cách oai nghi, oai vọng mà phán xét kẻ sống và kẻ chết. Người ngự ở trên trời cũng như khi Người còn sống ở thế gian này. Nhưng mà cũng một trật ấy Người cũng ở trên bàn thờ trong phép Mình và Máu Thánh Người. Song le, Người ngự trong phép cực trọng ấy cách nhiệm cho đến nỗi ta chẳng có lẽ nào mà lấy lời gì cho được cắt nghĩa sự ấy ra được. Cho nên Đức Chúa Giê-su ngự trên trời và cũng một trật ấy Người cũng ngự trên bàn thờ nhiều nơi, vì tại phép tắc vô cùng Người mà chở, chính mình Người lấy phép tắc vô cùng Người mà dùng đắng làm thầy cho được làm các phép lạ lùng ấy.

Người làm các phép lạ ấy thể nào thì ta chẳng có lẽ nào mà hiểu được. Bởi vì các điều ấy là phép mầu nhiệm quá

trí loài người ta. Nhưng mà ta biết Đức Chúa Trời là Đấng phép tắc vô cùng Người muốn làm sao thì làm. Nhân vì sự ấy, con phải tin thật vững vàng các phép màu nhiệm cực trọng ấy. Con phải tin thật vững vàng có thật Mình cùng Máu Thánh Đức Chúa Giê-su trên bàn thờ. Dù mà con mắt xác thịt chẳng thấy sự gì lạ, thì con phải tin lời Đức Chúa Giê-su phán truyền hơn là ngũ quan con. Đấng phép tắc vô cùng chẳng lấy sự gì làm khó. Vì vậy, Đức Chúa Giê-su lòng lành vô cùng, có ý cho ta hợp làm một cùng Người cách nhiệm nhặt lắm, thì Người đã muốn nên của nuôi linh hồn ta. Người đã truyền dạy ta phải ăn thịt Người đã phải đóng đinh trên cây Câu-rút; và uống Máu Người đã đổ ra mà chuộc tội ta. Người đã làm nhiều phép lạ cho ta được ăn mày ơn trọng ấy. Nhân vì sự ấy, con phải lấy làm mừng và hăng đeo ơn Người vì Người có lòng thương ta dường ấy.

Lạy Chúa tôi, việc Chúa tôi làm thì lạ lùng dường nào. Chúa tôi chẳng nề ở lại làm một cùng người ta và nên của thiêng liêng nuôi linh hồn người ta thì làm sao. Thuở xưa Chúa tôi đã lấy của bởi trên trời mà xuống, là Man-na, cho được nuôi dân Chúa tôi ở trên rừng. Chúa tôi đã ban bánh các Thiên Thần quen dùng cho dân ấy. Nhưng mà rầy Chúa tôi ban cho chúng tôi ơn trọng hơn nhiều phần. Vì chưng, Chúa tôi chẳng dùng lấy Man-na mà nuôi tôi mà thôi, nhưng mà Chúa tôi lấy chính mình

cùng Máu Thánh Chúa tôi mà nuôi linh hồn tôi. Ở phép lạ lùng, bởi lòng Chúa tôi thương mà ra ! Nào có ai hiểu được sự ấy ru ? Nhưng mà Chúa tôi là Đấng thật thà vô cùng, đã phán dạy sự ấy thì đã đủ lẽ cho tôi lấy làm tin thật vững vàng, mà chẳng dám hồ nghi. Tôi tin thật phép màu nhiệm ấy thì bởi lòng Chúa tôi thương vô cùng. Tôi thấy Chúa tôi dùng lấy cách lạ lùng làm vậy cho được hợp làm một cùng tôi và cho tôi được hợp làm một cùng Chúa tôi, thì tôi lấy làm mừng lắm. Phép ấy thì xứng đáng lòng Chúa tôi thương tôi. Chúa tôi đã lấy lòng thương mà sinh ra ở thế gian này và chịu nạn chịu chết vì chúng tôi thể nào, thì Chúa tôi cũng đã bày phép màu nhiệm lạ lùng ấy vì thương chúng tôi thể ấy. Chúa tôi tỏ ra lòng thương chúng tôi hơn là mẹ thương con cái nhiều phần. Vì chưng, Chúa tôi lấy thịt và Máu Thánh mà nuôi chúng tôi. Vì vậy, Chúa tôi có lòng thương tôi thể nào, thì chớ gì tôi có lòng kính mến Chúa tôi thể ấy ! Chớ gì tôi biết ơn Chúa tôi mà hăng lấy lòng sốt sắng ước ao chịu Mình cùng Máu Thánh Chúa tôi cho tôi được đáng ăn mày ơn Chúa tôi nuôi linh hồn cho lợn.

## ĐOẠN THỨ HAI MƯƠI MỐT

*Giảng về sự dọn mình cho được ăn mày  
chịu Mình cùng Máu Thánh  
Đức Chúa Giê-su nên.*

Trong Kinh Thánh đã có lời rằng : Việc ta toan làm là việc cả thể lắm, vì chưng ta chẳng có ý dọn nơi cho người ta

ở đâu. Nhưng mà ta có ý dọn nơi mà rước chính Mình Đức Chúa Trời.

Chẳng có phép nào làm cho ta được hợp lại cùng Đức Chúa Trời cho chắc cho bằng phép Mình cùng Máu Thánh Đức Chúa Giê-su. Nhân vì sự ấy, chẳng có phép nào mà con phải dọn mình cho được chịu lấy nên, cho bằng phép cực trọng ấy. Phép ấy cho con càng phải làm hết sức cho được càng trọng càng thánh, thì con càng phải làm hết sức cho được ăn mà chịu lấy cho nên, cho con được đáng ăn mà những ơn lành bồi phép ấy mà ra. Vì chưng, con dọn mình ăn mà chịu lẽ thì chẳng có ý dọn nơi cho người ta ở đâu, nhưng mà con đã có ý rước chính mình Đức Chúa Trời cho Người ngự trong lòng con.

Nhưng mà trước hết ta suy điều này là phép đạo dạy ta, kẻ được ăn mà chịu lẽ nên, thì được ăn mà ơn lành bởi phép ấy mà ra kẻ chẳng xiết. Mà thật ta thấy nhiều người có lòng đạo đức thì được nhờ phép cực trọng ấy mà ăn mà ơn thiêng liêng nhiều lắm. Cho nên kẻ ấy càng được ăn mà chịu lẽ nhiều lần thì càng thêm lòng sờn kính mến và được nhiều ơn khác nữa. Song le, ta lại thấy nhiều người khác được ăn mà chịu lẽ nhiều lần mặc lòng, nhưng mà ra như kẻ ấy chẳng được nhờ gì, mà lại có khi kẻ ấy càng được ăn mà chịu lẽ nhiều lần, thì càng sinh ra lòng khinh lạnh lẽo. Sự ấy tại đâu ? Sự ấy tại kẻ ấy dọn mình chịu lẽ chẳng nên. Vì chưng, tuy rằng phép Mình Thánh là gốc và cội rẽ nên.

mọi ơn lành mặc lòng. Người ta có dọn mình ăn mà chịu lẽ nên thì mới được nhờ làm vậy, Chẳng khác gì như của ăn mỹ vị ngọt ngào mặc lòng, nếu xác có khỏe thì của ăn ấy mới thêm sức nuôi xác cho yên. Nhược bằng người ta có bệnh trong mình thì của ăn chẳng làm ích gì, mà lại có khi làm hại người ta mà chớ. Phép Mình Thánh thì cũng vậy. Phép ấy là sự sống cho kẻ lành và là sự chết cho kẻ dữ. Bởi đây, cho nên con muốn ăn mà chịu lẽ thì phải có ý tứ mà dọn mình cho kỹ đâ.

Ấy vậy, cho được dọn mình chịu lẽ nên thì phải dọn mình thế nào, phải dọn cả linh hồn cả xác. Trước hết phải dọn linh hồn cho xứng đáng, nghĩa là phải có lòng sạch tội trọng và được hòa thuận bằng yên với người ta. Vì vậy, cho được ăn mà chịu lẽ nên, phải có nghĩa cùng Đức Chúa Trời, phải có lòng sạch tội trọng. Sự ấy là sự cần thiết nhất. Bởi vì kẻ mắc tội trọng thì làm nghịch cùng Đức Chúa Trời, cùng đã chết trước mặt Đức Chúa Trời. Vì nó đáng Đức Chúa Trời ghét nó và luận nó xuống địa ngục vô cùng, cho nên nó đáng ăn mà chịu lẽ làm sao được ? Sự chịu lẽ là ơn trọng trên hết mọi ơn, mà Đức Chúa Trời ban ơn ấy cho kẻ đang làm nghịch cùng Người và cho kẻ đáng Người ghét làm sao được ? Vả lại, phép Mình Thánh là của nuôi linh hồn, nhưng mà kẻ mắc tội trọng thì đã chết về phần hồn, cho nên nó còn ăn mà nuôi linh hồn làm

sao được ? Người ta có sống về phần hồn thì mới có lẽ mà ăn và nuôi linh hồn ấy cho được thêm sức mạnh. Bởi đấy, cho nên dù mà Đức Chúa Trời khuyên bảo ta năng ăn mà chịu lẽ mặc lòng. Song lẽ chẳng bao giờ Người tha phép cho ta được chịu lẽ khi còn mắc tội trọng sốt. Người hằng cấm nhặt sự ấy, mà Người đe phạt nặng những kẻ cả lòng liều mình chịu lẽ khi chẳng có lòng sạch tội trọng. Trong sách E-van, Đức Chúa Giê-su đã lấy thí dụ mà chỉ sự ấy tỏ tường mà rằng : Có vua kia mời nhiều người đến ăn cưới cho con mình. Nhưng mà có người kia chẳng mặc áo ăn cưới. Vua thấy làm vậy thì lấy làm vô phép quá lẽ, cho nên người khiến cho đây tớ bắt người ấy và trói mà bỏ vào nơi hình khổ. Tiệc ăn cưới ấy là phép Mình Thánh Đức Chúa Giê-su, áo ăn cưới là lòng sạch tội, Đức Chúa Giê-su mời ta đi ăn tiệc ấy cả thay thảy. Nhưng mà nếu có người nào cả lòng vào ăn tiệc khi chẳng mặc áo ăn cưới, nghĩa là khi chẳng có lòng sạch tội, thì Người bảo các Thánh Thiên-  
Thần bắt trói nó mà bỏ xuống địa ngục.

Bởi đấy, cho nên bao giờ con có ý dọn mình ăn mà chịu lẽ thì phải cứ lời ông Thánh Bảo-lộc dạy rằng : Trước khi chịu lẽ thì phải thử mình đã. Con phải thử mình, nghĩa là con phải xét mình, hoặc con mắc tội trọng nào chẳng ? Nếu con lấy lòng thật thà khiêm nhường mà xét mình đoạn, con chẳng thấy mình mắc tội trọng hoặc vì đã ra sức giữ mình sạch tội, hay là

con đã làm hết sức cho được ăn mà xứng tội nên, thì con được ở yên lòng yên trí mà dọn mình chịu lẽ. Nhược bằng con có đủ lẽ mà đoán rằng mình chẳng có lòng sạch tội trọng, hoặc vì con chưa xứng tội, hay là vì con đã xứng tội chẳng nên vì giấu tội, hay là vì chẳng có lòng ăn năn tội, hay là vì lẽ nào khác làm vậy, thì con đừng liều mình vào ăn tiệc cực trọng ấy. Hãy dọn mình đã. Hãy làm hết sức cho được dọn mình xứng tội nên đã. Con liệu làm vậy thì mới đáng chịu lẽ mà chớ.

Sau nữa, điều thứ hai phải có cho được đáng ăn mà chịu lẽ, là lòng hòa thuận bằng yên với người ta, nghĩa là phải có lòng thương yêu mọi người, chẳng nên buồn giận ghen ghét ai, mà hoặc khi trước có lòng buồn giận ai, thì phải làm hòa với kẻ ấy. Vì chung, phép Mình Thánh là phép thương yêu, cũng là dấu người ta hòa hợp cùng nhau. Cho nên kẻ chẳng có lòng thương yêu người ta, thì chẳng được nghĩa cùng Đức Chúa Trời, cùng chẳng đáng ăn mà phép cực trọng ấy. Chính mình Đức Chúa Giê-su đã cấm chẳng được dâng của lẽ trên bàn thờ, khi có người ta giận ta. Người dạy rằng : Phải làm lành với người ta đã, đoạn thì mới được dâng của lẽ cho Đức Chúa Trời. Phương chi là chịu Mình Thánh Người, khi còn giận người ta, thì càng ra tội nặng hơn nữa. Nếu con liều mình chịu lẽ khi đang còn buồn giận người ta, mà chẳng muốn làm lành với kẻ ấy thì ra gở lạ là dường

nào. Vả lại, cho được đáng ăn mà chịu lẽ thì phải có lòng hiền hòa thương yêu người ta. Nhưng mà kẻ có nói hành người nọ, bỏ vạ cho người kia, mà làm cho mất tiếng tốt, mà chẳng liệu cho được trả tiếng tốt ấy, kẻ đã ăn trộm, ăn cắp, làm hại của người ta, mà chẳng liệu cho được đền của ấy, thì nào kẻ ấy có lòng thương yêu người ta rù ? Ất là những kẻ ấy đã lối phép công bằng làm vậy, mà cả lòng liều mình chịu lẽ khi chưa muốn liệu trả tiếng tốt hay là trả của cho người ta, thì kẻ ấy phạm đến Mình Thánh Đức Chúa Giê-su mà chớ. Vì chưng, kẻ ấy chẳng có thật lòng thương yêu người ta.

Hai điều ta đã nói mới rồi là sự rất cần cho được đáng ăn mà chịu lẽ. Song le, hai điều ấy chưa đủ. Ngày trước khi con toan dọn mình ăn mà chịu lẽ thì cả ngày cả đêm ấy, con phải có ý cầm trí lại mà nhớ đến việc rất cả thể con toan làm ngày mai, là chịu Mình Thánh Đức Chúa Giê-su, cho nên cả ngày ấy con chẳng nên chia lòng chia trí ra truyện trò, chơi bời như mọi ngày làm chi. Dù mà những điều vui chẳng có tội gì mặc lòng, cũng phải ra sức kiêng những sự ấy, cho dễ cầm trí lại ăn năn tội và giục lòng tin cậy, kính mến mà sinh ra lòng sôt sắng cho ngày mai được đáng chịu lẽ nê.

Còn sự dọn mình về phần xác cho được ăn mà chịu lẽ nê, là giữ lòng không, chẳng nên ăn uống của gì từ nửa đêm,

dù mà sự gì nhỏ mọn thế nào cũng chẳng nê. Nhân vì sự ấy, hoặc có ai vô tình mà ăn uống của gì từ nửa đêm, thì kẻ ấy chẳng nên liều mình chịu lẽ ngày ấy, một phải giãn ra ngày sau thì mới được. Thánh I-ghê-rê-gia đã truyền dạy làm vậy, cho được tỏ ra lòng kính phép cực trọng ấy, và cho Mình Thánh Đức Chúa Giê-su vào trong lòng ta trước mọi của ăn khác. Song le kẻ liệt lào mà chịu lẽ như của ăn đàng, thì chẳng buộc giữ lòng không trước khi chịu lẽ, vì Thánh I-ghê-rê-gia đã tha phép cho kẻ liệt làm vậy.

Bao giờ con toan ăn mà chịu lẽ, thì con phải dọn mình xa thì làm vậy. Việc chịu lẽ là việc cả thể lấm, cho nên con càng làm nhiều điều cho được dọn mình thì càng tốt. Thuở xưa vua Thánh Đa-vít toan xây đền thờ thì người sắm vàng bạc đá ngọc và nhiều giống quý giá khác kể chẳng xiết. Song le, người kể các điều ấy như không, vì rằng : Việc người toan làm là việc cả thể lấm. Vì chưng, chẳng có ý làm nhà cho người ta ở đâu, nhưng mà có ý làm nhà cho chính mình Đức Chúa Trời ngự trong ấy, cho nên người dọn thể nào cũng là ít. Về phần con thì càng có lẽ mà làm hết sức cho được dọn mình chịu lẽ hơn nữa, vì con có ý rước chính mình Đức Chúa Giê-su vào ngự trong lòng con, cho nên con chẳng nên tiếc dí gì cho được dọn mình cho xứng đáng đẹp lòng Người.

mình giàn, là khi đã giàn giờ lên chiu lè the nào. Vì vậy, nay mao gone có ý an máy chiu lè, khi con thuc day vua doan, thi phai dem long dem tri ve Duc Chua Troi, mà nhô viiec ca the con toan lam, là chiu Minh Thanh Duc Chua Gi-e-su, de cho con da mang viiec ay cho Duc Chua Troi và xin Nguoi giup suc cho con duoc don minh nen, doan thi con phai lay long soft sang ma doc kinh lan het va xem le va chi hop. mot y. mot long cung thay ca dan long lam le, cho con duoc an may thuong cong voi Chua Gi-e-su, cho den khi ay con ra suc nho deon su thuong khe Duc Nguoi co long thuong con duong ay, thi su ay la su tot lam. Vì Chua Gi-e-su, cho de giuc long kinh men Nguoi, vi con thay Nguoi, thi Nguoi bao cac Thanh Tong do bao gio lam le thi hay su thuong khe Nguoi.

Trong doan truoc thi ta da noi ve su don minh xa doan thi moi nen chiu Minh chung Maiu Thanh Duc Chua Gi-e-su. Co loi ong Thanh Bao-loc rang : Nguoi ta hay don minh da, cho duoc an may chiu le. Bay gio ta co y noi ve su don

## Còn giang ve su an may chiu Minh cung Đoàn Thủ Hải Muoi Hai

Lay Chuatoi, viiec chiu le la viiec ca the lam. Vì chung, su met lai chungtoi va phan mot loi, thi linh hon toi lieu da chung tota toti cho toti chhang, vi chhang biет co long an nan toti nuen tota toti cho toti chhang, vi chhang biет co long cho Chua toti lay long thuat tha va lai long an nan toti ma xung cat toti ay vi chhung, xua nay toti da pham toti nhei lam. Toti cung da ra duoc ich gi. Nhan vi su ay, toti lay dieu ay lam lo han moi dieu. ma toti co cac dieu khac, neu chhang co long sacch toti thi chhang long Chuatoi. Chinh dieu Chua toti mucun la long sacch toti. Da duoc don nha linh hon toti cho sacch se lich su, cho dang dep vuachac sua chua kha, thi toti canh phai lam het suc cho cho bang long Nguoi. Phuong chi la toti tan ruc Chua toti la cho duoc don dep moi su cho sacch se lich su, va cho trong the co y ruc Chua the gian nay vao nha toti, thi toti lam het suc ay la ruc chinh minh Chua toti vao trong long toti. Kia neu toti

và đã dựng nên chính mình con. Con phải tin thật con toan chịu chính mình Đức Chúa Giê-su bởi Đức Bà đồng trinh sạch sẽ mà sinh ra, và đã chịu nạn chịu chết trên câu Câu-rút vì thương con. Con phải tin thật các điều ấy tỏ tường. Con mắt xác thịt con chẳng thấy Người nhän tiền, trí khôn con cũng chẳng hiểu phép mầu nhiệm cực trọng ấy mặc lòng, con đã biết chính mình Người đã phán rằng : Nay là Mình Tao, này là Máu Tao. Thánh I-ghê-rê-gia cũng lấy quyền phép Người mà dạy con phải tin như làm vậy, thì đã đủ lẽ cho con lấy làm tin thật cho vững vàng, mà chẳng dám hề nghi chút nào, cho nên con cũng phải xin Người ban ơn thêm lòng tin, như thể là con thấy Người nhän tiền vậy.

Nếu con có lòng tin thật như làm vậy thì tự nhiên con sẽ ở hết lòng mà hạ mình xuống, cho được thờ phượng Người. Vì chung, con tin thật Đấng con toan chịu là chính Con Đức Chúa Trời. Ấy vậy, nếu Người hiện ra nhän tiền trước mặt con cách uy nghi, uy vọng, cùng muôn vàn Thánh Thiên Thần chầu chục Người thì làm sao ? Ất là con sấp mình xuống trước mặt Người mà thờ lạy Người và kêu van xin Người thương con. Song le, các điều ấy chẳng phải là thí dụ ta bày ra. Có thật Con Đức Chúa Trời ngự trên bàn thờ cùng muôn vàn Thánh Thiên Thần chầu chục Người. Cho nên con phải lấy lòng khiêm nhường mà sấp mình xuống trước mặt Người, cho được thờ lạy Người hết lòng hết sức.

Sau nữa, con phải giục lòng trông cậy Người cho vững vàng nữa. Nghĩa là con tin thật Người là Đấng lòng lành vô cùng, mà Người chẳng nề hạ mình xuống mà phó mình làm của nuôi con làm vậy, thì ắt là Người săn lòng thương con đàng khác và ban nhiều ơn khác cho con nữa, Người phó lót Mình cho con làm vậy, thì nào Người còn chối đí gì được nữa ru ? Chính mình Người đã phán dạy kẻ được ăn Mình Người và uống Máu Người thì được sống đời đời. Con hãy xem Người tỏ ra lòng thương con trong phép ấy thế nào, chẳng những là Người phó mình làm của nuôi linh hồn con, mà lại Người đã biết nếu Người có hiện ra trên bàn thờ cách uy vọng sáng láng như thể là Người ở trên các tầng trời, thì ắt là con chẳng dám lên chịu lễ, vì con lấy làm sợ hãi kinh khủng. Nhân vì sự ấy, Người ẩn mình trong hình bánh và hình rượu, để cho con bớt sợ và thêm lòng trông vây Người. Bởi đấy, cho nên con phải trông cậy Người cho vững vàng. Hãy tin thật Người săn lòng thương mà ban cho con những ơn con thiêu về phần hồn và về phần xác. Con càng tỏ ra lòng trông cậy thì con càng đẹp lòng Người và Người càng săn lòng thương con. Linh hồn thì liệt lào. Nhưng mà Người là chính thầy thuốc săn lòng chữa linh hồn con cho lành dã. Con là kẻ yếu đuối hèn sức, ít nhân đức, nhưng mà Người là sức mạnh sẽ giúp con cho được chống trả tính mê, nết xấu và tập đi đàng nhân đức một ngày một hơn. Vì vậy, con hãy bắt chước đàn bà kia đã nói trong sách E-van. Người đàn bà ấy phải bệnh

nặng, nhưng mà nó có lòng trông cậy Đức Chúa Giê-su quá lẽ mà rằng : Nếu tôi được đá đến gáu áo Người, thì át là tôi được lành dã. Mà thật người ấy được như làm vậy, vì có lòng tin và trông cậy cho vững vàng làm vậy.

Con có lòng tin lòng cậy thì chưa đủ. Nhưng mà nhất là con phải có lòng sốt sắng kính mến Người. Chẳng có lúc nào mà ta phải giục lòng kính mến Đức Chúa Giê-su cho bằng khi dọn mình chịu lẽ. Vì chưng, chẳng có lúc nào mà Người tỏ ra lòng thương ta cho bằng khi Người phó mình làm của nuôi linh hồn ta. Phép Mình Thánh là phép thương yêu. Vì chưng, Đức Chúa Giê-su đã lập phép ấy mà tỏ ra lòng thương ta cách lạ lùng trên hết mọi sự.. Vì vậy, nếu khi ấy con chẳng có lòng sốt sắng kính mến Người, chớ thì chẳng phải là điều vô nhân bội nghĩa quá lẽ ru ? Nếu con ở hờ khô khan nguội lạnh khi dọn mình ăn mày ơn trọng ấy, chớ thì chẳng phải là sự vô phép lầm ru ? Con hãy biết ơn Người, hãy trả nghĩa cho Người. Người phó lót mình cho con, thì con hãy ở hết lòng mà kính mến Người trên hết mọi sự..

Nhưng mà lòng kính mến ấy phải hợp làm một cùng lòng khiêm nhường. Vì chưng, Đáng con toan chịu lấy là Đáng nào ? Người là Đáng phép tắc vô cùng, uy vọng, uy nghi sáng láng vô cùng đã dụng nên và cai trị mọi sự.. Các Thánh Thiên Thần đứng trước mặt Người thì kính khủng sợ hãi. Người cũng là Đáng cực thánh cực sạch vô cùng. Mà con là ai ? Con là loài hèn hạ như không,

con là kẻ có tội, thì có lẽ nào mà con lấy mình làm đáng chịu lấy Đáng cực thánh cực sạch vào trong lòng mình ru ? Kìa ông Thánh Phêrô thấy phép lạ Đức Chúa Giê-su làm, cho Người bắt được nhiều cá, thì Người sấp mặt xuống trước mặt Đức Chúa Giê-su mà than thở rằng : Lạy Chúa tôi, xin Chúa tôi lìa cho khỏi tôi, vì tôi là kẻ có tội chẳng đáng đứng gần Chúa tôi làm vậy. Phương chi là con càng có lẽ mà hạ mình xuống và lấy mình làm chẳng xứng đáng ăn mày ơn cực trọng dường ấy, và đứng gần Đức Chúa Giê-su làm vậy. Khi xưa ông Thánh Hiêrô-ni-mô ôm đau gần chết, thì thầy cả đưa Mình Thánh cho Người. Bấy giờ Người lấy làm sợ hãi và sấp mình xuống mà rằng : Sao Chúa tôi hạ mình cho đến nỗi chẳng nề đến cùng tôi là kẻ có tội, và phó lót Mình Chúa tôi làm của nuôi linh hồn tôi. Con lấy lòng khiêm nhường mà than thở cùng Đức Chúa Giê-su làm vậy thì thậm phải. Vì thật con chẳng đáng chịu lấy Người trong lòng con. Người mở phép rộng mà thương con, thì con mới được mà chớ.

Sau nữa, dù mà con có lẽ mà tin thật con có lòng sạch tội, vì con đã làm hết sức cho được ăn mày xưng tội nên mặc lòng, con cũng phải giục lòng ăn năn ghen ghét các tội lỗi con, trước khi lên chịu lẽ, cho con càng có lòng sạch tội. Vì chưng, kẻ có thật lòng ăn năn tội thì hăng phàn nàn trách mình vì đã cả lòng phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời,

mà bắt chước vua Thánh Đa-vít than thở cùng Đức Chúa Trời rằng : Lạy Chúa tôi, xin Chúa tôi dù lòng thương mà rửa tôi cho tôi càng ngày càng sạch tội. Vì tội lỗi tôi hằng làm cực lòng tôi liên. Nhưng mà nào có lúc nào mà người ta phải giục lòng ăn năn tội cho bằng khi toan rước Mình Thánh Đức Chúa Giê-su vào lòng mình ru ? Vả lại, con càng có lòng ăn năn tội cho lợn thì con càng được ích bởi sự chịu lễ mà ra.

Sau hết, trước khi còn chịu lễ thì phải có lòng sôt sắng ước ao chịu Mình Thánh Đức Chúa Giê-su. Nếu con thật lòng mến Người thì ắt là cũng có lòng ước ao chịu lấy Người. Vì chúng, kẻ có thật lòng mến Người thì muốn cho được hợp làm một cùng Người. Nhược bằng con ở hờ khô khan, chẳng có lòng ước ao chịu lấy Người bao nhiêu. Ấy là dấu con chẳng có lòng mến Người. Song le, con cũng phải có ý mà hiểu điều ấy cho rõ kẽo lầm. Nếu con ước ao chịu lễ cho người ta xem thấy mà khen con là kẻ ngoan đạo, hay là cho được cứ thói quen bắt chước người ta, hay là vì sợ kẽo chẳng được chịu lễ thì người ta chê, mà con phải xấu hổ, hay là con ước ao chịu lễ vì lẽ nào khác hèn hạ làm vậy, thì chẳng được ích gì, mà lại có khi thêm tội nữa. Nhưng mà con ước ao chịu lễ cho được tỏ ra lòng mến Đức Chúa Giê-su và làm cho sáng danh Người và hợp làm một, hay là có ý ăn mày ơn Người cho được nên thánh và sôt sắng hơn khi

trước, hay là có ý lành khác làm vậy thì mới được. Con có ý lành mà ước ao chịu lễ làm vậy thì mới được ích, chẳng khác gì như kẻ đói mà ăn thì được nhờ của ăn, hơn kẻ ăn vì ép mình ép xác vì chẳng muốn ăn. Chớ gì con được lòng sôt sắng ước ao ấy, như bà Thánh Ca-ta-ri-na và bà Thánh Tê-rê-sa. Vì chúng, cũng có khi bà Thánh ấy có lòng sôt sắng ước ao chịu lễ cho đến nỗi ra như người ngất đi, vì người có lòng mến và muốn cho được hợp làm một cùng Đức Chúa Giê-su quá lễ. Con có lòng khát vọng ước ao làm vậy thì con được nhờ biết là đường nào ! Vì chúng, người ta có lấy ơn Đức Chúa Trời làm trọng và có lòng khát khao bao nhiêu thì Đức Chúa Trời ban ơn bấy nhiêu. Ấy là các điều con phải làm khi đang xem lễ cho được dọn mình ăn mày chịu lễ. Chớ gì con siêng năng cứ làm vậy. Song le, con đừng nghĩ rằng : Mình tối dạ mê muội chẳng làm các điều ấy được làm chi. Vì các điều ấy chẳng khó gì. Vì chúng, chẳng cần gì cho con lấy nhiều lời khôn khéo mà than thở cùng Đức Chúa Trời làm chi. Con lấy lòng mến mà than thở một ít lời cũng đã đủ. Mà nếu con có lòng mến thật thì con chẳng thiếu lời mà than thở cùng Đức Chúa Trời bao giờ.

Lạy Chúa tôi, tôi tin thật Chúa tôi ngự trong phép Mình Thánh. Và tôi chịu lễ thì chịu Mình cùng Máu Thánh Chúa tôi cho thật. Tôi chẳng dám hổ nghi về điều ấy, vì đã có lời Chúa tôi phán dạy điều ấy tỏ tường. Nhân vì sự ấy, tôi sấp mình

xuống mà thờ lạy Chúa tôi trong phép cực trọng ấy. Tôi đã biết tôi chẳng đáng Chúa tôi vào nhà linh hồn tôi, vì tôi là kẻ có tội, nhưng mà Chúa tôi khiến dạy tôi rước Chúa tôi thì tôi xin vâng. Tôi đã làm hết sức mà xưng các tội lỗi tôi cùng đắng làm thầy, mà người đã lấy quyền phép Chúa tôi mà tha tội cho tôi, cho nên tôi có đủ lẽ mà nghĩ rằng : Lòng tôi đã sạch tội rồi. Nhưng mà tôi xin Chúa tôi rửa linh hồn tôi cho sạch hơn nữa. Chúa tôi có ý vào ngự trong linh hồn tôi thì tôi xin Chúa tôi hãy dọn nhà linh hồn tôi cho thanh sạch, cho đắng rước lấy Chúa tôi: Chúa tôi thương tôi dường ấy thì nào Chúa tôi còn chối sự gì cho tôi ru. Tôi tin thật Chúa tôi sẽ chữa linh hồn tôi cho lành dã và sẽ ban các nhân đức tôi thiếu, cho được đẹp lòng Chúa tôi một ngày một hơn. Nhưng mà Chúa tôi thương tôi làm vậy thì nào tôi biết lấy gì mà trả nghĩa cho Chúa tôi. Chớ gì tôi được lòng sốt sắng kính mến Chúa tôi cho xứng đáng. Tôi xin Chúa tôi dốt lửa kính mến trong lòng tôi. Vì chưng, tôi có một lòng mà dâng cho được trả nghĩa cho Chúa tôi. Vì vậy tôi xin Chúa tôi chấp lấy của lẽ mọn ấy, cho tôi hằng làm tôi Chúa tôi và hằng đẹp lòng Chúa tôi.

## ĐOẠN THỨ HAI MƯƠI BA

### *Giảng về phải làm đí gì khi đã chịu lễ đoạn.*

Trong Kinh Thánh đã có lời rằng : Hãy tạ ơn Đức Chúa Trời vì mọi ơn lành Người đã ban cho.

Sự lấy lòng sốt sắng mà dọn mình cho được ăn mày chịu lẽ nên, là sự cần thể nào, thì sự lấy lòng sốt sắng mà tạ ơn Đức Chúa Trời khi đã chịu lễ đoạn, cũng là sự cần thể ấy. Bà Thánh Tê-rê-sa quen nói rằng : Có nhiều kẻ chẳng được nhờ sự chịu lẽ là bao nhiêu, bởi vì kẻ ấy chẳng biết nghĩa, cùng chẳng tạ ơn cho nên, sau khi đã chịu lẽ đoạn. Kẻ mặc phải làm vậy thì nhiều lắm. Vì chưng, có nhiều kẻ chịu lẽ đoạn thì còn để xác trong nhà thờ một ít lâu, nhưng mà nó chẳng biết lấy lời gì mà tạ ơn Đức Chúa Trời và than thở cùng Đức Chúa Giê-su, cho nên nó mất dịp tốt nhất ăn mày những ơn nó thiếu thốn. Vả lại, nó ra dấu vô nhân bội nghĩa cùng Đức Chúa Giê-su cả thể lắm. Vì chưng, Đức Chúa Giê-su tỏ ra lòng thương nó quá lẽ, vì Người ngự xuống trong lòng nó, mà nó chẳng muốn cầm trai lại mà chầu chực Người và nói khó cùng Người. Nếu vua có đi thăm người nào mà người ấy chẳng thết đãi vua, cùng chẳng muốn nói truyện chầu chực Người, thì sự ấy ra điều vô phép lắm. Song le, kẻ chẳng ở hết lòng mà tạ ơn Đức Chúa Giê-su sau khi đã chịu lẽ đoạn, thì càng vô phép hơn nữa.

Kia ông Thánh Ki-ri-sô-dút-tô-mô suy rằng : Khi xưa thằng Giu-đa được ăn mày chịu lẽ làm một cùng các Thánh Tông đồ, nhưng mà các Thánh Tông đồ thì biết ơn và ở lại cùng Đức Chúa Giê-su mà tạ ơn Người và tỏ ra lòng mến

Người, còn thằng Giu-da nó chịu lẽ vừa đoạn thì chẳng biết ơn, nó liền ra rước quân dữ cho được bắt Đức Chúa Giê-su. Ấy vậy, những kẻ chịu lẽ đoạn mà chẳng biết ơn cùng chẳng ra sức tạ ơn Đức Chúa Trời, thì nó ra vô nhân寰 bàng thằng Giu-đa vậy. Con đừng liều mình mắc phải làm vậy. Con đừng ra vô nhân bội nghĩa làm vậy. Khi con đã chịu lẽ đoạn, thì phải biết ơn và làm những việc sau này.

Trước hết, con chịu lẽ vừa đoạn thì con phải có ý tứ mà nhớ mình đang cầm Đức Chúa Giê-su trong lòng mình. Người là Đấng đã ban mọi ơn lành cho con xưa nay về phần hồn, về phần xác. Vì chung, con được sự gì lành, thì bởi Người mà ra. Song le, hôm nay Người mới thêm ơn cực trọng cho con, là Người mới phó lót mình cho con. Người ngự trong lòng con như thể là trên tòa Người. Nhân vì sự ấy, con phải thờ lạy Người trong ấy cho ra dấu con biết ơn Người và tạ ơn Người hết lòng hết sức. Chớ gì sự ấy chẳng phải lắm ru ? Nếu có nhà giàu làm phúc nhiều tiền bạc cho người khó khăn kia. Chớ thì ngươi ấy chẳng ở hết lòng mà đội ơn nhà giàu ấy ru ? Đức Chúa Giê-su đã ban cho con ơn trọng hơn cả vàng bạc thế giới này nhiều phần, cho nên Người càng đáng cho con ở hết lòng mà tạ ơn Người. Song le, bởi con chẳng có sức gì mà tạ ơn Người cho xứng đáng thì hãy dâng cho Người mọi lời các Thánh Thiên Thần, các Thánh nam nữ và các loài đã

ngợi khen tạ ơn Người xưa nay. Hãy mời các Đấng ấy hợp một ý một lòng với con và giúp sức cho con được ngợi khen và tạ ơn Người cho xứng đáng.

Sau nữa, dù mà Đức Chúa Trời chẳng thiếu chi của ta mặc lòng, song le Người muốn cho ta ra dấu bề ngoài ta biết ơn Người vì những sự lành Người đã ban cho ta xưa nay và nhất là vì ơn cực trọng của Người đã ban mới rồi, là Mình cùng Máu Thánh Người. Vì vậy, con phải dâng dí gì mà trả nghĩa cho Người làm vậy. Chính mình Người đã dạy điều ấy tỏ tường mà rằng : Ở con, hãy dâng lòng con cho Cha ! Ấy là chính của Người muốn cho con dâng cho Người. Người muốn lòng con, chớ thì con cả dám chối sự ấy với Người ru ? Người muốn lót lòng con, nghĩa là Người muốn cho con ở hết lòng mà kính mến Người, và cho con kính mến một mình Người, vì con lấy Người làm hơn mọi sự. Con có sẵn lòng cứ làm vậy chăng ? Con có sẵn lòng dâng lót cả và mình cho Người chăng ? Người đã tỏ ra lòng thương con dường ấy, thì âu là con chẳng dám chối sự gì cùng Người. Vì vậy con hãy dâng lót lòng, lót linh hồn, lót trí khôn và lót cả mình làm tôi Người, để cho sau này con làm việc gì, con nói lời gì; hay là tư tưởng về sự gì, thì có ý đẹp lòng Người và làm cho sáng danh Người. Song le, nếu con thật lòng dâng lót mình cho Người làm vậy, thì phải có ý dâng cho lọn, mà đừng lấy mình lại cho được làm

tôi ma quỷ thế gian, hay là tính xác thịt làm chi. Chẳng vậy thì ra vô phép cùng Người quá lẽ, chẳng khác gì như con dâng của gì cho người ta, đoạn con lấy lại, thì chẳng ra điều vô phép làm ru ? Vả lại, con càng phải săn lòng dâng lót mình cho Người làm vậy. Vì lẽ này, là Người đòi con dâng lòng và linh hồn và xác con cho Người, thì Người chẳng có ý dùng mà làm ích riêng cho Người đâu, một có ý dùng mà làm ích cho con mà chớ. Vì chưng, Người có ý cho con nên thanh sạch hơn, khiêm nhường hơn và tốt lành hơn, cho sau này con càng đáng ăn mày phần thưởng trên thiên đàng.

Vả lại, chẳng có giờ nào tốt cho được cầu xin mà ăn mày ơn nợ ơn kia cùng Đức Chúa Trời cho bằng giờ khi người ta chịu lẽ vừa đoạn. Vì chưng, Người mới phó lót mình cho con, là ơn trọng trên hết mọi ơn, cho nên nào Người còn tiếc dí gì mà Người chẳng săn lòng ban cho con ru ? Vì vậy, con hãy nhờ dịp ấy mà xin lòng tin, lòng cậy cho vững vàng, lòng kính mến cho sốt sắng và lòng khiêm nhường nữa. Hãy xin Người dù lòng thương mà tha tội cho con và ban sức mạnh cho con được chống trả các tính mê nết xấu, dẹp tính xác thịt và tập đi đàng nhân đức một ngày một hơn. Con thiếu nhân đức nào hơn thì hãy xin nhân đức ấy cách riêng. Hãy lấy lòng tin, lòng cậy cho vững vàng mà xin nài làm vậy. Con càng xin đi xin lại nhiều lần thì càng tốt. Người chẳng lấy sự ấy làm nặng lòng đâu. Mà lại Người muốn cho con lấy lòng sốt sắng

mà xin đi xin lại làm vậy. Hãy tỏ ra cho Người các tật nguyền linh hồn con và các tính mê nết xấu con, để mà xin Người chữa con cho lành dã. Vì Người là chính thầy thuốc linh hồn con. Hãy xin Người ghé mặt lại cùng con mà chữa con cho khỏi tính cậy mình kiêu ngạo, tính hay chiều về sự dâm dục và tính mê nết xấu khác làm vậy. Hãy bắt chước người khó khăn đi ăn mày. Dù mà người ta chẳng săn lòng làm phúc cho nó, nếu nó xin đi xin lại nhiều lần thì người ta cũng phải cho. Con là kẻ ăn mày Đức Chúa Trời, thì hãy xin đi xin lại nhiều lần thì Người sẽ cho chẳng sai.

Song le, con chẳng nên nhờ dịp ấy mà cầu xin cho mình mà thôi. Nhưng mà con cũng phải cầu nguyện cho cả và Thánh I-ghê-rê-gia, cho các đấng bể trên, cho cha mẹ anh em, vợ chồng con cái họ hàng. Kẻ làm vợ chồng hãy cầu cho nhau. Kẻ làm cha mẹ hãy cầu nguyện cho con cái. Kẻ làm con hãy cầu xin cho cha mẹ. Hãy cầu xin cho kẻ nghĩa thiết, kẻ đã làm ơn cho con, cho kẻ đã làm mất lòng con cách nào, hay là con đã làm gương xấu và làm dịp tội cho người nào, thì hãy cầu xin cho người ấy cách riêng. Sau hết, con muốn cầu xin cách riêng cho người nào thì mặc ý con.

Ấy là các điều con phải làm khi đã chịu lẽ vừa đoạn. Đừng bỏ điều nào trong các điều ấy, kéo thiệt về phần linh hồn con. Nếu con có ý từ mà cứ làm vậy, thì ắt là con được nhờ nhiều đàng. Song le, con đừng lấy các điều ấy làm

đủ. Nhưng mà lót ngày con đã được ăn mà chịu lễ thì phải có ý từ mà nhớ ơn trọng con đã được chịu lấy. Lễ thì con nhớ ơn ấy cho đến lọn đời. Nhưng mà nhất là con phải nhớ trong ngày ấy, mà cầm trí lại hơn mọi khi, và ở cho nghiêm trang và giữ phép tắc nết na hơn mọi khi và nồng than thở cùng Đức Chúa Trời cho được tạ ơn Người và tỏ ra lòng mến Người nữa.

Lạy Chúa tôi, Chúa tôi đã phó lót mình cho tôi trong phép cực trọng này. Chúa tôi chẳng nề hạ mình xuống cho đến nỗi vào ngự trong lòng tôi, thì nào tôi biết lấy đí mà tạ ơn trả nghĩa cho Chúa tôi. Tôi là vật gì mà Chúa tôi thương tôi duường ấy. Vì vậy, tôi xin dâng lót lòng, lót linh hồn, lót cả và mình tôi, mà làm tôi thò phượng kính mến Chúa tôi cho đến lọn đời. Nhưng mà bởi vì tôi là kẻ hèn hạ chẳng xứng đáng, tôi xin dâng tôi cho Chúa tôi, thì mới xứng đáng trả nghĩa cho lọn. Rất Thánh Đức Bà, các Thánh Thiên Thần và các Thánh nam nữ có ngợi khen tạ ơn Chúa tôi xưa nay thể nào thì tôi cũng xin dâng các điều ấy mà trả nghĩa cho Chúa tôi nữa. Nhưng mà tôi cũng xin Chúa tôi cho lọn, là tôi xin Chúa tôi ban mọi ơn lành khác tôi thiếu, cho được hằng đẹp lòng Chúa tôi.

## ĐOẠN THỨ HAI MƯƠI BỐN

### *Giảng về những ích lợi bởi chịu lễ mà ra.*

Có lời Đức Chúa Giê-su phán dạy rằng : Kẻ nào ăn thịt Tao và uống máu Tao, thì Tao ngự trong mình kẻ ấy, mà kẻ ấy được ở trong mình Tao, kẻ nào ăn thịt Tao và uống máu Tao thì được sống đời đời.

Đức Chúa Giê-su đã lập phép Mình Thánh mà làm của nuôi linh hồn ta. Người ta ăn mà chịu lễ thì mới chịu lấy của cực trọng ấy. Nhưng mà người ta được ăn mà chịu lễ nên, thì phép ấy sinh ra ích lợi lạ lùng quá lẽ trong lòng người ta. Vì chưng, trước hết ta được ăn mà chịu lễ nên, thì ta được hợp làm một cùng Đức Chúa Giê-su và nên một xác cùng Người. Con hãy có ý từ mà hiểu ý lời ấy thể nào. Người ta được hợp làm một cùng Đức Chúa Giê-su nhiều thể nhiều cách. Ta hợp làm một cùng Người vì nhân đức tin, là khi ta có lòng tin các điều Người đã truyền dạy ta phải tin. Ta cũng có lẽ mà hợp làm một cùng Người, vì nhân đức kính mến, là khi ta có lòng mến Người hết lòng hết sức trên hết mọi sự. Vì nhân đức tin, thì ta dâng trí khôn cho Người mà chịu phục các lời Người đã phán dạy. Vì nhân đức kính mến thì ta dâng lòng ta cho Người, vì lấy Người làm hơn mọi sự. Song le ta hợp làm một cùng Đức Chúa Giê-su làm vậy thì thiêng liêng mà thôi. Nhưng mà ta được thông công chịu lấy mình cùng Máu Thánh Người thì ta được hợp làm một cùng

Người chắt hơn và nhiệm nhặt hơn nhiều phần. Vì chúng, ta được ăn mà chịu lẽ thì làm sao ? Khi ấy Đức Chúa Giê-su phó lót mình cho ta, Người kết hợp xác Người cùng xác ta. Bởi đây, cho nên ta được nêu một xác và một linh hồn cùng Người. Sự ấy thì lạ lùng là đường nào. Chớ thì con có lẽ nào mà nghĩ rằng : Mình được hợp làm một cùng Đức Chúa Giê-su cho nhiệm nhặt đường ấy ru ? Song lẽ con chẳng có lẽ nào mà hồ nghi về điều ấy được. Vì chúng, chính mình Đức Chúa Giê-su đã phán dạy rõ ràng : Kẻ nào được ăn thịt Tao và uống Máu Tao, thì được ở trong mình Tao, và Tao ngự trong mình kẻ ấy. Vì vậy, cũng như khi ta ăn uống của gì thì của ấy hợp làm một cùng xác ta, và lở nêu một xác cùng ta thể nào. Thì cũng một lẽ ấy, ta được ăn mà chịu lẽ thì Mình Thánh Đức Chúa Giê-su hợp làm một với ta và làm cho ta lở nêu một xác cùng Người làm vậy. Có khác một điều này mà thôi, là ta ăn uống của gì thì của ấy lở nêu mình ta, nhưng mà ta chịu mình Đức Chúa Giê-su thì ta lở nêu mình Người. Nhân vì sự ấy, thuở trước ông Thánh Bảo-lộc quen nói rằng : Chẳng phải là mình thầy được sống nữa, bèn là chính mình Đức Chúa Giê-su sống trong mình thầy.

Kia con suy thuở trước Rất Thánh Đức Bà, ông Thánh Giuse và các Thánh Tông đồ được xem thấy mặt Đức Chúa Giê-su và nói khó cùng Người, thì con lấy điều ấy làm trọng lắm. Sự ấy thì thậm phải, nhưng mà con được ăn mà chịu lẽ nêu, thì

con được phúc trọng hơn nữa. Vì chúng, con được chính mình Người ngự trong lòng con và làm cho con trở nên Mình Người. Nào có điều gì trọng cho bằng điều ấy ru ? Thuở xưa bà Thánh I-sa-ve thấy Rất Thánh Đức Bà đến thăm viếng người, thì người mừng rõ lắm, và lấy làm lạ mà rằng : Tôi là ai mà Mẹ Chúa tôi chẳng nề hạ mình xuống cho đến nỗi thăm viếng tôi làm vậy ? Ất là con càng có lẽ mà lấy làm lạ hơn nữa. Vì chúng, con là ai mà Chúa trời đất muôn vật chẳng nề hạ mình xuống cho đến nỗi Người thăm viếng con, Người ngự trong lòng con, Người hợp làm một cùng con và làm cho con được hợp làm một cùng Người, và trở nên như mình Người ?

Sau nữa, phép Mình Thánh cũng thêm và làm cho vững sự sống linh hồn ta nữa. Con đã biết sự sống linh hồn ở tại linh hồn ta hợp cùng Đức Chúa Trời, vì có lòng sạch tội trọng và có nghĩa cùng Người. Vì chúng, chẳng khác gì như khi linh hồn ta hợp lại cùng xác, thì ta được sống về phần xác thể nào. Cũng một lẽ ấy, linh hồn ta hợp cùng Đức Chúa Trời vì có lòng mến Người và có nghĩa cùng Người, thì linh hồn ta mới được sống. Phép Mình Thánh thì chẳng làm cho kẻ đã chết thiêng liêng vì sự tội được sống lại. Vì Đức Chúa Giê-su chẳng có lập phép ấy cho được tha tội cho người ta, nhưng mà kẻ được sống thiêng liêng sắn, là kẻ có lòng sạch tội trọng, thì được nhờ phép ấy mà nêu mạnh hơn và khỏe về phần hồn hơ.

Vì chung, phép ấy là của nuôi linh hồn. Ấy vậy kẻ ấy đã chết rồi, thì chẳng còn nhờ của ăn nữa. Nhưng mà kẻ sống thì nhờ của ăn cho khỏe mạnh và cho được giữ sự sống. Cùng một lẽ ấy, Đức Chúa Giê-su nuôi linh hồn cho được thêm sức mạnh mà giữ mình sạch tội và giữ sự sống thiêng liêng. Chính mình Đức Chúa Giê-su phán dạy rằng : Kẻ nào ăn thịt Người và uống Máu Người thì được sống. Bằng kẻ chẳng ăn thịt Người cùng chẳng uống Máu Người thì chẳng được sống trong mình. Phép ấy ban sức mạnh cho được đánh giặc thiêng liêng và chống trả với kẻ thù linh hồn mình. Bởi đấy, cho nên kẻ đã quen nồng chịu lẽ mà ra sức lo việc ấy cho nên, thì được lòng sốt sắng kính mến Đức Chúa Trời và chẳng mấy khi ngã phạm tội trọng. Cho nên phép Mình Thánh là bánh thiêng liêng kia, hay làm cho lòng người ta được vững mà giữ nghĩa cùng Đức Chúa Trời.

Vả lại, phép ấy cũng bớt tính xác thịt và các tính mê nết xấu ta nữa. Vốn ta có tính mê nết xấu cả thay thảy, lòng ta hằng chiều về sự tội mái. Tính xác thịt là như thuốc độc dã thâu vào trong lòng ta vì tội tổ tông truyền. Vì vậy, phép Mình Thánh thì chẳng chữa ta cho khỏi các tính mê nết xấu cho xong được. Vì chung, Đức Chúa Trời có ý để tính xác thịt cho ta hằng có dịp mà đánh giặc thiêng liêng và lập công trước mặt Người. Nhưng mà phép ấy thì làm cho tính xác thịt ấy ra nhẹ đi và có ít sức mà cám dỗ ta. Bởi đấy, cho nên các Thánh Tiên sĩ quen gọi phép Mình Thánh

là bài thuốc rất lành hay chữa các tật nguyền linh hồn và làm cho ta được giữ mình sạch tội. Ất là nếu còn có ý dọn mình nenh mà ăn mày chịu lẽ, thì con sẽ được thấy điều ấy tỏ tường. Con sẽ thấy sức thiêng liêng con thì thêm mạnh và sức kẻ thù linh hồn con thì kém đi. Con cũng sẽ thấy chước ma quỷ cám dỗ con ít hơn khi trước và chẳng mạnh cho bằng khi trước. Cho nên con được thắng trận với nó thì dễ, mà các điều lành ấy thì bởi ơn Mình Thánh Đức Chúa Giê-su mà ra.

Sau hết, phép Mình Thánh cũng là của cầm sự sống đời đời, Đức Chúa Giê-su có ý ban cho ta. Đức Chúa Giê-su đã phán dạy điều ấy tỏ tường để mà yên ủi ta. Vì chung, đã có lời Người rằng : Kẻ nào ăn thịt Tao và uống Máu Tao, thì được sống đời đời, mà đến ngày sau thì Tao sẽ làm cho kẻ ấy được sống lại. Sự sống đời đời thì ở tại xem thấy và được Đức Chúa Trời là ngần mọi sự lành. Vì vậy, cho được làm chứng tỏ tường Người có ý ban phúc thanh nhàn cực trọng ấy cho ta, thì Người ban Mình cùng Máu Thánh Người cho ta, mà nên như của cầm và chứng cứ rõ ràng, miễn là ta giữ lề luật Người cho lọn. Các thánh ở trên trời thì xem thấy Người nhân tiền. Bằng khi ta được ăn mày chịu lẽ thì cũng được xem thấy Người, nhưng mà ta xem thấy Người mờ mờ vậy, vì Người ẩn mình trong hình bánh và hình rượu. Nhân vì sự ấy,

con được ăn mày chịu lẽ lần nào thì con phải lấy làm mừng rõ lắm. Vì con thấy Mình Thánh thì con phải lấy làm chứng cứ tỏ tường sau này con sẽ được sống lại mà được phúc thanh nhàn vui vẻ vô cùng.

Lạy Chúa Giê-su lòng lành vô cùng, Chúa tôi phó lót mình mà thông mọi sự lành cho người ta. Tôi muốn ăn mày những ơn quý giá lạ lùng ấy khi nào cũng được, thì sự ấy là phúc trọng là đường nào. Tôi muốn hợp làm một cùng Chúa tôi mà nên một xác và một linh hồn cùng Chúa tôi cũng được. Hỡi ôi! Xác tôi thì hèn hạ mọi đàng, nhưng mà Chúa tôi dù lòng thương mà chẳng nề ngự trong mình tôi làm vậy, thì làm cho xác tôi nên thánh và như đền thờ Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô. Lòng tôi hăng chiêu về sự tội vì mắc tính xác thịt và nhiều tính mê nết xấu. Nhưng mà Mình Thánh Chúa tôi thì bớt tính mê nết xấu tôi, và làm cho tính xác thịt nguội đi, và ban sức mạnh cho tôi được chống trả với kẻ thù linh hồn tôi. Nếu tôi lấy lòng mạnh bạo mà đánh giặc thiêng liêng và được thắng trận với kẻ thù linh hồn, thì Chúa tôi ban sự sống đời đời mà thưởng tôi. Và Chúa tôi ban Mình Thánh Chúa tôi mà nên như của cầm phúc trọng ấy. Khi ấy thì xác tôi sẽ sống lại mà chẳng còn hay hư hay nát, cho được hợp làm một cùng xác sáng láng Chúa tôi. Vì vậy, tôi xin Chúa tôi hãy đến cùng tôi, hay là hãy khiến tôi đến cùng Chúa tôi. Lòng tôi và xác tôi trông mong khát khao hợp làm một cùng Chúa

tôi là Chúa hằng sống đời đời thì nhảy mừng vì sự rất lành ấy. Nào tôi ước ao sự gì ở trên trời hay là dưới đất này ru? Tôi chỉ ước ao một mình Chúa tôi là Chúa Dêu lòng tôi, cũng là phần của tôi đời đời.

## ĐOẠN THỨ HAI MƯỜI LĂM

### *Giảng về sự chịu lẽ chẳng nên.*

Có lời ông Thánh Bảo-lộc rằng : Kẻ nào chịu Mình cùng Máu Thánh chẳng nên, thì nó ăn uống lý đoán phạt mình.

Kẻ nào cả lòng liều mình chịu lẽ khi còn mắc tội trọng, thì nó được chịu Mình Thánh Đức Chúa Giê-su cho thật như kẻ được ăn mày chịu lẽ nên, nhưng mà nó chẳng được ơn nào cùng chẳng được ích nào bởi phép cực trọng ấy mà ra, mà lại nó cũng thêm tội rất nặng và cũng ăn uống lý đoán phạt mình nữa. Chính mình ông Thánh Bảo-lộc dạy làm vậy mà rằng : Kẻ nào cả lòng ăn bánh này và uống chén Đức Chúa Giê-su chẳng nên, là khi nó còn mắc tội trọng, thì nó mắc tội phạm đến Mình cùng Máu Thánh Đức Chúa Giê-su. Vì vậy, người ta hãy thử mình đã, đoạn thì mới nên ăn bánh này và uống chén này. Vì chung, kẻ nào cả lòng ăn uống chẳng nên, thì nó ăn uống lý đoán phạt mình, bởi vì nó chẳng phân biệt ra Mình Thánh Đức Chúa Giê-su.

Con lấy những lời ấy làm kinh khủng sợ hãi thì phải lắm. Vì chung, những lời ông Thánh Bảo-lộc dạy ta cho biết sự chịu

lẽ chẳng nên là tội nặng nề gở lạt thể nào, và tội ấy làm cho người ta thiệt hại thể nào nữa. Trong các tội phạm đến sự thánh thì chẳng có tội nào nặng nề, gồm ghiếc cho bằng sự chịu lẽ chẳng nên. Vì chưng, kẻ cả lòng liêu minh chịu lẽ chẳng nên thì nó phạm đến phép Sa-ca-ra-men-tô trọng nhất trong các phép Sa-ca-ra-men-tô. Nó phạm đến và giày đạp chính Minh cùng Máu Thánh Đức Chúa Giê-su. Người ta phạm tội đàng khác thì có nhiều lần ra vô phép cùng người ta mà thôi. Nhưng mà kẻ chịu lẽ chẳng nên thì nó ra vô phép cùng chính Minh Đức Chúa Trời. Nó bắt Đức Chúa Giê-su là Đấng Cực Thánh, Cực Sạch ngự trong lòng nó là nơi hôi hám, ô uế quá lẽ, vì đang còn mắc tội trọng, là điêu Đức Chúa Giê-su lấy làm gớm hơn mọi sự. Nào ta biết lấy lời nào mà kể ra sự ấy là tội nặng nề, vô phép là dường nào ! Kìa thằng Giu-đa là tông đồ Đức Chúa Giê-su, là kẻ Người thương cách riêng và đã được ăn mày nhiều ơn trọng bởi Người mà ra. Song lẽ, đến sau nó cả lòng vô nhân bội nghĩa mà phó Đức Chúa Giê-su cho quân dữ làm khổ sở cho Người và giết Người. Sự ấy thì bạc ác, độc dữ trên hết mọi sự. Ất là con lấy điếu ấy làm gớm lầm, và ghét thằng Giu-đa là kẻ phản chủ bạc ác dường ấy. Nhưng mà nó cả lòng chịu lẽ chẳng nên thì cũng vô phép và bạc ác như thằng Giu-đa, nó phạm cũng một tội như thằng ấy. Vì chưng, nó cũng đã được ăn mày nhiều ơn bởi Đức Chúa Giê-su như

thằng Giu-đa, mà nó chẳng biết những ơn ấy, mà lại nó nhờ dịp Đức Chúa Giê-su tỏ ra lòng thương nó cách riêng, là ban ơn cực trọng cho nó là Mình cùng Máu Thánh Người, mà nó bắt Người và phó cho ma quỷ. Vì chưng, nó bắt Người ngự vào trong lòng nó là nơi hôi hám dơ dáy đầy tội lỗi. Cho nên ra như lời ông Thánh Bảo-lộc nói rằng : Nó lại đóng danh Người trong lòng nó, chẳng khác gì như quân dữ đóng danh Người trên Câu-rút vậy. Mà lại, sự chịu lẽ chẳng nên thì càng xấu xa hơn, vì lẽ này là quân dữ làm khốn cho Đức Chúa Giê-su thì chẳng biết, cùng chẳng tin Người là con Đức Chúa Trời, nếu nó biết sự ấy thì ắt là chẳng dám làm sự gở lạt làm vậy. Vả lại, nó giết Người thì có tội rất nặng mặc lòng; song le tội ấy thì sinh ra điều lành rất cả thể, là thuộc tội cho thiên hạ. Bằng kẻ cả lòng chịu lẽ chẳng nên mà đóng danh Đức Chúa Giê-su trong lòng mình làm vậy, thì nó đã biết và tin thật Người là con Đức Chúa Trời, là Chúa minh mà nó vô phép và phạm tội rất nặng dường ấy, thì chẳng được ích gì sوت, có tội không mà thôi, cho nên kẻ cả lòng chịu lẽ chẳng nên thì dữ hơn và vô phép hơn thằng Giu-đa và Quân dữ đã giết Người thuở xưa.

Nếu con thấy người nào cầm lấy chén Ca-li-xê hay là Mình Thánh Đức Chúa Giê-su mà giày đạp, hay là bỏ vào trong bùn lấm, trong nơi hôi hám, nơi hang hố, thì ắt là con lấy làm sợ hãi lầm và gớm ghiếc thì thậm phải. Nhưng mà sự

Ấy chẳng gớm cho bằng chịu lẽ chẳng nên, là bắt Minh Thành Đức Chúa Giê-su vào lòng đang mắc tội trọng, là nơi ô uế, do dày hơn mọi giống ô uế đơ dày. Vì chung, Đức Chúa Giê-su chẳng lấy sự gì làm gớm cho bằng tội trọng.

Ấy vậy, sự chịu lẽ chẳng nên là giống tội rất nặng, quá trí loài người ta hiểu chẳng được. Mà ví người ta có hiểu sự ấy cho rõ, thì ắt là chẳng ai dám cả lòng vô phép cho đến nỗi liều mình phạm tội ấy. Nhưng mà kẻ liều mình phạm tội rất nặng ấy thì nó thiệt hại thể nào ! Con hãy có ý từ mà nghe lời ông Thánh Bảo-lộc dạy rằng : Kẻ chịu lẽ chẳng nên thì nó ăn uống lý đoán phạt mình. Con hãy cầm trí lại mà suy xét ý lời ấy thể nào. Ăn uống lý đoán phạt mình, nghĩa là chẳng những nó đã đáng phải luận phạt đời đời như kẻ mắc tội trọng khác. Nhưng mà nó mang lấy lý đoán ấy trong mình, lý đoán ấy đã in vào trong lòng nó rồi, cho nên nó chẳng còn lẽ nào mà khỏi được nữa, chẳng khác chi như người ta có ăn uống của gì thì của ấy dính bén<sup>(18)</sup> trong mình mà trở nên thịt và máu người ta, chẳng còn lẽ gì mà lìa nhau được nữa. Cũng một lẽ ấy, kẻ chịu lẽ chẳng nên thì nó đã ăn uống lý đoán phạt mình, lý đoán ấy đã trở nên chính mình kẻ ấy, chẳng còn lìa nhau được nữa. Đức Chúa Trời chẳng có chép lý đoán ấy trong sách, nhưng mà Người đã chép lý đoán ấy trong lòng, trong ruột nó mà chớ. Cho nên khó xóa lý đoán ấy lắm. Nào có hình phạt nào lạ

lùng cho bằng điều ấy ru ? Người ta có trêu cợn giận Đức Chúa Trời cả thể lắm, thì Người mới luận phạt làm vậy.

Bởi đây, cho nên kẻ đã cả lòng chịu lẽ chẳng nên làm vậy, thì thường thường nó ra cứng lòng và mù mịt về phần linh hồn, mà thêm tội lỗi một ngày một hơn, chẳng mấy khi nó ăn năn tội nên, mà nó chết trong sự tội thì phải phạt trong địa ngục đời đời. Thằng Giu-đa đã mắc phải làm vậy. Nó chịu lẽ vừa đoạn thi trí khôn nó ra mù mịt, chẳng còn suy đến sự gì nữa, vì ma quỷ nhập vào lòng nó, cho nên nó chối dậy và làm cho lọn việc tội lỗi nó có ý làm khi trước, là phó Đức Chúa Giê-su cho quân dữ. Đến sau thì ra thể nào ? Nó ngã lòng trông cậy, cho nên nó thắt cổ mà chết và sa địa ngục. Nó đáng chịu khó trong ấy đã hơn một nghìn tám trăm năm nay. Mà nó sẽ phải chịu khó làm vậy cho đến đời đời. Bởi vì nó cả lòng chịu lẽ chẳng nên, thì nó ăn uống lý đoán phạt mình làm vậy. Kẻ nào bắt chước nó mà cả lòng chịu lẽ chẳng nên thì cũng liều mình mắc phải làm vậy.

Song le, con đừng nghĩ rằng : Kẻ đã cả lòng chịu lẽ chẳng nên, thì có đủ lẽ mà ngã lòng trông cậy làm chi. Dù mà tội nó nặng nề gở lạt thể nào mặc lòng, nó còn có lẽ mà trông cậy cho được rồi linh hồn. Vì chung, Đức Chúa Trời là đấng lòng lành vô cùng, cho nên nó còn sống bao lâu thì còn thể mà ăn năn tội nên bấy lâu. Nếu nó có thật

lòng ăn năn tội nên, thì chính Máu Thánh Đức Chúa Giê-su nó đã phạm đến khi trước sẽ rửa nó cho sạch tội. Đức Chúa Trời chẳng bỏ nó. Người còn sắn lòng thương mà tha tội cho nó. Song le, con thấy thằng Giu-đa đã mắc phải làm vậy thì con đoán rằng : Khó cho khỏi tội ấy lắm, vì chẳng mấy khi kẻ đã phạm đến Mình cùng Máu Thánh Đức Chúa Giê-su được ăn năn tội nên. Con đoán làm vậy là phải. Nhân vì sự ấy, con phải làm hết sức mà giữ mình và chẳng nên liều mình phạm tội cực trọng dường ấy bao giờ.

Lạy Chúa tôi, này tôi hiểu sự chịu lẽ chẳng nên là giống tội nặng nề gở lạ là dường nào. Vì chưng, sự ấy là đóng danh Chúa tôi lại, cũng là phạm đến Mình Thánh và giày đạp Máu Thánh Chúa tôi, cũng là bắt chước thằng Giu-đa đã cả lòng vô nhân bội nghĩa mà phó Chúa tôi trong tay quân dữ cho nó giết Chúa tôi. Tôi suy đến các điều ấy thì lấy làm sợ hãi kinh khủng. Chớ thì người có đạo mà xung mình là đầy tờ Chúa tôi có dám làm sự gở lạ làm vậy ru ? Chớ gì tôi có ra bạc ác lòng độc cho đến nỗi mà liều mình phạm tội cực trọng ấy ru ? Lạy Chúa tôi, dù lòng thương mà phù hộ cho tôi, tôi chẳng hề dám mắc phải sự cực nạn dường ấy. Chúa tôi quen phạt tội ấy cách nặng làm vậy, thì tôi chẳng lấy làm lạ, ăn uống lý đoán phạt mình, nào có sự gì gớm cho bằng điều ấy ru ? Vì vậy, tôi xin Chúa tôi hãy mở

lòng, soi sáng trí khôn tôi, cho tôi hăng biết kính phép Mình Thánh Chúa tôi cho xứng đáng, mà chẳng bao giờ liều mình làm sự gì vô phép phạm đến phép cực trọng ấy. Tôi xin Chúa tôi hãy ban áo ăn cưới là lòng sạch tội, cho tôi được xứng đáng rước Chúa tôi vào ngự trong ấy. Chúa tôi đừng để thuốc rất lành là mạch sự hăng sống trở nên thuốc độc mà làm cho tôi phải chết dời đời.

## ĐOẠN THỨ HAI MƯƠI SÁU

### *Giảng về sự năng chịu lẽ.*

Khi đã gần giờ Đức Chúa Giê-su chịu nạn, chịu chết, thì Người lập phép Mình Thánh. Người mà phán rằng : Tao khát khao, ước ao ăn tiệc này làm một với chúng bay.

Chính mình Đức Chúa Giê-su tỏ ra lòng khát khao ước ao thông minh Người làm của nuôi linh hồn ta thì làm vậy. Phương chi là ta phải có lòng khát khao, ước ao năng ăn mày chịu lẽ, cho được hợp một ý, một lòng cùng Người, tỏ ra lòng mến Người và ăn mày những ơn lành bởi phép ấy mà ra. Kia ông Thánh Bảo-lộc lấy lời rất nặng mà tỏ ra sự chịu lẽ chẳng nên là tội gở lạ thế nào. Đoạn thì người chẳng luận rằng : Đừng liều mình lên chịu lẽ đâu. Nhưng mà Người bảo rằng : Hãy thử mình đã, đoạn thì hãy chịu Mình cùng Máu Thánh Đức Chúa Giê-su. Ta cũng có ý nói với con như làm vậy. Con đừng

liều mình chịu lẽ chẳng nên. Song le, con sợ chịu lẽ chẳng nên thì chẳng đủ lẽ cho con chẳng dám chịu lẽ bao giờ, một phải có ý từ mà dọn mình nên cho được đáng năng ăn mày ơn cực trọng ấy. Chịu lẽ chẳng nên là sự khốn nạn lầm, nhưng mà bỏ sự chịu lẽ cũng là sự khốn nạn lầm nữa, vì là như khinh để ơn Đức Chúa Trời, cũng là dấu mình ở hờ khô khan, chẳng có lòng mến Người. Cho nên hai điều thì có tội cả, và làm cho người ta mất linh hồn.

Phép Minh Thánh là sự cần cho được nuôi linh hồn cùng gìn giữ sự sống thiêng liêng và thêm sức mạnh cho được chống trả tính xác thịt và tập đi đàng nhân đức nữa. Vì chưng, nếu người ta chẳng ăn uống cho được nuôi xác và lấy sức lại, thì dần dần người ta mất sức thể nào. Cũng một lẽ ấy, nếu ta chẳng dùng cách nào cho được sửa linh hồn lại và lấy sức lại, thì dần dần linh hồn ta cũng ra mòn yếu và mất sức thể ấy. Nhân vì sự ấy, Đức Chúa Giê-su đã lập phép Minh Thánh Người, để mà nuôi linh hồn và giữ gìn sức linh hồn ấy. Vì chưng, chính mình Người phán dạy rằng : Nếu chúng bay chẳng ăn Thịt Tao cùng uống Máu Tao thì chúng bay chẳng được sự sống trong mình chúng bay. Người đã dùng lấy bánh và rượu mà lập phép ấy để cho ta hiểu phải năng chịu lẽ. Vì bánh và rượu là giống người ta thường dùng mà nuôi xác thể nào, thì phép Minh Thánh cũng là giống ta phải thường dùng cho được nuôi linh hồn thể ấy..

Bởi đấy, cho nên các bổn đạo đời trước đã hiểu điều ấy cho rõ. Các bổn đạo ấy lấy Phép Minh Thánh làm của ăn, kẻ làm con Đức Chúa Trời phải dùng hằng ngày, cho được nuôi linh hồn. Vì vậy, các bổn đạo ấy quen chịu lẽ hằng ngày. Mà hoặc có ngày nào chẳng được ăn mày ơn cực trọng ấy, thì lấy làm đau đớn và tiếc lầm. Lẽ thì con phải ra sức lấy lòng sốt sắng mà bắt chước như làm vậy. Tuy rằng đời bây giờ trong các bổn đạo, chẳng còn mấy ai quen chịu lẽ hằng ngày làm vậy như đời trước. Sự ấy tại các bổn đạo đời bây giờ chẳng còn có lòng sốt sắng kính mến như các bổn đạo đời trước mà thôi. Nhưng mà ý Thánh I-ghê-rê-gia thì muốn ước ao cho các bổn đạo hằng lấy lòng sốt sắng ái mộ, mà dọn mình năng chịu lẽ như khi trước nữa. Vì chưng, tòa công đồng Tơ-ri-den-ti-nô phán dạy rằng : Ta ước ao chờ gì các bổn đạo được xem lẽ lần nào, thì chẳng những là được ăn mày chịu lẽ thiêng liêng, mà lại được dọn mình ăn mày chịu lẽ thật lần ấy.

Lại có lời khác truyền dạy rằng : Ta thấy nhiều người bổn đạo ở hờ khô khan nguội lạnh mà chỉ dọn mình chịu lẽ một năm một lần mà thôi. Ta lấy sự ấy làm buồn và đau đớn lầm. Nhân vì sự ấy, ta lấy quyền phép Thánh I-ghê-rê-gia mà truyền dạy cho các Đấng làm thầy lấy lòng sốt sắng mà dạy dỗ các bổn đạo cho biết sự năng chịu lẽ như bổn đạo

dời trước quen làm thì được ích là dưỡng nào. Vì chẳng có điều nào làm cho bốn đạo sinh ra lòng sốt sắng đạo đức cho bằng sự nồng chịu Mình Thánh Đức Chúa Giê-su. Con nghe lời làm vậy thì liền biết ý Thánh I-ghê-rê-gia thể nào. Cho nên Thánh I-ghê-rê-gia lấy phép thẳng mà ra lề luật buộc dạy các bốn đạo ăn mày chịu lẽ một năm một lần mà thôi, chẳng phải là vì Thánh I-ghê-rê-gia lấy sự chịu lẽ một năm một lần làm đủ đâu. Nhưng mà bởi vì Thánh I-ghê-rê-gia sợ kéo mà có ra lề luật mà buộc bốn đạo nồng chịu lẽ hơn, thì có nhiều kẻ cứng cổ mà chẳng chịu lụy, hay là nó chịu lẽ chẳng nên, mà thêm nhiều tội chẳng. Song le, con đã biết ý Thánh I-ghê-rê-gia muốn uốc ao cho các bốn đạo có lòng sốt sắng và lòng sạch tội cho đáng chịu Mình Thánh Đức Chúa Giê-su một năm nhiều lần, để mà tỏ ra lòng mến Người, và nhờ phép trọng áy cho được giữ gìn sự sống linh hồn và ăn mày sức mạnh mà đi đàng nhân đức một ngày một hơn.

Nhân vì sự áy, nếu con có thật lòng mến Đức Chúa Trời, và nếu con lo phần linh hồn thì con phải nồng dọn mình ăn mày chịu lẽ cho được hợp làm một cùng Người, và chịu lấy những ơn Người quen ban cho kẻ được ăn mày chịu lẽ nên. Ta chẳng dám khuyên bảo con ăn mày chịu lẽ hằng ngày, như các bốn đạo dời trước, vì có khi con lấy làm sợ. Nhưng mà ít là con

ra sức ăn mày chịu lẽ các ngày lễ trọng cho được thông công những ngày ấy. Con càng nồng dọn mình ăn mày chịu lẽ thì càng tốt và càng được ích hơn. Chính mình Đức Chúa Giê-su mời con nồng vào ăn tiệc thiêng liêng ấy. Vì chúng, có lời Người phán rằng : Ô những kẻ gánh nặng và phải sự khổn khó, hãy đến cùng Tao, thì Tao sẽ đỡ và yên ủi chúng bay. Hãy lấy lòng tin và lòng trung cậy mà đến, đừng sợ làm chi. Hãy đến cùng Tao là Cha chúng bay, thì Tao sẽ tỏ ra lòng thương chúng bay các riêng. Hãy đến cùng Tao là Chúa Dâu chúng bay thì Tao sẽ ban mọi ơn lành cho chúng bay. Vì vậy, con hãy hợp một ý một lòng cùng Đức Chúa Giê-su, hãy nghe những lời Người dùng lấy mà mời con nồng ăn tiệc cực mỹ vị chau báu Người đã dọn cho con, là Mình Thánh Người. Hãy nghe những lời Thánh I-ghê-rê-gia khuyên bảo con nồng chịu lẽ, cho được ăn mày mọi ơn lành con thiếu, và cho con được thêm lòng sốt sắng kính mến một ngày một hơn.

Song le, con chẳng được ăn mày chịu lẽ thật hằng ngày như các bốn đạo dời trước, thì con thiệt lầm. Nhưng mà cũng có lẽ mà bù lại sự áy ít nhiều vậy, là con ra sức chịu lẽ thiêng liêng hằng ngày, nhất là khi con đi xem lễ. Mà chịu lẽ thiêng liêng là thể này : Con phải giục lòng ăn năn tội và tin cậy kính mến, và ước ao chịu Mình Thánh Đức Chúa Giê-su, như thể là con được ăn mày chịu lẽ thật. Đoạn thì con xin hợp một ý một lòng cùng thầy cả đang làm lễ, để

cho con được ăn mày thông công với Người. Cho nên khi ấy phải lấy lòng sốt sắng mà than thở một ít lời cùng Đức Chúa Giê-su, mà tỏ ra lòng mến Người. Con thấy sự ấy thì dễ lầm. Vì chưng, con muốn làm các điều ấy khi nào cũng được. Mà sự chịu lẽ thiêng liêng làm vậy thì được ích lầm. Nhân vì sự ấy, có nhiều đấng khôn ngoan quen ví sự chịu lẽ thật là vàng, mà sự chịu lẽ thiêng liêng là bạc. Bởi vậy, cho nên con phải ra sức năn năn chịu lẽ thiêng liêng làm vậy, để mà bù lại phần con thiệt vì chẳng được ăn mày chịu lẽ thật hằng ngày.

Lạy Chúa tôi, Chúa tôi mời chúng tôi năn năn ngồi ăn tiệc rất mỹ vị Chúa tôi đã dọn mà nuôi linh hồn chúng tôi. Chúa tôi muốn cho con cái Chúa tôi năn năn đứng chung quanh bàn thờ Chúa tôi, bởi vì Chúa tôi ngự giữa chúng tôi và ban mọi ơn lành cho chúng tôi, thì Chúa tôi lấy sự ấy làm vui mừng, nhưng mà có nhiều kẻ chẳng muốn nghe Chúa tôi. Chúa tôi mời và gọi nó, mà nó trốn đi. Nó ra vô nhân bội nghĩa là đường nào. Tuy rằng Chúa tôi có ý buộc người ta dọn mình năn năn, cho đáng chịu Mình Thánh Chúa tôi mặc lòng, Chúa tôi cũng sẵn lòng ban ơn giúp sức cho người ta được dọn mình năn năn. Vả lại, nếu người ta có lẽ mà sợ chịu lẽ chẳng nêu, thì cũng phải sợ kéo bỏ sự chịu lẽ, thì liều mình để linh hồn chết đói nữa. Nhưng mà thật người ta bỏ chịu lẽ, chẳng phải là vì sợ chịu lẽ chẳng nêu. Người ta ở hờ lạnh lẽo chẳng có lòng

mến Chúa tôi, thì mới làm biếng làm vậy. Nếu tôi có thật lòng mến Chúa tôi thì tôi cũng sẵn lòng bỏ mọi tội lỗi hay làm cho tôi chẳng đáng ăn mày chịu lẽ. Nếu tôi có thật lòng mến Chúa tôi, thì tôi ép mình ra sức cho được dọn mình cho đáng năn năn chịu Mình Thánh Chúa tôi. Nhân vì sự ấy, tôi xin Chúa tôi ban lòng sốt sắng kính mến Chúa tôi, để cho tôi sinh ra lòng khát khao ước ao năn năn chầu chực Mình Thánh Chúa tôi.

## ĐOẠN THỦ HAI MƯƠI BẢY

### *Giảng về phép tế lễ Mi-sa.*

Khi Đức Chúa Giê-su lập phép Mình Thánh Máu Thánh Người vừa đoạn, thì Người bảo các Thánh Tông đồ rằng : Chúng bay hãy làm điều này mà nhớ đến Tao.

Phép Mình Thánh Đức Chúa Giê-su là phép Sa-ca-ramen-tô Đức Chúa Giê-su đã lập ra, mà nên của nuôi linh hồn ta, nhưng mà Phép ấy cũng là phép tế lễ. Mà trong phép ấy thì Đức Chúa Giê-su hằng dâng mình làm của tế lễ cho Đức Chúa Cha, thay vị loài người ta và cho được bầu chủ cho người ta. Đức Chúa Giê-su chịu nạn chịu chết trên cây Câu-rút, mà thuộc tội ta một lần mà thôi, thì Người chẳng lấy sự ấy làm đủ, nhưng mà Người muốn để lại trong Thánh I-ghê-rê-gia phép tế lễ rất trọng, mà nhắc lại mà nên giống phép tế lễ Người đã dâng một lần trên cây Câu-rút, để cho

người ta hằng được nhớ phép tế lễ cực trọng ấy cho đến ngày tận thế, và cho được phân phát công nghiệp vô cùng phép tế lễ ấy cho người ta nữa. Nhân vì sự ấy, khi người ăn tiệc bữa tối sau hết, là khi người đã gần chịu nạn chịu chết, thì Người dâng mình và máu Người cho Đức Chúa Cha trong hình bánh và hình rượu. Người phân phát của cực trọng ấy cho các Thánh Tông đồ. Cũng một trật ấy, Người đặt các Đấng ấy làm thầy cả Đạo Mới và Người phán rằng : Chúng bay hãy làm điều này mà nhớ đến Tao, nghĩa là việc Tao làm mới rồi, là dâng Mình và Máu Thánh Tao làm của tế lễ cho Đức Chúa Cha, thì chúng bay hãy bắt chước mà làm như vậy. Vì những lời ấy thì Người có ý dạy các Thánh Tông đồ và các đấng làm thầy, là kẻ nối quyền các đấng ấy, thì hằng phải dâng Mình Thánh và Máu Thánh Đức Chúa Giê-su làm của tế lễ Đức Chúa Cha cho đến tận thế, như phép Thánh I-ghê-rê-gia dạy.

Các Đấng làm thầy khắp mọi nơi trong Thánh I-ghê-rê-gia hằng vâng lời Đức Chúa Giê-su mà dâng của lễ cho Đức Chúa Cha, là khi làm lễ Mi-sa. Vì chung, khi ấy các đấng ấy dâng Mình cùng Máu Thánh Đức Chúa Giê-su làm của tế như chính mình Người đã làm khi xưa. Cho nên phép tế lễ Mi-sa các đấng làm thầy quen dâng hằng ngày, cũng là một phép tế lễ Đức Chúa Giê-su đã dâng trên cây Câu-rút. Các đấng làm thầy làm lễ lần nào thì nhắc lại và làm cũng một việc

Đức Chúa Giê-su đã làm khi Người chịu nạn chịu chết trên cây Câu-rút, mà dâng mình làm của tế cho được chuộc tội thiên hạ. Vì chung, khi ấy Đức Chúa Giê-su đang ngự trên bàn thờ có hình bể ngoài như chết vậy. Vì chung, dù mà thật Người đang sống và Người được sáng láng trên trời mặc lòng, song le Người ngự trên bàn thờ thì ra như Người còn chịu chết vậy. Bởi vì thầy cả đọc lời truyền phép thì Mình Thánh Người ra như đã lìa Máu Thánh' Người, chẳng khác gì như khi Người chịu chết trên cây Câu-rút, thì Máu Thánh Người lìa khỏi Người. Nhân vì sự ấy, khi làm lễ thì hình bánh ở một đàng mà hình rượu ở một đàng, thì có ý chỉ sự làm vậy.

Bởi đây, cho nên trong khi làm lễ thì cũng là một của tế lễ, và một đấng tế lễ, cũng như khi chính mình Đức Chúa Giê-su đã dâng mình trên cây Câu-rút. Có khác hai điều này mà thôi, là khi Đức Chúa Giê-su chịu chết trên cây Câu-rút, thì chính mình Người dâng mình Người, chẳng dùng đến ai mà dâng Người. Vả lại, khi ấy Người đổ máu ra và chịu nạn quá lẽ. Bằng khi làm lễ thì Người dùng tay thầy cả mà dâng Mình, mà Người chẳng còn đổ máu Người ra cùng chẳng còn chịu khó nữa. Bởi vì từ khi Người đã sống lại sáng láng đoạn, thì chẳng còn lẽ nào mà Người chịu khó hay là đổ máu Người ra nữa, nhưng mà công nghiệp lễ Mi-sa cũng là một công nghiệp như khi Đức Chúa Giê-su đã dâng mình trên cây Câu-rút.

Ấy phép lễ Mi-sa là phép tế lễ đạo mới thì trọng vọng đường ấy, chẳng có lẽ nào mà nói cho xiết phép tế lễ ấy quý giá là đường nào. Vì chưng, của lẽ ta dâng khi làm lẽ là của lẽ quý giá vô cùng, là chính Mình Đức Chúa Giê-su, là con Đức Chúa Trời, cũng là Đức Chúa Trời thật. Vả lại, một phép tế lễ ấy thì gồm đủ và tóm lại các phép tế lễ đạo cũ, và được ích hơn bội phần. Vì chưng, các phép tế lễ đạo cũ là hình bóng chỉ phép cực trọng này mà thôi. Nhân vì sự ấy, trong Thánh I-ghê-rê-gia thì hằng quen dâng lẽ Mi-sa vì bốn ý này : Một là cho được thờ phượng Đức Chúa Trời để mà nhận lấy Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên trời đất muôn vật, cũng là Chúa cai trị mọi sự. Hai là cho được tạ ơn Đức Chúa Trời vì mọi sự lành đã ban cho ta xưa nay về phần hồn và về phần xác. Ba là cho được cầu xin những sự ta thiếu thốn. Vì chưng, chẳng có ơn nào mà ta chẳng được ăn mày ơn ấy vì công nghiệp cực trọng phép tế lễ ấy. Bốn là cho được dền tội và xin Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng tha các tội lỗi ta đã phạm xưa nay. Người ta chẳng có lẽ nào mà làm việc gì cho được thờ phượng tạ ơn hay là đẹp lòng Đức Chúa Trời cho bằng sự dâng lẽ Mi-sa. Vì chưng, Người thấy chính Mình Đức Chúa Giê-su là Con Người dâng mình cho Người, và nhắc lại sự thương khó Người đã chịu vì ta, thì có lẽ nào mà Người chẳng săn lòng thương và nghe những lời ta cầu xin ru ?

Ấy vậy, nếu con đã biết phép tế lễ Mi-sa là phép trọng đường ấy, con cũng phải tin thật, khi ấy chính mình Đức Chúa Giê-su ngự trên bàn thờ mà nhắc lại sự thương khó và sự chết Người. Bởi đấy, cho nên con phải lấy lòng sốt sắng đạo đức mà chầu chực Người khi xem lẽ là đường nào. Nếu con có đứng trên núi Ca-la-va-ri-ô khi Đức Chúa Giê-su chịu nạn chịu chết vì con thì thế nào ? Nếu con có thấy Người chịu khó chịu nạn mà tỏ ra lòng thương con đường ấy, chớ thì con chẳng có lòng ăn năn lo buồn và kính mến Người hết lòng hết sức ru ? Nhưng mà trong khi làm lẽ thì cũng là một phép Đức Chúa Giê-su đã làm khi xưa trên núi Ca-la-va-ri-ô. Nhân vì sự ấy, lẽ thì con xem lẽ thì cũng có lòng sốt sắng ăn năn tội, kính mến Người như thể con đang xem thấy Người chịu nạn chịu chết nhân tiền. Khi ấy con phải hợp một ý một lòng cùng thầy cả đang làm lẽ, để cho người có ý thờ phượng ngợi khen tạ ơn cầu xin thế nào, thì con cũng hợp bấy nhiêu ý ấy nữa. Mà con chỉ xem lẽ cho được thờ phượng ngợi khen tạ ơn Đức Chúa Trời, xin Người ban ơn nọ ơn kia cho con và xin Người tha các tội con đã phạm xưa nay như làm vậy.

Vả lại, con cũng phải suy xét điều này nữa, là người ta được dâng của tế lễ cho một mình Đức Chúa Trời mà thôi. Bởi vì ta dâng của tế lễ cho được xưng mình là kẻ làm tội Đức Chúa Trời và nhận lấy Người là Đấng phép tắc vô cùng,

cai trị mọi sự, tuy rằng ta quen làm lễ kính ông thánh nọ, bà thánh kia, ta chẳng có ý dâng phép tế lễ cho các đấng ấy đâu, một có ý dâng phép tế lễ cho Đức Chúa Trời, mà ngợi khen tạ ơn Người, vì Người đã ban sức mạnh cho các đấng ấy được thắng trận cùng kẻ thù linh hồn, và vì Người đã thưởng các đấng ấy trên thiên đàng. Mà lại ta cũng có ý xin các đấng ấy cầu bầu cho ta trước mặt Đức Chúa Trời nữa. Thánh I-ghê-rê-gia quen dùng phép tế lễ ấy, chẳng những là cho được cầu xin cho kẻ còn sống ở đời này, mà lại cũng quen làm lễ cầu cho kẻ đã qua đời khi có lòng sạch tội trọng, mà còn phải chịu khổ đền tội trong lửa Giải tội. Nhân vì lẽ ấy, người ta quen xin các thầy cả làm lễ cho linh hồn cha mẹ, anh em, con cái, hay là người khác, là kẻ đã qua đời. Khi làm lễ cầu cho các linh hồn làm vậy thì có ý cậy công nghiệp cực trọng phép lễ Mi-sa mà xin Đức Chúa Trời bớt phần phạt các linh hồn ấy đang chịu trong lửa Giải tội, và đem các linh hồn ấy lên thiên đàng.

Lạy Chúa tôi, Chúa tôi thương chúng tôi cho đến nỗi chịu nạn chịu chết một lần trên cây Câu-rút, thì chưa lấy làm đủ, nhưng mà Chúa tôi đã muốn hằng nhắc lại phép tế lễ ấy trên bàn thờ cho đến tận thế, để cho được phân phát công nghiệp sự thương khó Chúa tôi cho chúng tôi. Chúa tôi thương dường ấy thì nào tôi biết lấy lời gì mà tạ ơn Chúa tôi cho xứng đáng !

Nào tôi biết lấy đí gì mà trả nghĩa cho Chúa tôi. Lạy Chúa tôi, tôi muốn hợp một ý một lòng cùng Chúa tôi, cho ra dấu biết ơn Chúa tôi và ăn mày mọi ơn lành bởi phép tế lễ cực trọng ấy mà ra. Nhân vì sự ấy, tôi có dịp xem lễ khi nào, thì tôi dốc lòng nhờ dịp ấy mà lấy lòng sốt sắng ái mộ đi xem lễ khi ấy cho được thờ phượng chầu chục Chúa tôi. Khi tôi vào nhà thờ thì sẽ nhớ bàn thờ là như nơi Ca-la-va-ri-ô<sup>(19)</sup> là nơi Chúa tôi đã phải đóng đanh. Vả lại, tôi sẽ ra sức hợp một ý một lòng cùng thầy cả đang làm lễ để cho tôi được ăn mày xem lễ nê. Đến giờ truyền phép thì tôi càng có ý giục lòng tin cậy kính mến thờ lạy Chúa tôi cho sốt sắng, cho được dọn mình ăn mày chịu lễ thiêng liêng khi thầy cả đang chịu lễ thật. Tôi xin Chúa tôi phù hộ cho tôi hằng cứ làm vậy cho tôi được đáng ăn mày công nghiệp cực trọng phép tế lễ Chúa tôi.

## ĐOẠN THỨ HAI MƯƠI TẤM

### *Giảng về phép Xúc Đầu Thánh cho kẻ liệt.*

Có lời ông Thánh Gia-cô-bê rằng : Hoặc có ai trong anh em ốm liệt thì hãy rước đấng làm thầy mà cầu nguyện và xúc đầu cho người ấy nhân danh Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng chẳng những là có ý cứu giúp ta khi còn sống ở đời này và khi còn khỏe bắng yên,

mà lại Người cũng đã lập một phép Sa-ca-ra-men-tô riêng mà yên ủi ta khi ốm, và giúp ta khi gần chết là giờ hiểm nghèo hơn, vì là giờ sau hết. Phép ấy gọi là phép Xức Dầu Thánh cho kẻ liệt. Bởi vì làm phép ấy cho kẻ gần chết mà thôi. Vốn khi làm phép Rửa Tội, khi làm phép Thêm Sức cho mạnh đạo, và khi làm phép Truyền Chức thì cũng có xức dầu cho người ta. Nhưng mà trong các phép ấy sự xức dầu chẳng phải là chính sự cần cho được nên phép như trong phép Xức Dầu Thánh cho kẻ liệt. Đức Chúa Giê-su đã lập phép ấy cho được giúp kẻ liệt phần hồn và phần xác. Chính ông Thánh Gia-cô-bê đã dạy điều ấy tỏ tường rằng : Hoặc có ai trong anh em ốm liệt thì hãy rước đấng làm thầy mà cầu nguyện và xức dầu cho người ấy thì lời cầu nguyện sẽ cứu giúp người liệt ấy. Đức Chúa Trời sẽ yên ủi và làm cho nó bớt đau, mà hoặc nó mắc tội gì, thì Đức Chúa Trời sẽ tha tội ấy cho nó.

Vì vậy, cứ những lời ông Thánh Gia-cô-bê ấy thì có hai điều cần cho được làm nên phép ấy : Một là sự xức dầu, hai là sự đọc kinh cầu nguyện. Cho được xức dầu cho kẻ liệt thì quen dùng dầu Ô-li-va đấng Vít-võ đã làm phép cách riêng ngày thứ năm trước Lễ Phục Sinh. Vả lại, cũng quen xức dầu nhiều nơi để mà rửa người liệt ấy cho sạch các tội lỗi nó đã dùng chân, tay, con mắt, lỗ tai hay là lỗ miệng mà phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời. Còn những lời thầy cả

dùng mà cầu nguyện khi xức dầu cho kẻ liệt thì thế này : Thầy xức dầu thánh này mà xin Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng dù lòng thương mà tha các tội lỗi mà đã phạm vì con mắt xem, lỗ tai nghe, lỗ mũi ngửi, tay làm và chân đi. Lời cầu nguyện ấy thì rất linh nghiệm. Vì chưng, chính mình Đức Chúa Giê-su đã phán hứa Người sẽ nghe lời cầu xin ấy mãi, chẳng có khi nào không. Vốn phép ấy thì sinh ra ba điều lành. Điều thứ nhất là ban sức mạnh cho kẻ liệt được chống trả trước ma quỷ cám dỗ và bớt sợ sự chết, vì phép ấy làm cho người ta thêm lòng tin lòng cậy cho vững vàng. Nhận vì sự ấy, người ta được sức mạnh mà chống trả với ma quỷ. Vả lại, phép ấy làm cho người ta sinh ra lòng ước ao trông thấy một Đức Chúa Trời, mà hưởng phúc thanh nhàn vui<sup>(20)</sup> vê vô cùng. Nhận vì sự ấy, người ta chẳng còn lấy sự chết làm gớm hay là sợ như khi trước. Vì chưng, người ta càng có lòng trong cậy Đức Chúa Trời cho lợn và ước ao xem thấy Người, thì người ta càng không sợ chết nữa, mà lại cũng có nhiều kẻ muốn cho mau chết cho được hưởng Đức Chúa Trời trên thiên đàng.

Điều thứ hai, phép ấy sinh ra, là rửa cho sạch các dấu vết sự tội và các tội mọn nữa. Nhận vì sự ấy, các thầy tiến sĩ quen gọi phép Xức Dầu Thánh cho kẻ liệt là làm cho lợn phép Giải Tội. Những dấu vết sự tội là sự yếu đuối thiêng liêng và sự ơ hờ lạnh lẽo người ta còn mắc phải sau khi đã được khỏi tội. Bởi đấy, cho nên người ta còn chiểu

về đảng tội lỗi, đang còn mê yếu sự thế gian và chẳng có lòng sốt sắng về những sự thuộc về Đức Chúa Trời là bao nhiêu. Phép Xức Dầu Thánh cho kẻ liệt thì chữa người ta cho khỏi những điều ấy, vì phép ấy ban ơn cho người ta sẵn lòng lìa bỏ mọi sự thế gian, mà sinh ra lòng sốt sắng ước ao những sự trên trời. Vả lại, phép ấy cũng có sức tha các tội mọn và những tội trọng nữa, là nếu người ta có quên tội trọng nào khi xưng tội, hay là nếu có ngã phạm tội trọng từ khi xưng tội mà người ta chẳng biết sự ấy. Nếu người ta có lòng ăn năn nén các tội ấy, thì phép ấy cũng tha đi cả. Song le dù thế nào, người ta phải lo liệu cho được ăn mày xưng tội trước khi chịu phép Xức Dầu. Bởi vì phép ấy là phép Sa-ca-ra-men-tô kẻ sống. Cho nên người ta có lòng sạch tội trọng thì mới đáng ăn mày chịu phép ấy. Điều thứ ba, phép ấy sinh ra là làm cho người ta được khỏe lại về phần xác, là nếu sự khỏe ấy có phải là sự cần hay là có được ích gì cho người ta được dễ lo việc rỗi linh hồn. Nhân vì sự ấy, chẳng nên giân ra cho đến khi hấp hối cho được dọn mình ăn mày phép ấy. Vì chung, người ta hấp hối gần chết mà trông cậy cho khỏe lại thì ra xin Đức Chúa Trời làm phép lạ, là sự chẳng nên. Bởi vì sự ấy ra như thể Đức Chúa Trời, là sự vô phép lắm. Người ta ốm nặng thì đã đủ lẽ cho được xin làm phép Xức Dầu cho mình. Vì chung, người ta còn tinh táo thì dễ dọn mình

hơn, và dễ liệu cho được nhờ phép ấy hơn.

Dù mà phép ấy chẳng phải là phép rất cần cho được ăn mày rỗi linh hồn mặc lòng. Người ta phải làm hết sức cho được ăn mày phép ấy, khi có thể mà chịu được. Vì chung, người ta có ý tứ mà chịu phép ấy nên. Ấy là chính đảng cho được ăn mày chết lành. Còn kẻ nào cả lòng lấy làm để mà chẳng liệu cho được ăn mày phép ấy thì ra như khinh để ơn Đức Chúa Giê-su, vì nó chẳng chịu lụy vâng lời Người. Nó mất những ơn lành bởi phép ấy mà ra và liều mình chết dữ là sự khốn khó trên hết mọi sự khốn khó. Vì chung, khi đã mắc phải làm vậy thì chẳng còn lẽ gì mà sửa lại được nữa.

Lạy Chúa tôi, Chúa tôi đã dù lòng thương mà lấy phép riêng cho được yên ủi và giúp sức cho tôi khi tôi ốm đau gần chết, là giờ hiểm nghèo quá lẽ. Vì chung, tôi được rỗi linh hồn hay là mất linh hồn thì tại tôi được chết lành hay chết dữ. Tôi đội ơn Chúa tôi vì ơn ấy hết lòng hết sức. Giờ chết càng hiểm nghèo thì kẻ thù linh hồn càng làm hết sức cho được dùng giờ ấy mà làm cho tôi mất linh hồn. Nhưng mà Chúa tôi đã sắm khí giới thiêng liêng, là phép Xức Dầu cho tôi được nhờ, mà chống trả với kẻ thù linh hồn, và dọn mình ăn mày chết lành. Chúa tôi có lòng lành vô cùng là

dường nào! Vì vậy tôi xin Chúa tôi thương tôi cho lợn mà đừng để tôi phải cách nào cho tôi chẳng được ăn mà phép ấy. Chúa tôi đã lập phép ấy cho được giúp tôi ăn mà chết lành; thì tôi muốn dùng ơn ấy cho nên tôi có ý làm hết sức cho được đáng chịu lấy phép ấy cho nên, thì tôi xin Chúa tôi ban lòng ăn năn và các điều khác cho được ăn mà phép ấy nên, để cho tôi được chết trong tay Chúa tôi và được xem thấy và kính mến Chúa tôi cho đến đời đời.

## ĐOẠN THỨ HAI MƯƠI CHÍNH

### *Giảng về phép Truyền Chức.*

Trong thư ông Thánh Bảo-lộc gửi cho ông Thánh Ti-mô-thêu thì có lời rằng : Con hãy nhớ đến ơn thiêng liêng con đã được vì thầy đặt tay trên đầu con mà truyền chức cho con.

Năm phép Sa-ca-ra-men-tô trước thì chung cho các bổn đạo cả thay thầy. Vì các bổn đạo phải chịu năm phép ấy cả, tùy thời và tùy (lúc) có việc cần. Còn phép Truyền Chức là phép riêng thuộc về một ít người. Kẻ được chịu phép ấy thì có ít lầm. Nhưng mà kẻ thuộc về đẳng bậc ấy thì mắc, nhiều việc cả thể lầm và khó lầm. Cho nên có ơn riêng giúp sức cho kẻ ấy thì mới gánh nổi các việc đẳng bậc ấy. Nhân vì sự ấy, Đức Chúa Giê-su đã lập phép riêng cho được ban ơn cho kẻ đã chịu phép ấy được nhờ, mà làm cho sáng danh Cha Cả và làm nên các việc đẳng bậc mình phải làm.

Phép Truyền Chức là phép Đức Chúa Giê-su đã lập ra mà đặt cho có kẻ có quyền phép mà coi sóc và cai trị Thánh I-ghê-rê-gia. Đẳng Truyền Chức thì đặt tay trên đầu kẻ chịu chức, và cầu nguyện cho kẻ ấy, để mà phân biệt kẻ ấy cho ra khác bổn đạo, và ban quyền phép cho kẻ ấy được giảng giải dạy dỗ người ta, làm các phép Sa-ca-ra-men-tô, dâng lễ Misa, và làm các việc khác về sự coi sóc linh hồn bổn đạo. Đức Chúa Giê-su lập phép ấy là khi Người gọi các Thánh Tông đồ mà phán với các đẳng ấy rằng : Đức Chúa Cha Tao đã sai Tao thể nào, thì Tao sai chúng bay thể ấy. Hãy đi mà dạy dỗ các dân thiên hạ, hãy làm phép Rửa Tội cho nó. Nhân danh Cha và Con và Phi-ri-tô Sang-tô. Hãy chịu lấy Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô, chúng bay tha tội cho người nào thì người ấy được khỏi tội, chúng bay cầm buộc tội người nào thì người ấy chẳng được khỏi tội. Vả lại, sau khi Đức Chúa Giê-su đã lập phép Mình Thánh Người, đoạn thì Người cũng bảo các Thánh Tông đồ bắt chước như làm vậy mà rằng : Chúng bay hãy làm sự này mà nhớ đến Tao.

Vì vậy, phép Truyền Chức thì ban quyền phép cho các đẳng làm thầy được làm những việc cần cho được coi sóc các bổn đạo, và ban ơn cho các đẳng ấy được làm nên những việc đẳng bậc mình phải làm. Vì chưng, Đức Chúa Giê-su chẳng có ý ban quyền phép ấy cho một mình các Thánh Tông đồ mà thôi đâu, nhưng mà Người có ý cho các Thánh Tông đồ ấy lại thông phép ấy

cho nhiều kẻ khác, để cho hằng có nhiều đấng làm thầy, mà coi sóc dạy dỗ bốn đạo và cai trị Thánh I-ghê-rê-gia. Bởi đấy, cho nên các Thánh Tông đồ truyền chức cho nhiều Đấng Vít-vô, nhiều đấng thầy cả và nhiều thầy đi-a-cô-nô, mà đến sau các đấng Vít-vô ấy lại truyền chức cho nhiều người khác, mà nỗi quyền mình. Có nhiều đấng truyền chức và nỗi quyền nhau làm vậy, từ các Thánh Tông đồ cho đến rày. Mà lại sẽ có như làm vậy trong Thánh I-ghê-rê-gia cho đến tận thế. Bởi vì sự ấy là sự cần cho Thánh I-ghê-rê-gia được vững. Song le, có một Đấng Vít-vô được làm phép ấy mà thôi.

Dù mà trong Thánh I-ghê-rê-gia có nhiều chức mặc lòng, song le có một phép Sa-ca-ra-men-tô Truyền Chức, vì các chức ấy thì tóm lại trong một chức đấng thầy cả, mà người ta được chịu phép ấy một lần mà thôi. Bởi vì phép ấy in dấu thiêng liêng trong lòng người ta, mà dấu ấy thì chẳng mất bao giờ. Còn phép cắt tóc thì chưa thuộc về phép Sa-ca-ra-men-tô Truyền Chức. Phép ấy là lẽ phép Thánh I-ghê-rê-gia đã lập ra, cho người ta chịu lấy trước khi chịu chức và cho được dọn mình chịu chức nêu. Kẻ chịu phép cắt tóc thì xung minh nhận lấy Đức Chúa Trời làm phần riêng mình và dâng mình làm tôi Đức Chúa Trời và làm tôi Thánh I-ghê-rê-gia cách riêng.

Đấng bậc làm thầy là đấng bậc rất trọng, rất thánh, vì kẻ ấy là kẻ giúp việc Đức Chúa Trời. Nhân vì sự ấy, kẻ nào muốn có ý chịu phép Sa-ca-ra-men-tô Truyền Chức, thì phải có nhiều điều<sup>(21)</sup> mới xứng đáng ăn mày phép ấy nêu. Nhưng mà chính điều phải có trước hết là Đức Chúa Trời gọi mình và định cho mình chịu lấy đấng bậc ấy. Chẳng ai được lấy ý riêng mà chỉ muốn lên chịu chức. Vì chưng, vốn người ta muốn chịu lấy bậc nào thì phải cầu xin cho biết Thánh ý Đức Chúa Trời định cho mình thể nào. Phương chi là kẻ có ý muốn lên đấng bậc làm thầy, thì càng phải có ý tú làm hết sức cho được biết Thánh ý Đức Chúa Trời gọi mình hay là chẳng. Vì chưng, đấng bậc ấy thì trọng hơn các bậc khác, vì các việc thuộc về đấng bậc ấy phải làm, là việc thánh cả. Nhân vì sự ấy, các Thánh Tông đồ chẳng lấy ý riêng mà xin theo Đức Chúa Giê-su và chịu chức tông đồ đâu, nhưng mà chính mình Đức Chúa Giê-su đã gọi các đấng ấy từng người. Như lời Người phán rằng : Chẳng phải chúng bay đã chọn lấy Tao, nhưng mà Tao đã chọn lấy chúng bay, cho chúng bay được đi và sinh ra nhiều hoa quả thiêng liêng. Mà lại cũng có lời Đức Chúa Trời phán dạy cùng các thầy cả lẽ luật đạo cũ rằng : Tao đã chọn lấy chúng bay, cũng phải phân chúng bay cho ra khác người ta mà nêu bậc riêng. Tao đã nhận lấy chúng bay mà làm các việc thánh và coi sóc dân Tao.

Bởi đây, cho nên con hiểu được chức đấng làm thầy là bậc trọng và đáng kính là dường nào. Vì chúng, kẻ được lên làm thầy thì ở thay mặt Đức Chúa Giê-su mà làm các việc Người làm khi Người còn sống ở thế gian này, là giúp người ta và lo cho người ta được ăn mày rồi linh hồn. Bởi đây, cho nên trong Kinh Thánh thì gọi các đấng làm thầy là người Đức Chúa Trời, là Thiên Thần Đức Chúa Trời nữa. Sự ấy chẳng lạ. Vì chúng, các thánh thông thái quen nói rằng : Chức đấng làm thầy thì trọng hơn Thánh Thiên Thần, và Đức Chúa Trời đã đặt các đấng làm thầy lên bậc cao hơn các Thánh Thiên Thần. Bởi vì Đức Chúa Trời chẳng ban quyền phép cho các Thánh Thiên Thần được làm cho bánh và rượu trờ nên Mình Thánh Đức Chúa Giê-su, hay là tha tội cho người ta, và làm các việc thánh khác làm vậy, là quyền phép Người đã ban cho các đấng làm thầy. Ấy phép đạo lấy bậc đấng làm thầy làm trọng vọng thì làm vậy.

Lạy Chúa tôi, đấng bậc làm thầy là bậc cao trọng là dường nào. Những kẻ Chúa tôi đã chọn lấy mà lên bậc ấy là kẻ có phúc là dường nào nữa ! Vì chúng, kẻ ấy thuộc về Chúa tôi cách riêng, kẻ ấy hằng giúp việc Chúa tôi mà coi sóc linh hồn người ta, và giúp người ta cho được ăn mày rồi linh hồn. Kẻ ấy đã được lìa khỏi thế gian cho đáng Chúa tôi thương và phù hộ cho kẻ ấy cách riêng. Nhưng mà chính mình Chúa tôi có gọi kẻ ấy lên bậc ấy và kẻ ấy có ăn ở

cho xứng đáng đấng bậc trọng ấy, thì mới được ăn mày ơn Chúa tôi thương làm vậy. Nhược bằng kẻ ấy có lấy ý riêng, hay là chẳng có ý ngay lành mà chiếm lấy việc ấy, hay là chẳng giữ nết na xứng đáng đấng bậc ấy, thì khốn cho kẻ ấy mọi đàng. Vì chẳng những là chẳng gánh nổi việc đấng bậc mình phải làm, mà lại kẻ ấy làm ố danh Chúa tôi cùng làm hư linh hồn mình và linh hồn nhiều kẻ khác nữa. Vì vậy tôi xin Chúa tôi hằng giữ gìn phù hộ cho Thánh I-ghê-rê-gia được nhiều đấng làm thầy xứng đáng đấng bậc ấy, để cho các đấng ấy có lòng sốt sắng đạo đức mà coi sóc linh hồn bốn đạo chúng tôi, cho chúng tôi được nhờ các đấng ấy mà giữ đạo và lo việc rồi linh hồn cho nên.

## ĐOẠN THỨ BA MƯƠI

### *Giảng về phép nhất phu nhất phụ.*

Có lời ông Thánh Bảo-lộc rằng : Phép nhất phu nhất phu là phép cả thể lắm.

Chẳng có thứ người nào mà Đức Chúa Giê-su chẳng tỏ ra lòng thương và ban nhiều ơn riêng mà giúp kẻ ấy tùy có việc cần. Đấng bậc vợ chồng thì mặc phải nhiều sự khốn khó, và mặc nhiều việc khó làm nêu. Nhân vì sự ấy, Đức Chúa Giê-su đã lập một phép Sa-ca-ra-men-tô riêng mà ban ơn cho kẻ làm vợ chồng, được sức mạnh mà chịu các sự khốn khó nó đang gặp, và cho được làm nên những việc đấng bậc mình phải làm. Chính mình Đức Chúa Trời đã lập phép nhất phu nhất phụ.

Khi đầu mới dựng nên thế gian. Vì chưng, khi ấy Người dựng nên người đàn ông đoạn, thì Người lại dựng nên một người đàn bà mà làm bạn cùng người đàn ông ấy, cho được sinh con cái và giúp nhau.

Trước Đức Chúa Giê-su ra đời, người ta lấy nhau mà nên vợ chồng thì chẳng phải là phép Sa-ca-ra-men-tô. Kẻ ấy giao lấy nhau mà nên vợ chồng, chẳng khác gì như đời bây giờ kẻ ngoại đạo cứ phép nhà nước mà lấy nhau mà thôi. Nhưng mà Đức Chúa Giê-su có ý thương và ban ơn cho kẻ lấy nhau được nhờ phần hồn và phần xác, thì Người lập phép nhất phu nhất phụ mà nên phép Sa-ca-ra-men-tô thật, và nên sự thánh. Nhân vì sự ấy, Ông Thánh Bảo-lộc gọi phép ấy là phép cả thể lầm, bởi vì phép ấy là hình bóng Đức Chúa Giê-su kết hợp cùng Thánh I-ghê-rê-gia. Nghĩa là người đàn ông thì chỉ Đức Chúa Giê-su, mà đàn bà thì chỉ Thánh I-ghê-rê-gia là bạn Đức Chúa Giê-su. Bởi đây cho nên Đức Chúa Giê-su thương yêu gìn giữ phù hộ cho Thánh I-ghê-rê-gia thể nào thì trong phép nhất phu nhất phụ, người đàn ông phải thương yêu bạn mình và gìn giữ nó thể ấy. Mà Thánh I-ghê-rê-gia có lòng kính, lòng mến và chịu lụy vâng lời Đức Chúa Giê-su thể nào, thì đàn bà phải có lòng kính, lòng mến và chịu lụy đàn ông thể ấy. Vả lại, Đức Chúa Giê-su kết hợp cùng Thánh I-ghê-rê-gia cho đến đời đời, Người chẳng bỏ Thánh I-ghê-rê-gia bao giờ. Cũng

một lẽ ấy, đàn ông đàn bà đã lấy nhau mà nên vợ chồng, đoạn phải ở với nhau cho đến lọn đời, chẳng còn lẽ nào mà bỏ nhau nữa, có chết thì mới lìa nhau được mà thôi. Như lời Đức Chúa Giê-su phán dạy rằng : Người chồng sống bao lâu thì người vợ phải ở với nó bấy lâu.

Đức Chúa Giê-su đã lập phép ấy mà nên phép Sa-ca-ra-men-tô, mà ban ơn cho người ta, thì phải lầm. Vì chưng, người ta lấy nhau mà muốn ở với nhau cho xứng đáng kẻ có đạo, thì có nhiều việc khó lầm. Vì vậy, trước hết vợ chồng phải thương yêu nhau và hòa thuận với nhau, chẳng được bỏ nhau cho đến lọn đời. Nếu chẳng có lòng thương nhau làm vậy thì chẳng đáng gọi là vợ chồng. Song le, phải thương yêu các thánh, vì Đức Chúa Trời khiến dạy làm vậy, và có ý giúp nhau cho được rõ linh hồn, và trong khi gặp sự gì khốn khó về phần hồn hay là về phần xác. Ông Thánh Bảo-lộc dạy rằng : Đức Chúa Giê-su thương yêu Thánh I-ghê-rê-gia thể nào thì người đàn ông phải thương vợ như làm vậy. Nhưng mà Đức Chúa Giê-su thương yêu Thánh I-ghê-rê-gia cách thiêng liêng, cho Thánh I-ghê-rê-gia được vững cho đến đời đời. Cũng một lẽ ấy, người đàn ông chẳng nên thương yêu vợ vì lẽ nào hèn hạ về phần xác mà thôi làm chi, nhưng mà phải thương yêu cách thiêng liêng để mà làm ích cho nhau về phần hồn về phần xác. Vả lại, Thánh I-ghê-rê-gia vâng lời Đức Chúa Giê-su thể nào

thì người đàn bà phải có lòng mến và chịu lụy vâng lời người chồng thể ấy. Bởi vì người đàn ông là bề trên mà đàn bà là bề dưới, lề luật Đức Chúa Trời dạy làm vậy. Nhân vì sự ấy, người đàn bà phải vâng lời trong mọi sự thuộc về phép vợ chồng, và trong các việc của nhà, và trong các việc khác chẳng nghịch cùng lề luật Đức Chúa Trời. Vì chưng, nếu người đàn ông đòi sự gì, hay là bắt làm việc gì trái nghịch cùng lề luật Đức Chúa Trời, hay là sự gì xấu xa trái tính phép nhất phu nhất phụ, thì người đàn bà chẳng nên vâng. Bởi vì thà là vâng lời Đức Chúa Trời thì hơn vâng lời người ta.

Sau nữa, người ta đã lấy nhau đoạn thì phải giữ nghĩa vợ chồng cùng nhau cho đến lọn đời. Người đàn ông chẳng được phép thương yêu người đàn bà nào khác, mà đàn bà chẳng được thương yêu người nào khác nữa. Bởi vì cứ phép đạo thì được một vợ một chồng mà thôi. Mà trong việc ấy sự gì đàn bà chẳng nên làm, thì đàn ông cũng chẳng được làm sự ấy nữa. Vả lại, khi ở với nhau, thì phải giữ phép tắc nết na cho xứng đáng kẻ có đạo. Mà cứ như lời ông Tô-bi-a khuyên bảo bà Sa-ra là vợ mình rằng : Ta là con cháu các thánh. Nhân vì sự ấy, ta chẳng nên ở với nhau mà theo tính xác thịt như kẻ ngoại đạo, là kẻ chẳng biết Đức Chúa Trời. Bởi đấy, cho nên vợ chồng ở với nhau chẳng nên theo tính xác thịt mà làm sự gì trái tính phép nhất phu nhất phụ. Nhưng mà nó phải có ý tứ mà nhớ Đức Chúa Trời ở trước mặt mình và

mình ở trước mặt Đức Chúa Trời liên, để cho nó ở cho xứng đáng Đức Chúa Trời thương.

Việc thứ ba, kẻ vợ chồng phải làm là nuôi nấng coi sóc dạy dỗ con cái. Nhân vì sự ấy, chẳng những là phải lo liệu mọi sự cho nó được nhờ phần xác, mà lại nhất là vợ chồng phải hợp một ý một lòng giúp nhau mà coi sóc con cái về phần hồn, phải dạy dỗ nó, lo liệu cho nó biết đàng đọc kinh, lần hạt, xưng tội chịu lề, thờ phượng Đức Chúa Trời, phải lo cho nó giữ phép tắc nết na, đừng để cho nó đi đàng tội lỗi theo tính xác thịt, đừng để cho nó làm bạn với kẻ xấu tính xấu nết. Vả lại, phải làm gương sáng cho nó được bắt trước và được nhờ.

Ấy vậy, nếu con có ý tứ mà suy xét các điều ấy thì phải xung thật. Kẻ vợ chồng thì gánh rất nặng và mắc nhiều việc rất khó. Mà kẻ ấy có được ơn riêng Đức Chúa Trời giúp sức thì mới làm nên các việc dâng bậc mình phải làm. Cho nên, ví bằng người ta có được ăn mày phép cưới nêu, thì mới được chịu lấy ơn Đức Chúa Trời giúp sức cho mình. Cho nên chẳng những là được nhờ về phần hồn mà lại được bằng yên về phần xác nữa.

Lạy Chúa tôi! Sự lấy vợ lấy chồng là việc lành, cũng là việc thánh. Vì chưng, chính Mình Chúa tôi đã lập phép ấy, khi đầu mới dựng nên thế gian. Nhưng mà đến sau Chúa tôi đã lập nên phép Sa-ca-ra-men-tô, thì từ ấy về sau sự lấy

vợ lấy chồng càng lành và càng thánh hơn nữa. Chúa tôi cũng muốn cho phép ấy nên dấu và bóng nghĩa thiêng liêng. Chúa tôi đã kết hợp cùng Thánh I-ghê-rê-gia. Khi xưa Chúa tôi chẳng nề đi ăn cưới với người ta trong thành Ca-na. Mà Chúa tôi cũng đã nhờ dịp ấy mà làm phép lạ đâu hết. Vì các lẽ ấy, Chúa tôi đã chỉ tỏ phép nhất phu nhất phụ là phép trọng là dường nào. Nhưng mà các việc thuộc về đấng bậc ấy phải làm thì khó và hiểm nghèo lắm. Nhân vì sự ấy, tôi xin Chúa tôi soi sáng trí khôn và ban ơn cho mọi kẻ lấy vợ lấy chồng được theo Thánh ý Chúa tôi và hằng làm các việc đấng bậc mình phải làm.

### **ĐOẠN THỨ BA MƯƠI MỘT**

#### *Giảng về sự đơn minh ăn mày phép Nhất Phu Nhất Phụ.*

Đức Chúa Giê-su đã lập phép nhất phu nhất phụ nên phép Sa-ca-ra-men-tô, mà ban ơn cho hai vợ chồng được bằng yên, hòa thuận thương yêu nhau, và giúp nhau trong các việc đấng bậc mình phải làm. Cho nên lẽ thì vợ chồng có đạo hằng được bằng yên với nhau thì mới phải. Chẳng hay có nhiều vợ chồng bất thuận với nhau, ghen tuông nhau, chẳng biết đàng nhịn nhau, làm dịp tội cho nhau, và làm hư linh hồn nhau. Các điều khốn khó ấy thì tại đâu ? Sự ấy tại người ta lấy nhau chẳng nên và chịu phép cưới chẳng nên. Vì chưng, kẻ thì lấy nhau mà chẳng biết Thánh ý Đức Chúa Trời định cho mình nên lấy nhau chẳng. Kẻ

thì lấy nhau mà chẳng có ý lành nào sорт, một có ý theo tính xác thịt. Nó lấy nhau vì phải lòng nhau hay là vì giàu có, hay là vì lẽ nào khác hèn hạ làm vậy. Người ta có ý trái mà lấy nhau làm vậy, thì chẳng có lẽ nào mà trông cậy ăn mày ơn Đức Chúa Trời phù hộ cho. Vả lại, có kẻ lấy nhau chẳng khác gì như kẻ vô đạo, vì nó chẳng tưởng đến phần linh hồn, chẳng thưa lại với đấng làm thầy, cùng chẳng lo cho được ăn mày phép cưới. Lại có *nhiều*<sup>(22)</sup> kẻ khác xin cho được ăn mày phép cưới, nhưng mà nó chịu phép ấy chẳng nên. Bởi vì nó chẳng có ý dọn mình trước, chẳng có lòng ăn năn tội. Nhân vì sự ấy, chẳng những là chẳng được nhờ phép ấy cho được ăn mày ơn nào, mà lại nó lại thêm tội/rất nặng. Nó trêu cơn giận Đức Chúa Trời, nó cũng liều mình mắc phải sự khốn khó cả đời. Người ta lấy nhau trái phép trong đạo làm vậy, mà chẳng được ăn mày ơn gì, cùng chẳng được bằng yên với nhau thì cũng chẳng lả.

Con đừng liều mình mắc phải làm vậy làm chi. Sự lấy vợ lấy chồng là việc cả thể lắm. Cho nên con phải làm hết sức cho được lo việc ấy nên. Vì vậy, trước hết con phải ra hết sức cho biết Thánh ý Đức Chúa Trời định cho con về đàng ấy thế nào. Vì chưng, Đức Chúa Trời muốn cho mọi người được ăn mày rồi linh hồn, nhưng mà người có ý cho người ta ở bậc khác nhau mà lo việc ấy. Cho nên người muốn cho người nọ giữ mình đồng trinh sạch sẽ, mà ăn mày trong nhà Đức Chúa Trời

hay là trong nhà mụ. Người muốn cho người kia gánh phần đời mà lấy vợ lấy chồng. Mà Người định cho người ta ở bậc nào thì Người ban ơn riêng cho người ta dễ lo việc rỗi linh hồn trong bậc ấy. Cũng một lẽ ấy, nếu người ta chọn lấy bậc nào Đức Chúa Trời định cho kẻ ấy thì khó cho được lo việc rỗi linh hồn trong bậc ấy. Nhân vì sự ấy, con phải biết, hoặc Đức Chúa Trời đã định cho con phải lấy vợ lấy chồng chẳng. Hoặc con có đủ lẽ mà nghĩ rằng : Đức Chúa Trời đã định cho con làm vậy, thì con lại phải xét : Người đã định cho con lấy người nào, vì chung Người cũng đã định sự ấy nữa. Nếu con lấy người cha cả đã chỉ định cho con phải lấy, thì âu là sẽ được bình an hòa thuận với nhau. Nhược bằng con lấy người khác thì khốn cho con.

Nhưng mà con biết Thánh ý Đức Chúa Trời đã định cho con về đàng ấy làm sao được ? Vì vậy con phải lấy lòng sốt sáng mà cầu xin kêu van cùng Đức Chúa Trời, xin Người soi sáng trí khôn con cho biết Thánh ý Người thể nào. Vả lại, con phải ở cho xứng đáng Đức Chúa Trời thương con mà soi sáng trí khôn con, cho biết đàng chọn lấy người nêu. Vì chung, con được lấy người lành làm bạn, thì sự ấy là ơn Đức Chúa Trời. Cũng một lẽ ấy, có nhiều lần Người để cho người ta lấy người chẳng xứng đáng mà phạt tội lỗi nó. Bởi đấy, cho nên khi đang con trai hay là con gái, nếu có đi đàng tội lỗi theo tính

xác thịt thì khó trông sự lành về đàng ấy. Con giữ phép tắc nết na làm việc lành phúc đức và giữ các phép trong đạo cho lọn, thì mới đáng cho Đức Chúa Trời thương mà ban người bạn xứng hợp với con.

Sau nữa, bao giờ con có ý lấy vợ lấy chồng, vì con có đủ lẽ mà đoán rằng : Đức Chúa Trời đã định cho con làm vậy, thì con phải nhớ lời ông Tô-bi-a khuyên bảo bà Sa-ra là vợ mình rằng : Ta là con cháu các đấng thánh. Nhân vì sự ấy, ta chẳng nên lấy nhau như kẻ vô đạo, là kẻ chẳng biết Đức Chúa Trời. Kẻ vô đạo lấy nhau thì có ý theo tính xác thịt. Nó chọn lấy kẻ vừa ý mình, vì giàu có hay là vì tốt lành nhan sắc, hay là vì lẽ khác hèn hạ hơn nữa. Về phần con chẳng nên bắt chước làm vậy. Con phải lấy vợ, lấy chồng cho được vâng theo Thánh ý Đức Chúa Trời, và có ý lấy nhau cho được thương yêu nhau, mà sinh con cái, thêm kẻ thờ phượng Đức Chúa Trời và giúp nhau trong sự rỗi linh hồn. Bằng con lấy người nọ hay là người kia, chẳng phải là vì người ấy giàu có, hay là vì có nhan sắc, hay là vì lẽ nào xấu xa làm vậy. Bởi vì nhan sắc, của cải thì chẳng làm ích gì, nhưng mà con cốt lấy người ấy vì con nghĩ rằng : Đức Chúa Trời đã chỉ định cho con hay là vì người ấy hay giữ phép tắc nết na, có lòng đạo đức, thì con có lẽ mà trông cho được hòa thuận với nhau và dễ lo việc rỗi linh hồn với nhau. Con có ý ngay lành làm vậy thì

chẳng có lẽ nào mà Đức Chúa Trời chẳng thương con.

Song le, dù mà việc lấy vợ lấy chồng là việc riêng con cái, mà cha mẹ chẳng có phép ép nó lấy người nào trái ý mình mặc lòng, con đừng liều mình lấy vợ, lấy chồng trái ý cha mẹ, hay là khi con chưa bàn với cha mẹ. Bởi vì cha mẹ ở thay mặt Đức Chúa Trời mà coi sóc con. Vả lại, người thương con cái chẳng sai. Cho nên nếu con cả lòng lấy ý riêng mà lấy vợ lấy chồng; hay là giao trộm nhiệm với người nọ người kia khi chưa biết lòng cha mẹ thể nào thì ra điều vô phép quá lẽ.

Vả lại, tuy rằng sự làm phép cưới chẳng phải là sự cần cho được nên vợ chồng. Vì chưng, sự nên vợ chồng ở tại một điều này mà thôi, là đàn ông và đàn bà giao lấy nhau nên vợ chồng từ bấy giờ mặc lòng. Con đừng liều mình lấy vợ lấy chồng như kẻ ngoại đạo mà chẳng xin làm phép cưới cho được ăn mày chịu ơn lành bởi phép ấy mà ra, kéo ra như con khinh để ơn Đức Chúa Trời, con làm gương xấu cho người ta, con mất những lời Thánh l-ghê-rê-gia cầu nguyện cho con, cho nên con chẳng đáng Đức Chúa Trời thương. Song le, cũng chẳng nên xin chịu phép cưới bề ngoài mà thôi, nhưng mà phải lo liệu cho được ăn mày phép ấy nên. Vì chưng, phép ấy là phép Sa-ca-ra-men-tô kẻ sống. Cho nên con có lòng sạch tội

thì mới đáng ăn mày phép cưới nên.

Bởi đấy, cho nên bao giờ con toan xin làm phép cưới thì con phải có ý lấy lòng ăn năn tội cho được ăn mày xung tội. Nhân vì sự ấy, con phải đến thưa lại với đấng làm thầy, để cho người được khuyên bảo dạy dỗ con về đàng ấy và giúp con cho được ăn mày xung tội nên, nhưng mà con chẳng nên giãn ra cho được lo việc ấy cho đến chính ngày có ý làm phép cưới, kéo con giãn ra làm vậy thì có khi khó liệu nên. Vả lại, trong bấy nhiêu ngày ấy con phải lấy lòng sốt sắng cầu nguyện và làm việc lành phúc đức hơn mọi khi, để cho con được ăn mày ơn Đức Chúa Trời phù hộ cho con chịu phép cưới nên, và cho sau này con được bằng yên hòa thuận với nhau, và được mọi sự lành, khỏi mọi sự dữ.

Ấy là nói tắt các điều con phải làm cho được dọn mình ăn mày phép cưới nên và cho được ăn mày mọi ơn lành bởi phép ấy mà ra. Chớ gì con được cứ như làm vậy. Song le, con dọn mình ăn mày phép cưới cho nên thì chưa đủ, con lại phải ra sức giữ ơn ấy cho lợn, cho con được đáng Đức Chúa Trời hằng phù hộ cho con được nhờ phép ấy cho dễ lo việc rỗi linh hồn.

Lạy Chúa tôi, Chúa tôi đã biết sự lấy vợ lấy chồng là việc cả thể lắm, thì Chúa tôi đã dọn nhiều ơn mà giúp người

ta, cho được gánh nỗi việc ấy và nhờ đấng bậc ấy mà lo việc rỗi linh hồn, là khi Chúa tôi đã lập phép Sa-ca-ra-men-tô nhất phu nhứt phụ. Nhưng mà có nhiêu kẻ chẳng biết ơn Chúa tôi và mất nhờ phép trọng ấy. Những kẻ ấy thiệt hại là đường nào. Vì vậy tôi xin Chúa tôi dù lòng thương mà soi sáng trí khôn những kẻ có ý lấy vợ lấy chồng cho kẻ ấy ở cho xứng đáng ăn mày ơn Chúa tôi, cho kẻ ấy bỏ mọi ý trái mà theo ý lành, là có ý vâng theo Thánh ý Chúa tôi trong mọi sự, và có ý từ mà dọn mình ăn mày phép cưới cho nên, cho đáng Chúa tôi thương kẻ ấy cho lợn và đổ xuống mọi sự lành cho kẻ ấy thương yêu, hòa thuận với nhau, và giúp nhau trong sự rỗi linh hồn.



## PHẦN THỨ BỐN GIẢNG VỀ SỰ ĐỌC KINH CẦU NGUYỆN

### ĐOẠN THỨ NHẤT

*Giảng về sự đọc kinh cầu nguyện là sự cần đường nào.*

Có lời Đức Chúa Giê-su dạy rằng : Hãy cầu nguyện liên. Đức Chúa Giê-su chẳng những là đã lập các phép Sa-ca-ra-men-tô cho ta được nhờ mà ăn mày những ơn ta thiếu thốn. Mà lại Người cũng đã bày các khác cho ta được dùng mà ăn mày những ơn ấy nữa, là sự đọc kinh cầu nguyện. Mà sự ấy là đem lòng đem trí về Đức Chúa Trời cho được thờ phượng Đức Chúa Trời và xin Người thương mà ban những sự ta thiếu thốn phần hồn hay là phần xác. Nhân vì sự ấy, sự cầu nguyện thì chẳng ở tại miệng đọc kinh nọ kinh kia đâu, nhưng mà sự cầu nguyện nhất là ở tại lòng ta tưởng nhớ Đức Chúa Trời và dùng lấy những kinh miệng đọc mà than thở cùng Đức Chúa Trời và xin điều nọ điều kia. Nếu con có đọc những kinh ấy bằng miệng mà thôi, thì chẳng kể là cầu nguyện. Con có ý từ mà cầm trí lại, để cho lòng còn hợp lại cùng miệng đọc thì mới kể là cầu nguyện mà chớ.

Sự đọc kinh cầu nguyện làm vậy là sự rất cần cho được rỗi linh hồn. Chính mình Đức Chúa Giê-su đã truyền dạy làm vậy. Vì chưng, có lời Người phán dạy rằng : Hãy tĩnh thức và đọc kinh cầu nguyện, phải đọc kinh cầu nguyện liên. Nhân vì sự ấy, Người

có ý buộc người ta phải có lòng kính mến Đức Chúa Trời thể nào, thì Người cũng có ý buộc người ta phải ở siêng năng cần mẫn mà đọc kinh cầu nguyện thể ấy. Kẻ chẳng có lòng mến Đức Chúa Trời thì mất lòng Người thể nào. Cũng một lẽ ấy, kẻ chẳng đọc kinh cầu nguyện thì mất lòng Người thể ấy. Bởi đấy cho nên Đức Chúa Giê-su cũng có trách các Thánh Tông đồ rằng : **Bấy lâu nay chúng bay<sup>(1)</sup>** chưa được ăn mày ơn nào bởi Đức Chúa Cha, vì tại chúng bay chưa có cầu xin sự gì, chúng bay hãy cầu nguyện thì sẽ được.

Nhưng mà Đức Chúa Giê-su lấy lời nói mà răn dạy người ta ở siêng năng đọc kinh cầu nguyện, thì người chẳng lấy sự ấy làm đủ. Mà lại Người lấy việc làm để làm gương cho ta được bắt chước. Vì chung, có nhiều lần Người thức khuya cả đêm mà cầu nguyện. Ất là Người có lòng sốt sắng cầu nguyện liên làm vậy chẳng phải là sự cần, vì Người chẳng thiếu thốn sự gì. Nhưng mà Người có ý làm gương mà khuyên bảo ta bắt chước như làm vậy. Người chẳng có ý cầu nguyện cho mình Người, một có ý cầu nguyện cho ta, và có ý cho ta được hiểu việc ấy là sự cần là dường nào. Như lời ông Thánh Am-bê-rô-di-ô nói rằng : Đức Chúa Giê-su đã lấy lòng sốt sắng mà cầu xin cho ta làm vậy, phuong chi là ta càng phải có lòng siêng năng cần mẫn mà cầu xin cho được ăn mày ơn Đức Chúa Trời hơn nữa.

Song le, dù mà chẳng có điều răn nào riêng buộc ta năng đọc kinh cầu nguyện thì cũng có nhiều lẽ khác dạy ta phải siêng năng về đàng ấy. Vì chung, ta thiếu thốn mọi sự phần hồn và phần xác, phần thì có nhiều chước mà quỷ hằng cám dỗ ta liên, phần thì ta mắc nhiều tính mê nết xấu và lòng ta hằng nhiều về sự tội, mà sức riêng ta thì hèn hạ yếu đuối, chẳng làm gì được mà chống trả với các kẻ thù linh hồn ta làm vậy, có ơn Đức Chúa Trời giúp sức cho ta thì mới được mà chớ. Nhưng mà ta có siêng năng đọc kinh cầu nguyện, thì mới được ăn mày ơn Đức Chúa Trời. Vì chung, Đức Chúa Trời chẳng ban những ơn riêng Người hư không. Chính mình Đức Chúa Giê-su đã phán dạy rằng : Ta cầu xin thì được ăn mày ơn Người, vì Đức Chúa Trời ban cho kẻ cầu xin. Nhân vì sự ấy, kẻ chẳng cầu xin thì chẳng được ăn mày ơn nào, chẳng khác gì như kẻ khó khăn đói khát, nó ăn mày ăn xin thì người ta mới biết nó thiếu thốn thể nào, và mới làm phúc cho nó. Ví bằng nó chẳng xin người ta thương giúp mình, hoặc vì kiêu ngạo chẳng muốn xin, hay là vì lẽ nào khác, thì người ta chẳng làm phúc cho nó. Cũng một lẽ ấy, nếu ta làm biếng trễ nãi đọc kinh cầu nguyện, thì ra dấu ta chẳng lấy ơn Đức Chúa Trời làm trọng là bao nhiêu. Cho nên chẳng đáng Đức Chúa Trời thương mà ban ơn giúp sức cho ta.

Bởi đấy, cho nên ông Thánh Ki-ri-sô-tô-mô quen nói rằng : cái gân là sự cần trong xác thể nào, thì sự đọc kinh

cầu nguyện cũng là sự cần cho linh hồn thể ấy. Nếu có cắt gân nào, hay là các gân yếu đi cách nào, thì xác chẳng còn làm gì được nữa. Cũng một lẽ ấy, nếu có ai chẳng đọc kinh cầu nguyện, thì linh hồn kẻ ấy ra khô khan nguội lạnh, vì nó yếu đi chẳng có sức nào mà làm việc lành phúc đức. Vả lại, ông thánh ấy cũng nói rằng : Sự đọc kinh cầu nguyện là như khí giới thiêng liêng linh hồn được dùng mà đánh giặc với kẻ thù. Ấy vậy, chẳng khác gì như quân lính chẳng có khí giới mà đi đánh giặc thì nó làm gì được ? Nó phải chịu thua mà chớ. Vả lại nó khỏi chết là họa. Cũng một lẽ ấy, kẻ nào làm biếng đọc kinh cầu nguyện, thì nó chẳng có khí giới mà chống trả với tính xác thịt và các kẻ thù linh hồn mình. Bởi đấy, cho nên nó phải chước ma quỷ cám dỗ, thì ngã thua chẳng khỏi, mà lại nó khỏi mất linh hồn sa địa ngục là họa.

Sau nữa, lại có ông thánh khác nói rằng : Sự đọc kinh cầu nguyện là như của nuôi linh hồn vậy. Nhân vì sự ấy, của ăn là sự cần mà nuôi xác thể nào, thì sự đọc kinh cầu nguyện cũng là sự cần mà nuôi linh hồn thể ấy. Vì vậy, như có người nào hay ăn nhiều và lấy của ăn làm ngon, thì người ấy được khỏe mạnh. Bằng người nào ăn ít lăm, thì chẳng có sức bao nhiêu. Mà sự ấy cũng là dấu người ấy có bệnh trong mình. Nhược bằng có ai chẳng ăn chút nào, thì người ấy chết

chẳng khỏi. Cũng một lẽ ấy, kẻ nào siêng năng cầu nguyện lăm, thì được bằng yên về phần linh lăm. Vì được ăn mày ơn Đức Chúa Trời gìn giữ phù hộ cho kẻ ấy được sức mạnh mà bỏ tính mê nết xấu, và tập đi đàng nhân đức. Bằng kẻ làm biếng đọc kinh cầu nguyện, kẻ ơ hờ lạnh lẽo về đàng ấy thì nó yếu đuối phần linh hồn, vì chẳng được ăn mày ơn Đức Chúa Trời là bao nhiêu, còn kẻ nào chẳng đọc kinh cầu nguyện bao giờ, thì nó chết phần linh hồn chẳng khỏi.

Bởi đấy, cho nên con phải siêng năng đọc kinh lần hạt, đầu hôm sớm mai, chẳng nên bỏ sự ấy bao giờ. Dù mà con mặc việc gì vội cần thể nào mặc lòng, cũng phải đọc kinh đầu hôm sớm mai. Hoặc con chẳng kịp đọc nhiều kinh, thì phải đọc kinh tắt vậy. Nhưng mà chẳng nên lấy sự ấy làm đủ, mà lại hằng ngày, nhất là khi đầu con mới tra tay làm việc gì thì phải cầm trí lại mà than thở một hai lời trong lòng cùng Đức Chúa Trời, cho được dâng mình và dâng việc mình toan làm cho Người. Sự ấy thì dễ lăm, vì sự ấy tại trong lòng trong trí khôn. Cho nên con muốn nhớ Đức Chúa Trời làm vậy bao giờ thì được bấy giờ. Mà sự ấy thì tốt lăm, bởi vì kẻ đã quen nồng nhớ Đức Chúa Trời và năng than thở cùng Người làm vậy, thì chẳng mấy khi phạm tội mất lòng Người, mà lại thường thường kẻ ấy được lòng sôt sắng kính mến Người và được ăn mày nhiều ơn bởi Người mà ra. Sau nữa, khi nào con phải sự gì khổn khổn cách nào, hay là khi phải chước ma quỷ cám

đó dâng nào, thì con cảng phái ra súc dem lòng nhẹ nhàng lối tới  
Đức Chùa Troi mà than thố mót hai lối, Kèu van Xin Nguyễn Cửu  
giúp tới thi cung được. Vì Chùa tới sán lòng nhẹ nhàng lối tới  
tới cho biet dâng cátu xin Chùa Troi, Hay ban dn cho tới dâng  
lòng sot sánng úc ao cho xuug dâng Chùa Troi. Hay mó lòng soil  
sánng trక khôn cho tới hánng lây sút doc kinh cátu xin Nguyễn lâm  
mùng, đe cho tới nánng dem lòng dem tri cung Chùa Troi, cho dâng  
án may nhung dn tới thieuthon ve phan hon va ve phan xac.

## DOAN THU HAI

### Giảng về sút dọc kinh cátu xin Nguyễn hay lâm

### ich cho ta là dâng náo.

Có lối Đức Chùa Gie-su phan dày rang : Chùng bay lây  
lòng sot sánng và lồng tin cho vuông vắng mà cátu xin sút gi, thi  
cátu xin sút gi.  
Neu ta có dọc kinh cátu xin Nguyễn nén, thi châng có dn  
nào mà ta châng dâng duc an may dn ay boi Đức Chùa Troi mà  
ra. Đức Chùa Gie-su dà phan hua lâm vây. Nguyễn dà nhac di  
nhac lại sút ay trong sach E-van nhieu lanh lam. Vì châng,  
Nguyễn phan dày rang : Chùng bay hay cátu xin thi se chiu  
lây. Hay tin thi se dâng. Hay go cátu xin thi se mod ra cho châng  
bay. Chùng bay có lây lồng tin cho vuông vắng mà cátu xin sút  
gi thi se dâng sút ay, châng nhung la Nguyễn dà phan hua rang :

Ta có cátu huyễn nén thi Nguyễn hánng sán lòng mà nghe lối  
cátu xin ay. Ma lát Nguyễn cung dâng lây lối thi se mă quyết  
mă kẽ ra các sút khôn khe troi mac phái và Xin Chùa troi cátu  
mă kẽ lồng trong cátu mă chay dn noi khe cung Chùa troi,  
tôi lát lồng troi lát khe hén hă nhu bùi tro mac lồng,  
Nhân vi sút ay, dù mă troi lát khe van cátu xin Chùa troi cátu  
cung Chùa troi mă khe van cátu xin Chùa troi nánng chay dn  
tôi lát khe van cátu xin Chùa troi khein dày troi nánng chay dn  
phái, và cho dâng chong tra cátu chay mă quỹ hánng cám dò  
véc gi cho dâng thot kholi cátu sút hánng nánng cátu  
minh Chùa troi ru ? Tôi lát khe hén hă yêu sút thi châng lâm  
cátu khôn khe troi thuong gáp hánng nánng. dâng kẽ mót  
cô Đăng nào khác cátu sút mă yêu lát vă cátu giup troi trong  
ké voi Chùa troi lát gốc và cátu rẽ moi sút lanh ru ? Vì châng  
Lát Chùa troi, nào troi chay dn voi Đăng nào khác dâng

mă oh Nguyễn gín giup phu hó cho con.  
khô cung Đức Chùa Troi, cho dâng troi ra lồng mén Nguyễn và dn  
ohn Nguyễn mă nánng lát lồng sot sánng dọc kinh cátu xin Nguyễn nút  
bánng lồng và cảng sán lồng thuong con. Vì vậy, con phái biet  
con cảng nánng chay dn voi Nguyễn, thi Nguyễn cảng lát  
giò thi dâng bay giò. Nguyễn hánng sán lồng nhẹ con mai, mă  
chay dn chung Đức Chùa Troi mă kheu van cátu xin Nguyễn bao  
với ua bao giò thi châng dâng bay giò, nhung mă con muon  
giúp con. Vì châng, Nguyễn ta muon dn chay cátu cung cátu quan. Hay lát  
Đức Chùa Troi mà thán thố mót hai lối, Kèu van Xin Nguyễn Cửu  
giúp tới thi cung được. Vì Chùa tới sán lòng nhẹ nhàng lối tới

đó dâng nào, thì con cảng phái ra súc dem lòng tri ve  
Đức Chùa Troi mà thán thố mót hai lối, Kèu van Xin Nguyễn Cửu  
giúp tới thi cung được. Vì Chùa tới sán lòng nhẹ nhàng lối tới  
tới cho biet dâng cátu xin Chùa Troi, Hay ban dn cho tới dâng  
lòng sot sánng úc ao cho xuug dâng Chùa Troi. Hay mó lòng soil  
sánng trక khôn cho tới hánng lây sút doc kinh cátu xin Nguyễn lâm  
mùng, đe cho tới nánng dem lòng dem tri cung Chùa Troi, cho dâng  
án may nhung dn tới thieuthon ve phan hon va ve phan xac.

sự ấy mà rằng : Tao phán thật với chúng bay, chúng bay có lấy tên Tao mà cầu xin sự gì cùng Cha Tao, thì Người sẽ ban sự ấy cho chúng bay. Nhưng mà Người lấy lòng thương mà phán hứa và yên ủi ta làm vậy, thì Người chưa lấy làm đủ. Người lại thêm thí dụ này cho ta được khỏi lòng hồ nghi : Nào có ai thấy con cái xin bánh mà ăn, chớ thì người ấy có cho hòn đá ru ? Hay là nếu có xin cá, chớ thì có cho nó con rắn ru ? Vì vậy nếu chúng bay vốn là kẻ dữ mặc lòng, song le cũng đã quen ban sự lành cho con cái chúng bay. Phương chi Cha chúng bay ở trên trời là đấng lòng lành vô cùng, người sẽ ban sự lành cho chúng bay khi chúng bay có lòng cầu xin với người.

Đức Chúa Giê-su đã phán hứa tỏ tường rõ ràng làm vậy, thì phải tin thật sự vững vàng sự đọc kinh cầu nguyện là sự rất tốt rất lành hay làm ích cho ta mọi đảng, chẳng còn lẽ nào mà hồ nghi điều ấy nữa. Nếu người nào có tính (*tiếng*) thật thà ngay thật, có hứa sự gì cho ta thì ta lấy làm tin chẳng dám hồ nghi. Vì vậy, phương chi ta phải tin cho vững vàng lời Đức Chúa Giê-su là đấng thật thà vô cùng, đã phán hứa nhiều lần, cũng đã thể làm vậy. Nếu ta có dám hồ nghi về đảng ấy thì ra phạm cùng mắt lòng Đức Chúa Trời cả thể lầm. Vì vậy nào ta có lẽ nào mà hồ nghi cho Người chẳng giữ lời Người đã phán hứa ru ? Sự ấy chẳng có. Vì chưng, tuy rằng ta là kẻ có tội chẳng xứng đáng Người thương

mặc lòng, song Người là Đấng lòng lành vô cùng, Người hay thương ta nhưng không, mà lại ta lấy lòng khiêm nhường mà nhận biết mình là kẻ có tội làm vậy, thì Người càng sẵn lòng thương và ban ơn cho ta hơn nữa. Vì chưng, chính mình Người hằng mời và khuyên bảo kẻ có tội lấy lòng trông cậy cho vững vàng mà chạy đến cùng Người. Nhân vì sự ấy, ta lấy lòng tin, lòng trông cậy mà cầu xin cùng Người, thì Người chẳng có lẽ nào mà Người chẳng nghe ta.

Vả lại, bao giờ ta cầu nguyện thì ta lấy tên ai mà cầu nguyện ? Chớ thì ta chẳng lấy tên Đức Chúa Giê-su mà cầu xin cùng Đức Chúa Trời ru ? Ấy vậy, công nghiệp vô cùng Người thì chẳng dư mà che phủ các tội lỗi ta ru ? Nhân vì sự ấy, dù mà ta là kẻ chẳng xứng đáng mặc lòng, nhưng mà công nghiệp vô cùng Đức Chúa Giê-su thì che phủ các tội lỗi ta và làm cho Đức Chúa Trời hằng sần-lòng ghé mặt lại mà thương ta. Người chẳng bao giờ bỏ lời kẻ có tội hay hạ mình xuống sốt. Kẻ có tội có lòng khiêm nhường cho thật mà cầu nguyện thì lời cầu xin được lên trước tòa Đức Chúa Trời và đẹp lòng Người và làm cho kẻ ấy được ăn mày mọi ơn lành chẳng sai.

Kia có lời ông tiên tri kia nói rằng : Nào có Người nào đã lấy lòng tin mà kêu van cùng Đức Chúa Trời, mà Người bỏ người ấy ru ? Kia tổ phụ chúng tôi đã cầu xin cùng Đức Chúa Trời, thì Người đã cứu lấy kẻ ấy. Kẻ nào kêu tên Đức

Chúa Trời thì kẻ ấy được cứu rỗi. Người ta có lòng tin, lòng trông cậy cho vững vàng mà cầu xin làm vậy thì sự ấy đẹp lòng Người lắm. Vì chưng, sự ấy thì ra như nhận lấy Người là đãng phép tắc vô cùng, thực thà vô cùng, lòng lành vô cùng. Nhân vì sự ấy, Đức Chúa Trời ban mọi ơn lành cho kẻ có lòng làm vậy. Ở con, con muốn biết sự cầu nguyện có sức mà ăn mày ơn Đức Chúa Trời là đường nào chẳng, thì con hãy xét những tích này bởi sách Sấm Truyền mà ra. Ông Mai-Sen lấy lòng sốt sắng mà cầu nguyện, thì kẻ nghịch dân Đức Chúa Trời liền phải thua mất. Bà Giu-diết cầu nguyện thì Đức Chúa Trời liền làm phép lạ mà cứu lấy dân Giu-dêu. Vua Ê-giê-ki-a ốm nặng lâm gần chết. Đức Chúa Trời cũng đã bảo ông ấy cho biết người chẳng có lẽ nào mà sống nữa. Nhưng mà ông ấy cầu xin cùng Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời liền làm phép lạ cho vua ấy được khỏe lại khỏi chết. Sau nữa, người ngồi tuần kia vào đền thờ mà cầu nguyện thì Đức Chúa Trời tha tội cho người ấy tức thì. Vả lại, người trộm cướp kia phải đóng đanh làm một cùng Đức Chúa Giê-su cầu xin kêu van với Người, thì Người liền nghe lời ấy mà tha tội và cho người ấy lên thiên đàng.

Bởi đấy, cho nên ông Thánh Giu-ong tông đồ nói rằng : Ta có lòng trông cậy Đức Chúa Trời cho vững vàng là phải, vì chung ta có xin sự gì xứng hợp cùng Thánh ý Người thì Người liền nghe chẳng sai. Vì vậy, ta khuyên bảo con tập đi đàng nhân

đức, bỏ tính mê nết xấu, thì con đừng bao giờ chữa mình rắn, con hèn hạ yếu đuối hay là con mắc tính xác thịt và chước ma quỷ cám dỗ con làm chi. Vì chưng, con lấy lòng sốt sắng mà cầu nguyện thì sẽ được sức mạnh. Con hãy cầu nguyện thì sẽ được chống trả tính xác thịt và chước ma quỷ. Con hãy cầu nguyện thì sẽ được ăn mày ơn Đức Chúa Trời giữ gìn phù hộ, cho con được sức mạnh, mà tập đi đàng nhân đức một ngày một hơn. Vì chưng, đã có lời ông Thánh Gia-cô-bê rằng : Vì bằng có ai trong anh em thiếu sự khôn ngoan, thì hãy cầu xin sự ấy cùng Đức Chúa Trời là Đấng rộng rãi vô cùng, Người sẽ ban sự khôn ngoan ấy cho anh em chẳng sai. Bao giờ người ta cầu nguyện nê, thì Đức Chúa Trời nghe lời cầu nguyện ấy, chẳng có khi nào không. Nhân vì sự ấy, nếu ta có cầu xin sự gì cùng Người mà chẳng được, thì tại ta cầu xin chẳng nê, và ta chẳng có lòng tin cho vững vàng mà chớ.

Lạy Chúa tôi ! Chẳng bao giờ người ta cầu nguyện nê, mà Chúa tôi chẳng nghe lời ấy. Vì Chúa tôi hằng sẵn lòng thương mà nghe những kẻ lấy lòng khiêm nhường và lòng tin cho vững vàng mà kêu tên Chúa tôi. Người ta lấy lòng sốt sắng làm vậy mà cầu xin sự gì cùng Chúa tôi, thì được sự ấy chẳng sai. Tôi suy xét điều ấy thì lấy làm vui mừng yên lòng, yên trí. Vì chưng, tôi là kẻ hèn hạ yếu đuối, nhưng mà tôi cầu nguyện nê, thì được sức mạnh. Tôi hằng phải chước ma quỷ cám dỗ, nhưng

mà tôi lấy lòng tin cho vững vàng mà kêu tên Chúa tôi thì ma quỷ chẳng làm gì được tôi nữa. Lòng tôi hằng chiểu về sự tội lỗi, nhưng mà nếu tôi siêng năng kêu van cùng Chúa tôi, thì tôi sẽ được ăn mày ơn Chúa tôi gìn giữ phù hộ cho tôi được khỏi ngã phạm tội mất Đức Chúa Trời lòng Chúa tôi. Chúa tôi là Đấng thật thà vô cùng đã phán hứa làm vậy. Nhân vì sự ấy, tôi tin thật Chúa tôi hằng sẵn lòng cứu lấy tôi, chẳng có lẽ nào mà tôi dám hổ nghi về đàng ấy. Tôi lo một điều này mà thôi, là tôi chẳng siêng năng cần mẫn mà kêu tên Chúa tôi, nhân vì sự ấy, tôi xin Chúa tôi ban ơn thêm sức giúp tôi, cho tôi hằng lấy lòng sốt sắng mà kêu van cầu xin cùng Chúa tôi, để cho tôi được xứng đáng Chúa tôi gìn giữ phù hộ cho tôi trong các sự khốn khó tôi mắc phải hàng ngày, về phần hồn hay là về phần xác.

### ĐOẠN THỨ BA

#### *Giảng về phải dọn mình thế nào cho được đọc kinh cầu nguyện nén.*

Có lời trong Kinh Thánh rằng : Kẻ làm việc Đức Chúa Trời cách ê hề trẽ tràng, là kẻ vô phúc. Lại có lời ông Thánh Gioacô-bê rằng : Anh em cầu nguyện mà chẳng được ích gì, vì tại anh em cầu nguyện chẳng nên mà chớ.

Con thiếu thốn sự gì phần hồn hay là phần xác, thì Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng sẵn lòng ban sự ấy cho con. Vì chưng, sự đọc kinh cầu nguyện là mạch mọi ơn lành, cũng là như cái máng Đức Chúa Trời dùng lấy mà đổ xuống mọi ơn lành

cho ta. Nhưng mà con cầu nguyện nén thì mới được làm vậy. Nhược bằng con cầu nguyện chẳng nén thì chẳng những là chẳng được ích gì, mà lại cũng có khi thêm tội mà thôi. Vì vậy cho được cầu nguyện nén, thì con phải lo liệu thể nào ? Con phải có bốn điều này : một là cầm lòng cầm trí lại cho nén, hai là có lòng tin cho vững vàng, ba là có ý ngay lành, bốn là cầu xin lâu dài nhiều lần.

Vì vậy, trước hết con đọc kinh cầu nguyện thì con phải có ý từ **cầm lòng cầm trí**<sup>(2)</sup> lại mà nhớ Đức Chúa Trời ở trước mặt mình và mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, để cho lòng con hợp cùng lời con đọc. Vì chưng, sự đọc kinh cầu nguyện là nói khó cùng Đức Chúa Trời, cũng là đem lòng đem trí về Đức Chúa Trời nữa. Nhân vì sự ấy, nếu con liều mình chia lòng chia trí ra, tư tưởng đàng nọ, đàng kia khi đọc kinh cầu nguyện, thì con đọc kinh bằng miệng bề ngoài mà thôi, thì có lẽ nào mà Đức Chúa Trời nghe lời cầu xin ấy ru ? Chính mình con chẳng nghe mình thì Đức Chúa Trời nghe làm sao được ? Kia, nếu con vào nhà quan lớn kia mà thân đơn xin điều nọ điều kia, mà con vào vừa đoạn, con làm nhiều điều vô phép, con trông ngang trông ngửa hay là ngủ đi thì thể nào ? Quan ấy có sẵn lòng nghe lời con xin với người ru ? Ất là người đuổi con ra mà chớ. Cũng một lẽ ấy, con đọc kinh cầu nguyện mà chẳng muốn ép mình cho được cầm trí lại, con để trí khôn tư

tưởng điều nọ, điều kia. Con làm nhiều điều vô phép trước mặt Đức Chúa Trời, thì chẳng có lẽ nào mà trông Người thương con đâu. Vì chưng, con ở làm vậy thì đã đáng Người trách con như dân Giu-dêu khi xưa rằng : Dân này thờ Tao bằng miệng mà thôi, nhưng mà lòng nó thì xa Tao lắm. Bởi đấy, cho nên con đọc kinh cầu nguyện cách vô phép làm vậy mà con chẳng được ăn mày ơn nào thì chẳng lạ gì. Sự ấy tại con mà chớ. Vì vậy, con phải làm hết sức cho được cầm lòng cầm trí lại mà đọc kinh cầu nguyện nêu, và nhớ mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, hoặc tình cờ trí khôn con bay đàng nộ đàng kia, khi con chẳng biết thì chẳng có lỗi gì. Nhưng mà con vừa kịp suy mà thấy làm vậy thì con phải ra sức cầm trí lại tức thì, cho được lo việc ấy nêu.

Điều thứ hai : Con phải cố mà cầu nguyện nêu, là lòng tin. Nghĩa là con đọc kinh cầu nguyện thì con phải tin thật vững vàng. Đức Chúa Trời sẽ nghe lời con cầu xin và ban ơn cho con, vì Người là Đấng lòng lành vô cùng. Chính mình Đức Chúa Giê-su đã dạy làm vậy mà rằng : Chúng bay có lấy lòng tin cho vững vàng mà cầu xin sự gì, thì chúng bay mới được sự ấy. Nếu con có lòng tin thật vững vàng làm vậy thì chẳng có ơn nào mà con chẳng ăn mày ơn ấy được. Nếu con có lòng tin thật vững vàng làm vậy, thì con làm phép lạ cũng được. Kìa thưa xưa, Đức Chúa Giê-su làm nhiều phép lạ mà tỏ

ra lòng thương người ta, thì Người quen phán dạy rằng : Người ta có lòng tin cho vững vàng thì mới được làm vậy. Mà thật người ta càng có lòng tin Người, thì Người càng làm nhiều phép lạ mà chữa kẻ ấy. Ở con, nếu con có lòng tin vững vàng làm vậy, thì phúc cho con là dường nào. Nhưng mà chẳng hay con thiếu lòng tin lắm. Vì chưng, con cầu xin sự gì thì con chẳng ở hết lòng mà tin thật Người sẽ nghe, mà lại có khi con nửa tin nửa ngờ, hay là con chẳng có lòng nào sốt, một cứ thói quen mà cầu nguyện mà thôi. Vả lại, con phải sự gì khổn khó, hay là con thiếu thốn sự gì, lẽ thì con lấy sự trông cậy Đức Chúa Trời làm đầu thì mới phải. Chẳng hay con cậy thế đàng nộ đàng kia, con cậy người ta và cậy những sự bể ngoài đâ, đến sau thì con mới chạy đến cùng Đức Chúa Trời, thì ra như hồ nghi cho Đức Chúa Trời, mà chẳng lấy Người làm tin. Bởi đấy, cho nên Người chẳng nghe lời con cầu xin, thì nào có lạ gì ? Vì chưng, như lời ông Thánh Gia-cô-bê nói rằng : Kẻ nào có lòng hồ nghi mà chẳng có lòng tin thật vững vàng, thì kẻ ấy đừng trông ăn mày ơn nào bởi Đức Chúa Trời mà ra.

Nhân vì sự ấy, bao giờ con phải sự gì khổn khó, hay là con thiếu thốn sự gì phần hồn hay là phần xác, mà con có ý xin Đức Chúa Trời cứu giúp con, thì con hãy ở hết lòng mà phó mình trong tay Người. Hãy tin thật vững vàng Người

sẵn lòng thương mà cứu lấy con, và ban cho con những sự con thiếu thốn. Bởi vì Người đã phán hứa làm vậy. Mà Người là Đấng thật thà vô cùng, xưa nay bao nhiêu kẻ đã lấy lòng tin lòng cậy vững vàng làm vậy mà cầu xin Người thì đã được cả. Con có lòng tin như kẻ ấy thìắt là con cũng sẽ được như làm vậy chẳng sai.

Điều thứ ba : Con phải cố mà cầu nguyện nêu, là ý **ngay lành<sup>(3)</sup>**. Nghĩa là con phải cầu xin những sự chỉ về làm cho sáng danh Cha Cả và giúp con trong sự rỗi linh hồn mà thôi. Con chỉ cầu xin những sự lành làm vậy, thì mới xứng đáng kẻ có đạo, và mới xứng đáng Đức Chúa Trời nghe. Tuy rằng Đức Chúa Trời chẳng cấm cầu xin những sự phần xác mặc lòng, nhưng sự phần xác ấy thì hèn hạ lắm, chẳng đáng cho Đức Chúa Trời nghe là bao nhiêu. Nhân vì sự ấy, con cầu xin sự gì phần xác thì cũng được, nhưng mà con phải có ý phân rõ. Nghĩa là con phải có ý cầu xin thể này : Là nếu Đức Chúa Trời biết sự phần xác ấy sẽ làm ích cho linh hồn con, thì con mới dám xin Người thương mà ban cho con. Nhược bằng Người đã biết sự ấy chẳng làm ích gì cho linh hồn con thì xin Người đừng ban cho con. Thí dụ : Con ốm đau mà xin Đức Chúa Trời thương con cho khỏe lại thì cũng được. Nhưng mà hoặc Đức Chúa Trời biết con được nhờ sự khỏe lại ấy cho được làm tội Người cho lợn, và cho được tập đi đàng nhân đức, và lo việc rỗi linh hồn thì mới nên. Nhược bằng Đức Chúa Trời biết sự

ốm đau ấy là sự cần cho con được đền tội, hay là con khỏe lại thì ra dịp cho con đi đàng tội lỗi, thì chẳng nên xin cho được khỏe lại. Mà con xin thì cũng chẳng có lẽ mà Đức Chúa Trời nghe. Vì chưng, sự ấy chẳng phải là sự lành thật.

Vì vậy, con hãy xét mình cho biết xưa nay con đã lỗi về đàng ấy thể nào. Vì chưng, hoặc con phải sự gì khổn khó về phần xác như ốm đau phải bệnh, hay là đói khát mất mùa đại hạn, hay là phải sự gì khác làm vậy, thì con lấy lòng sốt sắng mà kêu van cầu xin hết lòng hết sức, xin Đức Chúa Trời thương cứu lấy con. Nhưng mà con phải sự khổn khó phần linh hồn, hoặc con đã ngã phạm tội nặng, hay là con mắc tính mê nết xấu nọ, con thiếu nhân đức kia thì con chẳng xem sao, con chẳng lấy làm lo cùng chẳng có lòng sốt sắng mà cầu xin cho khỏi những sự ấy là bao nhiêu, cho nên ra dấu cho con lấy những sự phần xác làm trọng và những sự phần hồn làm nhẹ. Sự ấy chẳng phải lầm. Vì chưng, Đức Chúa Trời lấy những sự phần hồn làm trọng mà thôi. Bởi đây, cho nên con phải lấy lòng sốt sắng mà cầu xin những sự lành phần hồn, là những sự hay làm cho sáng danh Cha Cả và giúp con cho được lo việc rỗi linh hồn. Còn những sự phần xác, nếu con có ý muốn cho được ăn mày những sự ấy, thì phải có ý cầu xin những sự ấy cho được dùng nên, là cho được giúp con về phần

hồn nữa, thì mới được. Nhược bằng những sự lành bể ngoài ấy có làm hại con về phần hồn, thì con xin Đức Chúa Trời đừng cho thì hơn. Con có ý ngay lành mà cầu nguyện làm vậy, thì mới đáng cho được Đức Chúa Trời nghe mà ban y như con cầu xin.

Sau hết, con phải xin đi xin lại cũng một điều nhiều lần. Vì chưng, chẳng mấy khi con cầu xin điều nào vừa đoạn, mà Đức Chúa Trời ban sự ấy tức thì. Thường thường Người có ý thử ta mà Người giãn ra đến sau thì Người mới ban cho. Người cũng có ý cho ta được hiểu ơn Người là sự quý giá là dường nào, để cho ta thêm lòng sốt sắng ước ao ăn mày ấy. Nhân vì sự ấy, con chẳng nên ngã lòng trông cậy bao giờ. Nhưng mà phải lấy lòng sốt sắng mà cầu xin mãi cho đến khi con được ơn con có ý cầu xin. Chính mình Đức Chúa Giê-su đã khiến dạy làm vậy. Người có ý cho ta được hiểu phải có lòng vững bền mà cầu nguyện thế nào, thì Người lấy hai thí dụ này rằng : Có người đàn bà góa kia có việc mà đến thưa lại với quan lớn kia, quan lớn ấy độc bạc chẳng hay thương. Nhưng mà người đàn bà ấy đến xin đi xin lại nhiều lần. Nhân vì sự ấy, quan lấy làm khó lòng, thì phải đoán kiện cho Người đàn bà ấy cho nó chẳng còn khuất khuyết nữa. Vả lại, có người khác đến ban đêm với kẻ nghĩa thiết mà xin vay mượn một ít đồ ăn. Khi đầu người ấy chối vì rằng ban

đêm thì chẳng chối dậy được mà cho, nhưng mà người kia kêu van mãi cho nên người ấy cũng phải chối dậy mà cho. Đức Chúa Giê-su phán hai thí dụ ấy đoạn, thì Người lấy nhiều lời mà khuyên<sup>(4)</sup> bảo ta chẳng nên ngã lòng trông cậy bao giờ, một phải cầu nguyện mãi. Vì ta có lòng vững bền mà cầu xin làm vậy, thì đến sau Đức Chúa Trời thương mà ban y như lời ta cầu xin. Vì vậy, con hãy cứ làm vậy. Hoặc con đã cầu xin sự gì mà con chưa được thì đừng ngã lòng làm chi, hãy cứ việc cầu xin cho đến khi con được. Vì chưng, nếu con xin sự gì nên xin, thì Đức Chúa Trời sẽ ban sự ấy chẳng sai. Nhược bằng con xin sự gì chẳng nên xin thì Người sẽ ban ơn khác tốt hơn và làm ích cho linh hồn con hơn.

Sau nữa, con muốn cho đẹp lòng Đức Chúa Trời và cho Người săn lòng nghe lời con cầu xin, thì con cầu xin sự gì phải xin sự ấy nhân danh Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Giê-su đã khiến dạy làm vậy mà rằng : Chúng bay có lấy tên Tao mà cầu xin sự gì cùng cha Tao, thì Người sẽ ban sự ấy. Mà lại cũng có một lần Người trách các Thánh Tông đồ mà rằng : Xưa nay chúng bay chưa lấy tên Tao mà cầu xin sự gì cùng Cha Tao. Nhân vì sự ấy, Thánh I-ghê-rê-gia cầu xin sự gì cùng Đức Chúa Trời, thì quen lấy tên Đức Chúa Giê-su mà cầu xin sự ấy. Con hãy bắt chước nhữ làm vậy. Con hãy cậy công nghiệp cực trọng Đức Chúa Giê-su mà cầu nguyện. Người là con Đức Chúa Trời. Người cũng là kẻ

bầu chủ cho ta trước mặt Đức Chúa Trời: Cho nên con lấy tên Người mà cầu nguyện thì con sẽ được.

Lạy Chúa tôi, xin Chúa tôi dạy dỗ tôi cho biết đàng cầu nguyện nèn. Vì chưng, tôi là kẻ tối tăm mê muội, chẳng biết phải cầu nguyện thể nào, cùng chẳng biết phải cầu xin sự nào. Tôi xin Chúa tôi hãy soi sáng trí khôn, hãy mở lòng tôi, cho tôi biết đàng nói khó cùng Chúa tôi. Hãy giúp sức cho tôi biết đàng cầm lòng cầm trí nèn, mà nói khó cùng Chúa tôi cho xứng đáng. Hãy ban ơn cho tôi được lòng sốt sắng cầu nguyện, cho đáng ăn mày ơn Chúa tôi. Chúa tôi đã biết tôi yếu đuối, nhẹ trí nhẹ dạ thể nèo. Tôi muốn hằng cầm trí lại mà nhớ Chúa tôi liên. Nhưng mà có ơn Chúa tôi giúp sức cho tôi thì tôi mới cầm trí lại nèn được. Vả lại, tôi xin Chúa tôi ban lòng tin, lòng cậy, cho tôi chẳng ngã lòng trông cậy Chúa tôi bao giờ. Đức Chúa Giê-su là con Chúa tôi đã chịu nạn chịu chết cho tôi, thì tôi có ý cậy công nghiệp Người mà kêu van cùng Chúa tôi. Nhân vì sự ấy, tôi xin Chúa tôi dù lòng thương mà đoái đến tôi vì công nghiệp cực trọng Người.

## ĐOẠN THỨ BỐN

### *Giảng về kinh Lạy Cha.*

Có lời ông Thánh Giu-ong rằng : Anh em hãy xem Đức Chúa Cha có lòng thương ta thế nào ! Vì chưng, Người muốn cho ta được gọi là con, và nên thật con cái Đức Chúa Trời.

Chính mình Đức Chúa Giê-su đã dạy ta cho biết phải đọc kinh cầu nguyện thể nào và phải cầu xin những sự nào, là khi Người lập kinh Lạy Cha, là kinh các bổn đạo phải đọc hàng ngày, cũng là kinh trọng hơn các kinh người ta quen đọc. Nhân vì sự ấy, Thánh I-ghê-rê-gia buộc các bổn đạo phải thuộc lòng kinh ấy. Mà kẻ chẳng thuộc lòng thì chẳng đáng gọi là bổn đạo. Về phần riêng con thì âu là con đã thuộc lòng, cũng đã quen đọc kinh ấy hằng ngày, như phép Thánh I-ghê-rê-gia dạy. Nhưng mà có khi con chẳng hiểu ý những lời kinh ấy là bao nhiêu, cho nên con đọc kinh bằng miệng mà thôi mà chẳng được ích gì.

Vì vậy, trước hết con phải tin thật chẳng có kinh nào trọng và được ích và đẹp lòng Đức Chúa Trời, cho bằng kinh Lạy Cha. Bởi vì chính Mình Đức Chúa Giê-su đã lập kinh ấy. Nào có sự gì trọng cho bằng điều ấy ru ? Vì chưng, Đức Chúa Giê-su là con Đức Chúa Trời. Người có lòng thương ta vô cùng. Người cũng đã biết cách thế ta phải dùng cho được thờ phượng, ngợi khen cầu xin Đức Chúa Trời nèn. Nhân vì sự ấy, ta phải có lòng sốt sắng trông cậy mà đọc kinh ấy là dường nào. Vả lại, kinh ấy vẫn tắt mặc lòng, song le kinh ấy tóm tắt lại các điều ta nên cầu xin cùng Đức Chúa Trời, chẳng thiếu thốn sự gì phần hồn hay là phần xác, mà sự ấy chẳng tóm tắt lại trong kinh Lạy Cha. Mà kinh ấy vẫn tắt làm vậy. Nhân

vì sự ấy ai ai cũng học cho thuộc được, và người ta đọc đi, đọc lại nhiều lần được. Vì chưng, khi ta cầu xin sự gì cùng Đức Chúa Trời, thì chẳng cần gì mà nói nhiều lời cho khôn khéo làm gì. Người ta lấy lòng sốt sắng mà nói đi nói lại cũng một lời nhiều lần thì tốt hơn.

Bởi đấy, cho nên có khi con nghĩ rằng : Con mê muội, con chẳng biết lấy lời nào mà cầu nguyện cho đẹp lòng Đức Chúa Trời, mà con lấy làm lo. Con hãy đọc kinh Lạy Cha thì đã đủ. Hãy lấy lòng sốt sắng mà đọc kinh ấy nhiều lần, thì con đẹp lòng Đức Chúa Trời chẳng sai. Dù mà cả và loài người ta hợp một hợp ý với nhau mà bày kinh nào khác cho tốt hơn hay là cho khéo hơn thì cũng chẳng được. Vì chưng có kinh nào đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn chính kinh Đức Chúa Giê-su lập ra ru ? Nhân vì sự ấy, con phải lo một điều này mà thôi, là đọc kinh ấy nên và ra sức hiểu ý từ các câu kinh ấy là thế nào. Nhân vì sự ấy, con phải có ý từ mà nghe những lời ta có ý giảng và cất nghĩa các điều tóm lại trong kinh ấy cho con được nhờ.

Ấy vậy, trong kinh ấy thì đâu hết có một tựa vắn tắt lăm, và các điều cầu xin thì chia ra làm bảy điều. Những lời rằng : "Lạy cha chúng tôi ở trên trời", thì chưa kể là lời cầu xin. Những lời ấy là như tựa mà mở đầu cho dễ kêu

vạn cùng Đức Chúa Trời. Những lời ấy thì vắn tắt mặc lòng, song lè quý giá lăm, và có sức giục lòng ta tin cậy và kính mến Đức Chúa Trời quá lẽ. Vì chưng, ta gọi Đức Chúa Trời là Cha. Chính mình Đức Chúa Giê-su đã khiến dạy làm vậy. Ai nghĩ Ta là loài hèn hạ dường ấy, mà Ta được phép gọi Đức Chúa Trời là Cha. Song lè, sự ấy phải lăm: Vì chưng, Người đã dựng nên ta và đã nhận lấy ta làm **con mày mò<sup>(5)</sup>** Người. Phép đạo dạy điều ấy tỏ tường rõ ràng. Vì chưng, phép Rửa Tội làm cho ta được nhờ công nghiệp Đức Chúa Giê-su mà nên con cái Đức Chúa Trời. Nhân vì sự ấy, chính mình Đức Chúa Giê-su chẳng nề gọi bốn đạo là anh em Người. Cũng vì một lẽ ấy, ta được trông cậy cũng một phần thưởng trên thiên đàng làm một cùng Đức Chúa Giê-su nữa.

Con hãy cầm trí lại mà suy xét cho được hiểu con đã nên giống trọng là dường nào. Đức Chúa Trời chẳng nề nhận lấy con làm con mày mò Người. Nào có sự gì trọng hơn điều ấy ru ? Người tỏ ra lòng thương con là dường nào. Nào con chẳng biết lấy gì mà trả nghĩa cho Người, vì ơn trọng dường ấy ru ? Nhưng mà con thấy Người thương con làm vậy, thì con càng phải có lòng tin và trông cậy Người cho vững vàng hơn nữa. Con càng phải tin thật Người săn lòng nghe những lời con cầu xin Người. Vì chưng, cha mẹ thương con cái lăm, cho nên con cái xin sự gì phải lẽ thì cha mẹ săn lòng cho. Phương chi là Đức Chúa

Trời càng săn lòng nghe lời con cầu xin hơn nữa. Nhân vì sự ấy, con phải lo một điều này mà thôi, là con chẳng chịu lụy vâng lời Đức Chúa Trời, hay là con ăn ở chẳng xứng đáng kẻ làm con Người, thì Người chẳng còn săn lòng thương con nữa chẳng. Có một sự ấy làm ngăn trở những ơn Người có ý ban cho con.

Sau nữa, trong khi đọc kinh Lạy Cha, thì chẳng có gọi Đức Chúa Trời là Cha tôi, nhưng mà ta gọi Người là Cha chúng tôi, thì có ý chỉ các bốn đạo là anh em với nhau cả thay thảy, và đã có một cha chung với nhau là Đức Chúa Trời. Nhân vì sự ấy, ta chẳng có ý cầu nguyện riêng cho một mình mà thôi, nhưng mà có ý cầu nguyện chung cho các anh em nữa. Bởi đây cho nên trong kẻ có đạo thì chẳng kỳ kẻ giàu có phú quý sang trọng, hay là kẻ khó khăn hèn hạ, chẳng ai được khinh dể ai. Vì là anh em với nhau cả thì phải thương yêu nhau cả. Ta là một xác màu nhiệm, Đức Chúa Giê-su là đầu, mà các bốn đạo là phần mình xác màu nhiệm ấy. Nhân vì sự ấy, ta lấy lòng thương mà kết hợp làm một cùng nhau, thì mới xứng đáng gọi là kẻ có đạo mà chớ.

Vả lại, trong khi đọc kinh ấy, thì ta cũng nói rằng : "Cha chúng tôi ở trên trời". Bởi vì dù mà Đức Chúa Trời ở khắp mọi nơi và chẳng có nơi nào mà chẳng có Đức Chúa Trời ở đấy mặc lòng, song le ta lấy các tầng trời như tòa sự

cả sáng Người. Vì chưng, Người ngự trên trời cách riêng và cách uy vọng sáng láng vô cùng. Vả lại các tầng trời cũng là nơi Người đã chọn lấy mà tỏ ra sự cả sáng Người cho các thánh nam nữ được vui mừng. Người cũng có ý gọi ta lên trời làm một với Người nữa. Nhân vì sự ấy, nước Thiên đàng là chính quê ta, cũng là phần thưởng Người đã sắm sẵn cho ta. Bởi đây, cho nên bao giờ con đọc kinh cầu nguyện, thì hãy đem lòng đem trí lên mà nhớ nước thiên đàng. Hãy hợp một ý một lòng cùng các đấng đang ngồi khen thờ phượng Đức Chúa Trời ở trên ấy. Hãy giục lòng trông cậy và ước ao hợp làm một cùng các đấng ấy, cho được thờ phượng kính mến Người trên ấy cho đến đời đời.

Lạy Chúa tôi, Chúa tôi tha phép và khiến dạy cho tôi gọi Chúa tôi là Cha, tôi thấy làm vậy thì biết tỏ Chúa tôi thương tôi là đường nào. Vì chưng, Chúa tôi là Cha rất nhân lành. Nhân vì sự ấy, tôi có cầu xin sự gì phải lẽ, thì có lẽ nào mà Chúa tôi chẳng ban sự ấy ru ? Lạy Cha rất nhân từ, Cha đã dạy tôi cầu xin những sự nào, thì tôi mới dám cầu xin những sự ấy. Chính mình Chúa tôi đã lập kinh tôi phải đọc, cùng đã chỉ những sự tôi phải cầu xin. Ấy là dấu Chúa tôi có ý nghe lời tôi cầu nguyện. Chúa tôi có ý ban những sự đã tóm lại trong kinh ấy, thì tôi chẳng dám ước ao sự gì khác nữa. Vì chưng, những sự lành thật, hay làm ích cho tôi thì đã tóm lại trong kinh ấy cả. Vì vậy,

tôi suy rằng : Tôi có Cha ở trên trời là Đấng giàu có vô cùng, phép tắc vô cùng, lòng lành vô cùng, có ý ban mọi sự lành cho tôi, và chữa tôi cho khỏi mọi sự dữ, thì sự ấy quý trọng là đường nào. Lạy cha rất nhân từ, tôi lấy lòng trông cậy mà chạy đến cùng Cha, chẳng khác gì như con mọn chạy đến cùng cha mẹ vậy. Tôi xin phó lót mình tôi trong tay Cha. Chúa tôi chẳng nề nhận lấy tôi làm con, thì Chúa tôi có lòng lành là đường nào. Vì chưng, tôi là vật gì mà tôi được lên bậc trọng đường ấy ? Vì vậy tôi là con mày mò Chúa tôi. Vì vậy, tôi thiếu thốn sự gì thì tôi tin thật Chúa tôi sẵn lòng ban sự ấy cho tôi mà chớ.

## ĐOẠN THÚ NĂM

*Giảng về câu thứ nhất kinh Lạy Cha rằng:  
“Chúng tôi xin danh Cha cả sáng”<sup>16)</sup>.*

Kinh Lạy Cha thì chia ra làm bảy câu, mà ba câu trước thì chỉ cầu xin những sự thuộc về Đức Chúa Trời cách riêng. Còn bốn câu sau thì mới chỉ cầu xin những sự làm ích cho ta. Vì vậy, trong câu trước hết thì ta cầu cho danh Đức Chúa Trời nên cả sáng. Ta lấy điều ấy làm đầu là phải lắm. Vì chưng, nếu ta là con cái Đức Chúa Trời thì ta chẳng nên lấy sự gì làm trọng cho bằng sự người ta tôn kính và thờ phượng Người. Nhân vì sự ấy, ta xin danh Cha cả sáng, nghĩa là ta có ý cầu xin và ước ao cho mọi người đều tôn kính và ngợi khen danh Đức Chúa Trời hết lòng hết sức. Vốn

danh Đức Chúa Trời thì Cực Thánh vô cùng, chẳng có lẽ nào mà làm cho danh cực trọng ấy nên Thánh hơn được. Nhưng mà có nhiều người lấy lời nói, việc làm mà phạm đến và làm ố Danh Rất Thánh ấy. Bởi đấy, cho nên ta có ý cầu xin cho mọi loài đều nhận biết mà tôn kính và thờ phượng Người. Ta có ý cầu xin cho mọi luối ngợi khen hát mừng Người, và cả thiên hạ nhận biết Người là Đấng phép tắc vô cùng, cũng là đầu cội rẽ mọi sự. Vì chưng, trong thế giới này, kẻ vô đạo tối tăm mù mịt chưa biết ơn Đức Chúa Trời thì còn nhiều lắm. Nhân vì sự ấy, ta có ý cầu xin Đức Chúa Trời soi sáng trí khôn nó cho nó lở lại chịu đạo Thánh Người. Vả lại, cũng có nhiều kẻ rối đạo, là kẻ biết Đức Chúa Trời thật, nhưng mà nó chẳng thờ phượng Đức Chúa Trời nên, nó lầm lõi vì hay theo ý riêng mà chẳng muốn chịu lụy vâng lời Thánh I-ghê-rê-gia. Nhân vì sự ấy, ta có ý cầu xin cho nó bỏ sự lầm lõi mà lở lại đàng thật, là nhận lấy Thánh I-ghê-rê-gia là chính đàng người ta phải cứ cho được lo việc rối linh hồn.

Sau nữa, trong kẻ có đạo thì cũng có nhiều kẻ khô khan, nguội lạnh, xấu tính, xấu nết, mê đàng tội lỗi và hay làm ô danh đạo Đức Chúa Trời lắm. Nhân vì sự ấy, ta có ý cầu xin cho nó lở lại ăn năn tội, và bỏ các tính mê nết xấu cho được ăn ở cho xứng đáng kẻ có đạo, và cho nó đáng Đức Chúa Trời thương. Vả lại, ta cũng có ý cầu

nguyện cho kẻ lành và kẻ hay giữ đạo nê, cho kẻ ấy được ăn mày sức mạnh mà thêm nhân đức một ngày một hơn, và giữ đạo cho lợn cho bến đỡ. Vì chưng, kẻ ấy sống ở thế gian bao lâu thì phải sự hiềm nghèo bấy lâu, cho nên có ơn Đức Chúa Trời giữ gìn phù hộ cho kẻ ấy, thì mới giữ mình sạch tội và mới lo việc linh hồn cho lợn được. Nhưng mà chính điều ta có ý cầu xin khi đọc kinh làm vậy, là cho chính mình ta làm cho sáng danh Cha Cả vì giữ đạo nê và giúp nhiều kẻ khác bắt chuốc như làm vậy. Ta làm cho sáng danh Cha Cả, là khi ta lấy lòng khiêm nhường, mà hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời và lấy lòng cung kính mà năn nỉ Đức Chúa Trời và than thở cùng Người cho được thờ phượng ngợi khen Người. Ta lấy lời nói mà làm cho sáng danh Cha Cả, là khi nói những lời lành mà khuyên bảo đi đàng nhân đức. Sau nữa, ta lấy việc lành mà làm cho sáng danh Cha Cả, là khi ta làm nhiều việc lành phúc đức, mà làm gương sáng cho người ta được bắt chuốc mà ngợi khen Đức Chúa Trời, và xúi giục khuyên bảo kẻ có tội lở lại ăn năn tội, và kẻ ngoại đạo lở lại chịu đạo Đức Chúa Trời. Chẳng có cách nào làm sáng danh Cha Cả được ích và trọng cho bằng cách ấy. Nếu ta có lấy lời nói hay là việc lành mà khuyên bảo hay là giúp người nào cho được lở lại ăn năn tội, hay là cho được lở lại chịu đạo Thánh Đức Chúa Trời, thì ta có công và có phúc trước mặt Đức Chúa Trời là dường nào. Vì chưng, Đức

Chúa Trời chẳng lấy sự gì làm trọng cho bằng linh hồn người ta. Nhân vì sự ấy, chẳng có việc nào đẹp lòng Người và làm cho sáng danh Người cho bằng sự giúp người ta lo việc rỗi linh hồn.

Bởi đây, cho nên bao giờ con đọc câu rằng : Chúng tôi xin danh Cha cả sáng, thì con phải có thật lòng ước ao làm hết sức mà lấy lời nói việc làm mà làm cho sáng danh Người và xúi giục khuyên bảo người ta thờ phượng ngợi khen Người và sinh ra lòng mến đạo Thánh Người, cho nó lấy lòng sốt sắng ái mộ mà tập đi đàng nhân đức. Vì chưng, nếu con chẳng có thật lòng ước ao làm vậy, thì con đọc kinh bằng miệng mà thôi, mà lòng con chẳng hợp cùng lời con nói thì ra điều nói dối và vô phép cùng Đức Chúa Trời. Song le, hoặc chẳng may con là kẻ hay đi đàng tội lỗi, làm gương xấu cho người ta, thì càng khổn khó và càng vô phép hơn nữa. Vì chưng, con đi đàng tội lỗi và hay mở đàng tội cho người ta làm vậy, mà còn cả lòng mở miệng ra mà xin Danh Cha cả sáng làm sao được ? Nếu con là kẻ xấu tính xấu nết và hay giúp việc ma quỷ mà làm hư linh hồn người ta, vì làm dịp tội cho nó, và làm gương xấu cho nó bắt chuốc, mà con xin Danh Cha cả sáng thì chẳng phải là điều trái ngược lầm ru ? Chớ thì sự ấy chẳng phải là như nhạo Đức Chúa Trời ru ? Vì chưng, miệng con thì đọc thể nọ, nhưng mà các việc con làm và cách ăn nết ở thì ra thể khác lầm. Con chẳng nhưng là làm

hư linh hồn mình, mà lại con lấy gương xấu mà làm hư linh hồn kẻ khác. Cho nên miệng con thì xin Danh Cha cả sáng mà các việc con làm thì làm ố danh Đức Chúa Trời. Nào có điều gì trái nghịch và vô phép cùng Đức Chúa Trời cho bằng điều ấy ru ?

Ó con, đừng liều mình mắc phải làm vậy. Con phải năn xin Danh Cha cả sáng. Nhưng mà các lời con nói và các việc làm hằng ngày thì phải hợp cùng lời con cầu xin làm vậy. Con phải có thật lòng ước ao cho Danh Cha cả sáng, là cho mọi người mọi loài đều biết và ngợi khen thờ phượng kính mến Người. Nhưng mà con cũng phải lấy việc làm và lời nói mà làm cho sáng danh Người và làm gương sáng cho người ta được bắt chước và sinh ra lòng mộ lòng mến Đức Chúa Trời và tập đi đàng nhân đức một ngày một hơn.

Lạy Chúa tôi, Tôi xin Chúa tôi hãy mở lòng tôi cho ra sốt sáng ước ao cho danh Chúa tôi nên sáng, như ông tiên tri kia lấy lòng sốt sáng mà than rằng : Cả và trái đất này hãy ngợi khen Đức Chúa Trời. Các dân và các loài, hãy hợp một lòng một ý cùng nhau mà thờ phượng, ngợi khen Danh Đức Chúa Trời. Cả và trái đất này thì thuộc về Đức Chúa Trời. Nhận vì sự ấy, mọi kẻ ở thế gian này thì hãy hát mừng Người, hãy làm cho sáng danh Người. Các nước thiên hạ là việc tay Người

đã dựng nên, thì hãy kính sợ Người. Lạy Chúa tôi, tôi ước ao hết lòng hết sức làm cho sáng Danh Chúa tôi như làm vậy. Tôi ước ao lấy lời nói và việc làm mà làm cho sáng Danh Chúa tôi và làm gương sáng cho người ta và làm dịp cho nhiều người biết Chúa tôi là Đấng phép tắc vô cùng và thờ phượng kính mến Chúa tôi. Chớ gì tôi hằng được lòng sốt sáng làm vậy cho được đẹp lòng Chúa tôi và cho tôi được đáng ăn mừng ơn Chúa tôi gìn giữ phù hộ cho tôi cho đến lợn đời.

## ĐOẠN THỨ SÁU

*Giảng về câu thứ hai kinh Lạy Cha  
rằng : “Nước cha trị đến”.*

Khi ta cầu xin rằng : “Nước Cha trị đến”<sup>(7)</sup> thì ta chẳng có ý xin Đức Chúa Trời lấy quyền phép vô cùng Người mà cai trị mọi loài đâu. Vì chung; vốn Người cai trị mọi sự, mà chẳng ai trốn khỏi quyền phép Người được. Nhưng mà ta có ý cầu xin hai điều này : Một là Người lấy ơn thiêng liêng Người mà cai trị trong lòng ta. Hai là ta có ý xin cho sau này ta được cai trị làm một cùng Người trên nước thiên đàng.

Vì vậy, trước hết ta có ý xin Người cai trị trong lòng ta, nghĩa là ta có ý xin Người lấy ơn Người mà cai trị thiêng liêng trong linh hồn và trong lòng, cho ta nhận lấy Người làm chủ riêng ta, cho ta hăng chỉ lo đẹp lòng Người và hăng săn lòng vâng theo Thánh ý Người trong mọi sự, để cho Người định cho ta thế nào, thì ta vui lòng chịu cả. Vì ta đã

dâng lót lòng và lót linh hồn ta cho Người, và đã phó lót mình trong tay Người, cho nên ta chẳng còn dám theo ý riêng hay là theo tính xác thịt cách nào nữa. Ta nguyện rằng : Nước Cha trị đến, thì ta có ý cầu xin làm vậy. Nhưng mà ta có lòng sạch tội trọng thì mới được Đức Chúa Trời cai trị trong lòng ta làm vậy. Bởi đấy, cho nên kẻ được Đức Chúa Trời cai trị trong lòng mình thì có phúc trọng là dường nào. Vì chưng, kẻ ấy thì đẹp lòng Đức Chúa Trời và được nghĩa cùng Người. Cho nên kẻ ấy thì đáng ăn mày ơn Người giữ gìn phù hộ, cho được mọi sự lành, khỏi mọi sự dữ về phần hồn.

Bằng kẻ chẳng được Đức Chúa Trời cai trị trong lòng mình vì ơn Người làm vậy, thì nó khốn nạn là dường nào. Vì chưng, nó làm tội ma quỷ và làm nghịch cùng Đức Chúa Trời, nó đáng Đức Chúa Trời ghét cho đến đời đời. Bởi vì nó đáng mắc tội trọng, cho nên linh hồn nó đã ra giống ô uế, dơ dáy trước mặt Đức Chúa Trời. Hỡi ôi ! Nếu nó có biết cầm trí lại mà suy xét mình mắc phải làm vậy thì khốn nạn thế nào và thiệt hại thế nào nữa, thì ắt là nó lấy làm sợ, nhưng mà ma quỷ là chủ linh hồn nó thì che lấp trí khôn cho nó chẳng hiểu sự ấy.

Nhưng mà ta nguyện rằng : Nước Cha trị đến, thì cũng có ý cầu xin một điều khác nữa, là cho ta được lên thiên đàng, là Nước Đức Chúa Trời trị cách riêng, cũng là nơi Người đã dọn cho được thuởng những kẻ lành và những kẻ Người đã chọn lấy, để

cho kẻ ấy được triều thiêng đời đời và được mọi sự vui vẻ sung sướng say xưa cho đến đời đời. Ấy là chính điều ta phải ao ước. Vì nước thiêng đàng là chính quê ta, cũng là chính nơi Đức Chúa Trời đã dọn mà thường ta đời đời. Nhân vì sự ấy ta cầu xin cho sau này khi ta được khỏi mọi sự khốn khó thế gian này, thì được yên cho lợn trên thiêng đàng. Ta cầu xin làm vậy là phải lắm. Vì chưng, ta được lên thiêng đàng đoạn, thì mới được Đức Chúa Trời cai trị ta cho lợn. Vì chưng, khi ấy thì mới được khỏi tính xác thịt và chước ma quỷ cám dỗ, và mới được khỏi các sự khốn khó khác phần hồn và phần xác và mới được bằng yên cho lợn. Nhưng mà ta còn sống ở<sup>(8)</sup> thế gian này bao lâu thì phải sự khốn khó bấy lâu, chẳng có lẽ nào mà khỏi được.

Bởi đấy, cho nên, lời cầu nguyện rằng : "Nước Cha trị đến" thì tóm lại những sự chỉ làm cho sáng danh Cha Cả, và làm ích cho ta. Vì chưng, nếu Đức Chúa Trời cai trị trong lòng ta, thì ta chẳng còn làm tội ma quỷ, chẳng còn đi đàng tội lỗi, theo tính xác thịt như khi trước. Nhưng mà ta sẽ được nghĩa cùng Đức Chúa Trời và đẹp lòng Người, vì ta giữ đạo Thánh Người cho nên. Vả lại, nếu Đức Chúa Trời nghe lời ta cầu xin làm vậy, là nếu ta được lên thiêng đàng thì ta được mọi sự lành, chẳng còn lẽ nào mà ước ao sự gì khác nữa. Vì chưng, phúc trọng ấy thì gồm no các sự lành khác.

Ô con, hãy ở thật lòng mà nguyện rằng : Nước Cha trị đến. Bao giờ con đọc kinh làm vậy thì hãy có lòng ước ao hết sức, cho sự tội và các tính mê nết xấu chẳng còn cai trị trong lòng con. Vả lại, con phải chỉ ước ao làm tôi Đức Chúa Trời cho lợn, để cho Người làm chủ lòng và linh hồn và xác con nữa. Nhân vì sự ấy, hoặc con thấy mình mắc tính mê nết xấu nào, hay là còn mê đàng tội cách nào, thì con phải lấy làm phàn nàn lo buồn ăn năn vì điều ấy, cho đáng Đức Chúa Trời tha những tội ấy cho con và cho lại được đáng làm con Đức Chúa Trời như khi trước. Song le, điều ấy chưa đủ, nhưng mà con phải đem lòng đem trí ước ao sự cao hơn nữa. Con phải nhớ thế gian này là chốn đày mà thôi. Cho nên phải chỉ ước ao khát khao nước thiêng đàng là chính quê thật, cũng là nơi con sẽ được cai trị làm một cùng Đức Chúa Giê-su. Con có lòng ước ao và trông cậy làm vậy thì con lấy điều ấy mà yên ủi mình trong các sự khốn khó con phải chịu hằng ngày. Vì chưng, con sống ở thế gian này chẳng được bao lâu mặc lòng, song con hằng phải sự khốn khổ mãi, cho nên con biết và tin thật con được sống đời đời, mà con tiếc sự sống tạm này làm sao. Con đã biết linh hồn lìa khỏi xác đoạn, thì con mới xem thấy mặt Đức Chúa Trời và hợp làm một cùng các Thánh nam nữ được, mà con sợ sự chết làm sao. Con hãy nhớ lời ông Thánh Bảo-lộc dạy rằng : Khi linh hồn ta còn phải giam trong xác hèn hạ này, thì ta

còn xa mặc Đức Chúa Trời. Nhưng mà ta biết bao giờ xác này chết, thì Đức Chúa Trời sẽ ban nhà khác là sự sống đời đời.

Vì vậy, nào có sự gì làm ích cho ta cho bằng linh hồn ta ra khỏi tù rạc này và bỏ thế gian này là chốn khốn nạn và hiểm nghèo dường ấy ru ? Kẻ ngoan đạo thì hằng có ý tứ mà nhớ phần thưởng Đức Chúa Trời đã phán hứa cho mình trên thiêng đàng. Kẻ khôn ngoan thì lấy mình như **khách sở**<sup>(9)</sup> ở dưới thế này, hóa ra kẻ ấy cứ lòng tin và lòng trông cậy mà lấy nước thiêng đàng làm quê thật, cho nên kẻ ấy sống ở thế gian này thì chẳng khác gì như dân Giu-dêu khi đang làm tôi trong nước Ba-by-lon, mà nhớ thành Giê-ru-sa-lem, thì lấy làm thương tiếc quá lẽ lầm. Kẻ ấy nhớ nước thiêng đàng thì cũng có lòng tiếc và khát khao như làm vậy. Kẻ ấy ngửa mặt lên trời mà nhớ thành Giê-ru-sa-lem thiêng liêng, là chốn thành nhàn kẻ ấy đang trông đợi cho được hưởng phúc vui vẻ vô cùng.

Lạy Chúa tôi, tôi thấy mình hằng phải sự hiểm nghèo mất lòng Chúa tôi, thì lấy làm lo lắng phàn nàn quá lẽ. Hỡi ôi ! Tôi được khỏi làm tôi sự tội khi nào, tôi được Chúa tôi cai trị trong lòng tôi cho lợn khi nào ? Tôi là kẻ khốn nạn là dường nào ! Vì chưng, nào ai cứu lấy tôi cho khỏi xác hay hư hay nát này ru ? Lạy Chúa tôi, tôi ước ao ở cùng Chúa

tôi, nhưng mà chưa dám ước ao chết. Bởi vì tôi chẳng biết tôi đã dọn mình cho được ăn mày chết lành chăng. Nhân vì sự ấy, tôi xin Chúa tôi ban ơn giúp tôi cho được dọn mình nên và cho tôi bắt chước những kẻ có lòng mến Chúa tôi cho lợn, mà lấy sự chết làm vui mừng trên hết mọi sự. Vì chưng, tôi tin thật nước thiên đàng là chính nơi Chúa tôi đã dọn cho tôi được mọi sự lành mặc lòng, tôi còn yêu sự thế gian này, và tôi nhớ sự chết khi nào thì lấy làm sợ khi ấy. Sự ấy tại tính xác thịt hèn hạ yếu đuối, nhưng mà tôi chẳng muốn theo tính ấy đâu, lòng tôi thì chỉ ước ao xem thấy mặt Chúa tôi, cho được thờ phượng kính mến Chúa tôi cho đến đời đời.

### ĐOẠN THÚ BẨY

*Giảng về câu thứ ba, kinh Lạy Cha rằng :  
“Vâng ý cha dưới đất bằng trên trời vậy”*

Người ta vâng theo Thánh ý Đức Chúa Trời trong mọi sự thì mới được ăn mày rồi linh hồn, lên thiên đàng. Vì chưng, có lời Đức Chúa Giê-su phán dạy rằng : Chẳng phải là mọi kẻ kêu rằng lạy Chúa tôi, lạy Chúa tôi, thì được lên thiên đàng đâu. Nhưng mà kẻ vâng theo Thánh ý Cha Tao thì mới được lên thiên đàng mà thôi. Nhân vì lẽ ấy, ta quen đọc kinh rằng : Vâng ý Cha dưới đất bằng trên trời vậy; mà ta tỏ mình ra sẵn lòng theo Thánh ý Người trong mọi sự. Trước hết, con phải biết Đức Chúa Trời đã lấy quyền phép vô cùng mà định hết mọi sự trong thế gian này, mà người định thể nào thì có như làm vậy.

Chẳng ai chống trả được sốt. Mọi loài đều phải vâng theo Thánh ý Đức Chúa Trời cả. Như lời ông tiên tri I-gia-i-a nói rằng : Nào có ai có sức chống trả cùng Chúa tôi ru ?

Nhưng mà Đức Chúa Trời còn có ý khác nữa, là khi Người truyền dạy ta làm điều nọ, kiêng điều kia, và Người dạy ta làm việc lành phúc đức, giữ các điều răn Người và kiêng sự tội. Vua Thánh Đa-vít có ý chỉ Thánh ý ấy, là khi người than thở rằng : lạy Chúa tôi, xin Chúa tôi dạy dỗ tôi cho biết đàng vâng theo Thánh ý Chúa tôi. Hãy mở lòng, soi sáng trí khôn tôi cho biết đàng giữ lề luật Chúa tôi. Đức Chúa Trời muốn lấy quyền phép mà ép và bắt ta vâng theo Thánh ý Người trong những sự ấy thì cũng được. Vì chưng, Người là Đấng phép tắc vô cùng. Nhưng mà nếu Người lấy phép mà ép ta làm vậy thì ta chẳng có công gì nữa. Bởi vì ta chẳng giữ lề luật Người chẳng được. Nhân vì sự ấy, Người để việc ấy mặc ta, để cho kẻ giữ lề luật Người và vâng theo ý Người thì được công và được đáng thưởng, mà kẻ chẳng giữ thì có tội và đáng phải phạt. Bởi đây cho nên người ta chẳng vâng theo Thánh ý Người trong những sự ấy thì cũng được.

Song le, hoặc con hỏi rằng : Con biết Thánh ý Chúa Trời mà vâng cứ làm sao được ? Thì con phải biết Đức Chúa Trời đã tỏ Thánh ý Người ra trong các điều răn Người là chính lề luật Người muốn cho ta giữ. Vả lại, con giữ lề luật Thánh I-

-ghê-rê-gia, và con chịu lụy vâng lời các đấng bê trên có phép coi sóc con về phần hồn hay là về phần xác, thì cũng là vâng theo Thánh ý Đức Chúa Trời. Bởi vì Người muốn cho con giữ các giống lề luật ấy. Nhân vì sự ấy, bao giờ con nguyện rằng : Vâng ý Cha dưới đất bằng trên trời vậy, thì con có ý xin Đức Chúa Trời ban ơn thêm sức giúp con cho được giữ điều răn Người và điều răn Thánh I-ghê-rê-gia cho lọn, và chịu lụy vâng lời kẻ có quyền phép mà coi sóc con nữa. Con ước ao cho các Thánh Thiên Thần và các thánh nam nữ ở trên trời vâng theo Thánh ý Đức Chúa Trời cho lọn thể nào, thì con cũng vâng cho lọn như làm vậy.

Nhưng mà các đấng ấy lấy làm vui mừng sốt sắng kính mến mà vâng theo Thánh ý Đức Chúa Trời trong mọi sự, chẳng dám lấy ý riêng mà sai điều gì. Đức Chúa Trời truyền dạy điều ấy cho các đấng ấy thì làm liên cho vui lòng. Ấy vậy, con hãy xét mình xưa nay con có vâng theo Thánh ý Đức Chúa Trời như làm vậy chăng ? Con có giữ các điều răn Người cho lọn chăng ? Con có chịu lụy vâng lời kẻ coi sóc con chăng ? Con có vui lòng mà giữ lề luật Đức Chúa Trời và lề luật Thánh I-ghê-rê-gia chăng ? Âu là xưa nay con cũng đã sai lỗi về đàng ấy nhiều lần lắm. Song le, con có thật lòng ước ao giữ như làm vậy, thì mới kể là đọc kinh cầu nguyện nê. Vì chưng, nếu lòng con chẳng hợp cùng lời, miệng con đọc mà cầu

xin thì ra đối trả Đức Chúa Trời, cũng ra vô phép cùng Người mà chớ.

Sau nữa, con cũng phải biết mọi sự thế gian này thì bởi Thánh ý Đức Chúa Trời mà ra nữa, chẳng có sự gì mà chẳng phải bởi Người mà ra. Người định liệu cho con thể nào thì có như làm vậy. Con được sự lành thì bởi Người ban cho con mà ra. Con mắc phải sự khốn khó thì cũng bởi Người mà ra. Cho nên dù mà con bằng lòng chịu những sự ấy hay là con chẳng muốn thì cũng phải chịu. Song le nếu con biết ơn Đức Chúa Trời và con bằng lòng chịu những sự khốn khó ấy, thì con đẹp lòng Người và được công trước mặt Người. Nhược bằng, con mê muội mà cả lòng lấy làm buồn hay là phàn nàn thì chẳng được ích gì sốt, mà lại con thêm tội, cho nên con phải chịu khó vô ích. Nhân vì sự ấy, con phải sự gì khốn cách nào, thì con đừng phàn nàn làm chi, một phải lấy lòng khiêm nhường mà hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời và thờ phượng Người và xin bằng lòng chịu những sự ấy cho được vâng theo Thánh ý Người. Vì chưng, Người định cho con mắc phải sự khốn khó làm vậy chẳng phải là Người có ý ghét con đâu, Người có ý thường con chẳng sai. Người có ý cho con dễ lo việc rời linh hồn. Vì chưng, Người để cho con mắc phải làm vậy, cho có dịp mà đền tội và lập công trước mặt Người. Nhân vì sự ấy, Đức Chúa Trời phạt con và cho con chịu khó ở đời này làm vậy, thì Người cứ phép thương hơn là phép công bằng. Bởi đấy,

cho nên ông Thánh Bảo-lộc dạy rằng : Đức Chúa Trời thương yêu người nào cách riêng thì Người cho kẻ ấy chịu khó nhiều đàng, chẳng khác gì như cha mẹ thương yêu con cái thì sửa phạt nó, chẳng phải là vì ghét nó đâu.

Nhân vì sự ấy, con nguyện rằng : Vâng ý Cha dưới đất bằng trên trời vậy, thì con cũng phải có ý cầu xin Đức Chúa Trời phù hộ cho con được bằng lòng chịu các sự khốn khó. Người định cho con mặc phải ở đời này, và cho con biết đàng nhịn nhục mà vâng theo Thánh ý Người trong mọi sự ấy. Con có thật lòng mà cầu xin làm vậy, là con sẵn lòng bỏ ý riêng mình, cho được vâng theo Thánh ý Đức Chúa Trời thì mới kể là đọc kinh cầu nguyện nê. Vì chưng, chẳng có sự gì làm ích cho con cho bằng bỏ ý riêng mình mà chịu lụy vâng lời Đức Chúa Trời. Vốn loài người ta đã hư đi vì đã muốn theo ý riêng mình. Cùng một lẽ ấy, con bỏ ý riêng mình mà theo Thánh ý Đức Chúa Trời thì con mới được rõ linh hồn. Đức Chúa Giê-su đã làm gương sáng cho con về đàng ấy lắm. Vì chưng, Người phán dạy rằng: Tao xuống thế làm người chẳng phải là cho được theo ý riêng Tao, nhưng mà cho được vâng ý Đấng đã sai Tao. Lại có lời khác Người phán rằng : Của Tao ăn mà nuôi mình là vâng theo Thánh ý Cha Tao. Mà thật Người sống ở thế gian này bao lâu, thì Người vâng theo Thánh ý Đức Chúa Cha trong mọi sự cho lợn. Người chịu trăm nghìn sự khốn khó, Người chịu nạn, chịu chết cũng vì một lẽ này nữa, là cho được

vâng theo Thánh ý Đức Chúa Cha mà thôi.

Lạy Chúa tôi, tôi vâng theo Thánh ý Chúa tôi trong mọi sự và tôi giữ lề luật Chúa tôi cho lợn, thì tôi mới được ăn mày rõ linh hồn. Lề luật Chúa tôi thì Thánh và lợn lành. Nhân vì sự ấy, tôi sẵn lòng làm hết sức mà giữ và lấy lề luật ấy làm mẫu mực các việc tôi phải làm. Tôi dốc lòng làm vậy trước mặt Chúa tôi. Chúa tôi cũng muốn cho tôi vâng phép Thánh I-ghê-rê-gia và chịu lụy vâng lời kẻ có quyền phép coi sóc tôi thay mặt Chúa tôi. Bởi vì tôi chẳng vâng lời các đấng ấy, thì ra như chẳng vâng lời Chúa tôi. Bởi vì tôi chẳng vâng lời các đấng ấy, thì ra như chẳng vâng lời Chúa tôi. Nhân vì sự ấy, tôi sẵn lòng cứ làm vậy. Vả lại, Chúa tôi định cho tôi thể nào thì tôi xin bằng lòng chịu cả, mà vâng theo Thánh ý Chúa tôi. Hoặc Chúa tôi ban sự lành cho tôi, thì tôi đội ơn Chúa tôi. Nhưng mà hoặc Chúa tôi định cho tôi phải sự khốn khó, ốm đau bệnh não, đói khát, hay là sự gì khác làm vậy, thì tôi cũng xin bằng lòng chịu, và đội ơn Chúa tôi nữa. Bởi vì tôi tin thật những sự ấy bởi Chúa tôi thương mà ra, nhưng mà Chúa tôi dù lòng thương mà ban ơn giúp sức cho tôi thì tôi mới cứ làm vậy được. Vì vậy, tôi xin Chúa tôi hằng thương tôi đường ấy, vì công nghiệp Đức Chúa Giê-su là Đấng đã chịu lụy, vâng lời Chúa tôi cho đến nỗi chịu chết trên cây Cây-rút.

## ĐOẠN THỨ TẦM

*Giảng về câu thứ bốn, kinh Lạy Cha  
rằng : “Chúng tôi xin cha rầy cho chúng  
tôi hằng ngày dùng đủ”*

Trong ba câu trước thì ta cầu xin những sự chỉ làm cho sáng danh Cha Cả, trong câu thứ bốn này thì ta có ý cầu xin cho được mọi sự cần phần hồn và phần xác. Nghĩa là sự ăn mặc, và ơn Người gìn giữ linh hồn ta, cho được sống thiêng liêng. Ta có ý cầu xin làm vậy là phải lầm. Vì chung, Đức Chúa Trời là gốc và cội rẽ mọi sự lành. Người cũng lo liệu cho ta được mọi sự cần phải dùng, phần hồn và phần xác. Mà ta được sự gì lành, thì bởi Người mà ra. Ta ở trước mặt Người, chẳng khác gì như kẻ khó khăn đi ăn mày ăn xin. Mà Người có ban sự gì thì mới được sự ấy mà thôi. Như lời vua Thánh Đa-vít than thở cùng Đức Chúa Trời rằng : Lạy Chúa tôi, mọi loài điều trông đợi Chúa, cứ thời giờ mà phát của ăn. Chúa tôi mở tay ra thì các loài vật được no đủ. Dù mà kẻ giàu có, phú quý, sang trọng, thì cũng phải cầu xin cùng Đức Chúa Trời cho được hằng ngày dùng đủ làm vậy. Vì chung, kẻ ấy ngờ là mình giàu có chẳng thiếu đí gì về phần xác mặc lòn. Song le kẻ ấy được sự gì thì bởi Đức Chúa Trời đã ban cho mà ra. Có khi nó ngờ là mình được nhiều của, chức trọng, thì bởi mình có tài năng khôn khéo, biết đàng liệu các việc. Kẻ ấy nghĩ làm vậy thì lầm.

Vì chung, dù mà phần khôn khéo tài năng ấy thì cũng bởi một Đức Chúa Trời mà ra, cho nên chẳng có lẽ nào mà khoe khoang vì sự ấy được. Vả lại, dù mà kẻ khéo liệu thể nào mặc lòn, nếu chẳng có ơn Đức Chúa Trời giúp, thì cũng chẳng làm gì được. Mà sau này nếu chẳng có ơn Người gìn giữ phù hộ cho kẻ ấy, thì cũng mất mọi sự. Nhân vì sự ấy, ai ai cũng phải cậy ơn Đức Chúa Trời giúp mình cho được hằng ngày dùng đủ.

Song le, con phải có ý từ mà xét một điều này, là ta chẳng có ý xin cùng Đức Chúa Trời cho được giàu có, hay là cho được dư dật để mà theo tính xác thịt, ở thong thả, vui vẻ, sung sướng đâu. Nhưng mà ta xin cho được vừa hằng ngày dùng đủ, cho được ăn mặc và nuôi xác tùy bậc mình. Vả lại, ta cũng chẳng có ý xin cho được làm vậy cho đến lọn đời, nhưng mà ta có ý xin trong ngày hôm nay mà thôi. Vì chung, Đức Chúa Giê-su cấm ta chẳng nên lo lắng về ngày mai. Bởi vì chẳng biết ta còn sống ngày mai chẳng. Người có ý muốn cho ta trông cậy Người và hằng chạy đến cùng Người, vì tin thật Người là Cha nhân từ hay thương ta và chẳng để cho ta thiếu những sự cần bao giờ. Như lời Đức Chúa Giê-su phán dạy rằng: Chúng bay đừng lo lắng về sự ăn uống quá lẽ làm chi. Vì chung, Cha chúng bay là Đấng ở trên trời đã biết chúng bay thiếu thốn những sự nào. Chúng bay đừng lo về ngày mai làm gì. Ngày nào thì hãy lo ngày ấy mà thôi.

Nhân vì sự ấy, con phải phó mình trong tay Đức Chúa Trời và lấy lòng trông cậy mà tin thật Người sẽ thương con và sẽ liệu cho con được mọi sự cần phải dùng mà ăn mặc. Nhưng mà chẳng nên làm biếng trễ nải vì trông cậy quá lẽ, Đức Chúa Trời chẳng có ý thương giúp kẻ làm biếng đâu. Ta có sức ngần nào thì Người có ý truyền dạy cho ta làm ngần ấy. Vì chưng, từ tội A-dong mà đi, thì loài người ta đã bị luận phạt chịu khó chịu nhọc mà kiếm ăn nuôi xác. Cho nên, nếu có ai làm biếng chẳng muốn làm công làm việc, vì nó trong cậy quá lẽ làm vậy, thì chẳng đáng cho Đức Chúa Trời thương. Nhưng mà khi đã làm tùy sức mình đoạn, thì phải có lòng trông cậy Người sẽ gìn giữ phù hộ cho ta, mà ta có cứ làm vậy, thì chẳng có lẽ nào mà Người bỏ quên ta. Kia dân Giu-dêu ở trên rừng chẳng có đí gì mà ăn uống sot. Song le, Đức Chúa Trời lấy Ma-na là của bồi trên trời xuống mà nuôi dân ấy lót bốn mươi năm tròn. Ấy Người hay thương người ta về phần xác thì làm vậy.

Nhưng mà ta cũng phải dùng của thiêng liêng mà nuôi linh hồn ta cho sống nữa. Cho nên khi ta đọc kinh Lạy Cha, thì phải cốt cầu xin cho được của ăn thiêng liêng ấy. Song le, của ăn ấy thì có ba giống : một là Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là lời giảng giải, khuyên bảo, dạy dỗ ; hai là ơn thiêng liêng, ba là phép Mình Thánh Đức Chúa Giê-su. Lời giảng dạy khuyên bảo thì

nuôi linh hồn. Bởi vì kẻ lành có ý tú mà nghe giảng thì được vững lòng mà giữ mình sạch tội và thêm lòng sot sắng kính mến và tập đi đàng nhân đức một ngày một hơn, còn kẻ mê muội, kẻ mê đàng tội lỗi, nghe giảng giải thì sinh ra động lòng ăn năn tội và lở lại cùng Đức Chúa Trời. Sự ấy cũng là phép Đức Chúa Trời thường dùng mà mở lòng soi sáng trí khôn người ta cho biết sự thật. Nhân vì sự ấy, con phải có ý tú và lấy lòng cung kính mà nghe giảng giải cho con được nhở.

Còn ơn thiêng liêng thì cũng là sự rất cần nữa. Của ăn là sự cần mà nuôi xác thể nào, thì ơn thiêng liêng là sự cần mà nuôi linh hồn thể ấy. Vì chưng, ơn Đức Chúa Trời thì gìn giữ và thêm sức giúp linh hồn cho được sức mạnh mà làm việc lành phúc đức và chống trả tính xác thịt và chước ma quỷ cám dỗ. Nếu chẳng có ơn Đức Chúa Trời giúp sức cho ta thì ta chẳng làm gì được, nhưng mà chẳng mấy khi Đức Chúa Trời ban ơn riêng ấy nhưng không. Ta có siêng năng cầu xin thì Người mới ban ơn ấy cho ta.

Sau nữa, Phép Mình Thánh cũng là của nuôi linh hồn ta. Chính mình Đức Chúa Giê-su đã phán dạy điều ấy tỏ tường mà rằng : Tao phán thật với chúng bay, nếu chúng bay chẳng ăn thịt cùng chẳng uống máu Con Người, thì chẳng được sự sống trong mình chúng bay.

Tao là bánh bời trên trời mà xuống, kẻ nào ăn bánh này thì được sống đời. Bởi đấy, cho nên bốn đạo đời trước thì quen ăn mày chịu lẽ hằng ngày. Chớ gì con được lòng sốt sắng mà bắt chuốc làm vậy. Bởi vì con chẳng được ăn mày chịu lẽ, thì linh hồn con yếu đi và dần dần chết mất. Song le, con có lòng sạch tội trọng thì mới đáng ăn mày Phép Minh Thánh Đức Chúa Giê-su. Nhân vì sự ấy, con đọc kinh Lạy Cha, thì phải có ý cầu xin cùng Đức Chúa Trời cho được lòng thanh sạch cho đáng ăn mày phép cực trọng ấy mà nên của nuôi linh hồn con.

Lạy Chúa tôi, Chúa tôi là Cha tôi. Nhân vì sự ấy, chẳng có lẽ nào mà Chúa tôi chẳng sẵn lòng nuôi con cái Chúa tôi, thì tôi chạy đến cùng Chúa tôi là cội rễ mọi sự lành, mà xin Chúa tôi thương đến tôi cùng. Tôi chẳng dám xin Chúa tôi ban cho tôi những sự dư dật hay là vô ích làm gì, nhưng mà tôi xin Chúa tôi xin cho tôi vừa đủ dùng hằng ngày. Vả lại, tôi cũng chẳng dám lo xa quá làm chi nữa. Tôi xin Chúa tôi thương tôi trong ngày hôm nay mà thôi. Còn ngày mai thì tôi lại cầu xin cùng Chúa tôi. Vì chưng, tôi hằng ngày chạy đến mà thờ phượng cầu xin Chúa tôi và nhận lấy mình là kẻ khó khăn thiếu thốn mọi sự là phải lắm. Nhưng mà chính điều tôi có ý cầu xin cùng Chúa tôi là những sự cần mà nuôi linh hồn tôi. Của ăn thiêng liêng ấy, thì cần hơn của ăn nuôi xác nhiều phần. Vì chưng, sự sống thiêng liêng thì quý hơn

và trọng hơn sự sống phần xác. Nhân vì sự ấy, tôi xin Chúa tôi hằng ban ơn mà gìn giữ phù hộ giúp sức cho tôi được giữ đạo nên và được lòng sốt sắng ước ao năng chịu Mình cùng Máu Thánh Chúa tôi, là chính của nuôi linh hồn tôi.

### **ĐOẠN THỨ CHÍN**

*Giảng về câu thứ năm rằng : “Mà tha nợ chúng tôi, bằng chúng tôi cũng tha kẻ có nợ chúng tôi vậy”*

Đức Chúa Trời là Đấng lòng lành vô cùng. Người cũng là Cha nhân từ hay thương vô cùng. Cho nên lẽ thì con cái Người có lòng mến Người cho lợn, mà chẳng dám phạm tội mất lòng Người bao giờ mới phải. Chẳng hay người ta chẳng có lòng nhân nghĩa cùng Đức Chúa Trời làm vậy. Vì chung, người ta hằng ngày hằng phạm tội mất lòng Người và hằng lỗi các điều răn Người. Dù mà kẻ lành kẻ ngoan đạo thì cũng phạm nhiều tội mọn. Kẻ ấy chẳng phạm tội nào gở lạ hay làm cho mất nghĩa cùng Đức Chúa Trời mặc lòng, song le kẻ ấy cũng làm nhiều điều chẳng bằng lòng Người. Như lời ông Thánh Giu-ong tông đồ dạy rằng : Chẳng có người nào mà chẳng phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời. Ví bằng có người nào nói rằng : mình chẳng mắc tội nào, thì kẻ ấy nói dối trá, mà nói chẳng thật.

Vì vậy, ta là kẻ có tội cả thay thảy, nhưng mà các tội lỗi là nợ ta mắc cùng Đức Chúa Trời, chẳng khác gì như khi ta có làm hại người ta, thì ta mắc nợ cùng người ấy và phải đền. Ta đã phạm tội thì mắc nợ cùng Đức

Chúa Trời cũng như làm vậy. Mà buộc ta mắc tội trọng thì ta mắc nợ cả thể, cho đến nỗi nếu ta chết khi chưa khỏi tội ấy, thì phải sa địa ngục vô cùng. Nhược bằng ta mắc tội mọn mà thôi, thì cũng là nợ cả thể lắm nữa. Vì chưng, nếu ta chết khi chưa đền nợ ấy, thì phải sa lừa Giải tội. Bởi đấy, cho nên ta mắc nợ cùng Đức Chúa Trời biết là ngần nào. Vì chưng, tội lỗi ta thì vô ngần vô số kể chẳng xiết. Ta đã phạm tội vì lòng động lòng lo, miêng nói mình làm. Cho nên những tội lỗi riêng thì nhiều lắm chẳng có lẽ nào mà kể cho xiết được. Mà lại có khi ta cũng đã làm dịp cho người ta phạm nhiều tội, mà ta cũng phải chịu các tội ấy nữa. Nhưng mà ta mắc nhiều nợ cùng Đức Chúa Trời làm vậy, mà ta là kẻ khó khăn, cho nên chẳng biết lấy dí gì mà đền được. Vì vậy, ta phải lò liệu làm sao, ta phải bắt chước đứa tội tá kia, đã nói trong (xuống) sách E-van. Nó mắc nợ một vạn khối bạc cùng chủ nó, mà nó chẳng có đí gì mà trả sốt, cho nên nó lấy lòng khiêm nhường mà sấp mình xuống dưới chân chủ mình và khóc lóc xin người thương mà tha các nợ cho mình. Ta cũng phải bắt chước như làm vậy.

Đức Chúa Giê-su biết ta khó khăn hèn hạ thế nào, Người cũng đã biết ta chẳng có sức gì mà trả các nợ ta mắc cùng Đức Chúa Trời được, thì người dạy ta hằng ngày phải kêu van cùng Đức Chúa Trời mà xin Người tha các nợ ta mắc cùng

Người. Người dạy ta cầu xin làm vậy, ấy là dấu Người có ý tha tội cho ta. Nếu Người chẳng sẵn lòng tha tội và tha nợ cho ta, thì Người chẳng dạy ta cầu xin thế ấy làm chi. Nhưng mà cho được đáng ăn mày ơn cực trọng ấy, thì trước hết ta phải có lòng ăn năn tội, phàn nàn trách mình vì đã cả lòng phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời. Vì chưng, phép đạo dạy tò tường, nếu ta chẳng có lòng ăn năn tội làm vậy thì chẳng có lẽ nào mà Đức Chúa Trời tha một tội nào sốt. Người ta có lòng ăn năn tội và dốc lòng chữa cho thật, thì Đức Chúa Trời mới ta tội cho. Song le, hoặc con chưa thấy mình ăn năn tội nêu, thì chẳng phải đủ lẽ mà chẳng cầu xin làm vậy đâu, mà lại càng có lẽ mà lấy lòng sốt sắng xin Đức Chúa Trời mở lòng soi sáng trí khôn, cho biết đàng ăn năn tội nêu.

Vì vậy ta nguyện rằng : Mà tha nợ chúng tôi, thì có ý xin cho được lòng ăn năn tội nêu, để cho ta được đáng Chúa Trời tha tội cho ta. Nếu ta có thật lòng cầu xin làm vậy thì ắt là Đức Chúa Trời sẵn lòng nghe mà chẳng khỏi bao lâu, thì lại được nghĩa cùng Người. Con hãy tin thật điều ấy và đừng hồ nghi làm gì. Dù mà con mắc nhiều tội lỗi kể chẳng xiết, dù mà con mắc những tội nặng nề gở lạ thế nào mặc lòng. Nếu con có thật lòng ăn năn tội, thì con sẽ được Đức Chúa Trời thương mà tha tội cho con. Chính mình Người đã phán hứa làm vậy. Người buộc con một điều này mà thôi,

là con sẵn lòng tha tội và làm hiền với kẻ đã làm mất lòng con. Người buộc làm vậy là phải. Vì chưng, con xin Đức Chúa Trời tha tội cho con mà con chẳng muốn tha tội cho người ta làm sao cho phải. Con muốn cho Đức Chúa Trời dù lòng thương mà bỏ quên các tội lỗi con đã làm mất lòng Người, mà con chẳng muốn bỏ quên các điều người ta đã làm mất lòng con. Lại con muốn oán thù người ta làm sao cho phải nữa. Con đã quen cầu xin hằng ngày cùng Đức Chúa Trời rằng : Mà tha nợ chúng tôi bằng chúng tôi cũng tha kẻ có nợ chúng tôi vậy.

Bởi đây, cho nên cứ những lời con cầu xin làm vậy, con ở với người ta thể nào, thì Đức Chúa Trời cũng sẽ ở với con thể ấy. Nếu con sẵn lòng mà tha tội cho người ta và làm hòa với người ta, thì Đức Chúa Trời cũng sẵn lòng tha tội cho con. Nhược bằng, con chẳng muốn tha tội cho kẻ đã làm mất lòng con, thì chẳng có lẽ nào mà trông cho Đức Chúa Trời tha tội cho con. Con cả lòng xin Đức Chúa Trời tha tội cho con, khi con còn tích sự buồn giận trong lòng, và chẳng muốn làm lành cùng người ta, thì rạ vô phép cùng Đức Chúa Trời lắm. Sự ấy thì rạ như con xin cùng Đức Chúa Trời rằng: Tôi xin Chúa tôi đừng tha tội cho tôi. Vì chưng, tôi chẳng muốn tha tội cho kẻ đã làm mất lòng tôi. Tôi cũng xin Chúa tôi đổ cơn giận Chúa tôi xuống mà oán phạt tội. Vì chưng, tôi muốn oán thù người ta. Cho nên nếu con có lòng làm vậy

thì ra như chính mình con ra lý đoán phạt mình. Vì chưng, con ở cùng người ta thể nào, thì con xin Đức Chúa Trời ở cùng con thể ấy. Con chớ liều mình mắc phải làm vậy làm chi. Con thấy Đức Chúa Trời buộc con một điều cho con được làm lành cùng Người, là tha cho kẻ đã mất lòng con, thì con phải lấy sự ấy làm mừng, vì con dễ được khỏi tội trước mặt Đức Chúa Trời làm vậy. Nhân vì sự ấy, dù mà người ta làm nhiều điều mất lòng con thể nào, thì con cũng phải bằng lòng mà tha mọi sự, để cho con được đáng Đức Chúa Trời tha tội cho con.

Lạy Chúa tôi, Chúa tôi buộc tôi tha tội cho kẻ đã làm mất lòng tôi thì Chúa tôi mới tha tội cho tôi, thì tôi vui lòng vâng cử làm vậy. Chúa tôi đã phán dạy rằng : Hãy tha tội cho người ta, thì Tao cũng tha tội cho chúng bay. Tôi nghe làm vậy thì lấy làm mừng lắm, vì tôi được nhờ lời ấy cả thể lắm. Vì vậy, nếu có ai làm mất lòng tôi thì tôi xin bằng lòng tha mọi sự cho kẻ ấy. Chẳng những là tôi có ý tha tội cho người ta bể ngoài bằng miệng mà thôi, mà lại tôi xin làm lành với người ta cho thật lòng. Tôi chẳng dám tích sự buồn giận trong lòng nữa, mà hoặc tính xác thịt nặng nề có cám dỗ tôi mà nhớ lại các điều người ta đã làm mất lòng tôi, thì tôi dốc lòng làm hết sức mà chống trả cùng tính ấy. Tôi có thật lòng mà cứ làm vậy thì tôi mới dám chạy đến cùng Chúa tôi, mà xin Chúa tôi tha tội cho

tôi. Vì chưng, tôi sẵn lòng tha tội cho kẻ đã làm mất lòng tôi làm vậy, thì có lẽ mà tin thật Chúa tôi cũng tha tội cho tôi nữa. Tôi vâng cứ như lời Chúa tôi truyền dạy, thì ắt là Chúa tôi cũng cứ y như Chúa tôi đã phán hứa. Tôi có lòng thương anh em tôi, thì Chúa tôi cũng mở phép rộng mà dù lòng thương tôi nữa.

## ĐOẠN THỨ MƯỜI

*Giảng về câu thứ sáu rằng : " Xin chớ để chúng tôi sa chước cám dỗ."*

Đức Chúa Trời dù lòng thương mà tha các tội lỗi ta đã phạm khi trước thì chưa đủ. Nhưng mà ta lại phải xin Người ban ơn gìn giữ, phù hộ cho ta chẳng còn ngã phạm tội nữa. Vì chưng, ta hằng phải lo về đảng ấy. Bởi vì ma quỷ hằng cám dỗ ta thể này hay là thể kia. Nhân vì sự ấy, ta quen nguyện rằng : Xin chớ để chúng tôi sa chước cám dỗ. Ta có ý cầu xin cùng Đức Chúa Trời, một là đừng để cho ma quỷ cám dỗ ta, hay là ban sức mạnh cho được chống trả mà chẳng ngã thua nó. Bởi vì ta thì hèn sức yếu đuối lắm, cho nên sức riêng ta chẳng làm gì được mà chống trả sự cám dỗ.

Vốn thế gian, ma quỷ và tính xác thịt thì đều hợp một ý với nhau mà cám dỗ ta liên. Thế gian thì cám dỗ ta vì hằng làm dịp tội cho ta, hoặc vì lời nói hay là việc làm chẳng nên, mà làm gương xấu cho ta bắt chước, như lời

trong Kinh Thánh rằng : Mọi loài đâ nê dịp tội cho người ta, cũng là như dò bẫy cho kẻ mê muội mắc phải. Vả lại, ma quỷ thì cám dỗ ta vì nó hằng xúi giục lòng ta phạm tội mà tư tưởng ước ao sự chẳng nên. Chẳng có mưu chước nào mà nó chẳng bày ra cho được làm dịp tội cho ta. Nó hằng rình mò mà tìm dịp cho được làm khổn cho linh hồn ta. Sau nữa, tính xác thịt cũng cám dỗ ta nữa, nghĩa là tính tự nhiên thì chiêu về sự chẳng nên và giúp thế gian cùng ma quỷ, mà làm dịp tội cho ta. Nó là kẻ thù riêng hằng ở trong lòng ta liên, như lời ông Thánh Gia-cô-bê rằng : Ai ai cũng mắc tính xác thịt hằng cám dỗ và xúi giục phạm tội.

Song le, con phải biết điều này, là vốn sự cám dỗ thì chẳng phải là sự tội đâu. Nếu con làm hết sức mà chống trả sự cám dỗ, thì có phúc lắm. Nhưng mà con ưng và theo sự cám dỗ thì mới có tội mà thôi. Nhân vì sự ấy, dù mà con phải tính xác thịt hay là chước ma quỷ cám dỗ con thể nào mặc lòng, nếu chẳng ưng cùng chẳng muốn, cứ mà lại con làm hết sức cho được dẹp và bỏ đi cho kíp, vì con sợ sự tội và con sợ phép Đức Chúa Trời, thì chẳng những là chẳng có tội nào sót, mà lại có công đáng Đức Chúa Trời thưởng cả thể. Nhược bằng, con lấy làm vui khi đã kíp suy mà chẳng muốn bỏ đi cho kíp, thì mới có tội mà thôi. Song le, dù mà vốn sự cám dỗ chẳng phải là sự tội mặc

lòng, cũng là sự hiềm nghèo lầm. Vì vậy, ta chẳng có ý xin cùng Đức Chúa Trời gìn giữ ta cho ta chẳng phải chước ma quỷ cám dỗ bao giờ. Vì chưng, ta sống ở thế gian này bao lâu, thì chẳng có lẽ nào mà khỏi sự cám dỗ bấy lâu. Bởi vì thế gian này là đám chiến trường lâu dài mà thôi. Dù mà các đấng thánh có nhân đức cả thể mặc lòng, song ta cũng chẳng khỏi phải ma quỷ cám dỗ. Mà lại chính mình Đức Chúa Giê-su đã để cho ma quỷ cám dỗ Người, Người có ý dạy dỗ ta cho biết phải chống trả sự cám dỗ thế nào, để cho ta bắt chước Người.

Nhân vì sự ấy, ta chẳng có ý xin cho khỏi sự cám dỗ, nhưng mà ta có ý xin Đức Chúa Trời đừng bỏ ta trong lúc ta phải tính xác thịt hay là chước ma quỷ cám dỗ. Vì chưng, ta yếu đuối hèn sức lầm, nếu chẳng có ơn Đức Chúa Trời gìn giữ phù hộ cho ta, thì sức riêng ta chẳng có lẽ nào mà chống trả sự cám dỗ được, ta phải chịu thua mà chớ. Bởi đấy, cho nên ta có ý cậy trông ơn Đức Chúa Trời thêm sức giúp ta. Ta năng chạy đến cùng Người và lấy lòng khiêm nhường mà xưng mình là kẻ hèn sức yếu đuối, và xin Người đừng để cho ta phải cám dỗ quá sức mình. Mà hoặc ý mầu nhiệm Người định cho ta phải cám dỗ cách nào, thì ta xin Người dù lòng thương mà ban ơn thêm sức giúp ta cho được thắng trận. Nếu ta có được ơn riêng Đức Chúa Trời giúp sức cho ta làm vậy, thì chẳng phải sợ đí gì nữa. Vì chưng, Người

là Đáng phép tắc vô cùng, Người sẽ làm cho ta được nhờ sự cám dỗ ấy cho được thêm công thêm phúc trước mặt Người. Mà hẳn thật, nếu ta có ý từ mà giữ mình cùng chẳng liều mình cách càn dở trong dịp tội. Và có lấy lòng sốt sắng mà kêu van với Người, trong khi phải cám dỗ, thì chẳng có lẽ nào mà Người bỏ ta, cùng chẳng có lẽ nào mà ta ngã thua. Vì chưng, khi ấy chẳng phải là mình ta đánh trận mà thôi, nhưng mà chính mình Đức Chúa Trời hợp một ý một lòng cùng ta, và giúp sức cho ta cho được đánh trận. Nhân vì sự ấy, chẳng có lẽ gì mà ta chẳng được. Như lời ông Thánh Bảo-lộc nói rằng : Đức Chúa Trời là Đáng thật thà vô cùng, Người chẳng để cho anh em phải cám dỗ quá sức anh em đâu. Nhưng mà Người sẽ gìn giữ phù hộ cho anh em được nhờ sự cám dỗ mà thêm công trước mặt Người. Người là Đáng thật thà vô cùng, cho nên Người đã phán hứa thế nào, thì Người sẽ cứ thế ấy chẳng sai. Người đã hứa rằng Người sẽ cứu lấy kẻ có lòng trông cậy Người và Người sẽ phù hộ cho kẻ kêu tên Người. Bởi đấy, cho nên kẻ ấy chẳng phải lo điều gì. Vì chưng, chẳng có sự gì làm hại kẻ ấy được. Ma quỷ cám dỗ kẻ ấy cũng được. Nhưng mà Đức Chúa Trời sẽ ban ơn thêm sức giúp kẻ ấy cho được chống trả cho mạnh và cho được thắng trận. Nhân vì sự ấy, sự cám dỗ thì chẳng làm hại kẻ ấy, mà lại cũng làm ích, vì mở đường cho kẻ ấy lập công phúc trước mặt Đức Chúa Trời.

khi thi dời khat khø khan thieuthon moi su, khi thi om dau cam do duoc. Ma laitoi la ke hen neu chhang co o chua toi namng do phai lo so lam. Vi chhang, neu chhang co o chua toi namng do phai bennh, khi thi lo lang danng nay danng no, khi thi phai nuguoi lam mat long. Chhang co le nao ma ke cho xiет nhung su to lam mat long. Khi thi dời khat khø khan thieuthon moi su, khi thi om dau re-giai quen goi the gian nay la chon day, la nai khoc loc thi khat ta duoc bang yen cho lon. Boi day, cho nen Thanh lghet-khi ta duoc bang yen cho lon. Boi day, cho nen Thanh lghet-khi ta duoc bang yen o trong the gian nay. Vi chhang, chhang may khø ta quen gap o trong the gian nay. Khi thi dời khat khø khan thieuthon moi su, khi thi om dau vi vay, ta chhang co y cau xin cho khø het moi su khø

phai lam.

re-giai quen goi the gian nay la chon day, la nai khoc loc thi khat ta duoc bang yen cho lon. Boi day, cho nen Thanh lghet-khi ta duoc bang yen o trong the gian nay. Vi chhang, chhang may khø ta quen gap o trong the gian nay. Vi chhang, chhang may khø ta quen gap o trong the gian nay. Khi thi dời khat khø khan thieuthon moi su, khi thi om dau

biết la bao nhieu, khi thi phai dieu no, khi thi phai dieu kia, linh hon doi doi. Loai nuguoi ta phai su khø o doi, nay xac va nhung su khø phai hon, la su tot va su mat duoc khø moi su khø doi nay, la su khø khø ve phan chua chhang toti cho khø moi su, nuguoi la ta xin Nuguoi cho trong cau sau het nay, thi ta cau xin Duc Chua Troi

moi su doi."

**Giang ve cau sau het, kinh Gay Chua**

## ĐOÀN THÙ MƯỢI MỚT

cho toti, thi toti moi khøi thua chhang ma quy cam do toti, nhung luc toti phai cam do, thi toti trong cay Chua toti phu hòi lay Mau Thanh Chua toti ma chhuc toti. Nhan vi su ay, trong Xin Chua toti hay ghe mat lai chhang toti ma nhø Chua toti da dung heo cho toti trong cac su hiem nghesso toti mac phai hanh nay. Toti Lay Chua linh hon toti, lay Bang cuu lay toti, hay gin git phu duoc. Nhung ma toti chay deh chhang Chua toti ma keu ten Chua la vat hen mon, hay don vo nhu cay nua. Toti chhang lam gi ma chhang tra voi ma quy va tim xac tit. Vi chhang, toti chhang ma chhang tra voi ma quy va tim xac tit. Vi chhang, toti chhang cam do. Xin Chua toti ban dn phu ho cho toti duoc suc toti, thi toti naga di naga lai lieu. Toti Xin Chua toti cho de toti sac phai do duoc. Ma lai toti la ke hen neu chhang co o chua toti namng do phai lo so lam. Vi chhang, neu chhang co o chua toti namng do phai bennh, khi thi lo lang danng nay danng no, khi thi phai nuguoi lam mat long. Khi thi dời khat khø khan thieuthon moi su, khi thi om dau

hay là ngã lòng, trông cậy, là vì tại người ta ít nhân đức và chẳng có lòng nhịn nhục mà thôi. Nhược bằng người ta có biết đàng nhịn nhục và sẵn lòng chịu những sự khốn khó ấy, cho được vâng theo Thánh ý Đức Chúa Trời thì chẳng còn gọi là sự dữ nữa, vì chẳng làm hại linh hồn ta cùng chẳng làm ngăn trở việc rỗi linh hồn. Nhưng mà cũng được gọi là sự lành thật, vì làm dịp cho được đền vì sự tội và lập công trước mặt Đức Chúa Trời và giúp ta cho được nên thánh nữa. Các sự khốn khó ta chịu mà đền vì sự tội, là chính đàng cho được ăn mày rỗi linh hồn. Như lời ông Thánh Bảo-lộc dạy rằng : Anh em có chịu khó nhiều thể nhiều cách, thì mới được lên thiên đàng.

Song le, ta cầu xin cùng Đức Chúa Trời và có lòng ước ao cho được khỏi mọi sự khốn khó ấy thì cũng được, mà chẳng có tội gì, miễn là khi ta cầu xin làm vậy, thì ta cũng sẵn lòng vâng theo Thánh ý Đức Chúa Trời trong mọi sự. Cho nên hoặc Đức Chúa Trời chẳng nghe lời ta cầu xin, vì Người lấy những sự khốn khó ấy làm cần hay là làm ích cho được giúp ta lo việc rỗi linh hồn, thì ta cũng phải bằng lòng chịu. Ta có lòng làm vậy thì chẳng có tội gì sót, mà lại ta có lòng vững bền dày dạn mà cầu xin làm vậy, thì được nhờ cả thể lầm. Vì chưng, Đức Chúa Trời sẽ nghe lời ta cần xin mà ban ơn thêm sức cho ta bằng lòng chịu khó đền tội, là sự tốt hơn và được ích hơn nhiều phần.

Nhưng mà sự tội là chính sự dữ thật, cũng là sự dữ trên hết mọi sự. Vì chưng, sự dữ ấy thì giết linh hồn ta và làm cho ta mất nghĩa cùng Đức Chúa Trời, và đặng sa địa ngục đời đời. Sự khốn khó về phần xác thì cũng có nhiều lần làm ích về phần hồn cả thể lầm. Còn sự tội thì chẳng làm ích gì bao giờ sót. Nó làm hại linh hồn ta mà thôi. Nhân vì sự ấy, chính điều ta phải cầu xin trong khi đọc câu ấy, là ăn mày ơn Đức Chúa Trời gìn giữ phù hộ cho ta được khỏi phạm tội mất lòng Người, mà ai ai cũng phải có ý cầu xin làm vậy, bất kỳ kẻ lành hay là kẻ có tội. Vì chưng, kẻ lành có được ơn Đức Chúa Trời phù hộ cho mình thì mới giữ mình sạch tội cho lộn được. Bằng kẻ có tội thì càng có lẽ cần mà cầu xin như vậy. Vì chưng, nó khốn nạn trên hết mọi sự, mà có một Đức Chúa Trời cứu lấy nó cho khỏi sự khốn nạn ấy được. Bởi vì sức riêng nó thì chẳng làm gì được mà ăn năn tội nêu đâu.

Vả lại, ta cũng phải có ý xin Đức Chúa Trời cứu lấy ta cho khỏi mất linh hồn sa địa ngục, cũng là sự dữ thật trên hết mọi sự dữ. Vì chưng, kẻ đã mất linh hồn thì chẳng còn lẽ gì mà cứu lấy nó cho khỏi sự ấy được nữa, mà nó chẳng còn cầu xin sự gì được nữa. Cho nên sự khốn khó ấy thì gồm no các sự khốn khó khác, mà kẻ đã mất phải làm vậy thì phải chịu cho đến đời đời. Chẳng những là nó mất mọi sự lành, mà lại nó chẳng còn lẽ nào mà

trông cậy sự gì được nữa. Bởi đấy, cho nên ta phải có lòng sốt sắng mà cầu xin cho khỏi sự khốn cực ấy, là dường nào. Lê thì ta lo lắng mà cầu xin một điều này hơn là các điều khác nhiều phần. Vì chưng, dù mà ta được khỏi mọi sự khốn khó thế gian mà ta mất linh hồn, thì chẳng được ích gì. Nhược bằng, ta được rồi linh hồn thì dù mà ta mắc phải mọi sự khốn khó thế gian này, cũng chẳng phải nao.

Ấy là tóm tắt những điều con phải có ý cầu xin khi đọc kinh Lạy Cha. Chớ gì con hăng có lòng sốt sắng khiêm nhường, và lòng tin lòng cậy cho vũng vàng mà đọc kinh ấy nén, cho con được đáng Đức Chúa Trời nghe những lời con cầu xin. Vì chưng, kinh ấy thì trọng hơn mọi kinh khác. Vì vậy, nếu còn đọc kinh ấy nén thì mới được ăn mày ơn Đức Chúa Trời ban mọi sự lành cho con.

Lạy Chúa tôi, Chúa tôi tha phép cho tôi được cầu xin cho khỏi những sự khốn khó thế gian này. Sự đói khát, ốm đau, và những sự khác hay làm cho tôi rối lòng rồi trí. Song le, Chúa tôi cũng muốn cho tôi sẵn lòng theo Thánh ý Chúa tôi. Mà hoặc Chúa tôi định cho tôi thể nào, thì tôi phải bằng lòng chịu thể ấy. Nhân vì sự ấy, tôi sẵn lòng cứ như làm như vậy. Tôi xin Chúa tôi cứu lấy tôi cho khỏi mọi sự khốn khó. Nhưng mà hoặc Chúa tôi chẳng sẵn lòng nghe lời cầu xin ấy, mà

định cho tôi phải sự khốn khó cách nào vì Chúa tôi lấy làm có ích cho linh hồn tôi, thì tôi xin bằng lòng chịu cả. Tôi là kẻ có tội, cho nên tôi đã đáng phải phạt vì sự tội. Nhân vì sự ấy, tôi xin bằng lòng chịu khổ mà đền tội. Nhưng mà tôi yếu đuối hèn sức lắm. Vì vậy, lạy Chúa tôi, lạy Chúa hay thương vô cùng, lạy Đấng hay yên ủi mọi người, tôi xin Chúa tôi ban nhân đức nhịn nhục cho tôi vui lòng chịu mọi sự khốn khó Chúa tôi định cho tôi mắc phải.

Vả lại, những sự khốn khó phần xác ấy, thì tôi kể là sự nhẹ. Còn sự khốn khó về phần hồn là sự tội và sự mất linh hồn đời đời, thì đã đáng lấy làm sợ hơn nhiều phần. Nhân vì sự ấy, nhất là tôi xin Chúa tôi hãy cứu lấy tôi cho khỏi những sự dữ ấy. Hãy cứu lấy tôi cho khỏi ngã phạm tội mất lòng Chúa tôi. Hãy cứu lấy tôi cho khỏi tính kiêu ngạo, tính dâm dục và các tính xấu khác. Hãy cứu lấy tôi cho khỏi mất linh hồn sa địa ngục. Vì vậy, hoặc Chúa tôi lấy sự chịu khó phần xác làm cần cho tôi được khỏi những sự dữ phần hồn ấy, thì tôi xin bằng lòng chịu. Tôi phó mình trong tay Chúa tôi. Vì Chúa tôi là Chúa nhân từ vô cùng, chẳng để cho tôi phải sự khốn khó quá sức tôi.

## ĐOẠN THỨ MƯỜI HAI

### Giảng về kinh Lạy Mừng và sự kính thờ Rất Thánh Đức Bà Ma-ri-a.

Trong các đấng Đức Chúa Trời dựng nên, thì chẳng có đấng nào đáng tôn kính và thờ lạy cho bằng Rất Thánh Đức Bà là Mẹ

Đức Chúa Giê-su. Đức Chúa Trời đã chọn lấy Người từ trước vô cùng, cho được nên đền thờ Đấng khôn ngoan thương trí vô cùng ngự, và nên giống đồ Người dùng lấy mà làm cho người ta được rõ linh hồn. Bởi vì Người đã được làm Mẹ Đức Chúa Giê-su, thì Người ở trên các Thánh nam nữ, cùng trên các Thánh Thiên Thần, mà Người là như Bà hoàng hậu cai trị các đấng ấy. Nhân vì sự ấy, Thánh I-ghê-rê-gia kính thờ Người các riêng, và tôn kính Người hơn các thánh khác. Khi Người còn ở trong lòng mẹ, thì Đức Chúa Trời đã thương Người các riêng và ban cho Người nhiều ơn trọng vọng hơn hết mọi sự khác. Nhân vì sự ấy, đến sau Người gồm các nhân đức, mà Người chẳng có mắc tội nào bao giờ. Vốn Rất Thánh Đức Bà có lòng nhân thay, khoan thay, thì Người thương ta chẳng khác gì như mẹ lành kia thương yêu con mọn vậy. Mà thật ta đã được nêu con cái Người, bởi vì Đức Chúa Giê-su ở trên cây Câu-rút đã lối(*trói*) cho Người làm Mẹ ông Thánh Giu-ong và các bốn đạo nữa.

Nhân vì sự ấy, Rất Thánh Đức Bà là Mẹ riêng con. Người vâng lời Đức Chúa Giê-su, mà nhận lấy ông Thánh Giu-ong làm con Người, thì cũng có ý nhận lấy các bốn đạo làm con riêng Người nữa. Con suy đến điều ấy, lẽ thì con lấy làm mừng lắm, vì chung con biết Người là Mẹ rất nhân từ, thì con được tin thật Người thương con, và con có lẽ mà trông cậy mọi sự lành bởi Người mà ra. Con phải sự khốn khó thì Người săn lòng cứu lấy con. Hoặc con thiếu thốn sự gì phần hồn hay

là phần xác mà con lấy lòng trông cậy cho vững vàng mà chạy đến cùng Người, thì Người săn lòng nghe lời con cầu xin và cứu giúp con. Vì chung, đã có lời ông Thánh Bê-ná-du nói rằng : Chẳng có người nào chạy đến cùng Đức Bà mà Người chẳng thương đến kẻ ấy. Song le, Người thương kẻ đang thì cách riêng, bởi vì Người biết kẻ ấy yếu đuối thế nào. Người cũng đã biết kẻ ấy phải nhiều điều hiểm nghèo và nhiều dịp tội, vì chước ma quỷ, thế gian, tính xác thịt cám dỗ kẻ ấy. Nhân vì sự ấy, kẻ ấy lấy lòng sốt sắng mà kêu van với Người, thì Người phù hộ cho kẻ ấy các riêng. Kẻ đã được nhờ ơn Rất Thánh Đức Bà cứu giúp làm vậy thì nhiều lắm, kể chẳng xiết. Như ông Thánh Phan-chi-cô Vít vồ, khi người đang còn trẻ tuổi, thì người phải chước ma quỷ cám dỗ khốn nạn lắm. Người đã gần ngã lòng trông cậy. Nhưng mà người lấy lòng sốt sắng mà chạy đến cùng Đức Bà và kêu xin cùng người, thì bỗng chốc người được yên lòng yên trí và được khỏi mọi sự dữ.

Rất Thánh Đức Bà có quyền có thể mà cầu bầu cho người ta trước mặt Đức Chúa Trời cả thể lắm, thì chẳng lạ. Vì chung, Người là Mẹ Đức Chúa Giê-su. Nhân vì sự ấy, quyền thế Người thì hầu vô cùng, bởi vì Đức Chúa Giê-su thương yêu Người vô cùng. Người cầu xin sự gì cùng con Người là Đức Chúa Giê-su, là Đấng phép tắc vô cùng, thì Người được sự ấy. Vì chung, Đức Chúa Giê-su kính nể Người lắm, cho nên Người chẳng chối đí gì sốt, và ra như Người đã ban một phần quyền phép

Người cho Đức Mẹ. Người đã đặt Rất Thánh Đức Mẹ mà phân phát những ơn Người cho Người ta. Cho nên Đức Bà là như cái máng Đức Chúa Trời dùng lấy mà đổ xuống mọi ơn lành cho người ta. Người cũng muốn cho người ta cú Rất Thánh Đức Bà mà cầu xin cho được ăn mày ơn Người. Bởi đấy, cho nên con phải lấy lòng trông cậy cho vững vàng mà chạy đến cùng Đức Bà, chẳng khác gì như con mọn có lòng vui mừng mà chạy đến cùng mẹ vậy. Con hãy có lòng sốt sắng kính thờ Người, thì con sẽ thấy rõ người ta có lòng trông cậy Người làm vậy chẳng phải là vô cớ đâu. Hãy kêu tên Người trong các sự khốn khó con mắc phải, và nhất là trong khi con phải chước ma quỷ cám dỗ con, hoặc con phải sự gì làm cho con rối lòng rối trí, mà con lo lắng bối rối cách nào, thì hãy nhớ đến Đức Bà, hãy kêu Người, hãy lấy lòng sốt sắng mà cầu xin cùng Người, thì Người sẽ yên ủi con, Người sẽ làm cho con được yên lòng yên trí và khỏi mọi sự lo lắng, và mọi sự nan. Nếu con là kẻ lành thì Người sẽ gìn giữ con cho được vững lòng giữ mình sạch tội và thêm nhân đức một ngày một hơn. Nhưng mà hoặc chẳng may con đã ngã phạm tội gì, hay là con mắc tính mê nết xấu nào, thì con càng phải lấy lòng sốt sắng mà chạy đến cùng Đức Bà và kêu tên Người, thì Người sẽ thương con và sẽ làm cho con được hiền hòa lại cùng con Người là Đức Chúa Giê-su. Vì chưng, Người là Mẹ kẻ có tội, cũng là kẻ bầu chủ cách riêng cho kẻ có tội nữa.

Hãy xin Người cầu bầu cho con được trở lại ăn năn tội cho thật, Người sẽ lo liệu cho con được khỏi làm tội ma quỷ, mà lại nên con Đức Chúa Trời. Sau nữa, con ở bậc nào mặc lòng, hãy nhớ Rất Thánh Đức Bà gồm các nhân đức thể nào. Hãy nhớ Người có lòng khiêm nhường, lòng nhịn nhục, lòng sạch sẽ và các nhân đức khác thể nào, để cho con ra sức bắt chước như làm vậy. Nếu con có thật lòng mà cứ làm vậy, thì con sẽ được làm con riêng Rất Thánh Đức Bà, con cũng sẽ được nhận lấy Người làm Mẹ riêng, thì chẳng còn lẽ nào mà con hư mất linh hồn.

Nhưng mà trong các kinh con phải dùng mà cầu xin Đức Bà thì chẳng có kinh nào trọng cho bằng kinh Lạy Mừng, là kinh Thánh I-ghê-rê-gia quen dùng lắm. Vì chưng, kinh ấy vẫn tắt lắm mặc lòng. Song le, kinh ấy nhắc lại phép mẫu nhiệm Đức Chúa Giê-su ra đời và chỉ khen Rất Thánh Đức Bà cả thể lắm. Kinh ấy thì chia ra làm hai phần. Phần thứ nhất thì đọc rằng : "Lạy Mừng Bà Ma-ri-a đầy ơn đầy phúc. Chúa ở cùng Bà. Bà có phúc lạ trong các người nữ." Những lời ấy là những lời Đức Thánh Thiên Thần Ga-bi-ri-e dùng lấy mà lạy Rất Thánh Đức Bà và truyền tin cho Người được biết Người sẽ làm Mẹ Đức Chúa Giê-su. Còn những lời rằng : "Bà thai tử Giê-su gồm phúc lạ" là những lời bà Thánh I-sa-ve dùng lấy mà mừng Rất Thánh Đức Bà vì được làm Mẹ Đức Chúa Giê-su.

Còn phần thứ hai thì đọc rằng : "Thánh Ma-ri-a Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng tôi, kẻ có tội khi nay và giờ chết chúng tôi." Những lời ấy là Thánh I-ghê-rê-gia đã thêm vào cho được cầu xin cùng Đức Bà. Cho nên trong phần thứ nhất thì chẳng có ý cầu xin sự gì, một có ý nhớ phép mầu nhiệm Đức Chúa Giê-su ra đời, và có ý khen và mừng Rất Thánh Đức Bà vì Người được Đức Chúa Trời thương dưỡng ấy. Còn trong phần thứ hai thì mới cứ những lời Thánh I-ghê-rê-gia đã lập ra mà cầu xin Đức Bà mà thôi. Nhân vì sự ấy, những lời ấy càng có thể làm đẹp lòng Người. Bởi đấy, cho nên con đọc kinh Lạy Mừng khi nào, thì con phải có ý đội ơn Đức Chúa Trời, vì Người đã dủ lòng thương loài người ta, cho đến nỗi Người cho Đức Chúa Giê-su ra đời mà làm người, chuộc tội thiên hạ. Vả lại, con cũng phải có ý kính thờ Rất Thánh Đức Bà, vì Đức Chúa Trời đã dùng lấy Người mà làm nên phép mầu nhiệm cực trọng ấy, và lấy lòng trông cậy cho vững vàng mà xin Người cầu bầu cho con trước mặt Đức Chúa Trời.

Tôi kính lạy Rất Thánh Đức Bà Ma-ri-a đồng trinh sạch sẽ, Rất Thánh Đức Bà đã được sinh để Đấng cội rẽ mọi sự lành. Nhân vì sự ấy, Đức Mẹ đã được đầy ơn, đầy phúc và đã được nên lọn lành hơn cả và loài người ta. Chúa Trời ở cùng Đức Bà. Vì chưng, Người lấy xác bởi lòng cực thanh cực sạch Đức Bà. Nhân vì sự ấy, Đức Bà có phúc trọng hơn

mọi người nữ khác. Mà cả và trời đất đều ngợi khen hallelujah Đức Bà : Bà thai tử Giê-su gồm phúc lụa. Vì chưng, Người là gốc và cội rẽ mọi ơn lành, và các dân thiên hạ được nhờ Người mà lo việc rỗi linh hồn. Thánh Ma-ri-a, Đức Mẹ Chúa Trời, hãy nhớ chúng tôi là kẻ khốn nạn thế nào, hãy thương xem chúng tôi, hãy bầu cử cho chúng tôi trước mặt Đức Chúa Trời, hãy cầu cho chúng tôi khi nay. Chúng tôi là kẻ có tội, thiếu mọi nhân đức, hãy cầu bầu cho chúng tôi được lòng ăn năn tội nén, cho đáng Đức Chúa Trời tha tội cho chúng tôi, và cho đáng chúng tôi ăn mày các nhân đức chúng tôi thiếu, nhất là nhân đức khiêm nhường cùng nhân đức sạch sẽ, là nhân đức riêng Đức Bà đã làm gương cho chúng tôi bắt chước. Hãy cầu nguyện cho chúng tôi khi gần chết, vì giờ ấy thì hiểm nghèo trên hết mọi giờ. Chúng tôi là con cái Đức Bà, thì chúng tôi xin Đức Bà hãy thương chúng tôi trong giờ ấy hơn mọi khi nữa. Hãy phù hộ cho chúng tôi trong khi đánh trận sau hết ấy. Hãy giúp sức cho chúng tôi được bớt sợ sự chết. Hãy cầu xin cho chúng tôi được ăn mày chết lành. Đoạn thì hãy dâng chúng tôi đến trước tòa Con Đức Bà ngự, mà cầu bầu cho chúng tôi trước mặt Người, để cho Người ra lý đoán lành cho chúng tôi được trông ơn rỗi linh hồn. A-men.

## TỨ NGUYÊN YẾU LÝ

*Chung*

## CHÚ THÍCH

### Phần III

- (1) **Ga-ra-sa** : Ân sủng nói chung.
- (2) **Ôn hay làm cho người ta nên thánh** : Cũng gọi là ơn thường sủng (grâce habituelle) hay ơn công chính hóa.
- (3) **Ban hằng ngày** : Ôn ban ra cho mỗi khi mỗi việc (grâce actuelle), cũng gọi là ơn hiện sủng.
- (4) **Phép Sa-ca-ra-men-tô** ( Sacrement ) : Phép bí tích là một thứ dấu hiệu khả giác ban những ân sủng đặc trưng.
- (5) **Phép nhất phu nhất phụ** : Bí tích hôn nhân.
- (6) **Tao rửa mày, nhân danh Cha và Con và Phi-ri-tô Sang-tô** : Công thức Rửa tội. Nay đọc là : Cha rửa con, nhân danh Cha và Con và Thánh Thần.
- (7) **Vuối hay với** : Bản Nôm ghi là mới (  ).
- (8) **Mạnh đạo** : Mạnh sức để giữ đạo Chúa.
- (9) **Vít-vô** ( Bispo ) : Đáng Giám mục.

- (10) Ăn mày Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô : Đón nhận Đức Chúa Thánh Thần.
- (11) Sa = Tha ( đọc quê ? ).
- (12) Ăn năn tội : Sám hối tội lỗi.
- (13) Quyết hẳn : Quyết tâm dứt khoát.
- (14) Phải tai phải vạ : Phải tai họa.
- (15) Nhủ : Khuyên nhủ. Bản Nôm ghi là Khổng.
- (16) In-du ( Indulgence ) : Ân xá, thứ ơn tha hình phạt nhẹ.
- (17) Phép Mình Thánh, Máu Thánh Đức Chúa Giê-su : Bí tích Thánh Thể.
- (18) Dính bén : Liên quan đến.
- (19) Ca-la-va-ri-ô : Đồi Calvaire.
- (20) Vui : Bản Nôm ghi là 駁 (?) .
- (21) Điều 駁句 : Bản Nôm ghi là 駁句 (?) .
- (22) Nhiều : Bản Nôm ghi lầm là nhau.

## Phân IV

- (1) **Chúng bay** : Các bạn, các anh... Trong tác phẩm này còn những lối xưng hô tương tự : **Tao, mày, min**.

- (2) Cầm lòng cầm trí : Hồi tâm, định tâm lại, ổn định.
- (3) Ý ngay lành : Thiện ý.
- (4) Khuyên : Bản Nôm ghi lầm là cầu.
- (5) Con mày mò ( từ cổ ) : Con nuôi.
- (6) Chúng tôi xin danh Cha cả sáng : Hiện nay đọc : Chúng tôi nguyện danh Cha cả sáng.
- (7) Nước Cha trị đến : Giống như bản kinh hiện nay.
- (8) Sống ở : Bản Nôm ghi thiếu ở.
- (9) Khách Sở : Khách trọ.



- (10) Ăn mày Đức Chúa Phi-ri-tô Sang-tô : Đón nhận Đức Chúa Thánh Thần.
- (11) Sa = Tha ( đọc quê ? ).
- (12) Ăn năn tội : Sám hối tội lỗi.
- (13) Quyết hẳn : Quyết tâm dứt khoát.
- (14) Phải tai phải vạ : Phải tai họa.
- (15) Nhủ : Khuyên nhủ. Bản Nôm ghi là Khổng.
- (16) In-du ( Indulgence ) : Ân xá, thứ ơn tha hình phạt nhẹ.
- (17) Phép Mình Thánh, Máu Thánh Đức Chúa Giê-su : Bí tích Thánh Thể.
- (18) Dính bén : Liên quan đến.
- (19) Ca-la-va-ri-ô : Đồi Calvaire.
- (20) Vui : Bản Nôm ghi là 驚 (?) .
- (21) Điều 驚句 : Bản Nôm ghi là 驚句 (?) .
- (22) Nhiều : Bản Nôm ghi lầm là nhau.

## Phần IV

- (1) **Chúng bay** : Các bạn, các anh... Trong tác phẩm này còn những lối xưng hô tương tự : **Tao, mày, min**.

- (2) Cảm lòng cảm trí : Hồi tâm, định tâm lại, ổn định.
- (3) Ý ngay lành : Thiện ý.
- (4) Khuyên : Bản Nôm ghi lầm là cầu.
- (5) Con mày mò ( từ cổ ) : Con nuôi.
- (6) Chúng tôi xin danh Cha cả sáng : Hiện nay đọc : Chúng tôi nguyện danh Cha cả sáng.
- (7) Nước Cha trị đến : Giống như bản kinh hiện nay.
- (8) Sống ở : Bản Nôm ghi thiếu ở.
- (9) Khách Sở : Khách trọ.



BẢN

CHỮ NÔM



群分次。乍時讀浪聖瑪移亞德媒主至求朱衆碎。凡固罪欺貽。嘵躁。薨衆碎。仍啞意羅啞聖衣計。移加匝添。朱特求。喚共德妃。朱年。齷分次。壹時庄。固意求。喚事之。沒。固意收法。牟冉德主。支秋羅代。嘵。固意。啞。憫。憫聖德妃。爲。導。特德主。至。傷。羨意。群。齷。分次。乍時。買據。仍啞。聖衣計。移加匝立。羅麻求。嘵德妃。麻催。因。爲。事意。仍啞。意。強。固。勢。麻。憇。懲。導。軀。帝。朱年。昆。讀。經。齷。憇。欺。芾。時。昆沛。固。意。隊。恩。德。主。至。爲。導。匝。愈。懃。傷。類。得。些。朱。旦。援。導。朱。德。主。支。秋。羅。代。麻。濫。得。贖。罪。天。下。魁。吏。昆。拱。沛。固。意。敬。祿。憇。聖。德。妃。爲。德。主。至。匝。用。祕。導。麻。濫。年。法。牟。冉。極。重。意。嘵。祕。懃。筆。忌。朱。凭。傍。麻。嘵。尋。求。保。朱。昆。畧。糧。德。主。至。

碎。敬。鼈。憇。聖。德。妃。瑪。移。亞。童。貞。渥。汎。慄。聖。德。妃。匝。特。生。脈。等。檜。櫨。每。事。答。因。爲。事。意。德。媒。匝。特。苔。恩。苔。福。嘵。匝。特。年。論。苔。欣。哿。嘵。類。得。些。主。至。於。共。德。妃。爲。蒸。導。祕。殼。蹠。懸。極。清。極。渥。德。妃。因。爲。事。意。德。妃。固。福。重。欣。

每得女。恪。麻。哿。嘵。至。坦。調。嘵。嚙。喝。惄。德。妃。妃。胎。子。支。秋。蠻。福。遷。爲。蒸。導。羅。裕。嘵。櫛。櫨。每。恩。苓。嘵。各。民。天。下。特。洳。導。麻。慮。役。驅。靈。魂。聖。瑪。移。亞。德。媒。主。至。唉。攸。衆。碎。羅。几。困。難。体。芾。唉。傷。祐。衆。碎。唉。保。舉。朱。衆。碎。畧。糧。德。主。至。唉。求。朱。衆。碎。欺。聆。衆。碎。羅。几。固。罪。少。每。仁。德。唉。求。保。朱。衆。碎。特。懇。哎。嚙。罪。年。朱。當。德。主。至。赦。罪。朱。衆。碎。嘵。朱。當。衆。碎。哎。眉。各。仁。德。衆。碎。少。壹。羅。仁。德。謙。讓。共。仁。德。渥。汎。羅。仁。德。盈。德。妃。匝。濫。麌。朱。衆。碎。扒。研。唉。求。願。朱。衆。碎。欺。斯。麌。爲。賒。意。時。險。饑。連。歇。每。踰。衆。碎。羅。昆。丐。德。妃。時。衆。碎。嘵。德。妃。唉。傷。衆。碎。扒。惄。踰。意。欣。每。欺。女。唉。扶。護。朱。衆。碎。特。哎。眉。麌。苓。段。時。唉。對。衆。碎。旦。畧。座。昆。德。妃。御。麻。求。保。朱。衆。碎。畧。糧。導。底。朱。導。羅。理。斷。苓。朱。衆。碎。特。筆。恩。驅。靈。魂。

亞。縣。

肆原要理 終

尋朱德姨。尋邑達慄聖德姨麻分發仍恩尋朱得些。朱年德妃羅如丐  
憐德主丕用祔麻堵甌每恩荅朱得些。尋拱悶朱得些據慄聖德妃麻  
求嗔朱特唉眉恩尋。羅帝朱年昆沛祔惡籠忌朱凭傍麻徒旦共德妃。  
庄恪之如昆閑固惡懾惄麻徒旦共姨丕。昆唉固惡烽爛敬祔尋時昆  
仕覽燭得些固惡籠忌尋濫丕庄沛羅無故兜。唉叫焰尋祔各事困庫  
昆默沛嶂壹羅靄欺昆沛研魔鬼感誘昆。或昆沛事之濫朱昆編惡編  
智麻昆慮朗組繡格苗時唉收旦德妃。唉叫尋。唉祔惡烽爛麻求嗔共  
尋時尋仕安慰昆。尋仕濫朱昆特安惡安智嶂塊每事慮朗嶂每事疑  
難。裏昆羅几苓時尋仕偃倚昆朱特凭惡倚命瀝罪嶂添仁德沒時沒  
欣。仍麻或庄埋昆邑我犯罪之。哈羅昆默性迷涅醜苗時昆強沛祔惡  
烽爛麻徒旦共德妃嶂叫焰尋時尋仕傷昆嶂仕濫朱昆特賢和吏共  
昆尋羅德主支秋。爲蒸尋羅姨几固罪拱羅几保注格盈朱几固罪女。

唉嘆尋求保朱昆特呂吏唆囉罪朱實。尋仕慮料朱昆特塊濫碎魔鬼  
麻吏年昆德主丕。綴女昆於比苗默惡。唉收慄聖德妃嫌各仁德体苗。  
唉收尋固惡讓惡忍辱惡瀝沿嶂各仁德恪体苗底朱昆羅飭扒研  
如濫丕。裏昆固實惡麻據濫丕時昆仕特濫昆盈慄聖德妃。昆拱仕特  
認祔尋濫姨盈。時庄群理苗麻昆虛秩靈魂。

仍麻鼬各經昆沛用麻求嗔德妃時庄固經苗重朱平經祔明。羅經聖  
衣計移加涓用凜。爲蒸經意綱搵凜默惡。雙離經意弋吏法牟冉德主  
支秋羅代嶂指瞻慄聖德妃寄体凜。經意時趁羅濫合分。分次壹時讀  
浪。祔惄妃瑪移亞苔恩苔福主於共妃。妃固福遷靄各得女。仍呸意羅  
仍呸德聖天神猶悲移疚用祔麻祔慄聖德妃嶂傳信朱尋特別尋仕  
濫姨德主支秋。群仍呸浪。妃胎子支秋謙福遷。羅仍呸妃聖衣沙鷗用  
祔麻惄慄聖德妃爲特濫姨德主支秋。

德主支秋。德主至缶拱祀。自畧無窮。朱特年殿祿等。坤頑上智無窮。御嶂年種圖。导用祀麻濫。朱得些特驅靈魂。羅爲导缶特濫。媯德主支秋。時导於達。各聖男女共達。各聖天神麻导。羅如妃皇后。該治各等意。因爲事意。聖衣計移加敬祿。导格盈嶂頌。朱导祿恩重望。達歇每恩格。因爲事意。旦饑导。謙各仁德麻导。庄固默罪苗。包踪本慄。聖德妃固。媯仁台寬台。時导傷些庄。恪之如媯。荅箕傷天昆悶丕。麻實些缶。特年昆丐导。羅爲德主支秋。於達核拘梓。缶味朱导。濫媯翁聖樞蜂。嶂各本道女。因爲事意。慄聖德妃。羅媯盈昆。导哪啞德主支秋。麻認祀翁聖樞蜂。濫昆导。時拱固意。認祀各本道濫。昆特信實。导傷昆嶂。昆固理麻籠忌。每凜。爲蒸昆別导。羅媯慄仁慈。時昆特信實。导傷昆嶂。昆固理麻籠忌。每事荅羅。昆沛事困庫。時导產惡救祀昆。或昆少寸事之分魂。哈

羅分殼麻昆祿。媯籠忌朱凭傍麻蕤。旦共导。時导產惡。脰唦昆求嗔。呻救執昆。爲蒸缶。固啞翁聖。彼那遊呐浪。庄固得苗。蕤旦共德妃。麻导。庄傷旦几意。雙離导。傷几當時格盈。羅爲导別。几意要燭体苗。导拱缶別几意。沛殼調險。饑嶂。蕤葉罪爲研魔鬼。世間性壳離。感誘几意。因爲事意。几意祿。媯烽爛。叫噴貝。导時导扶護。朱几意格盈。几缶特。汝恩慄。聖德妃救執濫。丕時殼凜。計庄挈。如翁聖潘支姑曰。無欺导當群祿歲時。导沛研魔鬼。感誘困難。凜导缶。斯我媯籠忌。仍麻导祀媯烽爛。麻蕤。旦共德妃。嶂叫噴。共导。時俸祝导特安。媯安智。嶂特塊。每事與。

標聖德妃固權。固勢麻求保。朱得些畧。標德主至缶。體凜。時庄邏。爲蒸。導羅媯德主支秋。因爲事意。權勢导。時侯無窮。羅爲德主支秋。傷天导。無窮。导求嗔事之共。昆导。羅德主支秋。羅等法則。無窮。時导特事意。爲蒸。德主支秋。敬你导。凜。朱年导。庄。陘帝之烽。嶂羅如导。缶。頌沒分。權法。

竇忌事之特女。劉帝朱年些沛固懃煥爛麻求嗔朱塊事因極意羅羨  
苗。理時些慮朗麻求嗔沒調尼欣羅各調恪移分。爲蒸油麻些特塊每  
事困庫世間麻些秩靈魂時庄特益之。若平些特驅靈魂時油麻些默  
沛每事困庫世間尼拱庄沛苗。

意羅繆搘仍調昆沛固意求嗔欺讀經禪吒。渚之昆恒固懃煥爛謙讓  
嶂懸信懃忌朱凭傍麻讀經意年。朱昆特當德主丕暄仍咥昆求嗔。爲  
蒸經意時重欣每經恪爲丕農昆讀經意年時買特唼眉恩德主丕頒  
每事苓朱昆。

禡主碎。主碎赦法朱碎特求嗔朱塊仍事困庫世間尼。事餽渴瘡疖嶂  
仍事恪哈濫朱碎縕懃縕智雙離主碎拱悶朱碎產懃蹠聖意主碎。麻  
或主碎定朱碎体苗時碎沛平懃召体意。因爲事意碎產懃據如濫丕。  
碎噴主碎救禡碎朱塊每事困庫。仍麻或主碎庄產懃暄咥求嗔意麻

定朱碎沛事困庫格苗爲主碎禡濫固益朱靈魂碎時碎噴平懃痏。  
碎羅几固罪。朱年碎缶當沛罰爲事罪。因爲事意碎噴平懃召庫麻  
罪。仍麻碎要濶閑飭凜爲丕禡主碎。禡主哈傷無窮。禡等哈安慰每得。  
碎噴主碎頒仁德忍辱朱碎盃懃召每事困庫主碎定朱碎默沛。題吏  
仍事困庫分壳意時碎計羅事貳。群事困庫衛分魂羅事罪。嘵事秩靈  
魂代代時苞當禡濫憤欣夥分。因爲事意壹羅碎噴主碎唉救禡碎朱  
塊。仍事與意。唉救禡碎朱塊我犯罪秩懃主碎。唉救禡碎朱塊性驕傲  
性淫慾嶂各性醜恪。唉救禡碎朱塊秩靈魂沙地獄。爲丕或主碎禡事  
召庫分壳濫勤朱碎特塊。仍事與分魂意時碎噴平懃召。碎付命鼬牺  
主碎爲主碎羅主仁慈無窮庄底朱碎沛事困庫過飭碎。

段次逝仁講衛經禡棚嶂事敬祿懼聖德妃瑪移亞。

鼬各等德主丕孕年時庄固等苗當尊敬嶂祿禡朱平懼聖德妃羅媒

哈羅我惡籠忌羅爲在得些凶仁德。嘩庄固惡忍辱麻催。若平得些固別塘忍辱嘩。產惡召仍事困庫意。朱特喫蹠聖意德。主至時庄群噲羅實爲濫葉。朱特畷爲事罪。嘩立功畷。德主至。嘩執些朱特年聖女。各事困庫些召麻畷爲事罪。羅正塘朱特。咬眉驅靈魂。如啞翁聖保祿。喟浪英俺固召庫。夥体夥格時買特。蓮天堂。

雙離些求嗔共德主至。嘩固惡約。幼朱特塊每事困庫意時拱特。麻庄固罪之。免羅欺些求嗔濫丕時些拱產惡。喫蹠聖意德。主至。鮑每事。朱年或德主至。庄。嘩些求嗔爲導祀。仍事困庫意。濫勤哈羅濫益。朱特執些慮役驅靈魂。時些拱沛平惡召。些固惡濫丕時庄固罪之。烽。麻吏些固惡凭絲夷演麻。求嗔濫丕時特。洳。哿体凜。爲蒸德主至。仕。嘩些求嗔麻頒恩添飭。朱些平惡召庫。畷罪。羅事卒欣嘩特。益欣夥分。

仍麻事罪羅正事與實。拱羅事與連歇每事。爲蒸事與意時折靈魂。些嘩濫朱些秩義共德主至。嘩當沙地獄代代。事困庫衛分壳時拱固夥吝濫益衛分魂哿体凜。群事罪時庄濫益之包。除烽。奴濫害靈魂。些麻催。因爲事意正調些沛求嗔。鮑欺讀句意羅咬眉恩德。主至。纏侍扶護朱些特塊犯罪秩。惡。導麻。埃。埃拱沛固意求嗔。濫丕不期几。斧。哈羅几固罪。爲蒸几斧固特恩德。主至扶護朱命時買侍命。瀝罪。朱論特。平。几固罪時强固理勤麻。求嗔濫丕。爲蒸奴困難連歇每事。麻固沒德。主至救祕奴朱塊事困難意特。鮑爲飭盈奴時庄濫之特麻。咬。囉罪年塊。題吏些拱沛固意。嗔德主至。救祕些朱塊秩靈魂沙地獄。拱羅事與實連歇每事與。爲蒸几。包秩靈魂時庄群理之。麻救祕奴朱塊事意特女。麻奴庄群求嗔事之特女。朱年事困庫意時。賺飲各事困庫。格。麻几。包默沛濫丕時沛召朱旦代代。庄仍羅奴秩每事斧麻。吏奴庄群理。范麻

禱主碎。碎庄固理茆麻塊研魔鬼感誘特。麻吏碎羅凡閑飭要潤。朱年  
碎沛慮慄凜爲蒸裊庄固恩主碎。施拖碎時碎我趁我吏連。碎噴主碎  
渚底碎沙研感誘。噴主碎頒恩扶護朱碎特飭孟麻探把貝魔鬼噠性  
壳𦵹爲蒸碎羅物閑閉哈燒破如核柳。碎庄濫之特。仍麻碎徒旦共主  
碎麻叫貉主碎。禱主靈魂碎。禱等救祕碎。唉儻侍扶護朱碎。禱各事險  
饑碎默沛恒時。噴主碎唉騎。禴吏共碎麻牧主碎。扶護朱碎時碎買塊  
贖碎。因爲事意。禴仍。啖碎沛感誘時碎籠忌主碎。扶護朱碎時碎買塊  
收研魔鬼感誘碎。

段次迦沒講衛句。饑歇經禱吒浪。麻吏助衆碎塊。每事與。

禴句饑歇尼時些求噴德主。至助衆碎朱塊事與義羅些噴導朱特塊  
每事困庫代尼。羅事困庫衛分壳。韓仍事困庫分魂。羅事罪嘯事秩靈  
魂代代。類得些沛事困庫於代尼別羅包饑。欺時沛調怒。欺時沛調箕。

欺時餉渴庫巾少寸。每事欺時。瘡疖沛病。欺時慮朗塘尼塘怒。欺時沛  
得些濫秩惡。庄固理茆麻計朱掣。仍事困庫些涓及於。禴世間尼。爲蒸  
庄余欺些特平安朱論。羅帝朱年聖衣計移加涓。憎世間尼羅淮苔。羅  
坭哭。吁時沛凜。

爲丕些庄固意求噴朱塊。歇每事困庫意朱衝塊。爲蒸些。黜於世間尼  
包數時庄固理茆麻籠忌事意。閉數。或饑尼些特驅靈魂。蓬天堂時買  
塊仍事茲。蓋機極意。嘯特平安朱論。麻催。仍麻正調些。固意求噴。禴句  
意羅畧歇朱特。啖眉恩德主。至添飭執些朱特。平惡召。仍事困庫。尋定  
朱些。沛召。次。乍。女。些。拱。固。意。求。噴。朱。特。塊。仍。事。困。庫。哈。濫。葉。罪。朱。些。時。買  
計羅事與麻催。爲蒸事瘡疖事。餉渴仍災厄。嘯各事困庫。恪濫丕時涓  
憎羅事與羅爲。仍事意濫朱。縕惡。縕智。嘯濫葉。朱得些。樊難。慮濫。叫責

惡拱羅事險饒凜。爲丕些庄固意嗔共德主丕偃侍些朱些庄沛研魔鬼感咷包暎。爲蒸些駐於世間尼包數時庄固理茆麻塊事感咷閉數。羅爲世間尼羅坫戰場數醜麻催。油麻各等聖固仁德哿体默惡雙離拱庄塊沛魔鬼感咷。麻吏正命德主支秋苞底朱魔鬼感誘導。导固意噏誘些朱別沛探把事感誘体茆底朱些扒研導。

因爲事意些庄固意嗔朱塊事感誘。仍麻些固意嗔德主丕停補些韁些沛性壳頰哈羅研魔鬼感誘。爲蒸些要潤閉飭凜裏庄固恩德主丕偃侍扶護朱些時飭盈些庄固理茆麻探把事感誘特些沛召收麻渚。羅帝朱年些固意忌籠恩德主丕添飭執些。些能貌旦共導嶂祀惡謙讓麻稱命羅几閑飭要潤嶂噴導停底朱些沛感誘過飭命麻或意牟冉导定朱些沛感誘格茆時些噴導愈惡傷麻頒恩添飭執些朱特勝陣。裏些固特恩盈德主丕執飭朱些濫丕時庄沛惲帝之女。爲蒸導

羅等法則無窮。导仕濫朱些特洳事感誘意朱特添功添福畧樞导。麻罕實裏些固意思麻侍命共庄料命格乾嗜韁葉罪。嶂固祕惡烽爛麻叫噴貝导韁欺沛感誘時庄固理茆麻导補些共庄固理茆麻些我收。爲蒸欺意庄沛羅命些打陣麻催。仍麻正命德主丕合沒意沒惡共些嶂執飭朱些朱特打陣。因爲事意庄固理之麻些庄特如嗟翁聖保祿呐浪。德主丕羅等實他無窮。导庄底朱英俺沛感誘過飭英俺兜。仍麻导仕偃侍扶護朱英俺特洳事感誘麻添功畧樞导。导羅等實他無窮。朱年导苞判許体茆時导仕據体意庄差。导苞許浪导仕救祕几固惡筆忌导嶂导仕扶護朱几叫牘导。羅帝朱年几意庄沛慮調之。爲蒸庄固事之濫害几意特魔鬼感誘几意拱特。仍麻德主丕仕頒恩添飭執几意朱特探把朱孟嶂朱特勝陣。因爲事意事感誘時庄濫害几意麻吏拱濫益爲鞶塘朱几意立功福畧樞德主丕。

碎爲蒸碎產惡赦罪朱几色濫秩惡碎濫丕時固理麻信實主碎拱赦罪朱碎女碎鄭據如啞主碎傳哦時乙羅主碎拱據依如主碎允判許碎固惡傷英俺碎時主碎拱翻法曠麻愈惡傷碎女。

段次逝講衛句次菴浪喚渚底衆碎沙研感啦。

德主丕愈惡傷麻赦各罪磊些犯犯欺畧時諸覩。仍麻些吏沛嗔尋頒恩匾侍扶護朱些庄群我犯罪女爲蒸些恒沛慮衛塘意。歸爲魔鬼恒感啦些体尼哈羅体箕。因爲事意些悽願浪。喚渚底衆碎沙研感啦。些固意求喚共德主丕沒羅停底朱魔鬼感啦些。哈羅頒飭孟朱特探把麻庄我收奴歸爲些時賢飭要鬱凜朱年飭盈些庄濫之特麻探把事感啦。

本世間魔鬼嘵性壳船時調合沒意貝饒麻感啦些連。世間時感啦些爲恒濫葉罪朱些。或爲啞呐哈羅役濫庄年麻濫銅醜朱些扒研如啞

鮑經聖浪。每類每年葉罪朱得些拱羅如紬櫈朱几迷昧默沛。魁吏魔鬼時感啦些爲奴恒吹逐惡些犯罪麻思想約泐事庄年庄固謀研芾麻奴庄排羅朱特濫葉罪朱些。奴恒伶謨麻尋葉朱特濫困朱靈魂些。纓女性壳船拱感啦些女。義羅性自然時朝衛事庄年嘵執世間共魔鬼麻濫葉罪朱些。奴羅几讐盈恒於鮑惡些連。如啞翁聖加姑波浪。埃埃拱默性壳船恒感啦嘵吹逐犯罪。

雙離昆沛別調尼羅本事感啦時庄沛羅事罪兜。裏昆濫歇飭麻探把事感啦時固福凜。仍麻昆應嘵蹠事感啦時買固罪麻催。因爲事意油麻昆沛性壳船始羅研魔鬼感啦昆体芾默惡。裏庄應共庄悶據麻吏昆濫歇飭朱特摸嘵補核朱急爲昆憤事罪嘵昆憤法德主丕時庄仍羅庄固罪芾猝麻吏固功當德主丕賞罰体。若平昆祀濫惡欺也及推麻庄悶補核朱急時買固罪麻催。雙離油麻本事感啦庄沛羅事罪默

羅昆產惡赦罪。嘵濫賢貝几。缶濫秩惡昆。導紂濫丕羅沛。爲蒸昆嗔德主。至赦罪朱昆麻。昆庄悶赦罪朱得些濫牢朱沛。昆悶朱德主。至愈惡傷麻補涓各罪。磊昆缶濫秩惡导麻。昆庄悶補涓各調得些缶濫秩惡昆。吏昆悶怨讐得些濫牢朱沛女。昆缶悶求嗔恒暉共德主。至浪。麻赦女衆碎平衆碎拱赦几固女衆碎丕。

- 289 -  
羅帝朱年據仍啞昆求嗔濫丕昆於貝得些体芾時德主至拱仕於貝

昆体意。裏昆產惡麻赦罪朱得些嘵濫和貝得些時德主至拱產惡赦罪朱昆。若平昆庄悶赦罪朱几缶濫秩惡昆時庄固理芾麻籠朱德主至赦罪朱昆。昆哿惡嗔德主至赦罪朱昆欺昆群積事濫悼韻惡昆庄悶濫苓共得些時羅無法共德主至凜。事意時羅如昆嗔共德主至浪碎嗔主碎停赦罪朱碎。爲蒸碎庄悶赦罪朱几缶濫秩惡碎。碎拱嗔主碎堵杆悶主碎勸麻怨罰碎。爲蒸碎悶怨讐得些朱年裏昆固惡濫丕。

時羅如正命昆羅理斷罰命。爲蒸昆於共得些体芾時昆嗔德主至於共昆体意。昆渚料命默沛濫丕濫之。昆覽德主至紂昆沒調朱昆特濫荅共導。羅赦朱几缶秩惡昆時昆沛祿事意濫惄爲昆易特塊罪畧榦德主至濫丕。因爲事意油麻得些濫榦調秩惡昆体芾時昆拱沛平惡麻赦每事底朱昆特當德主至赦罪朱昆。

社主碎。主碎紂碎赦罪朱几缶濫秩惡碎時主碎買赦罪朱碎時碎惄惡。哪據濫丕。主碎缶判玳浪。唉赦罪朱得些時蚤拱赦罪朱衆懇。碎暄濫丕時祿濫惄凜。爲碎特洳啞意哿体凜。爲丕裏固埃濫秩惡碎時碎嗔平惡赦每事朱几意。庄仍羅碎固意赦罪朱得些皮外平呱麻催。麻吏碎嗔濫苓貝得些朱實惡。碎庄敢積事濫悼韻惡女。麻或性壳𦨀礪泥固感誘碎麻收吏各調得些缶濫秩惡碎時碎篤惡歇飭麻探把共性意。碎固實惡麻據濫丕時碎買敢狃。且共主碎麻嗔主碎赦罪朱

至拱如濫丕麻或些默罪重時些默女哿体朱旦接裏些姦欺諸塊罪意時沛沙地獄無窮。若平些默罪悶麻催時拱羅女哿体凜女爲蒸裏些姦欺諸塊女意時沛沙焰解罪。羅帝朱年些默女共德主丕別羅垠茆爲蒸罪。磊些時無垠無數計庄挈。些苞犯罪爲惡動惡慮呱吶命濫朱年仍罪磊盈時移凜庄固理茆計朱挈特。麻吏固欺些拱苞濫葉朱得些犯夥罪麻些拱沛召各罪意女。仍麻些默夥女共德主丕濫丕麻些羅几庫巾朱年庄別祀帝之麻垣特爲丕些沛慮料濫牢。些沛扒研移碎佐箕包吶龜典咷唄。奴默女沒萬塊鉢共主奴麻奴庄固帝之麻把焯。朱年奴祀惡謙讓麻垃命龜蹕主命暭哭咷唄。導傷麻赦各女朱命些拱沛扒研如濫丕。

德主支秋別些庫巾閑下体茆。導拱苞別些庄固飭之麻把各女些默共德主丕特。時导玳些恒時沛叫唄共德主丕麻嘆。导赦各女些默共

尋。导玳些求嗔濫丕意羅呴。导固意赦罪朱些。裏导庄產惡赦罪暭赦女朱些。時导庄玳些求嗔体意濫之。仍麻朱特當咷眉恩極重意時畧歇些沛固惡咷囉罪樊難責命爲苞惡犯罪秩惡德主丕爲蒸法道玳訴詳裏些庄固惡咷囉罪濫丕時庄固理茆麻德主丕赦沒罪茆烽得些固惡咷囉罪暭篤惡除朱實時德主丕買赦罪朱。雙離或昆諸覽命咷囉罪年時庄沛覩理麻庄求嗔濫丕兜。麻吏強固理麻祀惡烽。呻嘆德主丕鞠惡烽創智坤朱別塘咷囉罪年。

爲丕些願浪。麻赦女衆碎。時固意嗔朱特惡咷囉罪年底朱些特當德主丕赦罪朱些。裏些固實惡求嗔濫丕時乙羅德主丕產惡醢麻庄塊包數時吏特義共導。昆唉信實調意暭停胡疑濫之。油麻昆默夥罪磊計庄挈。油麻昆默仍罪礪泥烽遷体茆默惡。裏昆固實惡咷囉罪時昆仕特德主丕傷麻赦罪朱昆。正命导苞判許濫丕。导紳昆沒調尼麻催

嘵重欣事難分壳。因爲事意碎。嘵主碎恒頒恩麻。儻侍扶護執飭朱碎特侍道年嘵特懼。粹爛約幼能召命共。御聖主碎羅正貼餕靈魂碎。假次尅講衛句次轎浪。麻赦女衆碎平衆碎拱赦几固女衆碎丕德主丕羅等懼。荅無窮。導拱羅吒仁慈哈傷無窮。朱年理時昆丐是固。懼勉導朱論麻庄敢犯罪秩懼。導包賈買沛庄哈得些庄固。懼仁義共。荅凡頑道時拱犯。黎罪悶。凡意庄犯罪苗憚遷哈濫。朱秩義共。德主丕默懼。雙離几意拱濫。黎調庄平懼。導如。呸翁聖樞蜂宗徒。哦浪。庄固得。芾麻庄犯罪秩懼。德主丕。否平固得芾呐浪。命庄默罪苗時几意對詐麻呐庄實。

爲丕些羅几固罪。胥台汰。仍麻各罪磊羅女些默共。德主丕。庄恪之如欺些固濫害得些時些默女共得意。嘵沛烟些犯犯罪時默女共。德主

蚤羅餉。羅運至麻竈。凡苗唼餉尼時特翫代代。羅帝朱年本道代署時。涓唼眉召禮恒時。渚之昆特惡烽爛麻扒研濫丕。羅爲昆庄特唼眉始禮時靈魂昆要趨噓寅寅蕤秩。雙離昆固惡渥罪重時買當唼眉法命聖德主支秋。因爲事意昆讀經祀吒時沛固意求嗔共德主丕朱特惡清渥朱當唼眉法極重意麻年賄餕靈魂昆。

祀主碎。主碎羅吒碎。因爲事意庄固埋苗麻主碎庄產惡餕昆丐主碎時碎綻且共主碎羅檜櫧每事苓麻嗔主碎傷旦碎共碎庄敢嗔主碎頒朱碎仍事餘逸哈羅無益濫之。仍麻碎噴主碎頒朱碎皮覩用恒時題吏碎拱庄敢慮賒過濫之女。碎噴主碎傷碎齶喝欹齡麻催群時碎吏求嗔共主碎爲蒸碎恒時綻且麻祿奉求嗔主碎嶂認祀命羅几庫巾少寸每事羅沛凜。仍麻正調碎固意求嗔共主碎羅仍事勤麻餕靈魂碎。賄唼聲靈意時勤欣賄唼餕壳殼分。爲蒸事翫聲靈時貴欣

因爲事意昆沛付命齕牲德主至嘆祿懸筆忌麻信實導仕傷昆嘆仕  
料朱昆特每事勤沛用麻唼默。仍麻庄年濫丙禮乃爲筆忌過理。德主  
至庄固意傷執几濫丙兜。些固飭垠苦時导固意傳哉朱些濫垠意爲  
蒸自罪亞容麻茲時類得些龜被論罰召庫召辱麻劍唼餒壳。朱年裏  
固埃濫丙庄悶濫功濫役爲奴筆忌過理濫丕時庄當朱德主至傷。仍  
麻欺龜濫隨飭命段時沛固惡筆忌导仕偃侍扶護朱些。麻些固據濫  
丕時庄固理芾麻导補涓些。箕民樞姚於連棲庄固帝之麻唼旺焯。雙  
離德主至祿蠻那羅貼羅貼羅連至麻龜麻餒民意律眾逝辭論。意导哈傷  
得些衛分壳時濫丕。

仍麻些拱沛用貼聲靈麻餒靈些朱姓女。朱年欺些讀經祿吒時沛  
骨求嗔朱特貼唼意時固吒種。沒羅唼德主至。義羅  
唼講解勸保哦啦。台羅恩靈。吒羅法命聖德主支秋唼講解勸保時

餒靈魂。羅爲凡荅固意思麻聰講時特凭惡麻侍命灑罪嘆添懸烽爛  
敬勉嘆習該塘仁德沒賜沒欣。群几迷昧几迷塘罪磊聰講解時生羅  
動惡唼囉罪嘆呂吏共德主至。事意拱羅法德主至常用麻糰懸燭創  
智坤得些示別事實。因爲事意昆沛固意思嘆祿懸恭敬麻聰講解朱  
昆特迦。

群恩聲靈時拱羅事慄勤女。貼唼羅事勤麻餒壳体芾時恩聲靈羅事  
勤麻餒靈魂体意爲蒸恩德主至時偃侍嘆添飭執靈魂朱特飭孟麻  
濫役苓福德嘆探把性壳𦵯嘆研魔鬼感啦。裏庄固恩德主至執飭朱  
些時些庄濫之特。仍麻庄余欺德主至頒恩盈意仍空。些固生能求嗔  
時導買頒恩意朱些。

饌女法命聖拱羅貼餒靈魂些。正命德主支秋龜判哦調意訴詳麻浪。  
蚤判寶貝衆懇裏衆懇庄唼𦵯共庄旺泖昆得時庄特事𦵯龜命衆懇。

段次繆講衛句次眾經祇吒浪。衆碎嗔吒曷朱

衆碎恒賜用覩。

鵠匹句畧時些求嗔仍事只濫朱創名吒哿。鵠句次眾尼時些固意求嗔朱特每事勤分魂嘵分壳。義羅事唼默嘵恩導偃侍靈魂些朱特誑聲靈些固意求嗔濫丕羅沛凜爲蒸德主丕羅裕嘵檜櫟每事苓。導拱慮料朱些特每事勤沛用分魂嘵分壳。麻些特事之苓時蹈導麻羅些於畧極導庄恪之如几庫巾趨唼眉唼嗔。麻導固頒事之時買特事意麻催。如唼希聖耶曰嘆咀共德主丕浪。祇主碎。每類調籠待主據時踰麻發貼唼。主碎鱗猶羅時各類物特斂覩。油麻几朝固富貴郎重時拱沛求嗔共德主丕朱特恒賜用覩濫丕。爲蒸几意疑羅命朝固庄少帝之衛分壳默懸。雙離几意特事之時蹈德主丕龜頒朱麻羅。固欺奴疑羅命特移貼職重時蹈命固才能坤窖別塘料各役。几意議濫丕時咻。

爲蒸油麻分坤窖才能意時拱蹈沒德主丕麻羅。朱年庄固理苗麻誇。誇爲事意特。題吏油麻几窖料俸苗默懸。尼庄固恩德主丕執時拱庄謐之特。麻縷尼裏庄固恩導偃侍扶護朱几意時拱秩每事。因爲事意埃埃拱沛忌恩德主丕執命朱特恒賜用覩。

雙離昆沛固意思麻察沒調尼。羅些庄固意嗔共德主丕朱特朝固咍。羅朱特餘逸底麻蹠性壳齡於從且慄尾充暢兜。仍麻些嗔朱特皮恒賜用覩。朱特唼默嘵餕壳隨北命。題吏些拱庄固意嗔朱特濫丕朱旦論代。仍麻些固意嗔鵠賜歌齡麻催。爲蒸德主支秋禁些庄年慮朗衛埋。蹈爲庄別些群社賜理庄。導固意閼朱些篦忌導嘵恒鵠旦共導爲信實導羅吒仁慈咍傷些嘵庄底朱些少仍事勤包賊。如唼德主支秋判咍浪。衆懸行慮朗衛事唼旺過理濫之。爲蒸吒衆懸羅等於達丕苞別衆懸少才仍事帛。衆懸停慮衛賜理濫之。賜帛時唉慮賜意麻催。

朱年翁聖保祿。毗浪德主至傷天得苦格盈時。尋朱几意韶庫。穀塘。庄恪之如吒。姨傷天昆丐時所罰奴庄沛羅爲惜奴兜。

因爲事意昆願浪。哪意吒郿坦平遠至丕。時昆拱沛固意求。喚德主至扶護朱昆特平。懇召各事困庫。尋定朱昆默沛於伐尼。嘯朱昆別塘。忍辱麻哪蹠聖意。導訥每事意。昆固實懇麻求。噴濫丕。羅昆產懇補意盈。命朱特哪蹠聖意德主至。時買計羅讀經求願年。爲蒸庄固事之濫益。朱昆朱平補意盈命麻召累哪呸德主至。本類得些。包虛趨爲包悶蹠意盈命。拱沒理意昆補意盈命麻蹠聖意德主至。時昆買特驅靈魂。德主支秋包濫。創朱昆衛塘意凜。爲蒸導判。毗浪。蚤。齕世濫得庄沛羅朱特蹠意。糍蚤仍麻。朱特哪意等包差蚤。吏固呸恪導判浪。貼蚤唼麻。餒命羅哪蹠聖意。吒蚤。麻實導。鮑於世間尼。包數時。導哪蹠聖意德主吒。訥每事朱論。導鮑暮。斬事困庫。尋召難。召麌拱爲沒理尼女。羅朱特

### 哪蹠聖意德主吒麻催。

禡主碎。碎哪蹠聖意主碎。訥每事。暭碎。併例律主碎。朱論時碎。買特唼眉驅靈魂。例律主碎時。聖暭論答。因爲事意碎產。懇濫。歇飭麻併暭祔。例律意濫。卯墨各役碎沛濫。碎篤懇濫丕。畧。主碎。主碎拱悶朱碎。哪法聖衣計移加暭。召累哪呸。凡固權法。魂朔碎台。稬主碎。羅爲碎。庄。哪呸。各等意時。羅如庄。哪呸主碎。因爲事意碎產。懇據濫丕。題。吏主碎定朱碎。体。苗時碎噴。平懇召。哿。麻哪蹠聖意主碎。或主碎。頒事。等。朱碎時碎隊恩主碎。仍麻。或主碎定。朱碎。沛事困庫。瘡。疠。病。惱。鬪。渴。哈。羅事之恪。濫丕。時碎拱噴。平懇韶暭隊恩主碎女。羅爲碎信實。仍事意。羅主碎。傷麻羅。仍麻主碎愈。懇傷麻頒恩執飭。朱碎時碎買據。濫丕。特爲丕碎噴。主碎恒傷碎。羨意爲功業德。主支秋。羅等包召累哪呸主碎。朱且招。麌連核拘梓。

- 301 -

計移加嘵昆召累卿啞各等皮遠固法魂朔昆衛分魂哈羅衛分壳時拱羅哪蹺聖意德主至。羅爲導悶朱昆侍各種例律意。因爲事意包暎昆願浪。哪意吒郿坦平遠至丕。時昆固意嘵德主至頒恩添飭執昆朱特侍調麟導嘵調麟聖衣計移加朱論嘵羅累卿啞几固權法麻魂朔昆女。昆約泐朱各聖天神嘵各聖男女於遠至哪蹺聖意德主至朱論体苗時昆拱哪朱論如濫丕。

仍麻各等意祿懾惱惱憊憊勉麻哪蹺聖意德主至。毎事庄敢祿意盈麻差調之。德主至傳玳調意朱各等意時濫連朱惱懾。意丕昆唉察命初賈昆固哪蹺聖意德主至如濫丕庄。昆固侍各調麟導朱論庄。昆固召累卿啞几魂朔昆庄。昆固惱懾麻侍例律德主至嘵例律聖衣計移加庄。謳羅初賈昆拱苞差磊衛塘意夥吝凜。雙離昆固實懾約泐侍如濫丕時買計羅讀經求願年。爲蒸裊懦昆庄合共啞呱昆讀麻求

### 嘵時羅蹺詐德主至拱羅無法共導麻渚

繖女昆拱沛別每事世間尼時羅聖意德主至麻羅女。庄固事之麻庄沛羅導麻羅。導定料朱昆体苗時固如濫丕。昆特事苓時羅導頒朱昆麻羅。昆默沛事困庫時拱羅導麻羅。朱年油麻昆平懼召仍事困庫意時昆庄悶時拱沛召。雙離裏昆別恩德主至嘵昆平懼召仍事困庫意時昆懼導嘵特功畧樞導。若平昆迷昧麻哿懼祿濫濫哈羅樊難時庄特益之烽麻吏昆添罪。朱年昆沛召庫無益。因爲事意昆沛事之困格苗時昆停樊難濫之。沒沛祿懼謙讓麻下命勦畧樞德主至嘵祿奉導嘵時昆停樊難濫之。沒沛祿懼謙讓麻下命勦畧樞德主至嘵祿奉導丕庄沛羅導故意惜昆兜導固意傷昆庄差。导固意朱昆易慮役驅靈魂。爲蒸導底朱昆默沛濫丕朱固葉麻佃罪嘵立功畧樞導。因爲事意德主至罰昆嘵朱昆召庫於代尼濫丕時导據法傷欣羅法公平。羅帝

- 300 -

碎。仍麻諸敢約泐耗。雖爲碎庄別碎苞。摊命朱特。啖眉麌。荅庄。因爲事意碎。嗔主碎。頒恩執碎。朱特。摊命年。嘯。朱碎。扒研。仍。固。惡。勉。主。碎。朱論。麻。祕。事。麌。濫。慳。惄。連。歇。每。事。爲。蒸。碎。信。實。灌。天。堂。羅。正。塊。主。碎。苞。摊朱。碎。特。每。事。苓。默。惡。碎。群。天。事。世。間。尼。嘯。碎。恆。事。麌。欺。芾。時。祕。濫。慳。欺意。事。意。在。性。壳。虧。閑。下。要。潤。仍。麻。碎。庄。悶。蹠。性。意。兜。惡。碎。時。只。約。泐。祐。寬。縠。主。碎。朱。特。祿。奉。敬。勉。主。碎。朱。旦。代。代。

段次罰講衛句次。呸。經。祗。吒。浪。哪。意。吒。鄴。坦。平。連。歪。丕。

得些。哪。蹠。聖。意。德。主。歪。衄。每。事。時。買。特。啖。眉。驅。靈。魂。達。天。堂。爲。蒸。固。啖德。主。支。秋。判。哉。浪。庄。沛。羅。每。几。叫。浪。祗。主。碎。時。特。達。天。堂。兜。仍。麻。几。哪。蹠。聖。意。吒。蚤。時。買。特。達。天。堂。麻。催。因。爲。理。意。些。涓。讀。經。浪。哪。意吒。鄴。坦。平。連。歪。丕。麻。些。訴。命。羅。產。惡。蹠。聖。意。导。衄。每。事。畧。歇。昆。沛。別。德。主。歪。苞。祕。權。法。無。窮。麻。定。歇。每。事。衄。世。間。尼。麻。導。定。体。芾。時。固。如。濫。丕。

庄。埃。探。把。特。焯。每。類。調。沛。哪。蹠。聖。意。德。主。歪。哿。如。咥。翁。先。知。衣。加。衣。亞。呐。浪。芾。固。埃。固。飭。探。把。共。主。碎。呻。

仍。麻。德。主。歪。群。固。意。恪。女。羅。欺。導。傳。哉。些。濫。調。怒。京。調。箕。嘯。导。哉。些。濫役。苓。福。德。侍。各。調。麟。导。嘯。京。事。罪。希。聖。耶。曰。固。意。指。聖。意。意。羅。欺。導。嘔。咀。浪。祗。主。碎。嗔。主。碎。咤。咤。碎。朱。別。塘。哪。蹠。聖。意。主。碎。唉。鞠。惡。燭。創。智。坤。碎。朱。別。塘。侍。例。律。主。碎。德。主。歪。悶。祕。權。法。麻。押。嘯。扒。些。哪。蹠。聖。意。导。衄。仍。事。意。時。拱。特。爲。蒸。導。羅。等。法。則。無。窮。仍。麻。裊。導。祕。法。麻。押。些。濫。丕。時。些。庄。固。功。之。女。雖。爲。些。庄。侍。例。律。導。庄。特。因。爲。事。意。导。底。役。意。默。些。底。朱。几。侍。例。律。導。嘯。哪。蹠。聖。意。导。衄。仍。事。意。時。拱。特。

雙。離。或。昆。晦。浪。昆。別。聖。意。德。主。歪。麻。哪。據。濫。牢。特。時。昆。沛。別。德。主。歪。苞。訴。聖。意。導。羅。鼈。各。調。麟。导。羅。正。例。律。導。悶。朱。些。侍。題。吏。昆。侍。例。律。聖。衣。

群賑福德主丕。仍麻些別包賑壳尼麌時德主丕仕頌茹恪羅事姓代。

爲丕苟固事之濫益朱些朱平靈魂些羅塊囚落尼嘵補世間尼羅淮  
困難嘵險饒羨意呻。凡頑道時恒固意思麻收分賞德主丕苞判許朱  
命運天堂。凡坤頑時祀命如客所於鄰世尼化羅几意據憑信嘵憑籠  
忌麻祀諾天堂濫閨實。朱年几意赴於世間尼時庄恪之姐民樞姚欺  
當濫碎齶諾巴悲淪麻收城支呻加林時祀濫傷惜過理凜。几意收諾  
天堂時拱固惡惜嘵渴渴如濫丕。几意語福蓮丕麻收城支呻加林聲  
灵羅淮清閒几意當籠待朱特享福燭尾無窮。

福主碎。碎覽命恒沛事臉饒糲惡主碎時祀濫慮朗樊難過理。唉喂。碎  
特塊濫碎事罪欺茆。碎特主碎該治齶惡碎朱論欺茆。碎羅几困難羅  
羨茆。爲蒸茆埃救祀碎朱塊壳哈虛哈涅尼呻。福主碎。碎約泐於共主

琳昆。唉於實惡麻願浪。浩吒治旦。包暎昆讀經濫丕時。唉固惡約泐歇  
飭朱事罪。暉各性迷涅醜。庄群該治。醜惡昆。匣吏昆沛只約泐濫碎德  
主至朱論底。朱導濫主惡暉。靈魂暉壳昆女。因爲事意或昆。寃命默性  
迷涅醜。芾哈羅群迷塘罪格。芾時昆沛祿濫樊難慮。益唼囉爲調意。朱  
當德主至赦。仍罪意朱昆。暉朱吏特當濫昆德。主至如欺畧。雙離調意  
諸覩。仍麻昆吏沛定惡。定智約泐事高欣女。昆沛恢世間尼羅淮苔麻  
催。朱年沛只約泐渴渴諾天堂。羅正閨實拱羅塊昆仕特該治濫沒共  
德主支秋。昆固惡約泐暉籠忌濫丕時。昆祿調意麻安慰命。醜各事困  
庫昆沛召恒時。爲蒸昆甡於世間尼庄特包數默惡。雙昆恒沛事困庫  
賣。朱年昆別暉信實昆特甡代代麻昆惜事甡暫尼濫牢。昆也別靈魂  
離塊壳。暉時昆買祐寬福德。主至暉合濫沒共各聖男女特麻昆惲事  
姦濫牢。昆唉收呸翁聖保祿哉浪。欺靈魂些群沛攢醜壳閑下尼時些

詛律惡嘵律靈魂些。朱專嘵乞付律命。詛酒導。朱年些庄群敢蹠意盈。  
哈羅蹠性壳𦵹格茆女些。願浪。諾吒治旦。時些固意求嗔。濫丕。仍麻些  
固惡瀝罪重時買特德主至該治。詛惡些濫丕。羅帝朱年几特德主至  
該治。詛惡命時固福重羅羨茆。爲蒸几意時憲惡德主至。嘵特義共導。  
朱年几意時當啖眉恩導。僵侍扶護朱特每事苓塊每事與衛分魂。

平凡庄特德主至該治。詛惡命爲恩導。濫丕時奴困難羅羨茆。爲蒸奴  
濫碎魔鬼嘵濫逆共德主至。奴當德主至惜朱旦代代。羅爲奴當默罪  
重朱年靈魂奴色囉種汚穢浮洩畧樞德主至。唉喎。裏奴固別矜智吏  
麻推察命默沛濫丕時困難体茆。嘵舌害体茆女時乙羅奴祕濫轉。仍  
麻魔鬼羅主靈魂奴時雲垃智坤朱奴庄曉事意。

仍麻些願浪。諾吒治旦。時拱固意求嗔。沒調恪女。羅朱些特蓮天堂羅  
濫德主至治格。拱羅琨尋苞。拏朱特賞。仍几苓嘵。仍几尋苞。拱祕底

朱几意特朝天代代嘵特每事燭尾充暢。醒酬朱旦代代。意羅正調些  
沛約泐。爲諾天堂羅正閨些拱羅正堦德主至。苞。拏麻賞些代代。因爲  
事意些求嗔。朱饑尼欺些特塊每事困庫世間尼時特安朱論。蓮天堂。  
些求嗔濫丕羅沛凜。爲蒸些特蓮天堂段時買特德主至該治些朱論。  
爲蒸欺意時買特塊性壳𦵹嘵研魔鬼感杜嘵買特塊各事困庫恪分  
魂嘵分壳嘵買特平安朱論。仍麻些群誑世間尼包數時沛事困庫閉  
數。庄固理茆麻塊特。

羅帝朱年呸求願浪。諾吒治旦。時繆吏仍事只濫朱創名吒。哥嘵濫益  
朱些。爲蒸裊德主至該治。詛惡些時些庄群濫碎魔鬼。庄群該塘罪磊  
蹠性壳𦵹如欺畧。仍麻些仕特義共德主至。嘵憲惡導爲些侍道聖導  
朱年。題吏裊德主至。脣呸些求嗔濫丕羅裊些特蓮天堂時些特每事  
苓。庄群理茆麻約泐事之恪女。爲蒸福重意時。賺飯各事苓恪。

虛靈魂命麻吏昆祀鞠醜麻濫虛靈魂几恪。朱年嘔昆時噴名吒哿創  
麻各役昆濫時濫惡名德主丕。芾固調之債逆嶂無法共德主丕朱平  
調意吶。

琳昆停料命默沛濫丕。昆沛能喚名吒哿創。仍麻各咥昆呐暉各役濫  
恒時沛合共咥昆求喚濫丕。昆沛固實懃約幼朱名吒哿創。羅朱每  
得每類調別暉曦瞻祿奉敬勉導。仍麻昆拱沛祀役濫暉咥呐麻濫朱  
創名尋暉濫酮創朱得些特扒研暉生羅懃慕懃勉德主至暉習茲塘  
仁德沒暉沒欣。

祺主碎。碎噴主碎唉。翫惡碎朱囉。烽爛約。泐朱名。主碎年創如翁先知。  
箕祕惡。烽爛麻嘆浪。哿。嘵。駢。坦尼。唉。嚙。瞻德主至。各民嘵。各類唉。合沒。  
惡。沒。意。共。饒。麻。祿。奉。嚙。瞻。名。德。主至。哿。嘵。駢。坦尼。時。屬。衛。德。主至。  
因爲事意每几於世間。尼時唉。喝明導。唉。濫。朱創名導。各。諾。天下。羅役。迺。尋。

卷孕年時唉敬惄。導禪主碎。碎約泐歇懸歇飭。濫朱創名主碎如濫丕。  
碎約泐祕啞。呐。嘵役濫麻濫朱創名主碎嘵。濫麴創朱得些嘵。濫葉朱  
丕朱特憮懼。主碎嘵。朱碎特當。唼眉恩主碎。偃符扶護朱碎。朱旦論代。  
段次。菴講衛句次。台經。禪吒浪。諾吒治旦。

欺些求嗔浪。諾吒治旦時。些庄固意嗔德主。至祕權法無窮。导麻該治每類兜。爲蒸本導該治。每事麻庄埃連塊。權法導特。仍麻些固意求嗔。台調尼。沒羅导祕恩。聲灵导麻該治。齷懃些。乍羅些。固意嗔朱微尼。些特該治濫。沒共導連諾天堂。

爲不畧歇些。固意嗔導該治。齷些。義羅些。固意嗔導祕恩。導麻該治。聲靈。齷靈魂。嘵齷。齷朱些。認祕導濫。主齷些。朱些。恒指慮。憮。齷尋。嘵恒產。齷。蹠聖意。導齷。每事底。朱導定。朱些。体芾時。些。慾。齷。韶。哿。爲些。缶。

願朱几。荅嘵几。始侍道年。朱几意特。咬眉飭孟。麻添仁德。沒時。沒欣嘵  
侍道。朱論朱紓杜。爲蒸几。意難於世間。包數時。沛事險饒。閉數。朱年固  
恩德。主至。偃侍扶護。朱几意時。買侍命。灑罪。嘵買慮。役靈魂。朱論特。仍  
麻正調。些固意。求嘵欺。讀經濫。不羅。朱正命。些濫。朱創名。吒。爲侍道  
年。嘵執。幾。恪扒研。如濫。丕。些濫。朱創名。吒。臂羅。欺些。祿惡。謙讓。麻下  
命。鼈畧。樞德。主至。嘵祿惡。恭敬。麻能。悽德。主至。嘵嘵。咀共。導。朱特。祿奉  
羲。瞻。導。些。祿。呸。呐。麻。濫。朱。創。名。吒。哿。羅。欺。呐。仍。呸。荅。麻。勸。保。曷。塘。仁。德。  
畿。女。些。祿。役。荅。麻。濫。朱。創。名。吒。哿。羅。欺。呐。仍。呸。荅。麻。勸。保。曷。塘。仁。德。  
得。些。特。扒。研。麻。曦。瞻。德。主至。嘵。吹。逐。勸。保。凡。固。罪。呂。吏。唼。囉。罪。嘵。几。外  
道。呂。吏。召。道。德。主至。庄。固。格。茆。濫。朱。創。名。吒。哿。特。益。嘵。重。朱。平。格。意。裏  
些。固。祿。呸。呐。哈。羅。役。荅。麻。勸。保。哈。羅。執。得。茆。朱。特。呂。吏。唼。囉。罪。哈。羅。朱  
特。呂。吏。谿。道。聖。德。主至。時。些。固。功。嘵。固。福。畧。樞。德。主至。羅。羨。茆。爲。蒸。德

主至。庄。祿。事。之。濫。重。朱。平。靈。魂。得。些。因。爲。事。意。庄。固。役。茆。慄。惡。導。嘵。濫  
朱。創。名。導。朱。平。事。執。得。些。慮。役。驅。靈。魂。

羈帝。朱。年。包。踪。昆。讀。句。浪。衆。碎。噴。名。吒。哿。創。時。昆。沛。固。實。惡。約。泐。濫。歇  
飭。麻。祿。呸。呐。役。濫。麻。濫。朱。創。名。導。嘵。吹。逐。勸。保。得。些。祿。奉。曦。瞻。導。嘵。生  
羅。惡。勉。道。聖。導。朱。奴。祿。惡。烽。爛。愛。慕。麻。習。曷。塘。仁。德。爲。蒸。裊。昆。庄。固。實  
惡。約。泐。濫。丕。時。昆。讀。經。平。呱。麻。催。麻。惡。昆。庄。合。共。呸。昆。呐。時。羅。調。呐。嘵  
嘵。無。法。共。德。主。至。雙。離。或。庄。埋。昆。羅。几。哈。曷。塘。罪。磊。嘵。哈。鷄。塘。罪。朱。得。些。濫。丕。麻  
昆。哿。惡。鷄。呱。羅。麻。喚。名。吒。哿。創。濫。牢。特。裊。昆。羅。几。醜。性。醜。涅。嘵。哈。執。役  
魔。鬼。麻。濫。虛。靈。魂。得。些。爲。濫。葉。罪。朱。奴。嘵。濫。銅。醜。朱。奴。扒。研。麻。昆。喚。名  
吒。哿。創。時。庄。沛。羅。調。債。逆。凜。呐。諸。時。事。意。庄。沛。羅。如。樂。德。主。至。呐。爲。蒸  
呱。昆。時。讀。体。怒。仍。麻。各。役。昆。濫。嘵。格。唼。涅。於。時。羅。体。恪。凜。昆。庄。仍。羅。濫

碎推浪。碎固吒於達至羅等朝固無窮。法則無窮。悉荅無窮。固意頒每事荅朱碎。嘵助碎朱塊每事與。時事意貴重羅。羨苗。祇吒慄仁慈。碎祕懸籠。忌麻綺旦共吒庄恪之如昆閒。綺旦共吒姨丕。碎嘵付律命碎。鼬粞吒。主碎庄泥認祕碎。濫昆時主碎。固悉荅羅。羨苗。爲蒸碎羅物之麻碎。特遣比重羨意。爲丕碎羅昆眉謨主碎。裹丕碎少寸事之時碎信實主碎產悉頒事意朱碎麻渚。

段次輒講衛句次壹經祇吒浪。衆碎嘵名吒哿創。

經祇吒時趁羅濫罪句。麻匹句畧時只求嘵仍事屬衛德主至格。群眾句畿時買只求嘵仍事濫益朱些。爲丕訥句畧歎時些求朱名德主至年哿創。些祕調意濫頭羅沛凜。爲蒸裹些羅昆丐德主至時些庄年祕調之濫重朱平事得些尊敬。嘵祿奉導。因爲事意些嘵名吒哿創。義羅些固意求嘵嘵約。訥朱每得調尊敬。嘵羲嗜名德主至歎悉飭。本

名德主至時極聖無窮。庄固理苗麻濫朱名極重意年聖欣特。仍麻固毅得祕呸吶役濫麻犯旦嘵濫惡名慄聖意。歸帝朱年些固意求嘵朱每類調認別麻尊敬。嘵祿奉導。些固意求嘵朱每祿羲嗜喝。惄導嘵哿天下認別。導羅等法則無窮拱羅頭檜櫑每事。爲蒸訥世間尼几無道最沁震震諸別恩德主至時群毅凜。因爲事意些固意求嘵德主至。惄智坤奴朱奴呂吏召道聖導。題吏拱固毅几縞道。羅几別德主至實。仍麻奴庄祿奉德主至年。奴琳呂爲哈蹠意盈麻庄悶召累哪呸聖衣計移加。因爲事意些固意求嘵朱奴補事琳呂麻呂吏塘實。羅認祕聖衣計移加。羅正塘得些沛據朱特慮役驅靈魂。

穀女訥几固道時拱固毅几枯看。汾冷醜性醜涅迷塘罪磊嘵哈濫惡名道德主至凜。因爲事意些固意求嘵朱奴呂吏唼。嚙罪嘵補各性迷涅醜朱特唼於朱稱當几固道嘵朱奴當德主至傷。題吏些拱固意求

至彊產惡恠。昆求嗔欣女。因爲事意昆沛慮沒調尼麻催。羅昆庄召累卿呸德主至。哈羅昆啖於庄稱當几濫昆導。時尋庄群產惡傷昆女庄。固沒事意濫堪阻仍恩導固意頒朱昆。

饑女鮑欺讀經禪吒時庄固噲德主至羅吒碎。仍麻些噲導羅吒衆碎。時固意指各本道羅英俺貝饑哿台汰。噶色固沒吒終貝饑羅德主至。因爲事意些庄固意求願盈朱沒命麻催。仍麻固意求願終朱各英俺女。羅帝朱年鮑几固道時庄期几朝固富貴卽重哈羅几庫申閑下。庄埃特輕易埃。爲羅英俺貝饑哿時沛傷夭饑哿。些羅沒殼牟冉。德主支秋羅頭。麻各本道羅分命殼牟冉意。因爲事意些祿惡傷麻結合濫沒共饑時買稱當噲羅几固道麻渚。

題吏鮑欺讀經意時些拱呐浪。吒衆碎於遠至。羅爲油麻德主至於泣每坭暉庄固坭茆麻庄固德主至於帝默惡。雙離些祿各層至如座事

哿創導。爲蒸導御遠至格盈暉格威望創朗無窮。題吏各層至拱羅坭導色拱祿麻訴羅事哿創導朱各聖男女特懾明。導拱固意噲些達至濫沒貝導女。因爲事意諾天堂羅正閨些。拱羅分賞導色識產朱些。羅帝朱年包暉昆讀經求願時唉完惡寃智達麻快諾天堂。唉合沒意沒惡共各等當暉噲祿奉德主至於遠意。唉逐惡籠忌暉約泐合濫沒共各等意朱特祿奉敬勉導遠意朱旦代代。

禪主碎。主碎赦法暉遣哦朱碎噲主碎羅吒。碎覽濫丕時別訴主碎傷碎羅蒙茆。爲蒸主碎羅吒慄仁荅。因爲事意碎固求嗔事之沛理時固理茆麻主碎庄頒事意晌。禪吒慄仁慈。吒色咁碎求嗔仍事茆時碎買敢求嗔仍事意。正命主碎色立經碎沛讀共色指仍事碎沛求嗔。意羅跔主碎固意恠碎求願。主碎固意頒仍事色參吏鮑經意時碎庄敢約泐事之恪女。爲蒸仍事苔實哈濫益朱碎時色參吏鮑經意哿。爲丕

爲事意埃埃拱學朱屬特嘵得些讀茲讀吏夥吝特爲蒸欺些求嗔事之共德主丕時庄勤之麻呐夥咥朱坤窖濫之。得些祿憑烽爛麻呐。  
呐吏拱沒咥夥吝時卒欣。

羅帝朱年固欺昆議浪。昆迷昧昆庄別祿咥苗求願朱憊憑德主丕  
麻昆祿濫慮。昆唉讀經襪吒時也觀。唉祿憑烽爛麻讀經意夥吝時昆  
憊憑德主丕庄差。油麻哿嘵類得些合沒意貝饒麻排經芾恪朱卒欣  
始羅朱窖欣時拱庄特爲蒸固經芾憊憑德主丕欣正經德主支秋立  
羅咄。因爲事意昆沛慮沒調尼麻催。羅讀經意年嘵羅飭曉意思各句  
經意羅体芾。因爲事意昆沛固意思麻暄仍咥些固意講嘵割義各調  
繆吏鹹經意朱昆特湧。

意丕鹹經意時頭歇固沒序綱搃凜。嘵各調求嗔時趁羅濫罷調。仍咥  
浪。襪吒衆碎於連丕。時諸計羅咥求嗔。仍咥意羅如序麻飄塘朱易叫

噴共德主丕。仍咥意時綱搃默憑。雙離貴價凜嘵固飭逐憑些信忌嘵  
敬勉德主丕過理。爲蒸些噲德主丕羅吒。正命德主支秋也遣毗濫丕。  
埃疑羅些羅類閑下秉承麻些特法。噲德主丕羅吒。雙離事意沛凜。爲蒸  
導也孕年些嘵也認祿些羅昆眉謨導。法道哉調意訴詳燉煉。爲蒸  
法沿罪濫朱些特淑功業德主支秋麻年昆丐德主丕。因爲事意正命  
德主支秋庄泥噲本道羅英俺導。拱爲沒理意些特籠忌拱沒分賞連  
天堂濫沒共德主支秋女。

昆唉矜智吏麻推察朱特曉昆也年種重羅秉承。德主丕庄泥認祿昆  
濫昆眉謨導。芾固事之重欣調意咄。导訴羅憑傷昆羅秉承。芾昆別祿  
帝之麻把義朱导爲恩重秉承。仍麻昆覽导傷昆濫丕時昆強沛固  
憑信嘵籠忌导朱凭鑽欣女。昆強沛信實导產憑暄仍咥昆求嗔导。爲  
蒸吒媖傷昆丐凜。朱年昆丐喚事之沛理時吒媖產憑朱。方之羅德主

保主朱些畧樞德主丕。朱年昆祕犧尋麻求願時昆仕特。

禡主碎。嗔主碎。哦咷碎。朱別塘求願年。爲蒸碎羅几最泐迷昧庄別沛求願体芾共庄別沛求嗔事芾。碎。嗔主碎。唉燔創智坤。唉罿惡碎朱碎別塘呐庫共主碎。唉執飭朱碎。別塘。恠惡。恠智年麻呐庫共主碎。朱稱當。唉頒恩朱碎。特惡烽爛求願朱當。唉眉恩主碎。主碎。苞別碎。要燭貳智貳胞体芾。碎悶恒。恠智吏麻恢主碎連。仍麻固恩主碎。執飭朱碎時碎買。恠智吏年特。題吏碎。嗔主碎。頒惡信惡忌朱碎。庄我惡篋忌主碎包。踪。德主支秋羅昆主碎。苞召難。召薨朱碎時碎。固意忌功業導麻叫。噴共主碎。因爲事意碎。嗔主碎愈。惡傷麻兌。且碎爲功業極重導。

段次眾講衛經禡吒。

固唔翁聖樞蜂浪。英俺唉祐德主吒。固惡傷些体芾。爲蒸尋悶朱些特。嗰羅昆嘩年實昆丐德主丕。

正命德主支秋苞。哦些朱別沛讀經求願体芾。嘩沛求嗔。仍事芾羅欺。尋立經禡吒。羅經各本道沛讀恒。拱羅經重欣。各經得些涓讀。因爲事意聖衣計移加紂。各本道沛屬惡經意。麻几庄屬惡時庄。當。嗰羅本道。篇分盈昆時謳。羅昆苞屬惡。拱苞涓讀經意恒。時如法聖衣計移加。哦。仍麻固欺昆庄。曉意仍啞。經意羅包饒。朱年昆讀經平。嘔。麻催麻庄特益之。

爲丕畧歇昆沛信實庄。固經芾重嘩。特益嘩。憲德主丕。朱平經禡吒。羅爲正命德主支秋苞。立經意。芾固事之重。朱平調意。吶。爲蒸德主支秋羅昆德主丕。尋固惡傷些無窮。尋拱苞別格体些沛用朱特祿奉。議。嗜求嗔德主丕。因爲事意些沛固惡烽爛。篋忌麻讀經意羅兼芾。題吏經意罿。搘默惡。雙離經意繆。搘吏各調些年求嗔。共德主丕。庄少寸事之分魂。哈羅分壳麻。事意庄繆。搘吏。鮑經禡吒。麻經意罿。搘濫丕。因

魂女時買特。若平仍事苓皮外意固濫害昆衛分魂時昆嗔德主丕停朱時欣。昆固意証苓麻求願濫丕時買當朱德主丕暄麻頒依如昆求嗔。

微歇昆沛嗔茲嗔吏拱沒調夥吝。爲蒸庄余欺昆求嗔調芾皮段麻德主丕頒事意卽時常常導固意試些麻導簡耀旦微時導買頒朱。導拱固意朱些特曉恩導羅事貴價羅羨芾底朱些添姦焯爛約幼唆眉恩意。因爲事意昆庄年我姦籠忌包賒。仍麻沛祕姦熑爛麻求嗔賣朱。旦欺昆特恩昆固意求嗔。正命德主支秋缶遣玳濫丕。導固意朱些特曉沛固姦凭絲麻求願体芾時導祕乍譬喻尼浪。固得彈妃寡箕固役麻旦疎吏貝官歛箕。官歛意毒泊庄始傷。仍麻得彈妃意旦嗔茲嗔吏夥吝。因爲事意官祕濫庫姦時沛斷件朱彈妃意朱奴庄群快屈命女。胞吏固得恪旦班店貝几義切麻嗔鳴慢沒茲圖唆。欺頭得意姪爲浪班。

店時庄踏踐特麻朱。仍麻得箕叫嗔賣朱年得意拱沛踏踐麻朱。德主支秋判台譬喻意假時导祕姦唾麻勤保些庄年我姦籠忌包賒。沒沛求願賣。爲些固姦凭絲麻求嗔濫丕時旦微德主丕傷麻頒依如唾些求嗔。爲丕昆唉據濫丕。或昆缶求嗔事之麻昆諸特時停我姦濫之。唉據役求嗔朱旦欺昆特。爲蒸裊昆嗔事之年嗔時德主丕仕頒事意庄差。若平昆嗔事之庄年嗔時导仕頒恩恪卒欣嘵濫益朱靈魂昆欣。

微女昆悶朱憊姦德主丕嘵朱導產姦脣唾昆求嗔。時昆求嗔事之沛嗔事意因名德主支秋羅昆德主丕。德主支秋缶遣玳濫丕麻浪。衆懇固祕姦蚤麻求嗔事之共吒蚤時导仕頒事意。麻吏拱固沒吝導責各聖宗徒浪。初齡衆懇諸祕姦蚤麻求嗔事之共吒蚤。因爲事意聖衣計移加求嗔事之共德主丕時涓祕姦德主支秋麻求嗔事意。昆唉扒研如濫丕。昆唉忌功業極重德主支秋麻求願。導羅昆德主丕導拱羅凡

產懾傷麻救祿昆嶂頒朱昆仍事昆少寸。雖爲導筮判許濫丕。麻導羅等實他無窮。初齡包饒几筮祿懶信懶忌凭傍濫丕麻求噴導時筮特哿。昆固懶信如几意時乙羅昆拱仕特如濫丕庄差。

- 323 -

調次匝昆沛固麻求願年羅意蒞荅。義羅昆沛求噴仍事指衛濫朱創名吒哿嶂執昆皚事驅靈魂麻催。昆指求噴仍事荅濫丕時買稱當几固道嶂買當德主丕臨。雖浪德主丕庄禁求噴仍事分壳默懶。仍事分壳意時閑下凜。庄當朱德主丕臨羅包饒。因爲事意昆求噴事之分壳時拱特。仍麻昆沛固意分堆。義羅昆沛固意求噴体尼。羅裊德主丕別事分壳意仕濫益朱靈魂昆時昆買敢噴導傷麻頒朱昆。若平導筮別事意庄濫益之朱靈魂昆時噴導停頒朱昆。譬喻昆瘡疠麻昆噴德主丕傷昆朱跬吏時拱特。仍麻或德主丕別昆特洳事跬吏意朱特濫碎導朱論嶂朱特習茲塘仁德嶂慮役驅靈魂時買年。若平德主丕別事

瘡疠意羅事勤朱昆特佃罪。哈羅昆跬吏時羅葉朱昆茲塘罪磊時庄年噴朱特跬吏。麻昆噴時拱庄固理麻德主丕臨。爲蒸事意庄沛羅事荅實。

爲丕昆唉察命朱別初齡昆筮磊衛塘意体苗。爲蒸或昆沛事之困庫衛分殼。如瘡疠沛病哈羅餽渴扶務大旱哈羅沛事之恪濫丕時昆祿懶烽爛麻叫噴求噴歇懶歇飭。噴德主丕傷救祿昆。仍麻昆沛事困庫分靈魂。或昆也我犯罪礪。哈羅昆默性迷涅醜怒。昆少仁德箕。時昆庄祐牢。昆庄祿濫慮共庄固懶烽爛麻求噴朱塊仍事意羅包饒。朱年羅卦昆祿仍事分殼濫重嶂仍事分魂濫珥。事意庄沛凜。爲蒸德主丕祿仍事分魂濫重麻催。蹈帝朱年昆沛祿懶烽爛麻求噴仍事荅分魂。羅仍事哈濫朱創名吒哿嶂執昆朱特慮役驅靈魂。群仍事分壳裊昆固意悶唼眉仍事意時沛固意求噴仍事意朱特用年。羅朱特執昆衛分

- 322 -

想調怒調箕。昆濫移調無法畧稬德主至時庄固理芾麻籠導傷昆兜。  
爲蒸昆於濫丕時苞當導責昆如民樞姚欺初浪。民尼祿蚤平呱麻催。  
仍麻惡奴時賒蚤凜。羅帝朱年昆讀經求願格無法濫丕麻昆庄特唆  
眉恩芾時庄邏之。事意在昆麻渚。爲丕昆沛濫歇飭朱特拎惡拎智吏  
麻讀經求願年嘵收命於畧稬德主至。或情期智坤昆懸塘怒塘箕欺  
昆庄別時庄固磊之。仍麻昆皮及推麻覽濫丕時昆沛羅飭拎智吏卽  
時朱特慮役意年。

調次乍昆沛固麻求願年羅惡信。義羅昆讀經求願時昆沛信實凭傍  
德主至仕暄啞昆求嗔嘵頒恩朱昆爲导羅等惡荅無窮。正命德主支  
秋苞哦濫丕麻浪。衆懸固祕惡信朱凭傍麻求嗔事之時衆懸買特事  
意。裊昆固惡信實凭傍濫丕時庄固恩芾麻昆庄唼眉恩意特。裊昆固  
惡信實凭傍濫丕時昆濫法邏拱特。箕課初德主支秋濫移法邏麻訴

羅惡傷得些時导涓判哦浪。得些固惡信朱凭傍時買特濫丕。麻實得  
些強固惡信導時导強濫移法邏麻助几意。畎昆。裊昆固惡信凭傍濫  
丕時福朱昆羅羨芾。仍麻庄哈昆少惡信凜。爲蒸昆求嗔事之時昆庄  
於歛惡麻信實導仕暄。麻吏固欺昆姓信姓疑。哈羅昆庄固惡芾烽。沒  
據退涓麻求願麻催。題吏昆沛事之困庫。哈羅昆少寸事之。理時昆祕  
事籠忌德主至濫頭時買沛。庄哈昆忌勢塘怒塘箕。昆忌得些嘵忌仍  
事皮外苞。且儻時昆買綻旦共德主至時羅如胡疑朱德主至麻庄祕  
導濫信。羅帝朱年导庄暄啞昆求嗔時芾固邏之。爲蒸如啞翁聖加姑  
陂呐浪。凡芾固惡胡疑麻庄固惡信實凭傍時几意停籠唼眉恩芾羅  
德主至麻羅。

因爲事意包隙昆沛事之困庫。哈羅昆少寸事之分魂哈羅分壳。麻昆  
固意嗔德主至救執昆時昆唉於歛惡麻付命艱猶導。唉信實凭傍導

麻碎祕懸信朱凭傍麻叫牋主碎時魔鬼庄濫之特碎女懸碎恒朝衛事罪連。仍麻裏碎生能叫噴共主碎時碎仕特唆眉恩主碎儻侍扶護朱碎特塊我犯罪秩懸主碎。因爲事意碎噴主碎頒恩添飭執碎朱碎恒祕烽爛麻叫噴求噴共主碎。底朱碎特稱當主碎儻侍扶護朱碎鈞各事困庫碎默沛恒時衛分魂哈羅衛分壳。

段次毗講衛沛述命体芾朱特讀經求願年。

固呸鈞經聖浪。凡濫役德主至格琳响禮場羅几無福。吏固呸翁聖加姑波浪。英俺求願麻庄特益之爲在英俺求願庄年麻渚。

昆少寸事之分魂哈羅分壳時德主至懸荅無窮產懸頒事意朱昆爲蒸事讀經求願羅脉每恩荅拱羅如丐撣德主至用祕麻堵龜每事荅

羅求噴數鵝麌客。  
爲丕畧歇昆讀經求願時昆沛固意思扱懸扱智吏麻收德主至於畧  
糧命嘩命於畧糧德主至。底朱懸昆合共呸昆讀。爲蒸事讀經求願羅  
呐庫共德主至拱羅完懸究智衛德主至女。因爲事意裏昆料命趁懸  
趁智羅思想塘怒塘箕欺讀經求願時昆讀經平呱皮外麻催時固理  
芾麻德主至暄呸求噴意咄。正命昆庄暄命麻德主至暄濫牢特。箕裏  
昆包茹官欲箕麻申單噴調怒調箕。麻昆包皮段昆濫麌調無法。昆籠  
昂籠語。哈羅貯茲時体芾官意固產懸暄呸昆噴貝导咄。乙羅导攔昆  
羅麻渚。拱沒理意昆讀經求願麻庄悶押命朱特扱智吏。昆底智坤思

主丕時凡意特驅。得些固懃信懃忌朱凭傍麻求嗔濫丕時事意憲懃  
導凜爲蒸事意時羅如認祕尋羅等法則無窮實他無窮懃苓無窮。因  
爲事意德主丕頒每恩苓朱凡固懃濫丕。噬昆。昆悶別事求願固飭麻  
哎眉恩德主丕羅蒙芾庄。時昆唉察仍跡尼羅冉識傳麻羅。翁枚蓮祕  
懃烽爛麻求願時凡逆民德主丕連沛收秩。妃樞滅求願時德主丕連  
濫法邇麻救祕民樞姚。希咗支基亞瘡礪凜斯薨。德主丕拱缶保翁意  
邇朱希意特跔吏塊薨。燭女得塗巡箕包殿祿麻求願時德主丕連濫法  
朱得意卽時。題吏得盜刦箕沛棟釤濫沒共德主支秋求嗔叫唄貝導  
時導連蹠嗟意麻赦罪嘩朱得意邇天堂。

雖帝朱年翁聖樞峰宗徒呐浪。些固懃籠忌德主丕朱凭傍羅沛。爲蒸  
些固嗔事之稱合共聖意導時導連蹠庄差。爲丕些勸保昆習茲塘仁

德補性迷涅醜。時昆停包蹠助命浪。昆閑下要濁。哈羅昆默性壳𦵹嘩  
研魔鬼感咄昆濫之。爲蒸昆祕懃烽爛麻求願時仕特飭孟。昆唉求願  
時仕特探把性壳𦵹嘩研魔鬼。昆唉求願時仕特哎眉恩德主丕僵侍  
扶護朱昆特飭孟麻習茲塘仁德沒賜沒欣。爲蒸包固嗟翁聖加姑波  
浪。齊平固埃鼈英俺少事坤頑時唉求嗔事意共德主丕羅等贛待無  
窮麻导仕頒事坤頑意朱英俺庄差。包蹠得些求願年時德主丕蹠嗟  
求嗔意庄固欺茆空。因爲事意裏些固求嗔事之共導麻庄特時在些  
求嗔庄年蹠些庄固懃信朱凭傍麻渚。

襪主碎。庄包蹠得些求願年麻主碎庄蹠嗟意。爲主碎恒產懃傷麻蹠  
仍凡祕懃謙讓嘩懃信朱凭傍麻叫貉主碎。得些祕懃烽爛濫丕麻求  
嗔事之共主碎時特事意庄差。碎推察調意時祕濫懳惄安懃安智。爲  
蒸碎羅几閑下要濁。仍麻碎求願年時特飭孟。碎恒沛研魔鬼感咄。仍

事意麻浪。蚤判實貝衆懇。衆懇固祀貉。蚤麻求嗔事之共吒。蚤時導仕頒事意朱衆懇。仍麻導祀懇傷麻判許。嘵安慰些濫丕時導諸祀濫覩。導吏添警喻尼朱些特塊懇胡疑。芾固埃覽昆丐噴餉麻唆諸時得意固朱凡磅咼。哈羅裹固噴鮋渚時固朱奴昆蛤咼。烏丕裹衆懇本羅几與默懑雙離拱苞涓頒事苓朱昆丐衆懇。方之吒衆懇於連丕羅等懑答無窮導仕頒事苓朱衆懑欺衆懇固懑求嗔貝导。

德主支秋苞判許訴詳燔燎濫丕。時沛信實凭傍事讀經求願羅事慄卒慄苓哈濫益朱些每塘庄群理芾麻胡疑衛調意女。裹得芾固嗜實他証實固許事之朱些時些祀濫信庄敢胡疑。烏丕方之些沛信朱凭傍呸德主支秋羅等實他無窮苞判許。夥客拱苞誓濫丕。裹些固敢胡疑衛塘意時羅犯共秩懑德主丕哿体凜。烏丕芾些固理芾麻狐疑朱導庄倚呸導苞判許咼。事意庄固爲蒸雖浪些羅几固罪庄稱當導傷。

默懑雙導羅等懑苓無窮。導台傷些仍空。麻吏些祀懑謙讓麻認別命羅几固罪濫丕時導強產懑傷嘵頒恩朱些欣女。烏蒸正命導恒噏嘵勸保几固罪祀懑籠忌朱凭傍麻綻旦共導。因爲事意些祀懑信懑籠忌麻求嗔共導時庄固理芾麻導庄暄些。

魁吏包賒些求願時些祀貉埃麻求願。渚時些庄祀貉德主支秋麻求嗔共德主丕咼。意丕功業無窮導時庄餘麻雲撫各罪磊些咼。因爲事意油麻些羅几庄稱當默懑。仍麻功業無窮德主支秋時雲撫各罪磊些嘵濫朱德主丕恒產懑騎枷吏麻傷些。導庄包賒補呸几固罪咼下命鼈烽。几固罪固懑謙讓朱實麻求願時呸求嗔特違畧座德主丕嘵憊懑導嘵濫朱几意特唼眉每恩苓庄差。

箕固呸翁先知箕咼浪。芾固得芾苞祀懑信麻叫噴共德主丕麻導補得意咼。箕祖父衆碎苞求嗔共德主丕時導苞救祀几意。几芾叫貉德

- 333 -

咁塘茚時昆強沛羅飭完憲寃智衛德主至麻嘆咀沒仁啞叫噴嗔導  
救執昆爲蒸得些悶旦共各官台羅貝希包隙時庄特閉隙。仍麻昆悶  
綻旦共德主至麻叫噴求嗔導包隙時特閉隙。導恒產憲殖昆賣麻昆  
強能綻旦貝導時導強禡濫平憲嘩強產憲傷昆爲丕昆沛別恩導麻  
能禡憲烽爛讀經求願呐庫共德主至朱特訴羅憲勉導嘩唼眉恩導  
偃侍扶護朱昆。

祀主碎。茚碎經旦貝等茚恪停計貝主碎羅裕嘩檜櫑每事苓呻。爲蒸  
茚固等茚恪固飭麻安慰嘩救執碎訫各事困庫碎常及恒賜停計沒  
命主碎呻。碎羅几閑下要飭時庄濫役之朱特脫塊各事險競碎恒沛  
嘩朱特擇把各研魔鬼恒感咁碎連。仍麻主碎遭咁碎能經旦共主碎  
麻叫噴求嗔主碎救執碎。因爲事意油麻碎羅几閑下如菩爐默惡碎  
禡憲籠忌麻經旦呐庫共主碎麻計羅各事困庫碎默沛嘩噴主碎救  
禡憲籠忌麻經旦呐庫共主碎麻計羅各事困庫碎默沛嘩噴主碎救

- 332 -

執碎時拱特。爲主碎產憲殖仍啞碎嘩咀叫噴共主碎。爲丕碎噴主碎  
咁咁碎朱別塘求嗔主碎唉頌恩朱碎特憲烽約泐朱稱當主碎唉  
鰯憲烽創智坤朱碎恒禡事讀經求願濫愾惘底朱碎能完憲寃智共  
主碎朱當唼眉仍恩碎少寸衛分魂嘩衛分壳。

段次仁講衛事讀經求願哈濫益朱些羅羨茚。

固唔德主支秋判咁浪。衆懇禡憲烽爛嘩憲信朱凭傍麻求噴事之時  
衆懇仕特事意。

裊些固讀經求願年時庄固恩茚麻些庄特唼眉恩意歸德主至麻羅。  
德主支秋缶判許濫丕。导缶咁捺咁吏事意鼈典腋噴燭吝凜。爲蒸導  
判咁浪。衆懇唉求嗔時仕召禡。唉信時仕特。唉摸閨時仕鰯羅朱衆懇。  
衆懇固禡憲信朱凭傍麻求噴事之時仕特事意。庄仍羅导缶判許浪  
些固求願年時导恒產憲麻殖民求噴意。麻吏导拱缶用禡唔誓麻決

求願拱羅事。勤朱靈魂体意。裊固割筋苗。哈羅各筋要。茲格苗。時壳庄群濫之特女。拱沒理意。裊固埃庄。讀經求願時靈魂几意。羅枯看淋冷。爲奴要茲庄。固飭之麻濫役。荅福德。扈吏翁聖意。拱呐浪。事讀經求願羅如器械聲。灵靈魂特用。麻打賊貝几讐。意丕庄。恪之如軍。另庄固器械麻茲打賊時。奴濫之特。奴沛召收麻渚。扈吏奴塊薨羅禍。拱沒理意几苗濫丙讀經求願時。奴庄固器械麻探把貝性壳。茲喧各几讐靈魂命。踵帝朱年奴沛研魔鬼感。咄時我收庄塊。麻吏奴塊秩靈魂沙地獄羅禍。

縵女吏固翁聖恪呐浪。事讀經求願羅如賄餕靈魂丕。因爲事意賄唆羅事勤麻餕壳体。苗時事讀經求願拱羅事勤麻餕靈魂体意。爲丕如固得苗哈唆移。嘆祿貼唆。濫唁時得意。特跬孟。平得苗唆。凶凜時。庄固節包餕。麻事意拱羅呴得意。固病鼈命。若平固埃庄唆拙。苗時得意。麤

庄塊。拱沒理意。几苗生能求願。凜時特平安衛分魂凜。爲特。安眉恩德主。至。僵。倚扶護朱。几意特飭孟。麻補性迷涅。醜。嘆習茲塘仁。德。平。几。濫丙。讀經求願。几。唆。响冷。汙。衛塘意。時奴要。灑分靈魂。爲庄特。唆。眉恩德主。至。羅。包餕。群几。苗。庄。讀經求願。包。睞。時奴。麤。分靈魂。庄塊。

歸帝朱年昆沛生能讀經。吝紇頭欹。殮埋庄年補事意。包。睞。油麻昆默役之培勤体。苗默惡。拱沛讀經。頭欹。殮理。或昆庄及讀。葵經。時沛讀經。撻丕。仍麻庄年祕事意。濫覩。麻吏恒。時壹羅欺頭昆。買查。廬濫役之時沛。拎智吏麻嘆。咀沒。証。嗟。証。共。德。主。至。朱。特。証。命。崑。役。命。等。濫。朱。导。事。意。時。易。凜。爲。蒸。事。意。在。証。証。証。智。坤。朱。年。昆。悶。收。德。主。至。崑。能。嘆。咀。共。導。睞。時。特。閉。睞。麻。事。意。時。卒。凜。踵。爲。几。匣。涓。能。牧。德。主。至。崑。能。嘆。咀。共。導。濫。丕。時。庄。余。欺。犯。罪。秩。惡。导。麻。吏。常。常。几。意。特。惡。烽。爛。敬。勉。导。崑。特。唆。眉。麤。恩。踵。导。麻。羅。縵。女。欺。苗。昆。沛。事。之。困。庫。格。苗。哈。羅。欺。沛。研。魔。鬼。感。

固意紂得些沛固惡敬勉德主至体苗時尋拱固意紂得些沛於生能勤敏麻讀經求願体意。几庄固惡勉德主至時秩惡导体苗。拱沒理意几庄讀經求願時秩惡导体意。軸帝朱年德主支秋拱固責各聖宗徒浪。閉數齡衆懇諸特唆眉恩苗羅德主吒麻羅爲在衆懇諸固求嗔事之。衆懇唉求嗔時仕特。

仍麻德主支秋祀呸呐麻麟哉得些於生能讀經求願時尋庄祀事意濫覲。麻吏導祀役濫底濫酮朱些特扒研。爲蒸固殼客導識虧晉店麻求願。乙羅導固惡烽爛求願連濫丕庄沛羅事勤。爲導庄少寸事之。仍麻導固意濫酮麻勤保些扒研如濫丕。導庄固意求願朱命導。沒固意求願朱些。嘩固意朱些特曉役意羅事勤羅羨苗。如呸翁聖音坡瞻移烏呐浪。德主支秋龜祀惡烽爛麻求嗔朱些濫丕。方之羅些強沛固惡生能勤敏麻求嗔朱特唆眉恩德主至欣女。

雙離油麻庄固調磷苗盈紂些能讀經求願時拱固殼理恪哉些沛生能衛塘意。爲蒸些少寸每事分魂嘩分壳。分時固殼研魔鬼恒感咷些連。分時些默殼性迷涅醜嘩惡些恒朝衛事罪。麻飭盈些時閑下要潤庄濫之特麻探把貝各几讐靈魂些濫丕。固恩德主至執飭朱些時買特麻渚。仍麻些固生能讀經求願時買特唆眉恩德主至。爲蒸德主至庄頒仍恩盈導虛空。正命德主支秋龜判哉浪。些求嗔時特唆眉恩導。爲德主至頒朱几求嗔。因爲事意几庄求嗔時庄特唆眉恩苗。庄恪之如几庫巾餽渴。奴唼眉唼時得些買別奴少寸体苗嘩買濫福朱奴。濫福朱奴。拱沒理意裏些濫丙禮乃讀經求願時羅距些庄祀恩德主至濫重羅包饒。朱年庄當德主至傷麻頒恩執飭朱些。

羅帝朱年翁聖基移芻蘇謾涓呐浪。各筋羅事勤齶壳体苗時事讀經

些朱特梗涇役意嘵洳等比意麻慮役驅靈魂。羅欺主碎缶立法車歌  
羅絲蘇壹夫壹婦仍麻固移几庄別恩主碎嘵秩洳法重意。仍几意舌  
害羅羨苗爲丕碎嘵主碎愈懃傷麻燭創智坤仍几固意祕嬪祕軒朱  
几意於朱稱當唼眉恩主碎。朱几意補每意債麻蹠意答。羅固意哪蹠  
聖意主碎鰐每事嘵固意思麻迹命唼眉法嬪朱年。朱當主碎傷几意  
朱論嘵堵勣每事荅朱凡意傷夭和順貝饒嘵執饒鰐事驅靈魂。

## 分次舉講衛事讀經求願。

## 假次壹講衛事讀經求願羅事勸羨苗。

固唔德主支秋哉浪。唉求願連。德主支秋庄仍羅缶立各法車歌羅綿  
蘇朱些特泖麻唼眉仍恩些少寸。麻吏導拱缶排格恪朱些特用麻唼  
眉仍恩意女。羅事讀經求願。麻事意羅寃懃寃智衛德主至朱特祿奉  
德主至嘵嗔導傷麻頒仍事些少寸分魂哈羅分壳。因爲事意事求願  
時庄於在嘵讀經怒經箕兜。仍麻事求願壹羅於在懃些想快德主至  
嘵用祕仍經嘵讀麻嘆咀共德主至嘵嗔調怒調箕。裏昆固讀仍經意  
平嘵麻催時庄計羅求願。昆固意思麻抄智吏底朱懃昆合吏共嘵讀  
時買計羅求願麻渚。

事讀經求願濫丕羅事慄勤朱特驅靈魂。正命德主支秋缶傳哉濫丕。  
爲蒸固唔導判哉浪。唉省識嘵讀經求願。沛讀經求願連。因爲事意導

庄固理芾麻德主至庄傷昆。

雙離油麻役祕嬪祕軻羅役盈昆丐。麻吒姨庄固法押奴祕得苗債意  
命默悉。昆停料命祕嬪祕軻羅役債意吒姨。哈羅欺昆諸盤貝吒姨。霸爲吒  
姨於台樞德主至麻魂朔昆。題吏尋傷昆丐庄差。朱年裏昆罰惡祕意  
盈麻祕嬪祕軻羅交盜冉貝得怒得箕欺諸別惡吒姨体芾時羅調  
無法過理。

題吏雖浪事濫法嬪庄沛羅事勤朱特年嬪軻。爲蒸事年嬪軻於在沒  
調尼麻催羅彈翁嶂彈妃交祕饒年嬪軻自悲瞭默惡。昆停料命祕嬪  
祕軻如几外道麻庄噴濫法嬪朱特唼眉召恩荅羅法意麻羅。矯羅如  
昆輕易恩德主至。昆濫飼醜朱得些。昆秩仍唾聖衣計移加求願朱昆。  
朱年昆庄當德主至傷雙離拱庄年噴召法嬪皮外麻催。仍麻沛慮料  
朱特唼眉法意年爲蒸法意羅法車歌羅綿蘇几莊。朱年昆固惡渥罪

### 時買當唼眉法嬪年。

歸帝朱年包賒昆算噴濫法嬪時昆沛固意祕惡唼齶罪朱特唼眉稱  
罪。因爲事意昆沛旦疎吏貝等濫柴底朱尋特勸保噃呻昆衛塘意嶂  
執昆朱特唼眉稱罪年。仍麻昆庄年簡羅朱特慮役意朱旦正賜固意  
濫法嬪。矯昆簡羅濫丕時固欺庫料年。題吏韁閑饒時意昆沛祕惡焯  
爛求願嶂濫役荅福德欣每欺底朱昆特唼眉恩德主至扶護朱昆召  
法嬪年。嶂朱繼尼昆特平安和順貝饒嶂特每事荅塊每事與。  
意羅呐搃各調昆沛濫朱特速命唼眉法嬪年嶂朱特唼眉每恩荅羅  
法意麻羅。渚之昆特據如濫丕。雙離昆速命唼眉法嬪朱年時諸覩。昆  
吏沛羅飭侍恩意朱論。朱昆特當德主至恒扶護朱昆特洳法意朱易  
慮役驅靈魂。

社主碎。主碎奄別事祕嬪祕軻羅役哿体凜。時主碎奄速懲恩麻執得

哈羅韻茹媒。導悶朱得箕梗分代麻祕嬪祕軼。麻導定朱得些於比茚時。導頒恩盈朱得些易慮役驅靈魂韻比意。拱沒理意裊得些拱祕比別或德主丕庄定朱几意時庫朱特慮役驅靈魂韻比意。因爲事意昆沛苗德主丕庄定朱几意時庫朱特慮役驅靈魂韻比意。因爲事意昆沛昆濫丕。時昆吏沛察導奄定朱昆祕得茚。爲蒸導拱奄定事意女。裏昆祕得旺哿奄指定朱昆沛祕時謳羅仕特平安和順貝饑。若平昆祕得恪時困朱昆。

仍麻昆別聖意德主丕奄定朱昆衛塘意濫牢特。爲丕昆沛祕懃瘁爛麻求噴叫噴共德主丕。喚導燭創智坤昆朱別塘拱祕得年。爲蒸昆特祕於朱稱當德主丕傷昆麻燭創智坤昆朱別塘拱祕得年。爲蒸昆特祕得芩濫伴時事意羅恩德主丕。拱沒理意固該客导底朱得些祕得庄稱當麻罰罪磊奴。歸帝朱年欺當昆縣哈羅昆姪。裏固茲塘罪磊蹠性

壳𦵹時庫籠事苓衛塘意。昆侍法則涅那濫役苓福德嘵侍各法韻道朱論時買當朱德主丕傷麻頒得伴稱合貝昆。

微女包賒昆固意祕嬪祕軼。爲昆固觀理麻斷浪。德主丕奄定朱昆濫丕。時昆沛收呸翁蘇悲亞勸保妃車羅羅嬪命浪。些羅昆沼各等聖。因爲事意些庄年祕饒如几無道羅几庄別德主丕。凡無道祕饒時固意蹠性壳𦵹。奴拱祕几皮意命爲朝固哈羅爲卒苓顏色哈羅爲理恪閑下欣女。衛分昆庄年扒研濫丕。昆沛祕嬪祕軼朱特哪蹠聖意德主丕。嶂固意祕饒朱特傷夭饒麻生昆丐添几祿奉德主丕嶂執饒韻事驅靈魂。平昆祕得怒哈羅得箕。庄沛羅爲得意朝固。哈羅爲固顏色。哈羅爲理茚醜車濫丕。羅爲顏色貼改時庄濫益之。仍麻昆骨祕得意爲昆議浪。德主丕奄指定朱昆。哈羅爲得意哈侍法則涅那固惡道德。時昆固理麻籠朱特和順貝饒。嶂易慮役驅靈魂貝饒。昆固意𠙴苓濫丕時

嫵祕獸強苓嶂強聖欣女。主碎拱缶悶朱法意年卦嶂偉義聲靈主碎缶結合共聖衣計移加。欺初主碎庄泥茲唼嬪貝得些齕城歌那。麻主碎拱缶迦葉意麻濫法邏頭歇。爲各理意主碎缶指訴法壹夫壹婦羅法重羅羨芾。仍麻各役屬衛等比意沛濫時庫嶂險饑凜。因爲事意碎噴主碎燭創智坤嶂頒恩朱每几祕嫵祕獸特曉聖意主碎嶂恒濫各役等比命沛濫。

段次毗迦沒講衛事述命唼眉法壹夫壹婦。

德主支秋缶立法壹夫壹婦年法車歌羅縣蘇麻頒恩朱仁嫵獸特平安和順傷夭饒嶂執饑齕各役等比命沛濫。朱年理時嫵獸固道恒特平安貝饒時買沛庄。哈固殼嫵獸不順買饒。惺將饒。庄別塘忍饒。濫葉罪朱饒嶂濫虛靈魂饒。各調困庫意時在兜。事意在得些祕饒庄年嶂召法嬪庄年。爲蒸几時祕饒麻庄別聖意德主至定朱命年祕饒庄。凡

時祕饒麻庄固意苓芾粹。沒固意蹠性壳離。奴祕饒爲沛懸饒。哈羅爲朝固。哈羅爲理芾恪閑下濫丕。得些圓意債麻祕饒濫丕時庄固理芾麻籠忌唼眉恩德主至扶護朱。扈吏固几祕饒庄恪之如几無道。爲奴庄想旦分靈魂。庄疎吏貝等濫柴共庄慮朱特唼眉法嬪。吏固饒几恪唼朱特唼眉法嬪。仍麻奴召法意庄年。蟠爲奴庄固意述命畧。庄固憇唼朱特唼眉法嬪。仍麻奴添罪標礮。奴嗜杆悼德主至。奴拱料命默沛事困庫哿代。得些祕饒債法齕道濫丕麻庄特唼眉恩之共庄特平安貝饒時庄遷。

昆停料命默沛濫丕濫之。事祕嫵祕獸羅役哿体凜。朱年昆沛濫歇飭朱特慮役意年。爲丕畧歇昆沛羅飭朱別聖意德主至定朱昆衛塘意体芾爲蒸德主至悶朱每得特唼眉驅靈魂。仍麻導固意朱得些於比恪饒麻慮役意。朱年尋悶朱得怒符命童貞灑汎麻唼眉齕茹德主至

時得彈妃沛固惡勉嘵召累哪啞得缺體意蹈爲得彈翁羅皮連麻彈妃羅皮鄧。例律德主至哦濫丕。因爲事意得彈妃沛哪啞缺每事屬衛法嬪缺嘵。嘵各役闔茹。嘵缺各役恪庄逆共例律德主至。爲蒸裊得彈翁喙事之。哈羅扒濫役之債逆共例律德主至。哈羅事之醜車債性法壹夫壹婦時得彈妃庄年哪。羅爲他羅哪啞德主至時欣哪啞得些。嬪女得些苞祕饒段時沛侍義嬪缺共饒朱旦論代。得彈翁庄特法傷天得彈妃苗恪。麻彈妃庄特傷天得苗恪女。羅爲據法道時特沒嬪沒缺麻催。麻缺役意事之彈妃庄年濫時彈翁拱庄特濫事意女。扈吏欺於貝饒時沛侍法則涅那朱稱當几固道。麻據如啞翁蘇悲亞勸保妃車羅羅嬪命浪。些羅昆招各聖。因爲事意些庄年於貝饒麻蹠性壳𦨇如几外道羅几庄別德主至。羅帝朱年嬪缺於貝饒庄年蹠性壳𦨇濫事之債性法壹夫壹婦。仍麻奴沛固意思麻收德主至於畧編命嘵。

命於畧編德主至連底朱奴於參稱當德主至傷。

役次咤几嬪缺沛濫羅餕搘魂朔哉咤昆丐。因爲事意庄仍羅沛慮料每事朱奴特洳分壳。麻吏壹羅嬪缺沛合沒意沒惡執饒麻魂朔昆丐衛分魂。沛哉咤奴。慮料朱奴別塘讀經咨紇稱罪召禮祿奉德主至。沛慮料朱奴侍法則涅那。停底朱奴茲塘罪磊蹠性壳𦨇。停底朱奴濫伴貝几醜性醜涅。題吏沛濫創朱奴特扒研嘵特洳。意丕裊昆固意思麻推察各調意時沛稱實几嬪缺時梗慄礮嘵。默該役慄庫。麻几意固特恩盈德主至執飭時買濫年各役等比命沛濫。朱年杏平得些固特唼眉法嬪年時買特召祕恩德主至執飭朱命。朱年庄仍羅特洳衛分魂麻吏特平安衛分壳女。

禡主碎事祕嬪祕缺羅役苓拱羅役聖。爲蒸正命主碎苞立法意欺頭買孕年世間。仍麻旦嬪主碎苞立年法車歌羅縣蘇。時自意衛嬪事祕

欺頭買孕年世間。爲蒸欺意導孕年得彈翁段時。導吏孕年沒得彈妃  
麻濫伴共得彈翁意。朱特生昆丐噠執饒。

畧德主支秋羅代得些祕饒麻年婦缺時。庄沛羅法車歌羅綿蘇。几意  
交祕饒麻年婦缺庄恪之如代悲踪。几外道據法茹諾麻祕饒麻催。仍  
麻德主支秋固意傷噠頒恩朱凡祕饒特淑分魂噠分壳時。導立法壹  
夫壹婦麻年法車歌羅綿蘇寔噠年事聖。因爲事意翁聖保祿增法意  
羅法哿体凜羅爲法意羅形俸德主支秋結合共聖衣計移加義羅得  
彈翁時指德主支秋麻彈妃時指聖衣計移加羅伴德主支秋。羅帝朱  
年德主支秋傷夭僵侍扶護朱聖衣計移加体芾時。醜法壹夫壹婦得  
彈翁沛傷夭伴命噠僵侍奴体意。麻聖衣計移加固懇敬懇勉噠召累  
哪啞德主支秋体芾時得彈妃沛固懇敬懇勉噠召累彈翁体意。題吏  
德主支秋結合共聖衣計移加朱旦代代。導庄補聖衣計移加包踪。拱

沒理意彈翁彈妃苞祕饒麻年婦缺段沛於貝饒朱旦論代。庄群理芾  
麻補饒女。固薨時買離饒特麻催。如啞德主支秋判哦浪。得缺肚包數  
時得嫡沛於貝奴閉數。

德主支秋苞立法意麻年法車歌羅綿蘇麻頒恩朱得些時沛凜。爲蒸  
得些祕饒麻悶於貝饒朱稱當几。固道時固移役庫凜。爲丕畧歇婦缺  
沛傷夭餽噠和順貝饒庄特補饒朱旦論代。裏庄固懇傷饒濫丕時庄  
當噠羅嫡駁。雙離沛傷夭格聖爲德主丕遣哦濫丕。噠固意執饒朱特  
驅靈魂噠。及事之困庫衛分魂哈羅衛分壳。翁聖保祿哦浪。德主  
支秋傷夭聖衣計移加体芾時得彈翁沛傷嫡如濫丕。仍麻德主支秋  
傷夭聖衣計移加格聲灵朱聖衣計移加特凭朱旦代代。拱沒理意得  
彈翁庄年傷夭嫡爲理芾閑下衛分壳。題吏聖衣計移加哪啞德主支秋体芾  
底麻濫益朱饒衛分魂衛分壳。題吏聖衣計移加哪啞德主支秋体芾

羅帝朱年昆曉特職等濫柴羅比重暭當敬羅羨茆爲蒸几特違濫柴時於台樞德主支秋麻濫各役導濫欺導群莊於世間尼羅執得些暭慮朱得些特唼眉驅靈魂。羅帝朱年鮀經聖時增各等濫柴羅得德主垂。羅天神德主垂女。事意庄遷。爲蒸各聖通太涓呐浪。職等濫柴時重欣聖天神。暭德主垂苞達各等濫柴蓮比高欣各聖天神。羅爲德主垂庄頒權法朱各聖天神特濫朱飭暭醜呂年命聖德主支秋。哈羅赦罪朱得些暭濫各役聖恪濫丕。羅權法導苞頒朱各等濫柴。意法道祀比等濫柴濫重望時濫丕。

羅主碎等比濫柴羅比高重羅羨茆。仍几主碎苞拱祀麻蓮比意羅几固福羅羨茆女。爲蒸几意屬衛主碎格盈。几意恒執役主碎麻魂朔靈魂得些暭執得些朱特唼眉驅靈魂。几意苞特離塊世間朱當主碎傷暭扶護朱几意格盈。仍麻正命主碎固噲几意違比意暭几意固唼於

朱稱當等比重意時買特唼眉恩主碎傷濫丕。若平几意固祀意盈。哈羅庄固意訛荅麻拈祀役意。哈羅庄侍涅那稱當等比意時困朱几意每塘。爲庄仍羅庄梗役等比命沛濫。麻吏几意濫惡名主碎共濫虛靈魂命暭靈魂移几恪女。爲丕碎喚主碎恒餳侍扶護朱聖衣計移加特移等濫柴稱當等比意底朱各等意固懃焯爛道德麻魂朔靈魂本道衆碎。朱衆碎特泖各等意麻侍道暭慮役驅靈魂朱年。

段次毗迦講衛法壹夫壹婦。

固唼翁聖保祿浪。法壹夫壹婦羅法苟体凜。  
庄固次得茆麻德主支秋庄訴羅懸傷暭頒移恩盈麻執几意隨固役勸。等比嫡獸時默沛移事困庫暭默移役庫濫年。因爲事意德主支秋苞立沒法車歌羅蘇蘊麻頒恩朱几濫嫡獸特飭孟麻召各事困庫奴常及暭朱特濫年仍役等比命沛濫。正命德主垂苞立法壹夫壹婦

朱殼几恪。底朱恒固殼等濫柴麻魂朔噏。本道嘩該治聖衣計移加。  
羅帝朱年各聖宗徒傳職朱殼等曰無殼等柴哿嘩殼柴姪亞姑奴。麻  
且饑各等曰無意吏傳職朱殼得恪麻溪權命。固殼等傳職嘩溪權饒  
濫丕自各聖宗徒朱旦屬。麻吏仕固如濫丕。亂聖衣計移加朱旦盡世。  
玆爲事意羅事勤朱聖衣計移加特凭。雙離固沒等曰無特濫法意麻  
催。

油麻韻聖衣計移加固殼職默懃。雙離固沒法車歌羅綿蘇傳職。爲各  
職意時繆吏韻沒職等柴哿。麻得些特召法意沒客麻催。歸爲法意印  
卦聲靈韻惡得些。麻卦意時庄秩包暎。群法割鬚時渚屬衛法車歌羅  
綿蘇傳職。法意羅禮法聖衣計移加包立羅朱得些召祀畧欺召職嘩  
朱特命召職年。凡召法割鬚時稱命認祀德主至濫分盈命嘩鑿命  
濫碎德主至嘩濫碎聖衣計移加格盈。

等比濫柴羅等比慄重慄聖。爲几意羅几執役德主至。因爲事意几芾  
悶固意召法車歌羅綿蘇傳職時沛固殼詞買稱當唼眉法意年。仍麻  
正調沛固畧歇羅嗜德主至噲命嘩定朱命召祀等比意。庄埃特祀意  
盈麻指悶違召職。爲蒸本得些悶召祀比芾時沛求嗔朱別聖意德主  
至定朱命体芾。方之羅几固意悶違等比濫柴時強沛固意思濫歇飭  
朱特別聖意德主至噲命哈羅庄。爲蒸等比意時重欣各比恪。爲各役  
几屬衛等比意沛濫羅役聖哿。因爲事意各聖宗徒庄祀意盈麻嗔蹠  
德主支秋嘩召職宗徒兜。仍麻正命德主支秋包噲各等意曾得。如蹠  
導判浪。庄沛衆懇包拱祀蚤。仍麻蚤包拱祀衆懇朱衆懇特茲嘩生羅  
殼花菓聲靈。麻吏拱固蹠德主至判毗共各柴哿例律道婁浪。蚤包拱  
祀衆懇拱沛分衆懇朱羅恪得些麻年比盈。蚤包認祀衆懇麻濫各役  
聖嘩魂溯民蚤。

羣請爲丕碎嗔主碎傷碎朱論麻停底碎沛格苗朱碎庄特唼眉法意。主碎苞立法意朱特執碎唼眉麌苓時碎悶用恩意。朱年碎固意濫歇飭朱特當召祕法意朱年。時碎嗔主碎頒懼唼鸞嘯各調恪朱特唼眉法意年底朱碎特麌葩達主碎唼特祐覽嘯敬勉主碎朱旦代代。

### 段次仁迦伶講衛法傳職。

葩書翁聖保祿畋朱翁聖卑謨眺時固唼浪。昆唉恢且恩聲冥昆苞特爲柴達粞達頭昆麻傳職朱昆。

軀法車歌羅綿蘇畧時終朱各本道哿台汰。爲各本道沛召軀法意哿隨時嘵隨固役勤。群法傳職羅法盈屬衛沒也得。几特召法意時固也凜。仍麻几屬衛等比意時默移役哿体凜嘵庫凜。朱年固恩盈執飭朱几意時買梗妥各役等比意。因爲事意德主支秋苞立法盈朱特頒恩朱几苞召法意特洳麻濫朱創名吒哿嘵濫年各役等比命沛濫。

法傳職羅法德主支秋苞立羅麻達朱固几固權法麻魂朔嘵該治聖衣計移加等傳職時達粞達頭几召職。嘵求願朱几意底麻分別几意朱囉恪本道嘵頒權法朱几意特講解哉咷得些濫各法車歌羅絲蘇鑿禮眉沙。嘵濫各役恪衛事魂朔靈魂本道德主支秋立法意羅欺導噲各聖宗徒麻判貝各等意浪德主吒蚤苞差蚤体苞時蚤差衆懇体意。唉茲麻哦咷各民天下。唉濫法沼罪朱奴因名吒嘵昆嘵丕移蘇郎蘇。唉召祕德主丕移蘇郎蘇。衆懇赦罪朱得苞時得意特塊罪。衆懇矜罪得苞時得意庄特塊罪。題吏饑欺德主支秋苞立法命聖導段時導拱保各聖宗徒扒研如濫丕麻浪。衆懇唉濫事尼麻牧且蚤。

爲丕法傳職時頒權法朱各等濫柴特濫仍役勤朱特魂朔各本道嘵頒恩朱各等意特濫年仍役等比命沛濫。爲蒸德主支秋庄固意頒權法意朱沒命各聖宗徒麻催兜。仍麻导固意朱各聖宗徒意吏通法意

衛塘罪磊。當群迷天事世間。嘵庄固惡焯。燭衛仍事屬衛德主。至羅包饑。法拭油聖朱。几劣時助得些朱塊。仍調意爲法意。頒恩朱得些產。惡離補。每事世間麻生羅。惡烽燭。約渤海。仍事遠至。題吏法意拱。固飭赦。各罪。閉嘵。仍罪重女。羅裏得些固。涓罪重。苗欺稱罪。哈羅裏固我犯罪重。自欺稱罪。麻得些庄別事意。裏得些固。惡。唆。年各罪意時法意拱。赦。趨。蜀。雙離油体苗。得些沛慮料。朱特。唆眉稱罪。畧欺召法拭油。羅爲法意。羅法車歌羅縣蘇。几耗。朱年得些固。惡。瀝。罪重時買當。唆眉召法意。調次。巴法意。生羅羅瀝。朱得些特。跔。吏衛分壳。羅裏事跔意。固沛羅事勤。哈羅固特益之。朱得些特易。慮役驅靈魂。因爲事意庄年簡羅。朱旦欺。吸悔。朱特。追命。唆眉法意。爲蒸得些。喻悔。斯。蕊。麻。籠。忌。朱。跔。吏。時。羅。嗔。德。主。至。瀝。法。遷。羅。事。庄。年。羅。爲。事。意。羅。如。試。德。主。至。羅。事。無。法。凜。傳。些。瘡。癱。時。苞。覩。理。朱特。嗔。瀝。法。拭。油。朱。命。爲。蒸。得。些。群。省。燥。時。易。追。命。麻。所。吏。特。女。

### 欣嘵易料朱特。洳法意欣。

油麻法意庄沛羅法標勤。朱特。唆眉驅靈魂默惡。得些沛瀝歇飭。朱特。唆眉法意欺。固。倅。麻。召。特。爲。蒸。得。些。固。意。思。麻。追。命。召。法。意。年。意。羅。正。塘。朱。特。唆。眉。蕊。荅。群。几。苗。蜀。惡。禪。瀝。易。麻。庄。料。朱。特。唆。眉。召。法。意。時。羅。如。輕。易。恩。德。主。支。秋。爲。奴。庄。召。累。哪。啞。導。奴。秩。仍。恩。荅。羅。法。意。麻。羅。嘵。料。命。蕊。與。羅。事。困。庫。遠。歇。每。事。困。庫。爲。蒸。欺。苞。默。沛。瀝。丕。時。庄。群。理。之。麻。所。吏。特。女。

莊主碎。主。碎。苞。愈。惡。傷。麻。立。法。盈。朱。特。安。慰。嘵。執。飭。朱。碎。欺。碎。瘡。疖。斯。蕊。羅。賒。險。饑。過。理。爲。蒸。碎。特。驅。靈。魂。哈。羅。秩。靈。魂。時。在。碎。特。蕊。荅。哈。羅。蕊。與。碎。隊。恩。主。碎。爲。恩。意。歇。惡。歇。飭。朱。特。用。賒。意。麻。瀝。朱。碎。秩。靈。魂。仍。麻。主。碎。苞。識。器。械。聲。靈。羅。法。拭。油。朱。碎。特。洳。麻。擇。把。貝。几。譬。靈。魂。嘵。追。命。唆。眉。蕊。荅。主。碎。固。惡。荅。無。窮。羅。

麻吏導拱龜立沒法車歌羅縣蘇盈麻安慰些欺瘡嘵執些欺斯麌。羅  
踰險饒欣爲羅縣饑歇。法意噲羅法添飭朱孟道。嘵欺濫法傳職時拱固  
斯麌麻催。本欺濫法沿罪。欺濫法添飭朱孟道。嘵欺濫法傳職時拱固  
拭油朱得些。仍麻韁各法意事拭油庄沛羅正事勤朱特年法如韁法  
拭油聖朱几劣。德主支秋龜立法意朱特執几劣分魂嘵分壳。正翁聖  
加姑陂龜哦調意訴詳浪。或固埃韁英俺瘡劣時唉遠等濫柴麻求願  
嘵拭油朱得意時嘵求願仕救執得劣意。德主至仕安慰嘵濫朱奴扒  
瘡。麻或奴默罪之時德主至仕赦罪意朱奴。

爲丕據仍嘵翁聖加姑陂意時固仁調勤朱特濫年法意沒羅事拭油  
台羅事讀經求願。朱特拭油朱几劣時涓用油烏離樟等日無龜濫法  
格。贊賛次鞞畧禮復生。題吏拱涓拭油熬塊底麻沿得劣意朱瀝各罪  
磊奴龜用蹕猶昆相魯聰哈羅魯嘔麻犯罪秩懸德主至群仍嘵柴筭

用麻求願欺拭油朱几劣時体瓦柴。拭油聖瓦麻嘵德主至懸荅無窮  
愈懸傷麻赦各罪磊眉龜犯爲昆相祐魯聰職魯翰職魯翰職。嘵  
求願意時慄靈驗爲蒸正命德主支秋龜判許導仕職嘵求嘵意賣庄  
固欺茆空。本法意時生羅呸調荅。調次壹羅頒飭孟朱几劣特探把研  
魔鬼感咷嘵扒惲事麌爲法意濫朱得些添懸信懸忌朱凭傍。因爲事  
意得些特飭孟麻探把貝魔鬼。題吏法意濫朱得些生羅懸約泐筆覽  
樞德主至麻享福清閒孟尾無窮。因爲事意得些庄群祀事麌濫憾哈  
羅惲如欺畧。爲蒸得些強固懸籠忌德主至朱論嘵約泐筆覽  
些强空惲麌女。麻吏拱固該几悶朱毛麌朱特享德主至達天堂。  
調次仁法意生羅羅沿朱瀝各卦曰事罪嘵各罪閑女。因爲事意各柴  
進士涓噲法拭油聖朱几劣羅瀝朱論法解罪。仍卦曰事罪羅事要對  
聲灵嘵事畧响冷汎得些群默沛饑欺龜特塊罪。蹈帝朱年得些群朝

該治每事。雖浪些涓濫禮敬翁聖怒妃聖箕些庄固意鑿法祭禮朱各等意兜沒固意鑿法祭禮朱德主至麻曦曉謝恩導爲导龜頒飭孟朱各等意特勝陣共几讐靈魂嘵爲导龜賞各等意達天堂。麻吏些拱固意噴各等意求保朱些畧樞德主至女。聖衣計移加涓用法祭禮意庄仍羅朱特求噴朱几群難於代尼。麻吏拱涓濫禮求朱几龜戈代欺固惡灑罪重麻群沛召庫佃罪龜焰解罪。因爲理意得些涓噴各柴筍濫禮朱靈魂吒媖英俺昆丐哈羅得恪羅几龜戈代欺濫禮求朱各靈魂濫丕時固意忌功業極重法禮眉沙麻噴德主至扒分罰各靈魂意當召龜焰解罪嘵完各靈魂意達天堂。

祀主碎。主碎傷衆碎朱旦溪召難召薨沒吝遠核枸梓時諸祀濫覩。仍麻主碎龜悶恒弋吏法祭禮意達盤祿朱旦盡世底朱特分發功業事傷庫主碎朱衆碎。主碎傷羨意時芾碎別祀嗟之麻謝恩主碎朱稱當。

芾碎別祀帝之麻把義參主碎。祿主碎。碎悶合沒意沒惡共主碎朱蘿卧別恩主碎嘵嗟眉每恩荅羅法祭禮極重意麻羅。因爲事意碎固葉祜禮欺芾時碎篤懃汝葉意麻禮懃烽爛愛慕茲祜禮欺意朱特祿奉朝直主碎。欺碎包茹祿時仕恢盤祿羅如焜歌羅樟移烏羅焜主碎龜沛棟釘。龜吏碎仕蘿飭合沒意沒惡共柴哿當濫禮底朱碎特嗟眉祜禮年旦祿傳法時碎強固意逐惡信忌敬勉祿祿主碎朱烽爛朱特迪命唼眉召禮聲靈欺柴哿當召禮實。碎噴主碎扶護朱碎恒據濫丕朱碎特當唼眉功業極重法祭禮主碎。

段次乞逝繆講衛法拭油聖朱几劣。

固唾翁聖加姑陂浪。或固埃齷英俺瘡劣時唉連等濫柴麻求願嘵拭油朱得意因名德主至。

德主至惡苓無窮庄仍羅固意救執些欺群難於代尼嘵欺群眭平安。

意法禮眉沙羅法祭禮道買時重望羣意。庄固理茆麻呐朱掣法祭禮意貴價羅羣茆爲蒸貼祭些訛欺濫禮羅貼貴價無窮。羅正命德主支秋羅昆德主至拱羅德主至實。題吏沒法祭禮意時嫌覩嘆移吏各法祭禮道宴嘆特益欣倍分。爲蒸各法祭禮道宴羅形偉指法極重尼麻催。因爲事意詭聖衣計移加時恒涓訛禮眉沙爲舉意尼。沒羅朱特祿奉德主至底麻認祿德主至羅等孕年至坦開物拱羅主該治每事。台羅朱特謝恩德主至爲每事荅缶頒朱些初聆衛分魂嘆衛分壳。巴羅朱特求嗔仍事些少寸爲蒸庄固恩茆麻些庄特唆眉恩意爲功業極重法祭禮意。眾羅朱特佃罪嘆嗔德主至懸荅無窮赦各罪磊些缶犯初聆得些庄固理茆麻濫役之朱特祿奉謝恩哈羅牒惡德主至朱平事暨禮眉沙爲蒸導覽正命德主支秋羅昆導訛命朱導嘆弋吏事傷庫导缶召爲些時固理茆麻導庄產懸傷嘆暄仍啞些求嗔呻。

意丕曉昆缶別法祭禮眉沙羅法重羣意。昆拱沛信寶欺意正命德主支秋御遠盤祿麻弋吏事傷庫嘆事薨導。歸帝朱年昆沛祿懸淬爛道德麻朝直導欺祐禮羅羣茆。裏昆固蹲遠崩歌羅樟移烏欺德主支秋召難召薨爲昆時体茆。裏昆固覽導召庫召難麻訴羅懸傷昆羣意渚時昆庄固懸啖嚼慮溢嘆敬勉導歇懸歇飭呻。仍麻詭欺濫禮時拱羅沒法德主支秋缶濫欺初遠崩歌羅樟移烏。因爲事意理時昆祐禮時拱固懸淬爛啖嚼罪敬勉導如体昆當祐覽導召難召薨眼前欺意昆沛合沒意沒懸共柴哿當濫禮底朱導固意祿奉議嗜謝恩求嗔体茆時昆拱合閉饒意意女。麻昆指祐禮朱特祿奉曦嗜謝恩德主至。嗔導頌恩怒恩箕朱昆嘆嗔導赦各罪昆缶犯初聆如濫丕。

題吏昆拱沛推察調尼女。羅得些特訛貼祭禮朱沒命德主至麻催。歸爲些訛貼祭禮朱特稱命羅几濫碎德主至嘆認祿導羅等法則無窮

得些恒特悅法祭禮極重意朱旦盡世。嘵朱特分發功業無窮法祭禮  
意未得些女。因爲事意欺導安席暗最微歇。羅欺導乞斯召難召耗。  
導乞命嘵淨聖導朱德主吒龜形餉嘵形醡。導分發貼極重意朱各聖  
宗徒。拱沒秩意導達各等意濫柴哥道買嘵導判浪。衆懇唉濫調尼麻  
快旦蚤。義羅役蚤濫買未羅乞命嘵淨聖蚤鑑貼祭禮朱德主吒時衆  
懇唉扒研麻濫如丕。爲仍嗟意時導固意哉各聖宗徒嘵各等濫柴。羅  
几溪權各等意。時恒沛乞命聖嘵淨聖德主支秋濫貼祭禮德主吒朱  
旦盡世。如法聖衣計移加哦。

各等濫柴泣每坭龜聖衣計移加恒哪嗟德主支秋麻乞貼禮朱德主

吒。羅欺濫禮眉沙。爲蒸欺意各等意乞命共淨聖德主支秋濫貼祭如  
正命導乞濫欺初。朱年法祭禮眉沙各等濫柴涓乞恒時拱羅沒法祭  
禮德主支秋乞乞連核枸梓。各等濫柴濫禮客苗時弋吏嘵濫拱沒役

德主支秋乞濫欺導召難召耗連核枸梓麻乞命濫貼祭朱特贖罪天  
下。爲蒸欺意德主支秋當御連盤祿固形皮外如耗丕。爲蒸油麻實導  
當乞嘵尋特創朗連丕默惡。雙離導御連盤祿時羅如导群召耗丕。羅  
爲柴哿讀呸傳法時命聖导羅如乞離淨聖导。庄恪之如欺導召耗連  
核枸梓時泐聖导離塊导。因爲事意欺濫禮時形餉於沒塘麻形醡於  
沒塘時固意指事濫丕。

羅帝朱年鼈欺濫禮時拱羅沒貼祭禮嘵沒等祭禮拱如欺正命德主  
支秋乞乞命連核枸梓。固恪乞調尼麻催。羅欺德主支秋召耗連核枸  
梓時正命導乞命導庄用旦埃麻乞导。匣吏欺意導堵淨羅嘵召難過  
理平欺濫禮時導用撫柴哿麻乞命。麻导庄群堵淨導羅共庄群召庫  
女。羅爲自欺导乞莊吏創朗段。時庄群理芾麻导召庫哈羅堵淨導羅  
女。仍麻功業禮眉沙拱羅沒功業如欺德主支秋乞乞命連核枸梓。

朱昆特咬眉通功貝導。朱年欺意沛祕懸烽爛嘆咀沒亟啞共德主  
支秋麻訴羅懸勉導。昆覽事意時易凜。爲蒸昆悶濫各調意欺苗拱特。  
麻事召禮聲靈濫丕時特益凜。因爲事意固移等坤頑涓杏事召禮實  
羅鑄。麻事召禮聲靈羅鉛。羅帝朱年昆沛羅飭能召禮聲靈濫丕底麻  
蒲吏分昆舌爲庄特咬眉召禮實恒賾。

祀主碎。主碎颺衆碎能塗咬席慄美味主碎缶迤麻餕靈魂衆碎。主碎  
悶朱昆丐主碎能跨終航盤祿主碎。羅爲主碎御艸衆碎暉頒每恩苓  
朱衆碎時主碎祿事意濫慄愴。仍麻固移几庄悶暉主碎。主碎颺暉憎  
奴麻奴遁移。奴羅無仁倍義羅羨芾。雖浪主碎固意紳傳些述命年朱  
當召命聖主碎默懸。主碎拱產懸頒恩執飭朱得些特述命年題吏叟  
得些固理麻惶召禮庄年時拱沛惶矯補事召禮時料命底靈魂麌鬪  
女。仍麻實得些補召禮庄沛羅爲博召禮庄年得些琳响冷汎庄固懸

勉主碎時買濫丙濫丕。裊碎固寶懸勉主碎時碎拱產懸補每罪磊哈  
濫朱碎庄當咬眉召禮。裊碎固寶懸勉主碎時碎抑命羅飭朱特述命  
朱當能召命聖主碎。因爲事意碎嗔主碎頒懸猝爛爛敬勉主碎底朱碎  
生羅懸渴漏約泐能朝直命聖主碎。

段次午逝罷講衛法祭禮眉沙。

欺德主支秋立法命聖淲聖導皮段時導保各聖宗徒浪。衆懸唉濫調  
尼麻牧旦蚤。

法命聖德主支秋羅法車歌羅縣蘇德主支秋缶立羅麻年賑餕靈魂  
些。仍麻法意拱羅法祭禮。麻龜法意時德主支秋恒鑿命濫貽祭禮朱  
德主吒台位類得些曉朱特保主朱得些。德主支秋召難召麤遠核枸  
梓麻贖罪些沒吝麻催時尋庄祿事意濫覩。仍麻導悶底吏龜聖衣計  
移加法祭禮慄重麻弋吏暉年種法祭禮導缶鑿沒吝遠核枸梓。底朱

代畧涓濫時特益羅羨芾。爲庄固調芾濫朱本道生羅惡烽爛道德朱平事能召命聖德主支秋。昆眩呸濫丕時連別意聖衣計移加体芾。朱年聖衣計移加祕法倘麻羅例律糾哦各本道唼眉召禮沒辭沒咨麻催。庄沛羅爲聖衣計移加祕事召禮沒辭沒咨濫覩兜。仍麻羅爲聖衣計移加博矯麻固羅例律麻糾本道能召禮欣時固夥几亘古麻庄召累哈羅奴召禮庄年麻添夥罪庄雙離昆苞別意聖衣計移加悶約泐朱各本道固惡烽爛嘔惡瀝罪朱當召命聖德主支秋沒辭夥咨底麻訴羅惡勉導嘔洳法重意朱特纏侍事赴靈魂嘔唼眉飭孟麻茲塘仁德沒賜沒欣。

因爲事意裊昆固實惡勉德主丕。嘔裊昆慮分靈魂時昆沛能述命唼眉召禮朱特合濫沒共導嘔召祕仍恩導涓頒朱几特唼眉召禮年些庄敢勸保昆召禮恒賜如各本道代畧。爲固欺昆祕濫悶。仍麻茲羅昆衆懇格盈。唉旦共蚤羅主姚衆懇時蚤仕頒每恩荅朱衆懇。爲丕昆唉合沒意沒惡共德主支秋。唉暄仍呸導用祕麻噦昆能唼席極美味珠寶導奄迤朱昆羅命聖導。唉暄仍呸聖衣計移加勸保昆能召禮朱特唼眉每恩荅昆少嘔朱昆特添惡烽爛敬勉沒賜沒欣。

雙離昆庄特唼眉召禮實恒賜如各本道代畧時昆舌凜。仍麻拱固理麻蒲吏事意迄夥丕。羅昆羅飭召禮聲靈恒賜。壹羅欺昆茲祐禮。麻召禮聲靈羅体尼。昆沛逐惡唼嚙罪嘔信忌敬勉嘔約泐召命聖德主支秋如体羅昆特唼眉召禮實。段時昆嗔合沒意沒惡共柴哿當濫禮底

料命召禮庄年。雙離昆惲召禮庄年時庄覩理朱昆庄敢召禮包除。沒沛固意思麻達命年朱特當能唆眉恩極重意。召禮庄年羅事困難凜。仍麻補事召禮拱羅事困難凜女。爲羅如輕易恩德主至。拱羅卧命喚响枯看庄固懇勉導。朱年台調時固罪晳嘯濫朱得些秩靈魂。

法命聖羅事勤朱特餕靈魂共偃併事挺聲靈嘯添飭孟朱特探把性壳蟠嘯習茲塘仁德女。爲蒸裊得些庄唆旺朱特餕壳蟠嘯飭吏時寅寅得些秩飭体茚。拱沒理意裊些庄用格茚朱特所靈魂吏嘯蟠嘯飭吏時寅寅靈魂些拱羅病要嘯秩飭体意。因爲事意德主支秋屯立法命聖導底蟠餕靈魂嘯偃併飭靈魂意。爲蒸正命導判咷浪。裊衆懇庄唆蟠蚤共旺泖蚤時衆懇庄特事蟠鮑命衆懇。導屯用祀飭嘯蟠鮑立法意底朱些曉沛能召禮。爲飭嘯蟠鮑羅種得些常用麻餕壳体茚時法命聖拱羅種些沛常用朱特餕靈魂体意。

■ 帝朱年各本道代畧金曉調意朱燭各本道意祕法命聖濫賄唆几濫昆德主至沛用恒賄朱特餕靈魂。爲丕各本道意涓召禮恒賄。麻或固賄茆庄特唆眉恩極重意時祕濫疔疽嘯惜凜。理時昆沛羅飭祕憑焯爛麻扒研如濫丕。雖浪代悲暎鰥各本道庄群余埃涓召禮恒賄濫丕如代畧。事意在各本道代悲暎庄群固惡焯爛敬勉如各本道代畧麻催。仍麻意聖衣計移加時悶約泐朱各本道恒祕惡焯爛愛慕麻達命能召禮如欺畧女。爲蒸座公同詞移釤卑奴判咷浪。些約泐渚之各本道特祐禮客茆時庄仍羅特唆眉召禮聲靈麻吏特達命唆眉召禮實客意。

吏固啞恪傳咷浪。些覽骸得本道暎响枯看汎冷麻指達命召禮沒辭沒吝麻催。些祕事意濫濫嘯疔疽凜。因爲事意些祕權法聖衣計移加麻傳咷朱各等濫柴祕惡焯爛麻咷咷各本道朱別事能召禮如本道

惡唆囉罪年時正泖聖德主支秋奴犯且欺畧仕涓奴朱瀝罪。德主  
至庄補奴。尋群產惡傷麻赦罪朱奴。雙離昆僥尙樞耶犯且命共泖聖德主支秋特唆  
昆斷浪。庫朱塊罪意凜。爲庄余欺几犯且命共泖聖德主支秋特唆  
囉罪年。昆斷濫丕羅沛。因爲事意昆沛濫歇飭麻尙命囉庄年料命犯  
罪極重羣意包暎。

梃主碎。曷碎曉事召禮庄年羅種罪礪泥憚遷羅羣苗。爲蒸事意羅揀  
釘主碎吏。拱羅犯且命聖暉踏踏泖聖主碎。拱羅扒研尙樞耶犯且命  
無仁背義麻付主碎。鬯軍與朱奴折主碎。碎推且各調意時祿濫憚  
核驚恐。渚時得固道麻稱命羅苔。旣主碎固敢濫事憚遷濫丕。渚時  
碎固羅泊惡惡毒朱旦。妥麻料命犯罪極重意。祿主碎愈惡傷麻扶  
護朱碎。碎庄兮敢默沛事極難羣意。主碎涓罰罪意格礪濫丕時碎庄  
祿濫遷。唆旺理斷罰命茆固事之憾。朱平調意。丕碎。祿主碎。唆  
羅脉事恒。茆呂年策毒麻濫朱碎沛。茆代代。

段次仁迦菴講衛事能召禮。

欺缶斯縣德主支秋召難召。茆時尋立法命聖尋麻判浪。蚤渴渴約泐  
唼席尼濫沒貝衆懇。

正命德主支秋訴羅惡渴渴約泐通命尋濫賄餕靈魂些時濫丕。方之  
羅些沛固惡渴渴約泐能唼眉召禮朱特合沒意沒惡共尋。訴羅惡  
導暉唼眉仍恩苓羅法意麻羅。箕翁聖保祿祿祿唼慄礪麻訴羅事召禮  
庄年羅罪憚遷体茆。段時尋庄論浪。停料命蓮召禮兜。仍麻尋保浪。唉  
試命色段時唉召命共泖聖德主支秋。些拱固意呐貝昆如濫丕。昆停

意庄憾朱平召禮庄年羅扒命聖德主支秋色惡當默罪重。羅扒污穢汙洩欣每種污穢汙洩爲蒸德主支秋庄祕事之濫憾朱平罪重。

意丕事召禮庄年羅種罪慄穢過智類得些曉庄特麻齊平得些固曉事意朱燭時乙羅庄埃敢駕惡無法朱旦沒料命犯罪意仍麻几料命犯罪慄穢意時奴舌害体芾。昆唉固意思麻暄唾翁聖保祿哉浪。凡召禮庄年時奴唆旺理斷罰命。昆唉拎智吏麻推察意唾意体芾。唆旺理斷罰命義羅庄仍奴包當沛論罰代代如几默罪重恪。仍麻奴芒祕理斷意葩命理斷意包印包葩惡奴未。朱年奴庄群理芾麻塊特女。庄恪之如欺得些固唆旺貼之時貼意性變葩命麻呂年貼嘲泖得些。庄群理之麻離饒特女。拱沒理意几召禮庄年時奴包唆旺理斷罰命理斷意包呂年正命几意庄群離饒特女。德主丕庄固劄理斷意葩典。仍麻導包劄理斷意葩惡葩脾奴麻渚。朱年庫抄理斷意凜。芾固刑罰芾邏

- 375 -

透朱平調意岫。得些固嚼千悼德主丕蜀体凜時导買論罰濫丕。羅帝朱年几包蜀惡召禮庄年濫丕時常常奴羅亘惡嘯震衛分靈魂麻添罪磊沒暉沒欣。庄余欺奴唆蠻罪年。麻奴蕤葩事罪時沛罰葩地獄代代。繩樞耶包默沛濫丕奴召禮皮段時智坤奴羅震震庄群推欺畧。羅付德主支秋朱軍與。旦微時羅体芾。奴我惡筆忌朱年奴紈古麻蕤嘯沙地獄。奴當召庫葩意包欣沒斤繆慕辭吟。麻奴仕沛召庫濫丕朱旦代代。羅爲奴蜀惡召禮庄年時奴唆旺理斷罰命濫丕。几芾扒研奴麻蜀惡召禮庄年時拱料命默沛濫丕。

雙離昆停議浪。几包蜀惡召禮庄年時固覩理麻我惡筆忌濫之。油麻界奴蠻泥憚邏体芾默惡。奴群固理麻筆忌朱特驅靈魂。爲蒸德主丕羅等惡答無窮。朱年奴群詛包數時群体麻唆蠻罪年閉數。裏奴固實

- 374 -

禮庄年羅罪礪泥擣遷体。芻嘵罪意濫朱。得些舌害体。芻女。韁各罪犯  
旦事聖時。庄固罪。芻礪泥憾怖朱。平事召禮庄年。爲蒸几。芻惡料命召  
禮庄年時。奴犯旦法車歌羅綿蘇重壹。韁各法車歌羅絲蘇。奴犯旦嘵  
踏。正命共。汝聖德主。支秋。得些犯罪塘。恪時。固。骸客。羅無法共。得些  
麻催。仍。麻几。召禮庄年時。奴羅無法共。正命德主。至。奴扒德主。支秋。羅  
等極聖極。纏御。韁惡。奴羅。堦灰。感汚穢過理。爲當群默罪重。羅調德主  
前。箕繩。樞耶。羅宗徒。德主。支秋。羅几。導傷格盈。嘵。鉅特。啖眉。骸恩重。羅  
導。麻羅。雙離。旦。饑奴。芻惡無仁。信義麻付。德主。支秋。朱軍與濫苦楚。朱  
尋。嘵折。導。事意時。泊惡毒與。連歇。每事。乙。羅昆。祕調意濫憾。凜嘵。惜繩  
樞耶。羅几。反主泊惡。羨意。仍。麻几。芻惡。召禮庄年時。拱無法。嘵。泊惡。如  
繩。樞耶。奴犯拱沒罪。如繩意。爲蒸奴拱。奄特。啖眉。骸恩。羅德主。支秋。如

繩。樞耶。麻奴。庄別。仍恩意。麻吏。奴。迦葉德主。支秋。訴羅。惡傷。奴格盈。羅  
頒恩極重。朱奴。羅命共。汝聖。導。麻奴扒。導。嘵付。朱魔鬼。爲蒸奴扒。導。御  
包。韁惡。奴羅。堦灰。感。浮洩。苦罪磊。朱年。羅如。啖翁。聖保祿。呐。浪。奴吏。棟  
釘。導。韁惡。奴。庄恪之。如。軍與。棟。釘。導。違。拘。猝。丕。麻吏。事。召。禮。庄。年。時。  
醜。車。欣。爲。理。尼。羅。軍。與。濫。因。朱。德。主。支。秋。時。庄。別。共。庄。信。導。羅。昆。德。主  
至。裏。奴。固。別。事。意。時。乙。羅。庄。敢。濫。事。擣。遷。體。羅。贖。罪。朱。天下。平。几。芻。惡。召。禮  
庄。年。麻。棟。釘。德。主。支。秋。韁。惡。命。濫。丕。時。奴。奄。別。嘵。信。實。導。羅。昆。德。主。至  
羅。主。命。麻。奴。無。法。嘵。犯。罪。慄。礪。羨。意。時。庄。特。益。之。烽。固。罪。空。麻。催。朱。年  
几。芻。惡。召。禮。庄。年。時。與。欣。嘵。無。法。欣。繩。樞。耶。嘵。軍。與。奄。折。導。課。初。

奐。昆。寃。得。苗。矜。祕。讌。歌。離。鏤。哈。羅。命。聖。德。主。支。秋。麻。踏。踏。哈。羅。補。包。韁  
塗。淋。韁。堦。灰。感。堦。審。辱。時。乙。羅。昆。祕。濫。憤。核。凜。嘵。憾。怖。時。甚。沛。仍。麻。事

昆特唼眉召禮客。芾時昆沛祕濫。惄怡凜爲昆覽命聖時。昆沛祕濫証  
據訴詳饑尼昆仕特糙吏麻特福清閒。惄惺無窮。

糙主支秋惡苓無窮。主碎付律命麻通每事苓朱得些。碎悶唼眉仍恩  
賞價遷遙意欺芾拱特時事意羅福重羅秉芾。碎悶合濫沒共主碎麻  
年沒壳嶂沒靈魂共主碎拱特。唉喂壳碎時閑下每塘。仍麻主碎愈惡  
傷麻庄泥御糙命碎濫丕時濫朱壳碎年聖嶂如殿祿德主丕移蘇郎  
蘇。惡碎恒朝衛事罪爲默性壳𦵹嶂。性迷涅醜碎嶂濫朱性壳𦵹外。  
該頌飭孟朱碎特探把貝几讐靈魂時主碎頌事糙代代麻賞碎。  
嶂主碎頌命聖主碎麻年如貼扱福重意。欺意時壳碎仕特糙吏麻庄群  
哈虛哈涅朱特合濫沒共壳創朗主碎。爲丕碎喚主碎唉旦共碎哈羅唉  
遣碎旦共主碎。惡碎嶂壳碎籠蒙渴噶合濫沒共主

碎羅主恒糙代代時跡惄爲事慄苓意。芾碎約泐事之於達丕哈羅  
坦尼吶。碎指約泐沒命主碎羅主姚惡碎拱羅分貼碎代代。

段次仁迦森講衛事召禮庄年。

固唼翁聖保祿浪。凡芾召命共卿聖庄年時奴唼旺理斷罰命。

凡芾哿惡料命召禮欺群默罪重時奴特召命聖卿聖德主支秋朱實  
如凡特唼眉召禮年。仍麻奴庄特恩芾共庄特益芾蠶法極重意麻羅。  
麻吏奴拱添罪慄礪嶂拱唼旺理斷罰命女。正命翁聖保祿哉濫丕麻  
浪。凡芾哿惡唼餉尼嶂旺穢德主支秋庄年。羅欺奴群默罪重時奴默  
罪犯且命共卿聖德主支秋爲丕得些唉試命危段時買年唼餉尼嶂  
旺穢尼爲蒸凡芾哿惡唼旺庄年時奴唼旺理斷罰命。蠶爲奴庄分別  
羅命聖德主支秋。

昆祕仍唼意濫驚恐惄核時沛凜爲蒸仍唼翁聖保祿哉些朱別事召

- 381 -

爲蒸法意羅賄餕靈魂。意丕凡缶葬未時庄群湧賄女。仍麻几莊時  
卿賄唼朱跬孟嘯朱特侍事莊。拱沒理意德主支秋餕靈魂朱特添飭  
孟麻侍命瀝罪嘯侍事莊。正命德主支秋判咷浪。凡茚唼膚導嘯  
旺湧導時特莊。平几庄唼膚導共庄旺湧導時庄特莊。訛命法意頒飭  
孟朱特打賊聲灵嘯探把貝几譬靈魂命。蹠帝朱年几缶涓能召禮麻  
羅飭慮役意朱年時特懼燁爛敬勉德主丕嘯庄余欺我犯罪重。朱年  
法命聖羅餕聲灵箕咍濫朱懼得些特凭麻侍義共德主丕。

題吏法意拱扒性壳膚嘯各性迷涅醜些女。本些固性迷涅醜筭台汰。  
憑些恒朝衛事罪賣。性壳膚羅如荼毒箕缶收包訛憑些爲罪祖宗傳。  
爲丕法命聖時庄助些朱塊各性迷涅醜朱衝特。爲蒸德主丕固意底  
性壳膚朱些恒固葉麻打賊聲灵嘯立功畧稱導。仍麻法意時濫朱性  
壳膚意羅貳玆嘯固西飭麻感咷些。蹠帝朱年各聖進士涓增法命聖

羅排荼慄苓哈助各疾癰靈魂嘯濫朱些特侍命瀝罪。乙羅裊昆固意  
速命年麻唼眉召禮時昆仕特覽調意訴詳。昆仕覽飭聲灵昆時添孟。  
嘯飭几讐靈魂昆時劙玆。昆拱仕覽研魔鬼感咷昆夜欣欺畧嘯庄孟  
朱平欺畧。朱年昆特勝陣貝奴時易。麻各調苓意時蹠恩命聖德主支  
秋麻嘯。

饑歇法命聖拱羅賄矜事莊代代德主支秋固意頒朱些德主支秋缶  
判咷調意訴詳底麻安慰些。爲蒸缶固唾導浪。凡茚唼膚蚤嘯旺湧蚤  
時特莊代代。麻旦賜饑時蚤仕濫朱凡意特莊吏。事莊代代時於在祐  
覽嘯特德主丕羅垠每事苓。爲丕朱特濫訛訴詳導固意頒福清閒極  
重意朱些時導頒命共湧聖導朱些麻年如賄矜嘯訛據燭燄免羅些  
侍例律導朱論。各聖於違丕時祐覽導眼前。平欺些特唼眉召禮時拱  
特祐覽導。仍麻些祐覽導瞬瞬丕。爲尋隱命訛形餕嘯形醜。因爲事意

導擴欣暉冉日欣敷分爲蒸些特唼眉召禮時濫牢。欺意德主支秋付律命朱些。導結合壳導共壳些。雖帝朱年些特年沒壳暉沒靈魂共導。事意時邇遙羅蒙苗。渚時昆固理苗麻胡疑衛調意特。爲蒸正命德主支朱冉日蒙意吶。雙離昆庄固理苗麻胡疑衛調意特。爲蒸正命德主支秋苞判哉訴詳浪。凡苗特唼蟠蚤暉旺泖蚤時特於鮑命蚤暉蚤御鮑命几意爲丕拱如欺些唼旺貽之時貽意合濫沒共壳些暉呂年沒壳共些体芾。時拱沒理意些特唼眉召禮時命聖德主支秋合濫沒貝些暉濫朱些呂年沒壳共導濫丕。固恪沒調尼麻催羅些唼旺貽之時貽意呂年命些。仍麻些召命德主支秋時些呂年命導。因爲事意課畧翁聖保祿涓呐浪。庄沛羅命柴特鮑女卡羅正命德主支秋鮑命柴。箕昆推謀畧慄聖德妃翁聖樞槎暉各聖宗徒特祐覽樞德主支秋暉。呐庫共導時昆祕調意濫重凜。事意時甚沛。仍麻昆特唼眉召禮年時

昆特福重欣女。爲蒸昆特正命導御鮑懃昆暉濫朱昆呂年命導。芾固調之重朱平調意吶。課初妃聖衣沙鷗覽慄聖德妃旦探永導時导惄惄凜暉祕濫邇麻浪。碎羅埃麻媄主碎庄泥下命鮑朱旦溪探永碎濫丕。乙羅昆強固理麻祕濫邇欣女。爲蒸昆羅埃麻主丕坦閉物庄泥下命鮑朱旦溪導探永昆。導御鮑懃昆。導合濫沒共昆暉濫朱昆特合濫沒共導暉呂年如命導。

饑女法命聖拱添暉濫朱凭事鮑靈魂些女。昆苞別事鮑靈魂於在靈魂些合共德主丕爲固懃瀝罪重暉固義共導。爲蒸庄恪之如欺靈魂些合吏共壳時些特鮑衛分壳体芾。拱沒理意靈魂些合共德主丕爲固懃勉導暉固義共導時靈魂些買特鮑。法命聖時庄濫朱几苞毳聲靈爲事罪特鮑吏。爲德主支秋庄固立法意朱特赦罪朱得些。仍麻几特鮑聲灵產羅几固懃瀝罪重時特洳法意麻年孟欣暉跬衛分魂欣。

觀。仍麻律賜昆𠙴特唼眉召禮時沛固意思麻恆恩重昆𠴑特召祀。理時昆收恩意朱旦論代。仍麻壹羅昆沛恢韁賜意麻拎智吏欣每欺嘵於朱嚴莊嘵侍法則涅那欣每欺嘵能嘆咀共德主至朱特謝恩導嘵訴羅惡勉導女。

社主碎。主碎也付律命朱碎韁法極重尼。主碎庄泥下命韁朱旦妥包御韁惡碎時茚碎別祀帝之麻謝恩把義朱主碎。碎羅物之麻主碎傷碎羨意。爲丕碎噴鑿律惡律靈魂律哥嘵命碎麻濫碎祿奉敬勉主碎朱旦論代。仍麻羅爲碎羅几閑下庄稱當。時碎噴鑿主碎朱主碎時買稱當把義朱論。懷聖德妃。各聖天神嘵各聖男女固曠瞻謝恩主碎初跨体茚時碎拱噴鑿各調意麻把義朱主碎女。仍麻碎拱噴主碎朱論。羅碎噴主碎頒每恩荅恪碎少朱特恒懼惡主碎。

### 段次仁迦舉講衛仍益利羅召禮麻羅。

固唔德主支秋判咾浪。凡茚唼齧蚤嘵旺泖蚤時蚤御韁命几意。麻几意特於韁命蚤。凡茚唼齧蚤嘵旺泖蚤時特甡代代。

德主支秋奄立法命聖麻濫貼餕靈魂些。得些唼眉召禮時買召祀貼極重意。仍麻得些特唼眉召禮年時法意生羅益利邏過理韁惡得些。爲蒸畧歇些特唼眉召禮年時特合濫沒共德主支秋嘵年沒壳共導。昆唉固意思麻曉意唔意体茚。得些特合濫沒共德主支秋敷体敷格。些合濫沒共導爲仁德信。羅歎些固惡信各調導也傳咾些沛信。些拱固理麻合濫沒共導爲仁德敬勉。羅歎些固惡勉導歇惡歇飭遠歇每事。爲仁德信時些鑿智坤些朱導麻召服各唔導也判咾。爲仁德敬勉時些鑿惡些朱導爲祀導濫欣每事。雙離些合濫沒共德主支秋濫不時聲灵麻催。仍麻些特通功召祀命共泖聖導時些特合濫沒共

碎魔鬼世間哈羅性壳腦濫之。庄不時羅無法共導過理。庄恪之如昆  
蛇貼之朱得些段昆祀吏時庄羅調無法凜响。題吏昆強沛產惡蛇律  
命朱導濫丕爲理尼羅導隊昆蛇惡嘆靈魂嘆壳昆朱導時導庄固意  
用麻濫益盈朱導兜沒固意用麻濫益朱昆麻渚爲蒸導固意朱昆年  
清瀝欣謙讓欣嘆卒苓欣朱饌尼昆強當唼眉分賞連天堂。

387

題吏庄固瞭苗卒朱特求嗔麻唼眉恩怒恩箕共德主丕朱平瞭欺得  
些召禮皮段。爲蒸導買付律命朱昆羅恩重遠歇每恩朱年苗導群惜  
帝之麻導庄產惡頒朱昆嘆。爲丕昆唉洳葉意麻嗔惡信惡忌朱凭傍  
惡敬勉朱粹爛嘆惡謙讓女。唉嗔導愈惡傷麻赦罪朱昆嘆頒飭孟朱  
昆特探把各性迷涅醜。操性壳腦嘆習茲塘仁德沒賜沒欣。昆少仁德  
苗欣時唉嗔仁德意格盈。唉祀惡信惡忌朱凭傍麻嗔奈濫丕昆強嗔  
茲嗔吏夥客時強卒。導庄祀事意濫礪惡兜。麻吏導悶朱昆祀惡粹爛

386

麻嗔茲嗔吏濫丕。唉訴羅朱導各疾癱靈魂昆嘆各性迷涅醜昆底麻  
嗔導助昆朱荅苞。爲導羅正柴策靈魂昆。唉嗔導瞷樞吏共昆麻助昆  
朱塊性忌命驕傲性哈朝衛事淫慾嘆各性迷涅醜恪濫丕。唉扒研得  
庫巾茲唼眉油麻得些庄產惡濫福朱奴。裏奴嗔茲嗔吏夥客時得些  
拱沛朱昆羅几唼眉德主丕時唉嗔茲嗔吏夥客時導仕朱庄差。

雙離昆庄年洳葉意麻求嗔朱命麻催。仍麻昆拱沛求願朱哿嘆聖衣  
計移加朱各等皮連。朱吒姨英俺嬪軻昆丐戶行。几濫嬪軻唉求朱饒。  
几濫吒姨唉求願朱昆丐。几濫昆唉求嗔朱吒姨。唉求嗔朱几義切。几  
苞濫恩朱昆。朱几苞濫秩惡昆格苗。咱羅昆苞濫麴醜嘆濫葉罪朱得  
苗時唉求嗔朱得意格盈。幾歇昆悶求嗔格盈朱得苗時默意昆。

意羅各調昆沛濫欺苞召禮皮段。停補調苗廳各調意矯舌衛分靈魂  
昆。裏昆固意思麻據濫丕時乙羅昆特調昆。雙離昆停祀各調意濫

導。群繩樞耶奴召禮皮段時昆沛固意思麻收命當拎德主支秋。羅意丕仍凡召禮段麻庄別恩共庄羅飭謝恩德主至時奴羅無仁侯平繩樞耶丕。昆停料命默沛濫丕。昆停羅無仁信義濫丕。欺昆包召禮段時沛別恩。嘆濫仍役饒尼。

畧歇昆召禮皮段時昆沛固意思麻收命當拎德主支秋。羅等包頒每事苓朱昆初齡衛分魂衛分壳。爲蒸昆特事之苓時羅導麻羅。雙離歡齡導買添恩極重朱昆羅導買付律命朱昆。導御龜懸昆如體羅連座導。因爲事意昆沛祿襪導龜意朱羅。許昆別恩導嘆謝恩導歌。歇歇飭。渚時事意庄沛凜。裏固茹朝濫福。賅錢鉢朱得庫巾箕。渚時得意庄於歇懸麻隊恩茹朝意。德主支秋包頒朱昆恩重欣荀鑽銷世間尼。該分朱年導強當朱昆於歇懸麻謝恩導。雙離羅昆庄固飭之麻謝恩導朱稱當時唉。莊朱導每嗟各聖天神各聖男女。嘆各類包。

嘆。嘆謝恩導初齡。唉。嘆各等意合沒意沒懸貝昆嘆執飭朱昆特嘆。嘆。嘆謝恩導朱稱當。

饒女油麻德主至庄少之貼些默懸。雙離導悶朱些羅。許皮外些別恩導爲仍事苓。導包頒朱些初齡。嘆壹羅爲恩極重。導包頒買朱羅命共。淲聖導爲丕昆沛。莊帝之麻把義朱導。濫丕。正命導包哦。調意訴詳。麻。哥敢。莊事意貝。導。導悶律懸昆。義羅正貼。導悶朱昆。莊朱導。導悶懸昆。渚時昆。朱昆敬勉。沒命導爲昆祿。導濫欣每事。昆固產。懸據濫丕。庄昆固產。懸。莊律哥。嘆命朱。導。庄。導包訴羅。懸傷昆。兼意時謳羅昆。庄敢。莊事之共。導。爲丕昆。唉。莊律懸。律靈魂。律智坤。嘆律哥。命濫碎。導底朱饒尼。昆濫。役之昆。呐。唾之哈羅。思想衛事之時。固意。懸。導。嘆。濫。朱創名。導。雙離。裹昆實。懸。莊律命朱。導。濫。丕。時沛固意。莊命朱。論。麻。停祿。命吏朱特。濫。

導。群繩樞耶奴召禮皮段時昆沛固意思麻牧命當於德主支秋。羅意丕仍几召禮段麻庄別恩共庄羅飭謝恩德主丕時奴羅無仁侯平繩樞耶丕。昆停料命默沛濫丕。昆停羅無仁倍義濫丕。欺昆苞召禮段時沛別恩嘆濫仍役繖尼。

畧歇昆召禮皮段時昆沛固意思麻牧命當於德主支秋。羅等苞頒每事荅朱昆初齡衛分魂衛分壳。爲蒸昆特事之荅時霸導麻羅。雙離歛齡導買添恩極重朱昆羅導買付律命朱昆。導御靄懸昆如体羅達座導。因爲事意昆沛祿祿導靄意朱羅。莊昆別恩導嘆謝恩導歛懸歛飭。渚時事意庄沛凜咄。裏固茹朝濫福。夥錢鉛朱得庫巾箕渚時得意庄於歛懸麻隊恩茹朝意咄。德主支秋苞頒朱昆恩重欣胥鑽銷世間尼。紛分朱年導強當時朱昆於歛懸麻謝恩導。雙離歸昆庄固飭之麻謝恩導朱稱當時。唉莊朱導每呸各聖天神各聖男女。嘆各類苞

嘆。嘆謝恩導初齡。唉。呸各等意合沒意。沒懸貝昆嘆執飭。朱昆特嘆。嘆謝恩導朱稱當。

繖女油麻德主丕庄少之貼些默懸。雙離導悶朱些羅。貼皮外些別恩導爲仍事荅導苞頒朱些初齡。嘆壹羅爲恩極重。導苞頒買未羅。命共濟聖。導爲丕昆沛。莊帝之麻把義。朱導濫丕。正命導苞哦調意訴詳麻浪。啾昆唉莊懸昆朱吒。意羅正貼導悶朱昆。莊朱導。導悶懸昆。渚時昆哿敢咥事意貝導咄。導悶律懸昆。義羅導悶朱昆於歛懸麻。敬勉導嘆朱昆敬勉沒命。導爲昆祀。導濫欣每事。昆固產懸據濫丕庄。昆固產懸莊律哿。嘆命朱導庄。導苞訴羅懸傷昆。羨意時謳羅昆庄。敢咥事之共導。爲丕昆唉莊律懸律靈魂律智坤。嘆律哿命濫碎。底朱繖尼昆濫役之昆呐咥之哈羅思想衛事之時。固意憊懸導嘆濫朱創名。導雙離裏昆實懸莊律命朱導濫。丕時沛固意莊命朱論。麻停祿命吏朱特濫

勸麻祿禪主碎齕法極重意。碎龜別碎庄當主碎包茹靈魂碎。爲碎羅几固罪。仍麻主碎遣峨碎達主碎時碎噴卵。碎龜濫歇飭麻稱各罪磊碎共等濫柴。麻導龜祀權法主碎麻赦罪朱碎。朱年碎固覩理麻議浪惡碎龜瀝罪未。仍麻碎噴主碎唉逆茹靈魂碎朱清瀝朱當達祀主碎。主碎傷碎靈魂碎時碎噴主碎唉逆茹靈魂碎朱清瀝朱當達祀主碎。主碎傷碎秉意時芾主碎群哩事之朱碎呻。碎信實主碎仕助靈魂碎朱苓龜嘯仕頒各仁德碎少朱特憮惡主碎沒賜沒欣。仍麻主碎傷碎濫丕時芾碎別祀之麻把義朱主碎。渚之碎特惡烽爛敬勉主碎朱稱當。碎噴主碎燭烟敬勉齕惡碎。爲蒸碎固沒惡麻鼈朱特把義朱主碎。爲丕碎噴主碎執祀貼禮悶意朱碎恒濫碎主碎嘯恒憮惡主碎。

段次仁迦毗講衛沛濫帝之欺龜召禮段。

齕經聖龜固壓浪。唉謝恩德主丕爲每恩苓導龜頒朱。

事祀惡碎爛麻述命朱特唼眉召禮年羅事勤体芾時事祀惡碎爛麻謝恩德主丕欺龜召禮段拱羅事勤体意。妃聖躋移車涓呐浪。固夥几庄特迦事召禮羅包饒。雖爲凡意庄別義共庄諱恩朱年饑欺龜召禮段。凡默沛濫丕時夥凜。爲蒸固夥几召禮段時群底壳齕茹祿沒莎數。仍麻奴庄別祀咂之麻謝恩德主丕嘯嘯咀共德主支秋。朱年奴秩葉卒壹唼眉仍恩奴少寸。匣吏奴羅呴無仁倍義共德主支秋哿体凜。爲蒸德主支秋訴羅惡傷奴過理爲导御鼈齕惡奴。麻奴庄悶矜智吏麻朝直導嘯呐庫共導。裏霤固姦探得芾麻得意庄設待霤共庄悶呐傳朝直導時事意羅調無法凜。雙離几庄於歇惡麻謝恩德主支秋饑欺龜召禮段時強無法欣女。

箕翁聖基移芻咄蘇謨推浪。欺初繩樞耶特唼眉召禮濫沒共各聖宗徒。仍麻各聖宗徒時別恩嘯於吏共德主支秋麻謝恩導嘯訴羅惡勉

分次毗講衛各法車歌羅綿蘇 段次仁迦毗 六十七

肆原要理

麻扒研希聖耶曰嘆咀共德主至浪。禪主碎。嘆主碎愈懼傷麻沼碎朱  
碎強時強瀝罪。爲罪磊碎恒濫極懼碎連。仍麻茆固耿茆麻得些沛逐  
懼咗囉罪朱平欺等連命聖德主支秋包懼命吶。題吏昆強固懼咗囉  
罪朱論時昆強特益羈事召禮麻羅。

饑歇畧欺昆召禮時沛固懼猝爛約泐召命聖德主支秋。裏昆固實懼  
勉導時乙羅拱固懼約泐召祀導。爲蒸几固實懼勉導時悶朱特合濫  
沒共導。若平昆噏响枯看庄固懼約泐召祀導包饑。意羅卧昆庄固懼  
勉導。雙離昆拱沛固意麻曉調意朱燭矯琳。裏昆約泐召禮朱得些祐  
覽麻嗜昆羅几頑道。哈羅朱特據退涓扒研得些。哈羅爲惄矯庄特召  
禮時得些岐麻昆沛醜虎。哈羅昆約泐召禮爲理茆恪閑下濫丕時庄  
特益之。麻吏固欺添罪女。仍麻昆約泐召禮朱特訴羅懼勉德主支秋  
嶂濫朱創名導嶂合濫沒。哈羅固意咗眉恩導朱特年聖嶂烽爛欣欺

畧。哈羅固意苓恪濫丕時買特。昆固意苓麻約泐召禮濫丕時買特益。  
庄恪之如几饑麻咗時特洳貼咗欣凡咗爲押命押壳爲庄悶咗。渚之  
昆特懼烽爛約泐意如妃聖歌些移那嶂妃聖躋移車。爲蒸拱固欺妃  
聖意固懼烽爛約泐召禮朱旦溪羅如导屹茲。爲导固懼勉嶂悶朱特  
合濫沒共德主支秋過理。昆固懼渴網約泐濫丕時昆特洳別羅蒙茆。  
爲蒸得些固祀恩德主至濫重嶂固懼渴噶包饑時德主至頒恩閉饑。  
意羅各調昆沛濫欺當祐禮朱特迄命咗眉召禮。渚之昆生能據濫丕。  
雙離昆停議浪。命最胞迷昧庄濫各調意特濫之。爲各調意庄庫之。爲  
蒸庄勤之朱昆祿移坤寄麻嘆咀共德主至濫之。昆祿懼勉麻嘆咀  
沒也啞拱苞覩。麻裏昆固懼勉實時昆庄少啞麻嘆咀共德主至包踪。  
碎庄敢胡疑衛調意。爲苞固啞主碎判哦調意訴詳。因爲事意碎腔命

礪。仍麻奴固懼箒忌德主支秋過理麻浪。裏碎特苓。且禡禊。導時乙羅碎特苓。屯。麻實得意特如溫丕。爲固懼信。暭。箒忌朱。凭傍。溫丕。

昆固懼信。懼忌時諸觀。仍麻壹羅昆沛固懼。碎。爛。敬。勉。導。庄。固。耿。苗。麻些沛逐懼。敬。勉。德。主。支。秋。朱。平。欺。速。命。召。禮。爲。丕。裏。欺。意。昆。庄。固。懼。惡。傷。些。朱。平。欺。導。付。命。溫。貼。餕。靈。魂。些。法。命。聖。羅。法。傷。夭。爲。蒸。德。主。支。秋。缶。立。法。意。麻。訴。羅。懼。傷。些。格。邏。透。遠。歇。每。事。爲。丕。裏。欺。意。昆。庄。固。懼。燒。爛。敬。勉。導。渚。時。庄。沛。羅。調。無。仁。信。義。過。理。呻。裏。昆。噲。响。枯。看。沴。冷。欺。速。命。喚。眉。恩。重。意。渚。時。庄。沛。羅。事。無。法。凜。呻。昆。唉。別。恩。導。唉。把。義。朱。導。導。付。律。命。朱。昆。時。昆。唉。於。歇。懼。麻。敬。勉。導。違。歇。每。事。

仍。麻。懼。敬。勉。意。沛。合。溫。沒。共。懼。謙。讓。爲。蒸。等。昆。筭。召。祕。羅。等。苗。導。羅。等。法。則。無。窮。威。望。威。儀。創。爛。無。窮。缶。孕。年。暭。該。治。每。事。各。聖。天。神。蹲。畧。樞。導。時。驚。恐。惄。核。導。拱。羅。等。極。聖。極。渥。無。窮。麻。昆。羅。埃。昆。羅。類。閑。下。如。空。

昆羅几固罪。時固理苗麻昆祕命溫當召祕等極聖極渥包韙懼命呻。  
箕翁聖批嚙覽法邏德主支秋溫朱導扒特移鮒時導腔命顰畧樞德  
主支秋麻嘆咀浪。禱主碎。噴主碎離朱塊碎。爲碎羅几固罪庄當蹲斯  
主碎溫丕。方之羅昆強固理麻下命顰暭祕命溫庄稱當喚眉恩極重  
羨意暭蹲斯德主支秋溫丕。欺初翁聖希唆由尼謨瘡疖斯薨。時柴哿  
遜命聖朱導。悲踪導祕溫惄核暭腔命顰麻浪。牢主碎下命朱旦妥庄  
塊旦共碎羅几固罪暭付律命主碎溫貼餕靈魂碎。昆祕懼謙讓麻嘆  
咀共德主支秋溫丕時甚沛。爲實昆庄當召祕導顰懼昆。導顰法續麻  
傷昆時昆買特麻渚。

微女油麻昆固理麻信實昆固懼渥罪。爲昆缶溫歇飭朱特喚眉稱罪  
年默懼。昆拱沛逐懼喚疊慳惜各罪磊昆畧欺違召禮。朱昆強固懼渥  
罪。爲蒸几固實懼喚疊罪時恒樊難責命爲缶晵懼犯罪秩懼德主丕。

嘩缶孕年正命昆。昆沛信實昆等召正命德主支秋羅德妃童貞渥淮  
 麻生羅嘯。嘯缶召難召麌達核枸梓爲傷昆。昆沛信實各調意訴詳。昆相  
 壳蟠昆庄覽導眼前智坤昆拱庄曉法牟冉極重意默懃。昆缶別正命  
 如濫丕時缶覩理朱昆祿濫信實朱凭傍麻庄敢胡疑拙帝。朱年昆拱  
 沛嘆導頒恩添懃信如体羅昆覽導眼前丕。  
 裴昆固實懃信如濫丕時自然昆仕於歇懃麻下命勦朱特祿奉導爲  
 蒸昆信實等昆等召羅正昆德主丕。意丕裴導現羅眼前畧樞昆格威  
 儀威望共閑萬聖天神朝直導時濫牢。乙羅昆腔命勦畧樞導麻祿旌  
 導嘯叫喨嘯導傷昆雙離各調意庄沛羅譬喚些排羅。固實昆德主丕  
 御遠盤祿共閑萬聖天神朝直導。朱年昆沛祿懃謙讓麻腔命勦畧樞  
 導朱特祿旌導歇懃歇飭。

當女昆沛逐懃籠忌導朱凭傍女義羅昆信實導羅等懃荅無窮。麻導  
 庄泥下命勦麻付命濫貼餕昆濫丕。時乙羅導產懃傷昆塘恪嘯頒毅  
 恩恪朱昆女導付律命朱昆濫丕時苗導群陞帝之特女呻。正命導缶  
 判玳几特唼命導嘯旺泖導時特旌代代。昆唉祐導訴羅懃傷昆祐法  
 意体芾。庄仍羅導付命濫貼餕靈魂昆麻吏導缶別裴導固現羅遠盤  
 祢格威望創爛。如体羅導於遠各層丕。時乙羅昆庄敢蓮召禮爲昆祿  
 濫慄核驚恐。因爲事意導隱命祐形餕底朱昆扒慄嘯添懃籠  
 忌導。歸帝朱年昆沛籠忌導朱凭傍。唉信實導產懃傷麻頒朱昆仍恩  
 昆少衛分魂嘯衛分壳。昆強訴羅懃籠忌時昆強憊懃導嘯添強產懃  
 傷昆靈魂時劣勞。仍麻導羅正柴策產懃助靈魂昆朱荅缶。昆羅几要  
 獄憊飭。亟仁德仍麻導羅飭孟仕執昆朱特探把性迷涅醜嘯習姦塘  
 仁德沒時沒欣。爲丕昆唉扒研彈妃箕缶呐祐典咳噴。得彈妃意沛病

嘵缶孕年正命昆。昆沛信實昆等召正命德主支秋羅德妃童貞渥洪  
麻生羅嘵缶召難召薨遠核拘粹爲傷昆。昆沛信實各調意訢詳。昆相  
壳𦥑昆庄覽導眼前智坤昆拱庄曉法牟冉極重意默懇。昆缶別正命  
導缶判浪尼羅命蚤尼羅御蚤聖衣計移加拱祀權法導麻哉昆沛信  
如濫丕時缶覩理朱昆祔濫信實朱凭傍麻庄敢胡疑拙茆。朱年昆拱  
沛嗔導頒恩添惡信如体羅昆覽導眼前丕。  
裏昆固實惡信如濫丕時自然昆仕於歇惡麻下命勦朱特祔奉導。爲  
蒸昆信實等昆等召羅正昆德主丕。意丕裏導現羅眼前畧穉昆格威  
儀威望共閑萬聖天神朝直導時濫牢。乙羅昆腔命勦畧穉導麻祔  
導嘵叫噴噴導傷昆。雙離各調意庄沛羅譬喻些排羅。固實昆德主丕  
御達盤祔共閑萬聖天神朝直導。朱年昆沛祔惡謙讓麻腔命勦畧穉  
導朱特祔懺導歇惡歇飭。

鑲女昆沛逐惡籠忌導朱凭傍女。義羅昆信實導羅等惡荅無窮。麻導  
庄泥下命勦麻付命濫貼餕昆濫丕。時乙羅導產惡傷昆塘恪嘵頒骸  
恩恪朱昆女。導付律命朱昆濫丕時茆導群哩帝之特女呻。正命導缶  
判茆几特唼命導嘵旺泖導時特甡代代。昆唉祐導訴羅惡傷昆鰐法  
意体茆庄仍羅導付命濫貼餕靈魂昆。麻吏導缶別裏導固現羅達盤  
祔格威望創爛。如体羅導於達各層丕。時乙羅昆庄敢達召禮。爲昆祔  
濫惄核驚恐。因爲事意導隱命鰐形餕嘵形醣底朱昆扒惄嘵添惡籠  
忌導。蹈帝朱年昆沛籠忌導朱凭傍。唉信實導產惡傷麻頒朱昆仍恩  
昆少衛分魂嘵衛分壳。昆強訴羅惡籠忌時昆強憊惡導嘵導強產惡  
傷昆。靈魂時劣勞。仍麻導羅正柴葉產惡助靈魂昆朱苓缶。昆羅几要  
對憤飭。乞仁德。仍麻導羅飭孟仕執昆朱特探把性迷涅醜嘵習亥塘  
仁德沒賜沒欣。爲丕昆唉扒研彈妃箕缶呐鰐典歌噴。得彈妃意沛病

祀主碎役召禮羅役哿体凜爲蒸事意羅違正命主碎包韙懼碎箕裯碎固意違霤主世間尼包茹碎時碎濫歇飭朱特速揀每事朱渥汎歷史嘆朱重體朱平懼導方之羅碎筭違主碎羅霤主各霤主恪時碎強沛濫歇飭朱特速茹靈魂碎朱渥汎歷事朱當憮懼主碎正調主碎悶調意濫慮欣每調爲蒸初齡碎包犯罪夥凜碎拱包羅飭祀懼實他嘆懼唆讐罪麻稱各罪意共等濫柴仍麻庄別固當朱主碎赦罪朱碎庄爲庄別固懼唆讐罪年哈羅庄爲丕碎噴主碎愈懼傷麻騎樞吏共碎嘆判沒嗟時靈魂碎連包共渥罪稱當違主碎包茹靈魂碎。

段次乍逝乍群講衛事速命咬眉召命共卿聖德主支秋。

固嗟翁聖保祿浪得些唉速命包段時買年召命共卿聖德主支秋。

龍段畧時些包呐衛事速命賑朱特嗟眉召禮悲賑些固意呐衛事速

命斯羅欺包斯縣違召禮体革爲丕賛芾昆固意咬眉召禮欺昆識踐皮段時沛完懼宪智衛德主至麻收役哿体昆筭濫羅召命聖德主支秋底朱昆對役意朱德主至嘆嗔導執飭朱昆特速命年段時昆沛祀懼烽爛麻讀經咨紇嘆祐禮嘆指合沒意沒懼共柴哿當濫禮朱昆特啖眉通功貝导朱年欺意昆羅飭快旦事傷庫德主支秋朱易逐懼敬勉導爲昆覽導固懼傷昆羨意時事意羅事卒凜爲蒸事濫禮羅弋吏事傷庫德主支秋因爲事意欺德主支秋立法命聖导時导保各聖宗徒包縣濫禮時唉汝旦事傷庫导。

群欺包斯縣召禮時昆沛固意思麻逐懼信息敬勉德主支秋嘆讐罪謙讓嘆約泐召命聖导畧歇昆沛固懼信耽振凭傍爲蒸正命德主支秋嘆法意羅法車歌羅縣蘇仁德信朱年昆沛信實訴詳昆筭召正命德主支秋羅昆德主至羅德主至拱羅得實拱羅等孕年至坦閉物

祀主碎役召禮羅役哿体凜爲蒸事意羅違正命主碎包鮑懼碎箕裏  
碎固意違希主世間尼包茹碎時碎濫歇飭朱特迪揲每事朱瀝汎歷  
事嶂朱重体朱平懼导方之羅碎等違主碎羅希主各希主恪時碎強  
沛濫歇飭朱特迪茹靈魂碎朱瀝汎歷事朱當憮懼主碎正調主碎  
羅懼瀝罪油麻碎固各調恪裏庄固懼瀝罪時庄特益因爲事意碎祕  
調意濫慮欣每調爲蒸初齡碎包犯罪夥凜碎拱包羅飭祕懼實他嶂  
爲庄別固懼唼囉罪年哈羅庄爲丕碎噴主碎愈懼傷麻瞞稱吏共碎  
嶂判沒唼時靈魂碎連包共瀝罪稱當違主碎包茹靈魂碎。

段次乞逝乞群講衛事迪命唼眉召命共泖聖德主支秋。

固唼翁聖保祿浪得些唉迪命包段時買年召命共泖聖德主支秋。  
鼈段畧時些包呐衛事迪命賸朱特唼眉召禮悲除些固意呐衛事迪

命斯羅欺包斯賸蓮召禮体芾爲丕賸芾昆固意唼眉召禮欺昆識踐  
皮段時沛寃懼寃智衛德主丕麻收役哿体昆等濫羅召命聖德主支  
秋底朱昆對役意朱德主丕嶂噴導執飭朱昆特迪命年段時昆沛祕  
懼烽爛麻讀經吝紇嶂祐禮嶂指合沒意沒懼共柴哿當濫禮朱昆特  
哎眉通功貝导朱年欺意昆羅飭恢旦事傷庫德主支秋朱易逐懼敬  
勉导爲昆覽導固懼傷昆羨意時事意羅事卒凜爲蒸事濫禮羅弋吏  
事傷庫德主支秋因爲事意欺德主支秋立法命聖導時導保各聖宗  
徒包賸濫禮時唉汝旦事傷庫导。

群欺包斯賸召禮時昆沛固意思麻逐懼信忌敬勉德主支秋嶂唼囉  
罪謙讓嶂約泐召命聖導畧歇昆沛固懼信耽振凭傍爲蒸正命德主  
支秋噲法意羅法車歌羅縣蘇仁德信朱年昆沛信實訴詳昆等召正  
命德主支秋羅昆德主丕羅德主丕拱羅得實拱羅等孕年丕坦開物

苗。題吏朱特當唼眉召禮時沛固懼賢和傷夭得些。仍麻几呐行得怒補禍朱得箕麻濫朱秩嗜卒。麻庄料朱特把嗜卒意。凡缶唼盜唼拔濫害貽得些。麻庄料朱特佃貽意時缶几意固懼傷夭得些呐。乙羅仍几缶磊法公平濫丕麻苟懼料命召禮欺渚悶料把嗜卒哈羅把貽朱得些。時几意犯旦命聖德主支秋麻渚爲蒸几意庄固實懼傷夭得些。缶調些缶呐買未羅事慄勤朱特當唼眉召禮。雙離缶調意渚覩。暉畧欺昆筭迪命唼眉召禮時哿暉哿店意昆沛固意拎智吏麻汝旦役慄苟体昆筭濫暉埋羅召命聖德主支秋。朱年哿暉意昆庄年趨懼趨智羅傳路制排如每暉濫之。油麻仍調愷庄固罪之默懼拱沛羅飭京仍主意朱易拎智吏唼囉罪暉逐懼信忌敬勉麻生羅懼猝爛朱暉埋特當召禮年。

群事迪命衛分壳朱特唼眉召禮年。羅侍懼空庄年唼旺貽之自辨店。

油麻事之馳閉体缶拱庄年。因爲事意或固埃無情麻唼旺貽之自辨店時几意庄年料命召禮暉意。沒沛簡羅暉微時買特。聖衣計移加缶傳暉濫丕朱特訴羅懼敬法極重意。暉朱命聖德主支秋匱韁懼些畧每貽唼恰。雙離几劣癆麻召禮如貽唼塘時庄糾侍懼空畧欺召禮。爲聖衣計移加缶赦法朱几劣濫丕。

包暉昆筭唼恰眉召禮時昆沛迪命暉時濫丕。役召禮羅役哿体凜。朱年昆強濫骸調朱特迪命時強卒。課初希聖耶曰筭磋殿祿時导識鑄鉛礮玉嶂骸種貴價格計庄挈。雙離导計各調意如空爲浪。役导筭濫羅役哿体凜。爲恭庄固意濫葬朱得些於埠。仇麻固意濫葬牙正命衛主委御韁意。朱年导迪体缶拱羅也。衛分昆時強固理麻濫歇飭朱特迪命召禮欣女。爲昆固意連正命德主支秋匱御韁懼昆。朱年昆庄年惜帝之朱特迪命朱稱當慊懼导。

牢特得些固。毘衛分魂時買固理麻。哎。噠。餕。靈魂意朱特添飭孟。羅帝朱年油麻德主至。勸保些能。哎。眉召禮默。毘。雙離庄包。睞。導赦法。朱些特召禮。欺群默罪重。焮。典。咷。唄。德主支秋。包。祀。譬。喻。麻指事意訴詳。麻禮欺庄固。毘。瀝。罪重。焮。典。咷。唄。德主支秋。包。祀。譬。喻。麻指事意訴詳。麻浪。固。羣。箕。砸。轡。得。且。哎。嬪。朱。昆。命。仍。麻。固。得。箕。庄。默。灑。哎。嬪。羣。竄。瀝。丕時。祀。瀝。無。法。過。理。朱。年。导。遣。朱。苦。惄。扒。得。意。噠。纏。麻。補。堤。刑。苦。席。哎。嬪。意。羅。法。命。聖。德。主。支。秋。襖。哎。嬪。羅。毘。瀝。罪。德。主。支。秋。包。些。姦。哎。席。意。胥台汰。仍。麻。裊。固。得。芾。惄。毘。包。哎。席。欺。庄。默。襖。哎。嬪。義。羅。欺。庄。固。毘。瀝。罪。時。导。保。各。聖。天。神。扒。纏。奴。麻。補。龜。地。獄。

羅帝朱年包。睞。昆。固。意。迪。命。哎。眉。召。禮。時。沛。據。啞。翁。聖。保。祿。噠。浪。畧。欺。召。禮。時。沛。試。命。包。昆。沛。試。命。義。羅。昆。沛。察。命。或。昆。默。罪。重。芾。庄。裊。昆。祀。毘。實。他。謙。讓。麻。察。命。段。昆。庄。覽。命。默。罪。重。或。爲。包。羅。飭。侍。命。瀝。罪。哈。羅。包。哎。席。極。重。意。唉。迪。命。包。哎。瀝。歇。飭。朱。特。迪。命。稱。罪。年。包。昆。料。瀝。丕。時。買。當。召。禮。麻。渚。

饒女調次。包。沛。固。朱。特。當。哎。眉。召。禮。羅。毘。和。順。平。安。貝。得。些。義。羅。沛。固。毘。傷。夭。每。得。庄。年。溢。悼。慳。惜。埃。麻。或。欺。畧。固。毘。溢。悼。埃。時。沛。瀝。和。貝。几。意。爲。蒸。法。命。聖。羅。法。傷。夭。拱。羅。卧。得。些。和。合。共。饑。朱。年。几。庄。固。毘。傷。夭。得。些。時。庄。特。義。共。德。主。至。共。庄。當。哎。眉。法。極。重。意。正。命。德。主。支。秋。包。禁。庄。特。鑿。貽。禮。連。盤。祿。欺。固。得。些。憚。些。尋。噠。浪。沛。瀝。苓。貝。得。些。包。段。時。買。特。鑿。貽。禮。朱。德。主。至。方。之。羅。召。命。聖。导。欺。群。憚。得。些。時。強。羅。罪。礪。欣。女。裏。昆。料。命。召。禮。欺。當。群。溢。憚。得。些。麻。庄。悶。瀝。苓。貝。几。意。時。羅。憚。邏。羅。羨。

於兜。仍麻些固意迤呢麻違正命德主至。

庄固法茆濫朱些特合吏共德主至朱攢朱平法命共泖聖德主支秋。  
因爲事意庄固法茆麻昆沛迤命朱特召祀年朱平法極重意法意強  
重強聖時昆強沛濫歇飭朱特唆眉召祀朱年朱昆特當唆眉仍恩荅  
羈法意麻羅爲蒸昆迤命唆眉召禮時庄固意迤呢朱得些於兜。仍麻

昆扈固意違正命德主至朱導御韁惡昆。

仍麻畧歇些推調尼羅法道哦些几特唆眉召禮年時特唆眉恩荅羈  
法意麻羅計庄挈。麻實些覓骸得固惡道德時特洳法極重意麻唆眉  
恩聲靈骸凜。朱年几意強特唆眉召禮骸客時強添惡粹爛散勉蹕特  
骸恩恪女雙離些吏覓骸得恪特唆眉召禮骸客默惡。仍麻羅如几意  
庄特洳之。麻吏固欺几意強特唆眉召禮骸客時強生羅惡枯看冷汙。  
事意在兜。事意在几意迤命召禮庄年。爲蒸雖浪法命聖羅裕暲檜櫟

每恩苓默惡得些固迤命唆眉召禮年時買特洳濫至。庄恪之如貽唆  
美味吼噉默惡。裊壳固跔時貼唆意買添飭餒壳朱安。若平得些固病  
韁命時貼唆庄濫益之。麻吏固欺濫害得些麻渚。法命聖時拱丕。法意  
羅事趾朱几答嘩羅事彘朱几與。羈帝朱年昆悶唆眉召禮時沛固意  
思麻迤命朱技苞。

意丕朱特迤命召禮年時沛迤命体茆。沛迤哿靈魂哿壳。畧歇沛迤靈  
魂朱稱當義。羅沛固惡瀝罪重嘩特和順平安貝得些。爲丕朱特唆眉  
召禮年沛固義共德主至。沛固惡瀝罪重。事意羅事勤壹。羈爲几默罪  
重時濫逆共德主至。共苞彘畧樞德主至。爲奴當德主至。情奴嘩論奴  
鬪地獄無窮。朱年奴當唆眉召禮濫牢特。事召禮羅恩重連歇每恩麻  
德主至頒恩意朱几當濫逆共導嘩朱几當導情濫牢特。題吏法命聖  
羅貼餒靈魂。仍麻几默罪重時苞彘衛分魂。朱年奴群唆麻餒靈魂濫

智類得些。仍麻些別德主至羅等法則無窮。導悶濫牢時濫。因爲事意昆沛信實凭傍各法牟冉極重意。昆沛信實凭傍固實命共泖聖德主支秋連盤祿。油麻昆粗壳船庄覽事之邇時昆沛信啞德主支秋判傳意朱些合濫沒共導格冉日凜時導缶悶年貼餒靈魂些。導缶傳毗些沛唆船導缶沛棟銘連核枸梓嘵旺泖導缶堵羅麻贖罪些。導缶濫敷法邇朱些特唆眉恩重意。因爲事意昆沛祀濫惄嘵恒隊恩導爲導固懸傷些羣意。

祓主碎役主碎濫時邇遙羣帝。主碎庄泥於吏濫沒共得些嘵年貼聲靈餒靈魂得些時濫牢。課初主碎缶祀貼羅連至麻勦。羅蠻那朱特餒民主碎於連棲。主碎缶頒餒各天神涓用朱民意。仍麻曷主碎頒朱衆碎恩重欣夥分。爲蒸主碎庄用祀蠻那麻餒碎麻催。仍麻主碎祀正命

共泖聖主碎麻餒靈魂碎。嚇法邇遙羅悉主碎傷麻羅。苗固埃曉特事意呻。仍麻主碎羅等實他無窮缶判哦事意時缶覩理朱碎祀濫信實凭傍麻庄敢胡疑。碎信實法牟冉意時羅悉主碎傷無窮。碎覽主碎用祀格邇遙濫丕朱特合濫沒共碎嘵朱碎特合濫沒共主碎時碎祀濫淒凜。法意時稱當悉主碎傷碎。主碎缶祀悉傷麻生羅於世間尼嘵召難召羅爲衆碎体芾時主碎拱缶排法牟冉邇遙意爲傷衆碎体意。主碎訴羅悉傷衆碎欣羅媒傷昆丐夥分。爲蒸主碎祀船嘵泖聖麻餒衆恩主碎麻恒祀悉燒廟約泐召命共泖聖主碎朱碎特當唆眉恩主碎餒靈魂碎朱論。

段次乍逝沒講衛事迪命朱特唆眉召命共泖聖德主支秋年。

麁經聖也固呸浪。役些算濫羅役哿体凜。爲蒸些庄固意迪呢朱得些

嘩。泖聖德主支秋羅。跔餕靈魂些体意。雙離昆停議浪。形餕時固沒命  
聖德主支秋麻催。麻。泖形餕時固沒泖。聖導麻催。裊昆議濫丕時。昆琳  
凜。泖法極重意時固律德。主支秋拱如欺導。匝沛棟釘違核枸梓。朱年  
泖形餕時固律命嘩。泖聖嘩靈魂德。主支秋嘩性德。主丕。拱沒理意。泖  
形餕拱固律命嘩。泖聖嘩靈魂德。主支秋嘩性德。主丕。拱沒理意。泖  
主支秋匝。匝吏段時各調意。庄群離饒特女。匝吏泖每沒閒馳形餕嘩  
形餕時拱固律德。主支秋如濫丕女。各調意。羅法牟冉。匝体智坤類得  
些曉庄特。朱年庄固理。匝麻割義事意。朱昆曉特。仍麻匝固。匝德。主支  
秋羅等實他無窮判。哦濫丕。麻導拱羅等法則無窮匝。匝空麻孕年丕  
坦閑物。朱年導判。哦体匝時些沛信濫丕。

爲丕。律命德。主支秋於泖形餕嘩。律導於泖形餕濫丕時化羅調尼。羅  
仍几召禮。麻召沒形餕麻催時拱特。喙眉召律德。主支秋拱如柴哿召

禮麻召形餕嘩形餕。爲蒸匝芾固命聖德。主支秋時匝意拱固律泖聖  
嘩靈魂。导嘩性德。主丕女。匣吏羅爲泖。每沒閒馳形餕嘩形餕拱固律  
命嘩。泖聖嘩靈魂德。主支秋泖意時化羅調尼女。羅包暎柴哿。提烏卑  
亞羅時。导庄。提命聖德。主支秋兜。导。據形餕嘩形餕麻催。  
微女昆停議浪。包暎柴哿濫禮麻讀呸傳法時。德主支秋補各層丕麻  
兜連盤祿兜。事意庄固。德主支秋恒御邊右德。主吒。朱旦欺導。鼈格威  
儀威望。麻判察几。匝嘩几。鼈。导御於連丕拱如欺導。群鼈於世間尼。仍  
麻拱沒秩意。导拱於連盤祿。泖法命嘩。泖聖导。雙離导。御泖法極重意  
格冉朱旦。妥些庄。固理。匝麻祿。匝之朱特割義事意。羅特。朱年德。主支  
秋御連丕。嘩拱沒秩意。导拱御連盤祿。祿。匝爲在法則無窮导。麻渚。正  
命导祿法則無窮导。麻用等。濫柴朱特濫各法遷透意。

导濫各法遷意体。芾時些庄。固理。匝麻曉特。羅爲各調意。羅法牟冉過

寔共衆懇慕衆懇庄唼皤昆得共庄旺泖尋時衆懇庄特薩代代几芾  
特唼皤蚤嘵旺泖蚤時几意於鼈命蚤麻蚤御鼈命几意。

唼慄重德主支秋缶判許濫丕時導侍嘵濫朱論唼意。啫畧歎導召難  
羅欺導唼席禮葩吹歌晤最共各苦悞段。時導拎祕餉麻謝恩德主吒  
嘵提餉意羅麻發朱各苦悞浪。衆懇唉拎祕嘵唼爲蒸尼羅命蚤仕沛  
付爲衆懇。旦饑導拎祕礪歌離鏤麻浪。衆懇唉旺礪尼羅泖蚤羅泖囑  
書買仕沛堵羅爲衆懇嘵爲夥几恪朱特赦罪朱得些。衆懇唉濫事尼  
共頒權法朱各聖宗徒嘵朱各等濫柴特用祕仍唼意麻對餉嘵醞呂  
年命嘵泖聖導女。羅欺各等意濫禮眉沙。欺意羅欺柴習讀唼傳法時  
德主支秋於達丕麻甌嘵御達盤祿台位餉嘵醞。欺諸傳法時固餉嘵  
醞連盤祿。仍麻欺缶傳法皮段時庄群餉拱庄群醞女。群沒形餉嘵形  
醞連盤祿。

醞皮外麻催義羅昆粗壳皤群覽形嘵味餉嘵醞如畧。仍麻寔性餉嘵  
性醞時庄群女。沒固命嘵泖聖德主支秋朱實麻渚。

羅帝朱年昆曉特賈等濫柴時重望羅羨芾。爲蒸權法導缶頒朱各等  
意時導庄頒法意朱各聖天神。油麻各聖天神。油麻慄聖德妃羅等重  
体芾默羨。雙離庄特用祕唼德主支秋麻傳法命共泖聖導。昆拱曉特  
賈等濫柴時當敬羅体芾女。雙離昆覽濫丕時昆拱沛推德主支秋固  
羨謙讓体芾。爲蒸導庄泥召累卯唼等濫柴羅類得閑下罪磊麻甌達  
盤祿爲羨傷類得些。芾些別祕唼之麻割義調意朱燭。芾些別祕帝之  
麻把義導朱稱當爲恩重羨意喎。

爲丕欺柴哿缶讀唼傳法段。時群形餉嘵形醞連盤祿麻催形餉嘵形  
醞昆粗些祜覽嘵嘵些特唼旺羅踔皮外哈指恩聲靈法極重意生羅  
鼈悉些。仍形皮外意時指浪餉嘵醞羅種貽餒壳得些体芾時法命聖

由朱塊沙焰解罪。哈羅朱特扒分罰訥焰解罪。濫牢特奴固塊罪重朱衝色時買當唼眉法印由麻渚。

訥主碎羅等惡答無窮。吊碎別祕唾之麻隊恩曦嗜主碎朱稱當。爲蒸本碎色當沙地獄召庫代代。麻主碎色愈惡傷麻救祕碎朱塊刑苦困難意。爲主碎色用祕法解罪。麻赦罪朱碎雙離碎群默女共主碎。爲碎群沛召庫麻佃爲罪碎。仍麻碎閑閑要濫庄固飭之麻佃罪朱稱當。時主碎吏愈惡傷麻排羅沒格易揚朱碎特把各女碎默共主碎。嘩哺吏分碎庄固飭麻佃罪羅唼眉法印由聖衣計移加用祕功業貴價無窮主碎如庫聲靈麻分發印由意朱碎爲丕芾碎別祕帝之麻隊恩把義主碎爲恩重羨意。乙羅裏碎庄群悶召庫麻佃罪隨飭碎時羅用恩主碎庄年爲蒸主碎羅等極瀝無窮。麻碎羅正几固罪。朱年主碎佃罪台位碎。麻碎庄濫役之麻佃罪時濫牢朱沛爲丕碎產惡召庫濫沒共主

碎麻佃罪碎。仍麻碎噴主碎分發分功業極重主碎底麻哺吏仍分碎佃罪庄覩。

段次年逝講衛法命聖淵聖德主支秋。

屯固唾德主支秋判哦浪。虧蚤羅實貼唼噶淵蚤羅實貼旺。

法命聖羅法貯實命嘩淵。聖嘩靈魂德主支秋共性德主丕御訥形餉嘩形醜。法意羅法重壹訥各法車歌羅綿蘇。爲蒸各法恪時頒恩聲靈朱得些。仍麻法命聖德主支秋時頒正等檜櫟每恩羅正命德主丕實。羅法意麻羅時德主支秋御訥命些麻些於訥命德主支秋。畧欺德主支秋諸立法極重意時導宦判許綏尼導仕立羅。爲蒸固沒咨箕導判哦共軍樞姚浪。蚤羅餉恒玆。羅違丕麻寵。段時導添浪。餉蚤固意頒朱衆懸羅命蚤固意付朱哿嘩世閔特羅違丕麻寵。段時導添浪。餉蚤固意頒朱贊凜。爲浪導頒命導麻濫。賚餕得些濫牢特。時導強呐孟欣麻浪。蚤判

至羣平凡據法聖衣計移加代畧麻唼囉佃罪沒慕尼慕賜哈羅沒辭  
巴辭。麻法印由意扒分苗韁分罰得些當召韁烟解罪時庄埃別事意  
特固沒德主至別麻催。

歸帝朱年昆強羅飭唼眉印由朱移時強卒爲蒸罪磊昆時移凜。裏群  
據退法聖衣計移加代畧麻扒昆佃罪時固欺昆佃罪沒萬辭諸覩爲  
昆默女共德主至移凜。朱年昆強特唼眉法印由朱移時昆強扒女共  
德主至暉強扒分罰昆當召爲事罪。油麻庄固理苗麻別昆唼眉印由分苗拱  
時拱沛祀瑟烽爛麻羅飭唼眉朱移爲蒸昆包別昆唼眉印由分苗拱  
羅特迦哿体凜時包覩。

畿女油麻聖衣計移加庄固權法之麻該治几包戈代默瑟。雙離聖衣  
計移加恒固瑟傷收各靈魂於烟解罪暉認祀各靈魂意如昆丐盈。朱  
年聖衣計移加庄固法麻發印由朱各靈魂於烟解罪如包涓發朱凡

群赴於代尼。仍麻拱包固法指役苓福德朱得些特濫仍役意麻魁朱  
德主至朱特唼眉法印由麻執各靈魂於烟解罪暉扒分罰各靈魂意  
群沛召韁烟解罪。朱年昆祀瑟烽爛麻羅飭唼眉印由麻指執各靈魂  
於烟解罪濫丕羅事卒凜暉特功畧極德主至凜。

雙離昆沛固意思麻收調尼羅聖衣計移加頒法印由濫丕時固意執  
得些朱特唼囉佃罪年麻催。庄固意赦朱得些停濫役之麻佃罪兜。共  
庄固意執几濫丙禮乃沒固意頒印由麻哺吏分得些閑下要潤庄固  
飭麻濫朱特堙罪朱稱當麻催。題吏昆沛別調尼女羅朱特唼眉法印  
由時庄仍羅沛濫朱技各役聖衣計移加包指沛濫麻吏壹羅沛固瑟  
濫罪重時買特。凡苗群默罪重時庄特唼眉法印由苗煙爲蒸法印由  
羅赦哈羅扒分罰暫得些當召爲事罪於代尼哈羅伐饅韁烟解罪。仍  
麻凡苗默罪重時包當沙地獄奴拱包當召庫伐代。朱年奴唼眉法印

加時涓罰凡固罪礪欣代悲踪移分如嗟些缶。我犯罪礪時拱固欺扒几意。嗟齋陷命打罪默讓在命數脳數辭麻佃罪。段時買濫法解罪朱几意。勦庄群祀法倘麻扒得些佃罪。朱礪濫丕。雙離欺畧德主至惜。嘆固意罰事罪体。芾時嘆導群惜。嘆固意罰事罪体意。因爲事意聖衣計移加羅娛。荅各本道祀權法。德主支秋缶頒朱麻頒法印由朱特赦扒分罰得些缶。當召爲事罪。嘆特功畧樞德主至兼平。如固召庫麻佃罪。習體如各本道代畧。德主支秋缶頒權法意。朱聖衣計移加羅欺。导判共各聖宗徒浪。衆懇固纏紳事之。鄰坦尼時蚤拱纏紳事意於達至。麻衆懇固解事之。鄰坦尼時蚤拱解事意於達至。朱年聖衣計移加固權法罰昆丐体尼体怒朱特佃罪。雙離拱固權法赦扒分罰意欺固理沛。自代各聖宗徒朱旦勦時聖衣計移加恒涓頒法印由濫丕朱几固罪麻濫役稱當嗟眉恩重意。

仍麻聖衣計移加祿兜麻頒印由朱本道濫丕。昆沛別韁聖衣計移加固庫聲靈。羈功業餘逸德主支秋共功業慄聖德妃嘆各聖麻羅。爲蒸功業德主支秋時無窮。朱年功業極重意時餘麻佃罪。閉萬世間恪女。題吏慄聖德妃庄固犯罪布包除麻導立功時。各聖男女犯罪時。固也麻立功時。移女意丕聖衣計移加用閉饒功餘逸意麻分發朱本道麻赦扒分罰暫几意當召爲事罪。嘆呻吏分几意庄固飭麻佃罪特。聖衣計移加據事坤頑麻分發庫聲靈意。朱年欺頒法印由苔。義羅赦歇每分罰得些當召爲事罪。凡缶特嗟眉法印由苔。朱論時庄群默女之共德主至女。麻裏得些葬欺嗟眉法印由苔。朱論皮段時。蓬天堂鑑庄群沛沙焰解罪女。欺時聖衣計移加頒法印由分。或沒暮時。台暮時。哈羅沒辭。屹辭。仍印由分意庄固意赦扒分罰得些當召。肅焰解罪。沒暮台暮時。哈羅暮時。哈羅沒辭。屹辭兜。仍麻凡特嗟眉印由分濫丕時特功畧樞德主

碎佃罪体苦時碎產惡哪如濫丕。碎庄敢濫丙麻補茲。歸爲碎苞別嘯  
信實各罪磊碎時苞當沛罰礪欣穀分。羅帝朱年或主碎祿惡傷麻定  
朱碎沛事之困庫格苦。如瘡疖沛病。哈羅饑渴。哈羅事之恪濫丕。時碎  
燧惡召各調意。爲碎信實主碎定朱碎沛濫丕爲傷碎。朱碎特葉麻佃  
罪於代尼朱論。朱幾尼碎特塊佃罪陋解罪。麻吏羅爲罪磊碎時夥  
凜。因爲事意碎拱產惡添役苓福德恪朱特佃爲仍罪意。朱年碎讀經  
吝統祐禮。唼齋陷命格苦。哈羅濫福布施朱几庫巾隨飭碎。時碎嗔鑿  
各役意朱主碎。朱特合共功業極重主碎麻佃爲罪碎。

### 段次迦謳講衛法印由。

固唾德主支秋判共各聖宗徒浪衆懇緣紳事之。鄰坦尼時蚤拱緣紳  
事意違至。麻衆懇解事之鄰坦尼時蚤拱解事意於違至女。

德主至用祿法解罪麻赦罪嘯赦分罰得些苞當召陋地獄代代爲事

罪。段導群紳得些召庫麻佃罪暫於代尼哈羅代幾陋解罪。得些沛  
召庫暫麻佃罪濫丕礪哈羅貳隨得些固犯祿罪哈羅丕罪。朱年固祿  
客仍役柴哿哉得些濫麻佃罪時庄覩。爲蒸常柴哿哉役佃罪時丕凜  
麻罪磊得些時礪泥嶂祿凜。朱旦浸油麻几意唼礪佃罪朱旦論代時  
拱庄覩。雙離裏庄料格苦恪朱特佃罪朱論於代尼時沛佃陋解罪  
羅事困難欣倍分。

仍麻德主至惡苓無窮吏排沒格恪麻執些朱易佃罪嘯朱塊分罰陋  
熾解罪羅法印由。丕法印由羅赦分罰得些苞當召朱特佃爲事罪幾  
欺德主至苞赦罪意。法印由庄固飭麻赦罪兜。共庄赦分罰代代得些  
當召陋地獄爲事罪。爲固沒法解罪特赦各調意。仍麻法印由赦哈羅  
扒分罰得些當召於代尼。哈羅於代幾陋解罪爲仍罪法解罪苞赦  
衝未法印由羅如赦仍女得些默共德主至爲事罪。箕代畧聖衣計移

罪羅事庫欣夥分。

羅帝朱年理時昆沛嗔貝柴哿哦昆濫夥役礪泥麻佃罪。分時羅爲仍役柴哿哦欺得些稱罪。時固飭麻佃罪欣羅仍役得些祕意盈麻濫。分時朱昆特葉麻濫役佃罪朱稱當仍罪磊昆缶犯初聆。嘵朱昆特洳仍役佃罪意麻除罪嘵各性迷涅醜。德主支秋羅等極聖無罪。麻導庄泥召庫麻佃爲罪昆羣意方之昆羅几固罪強沛產憑召庫欣女爲蒸昆強犯罪重包饒時強默女共德主至閉饒。朱年裏柴哿哦昆濫仍役馳閉麻佃罪時庄覩麻把仍女意麻舌昆凜。

羅帝朱年仍几濫丙禮乃麻哿憑補役柴哿也哦麻佃罪。時几意當責羅羣芾。几意固篤憑補役佃罪濫丕欺諸召法解罪時事意羅卦訴几意庄固憑唆囉罪共庄當召法解罪。爲奴庄閼把仍女奴默共德主季。朱年裏奴召法解罪欺固憑濫丕時沛信實几意也召法解罪庄年

訴詳。若平欺召法解罪時几意固篤憑濫役佃罪如呸柴哿也哦。仍麻旦畿羅濫丙禮乃麻補役佃罪時固罪慄礪。爲蒸事意羅犯旦德主至拱羅犯旦法解罪女。朱年几意固特塊罪羅禍。因爲事意昆停濫丙體意濫之。昆沛祕憑烽爛憑道德麻濫役佃罪連。庄年遲緩哈羅簡羅數暎。爲蒸昆濫丙麻補役佃罪。哈羅昆簡羅。時固罪礪哈羅貳隨昆補夥哈羅也暎隨昆簡羅數哈羅也暎。題吏昆拱沛祕憑唆囉罪嘵篤憑除麻濫役佃罪女。爲蒸裏昆群固憑天事罪麻渚篤憑補趨。時仍役昆濫麻佃罪庄特益之焯。麻吏事意拱添無法共德主至麻渚。

嵇主碎。本碎缶當召庫嵇地獄無窮爲各罪碎。麻主碎愈憑傷麻赦分罰憚遷意暎指扒碎濫仍役馳閉麻佃罪麻催。碎沛佃罪格貳濫丕爲特洳功業極重事傷庫主碎時碎噴平憑召哿。爲丕碎噴合仍事意共功業主碎底朱碎特當唆眉分功業極重意。題吏柴哿塗台樞主碎哦

本仍役意固飭麻佃罪凜。仍麻雖些祕意盈麻濫仍役佃罪濫丕時也  
凜。因爲事意固夥吝德主丕惡苓無窮定朱些沛事困庫塘怒塘箕。朱  
年欺時些瘡疖沛病。欺時饑渴齶禱秩務。欺時沛得些岐暝輕易哈羅  
秩惡。哈羅些舌害塘恪。德主丕定朱些沛濫丕底朱些特葉產麻佃爲  
事罪。朱年昆祕各事困庫意濫重暉於懾惡召胥。時德主丕惡苓無窮  
產惡召祕麻除分女昆默共導。

爲丕包賒昆姦稱罪。時柴哿哦昆濫役之麻佃罪。昆沛喲麻濫役意。裏昆庄產懸濫役柴哿奄哦麻佃罪。時昆庄當召法解罪。雙離或柴哿哦役之昆濫庄特。時昆沛踈吏貝導底麻嗔導對姦嘵哦役恪朱昆濫特。仍麻昆停蹠性壳𦵹麻斷浪。役柴哿哦濫麻佃罪時庫懸過濫之。爲蒸昆沛拎智吏麻察仍調徵足。畧歇固移咨柴哿哦仍役庫寶。或导哦紉昆沛補葉罪塘怒。沛把賊得些。沛把嘴卒朱几恪。哈羅导哦調恪濫丕。

仍麻各調意羅事勤朱昆特啖眉驅靈魂。裊柴晈庄噏紳昆濫各調意時尋固罪暭昆濫虛法解罪。各調意羅如排棗荄蓋簷昆沛旺時昆買跬吏衛分魂特。

陞吏昆喚察調尼女羅爲各罪磊昆時金當沙地獄召庫代代仍麻德主至憲答無窮產憲赦罪朱昆。尋糾昆濫沒充役麻佃罪麻催。麻昆祀濫庫時濫牢。乙羅裊昆推察各罪磊昆時夥嘵礪泥羅秉苗。嘵奴金當沛罰羅体苗。時昆庄祿役之濫庫麻佃爲仍罪意油麻昆沛唆齋打罪朱旦論代。時昆拱祿事意濫貳朱特塊仍刑苦地獄。箕代畧聖衣計移加時涓罰几固罪礪欣伐悲暎夥分。麻得些代意時恤憲召仍刑罰意朱特塊罪濫荅共德主至。雙離代畧事罪狀憲德主至嘵德主至固意罰事罪体苗。時勦事罪群狀憲德主至嘵導固意罰事罪体意。朱年裊昆庄產憲濫夥役麻佃罪於代尼。時繕尼昆仕沛召庫麻佃罪赦。烟解

本仍役意固飭麻佃罪凜。仍麻雖些祕意盈麻濫仍役佃罪濫丕時也凜。因爲事意固夥吝德主丕惡苓無窮定朱些沛事困庫塘怒塘箕。朱年欺時些瘡疠沛病。欺時饑渴墊禱秩務。欺時沛得些岐暝輕易哈羅秩惡。哈羅些舌害塘恪德主丕定朱些沛濫丕底朱些特葉產麻佃爲事罪。朱年昆祀各事困庫意濫重暉於懶惡召胥。時德主丕惡苓無窮產惡召祕麻除分女昆默共導。

爲丕包賒昆茲稱罪。時柴胥玳昆濫役之麻佃罪。昆沛卵麻濫役意。裏昆庄產惡濫役柴胥玳玳麻佃罪。時昆庄當召法解罪。雙離或柴胥玳役之昆濫庄特。時昆沛疎吏貝導底麻噴導對茲暉玳役恪朱昆濫特。仍麻昆停蹠性壳船麻斷浪。役柴胥玳濫麻佃罪時庫惡過濫之。爲蒸昆沛矜智吏麻察仍調畿尼。畧歇固夥吝柴胥玳仍役庫實。或導玳紳昆沛補葉罪塘怒。沛把貼得些。沛把嘴卒朱几恪。哈羅導玳調恪濫丕。

仍麻各調意羅事勤朱昆特啖眉驅靈魂。裏柴胥庄玳紳昆濫各調意時導固罪暉昆濫虛法解罪。各調意羅如排葉荄蓋箕昆沛旺時昆買跬吏衛分魂特。

題吏昆唉察調尼女。羅爲各罪磊昆時釜當沙地獄召庫代代。仍麻德主丕惡苓無窮產惡赦罪朱昆。導紳昆濫沒迄役麻佃罪麻催。麻昆祀濫庫時濫牢。乙羅裏昆推察各罪磊昆時夥暉礪泥羅羨苗。暉奴苞當沛罰羅体芾。時昆庄祀役之濫庫麻佃爲仍罪意。油麻昆沛啖齋打罪朱旦論代。時昆拱祀事意濫貳朱特塊仍刑苦地獄。箕代畧聖衣計移加時涓罰几固罪礪欣代悲賒夥分。麻得些代意時懶惡召仍刑罰意朱特塊罪濫苓共德主丕。雙離代畧事罪秩惡德主丕暉德主丕固意罰事罪体芾。時勦事罪群秩惡德主丕暉導固意罰事罪体意。朱年裏昆庄產惡濫夥役麻佃罪於代尼。時畿尼昆仕沛召庫麻佃罪衄。衄解

惡召庫麻佃罪。朱稱當如代畧。濫丕時祀濫樊難。嘆惜凜。羅爲本道舌凜。爲蒸庄佃罪。朱覩於代尼時。沛佃罪於代饑。韻解罪。羅事庫欣。信分。仍麻聖衣計移加議浪。他羅底本道料命沛事困庫韻。韻解罪。麻庄他祀法倘麻扒奴濫。該役礪泥麻奴庄召濫。時羅料命秩靈魂沙地獄爲庄卯呸聖衣計移加。

爲丕昆唉固意麻收昆濫。役麻佃罪濫。丕時昆當默女共德主丕哿体凜。羅帝朱年庄仍羅昆沛產。惡濫各役柴哿。昆沛濫麻佃罪。麻吏昆沛祀意盈麻添。該役恪如呸仕呐韻。段饑尼。

### 段次迦繙群講衛事佃罪。

韻經聖時固呸德主丕判哦浪。裏几固罪固呂吏暉佃朱稱當爲罪奴。時蚤仕庄恢各罪磊奴犯欺初。

昆信實事召庫麻佃爲事罪。羅事慄勤。仍麻昆沛濫仍役茚朱特佃罪

朱稱當。畧歇昆沛祀惡。淬爍創麻濫。各役柴哿。昆沛濫欺昆。趨稱罪。麻仍役柴哿涓哦。麻佃爲事罪。時固。巴次。沒羅讀經求願。台羅陷命。唼齋。巴羅濫福布施。爲丕昆讀經。客紇願吟嘆咀。韻共德主丕。哈羅昆祐禮。哈羅濫役之恪。指衛祿奉德主丕。如体羅祐冊。恆講。哈羅仍役恪濫丕。時固飭麻佃罪。畧稊德主丕。題吏事濫福布施。時指各役。荅福德得些濫麻執。几恪衛分魂。哈羅濫分壳。如体羅執。几饑渴。探咏几劣癆。安慰几歐慮。哦啦昆丐苔。哿几迷昧。嘆壹羅勸保。几枯看。淋冷朱奴。呂吏唼。嚙。嚙罪。嘆几無道。朱奴呂吏。趨道。事執得些衛分壳。羅事卒。凜嘆固益。麻佃罪。凜。仍麻事執得些衛分靈魂。如呸些呐買未。時卒欣嘆。濫益欣。夥分。群事唼齋。時指各役。得些濫朱特陷命。嘆陷性壳。如体羅唼齋。扒晤唼。唼枯辣汚。識。虧。跔。尼。哈羅陷壳格茆。如体羅跪跔。哈羅拉。猶如影。贖罪。朱特讀經求願。哈羅仍役恪濫丕。

雙離或昆晦浪德主至赦罪假時尋群扒召庫包饒麻佃罪。或昆議浪昆讀醢巴經。哈羅昆濫沒台役荅恪柴奇哦朱昆靄座解罪時扈覩麻佃罪。裏昆議濫丕時昆咻凜聖衣計移加哦訴詳得些固召庫奇体凜時買稱當咬眉功業德主支秋扈佃罪朱得些。事意時甚沛爲蒸德主至扈立烟解罪羅刑苦慄奇体朱特罰几諸佃罪朱覩於代尼。羈帝朱年代畧時聖衣計移加涓罰几固罪嶂扒奴濫役佃罪礪欣代悲賸夥分。羈爲聖衣計移加別法公平德主至扈赦罪朱得些默惡。雙離尋群隊得些召庫奇体麻佃罪。因爲事意聖衣計移加傷得些時扒奴濫夥役礪泥麻佃罪於代尼底朱奴特塊沙烟解罪羅事庫欣倍分。譬喻代畧几常固跨過出教時沛啖齋濫役荅福德覩逝辭。几扈通功貝几無道麻濫役編時沛啖齋佃罪仁辭。几固誓奸時沛啖齋舉逝時。几固耻嗜時沛啖齋舉逝時。几固折得時沛啖齋佃罪仁逝辭。几固濫邪淫固麻催。

次得時沛啖齋佃罪罷辭吏拱固次得恪時沛啖齋佃罪逝醢辭。各種罪恪時拱沛罰如濫丕駕。麻仍几沛罰麻佃罪濫丕時沛啖齋麻啖餅空共沛默禦在命。麻几意沛罰包數時庄特咬眉召禮閉數。麻拱固欺庄特法包茹祿朱特咬眉祐禮濫沒共几恪。沒特法蹲躉茹祿朱醜虎

麻催。

意聖衣計移加代畧涓罰几固罪嶂扒奴濫夥役礪泥麻佃罪濫丕。雙離庄別各役意固觀麻佃罪畧極德主至諸。意丕代畧德主至恪嶂罰事罪体苗時代悲賸導拱恪嶂固意罰奴体意。雙離聖衣計移加庄群祕法倘麻扒几固罪濫夥役佃罪如欺畧。爲蒸油麻昆默夥罪礪泥体苗默惡。昆趨稱罪時柴胥毗昆濫役佃罪亾凜。导扈別事意庄覩。仍麻導庄敢據退涓聖衣計移加代畧麻扒昆濫夥役麻佃罪。爲导博矯昆亾仁德麻庄產懸濫嶂添罪庄。聖衣計移加覽本道亾仁德麻庄群產

意朱些時些買特迦麻佃爲事罪。導缶涓用各法車歌羅縣蘇壹朱特分發功業意朱得些。雙離葩法沼罪時導分發功業極重意仍空。導赦罪朱得些朱論。麻導庄扒得些濫役之麻佃罪。因爲事意几無道召法沿罪。油麻奴默該罪礮泥体茚默惡。柴奇庄玳奴濫役之麻佃罪焯。群葩法解罪時恪。導庄群分發功業導麻赦罪朱些仍空女。導扒召庫隨飭命麻濫役佃罪。麻得些產惡召庫濫丕時買特迦功業導。蟠爲撻欺得些缶特迦法沼罪朱特塊罪段。麻當群奇惡吏犯罪。時庄群當朱德主丕赦罪仍空如客畧女。仍麻導祀法倘麻罰奴哈羅扒奴罰命朱特佃爲事罪羅沛理凜。庄恪之如希聖耶曰課初。導犯罪慄礮羅罪折得暉罪外情。段時導祀惡謙讓麻慮濫唆暉罪歇惡歇飭。因爲事意德主丕差翁先知那嘆麻保希浪。德主丕缶赦罪朱導。仍麻羅爲導缶犯罪礮暉濫鉤醜朱得些濫丕時導恒沛事困庫賣朱特佃爲罪意。麻實

### 希意群葩包數時沛事困庫閉數。

因爲事意德主丕用祀法解罪麻赦罪朱得些段。時得些群沛召庫麻佃罪暉朱特當唆眉分功業無窮德主支秋缶召庫麻佃爲罪些。爲蒸仍役苓些濫固合共功業德主支秋時買固飭麻佃罪特。平几庄佃罪朱覩於代尼時凡意仕沛召庫於代饑葩烟解罪朱特佃罪朱論。蟠帝朱年昆燧惡召庫麻佃罪羅事沛理凜。爲蒸德主支秋羅等極瀝無窮庄固犯罪之包暉。導缶召慕酐事傷庫朱特佃爲罪昆。麻昆羅正几固罪庄產惡濫役之朱特佃罪命時濫牢。昆產惡召庫濫丕時昆買特迦功業無窮德主支秋題吏昆產惡召庫麻佃罪濫沒共德主支秋時饑尼昆吏特通功貝導葩事奇創導葩諾天堂。饑女裏德主丕庄扒昆召庫麻佃罪拙苗時昆疑羅事罪羅事馳閑。麻昆禮濫易濫常。仍麻昆沛押命召庫麻佃罪濫丕時昆買別事罪羅事重羅羨茚。

- 431 -

磊調茆韻各調意。壹羅衛事唼囉罪。嘵篤惡除朱寶羅禍。爲蒸欺畧碎當時時迷昧凜庄別事唼囉罪。嘵篤惡除朱寶羅禍。爲蒸欺畧碎稱罪。朱特扒研得些麻據退涓哈羅朱特聊啞吒媒麻催。因爲事意碎篤惡畧主碎濫歇飭麻所吏各調差琳意。羅祿惡實他麻連命唼眉稱罪終。碎庄敢料命耗欺諸慮役意。爲丕碎噴主碎翻惡燔爛智坤碎朱特慮役意朱年底朱碎特唼眉恩主碎赦罪朱碎。

### 段次避罰講衛事佃罪。

毛固啞翁聖樞蜂包卑吹些勸保得些浪。唉濫花莫稱當事唼囉佃罪。事佃罪羅役次匹得些沛濫朱特唼眉稱罪年。事佃罪羅謝德主丕。拱羅召庫麻罰命朱特訴羅惡唼囉罪。朱當德主丕赦罪朱。拱羅佃各調命毛濫害得些格茆。事召庫麻佃罪羅事慄勤朱特塊罪韻法解罪。裏固埃庄悶濫役之麻佃罪時庄固理茆麻塊罪特。固沒欺得些產惡佃

- 430 -

罪。仍麻歸庄及哈羅爲理茆恪奴庄濫役之麻佃罪特。油麻庄佃罪時拱塊罪特。仍麻停計沒耽意得些固濫役佃罪時買論役。

本得些庄固飭麻佃爲沒罪茆特。爲蒸事罪時扶惡德主丕羅等無第。朱年事罪拱羅事與無窮女。爲丕固功無窮時買稱當麻佃罪特。因爲事意油麻奇嶂類得些合沒意沒惡貝饒麻唼齋打罪濫役荅福德麻佃爲沒罪閑時庄特。題吏油麻祿各功業各聖男女毛立初貽朱特佃爲沒罪羅催時拱庄特。歸爲各役荅意時佃固娘奇。朱年庄稱當麻佃爲事罪羅事與無窮。仍麻德主丕惡荅無窮傷類得些時導毛立排格遷透朱得些特佃爲事罪朱稱當。爲蒸正命德主支秋羅昆德主丕產惡召祿罪磊類得些。導魁世濫得嶂導召難召耗麻立功朱特佃爲罪磊類得些。麻功業導時餘逸麻佃爲各罪磊奇嶂類得些。歸爲導羅等無窮。因爲事意各役導毛濫時拱固功無窮女。歸帝朱年導分發功業

固惡濫丕時濫虛法解罪庄塊。題吏仍几包濫秩。卒得些債法公平。  
或爲呐行哈羅補禍。朱得些麻庄悶把嘴卒朱得些時拱丕。  
次轆几稱罪召禮欺當濫憚惺惜得些。哈羅几包濫秩。悉得些奇体麻  
諸謝諸濫苓貝几意。時拱稱罪召禮庄年女。羅爲據嗟德主支秋判傳。  
些庄固惡濫。憚埃麻些固惡賢和貝每得。時買稱當對貼禮朱德主委。  
羅召祀各法車歌羅綿蘇。意丕几琳磊衛塘意時拱固轆。爲蒸分時固  
轆几假濫苓皮外平哩麻催。麻事憚惜時喚群醜惡。吏固几恪包濫秩  
悉得些奇体共憚與貝得些凜。麻諸喚赦諸濫苓貝饒。仍麻奴忌勢浪。  
命庄憚得些。哈羅命包嘲得些。包呐傳共得些未時包覩。因爲事意奴  
料命稱罪濫丕。仍麻奴默研魔鬼囁詐訴詳。爲蒸固喚得些赦罪朱嘵。  
固實惡麻濫苓貝得些時買當稱罪召禮麻渚。

閉饑几意稱罪召禮默惡。雙離庄特益之粹。麻吏奴添罪慄礪。爲丕昆  
沛察命朱別初齡昆鬻罪。轆吝時固欺苗昆默沛調苗醜各調意庄。昆  
庄年惜功麻察命衛塘意。蹈爲事意羅事重凜。裏昆覽訴詳欺。畧昆包  
差格苗。哈羅昆固覩理麻胡疑昆包差調之醜。各調意時昆沛信實閉  
數齡昆包濫虛法解罪。朱年昆沛併等麻所調意吏。羅祿惡實他嘵惡  
唼。啖罪麻稱罪終自欺昆包濫虛法解罪。朱旦曷。爲蒸昆包稱罪各客  
畧時無益奇。德主丕諸赦罪苗朱昆猝。理斷昆包當召爲各罪意時喚  
群。麻固沒事稱罪終濫朱昆特賢和吏共德主丕。

梃主碎。碎包特唼。眉召法解罪。轆吝。朱年理時碎特惡瀝罪。嘵特安惡  
安智爲包特義共主碎。仍麻碎恒慮。沒調尼羅庄別碎包。迤命年朱特  
唼。眉法意庄。朱年碎拱庄別固當召祀恩主碎庄。爲蒸雖浪初齡碎庄  
敢祕。惡奸麻丑罪重苗默惡。雙離固轆調恪哈濫虛法解罪。麻碎庄差

包賒默惡。雙離奴拱稱浪。罪意龜犯欺畧。龜數欺命當群祧歲。麻閉數  
齡時諸稱爲涓。茲哈羅爲疑羅。庄固罪。哈羅奴稱浪。罪意拱龜稱欺畧。  
仍麻欲齡悶稱吏朱安惡麻催。事意拱羅惡奸麻庄當召法解罪年。

次仁几苗茲稱罪欺諸察命朱技時几意拱稱罪庄年。分時羅爲奴爽  
率移調。哈羅料命涓移罪。分時羅爲奴祀法解罪濫易濫常。

次匹几苗茲稱罪麻庄固惡。唆離罪共庄固篤惡除。麻几濫虛法解罪  
爲理意時凜凜。爲蒸固几茲稱罪麻據退涓朱特扒研得些麻催。哈羅  
奴惱矯空茲稱罪時得些岐暝。哈羅奴固意朱得些嗜命羅几頑道。吏  
固几恪茲稱罪爲吒嬉。哈羅嬸哈羅獻。哈羅柴奇勸保凜時奴買押命  
朱特哪晤得些麻稱罪如役官麻催。吏固移几恪固意苓麻稱罪默惡。  
雙離庄固逐惡。唆離罪年拙苗。或羅爲奴庄別事唆離罪實。嶂事篤惡  
除朱實羅濫牢。朱年奴庄想旦各調意。或羅爲奴唆離惜罪。嶂篤惡除

爲仍理閑下皮外衛分壳麻催。朱年奴稱罪麻庄除罪拙苗焯。奴稱罪  
茲稱罪吏麻微。奴吏我犯茲犯吏庄扒性迷涅醜。苗焯。閉饒几意龜稱  
罪年羅禍。

次舉仍几抄貼得些債法公平。麻庄悶把。如几龜唆盜唆拔。濫害賠得  
些格苗。哈羅几默女得些麻庄悶料朱特佃。時拱濫虛法解罪。麻几意  
時移。爲蒸得些唆盜唆拔。時別事意固罪。朱年奴拱稱罪意。仍麻或柴  
奇涓保奴沛佃。噶把貼得些時奴疑羅庄紳沛佃。麻吏油麻柴奇吼保  
奴沛佃。朱得些默惡奴哪平嘔皮外麻催。群貼得些時奴庄把。朱年固  
移几龜唆盜龜數脢數辭凜。柴奇拱吼沛佃移吝。仍麻奴諸佃拙苗。吏  
庄祿濫慮共庄祿濫罪。事意時啉凜。爲蒸几固女得些麻庄悶慮料麻  
把時羅抄貼得些債法公平。拱羅如唆盜唆拔丕。因爲事意几稱罪欺

台糧主碎爲蒸碎信實碎稱罪共柴奇時羅如碎稱罪共主碎爲丕苗  
碎固理苗麻丑罪共主碎吶。或碎祀事稱罪濫丕濫庫惡暭醜虎時碎  
噴平惡召爲碎苞當召醜虎奇体欣女。碎平惡召事庫惡也惡濫丕時  
庄欣羅丑罪麻料命沛事困庫代代毗。麻吏主碎拱苞祀惡傷麻定朱  
事醜虎意羅貳凜爲蒸碎沛稱罪共沒命柴奇麻催。麻各調碎疎吏貝  
导時導沛侍朱謹到過理。題吏柴奇意拱羅類得哈別得些要獨要飭  
体芾爲丕碎平惡下命鼈麻稱罪朱暭實時特泖每塘爲蒸碎特安惡  
安智爲苞特唼眉恩主碎赦罪朱碎。

段次避惱講衛事稱罪終。

欺畧些苞呐浪。昆特驅靈魂哈羅昆族靈魂時常在昆召法解罪年哈  
羅庄年。裏昆恒特唼眉召法解罪年時昆特唼眉驅靈魂。若平庄埋昆  
恒召法解罪庄年時昆族靈魂沙地獄庄塊。朱年昆稱罪年哈羅庄年

羅事干係凜。意丕初齡昆苞特唼眉稱罪麌吝。仍麻昆苞特唼眉法解  
罪年庄。昆沛固意麻察命衛調意朱技。爲蒸裏閑鑊齡昆濫虛法解罪  
格苗時昆諸特塊罪。朱年昆庫朱特籠忌事驅靈魂。裏丕昆固沒理尼  
麻所吏役意暭慮分靈魂。羅稱罪終。羅稱吏各罪磊昆苞犯自欺昆固  
智坤。哈羅自欺昆苞濫虛法解罪朱旦勦。  
凡稱罪庄年時固麌次。朱年昆沛固意思麻暄各調些呐衛塘意朱昆  
特察命底。或初齡固差琳格苗麻濫虛法解罪時特祀惡烽爛麻所吏  
調意爲丕畧歟。几固惡奸。哈羅固性奇。憎麻丑罪。哈羅扒罪重芾欺稱  
罪。仍几稱罪觥觴爲固意朱柴奇庄曉。仍几稱罪怒爲柴奇晦奴衛罪  
意麻催。麻裊柴奇庄晦奴固意庄稱。時閉饒得意稱罪庄年爲固惡奸。  
法解罪羅法實他暭實。朱年几固惡奸濫丕時庄當朱德主丕傷。麻吏  
拱固几庄敢丑罪訴詳。仍麻羅奴祀濫憤嘵憤。時奴買犯罪意麻諸稱

罪吝尼爲祕濫慚祕濫醜虎時旦饑昆庄祕濫慚呻。呻饑尼固易稱欣  
歡吟呻。乙羅饑尼強庫欣移分爲蒸庄仍羅沛稱罪意羅。麻吏沛稱吏  
各罪恪昆包稱欺畧。嘵沛稱命欺畧包奇惡丑罪女。

霸帝昆停默驢研魔鬼麻丑罪芾包睭。爲蒸事意濫朱昆舌衛分靈魂  
凜。麻吏拱固移客昆琳爲祕調怒濫罪礪泥摩遷醜虎過理。麻實庄固  
罪芾焯。裊昆祕惡實他麻疎吏調意時衝役。仍麻歸固惡奸麻丑姦時  
買固罪麻催。

饑女吏固几恪奇惡丑罪爲惄矯柴奇牒哈羅博矯導庄濫法解罪朱  
命。事意拱羅研魔鬼慄毒與濫朱得些舌害過理。爲蒸柴奇呐唔芾時  
庄固惡惄昆兜。沒故意勸保昆爲導傷昆麻催。仍麻昆博矯導庄濫法  
解罪朱昆嘵庄朱昆唼眉召禮時強債理欣女。爲蒸芾昆悶稱罪召禮  
庄年呻。渚時昆簡羅事召禮沒也數朱特速命年時庄欣羅濫虛乍法

極重意呻。裊昆奇惡丑罪朱特召禮濫丕。時沒羅昆沛慮憫樊難奇代。  
爲昆別訴缶濫虛法解罪嘵法命聖德主支秋未。乍羅昆羅亘惡麻犯  
罪賣朱旦欺杖靈魂沙地獄。若平昆祕惡實他麻稱罪時昆貳命嘵扒  
慮。麻旦饑欺柴奇缶濫法解罪時拱特惄惄爲固理麻信實命包特稱  
罪召禮年。

爲丕昆唉收各理意嘵停職研魔鬼哈羅性壳𦵹麻丑罪包睭。昆速命  
唼眉稱罪吝芾時昆沛篤惡據事實他麻稱羅訴詳各罪磊昆包默底  
朱昆特當唼眉召法解罪年嘵昆特洳法意麻於安惡安智朱論。  
禡主碎。碎篤惡畧瘤主碎恒祕惡實他麻稱各罪碎。碎庄敢蹠性奇憎  
麻丑罪芾包睭。碎嗔主碎撫鬼唐箕哈擒禡碎朱碎稱罪庄年。碎拱嗔  
主碎糲惡碎朱碎別塘慄主碎嘵各理斷主碎麻催。群各調恪時碎包  
別庄當禡濫慄。因爲事意碎嗔祕惡實他麻訴歇每罪碎羅朱柴奇鑿

裊昆沛稱罪畧樞每得。哈羅裊柴奇固訴罪昆羅朱几恪特別。時昆拱固理麻祕濫憚。仍麻昆稱罪共沒命柴奇麻催。麻各罪磊昆稱貝導時導沛侍朱謹到過理。朱旦溪欺導奄羅塊座解罪未時庄仍羅導庄。敢吶各調意貝得些。廝吏導拱庄敢吶貝昆女。因爲事意昆稱罪貝柴奇時庄恪之如昆稱罪貝楨茹丕。昆庄固理麻慴矯饌尼。導誤責哈羅罰昆爲仍調意。或欺意導固吶沒台調時在導傷昆暭悶朱昆除麻催。廝吏柴奇塗鰐座解罪時庄固意賄仁德昆兜。沒固意賄各罪昆麻催。壳脣如昆。導塗座解罪時庄固意賄仁德昆兜。沒固意賄各罪昆麻催。朱年昆默罪醜車礪泥体芾默懃。導庄祕濫邇共庄濫昆。沒固意傷昆暭固意濫歇飭朱特執昆麻渚。麻昆強固移罪磊時導強固意傷昆欣女。昆祕懃實他謙讓麻疎吏各調貝導濫丕時導祕濫惄暭固意濫歇飭麻助昆朱荅龜。渚時昆瘡疖沛病衛分壳時昆固祕濫惄麻庄敢訴。

事意羅朱柴葉咷。丕靈魂昆沛病礪凜麻昆丑事意貝柴葉聲靈時导助昆濫牢特。

廝吏昆奇懃丑罪共柴奇時芾特益之。芾昆丑罪意貝德主丕特咷。裊昆祕懃實他麻稱罪意時導祕權法德主丕龜頒朱導麻赦罪朱昆。暭祕功業柳聖德主支秋麻抄各罪意朱論。朱年德主丕庄群恢旦奴朱旦代代。仍麻羅昆迷昧奇慳濫丕時各罪昆唉群奇。麻旦瞭判察時德主丕仕訴奴羅畧樞奇暭天下麻庄特益之女。爲蒸欺意昆沛醜虎朱旦代代。因爲事意昆稱罪意貝柴奇格謹到凜。麻昆祕濫惄暭丑。時旦饌德主丕訴各罪昆羅畧樞奇暭天下時別昆沛醜虎慳殊羅体芾。渚時昆押命麻稱罪意貝柴奇朱証實時庄欣羅丑饌麻料命沛事困庫濫丕咷。雙離或昆併鰐懃浪吝尼昆丑罪仍麻旦饌昆仕稱罪終朱特所事意吏。昆併濫丕拱羅研魔鬼排羅朱昆默沛事困庫。爲蒸裊昆丑

碎包頒權法朱導特助靈魂碎朱荅包。仍麻導固別各疾癰靈魂碎朱詳盡時導買割榮聲靈朱碎特。因爲事意碎產惡訴各罪磊碎羅朱導油麻碎默殺罪礮泥醜虎凜默惡碎拱悶祀惡謙讓麻稱仍罪意羅爲丕碎噴主碎翫惡噴嘯底朱碎恒祀惡實他麻稱各罪磊碎朱誠實麻庄包賒尋理麻助命哈羅堵罪朱几恪碎拱噴主碎頒恩朱碎特餽惡麻眩各啞等濫柴仕勸保咼咼碎鈍座解罪底朱碎特除罪題吏碎拱噴主碎翫惡燔創智坤朱等濫柴特別各疾癰靈魂碎底朱導勸保咼咼碎朱年暉朱碎特動惡安寧罪嘯篤惡除朱實。

段次迦森講衛几庄固惡實他麻丑罪欺稱罪。

亾固啞鈍經聖浪昆停祀事稱罪命濫虎懨濫之。凡丑罪時庄特益之。平几祀惡實他麻稱罪時几意特德主丕傷。

昆沛別几固惡奸麻丑沒罪重芾時庄仍羅庄特益之麻吏奴添罪標

礮羅犯旦事聖暉濫虛法解罪。因爲事意庄仍羅奴庄特唆眉恩德主丕共庄特濫荼共导。麻吏奴拱噏干導。麻蒙慄荼德主支秋包識朱特助各疾癰靈魂時羅榮慄毒哈折靈魂得些。歸帝朱年理時他庄稱罪包暉麻庄他固惡奸麻丑罪。

雙離別羅包饒几迷昧曳突麻奇惡丑罪濫丕。凡時祀濫懨殊醜虎。朱年奴庄敢稱罪朱誠實時奴丑茲訴詳。哈羅奴固犯罪怒殺客仍麻奴稱也客。哈羅奴庄別祀啞之麻稱罪意。朱年或柴奇晦奴衛罪意時奴買稱。若平柴奇庄晦時奴產惡壽廟麻庄稱。朱年奴拱固惡奸爲奴產惡丑罪。哈昆仍几意時迷昧曳突羅羣芾欺得些諸固犯罪時魔鬼。雲笠智坤朱几意暴演麻庄惱犯罪秩惡德主丕。群欺得些包犯罪段時奴吏雲笠智坤朱几意祀濫惱醜虎麻庄敢稱。

得些祀事稱罪濫虎懨濫丕時債理凜爲蒸昆庄推察仍理饑尼畧歇

慮思想約泐事怪過。哈羅罪恪濫丕。蹈爲昆稱羅曾調濫丕時柴奇買斷察朱昆特。匣吏昆犯犯罪芾包饒客時昆沛訴羅事意女。蹈爲昆犯犯罪客芾時昆犯犯罪芾包饒客時昆沛訴羅事意女。蹈爲昆犯昆稱命匣濫沒客麻催時拱諸覩。固体芾時沛稱体意。麻或昆庄別朱實命匣犯濫逝客麻催時拱諸覩。固体芾時沛稱体意。麻或昆庄別朱實命匣犯罪意包饒客時沛祕惡實他麻呐約澄丕。

畿女拱沛稱羅各調畧畿濫朱罪怒羅礪欣。哈羅濫朱罪箕羅種罪恪饒。譬愈昆唆盜時固罪。仍麻昆唆盜沒慕貫錢時礪罪欣羅昆唆盜逝貫。哈羅昆唆盜沒貫錢茹庫巾餽渴時礪欣羅昆唆盜沒貫錢茹朝固富貴。拱沒理意昆犯罪邪淫時固罪慄礪。仍麻或昆犯罪意貝几固嬪几固軼。哈羅几英嫗姊俺時羅礪罪嘵種罪恪饒。朱年昆稱各調意朱實他鉦實時買計羅稱罪年。

仍麻朱昆特稱各罪磊昆犯濫丕時昆沛固意察命朱技匣。昆察命朱技畧時昆買恢特各罪磊命匣犯。若平昆庄察命時庄固理芾麻恢仍罪昆。麻昆特稱罪年羅禍。朱年庄仍羅昆庄特唆眉恩德主丕赦罪朱昆麻吏昆添罪麻渚。因爲事意包賒昆算述命茲稱罪時畧歇昆沛祕惡烽爛麻臥噴求嗔共德主丕移蘇郎蘇燭創智坤昆朱別各罪磊昆犯。段時昆沛捨智吏麻察命朱技衛逝事麟德主丕。懋事麟聖衣計移加。嘵各役等比命沛濫。朱別昆匣磊衛塘意体芾。雙離昆庄勤之祕事意濫慮爛貝編朱過濫之。爲蒸德主丕羅等惡苓無窮。導庄悶朱昆吩咐禮乃麻察命。仍麻昆濫皮飭命朱特察命年時导祕濫覩。裊昆固意麻察命濫丕麻昆涓罪芾時庄沛芾。爲蒸德主丕惡苓無窮拱赦罪意朱昆。仍麻或畿尼昆恢罪意時客恪沛稱罪意羅。

襪主碎。碎產惡腔命畧穉等濫柴。羅几於台穉主碎。麻稱各罪碎羅。主

羅各症病命時柴榮買割榮朱奴特荅。拱沒理意几固罪訴罪命羅朱柴奇。羅正柴榮靈魂些。時導買哦調怒勸保調箕朱些除特。裏導庄別各疾癱靈魂些朱燭時导哦些朱特除濫牢特。麻吏裏德主支秋庄固哦得些稱罪共柴奇時庄包賒得些特安懇安智。爲蒸油麻包濫歇飭朱特逐懇哎囉罪年默懇。庄固理苗麻別命包特哎囉罪朱觀。仍麻欺包祀懑實他麻稱各罪命。麻柴奇包祀呸荅麻安慰命嘵濫法解罪朱命時固理孟麻於安懑安智嘵違召禮。爲包固觀理麻斷浪命特懑瀝罪。題吏事稱罪拱濫朱得些扒犯罪殼凜。爲蒸分時固殼几庄敢犯罪。爲博矯饌沛稱罪意麻醜虎凜。分時羅爲固殼几包犯罪段麻茲稱罪時柴奇包祀理怒理箕麻勸保奴除。朱年奴買扒犯罪。因爲事意德主支秋哦紳得些稱罪濫丕羅事沛理嘵固益凜。

雙離得些沛稱罪体苗。畧歇沛稱罪格謙讓。義羅沛祀懑謙讓麻快命

羅凡固罪跨畧官斷察。羅柴奇。導台畧德主至。沛祀懑哎囉慮濫麻稱仍罪意羅。庄年計罪命如体羅呐傳不。哈羅祀理怒理箕麻助命朱扒罪。哈羅堵罪朱几恪濫之。爲蒸各調意羅呴驕傲。庄悶認祀命濫凡固罪。拱羅呴命庄固懑哎囉罪。麻或柴奇固意濫益朱昆麻導呐沒台唔債性壳𦨩。哈羅導簡羅事濫法解罪。時昆沛平懑召麻佃爲事罪。次台沛祀懑實他麻稱歇各罪命奇台汰。庄年丑罪苗焯。杏平固丑沒罪重苗時犯且法解罪麻庄特塊罪苗焯。或昆胡疑庄別調怒固罪庄。哈羅昆胡疑庄別命包犯罪意庄。哈羅昆包稱罪意諸。時昆沛祀懑實他麻疎吏各調意朱燭。庄丕時羅料命濫虛法解罪。群衛分仍罪閑時庄紂稱罪意羅。羅爲包固理恪麻料朱塊仍罪意。仍麻昆稱各罪閑時卒欣嘵特益欣移分。仍麻昆祀懑實他麻稱命羅凡固罪時諸覩。吏昆沛疎吏訴詳昆包犯罪苗。或固沛羅哎濫哎扢。哈羅呐行。哈羅懑動懑

碎連赦罪朱碎。

調次匹得些沛濫朱特咬眉法解罪。羅稱罪。義羅沛訴各罪磊命羅共柴奇缶固法麻赦罪朱。沛稱各罪重貝導奇台汰。庄年丑哈羅扒沒罪苗煥。油麻罪礮泥醜虎哈羅謹冉体苗默懃拱沛稱奴奇。德主支秋缶傳哦濫丕。羅欺导缶頒權法朱各聖宗徒噏各等濫柴特斷察罪磊得些。麻赦罪朱几怒噏扠罪得箕。爲蒸得些固訴罪命羅朱詳盡時柴奇買羅理斷朱公平特噏據理沛麻赦哈羅扠罪朱得些。爲丕得些沛稱罪爲缶固調麟德主支秋糾濫丕。羅帝朱年得些悶朱特塊罪時沛祀惡實他麻稱各罪磊命貝等濫柴。庄固理苗恪麻慮料朱几固道特塊罪。因爲主意仍几濫丙禮乃哈補稱罪時庄仍庄特塊罪。麻吏奴恒添罪慄礮。羅庄召累唧唼德主支秋羅昆德主丕羅主每事。缶羅調麟麻噏紳得些沛稱罪。題吏几意拱羅無仁背義貝導。爲庄悶用恩導濫丕。

雙離或昆晦爲理苗麻德主支秋缶羅例律麻扒得些稱罪命羅事庫羨意。畧歇昆沛固意思麻收德主支秋羅等法則無窮。坤頑無窮。朱年油麻些庄曉爲理苗麻導傳調怒噏調箕時些拱沛信實導據理慄沛。朱年些拱沛唧據。仍麻些固擒智吏缶夥時些連曉事稱罪羅事慄卒噏濫益朱靈魂得些凜。爲蒸畧歇德主支秋糾哦得些沛訴罪命羅共等濫柴朱些特葉麻下命鈔噏訴羅懃讓。本事稱罪羅事庫實。爲蒸得些沛訴羅各罪磊礮泥醜車命缶濫共柴奇。時拱固夥吝得些祿事意濫醜虎慘殊噏礮惡凜。仍麻昆沛收事忌命騎傲羅格噏檜檜每罪磊。因爲主意德主支秋糾得些稱罪朱特除事騎傲羅事。沛理凜。題吏欺得些犯罪。意羅濫逆共德主丕。朱年得些下命鈔麻訴各罪命羅共柴奇朱特佃爲罪意拱羅沛。

饑女各罪磊些羅如疾聲靈濫虛靈魂些。意丕庄恪之如几劣勞固訴

爲丕悲愍昆沛察命朱別初齡体茚。昆察命濫丕羅事勤。爲蒸昆特驕靈魂哈羅秩靈魂時隨昆特召法解罪年哈羅庄年朱年昆沛察初齡昆缶特唼眉法意羅体茚。昆固惡唼囉年嘵篤惡除朱實如啞些缶呐畧尼庄油麻庫別事意凜默惡雙離拱固理麻別亾移丕。壹羅昆沛祕群犯罪如畧嘵昆除各性迷涅醜意羅跼卒凜。昆固理慄孟麻信實昆缶特唼眉法解罪年。若平昆稱罪段昆吏我犯罪如欺畧。昆吏濫丙讀經吝紇祐禮。嘵哈趾嚙。呐花情俗小迷涅懲。棋泊茶醜嘵各罪磊恪如欺昆諸稱罪時昆沛祕濫慮。事意羅跼昆固特唼眉稱罪年羅禍。爲蒸裊昆固實惡唼囉罪嘵篤惡除朱凭時乙羅昆庄群迷塘罪磊如濫丕。或昆群我犯罪閒哈羅罪殲沒。欺麻催時渚。事意庄遷。羈爲昆趾世間包數。時昆沛性壳𦵹感咷昆閉數。仍麻几稱罪歆齡麻時埋犯罪嘵

庄扒性迷涅醜時几意庄固篤惡除朱實。朱年奴諸特德主委赦罪朱。祗主碎。碎篤惡畧腫主碎自尼衛鑛碎補各性迷涅醜。嘵庄群敢犯罪杖惡主碎如欺畧女。嘵祕實他麻濫碎主碎朱旦論代。渚時裊碎庄固惡奇決朱凭傍濫丕碎固當主碎赦罪朱碎咄。碎悶對格唼涅於朱碎特稱當濫昆主碎。庄仍羅碎固意補事罪嘵各性迷涅醜。麻吏事之濫葉罪朱碎時碎拱固意補奇。仍麻碎奇決体茚默裊庄固恩主碎執飭朱碎時仍調篤惡意調羅無益奇。主碎缶難惡碎朱特篤惡奇決濫丕。因爲事意碎吏嗔主碎頒恩添飭朱碎特侍朱論仍調碎篤惡。嗔主碎唉塵侍扶護朱碎特凭傍麻探把共研魔鬼世間嘵性壳𦵹。裊固恩主碎執飭朱碎濫特每事。

### 段次迦舉講衛事稱罪。

缶固啞看聖耶曰嘆咀浪。碎呐齷命浪。碎仕稱罪碎囉畧腫主碎時主

庄群敢犯罪意共庄群敢蹠性迷涅醜意女。仍麻几差磊衛調意時凜凜。爲蒸固殼几茲稱罪時正賜奴稱罪嶂台叱時固意思麻侍命歇惡歇飭庄敢犯罪之。雙離塊仁叱賜時吏據退寢嶂吏犯罪如欺畧拱固殼几恪該稱罪麻庄特召法解罪。爲柴奇奄限避森台避賜時。鼬閉饒賜奴庄敢犯罪女。爲慄矯吏犯罪時柴奇吏限麻諸濫法解罪朱奴庄。仍麻奴皮召法解罪段。時庄除拙茆焯。朱年奴稱罪。歇聆時賜埋吏我犯罪。格唼涅於濫丕。時固意濫牢。乙羅事意羅卧几意庄固篤惡除朱實朱凭傍。沒篤惡除假皮外麻催。朱年仍几意奄特唼眉法解罪年羅禍。

饑女朱特篤惡除朱年時庄沛篤惡除沒仁罪麻催兜。仍麻沛固意決除歇各罪歇奇台汰。得些沛固惡唼噏噏惜各罪体茆時拱沛篤惡除歇各罪体意。爲蒸庄固罪茆麻德主至庄惜無窮。朱年裏群固沒罪重茆調秩惡德主至如饒奇。朱年昆固理茆麻篤惡除罪怒時昆拱固理意麻篤惡除罪箕。

饑歇得些沛唼噏惜事罪爲仍理茆時拱沛篤惡除爲仍理意女。因爲事意得些篤惡除罪。爲仍理閑皮外衛分壳麻催時庄覩。如警愈得怒篤惡除性迷涅醜爲奴奄沛醜虎畧稬得些。哈羅爲奄沛災沛禍秩錢秩貼。哈羅爲仍理閑恪濫丕時庄稱當朱特唼眉法解罪年。仍麻得些固篤惡除罪爲惡勉德主至。爲事罪秩惡德主至嶂濫害衛分靈魂。時買當朱德主至召祀。意羅各調屬衛事篤惡除。杏平固少調茆鰐各調意時沛計羅奄篤惡假麻庄特益之焯。

羅昆沒德主至冤贖罪召薨朱碎亞綿。

段次逝亡講衛事篤懼除。

鮑經聖冤固啞德主至判噉浪几固罪唉補塘罪磊嘩各性迷涅醜時德主至買赦罪朱奴。

- 455 -

事唉嚙罪實時趁岬濫仁分沒分時指衛畧。羅懼慮濫樊難疠疽爲犯。罪秩懼德主至。如各調些冤講鮑各段畧尼。群沒分時指衛饌。羅篤懼除庄群敢犯罪秩懼德主至女。麻些固意講衛事篤懼除意鮑段尼。爲蒸事唉嚙罪羅事重嘩事勒体苗時事篤懼除拱羅事重嘩事勒体意。麻得苗庄固篤懼除朱實時庄固理苗麻籠德主至赦罪朱得意。爲蒸固篤懼除朱實時買計羅唉嚙罪寶。若平庄固篤懼除時拱庄固懼唆囉罪實。題吏几庄固意補事罪。意羅卦几意群夭事罪意。朱年德主至赦罪朱奴濫牢特。

- 454 -

因爲事意裏昆悶朱特唉眉稱罪年時昆沛固篤懼除朱實鮑義羅庄年呐平嘔浪。嗔除。仍麻嘔呐体苗時沛固實懼体意。羅爲固實懼濫丕時買稱當朱德主至召祀。題吏拱庄年約泐除罪哈羅補葉罪麻催。仍麻沛固懼決罕油体苗命庄群敢犯罪如欺畧女。共庄群敢料命鮑葉罪女。油沛押命哈羅召庫朱特除体苗時拱決濫丕。因爲事意几且固特庄。時仍几意稱罪庄年。歸爲庄固懼決除拱庄篤懼除朱實。裏奴呐濫丕爲別命要罰。憤矯衛饌我吏庄。仍麻奴羅飭除實時拱稱罪年麻渚。

題吏庄年篤懼除暫麻催。仍麻沛固意決除朱衝朱旦論代。爲蒸裏主意除暫麻催。麻饌吏固意犯罪如畧時庄特益之。譬愈昆故稱罪麻昆默性迷涅醜苗。哈羅昆涓犯罪苗。時沛固懼決罕自尼衛饌朱旦論代。

爲丕帝固事之毒與。嘵濫害靈魂些。朱平事罪。各事與嘵。各事困庫。世間尼齊共事罪時。羅閑貳。匣吏昆。匣犯罪客。當時昆。匣吏棟。針德主。支秋。齕惡昆。庄。恪之如軍與欺初。奴棟。針導。連核。拘梓。昆。拱。匣。料命。補德主。至麻濫。碎魔鬼爲祿。魔鬼濫欣德主。至。乙羅。裊昆。固意思麻。推且各調意時。庄固理。芾麻昆。庄動。惡。惄。核。嘵。嘵。憤。事。罪。歇。惡。歇。飭。連。歇。每事。

昆祿理。芾。齕。各理意。麻逐。惡。嘵。嘵。罪。時。拱年。雙離。昆。沛。別事。嘵。嘵。罪。時。羅。恪。隨。仍理。昆。據。麻。嘵。嘵。憤。事。罪。或。昆。祿。惡。勉。德。主。至。麻。逐。惡。嘵。嘵。憤。事。罪。爲。事。罪。秩。惡。德。主。至。羅。等。論。荅。無。窮。嘵。爲。事。罪。匣。羅。無。仁。背。義。貝。导。麻。昆。庄。想。且。仍刑。苦。德。主。至。用。祿。麻。罰。事。罪。時。憎。羅。嘵。嘵。罪。朱。論。羅。格。唆。嘵。罪。貴。欣。祿。分。羅。爲。得。些。固。惡。嘵。嘵。罪。朱。論。爲。沒。惡。勉。德。主。至。濫。丕。連。特。塊。罪。即。時。油。麻。渚。召。法。解。罪。默。惡。雙。離。拱。匣。塊。罪。未。免。羅。固。篤。

惡。迪。命。啖。眉。法。意。羅。帝。朱。年。几。芾。固。惡。約。泐。稱。罪。凜。仍。麻。稱。罪。庄。特。爲。庄。固。柴。奇。產。裊。几。意。固。惡。啖。嘵。罪。朱。論。濫。丕。時。拱。塊。罪。特。仍。麻。事。啖。嘵。罪。朱。論。時。臉。凜。爲。蒸。芾。固。余。得。麻。哈。啖。嘵。憤。事。罪。爲。沒。惡。勉。德。主。至。朱。論。吶。

若。平。昆。啖。嘵。憤。事。罪。爲。理。浪。事。罪。羅。事。醜。車。哈。濫。朱。靈。魂。當。沛。罰。齕。地。獄。無。窮。時。憎。羅。啖。嘵。罪。庄。論。事。啖。嘵。罪。濫。丕。拱。羅。事。荅。仍。麻。庄。覩。朱。特。汰。惡。德。主。至。碎。憤。每。罪。碎。連。歇。每。事。荅。因。爲。事。意。碎。慮。濫。啖。嘵。連。歇。每。事。慮。爲。碎。匣。除。每。事。與。麻。碎。求。共。德。主。至。赦。罪。赦。禍。朱。碎。爲。碎。忌。匣。固。功。德。主。支。秋。

- 459 -

飭昆。固恩盈德主至執飭朱昆時昆買唼噉罪年特。因爲事意課初翁支移眉亞先知嘆咀共德主至浪。祖主碎。嗔主碎頒恩朱衆碎特呂吏唼噉罪時衆碎呂吏唼噉罪年特。羅帝朱年包賒昆逆命唼眉法解罪時畧歎昆沛祕懼烽爛謙讓麻嘆咀眸噴共德主丕移蘇郎蘇。嘆導頒恩羈懼燔創智坤昆朱別塘唼噉罪年爲昆信實飭盈昆時庄濫之特。裊昆固實懼謙讓麻求嘆濫丕。嘆昆庄濫事之垠阻恩德主至。時乙羅德主至仕傷昆麻執飭朱昆特唼噉罪年。

儻女昆沛固意思矜智吏麻推仍理哈逐懼昆惜事罪爲丕昆唉察昆也犯罪時昆也秩懼埃。昆也秩懼德主至羅等懼荅無窮。羅等也孕年昆嘆恒塵侍昆嘆濫每事荅朱昆。昆特事之荅分魂分壳時霸導麻羅。題吏导庄泥默祿性類得些嘆召慕酐事困庫。导召難召薨朱特救祿昆麻昆也奇懼無法不仁背義麻犯罪秩懼导時事意憚遷羅羣苗。箕

裊固得芾也濫穀事荅朱昆時昆庄敢濫事之無法背義貝得意。雙離芾固吒媖芾傷昆丐嘆濫事荅朱昆丐朱平德主至傷昆呐。昆唉推茲察吏各調意時昆祿濫覩理麻惜事罪違歎每事。

題吏昆唉推察事罪也濫朱舌害羅羣苗。事罪昆也秩恩義共德主至。昆也當德主至情朱旦代代爲蒸事罪也濫朱靈魂昆羅污穢汙洩欣每事汚穢世間尼。因爲事意昆也當秩靈魂沙地獄濫伴貝各鬼召庫代代爲蒸德主至情朱旦代代爲蒸事罪也濫朱靈魂昆羅污穢汙洩齊平昆沛薨欺默罪重濫丕時昆庄固理麻籠朱特蓮天堂。沒沛沙地獄麻渚爲蒸別羅包饑几當召庫龜意麻奴庄固犯穀罪平昆麻吏固欺拱固穀几當召庫龜意爲也濫伴貝昆麻犯罪麻德主至庄傷奴如也傷昆。朱年导定朱奴薨欺諸唼噉罪年時也秩靈魂沙地獄麻裊昆庄固惡唼噉罪年時昆拱仕默沛如濫丕庄塊。

- 458 -

飭昆固恩盈德主丕執飭朱昆時昆買唼囉罪年特。因爲事意課初翁  
支移眉亞先知嘆咀共德主丕浪。祿主碎。噴主碎頒恩朱衆碎特呂吏  
唼囉罪時衆碎買呂吏唼囉罪年特。羅帝朱年包賒昆逆命唼眉法解  
罪時畧歇昆沛祿懼烽爛謙讓麻嘆咀辟噴共德主丕移蘇郎蘇。噴  
頒恩飴懼燔創智坤昆朱別塘唼囉罪年爲昆信實飭盈昆時庄濫之  
特。裊昆固實懼謙讓麻求噴濫丕。嘆昆庄濫事之垠阻恩德主丕。時乙  
羅德主丕仕傷昆麻執飭朱昆特唼囉罪年。

饑女昆沛固意思於智吏麻推仍理哈逐懼昆惜事罪爲丕昆唉察昆  
奄犯罪時昆奄秩懼埃。昆奄秩懼德主丕羅等懼夸無窮。羅等奄孕年  
昆嘆恒塵尅昆嘆濫每事夸朱昆。昆特事之夸分魂分壳時霸導麻羅。  
題吏尋庄泥默祿性類得些嘆召慕酐事困庫。尋召難召薨朱特救祿  
昆。麻昆奄奇懼無法不仁背義麻犯罪秩懼尋時事意燭邏羅蒙苗箕

裊固得苗奄濫穀事夸朱昆時昆庄敢濫事之無法背義貝得意。雙離  
苗固吒媖苗傷昆丐嘆濫事夸朱昆丐朱平德主丕傷昆呐。昆唉推該  
察吏各調意時昆祿濫覩理麻惜事罪連歇每事。

題吏昆唉推察事罪奄濫朱舌害羅蒙苗。事罪昆奄秩恩義共德主  
丕。昆奄當德主丕惜朱旦代代爲蒸事罪奄濫朱靈魂昆羅汚穢汙洩  
欣每事汚穢世間尼。因爲事意昆奄當秩靈魂沙地獄濫伴貝各鬼召  
庫代代爲蒸德主丕惜事罪重朱旦涇尋奄迹各刑苦地獄麻罰奴。麻  
齊平昆沛薨欺重濫丕時昆庄固理麻籠朱特蓮天堂。沒沛沙地  
獄麻渚爲蒸別羅包饒几當召庫廳意麻奴庄固犯穀罪平昆。麻吏固  
欺拱固穀几當召庫廳意爲金濫伴貝昆麻犯罪。麻德主丕庄傷奴如  
金傷昆。朱年寻定朱奴薨欺諸唼囉罪年時奄秩靈魂沙地獄。麻裊昆  
庄固惡唼囉罪年時昆拱仕默沛如濫丕庄塊。

主至。雙離庄固紳祕事罪濫昉疽。韁朱平欺些沛事之困庫皮外塊。  
羈爲固夥客事意時過飭命免羅些固惡情事罪朱旦妥些產惡他秩  
每事庄他犯罪女時犯觀。

幾歇朱特唆離罪年時沛固惡情歇各罪磊命犯奇台汰。羈爲各罪  
磊時調秩惡德主至奇。朱年庄固罪重茆麻些庄沛情。匪吏包賒些特  
唆眉法解罪時沒羅德主至赦各罪磊奇台汰哈羅導庄赦罪茆烽。因  
爲事意裏些固罪重茆麻些庄固惡唆離慳情時些庄當朱德主至赦  
罪茆烽。羈爲事意時羅唆離罪假。庄當朱德主至傷。

莊主碎惡苓無窮。碎噴主碎頒恩朱碎別塘唆離罪朱稱當主碎赦罪  
朱碎。噴主碎鄰惡碎朱碎唆離慳各罪磊碎遠歇每事情。噴朱碎篤惡  
除朱寶。朱凭傍朱微尼他秩每事噴他薨斂客麻庄他犯罪秩惡主碎。  
梟主碎庄愈惡傷麻頒恩朱碎特饋惡時碎恒枯看汎冷噴迷塘罪磊。

因爲事意碎噴主碎燔創智坤碎朱別事罪羅事醜車當慳羅羨茆底。  
朱碎祕濫情遠歇每事爲奴秩惡主碎噴當沛罰朱旦代代。莊主碎。碎  
匣奇惡無仁背義共主碎。碎匣當秩靈魂噴召庫代代。仍麻主碎羅等  
惡苓咍傷几固罪。爲丕碎噴主碎傷祕碎共。爲蒸碎匣別碎羅几固罪。  
仍麻屬碎慮濫樊難情各罪磊碎歇惡歇飭。噴碎篤惡補各罪磊意朱  
論。爲奴秩惡主碎。因爲事意碎噴主碎赦罪意爲功業德主支秋匣贖  
罪召薨朱碎。

段次逝乍講衛各理執些朱特唆離罪年。

苞固唾德主至判毗浪。唉唆離罪麻呂吏共蚤歇惡歇飭。

昆固實惡唆離情各罪磊昆苞犯遠歇每事時昆買特唆眉召法解罪  
年噴買塊罪特。仍麻事唆離罪年濫丕庄沛羅事易兜。昆祕飭盈昆麻  
犯罪秩惡德主至時特。仍麻昆祕飭盈麻唆離罪年時庄特。事意時過

命。冤稱罪庄年。因爲事意拱固理麻籠朱饑尼奴祀惡實他麻稱罪終  
吏朱特所吏役冤稱罪庄年。平几冤濫虛法解罪爲庄固惡。唆離罪時  
常庄祀濫慮。沒忌勢浪冤稱罪朱証實未。因爲事意奴底丕麻庄慮所  
吏役冤濫虛法解罪爲奴庄別事意。

意丕昆沛信實。嘵收事稱各罪磊昆時渚覩。仍麻昆固實惡。唆離疖疽  
爲事罪時買衝。雙離朱特唆離罪年時沛唆離体苗。畧歇昆沛唆離慮  
憮疖疽。勦朱實。如唾德主丕判浪。唉唆離呂吏共蚤歇惡歇飭。朱年  
得些贖經唆離罪平呱。哈羅撓臘。假哭咷皮外麻催時庄特益之。得些  
固實。嬖難慮。憮疖。惡得些。朱年。勦惡。固體苗時。導  
事皮外麻催。仍麻德主丕。庄沛羅如得些。箕得些。祐覩  
岔別。麻得些。固實。勦惡。時導買祀濫覩。題吏雖浪得些。用蹕猶哈  
羅魯迦麻犯罪。雙離實各罪磊時。蹋疖。勦麻羅。朱年正惡些。固召庫麻

### 唆離罪時買沛。

次仁沛固惡。唆離罪爲恩德主丕移蘇郎蘇瘤創智坤此。嘵爲事罪秩  
惡德主丕。哈羅濫朱靈魂些舌每塘。裏固埃慮。憮疖。罪爲理苗自然麻  
催時庄特益。嬖愈得怒。唆離。抵哈羅怪過。麻奴沛扒嘵沛罪沛禍爲  
事意。朱年奴樊難醜虎過理。雙離事樊難爲理閑下濫丕時庄特計羅  
唆離罪寶。得些固惜罪爲事罪秩惡德主丕。哈羅爲事罪濫朱些秩義  
共德主丕。秩諾天堂嘵當沙地獄。哈羅爲理苗苓恪濫丕時買覩。

次匹女沛唆離惜事罪歇歇飭達歇每事。義羅沛慮。憮疖爲事罪欣爲  
每事困格。嘵於產惡他秩每事嘵他召每事困庫麻庄他料命吏犯罪  
秩惡德主丕女。爲蒸庄固事之困庫嘵醜車朱平事罪。拱庄固事之濫  
害靈魂些朱平事罪。因爲事意些惜奴欣每事世間羅沛。油麻些默罪  
閑麻催時拱沛固惡。惺惜奴連歇每事如濫丕。羅爲罪閒拱羅秩惡德

特濫丕。若平固召法意庄年時庄仍羅庄特益之麻吏拱添罪慄礪爲丕初貽昆缶賊慾吝浪。朱特咬眉稱罪年時沛固舉調尼沒羅惡唼嚙。慮憮樊難責命爲缶犯罪秩懃德主丕。缶羅篤懃除補各罪磊意。缶羅召法解罪年因爲事意些扒頭麻割義事唼嚙罪。

爲丕事唼嚙罪羅慮憮疠痘樊難爲缶犯罪秩懃德主丕。噏篤懃庄群敢犯罪女事唼嚙罪意羅事勤壹靄法解罪傳些固涓罪缶。哈羅固不省麻稱罪庄特時拱固理麻召法解罪年特仍麻裏庄固懃唼嚙罪寶時庄固理缶麻特塊罪缶烽油麻得些庄固懃唼嚙罪爲涓趨。哈羅爲迷昧。哈羅爲不省拱庄特題吏油麻德主丕羅等法則無窮導悶濫牢時拱特默懃仍麻几缶庄固懃唼嚙罪實時庄固理缶麻德主丕赦罪朱得意。爲蒸德主丕羅等聖無窮因爲事意庄固理缶麻導庄惜事罪。

無窮。朱年得些固懃惜事罪歇懃歇飭嶂篤懃庄群敢犯罪女時德主丕買赦罪朱得些特麻鮑經聖缶固唾浪固沒几唼嚙疠痘慮憮鮑懃爲事罪時買當朱德主丕赦罪朱奴麻吏拱固唾德主支秋判哦浪。裊衆懇庄固懃唼嚙罪實歇懃歇飭時衆懇秩靈魂沙地獄題吏昆唉察調尼女羅裏昆固濫事之秩懃几皮連奇体麻昆庄祕濫樊難共庄篤懃除時缶几皮連意固產懃赦罪朱昆咄。

羅帝朱年謳羅几濫虛法解罪爲庄固懃唼嚙罪年時骸凜分時羅爲固骸几迷昧庄別事唼嚙罪羅濫牢共庄別事罪羅事醜車當惜羅兼缶分時羅爲固骸几議浪事唼嚙罪時於在事讀經匹嵬唼嚙罪平呱。哈羅假哭咷皮外廟催分時羅爲固骸几喎响冷沕庄慮之旦事唼嚙罪拙缶烽沒慮事稱罪朱特麻催題吏几濫虛法解罪爲丑罪時拱固仍麻凡缶丑罪時奴缶別事意奴拱祕濫慮嶂庄安懃包暎爲缶別寶。

得些如欺几意諸固犯罪丕。事意時缶當祿濫惄恬凜。庄恪之如几缶  
秩鑄鉛硃玉貴價。麻縷吏特各種意。時別凡意祿濫惄恬羅羨芾。

縷歇包賒得些特唼眉法解罪年時法意生羅事平安韁過理。昆玗  
智吏麻攸調尼。或庄埋欺畧昆缶我犯罪芾礪泥時乙羅昆庄特安。  
麻吏昆慮潤貝縷樊難愁呴過理。爲蒸昆缶別嶂信實昆缶秩恩義共  
德主丕。朱年靈魂昆缶薨畧樞德主丕嶂缶當沙地獄。化羅昆慮潤貝  
縷濫丕羅沛。題吏或昆補稱罪缶縷腦縷辭時昆拱慮潤如濫丕女。仍  
麻裊昆迪命唼眉法解罪年時昆連貳命嶂安惡安智。庄群慮潤貝縷  
如欺畧女。爲蒸昆缶濫夸共德主丕。朱年德主丕缶頒事平安導朱靈  
魂昆。

乙羅裊昆固意思麻推察法解罪生羅仍益重朱靈魂昆羅体芾。時庄  
仍羅昆於歇惡麻隊恩德主支秋爲導愈惡傷麻立法哈濫益羨意。麻

吏昆祿惡烽爛朱特能稱罪召法解罪朱特唼眉仍恩重蹈法意麻羅。  
祿主碎芾碎別祿呸之麻隊恩主碎朱稱爲立法解罪。法意羅脉每恩  
蒂。庄固事之苓麻法意庄生羅朱靈魂碎。法意赦罪朱碎嶂助各疾靈  
魂碎。法意拱棟闔地獄嶂爛闔天堂朱碎嶂頒事平安朱靈魂碎。爲丕  
碎隊恩主碎爲恩重意歇飭。仍麻碎固用法意朱年時碎買特迦麻唼  
眉各恩重蹈法意麻羅。因爲事意碎篤惡濫歇飭朱特能召祿法意。分  
時朱特沼靈魂碎朱瀝罪嶂慘惡主碎。分時朱特唼眉仍事苓恪主碎  
涓頒朱几特召法意年。

段次逝沒講衛事唼囉罪。

課初翁支移眉亞先知勸保民樞姚浪。唉察嶂曉事犯罪秩惡德主丕  
羅事困難啼咳蓋羅羨芾。

法解罪時固飭赦罪嶂生羅縠益朱得些。仍麻得些固召法意年時買

爲蒸得些召法意年時吏特恩義共德主至靈魂命吏特卒苓檣卒嘯懺惡德主至如欺畧嘯特當蓮天堂。羅法解罪麻羅時靈魂些吏特畢瀝如聖天神丕苦固事之重朱平仍恩意咼。

調次呸法意生羅羅濫朱得些塊當召刑苦韁地獄無窮爲事罪爲蒸欺得些默罪重時奴當沙地獄。因爲事意裏奴固沛薨欺默罪濫丕時沙地獄秩靈魂朱旦代代。仍麻固召法解罪年時連塊刑罰困難意。庄群當沙地獄女爲正命德主至判峨浪。几固罪麻固惡唆囉罪朱實時庄沛薨代代。卜羅特莊代代。朱年法解罪赦分罰代代得些奄當召韁地獄。仍麻法意庄赦分罰得些奄當召麻佃罪於代尼哈羅代饑韁焰解罪。如呸些仕講饑尼。因爲事意裏得些薨欺奄召法解罪年皮段時庄沛沙地獄。仍麻或几意諸固佃罪朱覩時沛沙焰解罪麻催。

調次舉法意生羅羅濫朱各役荅福德得些奄濫欺畧欺群惡瀝罪嘯

特義共德主至麻饑奄秩爲我犯罪時特莊吏奇。爲蒸昆沛別得些固惡瀝罪重時買特立功福朱當德主至賞蓮天堂。群欺得些默罪重時靈魂奄薨畧韁德主至未共奄當沙地獄女。朱年各役荅福德得些濫欺意。如讀經求願。啖齋。祐禮。濫福布施默惡。時調吼奇。義羅庄固功之朱當德主至賞蓮天堂。麻吏欺得些我犯罪重時包饒役荅福德奄濫欺群惡瀝罪麻奄固功畧韁德主至默惡。閉饒役荅意拱吼奇嘯秩奇爲拱沒理奄呐畧買未。羅羅得些犯罪重時庄群帝之朱當德主至傷哈羅賞蓮天堂女。朱年得些舌害羅羨节。庄恪之如几奄固功庫辱麻耕耙濫唆律辭。麻旦罷辭時秩務庄固貼之麻唆。奴祀濫樊難凜。凡我犯罪穢時強固理麻樊難欣女。爲蒸功福几意奄立欺畧朱特分賞代代時調秩奇。仍麻固特啖眉法解罪年時包饒役荅奄秩意調莊吏奇。義羅德主至吏計吏仍役荅意朱得些麻導吏產惡把功爲仍役意朱。

段次迦講衛法解罪生羅仍益苗。

朱奴呂吏朱特薩代代。

謩經聖龜固啞德主至判浪。蚤庄悶朱几固罪麌秩靈魂兜。仍麻蚤悶  
每事苓嶂濫益朱靈魂得些奇体凜。昆唉紳智吏麻推察仍調微尼畧。  
歇法意赦歇各罪磊得些。德主支秋龜判毗調意訴詳燭煉。導庄除種  
罪芾烽油麻昆默閑閑萬萬罪磊計庄挈。油麻昆默仍罪礪泥憚邏連  
歇每事默聰。裏昆追命唼眉法意年時德主至赦各罪磊意。嶂欺柴奇  
苞濫法解罪朱昆。時羅如昆庄固犯罪包暎。爲德主至抄茲奇。麻旦暎  
判察時德主至庄暎責昆仍罪意女。理時昆祕調意濫慳憚嶂安慰命  
凜。爲蒸拱固欺昆默聰罪礪泥醜虎過理麻昆祕濫慮憚焚難凜。嶂昆  
庄別併料濫牢朱塊仍調意。昆唉祕聰唼囉麻稱仍罪意年時昆特平

羅昆庄產聰據如濫丕時濫牢。

調次仁法解罪生羅謩靈魂得些。羅把恩義濫朱得些吏特義共德主  
至嶂特當達天堂。本得些犯罪重時舌害無窮。爲蒸凡苗默沒罪重時  
奴扶恩義。靈魂奴羅種汚穢醜車畧極德主至情奴達歇每  
事。朱旦娑奴羅如種鬼。庄群理之麻籠朱特達天堂女。各調意羅事舌  
害羅羨苗。乙羅裏昆固意思麻推朱別事罪重濫害靈魂昆体芾時昆  
庄敢祕濫易濫丕。仍麻裏得些特唼眉召法解罪年時塊各調舌害意。

羅罪重朱塊罪閑羅事庫凜。分時羅爲昆稱各罪閑意時特唼眉恩羅法解罪麻羅。朱年事意時易欣嘵耽欣女。

意丕法解罪羅如法治罪得些特召客次仁爲苞秩恩命每特羅法治罪次壹麻羅。仍麻仁法意時恪饒凜。爲蒸得些召法治罪客頭時庄沛稱罪共庄紂沛濫事之麻佃罪。朱年得些特塊罪仍空。群衛法解罪時恪。爲蒸得些固召庫麻稱各罪命羅。固唼躉慮濫嘵陷命召庫麻佃罪時買特洳法意麻塊罪。德主至庄群赦罪仍空女。分時導祀惡傷麻赦罪朱得些。仍麻導拱據法公平麻扒得些召庫朱特佃罪。事意時甚沛。爲蒸如嗟座公移離暗卑移釘卑南哉浪。凡諸召法治罪麻犯罪爲啉嘵迷昧時恪嘵罪奴時貢欣。几缶特唼眉召法治罪朱嘵缶特恩德主至赦罪麻縷吏奇惡犯罪時恪。爲罪奴礪欣嘵背義共德主至欣。朱年德主至於貝仁次得意体恪時買羅法公平。題吏德主至祀法倘麻扒

得些召庫陷命濫丕時庄仍羅特益麻佃爲各罪畧。麻吏拱特益麻揀性迷涅醜嘵矜性壳縷矯吏我犯罪女。

祿主碎。傷喂。裏庄群理帝麻濫苓共主碎縷欺缶秩恩羅法治罪麻羅時困朱碎羅羨苗。裏主碎固用法治罪麻赦罪朱碎沒客麻催。麻縷庄群悶赦女時拱特。裏主碎固料濫丕時碎庄責特。仍麻主碎羅等惡苓無窮。主碎缶別碎閑飭要衢体范。因爲事意主碎缶愈惡傷麻縷塘朱碎特塊罪濫苓共主碎。羅主碎缶立法解罪麻助各疾靈魂碎嘵濫朱碎吏特塊罪。主碎固惡苓嘵惡傷几固罪羅羨苗。雖浪碎固召庫麻唼麟佃罪時主碎買赦罪朱碎默惡。事意沛凜。爲蒸碎缶奇惡羅無仁不義濫丕。時庄固理苗麻主碎赦各罪意仍空特。仍麻主碎哉碎体苗時碎甘召奇。免羅碎特唼眉恩主碎赦罪朱碎時碎祿每事濫貢嘵易召。

時各役苓意羅無益庄濫朱昆特塊罪。昆產惡召法解罪時買塊罪麻渚。羅爲德主支秋缶立沒排葉意麻助靈魂几固道。或昆固悶哎眉稱罪。仍麻庄固柴奇產麻濫法解罪朱昆。麻昆固惡哎嘯罪朱論時拱塊罪特。仍麻哎嘯罪朱論羅事庫凜。庄余埃特。

德主支秋缶立法意饑欺導缶詛吏假。羅欺導眼連命各聖宗徒麻浪衆懇唉召祕德主丕移蘇郎蘇。衆懇赦罪朱得苗時得意仕特塊罪。麻衆懇於罪得苗時得意庄特塊罪。德主支秋判哦仍嗟意時頒權法朱各聖宗徒。嶂各几妥權各等意衛饑朱特斷察罪得些嶂赦哈羅矜仍罪意隨固理麻赦哈羅矜吏。麻各等意羅理斷衛塘意体苗時德主支秋應理斷意。

爲丕法解罪羅法哈赦罪朱得些。仍麻法意赦仍罪苗。法意固飭赦歇每罪得些缶犯自欺召法沿罪衛饑。庄固種罪苗麻法意庄赦特。因爲

事意油麻昆默移罪礪泥憚遷体苗。冕昆哎眉召法解罪年時昆特塊各罪磊礪泥憚遷意。爲德主支秋缶定濫丕。題吏昆我犯罪包饒吝麻昆述命哎眉法解罪。爲蒸固沒法意固飭赦仍罪重。羅仍罪哈折靈魂嶂朱特啖眉法解罪。爲蒸固沒法意固飭赦仍罪重。羅仍罪哈折靈魂嶂濫朱秩義共德主丕。如嗟翁聖湧俱星哉浪。停固埃祕理浪。碎啖礪盈碎啖礪佃罪畧糧德主丕濫之。爲蒸事意庄覩。固召法解罪時買衝。渚時德主支秋頒權法朱各等濫柴特赦哈羅矜罪得些固沛羅無故呻。

渚時導缶付錢錄灌天堂朱聖衣計移加固沛羅無故呻。事意庄固沒法涓罪特赦罪祖宗傳嶂各罪得些缶犯欺諸召法意体苗。時拱沒理固沒法解罪固飭赦各罪重得些犯自欺召法沿罪衛饑。

群衛仍罪閑時拱固理麻祕事哎嘯罪嶂仍役苓福德朱特塊仍罪意雙離昆拱稱各罪閑昆常犯時羅事沛凜。爲固益凜。分時羅爲昆分別

時各役苓意羅無益庄濫朱昆特塊罪。昆產惡召法解罪時買塊罪麻渚。羅爲德主支秋缶立沒排葉意麻助靈魂几固道。或昆固悶咬眉稱罪。仍麻庄固柴奇產麻濫法解罪朱昆。麻昆固惡咬隣罪朱論時拱塊罪特。仍麻咬隣罪朱論羅事庫凜。庄余埃特。

德主支秋缶立法意饑欺導缶聾吏假。羅欺導聾連命各聖宗徒麻浪。衆懇唉召祕德主丕移蘇郎蘇。衆懇赦罪朱得缶時得意仕特塊罪。麻衆懇矜罪得缶時得意庄特塊罪。德主支秋判哦仍啞意時頒權法朱各聖宗徒。嘩各几妥權各等意衛饑。朱特斷察罪得些嘩赦哈羅矜仍罪意。隨固理麻赦哈羅矜吏。麻各等意羅理斷衛塘意体缶時德主支秋應理斷意。

爲丕法解罪羅法哈赦罪朱得些。仍麻法意赦仍罪缶。法意固飭赦歇每罪得些缶犯自欺召法沿罪衛饑。庄固種罪缶麻法意庄赦特。因爲

事意油麻昆默夥罪礪泥憚遷意。爲德主支秋缶定濫丕。聾吏昆我犯罪包饒吝麻昆述命咬眉法意年閉饒吝時拱特。雙離壹羅凡默罪重時強沛羅飭朱特咬眉法解罪。爲蒸固沒法意固飭赦仍罪重。羅仍罪哈折靈魂嘩濫朱秩義共德主丕。如嗟翁聖泐俱星哉浪。停固埃祕理浪。碎咬隣盈碎咬隣佃罪畧樞德主丕濫之。爲蒸事意庄覩。固召法解罪時買衝。渚時德主支秋頒權法朱各等濫柴特赦哈羅矜罪得些固沛羅無故呻。沒法沿罪特赦罪祖宗傳嘩各罪得些缶犯欺諸召法意体缶時拱沒理固沒法解罪固飭赦各罪重得些犯自欺召法沿罪衛饑。

群衛仍罪閑時拱固理麻祕事咬隣罪嘩仍役苓福德朱特塊仍罪意。雙離昆拱稱各罪閑昆常犯時羅事沛凜。爲固益凜。分時羅爲昆分別

主丕移蘇郎蘇對惡碎拱如濫丕。底朱碎特飭孟凭惡麻稱道聖主碎羅畧樞得些麻庄群惲帝之女。油麻希主官權濫困嶂悶折碎麻押補道聖主碎。油麻得些吱暝噪曉哈羅扒播麻押碎濫事噶詐時碎懾惡召仍事困庫意麻濫朱創名主碎嶂哈於朱稱當几濫昆主碎。

### 段次尅講衛法解罪。

龟固啞德主支秋判咗共各聖宗徒浪衆懇仕赦罪朱得苗時得意仕特塊罪。

德主支秋惡苓無窮龟慮料歇每体每格朱些特唆眉驅靈魂蓮天堂。  
爲蒸導龟立法治罪麻頒事跔聲靈朱些羅濫朱些特塊罪祖宗傳嶂特義共德主至。仍麻導諸祕調意濫觀。導龟別些閑下要潤閑飭嶂哈我犯罪凜。因爲事意導龟迤排策恪標苓麻助各疾靈魂些嶂濫朱些特駐吏繕欺龟麌聲靈爲事罪。排策意羅法解罪。羅法固飭赦各罪磊

得些犯自欺召法治罪衛繕。瞭昆德主至羅等惡苓哈傷得些羅羨苗。昆沛於歇惡麻隊恩導羅羨苗女。爲蒸導立法治罪麻濫朱些特洳功業導麻塊罪祖宗傳時事意羅恩重凜。導庄頒恩重意朱各天神與羅凡犯罪皮段時沛論斃地獄即時。朱年導立沒法治罪麻赦罪朱得些沒咨麻催。麻導庄群赦各罪得些犯衛繕時拱特。仍麻裏導固祕法倘麻料濫丕時固欺庄余得特驅靈魂。爲蒸苗固余得哈尅命瀝罪重自欺召法治罪衛繕。仍麻德主至惡苓無窮庄據法倘濫丕。得些犯罪包饒吝時導拱產惡傷麻赦罪閉饒吝。羅裏得些固祕惡哈隣罪麻召法解罪年。羅帝朱年昆沛祕法解罪濫重凜。爲蒸裏德主支秋庄固立法意時昆特唆眉驅靈魂羅庫凜。雙離昆拱沛推調尼女。羅固沒法解罪特赦各罪磊昆龟犯自欺召法治罪衛繕。朱年油麻昆唆齋打罪濫福布施濫役苓福德哈羅唆隣罪体苗默惡。裏昆庄召法解罪爲庄悶

道聖德主丕畧。稶得些羅羣。芾女唉喂。仍几意時。憚法得些。麻庄。慄法德主丕。奴惜命庄悶。召庫秩。跔麻庄。惜靈魂。命共庄。慄料命秩。靈魂沙地獄無窮時。濫牢。芾固事之。洩突朱平調意。呻。

畎昆。停於洩突。嫋涅濫丕。濫之。襲固埃悶扒昆。踏踏哈羅折。吒嬉時。濫牢。芾昆。敢濫事意。呻。雙離事跨過出教。嘯給錢執功。執役麻濫事。囁詐時。礪罪欣。夥分爲各調意。羅。咤。蹠。踏。主命羅。主閑物。爲丕。昆。唉。收。命羅。几。固。道。苞。豈。命。濫。另。德。主。支。秋。爲。苞。特。唼。眉。召。法。添。飭。朱。孟。道。或。固。欺。芾。官。權。悶。抑。昆。咤。道。哈。羅。得。些。悶。扒。昆。執。役。囁。詐。時。昆。停。慄。法得。些。濫。之。沒。沛。慄。法。德。主。丕。麻。催。昆。沛。羅。飭。迦。恩。昆。苞。特。羈。法。添。飭。朱。孟。道。麻。囉。麻。於。朱。凭。絲。嘯。產。瑟。召。庫。召。薨。哈。羅。召。得。些。扒。播。秩。跔。朱。特。濫。朱。創。名。吒。奇。蹠。稱。德。主。支。秋。囉。畧。稶。得。些。嘯。侍。靈。魂。昆。朱。瀝。罪。箕。仍。事。困。庫。蹠。各。事。艱。難。昆。沛。召。爲。道。聖。德。主。丕。時。探。戈。凜。仍。麻。分。賞。昆。特。得。些。仍。麻。昆。遁。塊。猶。德。主。丕。庄。特。

爲平瑟。召。仍。事。困。庫。意。時。無。窮。無。盡。拱。沒。理。意。裊。昆。料。命。我。犯。罪。爲。庄悶。料。命。召。庫。爲。道。哈。羅。爲。昆。惜。命。惜。賠。時。昆。庄。特。迦。包。數。麻。刑。罰。昆。當。召。爲。罪。意。時。拱。無。窮。無。盡。女。朱。年。昆。憂。肝。苞。固。瑟。道。德。濫。丕。時。昆。塊。猶。得。些。仍。麻。昆。遁。塊。猶。德。主。丕。庄。特。

穉。德。主。丕。移。蘇。郎。蘇。羅。等。苞。頒。飭。孟。朱。各。聖。宗。徒。蹠。各。聖。死。爲。道。凭。瑟。召。得。些。歧。嗔。喫。嘯。蹠。扒。播。打。柵。撩。拔。蹠。濫。各。種。刑。苦。爲。事。道。碎。嗔。德。主丕。移。蘇。頒。恩。朱。碎。特。飭。孟。凭。瑟。濫。丕。爲。蒸。碎。時。閑。飭。要。黜。凜。瑟。時。悶。朱。特。功。如。各。等。死。爲。道。仍。麻。欺。及。葉。麻。沛。召。庫。爲。道。時。碎。憤。核。我。瑟。籠。忌。主。碎。雙。離。欺。畧。各。聖。宗。徒。各。等。死。爲。道。拱。羅。類。得。閑。下。要。黜。如。碎。仍。麻。羈。各。等。意。特。啖。眉。恩。德。主。丕。移。蘇。郎。蘇。執。飭。朱。時。固。瑟。凭。傍。濫。丕。庄。群。憤。帝。之。庄。惜。命。共。庄。惜。跔。朱。特。稱。主。碎。囉。畧。稶。得。些。吏。各。等。意。懾。瑟。召。庫。爲。主。碎。朱。年。恩。主。碎。苞。濫。朱。各。等。意。囉。如。得。恪。丕。因。爲。事。意。碎。嗔。德。

秋判毗麻紳些沛固懃凭傍濫丕時濫証導固意紳日衛塘意凜爲蒸  
導判毗浪。凡苗稱蚤羅暉認祕蚤畧樞得些時蚤拱仕哩奴畧樞吒蚤女。

羅帝朱年几芾庄敢稱命羅。凡固道矯得些吱哩噪嘵。凡苗奇懃跨過  
出教矯沛事困庫。哈羅給錢執功執役麻濫役斷詐祭神矯奴沛得些  
扒播搭打哈羅秩錢秩貼。時仍几意哩德主支秋畧樞得些。朱年奴庄  
當憎羅几固道。奴默罪慄礪暉當朱德主支秋哩奴畧樞德主吒女。箕

劍錢。欺時得些扒本道給錢哈羅執功執役朱特祭神佛暉濫移事嘲  
詐恪。鼈各葉意裏昆固意思麻收命羅几固道也特唼眉法添飭朱孟  
道麻濫另德主支秋時乙羅昆祕各調意濫慄。爲特葉麻訴羅飭孟

昆也特羅法添飭朱孟道麻羅。暉也固葉召庫朱特稱德主支秋羅畧  
樞得些。朱年昆他羅秩歇每貼改。他羅沛得些扒播打純。共他沛搘囚  
芒扛哈羅召堯。麻庄他哩主命共庄他給錢哈羅執格苗麻濫事嘲詐。  
爲蒸昆產惡召庫濫丕時買稱當凡濫另德主支秋暉濫朱創名導畧  
樞几無道。暉昆特功畧樞導羨平各聖死爲道。仍麻傷喫。苗初聆得些  
涓唼於濫丕呐。或奴沛官權哈羅得些扒播爲事道。時沒羅奴哩命固  
道。哈羅奴產惡哩道麻跨過出教。群几奇肝麻產惡召庫召堯爲主命  
時固凶凜。扈吏或廊社苗扒几固道給錢執功執役麻濫仍事嘲詐時  
奴連卯。奴諸秩貼之。諸沛沒懦苗。共諸沛事之困庫堆。麻也我犯罪慄  
礪。羅執役祭神魔鬼。或奴祀各調意濫焚難慮濫鼈惡。雙離奴庄敢濫  
事之皮外。麻唼於朱稱當凡固道。暉探把貝几無道麻稱德主支秋羅  
畧樞几無道意。事意時慄邇暉醜虎羅羨苗。格唼涅於濫丕時濫惡名

福恩德主丕移蘇羅等孕年每事碎嗔德主丕移蘇寇御韁惡碎麻濫  
朱惡碎特苔恩導。德主丕移蘇郎蘇羅等哈安慰。拱羅恩德主丕法則  
無窮。嘩羅脉恒趾每恩苔。拱羅烟聲靈哈烟惡得些。爲丕碎嗔德主丕  
移蘇郎蘇寇罪恩奇导韁惡碎。底麻燭創智坤碎朱別塘侍道年。唉烟  
烟敬勉韁惡碎。唉添飭執碎朱特探把貝性壳船嘩各几簪靈魂碎。唉  
頒事平安朱碎恒侍命瀝罪嘩恒指慮憲惡德主丕。唉燭創智坤碎朱  
別德主吒嘩德主支秋羅昆沒導。嘩朱碎信實德主丕移蘇羅如練聲  
靈哈結合德主吒共德主昆。福德主丕移蘇。嗔德主丕移蘇寇韁惡碎  
嘩恒烟敬勉韁惡碎。

段次繆講衛几匝特召法添飭朱孟道沛唆於体革。

匝固嗟德主支秋判哦浪。几匝稱蚤羅畧樞得些時蚤仕稱几意羅畧  
樞吒蚤。平几芾嗟蚤畧樞得些時蚤拱仕咥几意畧樞吒蚤。

法添飭朱孟道頒飭孟朱得些特稱道聖德主丕羅畧樞得些油麻沛  
料命召庫召麌爲道時法意拱頒恩朱得些特產惡嘩特飭孟麻召仍  
事意雙離德主支秋立法意麻頒恩重兼意時庄沛無故兜。導固意紳  
仍几固道沛產惡料命召每事困庫朱特侍道嘩濫朱創事道畧樞得  
些壹羅畧樞几無道欺禁道。哈羅欺奴扒播噪嘩几固道。霸爲几匝特  
召法添飭朱孟道時濫另德主支秋。因爲事意几意沛打賊聲靈朱導。  
正命德主支秋匝紳日濫丕。爲蒸欺導等頒德主丕移蘇郎蘇朱各聖  
宗徒時導判哦浪。莎女時衆懇仕特唆眉恩德主丕移蘇郎蘇。段時衆  
懇仕祕惡孟暴麻稱蚤羅韁城支咄加林嘩奇濫樞低亞嘩各濫天下。  
意羅嗟德主支秋判哦時濫丕。仍麻稱德主支秋羅濫丕羅濫牢。渚時  
庄沛祕惡孟暴麻稱命羅几固道畧樞每得呐。渚時庄沛羅祕惡烽爛  
麻於產惡召得些岐琪噪嘩哈羅扒播嘩濫苦楚爲道呐。仍嗟德主支

爲調意歇。爲蒸昆特當。啖眉法添飭朱孟道。朱年拱固理麻信實。昆仕特每恩。苓羅法意。麻追召法意。若平昆。袞秩貼慄貴價意。羅懼瀝罪重。時唉群沒理尼。麻追命召法意。年羅。懼啖。啖稱罪。年朱特。治靈魂。昆朱瀝罪重。裏昆料命。遣召法意。欺靈魂。昆群汙洩畧。稊德主。至時昆召法意。庄年。嘯犯旦事聖。羅種罪。慄礪。昆特召。懼。跔聲。灵印。包靈魂。昆羅法意。麻羅。仍麻庄特益之。烽。吏舌害奇体麻渚。

調次。毗固朱特當。啖眉召法意。羅懼。烽。燭約。泐。召。懼。德主。丕移。蘇郎。蘇共各恩奇。导嘯逐。懼。信息。敬勉。朱烽。燭女。爲蒸。几。瞭响。冷。汎。時。庄當。德主。丕移。蘇郎。蘇。御。燭。懼。奴。仍。麻。得。些。強。懼。烽。燭。麻。追。命。瀝。丕。時。強。特。啖。眉。燭。恩。羅。法。意。麻。羅。

本法添飭朱孟道。庄。沛。羅。法。勤。朱。特。編。靈。魂。如。法。治。罪。朱。年。油。麻。得。些。庄。特。啖。眉。法。意。拱。固。理。麻。慮。役。驅。靈。魂。默。懼。雙。離。几。懼。瀝。易。麻。庄。悶。慮。

料朱特啖眉法意。時塊罪重。羅禍爲蒸。固。懼。瀝。易。瀝。丕。時。羅。庄。召。累。哪。哩。德。主。支。秋。匣。立。法。意。朱。特。添。恩。法。治。罪。嘯。傳。哦。得。些。瀝。歇。飭。朱。特。召。法。意。麻。啖。眉。飭。盡。朱。易。侍。道。年。胞。吏。事。意。拱。羅。如。輕。易。恩。德。主。至。女。乙。羅。裏。昆。固。意。思。麻。推。察。仍。恩。羅。法。意。時。重。羅。蒙。芾。嘯。昆。要。對。少。仍。恩。意。羅。體。芾。時。昆。懼。烽。燭。約。泐。召。懼。法。意。朱。特。當。啖。眉。德。主。丕。移。蘇。郎。蘇。御。燭。燭。昆。嘯。頒。每。恩。苓。導。朱。昆。

箕課初。慄。聖。德。妃。嘯。各。聖。宗。徒。追。命。啖。眉。德。主。丕。移。蘇。郎。蘇。時。禁。房。律。迦。燭。麻。懼。烽。燭。讀。經。求。願。叫。嗔。求。嗔。共。導。歇。懼。歇。飭。時。買。特。啖。眉。恩。德。主。丕。移。蘇。郎。蘇。朱。苔。汜。瀝。丕。拱。沒。理。意。裏。昆。悶。啖。眉。恩。導。時。昆。拱。沛。祿。懼。烽。燭。約。泐。求。嗔。導。如。瀝。丕。雖。浪。導。羅。等。懼。苓。無。窮。導。拱。恒。產。懼。頒。恩。朱。得。些。默。懼。雙。離。得。些。固。懼。烽。燭。約。泐。仍。恩。意。凜。朱。羅。跔。懼。瀝。重。時。買。特。

唼眉法意底朱得些別塘推理麻逐懾唼囉罪年。嘵迪命唼眉法極重意朱固益欣。爲蒸得些特唼眉法意年時買特召祕仍恩重羅法意麻羅。若平固召祕法意庄年。時庄仍羅庄特益之。麻吏固罪慄礪。題吏奇代時得些特唼眉法意沒吝麻催。因爲事意裏庄理得些召祕庄年。時庄群理茆麻所吏特女。因爲事意昆於歇懾麻連命朱特召法意年時買沛。

爲丕調畧沛固朱特當唼眉召法意羅別各事牟冉奇韁道聖德主丕。嘵逐懾信實朱凭傍各事牟冉意。因爲事意几意沛學朱屬嘵曉經信敬。羅經繆撻吏各調法道毗些沛信。題吏几意拱沛別各調屬衛法添飭朱孟道羅法几意等召祕。嘵法解罪羅法沛召祕畧朱特懾澑罪。仍麻得些強固夥智坤時強紳沛別夥調朱特連命唼眉召法意年。朱年得些強固意思麻學朱別夥理韁道時強卒。

調次乍得些沛固朱特唼眉法意年羅懾澑罪重。調尼時勤欣調畧夥分。或得些迷昧最胞凜學庄特。時拱固理麻赦朱奴召法意欺奴迷昧濫丕。仍麻庄固理茆麻赦朱得些特召法意欺群默罪重。油麻固理勤体茆拱庄特。正命德主丕移鯀郎鯀判毗導庄御韁懾几連命庄年嘵几迷塘罪磊。題吏法添飭朱孟道羅法几莊。義羅得些莊聲靈爲固義共德主丕時買特召法意。爲蒸法意庄頒事莊朱靈魂得些。沒添事莊意麻催。爲丕如昆祕茆奄蕤未時庄固理茆麻餒奴朱欲遭嘵朱羅飭孟体茆特。拱沒理意法添飭朱孟道庄特添恩茆朱几奄秩義共德主丕嘵苞蕤衛分魂爲罪重。因爲事意得些固侍朱論事澑罪命苞特羅法沿罪麻羅哈羅固唼囉罪年。時買當召法添飭朱孟道。喚昆。裏昆苞特侍命澑罪重自欺昆召法沿罪朱旦屬時昆羅几固福。爲蒸庄固種之貴價朱平懾澑罪意。裏昆特如濫丕時昆沛祕濫惄嘵隊恩德主丕

道沛產懸召每事困庫。得些吱咷喨嘵。哈羅扒播爲懸勉德主至。爲蒸課畧德主支秋判共各苦惱。差衆懇庄恪之如昆茲於艸狂猖丕。導拱保各等意浪。饒仕沛得些慳惜扒播。嘵濫該事困庫凜。羅帝朱年導立法尼底朱各苦惱。特飭孟麻召仍事意。麻等濫法意時把樞得些朱特弋吏事意。雙離欺意導祝事平安。朱得些羅得些特唆眉恩德主至。嘵固懸烽爛敬勉導時仍事困庫世間尼庄濫朱几意秩事平安。懸惡兜。爲蒸事困庫意時濫命特添功添福畧樞德主至麻渚。

莊主碎。主碎羅等嬾待無窮。哈傷無窮。主碎苞立法沼罪麻濫朱碎特生羅吏聲靈嘵特事。莊買羅恩重凜。仍麻主碎諸祿事意濫覩。主碎拱苞立法恪麻添事。莊意嘵濫朱碎特飭孟欣。祿德主丕移蘇郎蘇羅脉每恩荼碎。嗔德主丕移蘇郎蘇龜。羅碎特苦罷恩奇導。莊等坤頑無窮。唉羅懸碎朱碎產懸岐補每事世間尼麻敬煙仍事遠。

亞羅事茶實。莊等上智無窮。唉燭創智坤碎朱碎特塊事最沁霞震聲靈麻別塘。哪蹠聖意主碎。莊每事。莊等哈慮料每事。唉引塘朱碎。莊每葉。祿等孟暴。唉頒飭孟朱碎產懸召每事困庫爲主碎。莊等通明無窮。唉哦啦碎朱碎特曉別每事屬衛正性主碎。莊等烽爛無窮。唉頒恩朱碎恒特懸烽爛敬勉主碎。莊濫朱創名主碎。莊等烽爛無窮。唉頒恩朱碎恒敬憚主碎。朱碎庄包賒敢犯罪。莊主碎。嘵朱碎惜事罪違歇每事底。朱碎恒產懸濫歇飭麻探把研魔鬼感啦碎。嘵濫每事朱特憊。莊主碎。

### 段次罰講衛沛述命召法添飭朱孟道体芾。

鮑經聖苞固啞浪。事坤頑時庄於鮑懸几逆共庄於鮑懸几迷塘罪磊。課畧時涓濫法添飭朱孟道朱仍昆祿饒欺苞召法涓罪皮段。仍麻。彖庄群據退涓意女。聖衣計移加悶朱得些簡羅朱旦欺特歲坤時買特。

淑平饒。

- 491 -

本固沒等曰無羅正權特濫法意。羅爲固沒等曰無時妥權各聖宗徒。羅几德主支秋缶差格盈麻鑿呸求願嶂架迺連頭得些麻濫法意。雙離柴奇茆固法盈座聖頒朱時拱特濫法意女。不昆別缶涓濫法意。茆時昆強曉朱訴法意羅法重羅羨茆爲丕畧歇等濫法意呂樞邊得些嶂架迺連頭几等召法意麻鑿呸求願共德主丕移蘇郎蘇朱几意浪。祿德主丕法則無窮恒。玆代代主碎缶愈懼傷麻濫朱仍碎佐主碎尼特生羅吏羅諾嶂德主丕移蘇郎蘇拱缶赦罪朱奴。碎噴主碎頒朱几意懼傷麻堵玆德主丕移蘇郎蘇主碎羅等咱安慰。玆仍几意麻頒恩坤頑恩智曉恩慮料恩孟暴恩通太嶂恩道德。碎拱噴主碎頒朱几意特懼敬惄主碎嶂印缶拘粹德主支秋玆幾意朱特玆代伐。導底猶遠頭几召法意濫丕時固意指權法德主丕哈塵尙雲霧几意

嶂頒恩扶護朱几意特凭懼麻探把貝几讐靈魂命。欺導缶求願濫丕時導買祿油基移吹瑪。羅油烏離撾缶葩濫沒貝蘇合。麻搣胆几召法意浪。柴印缶拘粹連命昆。柴拱祿油基移吹瑪事驅靈魂麻濫朱昆特凭紳因名吒嶂昆嶂丕移蘇郎蘇。假時導把樞几意麻浪。昆唉特事平安。各役導濫嶂各經導讀時指仍恩遷遙法意生羅玆靈魂得些。爲蒸油聖時指仍恩德主丕移蘇郎蘇玆。玆得些朱苔泥。朱几意特凭紳麻祿各事困庫沛召韁道濫貳嶂易召。群蘇合缶葩濫沒貝油羅種蕡。蔽凜時指几固道沛祿味蕡蔽各役苓福德麻濫銅創朱得些。腔吏几濫法意時印缶拘粹連胆朱特濫証几固道時沛產玆召庫搏拘粹蹠蹠德主支秋。共庄年祿事道濫憎包踪。羅爲些強沛召祿事困庫。餉渴得些岐堁輕易。哈羅瘡病時些强年種德主支秋。朱年些強當朱導傷欣女。縷女欺缶拽胆濫丕段時買把樞几召法意。時事意強濫証几固

孟信嘵添飭執些特侍道年嘵侍事詛聲灵些奄特羅法沿罪麻羅。法沿罪時濫朱些特噲羅几固道。仍麻役諸論。羅爲些庄恪之如昆祿買生羅諸固飭孟。法添飭朱孟道時濫役朱論。爲濫朱些特噲羅本道朱論。法沿罪時頒恩朱些特生羅吏衛分靈魂。群法添飭朱孟道時頒恩朱些特飭孟。庄恪之如得欲丕底朱些特產惡召每事困庫朱特侍道年嘵朱特打賊聲靈爲德主支秋。他薨麻庄他補道。

爲丕法添飭朱孟道時頒德主丕移蘇郎蘇嘵仍恩導朱些特飭孟麻侍道年。凡特咬眉召法意年時特苔仍恩德主丕移蘇郎蘇濫朱几意年得買產惡打賊聲靈朱特勝陣貝各几譬靈魂命。昆唉牧各聖宗徒奄特汝恩德主丕移蘇郎蘇格邏遜体苗。欺畧時各等意迷昧突涅要。黜蠻肝過理。朱旦溪欺德主支秋沛扒時遁茲奇。麻翁聖批嚙蹠導。雙離旦微時嗟導。題吏各等意拱默慈性迷涅醜凜。仍麻欺奄特召祿德。

主丕移蘇郎蘇段時各等意羅如得恪丕。爲蒸庄仍羅特恩燭創智坤朱別每理齶道。麻吏特各仁德嘵惡燭爛敬勉嘵飭孟朱特產惡召庫麻講解泣每昵齶世間嘵稱道聖德主丕羅畧稱主官權几無道。麻旦微各等意庄惜命麻堵柳命羅爲道聖意。各聖宗徒特咬眉慈恩邏遜濫丕時羅沒事召祿德主丕移蘇郎蘇麻催。

丕凡召法添飭朱孟道朱年。時拱特咬眉德主丕移蘇郎蘇如濫丕。雖浪尋庄群鈔齶惡得些般祿邏遜皮外如欺導齶齶惡各聖宗徒。羅爲事意庄沛羅事勤默惡。雙離導拱頒恩如濫丕。導拱添恩朱得些特惡燭爛敬勉嘵特飭孟麻侍道年嘵習情姦塘仁德沒時沒欣。若平固慈凡特咬眉法意麻庄特恩之。庄特飭孟麻侍道欣欺畧。拱庄特惡燭爛欣欺畧。時在意召祿法意庄年麻渚。羅爲德主支秋立法意時固意朱每得調特湧奇。仍麻得些速命咬眉召法意庄平饒。因爲事意庄特

仕據仍啞懇意麻斷察朱昆。朱年昆特驅靈魂哈羅秩靈魂時在昆侍  
哈羅庄侍仍調昆缶懇許欺召法治罪。裏昆侍仍調意羅裏昆唆於朱  
稱當凡固道缶召法治罪。時昆買特驅靈魂沙地獄庄塊。羅帝朱年理時昆沛  
唆涅於麻犯旦仍調意時昆秩靈魂沙地獄庄塊。若平昆祿役濫格  
能收吏欺畧昆召法治罪時昆缶懇許暭紳命共德主丕体缶暭察命  
朱別或初貽昆固唆於朱稱當凡濫昆德主丕體缶暭所命吏  
或昆覽命缶差磊衛塘意格缶時昆祿濫焚難唆疊罪暭篤懇所命吏  
暭應吏各調昆缶懇許欺畧朱饑尼昆唆於朱稱當德主丕傷昆。

暭主碎。碎沛醜虎慘殊畧暭主碎羅羨缶。爲蒸仍調碎缶懇許共主碎  
欺碎召法治罪時缶羅体缶。仍恩苓主碎缶頒朱碎欺意時於沌。唉喂。  
碎缶差磊仍調意奇体凜。朱年仍恩苓碎缶特羅法治罪麻羅時缶秩  
侯歇奇。暭主碎。碎嗔主碎愈懇傷麻補涓仍罪磊碎。碎羅几固罪無仁

背義共主碎。仍麻碎篤懇除暭應吏仍調碎缶懇許欺畧。各調吒姨扮  
頭缶祿牘碎麻懇許時碎應吏各調意。暭碎嗔紳命吏畧暭主碎如濫  
丕。因爲事意碎决補魔鬼暭各役嘲詐奴排達。暭碎嗔鑿命濫碎主碎  
朱論。碎庄群底魔鬼該治靄懇碎。仍麻碎篤懇補各種罪磊暭捺把性  
壳𦵹暭各性迷涅醜。碎庄群敢料命該塘罪磊如欺畧女。仍麻碎悶唆  
於朱稱當凡濫昆主碎暭几缶鑿命濫碎主碎。碎嗔鑿律靈魂暭律壳  
碎濫如賄祭禮慄懇主碎。自尼衛饑碎指約泐沒調尼羅特噲羅昆主  
碎暭敬勉主碎朱旦代代。

### 段次梵講衛法添飭朱孟道。

固啞翁聖批噶浪德主丕祿事搃油麻濫朱些特凭紳孟姨。導拱用祿  
事意麻頌德主丕移蘇郎蘇朱些麻年如賄扮仍事連丕。

法車歌羅綿蘇次缸時噲羅法添飭朱孟道羅爲法意濫朱些特凭紳

秋嘯聖衣計移加麻晦昆浪。固產惡信德主吒法則無窮嘯德主支秋  
嘯德主丕移蘇郎蘇庄。麻昆苞疎浪。碎信。旦饑時柴奇吏晦浪。固補魔  
鬼各事齣詐事忌命驕傲事邪淫嘯各罪恪庄。麻昆苞疎浪。碎補。麻吏  
柴奇拱苞保昆浪。裊固悶蓮天堂時沛侍逝事躋嘯敬勉德主丕歇惡  
歇飭嘯傷天得些如平命丕。麻昆苞疎浪。嗔哪。欺意時嘯昆庄呐特。仍  
麻吒嬉拎頭苞祿畧稈德主丕嘯各聖天神麻紂命補魔鬼麻召累哪法德  
主支秋鼬每事。昆苞懇麻紂命補各性迷涅醜嘯各種罪磊朱特茲塘  
仁德嘯侍道年。吒嬉苞祿畧昆麻懇許濫丕台位昆。

雖浪欺意昆諸固智坤諸別之默懇。雙離仍咥吒嬉拎頭苞懇許台位  
昆濫丕時旦饑昆苞應仍咥意。羅欺昆稱命固道嘯欺昆濫仍役道聖  
德主丕哦。麻恒賜欺昆濫臥拘粹。欺昆讀經吝統茲祐禮哈羅濫役恪

濫丕。時昆吏應嘯認祿仍咥吒嬉拎頭苞懇許台位昆。朱年羅如正命  
苞懇丕。龜吏昆苞懇紂命濫丕嘯交共德主丕濫丕時德主丕買赦罪  
祖宗傳嘯認祿昆濫昆盈導朱昆特當蓮天堂。因爲事意昆庄群屬衛  
命女。卡羅屬衛德主丕格盈麻渚。昆苞鑑律靈魂律智坤律懇嘯律壳  
昆朱德主丕。朱年事之於鼬命昆時昆沛用每事意麻濫碎德主丕嘯  
濫朱創名導。裏昆當群迷事世間嘯天事罪時羅如咥命固道嘯羅犯  
仍咥昆苞懇許欺召法沼罪。吏料命犯罪饑欺苞召法沼罪段。意羅如  
踏踏柳聖德主支秋苞濫朱命特年聖。拱羅樞導羅塊惡命朱特濫碎  
魔鬼。事意時憚邏羅羨芾。

爲丕昆唉固意思麻收仍咥昆苞懇許欺召法沼罪停涓仍咥意包暎。  
爲蒸昆苞紂命朱論嘯朱旦代代。庄群理之麻操仍咥意羅特女。德主  
丕苞劄仍咥懇意鼬典恒鰐。導拱侍仍咥意於蓮丕。麻旦暎判察時導

帝。昆包年卽重朱旦。妥昆包特通功性德主至。爲丕昆唉侍矯昆茲塘  
罪磊麻昆羅得不仁爲唆於庄稱當等跳重望羨意庄。

祇主碎。課碎特唆眉召法。沼罪時碎諸別恩意羅恩重羨苗共庄隊恩  
主碎爲事意特。羅爲欺意碎當群。閉閑諸固智坤。仍麻曷碎包曉主碎  
包定朱碎特唆眉法意時羅恩重体苗。嘵主碎包訢羅惡傷碎体苗女。  
因爲事意碎隊恩主碎歇歇惡歇飭。爲蒸本碎包生羅訢事罪。仍麻羅法  
沼罪麻羅時主碎包赦罪朱碎。欺意碎當群濫碎魔鬼。仍麻主碎包認  
祿碎濫昆盈主碎。吒嫌碎包頒朱碎事耗哈虛哈秩。仍麻訢法沼罪時  
主碎包頒事耗庄哈秩包曉。傷喂。仍凡無道諸別恩主碎時群移凜。麻  
主碎庄固訴羅惡傷旦奴羨意。主碎包愈惡傷碎麻定朱碎生羅羅吒  
嫌固道。因爲事意碎生羅皮段時特唆眉召法沼罪即時。芾碎固功之  
朱當主碎傷碎欣几無道濫丕。乙羅碎於歇惡麻別恩主碎時買沛。因

爲事意碎祿事召法。沼罪嘵等跳凡固道濫重欣每耽重訢世間。渚之  
碎恒唆於朱稱當等跳意。

段次輶講衛仍嗟懇許欺召法沼罪。

包固嗟翁聖保祿呐浪。爲法沼罪時些包召墮濫沒共德主支秋底朱  
些特唆於格買丕。

昆包特唆眉召法。沼罪時沛計羅恩重凜。爲蒸德主至包認祿昆濫昆  
盈導。朱饑尼昆特該治訢。諾天堂濫沒共導。仍麻昆沛別導庄頒恩重  
羨意朱昆仍空兜。爲蒸昆包懇重体麻紂命調怒調箕。段昆買召法沼  
罪。麻昆固召懇許紂命濫丕時柴奇買敢濫法沼罪朱昆。朱年昆包固  
嗟交共德主至訢詳燼炼。德主至包紂命傷羨苗。麻昆包紂命濫碎德  
主至朱訢實羨意。時昆沛紂命信朱凭傍嘵侍道聖導朱論。

爲丕欺頭買完昆包茹祿朱特唆眉召法。沼罪時柴奇包祿燼德主支

罪沒客麻催。雙離或固得苗覩理麻胡疑命。召法沼罪哈羅諸時買沛沼罪吏胡疑丕。

法意時勤朱特驅靈魂。朱旦妥油麻昆祀默沒罪祖宗傳麻催。默懇。雙離。裏奴。彘。欺諸召法意時庄特達天堂。羅帝朱年几濫。吒。嫫。麻。庄。料。朱昆。命。召。法。沼。罪。朱。急。時。默。罪。礪。凜。爲。蒸。昆。祀。買。生。羅。時。嫋。涅。凜。朱。年。固簡。羅。濫。法。沼。罪。朱。奴。時。羅。料。命。底。朱。奴。彘。空。麻。吒。嫫。買。油。麻。得。彈。翁。油。麻。得。彈。妃。時。拱。特。雙。離。本。吒。嫫。庄。特。濫。法。沼。罪。朱。昆。命。仍。麻。或。昆。命。瘡。疖。斯。彘。麻。庄。固。得。苗。產。朱。特。沼。罪。朱。奴。時。吒。嫫。買。特。法。沼。罪。朱。昆。命。爲。固。事。勤。急濫。丕。

仍。麻。或。昆。晦。沛。濫。法。沼。罪。体。苗。沛。祀。諾。邏。堵。遠。頭。几。等。召。法。意。麻。讀。浪。

蚤。沼。眉。因。名。吒。嶂。昆。嶂。丕。移。蘇。郎。蘇。爲。丕。沛。用。諾。邏。庄。年。用。種。之。恪。羅。爲。德。主。支。秋。苞。定。澤。丕。寧。意。羅。臥。德。主。支。秋。傷。些。凜。裏。導。固。毗。沛。用。種。之。貴。價。時。固。毅。客。庄。劍。特。嶂。庄。特。唼。眉。召。法。意。仍。麻。諾。邏。羅。種。慄。閑。埃。拱。劍。特。匣。吏。羅。爲。法。沼。罪。羅。法。慄。勤。時。德。主。支。秋。苞。悶。用。種。常。易。劍。底。朱。每。得。調。特。唼。眉。法。意。爲。蒸。於。兜。拱。固。諾。邏。麻。吏。諾。邏。拱。指。格。盈。仍。恩。益。羅。法。沼。罪。麻。羅。女。爲。蒸。常。得。些。涓。用。諾。邏。麻。沼。朱。瀝。各。種。汙。洩。体。苗。時。鼬。法。意。拱。用。諾。麻。沼。靈。魂。朱。瀝。罪。体。意。

爲。丕。役。得。些。濫。鼬。欺。沼。罪。羅。事。堵。諾。嶂。事。讀。唼。沼。罪。固。合。濫。沒。買。饒。時。買。年。法。義。羅。沛。堵。諾。嶂。事。讀。唼。拱。沒。秩。意。台。調。意。羅。臥。皮。外。哈。指。鼬。靈。魂。匣。特。沼。朱。瀝。罪。役。馳。閑。意。時。分。發。功。業。德。主。支。秋。朱。得。些。嶂。濫。朱。得。些。生。羅。吏。麻。年。昆。丐。德。主。至。嶂。聖。衣。計。移。加。嶂。年。殿。祿。德。主。丕。移。蘇。郎。蘇。御。羅。帝。朱。年。昆。唉。固。意。麻。牧。昆。苞。特。召。法。沼。罪。時。昆。苞。特。達。重。羅。羨。

德主至用祕法。沼罪麻赦罪祖宗傳。仍麻尗底朱些唉群默沛仍事困庫罰罪祖宗傳麻羅。時導固意朱些恒固葉麻打賊聲靈。嶂召庫朱特立功畧樞導嶂朱特習茲塘仁德女。裏法沼罪固濫朱些特塊性壳幡嶂仍事困庫恪時化羅些濫役苓嶂侍命瀝罪如自然丕。朱年些庄群沛召庫麻探把性壳幡。庄群葉苗麻訴羅惡仁德。時沛固功之畧樞德主至。苗德主至祕理之麻把功賞些遠天堂女。仍麻些群默性壳幡嶂主至。

微女法。沼罪濫朱些生羅吏麁德主支秋。爲法意頒朱些事玆買聲灵。爲蒸欺些買生羅於世閭尼時也特玆衛分壳麻催。仍麻靈魂些諸玆。些固召法沼罪時靈魂些買特計羅生羅嶂玆畧樞德主至。事玆聲灵意些特罰法沼罪麻羅時於在靈魂些特合濫沒共德主至。爲蒸靈魂

些羅事玆壳体苗時德主至羅事玆靈魂些拱体意包睺靈魂合吏共壳時壳特玆。若平靈魂離塊壳時壳斂未。拱沒理意靈魂些特合濫沒共德主至爲惡信惡忌惡敬勉時特玆。若平靈魂些離塊德主至爲默罪重時沛計羅色斂未。罰爲奴當德主至惜嶂當沙地獄無窮。因爲事意事玆分魂意時重欣事玆分壳粃分。麻法沼罪濫朱些特玆聲灵意時事意羅恩貴價羅羨苗。爲蒸羅恩意麻羅時些特稱命羅昆導。些特憮惡導。嶂些特當達天堂。題吏些拱特噲羅昆丐聖衣計移加女。爲聖衣計移加認祕些濫昆。嶂些特通功仍恩苓德主支秋也底停朱聖衣計移加羅伴導。

綬女法沼罪拱印卧聲靈魂得些麻濫朱几也召法沼罪時屬衛德主至格盈。嶂分別几意羅朱塊几諸召法意。麻卧意時拱庄秩包睺油麻凡意補道時群侍卧意朱旦代代。罰帝朱年得些特咬眉召法沼

爲仍恩重羨意朱稱當呐。仍麻碎固意思麻述命召祀各法意朱年時  
碎買特唼眉仍恩苓羅各法意麻羅。因爲事意碎噴主碎吏愈惡傷麻  
塵守扶護朱碎特恒速命唼眉各法重意朱年。

段次舉講衛法沼罪。

廳冊喙噴缶固呸德主支秋判浪。裏衆懇庄生羅吏羅諾嘵德主丕移  
蘇麻羅時庄特蓮天堂。義羅裏固埃庄召法沼罪時庄固理茆麻驅靈  
魂蓮天堂。

法沼罪羅頭各法車歌羅綿蘇恪。爲蒸得些召法意畧歇奇。朱年涓噲  
法意羅闈各法恪。羅爲得些固召法意段時買特唼眉各法恪。爲蒸德  
主支秋缶立各法朱几固道特洳麻催。仍麻几諸召法沼罪時奴諸固  
道。朱年奴諸當召法茆輝。題吏法意拱勤欣各法恪女。爲蒸得些庄唼  
眉各法恪時拱固理麻唼眉驅靈魂特。仍麻几庄召法沼罪時庄固理

茆麻驅靈魂特。

德主支秋缶立法極重意羅欺導判咄共各聖宗徒浪。衆懇唉茲麻咄  
啦各民外嘵濫法沼罪朱奴因名吒嘵昆嘵丕移蘇郎蘇。几茆固瑟信  
麻召法沼罪時仕特驅靈魂。爲丕德主支秋立法意時導固意朱得些  
特洳麻慮役驅靈魂。導固意立法意朱特赦罪朱得些朱奴生羅吏格  
聲靈麻年昆丐德主至嘵聖衣計移加朱奴當蓮天堂。昆祔召法沼罪  
時特塊罪祖宗傳。仍麻得猷召法意年時庄仍羅特塊罪祖宗傳。麻吏  
拱特塊各罪恪几意缶犯自欺固智坤朱旦欺召法沼罪。題吏法意拱  
赦分罰几意缶當召爲事罪。羅帝朱年裏几意固麌欺召法沼罪年皮  
段時特蓮天堂。羅庄沛沙熖解罪。因爲事意仍几猷召法沼罪時庄  
紳沛濫役之麻佃罪如几教稱罪。仍麻法沼罪庄濫朱塊仍事困庫羅  
罪。祖宗傳麻羅。羅事咱啉呂性壳𦵹嘵仍事困庫得些常及於世間尼。

支秋法添飭朱孟道時印卧麻指几濫另導平法傳耿時印卧麻指几濫官導羅等濫柴爲丕仍几特咬眉召毗法意年時特咬眉恩芾烽麻吏奴添罪標礪仍麻奴拱召祕卧聲靈麻卧聲靈意庄哈秩包暎油麻得些故塘罪磊哈羅補道時恒侍卧聲靈朱旦代代朱年否平得些特咬眉驅靈魂時卧意添事奇創朱靈魂遠天堂若平庄埋固秩靈魂時卧意添醜虎嘵苦楚朱得些齷地獄因爲事意律代得些時特咬眉毗法意沒客麻催平各法恪時得些特召祕移吝。

繆歇昆沛別調尼女羅停計正役柴奇濫嘵仍嗟導讀朱特濫年法車歌羅綿蘇羅仍事慄勤時聖衣計移加迦恩德主丕移蘇郎蘇燭創匣添移經嘵移調恪柴奇沛濫朱法車歌羅綿蘇羅重欣譬喻欺柴奇濫禮導固捨餉嘵酬嘵讀嗟傳法麻庄添調之恪時拱匣年役仍麻聖衣

計移加匣添移經柴奇沛讀嘵移役導沛濫齷欺濫禮衛各法恪時拱丕各調意噲羅禮法本仍禮法意庄沛羅事勤朱年法車歌羅綿蘇默惡雙羅爲仍禮法意時羅各聖宗徒哈羅羅聖衣計移加麻羅麻吏各禮法意調固意思奇分時固意朱些曉各法車歌羅縣蘇意羅事重嘵事聖體苗分時固意哦些沛述命咬眉各法意羅體苗嘵仍法意生羅仍益茆齷靈魂些因爲事意各本道沛敬重各禮法意凜。

祀主碎主碎匣立罷法車歌羅綿蘇濫如庫聲靈底朱碎少寸事之分靈魂時特洳庫意隨碎少寸塘苗朱年主碎匣料歇每体每格朱碎特咬眉驅靈魂達天堂庄仍羅主碎匣料朱碎特生羅聲靈衛分魂麻吏主碎拱匣料朱碎特款達添飭衛分魂嘵匣頒貼餕靈魂朱特恒侍飭孟意題吏羅爲主碎匣別碎閑飭要對哈我犯罪時拱匣立法恪朱特助碎朱苓匣嘵助各卧日事罪女祀主碎苗碎別祕嗟之麻隊恩主碎

法命聖德主支秋時餕靈魂些。法解罪時助各病各疾癒些。朱苓也。法  
揲油聖朱几劣時助各卧曰。事罪。法傳職時濫朱固官權。希主。齋聖衣  
計移加麻魂。朔嘯該治各本道衛分靈魂。羅法一夫一婦麻羅時得些  
生昆臘丐麻添几祿奉德主至賣賣。爲丕昆覽燭庄固法。芾麻庄濫益  
盈朱靈魂些。

正命德主支秋也立羅各法意。雙離固法時。導立羅畧欺導召難召羅。  
吏固法時。導立羅微欺導召難召羅假。仍麻導固意用祕每法意麻分  
發每功業。卯聖導朱些。因爲事意導撰祕各等濫柴麻濫法車歌羅綿  
蘇意朱得些特。迦爲蒸固賊濫柴奇時買特濫法車歌羅綿蘇停計沒  
法。沿罪羅法慄勤朱特。啖眉驅靈魂。因爲事意德主支秋惡茶無窮也  
飄法。纊朱每得調特濫法意欺固役勤。

爲丕各法意時調執些朱特年聖羅欺得些固意。逆命啖眉各法意年。

雙離各法意。生羅恩。齋惡得些時恪饒凜。爲蒸畧歇得些默罪重。体芾  
默惡。裏固迤命年。啖眉法。沿罪。嘯法解罪時。特塊各罪意。朱年。仁法時  
赦罪朱得些。因爲事意也。消增。訖法意。羅法几。羅爲常常得些逆命  
啖眉。仁法意時。也。羅衛分靈魂。畧。穉德主至。爲默罪重。麻固意。啖眉。仁  
法意。朱特。紹。吏。群。轎。法。恪。時。噲。羅法几。羅爲得些固。紹。衛分魂。羅固  
義共。德主至。產。爲。也。固。惡。瀝。罪。重。時。買。當。啖。眉。轎。法。意。朱年。轎。法。意。時  
庄。固。意。赦。罪。朱。得。些。沒。添。恩。齋。靈。魂。得。些。麻。催。

微女齋罰法意。固。訖。法。箕。羅法。沿。罪。法。添。飭。朱。孟。道。嘯。法。傳。職。時。庄。仍  
羅。頒。恩。朱。得。些。麻。吏。訖。法。意。拱。印。卧。聲。灵。齋。靈。魂。得。些。麻。濫。朱。几。意。屬  
衛。德。主。至。格。盈。庄。恪。之。如。齋。世。闇。几。濫。碎。几。濫。民。几。濫。看。几。濫。另。几。濫  
官。時。調。金。固。卧。盈。麻。分。別。饒。羅。拱。沒。理。意。德。主。支。秋。羅。頭。奇。嘯。聖。衣。計  
移。加。也。固。卧。盈。麻。分。別。羅。几。屬。衛。導。法。沿。罪。時。印。卧。麻。指。几。濫。民。德。主

料濫丕暭頒慈恩重兼意。事意羅跋訴主碎悶朱碎特驅靈魂違天堂。  
主碎愈惡傷濫丕時固理茆麻碎於無仁朱旦溪庄用仍恩重意吶。固  
理茆麻碎曳突迷昧朱旦溪料命秩靈魂欺主碎頒慈恩執碎朱特驅  
靈魂羨意吶。莊主碎碎悶別恩主碎。碎拱固意用祀仍恩重意朱年。主  
碎悶朱碎特驅靈魂時碎拱悶合沒意沒惡意茆羅飭能述命悶眉各  
法車歌羅縣蘇主碎龜立。分時朱碎特悶眉恩赦罪朱碎。分時朱碎特  
悶眉飭孟朱特擦把性壳蟠暭研魔鬼感啦。暭濫役荅福德。侍道聖主  
碎朱論。

### 段次毗群講衛各法車歌羅縣蘇。

聖衣計移加援祀呸冊識傳時初齡恒認祀暭信實固毬法車歌羅縣  
蘇麻催。羅法治罪。法添飭朱孟道。法命聖德主支秋。法解罪。法搥油聖  
朱凡劣。法傳賊。暭法一夫一婦。或昆晦浪。爲理茆麻德主支秋龜立毬

法車歌羅縣蘇麻催。時畧歇事意默聖意導。爲蒸導羅主。朱年導悶体  
茆時默意導。仍麻裏些固悶於智吏麻推時連曉毬法意時皮覩朱些  
特迦韻每事些少寸衛分靈魂。

爲蒸衛分壳些固毬調慄勤体茆時衛分魂拱固毬調慄勤如濫丕。衛  
分壳時畧歇得些生羅。段時寅寅添飭暭歎蓮。題吏恒賜恒沛固貽悶  
麻餕壳。或得些瘡疖時沛旺策朱苓龜。麻饌欺龜塊病段時群沛旺策  
補朱跬暭朱塊各趺曰病。饌女固奉主官權麻治得些時買安韻茹蕪。  
饌歇羅爲得些哈姦奇台汰時沛固生產羅。庄丕時庄塊包數類得些  
空群女。意羅各調衛分壳時濫丕。

仍麻衛分魂時各調意拱勤如濫丕。朱年德主支秋龜用祀毬法車歌  
羅縣蘇朱特併料各調意。爲蒸法治罪時濫朱些特生羅衛分魂暭些  
特事蹉買丕。法添飭朱孟道時濫朱些特歎蓮暭朱些特飭孟衛分魂。

題吏些。包呐浪。法車歌羅綿蘇時指。暉生羅恩聲。靈飢靈魂得些。爲蒸各法意。羅仍調德主。至涓用麻。頒恩朱些。特年聖。義羅朱些。塊罪。憊惡。導。暉特。咬眉飭孟。麻探把研魔鬼。暉習。接塘仁德。侍道朱論。各法意。羅如。脉德主。至悶朱些。據麻召。祀仍恩些。少寸分。魂暉分壳。朱年庄固。法車歌羅綿蘇。芾麻庄生羅恩盈。飢靈魂得些。暉爲各法羅價。御聖德。主支秋。拱羅正塘。导包撰。祀麻分發功業極重意。朱得些。德主至悶。用格格。麻赦罪朱些。特年聖。暉頒恩。导朱些。時拱特。事意時默。聖意。導。仍麻各法車歌羅綿蘇。羅正塘。导包立羅。朱得些。特塊罪。暉特慮役。驅靈魂。歸帝朱年昆庄悶。用祀各法車歌羅綿蘇時。昆庄固理。芾麻籠。忌朱特咬眉。驅靈魂。爲蒸昆固恩德。主至執飭。朱昆時。昆買另事罪。暉濫役。昞稱當分賞。遠天堂特。仍麻昆召。法車歌羅綿蘇時。買咬眉恩意特。因爲事意。仍几固。惡約。湧驅靈魂。麻奴枯看。淋冷濫丙。稱罪召禮時。奴迷昧。

暉無仁背義。羅羨苟。唉喂。微尼奴焚難責。命羅羨苟女。爲蒸命。包特。夥恩德。主至包頒麻。執朱特。盧役。驅靈魂。麻命庄用。且仍恩意。德主支秋包堵歇。卯罪。導羅朱特。立各法車歌羅綿蘇底。朱得些。特用如脉箕笞。每恩荅。執得。朱特塊罪。暉朱特。侍道年。麻得些。祀濫易濫。常庄悶。召祀各法意。哈羅料。命召庄年時濫牢。若固事之無法。無仁背義共德。主至朱平調意。哈羅料。命召庄年時濫牢。若固事之無法。無仁背義共德。主魂。朱年得些。庄悶。用恩。導時買庄特麻渚。昆停羅無仁背義濫丕。濫之。畧歇昆沛能隊。恩德主。支秋爲。導包愈。惡傷昆麻。立各法車歌羅綿蘇。朱特頒仍恩昆少衛。分魂衛分壳。麻吏昆沛祀。惡烽爛麻。用恩重意。朱年。羅生能召祀各法車歌羅縣蘇隨葉。暉隨昆少。

櫃主碎惡荅無窮。主碎包立各法車歌羅綿蘇。暉包付各法意。朱聖衣計移加如庫。聲靈荅每恩荅。碎隊恩主碎爲調意歇。惡歇飭。主碎包定

調箕。譬喻本得些涓用祕諾麻沿各種朱灑。因爲事意齕法沿罪時用祕諾麻指事沿靈魂朱灑罪。拱沒理意餉嘵。齕羅台種得些涓用麻餉壳。因爲事意齕法命聖德主支秋時用祕餉嘵。齕朱特指法意餉靈魂些朱灑。羅帝朱年各法車歌羅綿蘇羅。卦皮外昆相祐。覽特哈羅魯。聰特麻。仍卦意時指嘵生羅恩聲灵齕靈魂。因爲事意齕各法車歌羅綿蘇時固台調。沒羅事昆相祐。哈羅魯聰。羅仍種涓用麻濫法車歌羅縣蘇。如諾齕法沿罪。餉嘵齕法命聖油。齕法添餉朱孟道云云。嘵仍啞柴奇讀。齕欺濫法意。爲蒸得些祐嘵。聰仍事意特。台羅事昆相祐庄覽。仍麻沛祕憑傍麻信。羅恩聲靈仍法意生羅齕靈魂得些。如齕法沿罪時德主至沿靈魂得些朱灑。齕法解罪時固恩德主至赦罪朱得些云云。昆粗些祐覽恩聲靈庄特。德主至也定濫不分時朱特試憑嘵朱些固功逐憑信事意朱凭傍。分時朱些恒侍憑謙讓。爲蒸別固特

### 咬眉法車歌羅綿蘇朱年示當咬眉恩聲靈意庄。

德主支秋用祕仍卦皮外濫丕。麻頒恩聲靈時導固意慮役意隨飭性類得些。爲蒸。髮些庄固壳。沒固性聲靈如聖天神。時導庄勤之用事皮外濫丕。濫之。仍麻羅爲靈魂。合吏共壳時導沛用仍卦皮外朱特指嘵。雲恩聲靈時些買曉特嘵。買易信。爲蒸。髮導固頒恩意空時些庄覽事之皮外共庄別培麻曉嘵信命包特咬眉恩意哈羅庄。

微女些金呐浪。德主支秋包立羅法車歌羅綿蘇。本固沒命德主支秋固權法立羅。仍卦皮外固節指嘵生羅恩聲靈灑丕。爲蒸每恩時羅德主支秋麻羅。聖衣計移加包固權法分發朱本道仍恩德主支秋包付朱命。仍麻聖衣計移加庄固權立羅法車歌羅綿蘇。咅。固沒德主支秋固權法意麻催。朱年庄仍羅。導包立各法意。麻吏正命導拱包指定沛用種咅嘵沛讀仍啞咅朱特濫各法意。朱特生恩齕憑得些。

因爲事意几意祕惡烽爛愛慕麻濫各役命沛濫爲德主至。時強賜強特恩尋朱苔犯執飭朱几意強賜強添仁德。暉添福畧樞德主至朱當導傷几意沒賜沒欣。

祕主碎。碎信實裏庄固恩主碎執飭朱碎時碎庄固理芾麻侍道年暉慮役驅靈魂特爲蒸飭自然碎時庄固理芾麻探把各研几譬靈魂碎暉性壳齷碎恒朝衛事罪。仍麻主碎羅等懼荼無窮恒產懼頒恩意朱碎。麻碎召祕暉用恩意朱年哈羅庄時默碎。裏碎要燭閑飭時在碎爲蒸事意在碎庄固意用各法主碎苞立羅朱碎特用麻咬眉恩主碎。哈羅碎苞補恩意。哈羅碎用恩意庄年。或庄理碎秩事莊聲靈爲犯罪重苗。渚時庄固法解罪麻濫朱碎特塊罪重意暉吏特事莊聲靈ぬ。包賒性壳齷哈羅研魔鬼感吐碎格苗渚時碎庄固法麻綻旦共主碎麻叫噴噴主碎頒恩添飭執碎朱特勝陣貝几讐靈魂碎ぬ。主碎苞判許恩

意朱几意祕實他烽爛麻叫噴共主碎。因牢碎無情麻庄用祕器械卒苓意麻咬眉恩主碎。爲丕噴主碎停執仍事無法碎苞濫初聆衛塘意。題吏噴主碎唉濫朱碎特饗惡麻暄亟主碎。暉恩主碎烽創智坤碎格苗時碎固意思如濫丕底朱碎恒侍命灑罪暉侍道聖主碎朱論。

#### 段次合講衛各法車歌羅綿蘇

德主支秋苞立羅各法車歌羅綿蘇庄恪之如丐襟專用祕麻堵恩導魁齷惡些底朱些特事莊聲靈暉憲導暉特飭孟麻侍道年。各法車歌羅綿蘇羅如庫聲靈慄貴寶暉苔每恩荅德主支秋苞付朱聖衣計移加。底麻分發羅朱各本道。因爲事意齷道聖德主至時庄固事之重共庄固事之聖朱平法意。曉車歌羅綿蘇義羅卦聖。麻法車歌羅綿蘇羅卦皮外德主支秋苞立羅朱特指暉生羅恩聲靈齷惡得些。

畧歇各法意喰羅卦。羅爲齷欺濫法車歌羅綿蘇苗時用祕調怒麻指

羅帝朱年正命德主支秋。冤判哉浪。裏庄固恩德主至執飭朱些格盈時。些庄濫特事之苓煥油麻叫貉導。哈羅曦曉哈羅聊蹠聖意導。哈羅事之恪濫丕拱庄特。仍麻固恩導執飭朱些時。些特每事。嘵濫年每事。如唾翁聖保祿哉浪。柴特恩等執飭朱柴時。庄固事之麻柴庄濫特。仍麻德主至頒恩執飭朱些濫丕。時庄沛羅導據法公平爲導默女之貝些麻紛導沛頒恩意朱些兜。裏固沛濫丕時。庄群計羅恩女。沒計羅據法公平麻把女麻渚。仍麻事意庄固。德主至頒恩朱些爲沒惡傷嘵。爲功業無窮事傷庫德主支秋麻催。雙離導庄嗟恩意朱埃包踪。朱年裏些庄用恩意麻另事罪嘵濫役苓朱特慮役驅靈魂時在些。庄沛羅爲少恩德主至執飭朱些。仍麻在些庄悶用恩意朱年。本德主至涓用午格麻頒恩意朱得些。沒羅各法車歌羅綿蘇。羅欺得些召祕各法意朱年。午羅事讀經求願。意不些悶用午格意時特啖眉恩德主至庄差。

些特啖眉法沿罪嘵法解罪時特啖眉恩盈濫朱些特塊罪嘵特義共德主至。羅爲德主支秋立午法意時固意朱特頒恩濫丕。群欺些特啖眉各法恪時拱特啖眉恩盈濫朱些特添義共德主至嘵添飭孟朱特另事罪嘵習姦塘仁德。題吏些祕惡烽爛麻祕貉德主支秋。羅等冤判許。啖眉仍恩些少寸女。羅爲正命德主至冤判許濫丕。

意丕昆固惡悶啖眉恩德主至時特。事意於在昆。麻昆特恩導執飭朱時昆易侍各調躰導嘵易慮役驅靈魂。爲蒸德主至庄遣哉事之過飭昆兜。仍麻導哉昆固飭娘茆時濫娘意。群事之過飭昆時导哉昆求嗔共导。爲导產惡執飭朱昆特濫仍事庫意。各調躰導時庄過飭昆。爲蒸厄導時吼敷麻梗尋時貳。題吏凡濫昆德主至朱實時固惡敬勉德主支秋。麻几固惡勉德主支秋時侍各調躰導羅事易欺固恩導執飭朱。

德主丕涓頌恒時朱得些麻燭創智坤些朱別事荅沛濫。事與庄年濫。  
 噥飄惡些朱奴朝衛事荅。噠執飭朱些特濫事荅。噠另事與。本罪祖宗傳  
 色濫朱智坤些最沁震靈噠惡些虛茲。噠恒朝衛事罪。罪祖宗傳  
 麻羅時些羅最沁迷昧哈琳呂。噠點性壳𦵹哈朝衛事與。台調意羅裕  
 噠檜櫨各罪惡些犯恒時。爲蒸些犯罪濫丕。沒羅羅爲些迷昧琳呂庄  
 別役沛濫。哈羅些別役沛濫默惡雙離些料命蹠性壳𦵹哈朝惡些衛  
 事罪。因爲事意裏庄固恩德主丕燭創智坤些朱別事荅。噠飄惡執飭  
 朱些特濫事荅。時些庄包暎塊罪特。共庄包暎特飭濫役荅福德麻燭  
 惡導特。意丕恩德主丕時助台疾意衛靈魂些。爲蒸恩意燭創智坤些  
 朱別事荅沛濫噠事與沛另。題吏恩意拱飄惡朱些約泐濫事荅。噠另  
 事與意。噠添飭朱些特據惡約泐意。

類得些閑飭要對過理。噠固惡哈朝衛事罪濫丕。題吏沛研魔鬼世間

噠性壳𦵹恒吹逐惡犯罪女。因爲事意裏庄固恩德主丕恒塵侍扶護  
 朱些特侍命朱凭。時些探把各調意噠侍命瀝罪濫牢特。爲蒸分時魔  
 鬼恒伶噠感吐些調怒調箕。或爲奴吹逐惡些思想約泐事怪過。或爲  
 奴吹逐惡些朝衛事忌命驕傲。哈羅衛調格。分時世間恒濫葉罪朱些  
 爲些覽仍事荅假世間尼麻些底惡些性變貪婪仍事荅假意麻補涓  
 德主丕。乙羅仍耿意裏麻德主丕庄頒恩添飭執些時庄固理茆麻些  
 探把貝各几讐靈魂些特。羅帝朱年翁聖保祿覽惡命恒朝衛事罪。噠  
 恒沛研魔鬼感吐濫丕時。導禡濫焚難麻叫浪。柴困難羅羨茆。埃固飭  
 救特柴朱塊性壳𦵹。噠研魔鬼恒感吐濫丕。乙羅固沒恩德主丕頒朱  
 柴爲功業德主支秋麻渚。拱爲沒理意恒時欺些讀經禡吒時些讀沒  
 句浪。喚渚底衆碎沙研感吐。卞助衆碎塊每事與。些求喚濫丕爲些信  
 實飭盈些庄濫之特麻探把性壳𦵹。噠研魔鬼感吐些。

本恩猗羅沙時劫羅濫台次。沒時憎羅恩咍濫朱得些年聖嘯灑罪。恩意羅恩德主至頒麻赦罪朱些。濫朱些特塊罪麻年苓畧樞德主至。嘯濫昆導特義共導懲惡導暉特當咬眉驅靈魂蓮天堂。群恩次台羅恩

分次匝講衛各法車歌羅綿蘇  
段次壹講衛恩猗羅沙。

懿經聖奄固唔浪。每恩苓得些特時霸連至麻懿暉羅德主至麻羅。

些固恩德主至執飭朱些。時賈侍各調磷德主至朱年暉慮役驅靈魂特。裏庄固恩德主至執飭朱。時些庄濫特役之稱當事驅靈魂。德主支秋固意哉調意欺導判浪。庄固蚤執飭朱懸時衆懸庄濫特役之暉。麻翁聖保祿拱合沒意意麻哉浪。飭盈些庄濫之特麻想旦事之苓。固恩德主至執飭朱些時賈特麻渚。爲丕恩猗羅沙羅恩聲靈過飭自然。德主至祀惡傷麻頒朱些爲功業無窮德主支秋。

分次眾講衛事讀經求願。

假次壹講衛事讀經求願羅事勸蒙芾。

假次合講衛事讀經求願哈濫益朱些羅蒙芾。

假次毗講衛沛述命体芾朱特讀經求願年。

假次眾講衛經襪吒。

假次軀講衛句次壹經襪吒浪衆碎噴名吒哿創。

假次崧講衛句次合經襪吒浪治旦。

假次巽講衛句次毗經襪吒浪。哪意吒勦坦平連丕丕。

假次繆講衛句次眾經襪吒浪衆碎恒暉用覩。

假次尗講衛句次軀浪麻赦女衆碎平衆碎拱赦几固女衆碎丕。

假次迦講衛句次崧浪嗔諸底衆碎沙研感啦。

假次迦沒講衛句幾歇經襪吒浪麻吏助衆碎塊每事與。

弟九十二葉

弟九十六葉

弟九十八葉

一百〇五葉

一百〇八葉

一百〇十葉

一百一十三葉

一百一十六葉

一百一十八葉

一百一十九葉

假次迦合講衛經襪惆嘵事敬祿慄聖德妃瑪移亞。

一百廿二葉

假次逝沒講衛事唆讐罪。

假次逝亡講衛各理執些朱特唆讐罪年。

第廿九葉

假次逝亡講衛事篤惡除。

弟卅二葉

假次逝罪講衛事稱罪。

弟卅四葉

假次逝罪講衛事稱罪終。

弟四十葉

假次逝罪講衛事佃罪。

弟四十三葉

假次逝罪講衛事佃罪。

弟四十六葉

假次逝沒講衛法命聖淵聖德主支秋。

弟五十九葉

假次逝沒講衛事逝命朱特唆眉召命共淵聖德主支秋年。

弟六十二葉

假次逝亡群講衛事逝命唆眉召命共淵聖德主支秋。

弟五十一葉

假次逝沒講衛法印由。

弟五十六葉

假次逝沒講衛事印由。

弟四十九葉

假次逝沒講衛事印由。

弟四十四葉

假次逝亡講衛沛憲帝之欺僉召禮假。

弟六十六葉

假次逝罪講衛仍益利羅召禮麻羅。

弟七十七葉

假次逝亡群講衛事召禮庄年。

弟七十六葉

假次逝亡講衛事能召禮。

弟七十三葉

假次逝亡講衛法拭油聖朱凡劣。

弟七十九葉

假次逝罪講衛法傳職。

弟八十二葉

假次逝沒講衛法壹夫壹婦。

弟八十七葉

弟八十九葉

肆原要理	分次正	目錄
分次正壹講衛各法車歌羅綿蘇	第四葉	第壹葉
段次正壹講衛恩猶羅沙。	第六葉	第九葉
段次正二講衛各法車歌羅綿蘇。	第十三葉	第十五葉
段次正三群講衛各法車歌羅縣蘇。	第十八葉	第二十一葉
段次正四眾講衛法沼罪。	弟廿三葉	弟廿六葉
段次正五詔講衛法添飭朱孟道。	弟廿一葉	弟廿四葉
段次正六詔講衛法添飭朱孟道沛。	弟廿二葉	弟廿五葉
段次正七詔講衛法添飭朱孟道沛。	弟廿葉	弟廿八葉
段次正八詔講衛法解罪。	弟廿一葉	弟廿九葉
段次正九詔講衛法解罪。	弟廿二葉	弟三十葉
段次正十詔講衛法解罪。	弟廿三葉	弟三十一葉
段次正十一詔講衛法解罪。	弟廿四葉	弟三十二葉
段次正十二詔講衛法解罪。	弟廿五葉	弟三十三葉
段次正十三詔講衛法解罪。	弟廿六葉	弟三十四葉

## MỤC LỤC CHUNG

### BẢN QUỐC NGỮ

\* Mục lục ..... 7

### PHẦN THỨ BA

#### GIẢNG VỀ CÁC PHÉP SA-CA-RA-MEN-TÔ

- + Đoạn thứ 1 : Giảng về các ơn Ga-ra-sa..... 13
- + Đoạn thứ 2 : Giảng về các phép Sa-ca-ra-men-tô... 19
- + Đoạn thứ 3 : Còn giảng về các phép Sa-ca-ra-men-tô..... 24
- + Đoạn thứ 4 : Giảng về phép Rửa Tội..... 30
- + Đoạn thứ 5 : Giảng về những lời khấn hứa khi chịu phép Rửa Tội..... 37
- + Đoạn thứ 6 : Giảng về phép Thêm Sức cho mạnh đạo. .... 41
- + Đoạn thứ 7 : Giảng về phải dọn mình chịu phép Thêm Sức cho mạnh đạo thế nào..... 47

- + Đoạn thứ 8 : Giảng về kẻ đã được chịu phép Thêm Sức cho mạnh đạo, phải ăn ở thể nào. .... 52
- + Đoạn thứ 9 : Giảng về phép Giải Tội. .... 58
- + Đoạn thứ 10 : Giảng về phép Giải Tội sinh ra những ích nào. .... 64
- + Đoạn thứ 11 : Giảng về sự ăn năn tội. .... 69
- + Đoạn thứ 12 : Giảng về các lề giúp cho ta được ăn năn tội nên. .... 75
- + Đoạn thứ 13 : Giảng về sự dốc lòng chữa. .... 80
- + Đoạn thứ 14 : Giảng về sự xưng tội. .... 85
- + Đoạn thứ 15 : Giảng về kẻ chẳng có lòng thật thà mà giấu tội khi xưng tội. .... 92
- + Đoạn thứ 16 : Giảng về sự xưng tội chung. .... 98
- + Đoạn thứ 17 : Giảng về sự đền tội. .... 104
- + Đoạn thứ 18 : Còn giảng về sự đền tội. .... 110
- + Đoạn thứ 19 : Giảng về phép In-du. .... 116
- + Đoạn thứ 20 : Giảng về phép Mình Thánh

- Máu Thánh Chúa Đức Chúa Giê-su..... 123
- + Đoạn thứ 21 : Giảng về sự dọn mình cho được ăn mày chịu Mình cùng Máu Thánh Đức Chúa Giê-su nên. .... 129
- + Đoạn thứ 22 : Còn giảng về sự dọn mình ăn mày chịu Mình cùng Máu Thánh Chúa Giêsu. .... 136
- + Đoạn thứ 23 : Giảng về phải làm đí gì khi đã chịu lề đoạn. .... 144
- + Đoạn thứ 24 : Giảng về những ích lợi bởi chịu lề mà ra. .... 151
- + Đoạn thứ 25 : Giảng về sự chịu lề chẳng nên. .... 157
- + Đoạn thứ 26 : Giảng về sự năng chịu lề. .... 163
- + Đoạn thứ 27 : Giảng về phép tế lề Mi-sa. .... 169
- + Đoạn thứ 28 : Giảng về phép Xúc Dầu Thánh cho kẻ liệt. .... 175
- + Đoạn thứ 29 : Giảng về phép truyền chức. .... 180

- + Đoạn thứ 30 : Giảng về phép nhất phu  
nhất phu.....185
- + Đoạn thứ 31 : Giảng về sự dọn mình ăn  
mày chịu phép nhất phu  
nhất phu. ....190

## PHẦN THỨ BỐN

### GIẢNG VỀ SỰ ĐỌC KINH CẦU NGUYÊN

- + Đoạn thứ 1 : Giảng về sự đọc kinh cầu  
nguyễn là sự cần dường nào. .....197
- + Đoạn thứ 2 : Giảng về sự đọc kinh cầu nguyện  
hay làm ích cho ta là dường nào. ....203
- + Đoạn thứ 3 : Giảng về phép dọn mình thể  
nào cho được đọc kinh cầu  
nguyễn nên. ....208
- + Đoạn thứ 4 : Giảng về kinh Lạy Cha.....216
- + Đoạn thứ 5 : Giảng về câu thứ nhất kinh Lạy  
Cha rằng : chúng tôi xin danh  
Cha cả sáng.....222

- + Đoạn thứ 6 : Giảng về câu thứ hai kinh Lạy  
Cha rằng : Nước Cha trị đến.....227
- + Đoạn thứ 7 : Giảng về câu thứ ba kinh Lạy  
Cha rằng : Vâng ý Cha dưới  
đất bằng trên trời vậy. ....232
- + Đoạn thứ 8 : Giảng về câu thứ bốn kinh Lạy  
Cha rằng : Chúng tôi xin Cha  
rầy cho chúng tôi hằng ngày  
dùng đủ. ....238
- + Đoạn thứ 9 : Giảng về câu thứ năm rằng :  
Mà tha nợ chúng tôi bằng  
chúng tôi cũng tha kẻ có nợ  
chúng tôi vậy. ....243
- + Đoạn thứ 10 : Giảng về câu thứ sáu rằng :  
Xin chớ để chúng tôi sa chước  
cám dỗ. ....248
- + Đoạn thứ 11 : Giảng về câu sau hết kinh Lạy  
Cha rằng : Mà lại chưa chúng  
tôi khỏi mọi sự dữ.....252
- + Đoạn thứ 12 : Giảng về kinh Lạy Mừng và  
sự kính thờ Rất Thánh Đức

Bà Ma-ri-a .....	257
* <i>Chú thích</i> .....	265

## BẢN CHỮ NÔM

* <i>Mục lục</i> .....	528
------------------------	-----

## PHẦN THỨ BA

### GIẢNG VỀ CÁC PHÉP SA-CA-RA-MEN-TÔ

+ Đoạn thứ 1 : Giảng về các ơn Ga-ra-sa.....	522
+ Đoạn thứ 2 : Giảng về các phép Sa-ca-ra-men-tô. .	516
+ Đoạn thứ 3 : Còn giảng về các phép Sa-ca-ra-men-tô.....	511
+ Đoạn thứ 4 : Giảng về phép Rửa Tội. ....	505
+ Đoạn thứ 5 : Giảng về những lời khấn hứa khi chịu phép Rửa Tội. ....	498
+ Đoạn thứ 6 : Giảng về phép Thêm Sức cho mạnh đạo. ....	494

+ Đoạn thứ 7 : Giảng về phải dọn mình chịu phép Thêm Sức cho mạnh đạo thể nào. ....	488
+ Đoạn thứ 8 : Giảng về kẻ đã được chịu phép Thêm Sức cho mạnh đạo, phải ăn ở thể nào. ....	483
+ Đoạn thứ 9 : Giảng về phép Giải Tội.....	477
+ Đoạn thứ 10 : Giảng về phép Giải Tội sinh ra những ích nào. ....	471
+ Đoạn thứ 11 : Giảng về sự ăn năn tội.....	466
+ Đoạn thứ 12 : Giảng về các lẽ giúp cho ta được ăn năn tội nên. ....	460
+ Đoạn thứ 13 : Giảng về sự dốc lòng chữa.....	455
+ Đoạn thứ 14 : Giảng về sự xung tội. ....	450
+ Đoạn thứ 15 : Giảng về kẻ chẳng có lòng thật thà mà giấu tội khi xung tội. ....	443
+ Đoạn thứ 16 : Giảng về sự xung tội chung. ....	437
+ Đoạn thứ 17 : Giảng về sự đền tội.....	431
+ Đoạn thứ 18 : Còn giảng về sự đền tội. ....	425
+ Đoạn thứ 19 : Giảng về phép In-du. ....	419

- + **Đoạn thứ 20 :** Giảng về phép Mình Thánh  
Máu Thánh Chúa Đức Chúa  
Giê-su ..... 412
- + **Đoạn thứ 21 :** Giảng về sự dọn mình cho  
được ăn mày chịu Minh  
cùng Máu Thánh Đức Chúa  
Giê-su nên ..... 406
- + **Đoạn thứ 22 :** Còn giảng về sự dọn mình ăn  
mày chịu Minh cùng Máu Thánh  
Chúa Giêsu ..... 399
- + **Đoạn thứ 23 :** Giảng về phải làm đí gì khi đã  
chịu lề đoạn ..... 391
- + **Đoạn thứ 24 :** Giảng về những ích lợi bởi  
chịu lề mà ra ..... 384
- + **Đoạn thứ 25 :** Giảng về sự chịu lề chẳng nên ..... 378
- + **Đoạn thứ 26 :** Giảng về sự năng chịu lề ..... 372
- + **Đoạn thứ 27 :** Giảng về phép tế lề Mi-sa ..... 366
- + **Đoạn thứ 28 :** Giảng về phép Xức Đầu Thánh  
cho kẻ liệt ..... 360
- + **Đoạn thứ 29 :** Giảng về phép truyền chức ..... 355

- + **Đoạn thứ 30 :** Giảng về phép nhất phu  
nhất phu ..... 350
- + **Đoạn thứ 31 :** Giảng về sự dọn mình ăn  
mày chịu phép nhất phu  
nhất phu ..... 345

## **PHẦN THƯ BỐN**

### **GIẢNG VỀ SỰ ĐỌC KINH CẦU NGUYỆN**

- + **Đoạn thứ 1 :** Giảng về sự đọc kinh cầu  
nguyễn là sự cần dường nào ..... 338
- + **Đoạn thứ 2 :** Giảng về sự đọc kinh cầu nguyện  
hay làm ích cho ta là dường nào ..... 332
- + **Đoạn thứ 3 :** Giảng về phép dọn mình thể  
nào cho được đọc kinh cầu  
nguyễn nên ..... 327
- + **Đoạn thứ 4 :** Giảng về kinh Lạy Cha ..... 319
- + **Đoạn thứ 5 :** Giảng về câu thứ nhất kinh Lạy  
Cha rằng : chúng tôi xin danh  
Cha cả sáng ..... 313

- + Đoạn thứ 6 : Giảng về câu thứ hai kinh Lạy  
Cha rằng : Nước Cha trị đến.....308
- + Đoạn thứ 7 : Giảng về câu thứ ba kinh Lạy  
Cha rằng : Vâng ý Cha dưới  
đất bằng trên trời vậy. ....303
- + Đoạn thứ 8 : Giảng về câu thứ bốn kinh Lạy  
Cha rằng : Chúng tôi xin Cha  
rầy cho chúng tôi hằng ngày  
dùng đủ. ....297
- + Đoạn thứ 9 : Giảng về câu thứ năm rằng :  
Mà tha nợ chúng tôi bằng  
chúng tôi cũng tha kẻ có nợ  
chúng tôi vậy. ....292
- + Đoạn thứ 10 : Giảng về câu thứ sáu rằng :  
Xin chờ để chúng tôi sa chước  
cám dỗ. ....287
- + Đoạn thứ 11 : Giảng về câu sau hết kinh Lạy  
Cha rằng : Mà lại chữa chúng  
tôi khỏi mọi sự dữ.....283
- + Đoạn thứ 12 : Giảng về kinh Lạy Mừng và  
sự kính thờ Rất Thánh Đức  
Bà Ma-ri-a .....278